



## Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị Hoa Kỳ

*Phân bổ cho Khối tài trợ Phát triển Cộng đồng Khắc phục hậu quả thiên tai và thực hiện các Miễn trừ  
Hợp nhất của CDBG-DR và các Yêu cầu Thay thế*

*Đạo luật phân bổ bổ sung cứu trợ thiên tai. 2022 (Công Luật 117-43)*

*Sở Đăng ký Liên bang Số FR-6303-N-01 và FR-6236-N-01*

# Sửa Đổi Quan Trọng Số 4 về Kế Hoạch Hành Động của Tiểu Bang Louisiana Để Sử Dụng Quỹ Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng Nhằm Đáp Ứng Các Tuyên Bố Liên Bang Năm 2020 và 2021 ở Louisiana

Thời gian lấy ý kiến công chúng đối với các sửa đổi được thực hiện trong Sửa Đổi Quan Trọng Số 4 về  
Kế Hoạch Hành Động: 29 tháng 11 – 29 tháng 12 năm 2023

# Ý CHÍNH

---

Khi Louisiana còn đang phục hồi sau mùa bão kỷ lục năm 2020, cũng như những thiệt hại thảm khốc của COVID-19, năm 2021 lại mang đến những cơn bão mùa đông nghiêm trọng vào tháng 2; bão lớn, lốc xoáy và lũ lụt vào tháng 5; và Bão Ida vào tháng 8, được chứng minh là cơn bão gây thiệt hại nặng nề nhất vào năm 2021 và là một trong những cơn bão mạnh nhất từng tấn công tiểu bang. Tất cả các thảm họa thiên nhiên này đều dẫn đến việc FEMA phải đưa ra tuyên bố về thảm họa nghiêm trọng và tất cả đều gây ra thiệt hại đáng kể cho cư dân, doanh nghiệp và cộng đồng Louisiana. Ba sự kiện này dẫn đến việc 49 trong số 64 giáo xứ trên toàn tiểu bang nhận tuyên bố về thảm họa cho FEMA IA và đủ tiêu chuẩn được phân bổ theo Luật Công 117-43.

Vào năm 2020, Louisiana đã phải hứng chịu 5 cơn bão được đặt tên, phá vỡ kỷ lục của tiểu bang về số trận bão xảy ra nhiều nhất trong một mùa. Ba trong số các sự kiện này, Bão Laura vào tháng 8, và Bão Delta và Zeta vào tháng 10, dẫn đến việc 30 giáo xứ nhận được tuyên bố thiên tai cho Hỗ Trợ Cá Nhân của Cơ Quan Quản Lý Khẩn Cấp Liên Bang (FEMA IA). 24 trong số 30 giáo xứ đã bị tàn phá bởi cả hai cơn bão Laura và Delta, tấn công Tây Nam Louisiana chỉ cách nhau sáu tuần. Với các cơn bão sau đó xảy ra vào mùa đông, mùa xuân và mùa hè năm 2021, nhu cầu của tiểu bang về các biện pháp phục hồi sau thảm họa và giảm thiểu càng trở nên cấp thiết hơn, với Bão Ida tấn công tiểu bang ở Cấp Độ 4, gây ra một lượng mưa lớn và mang theo sức gió 150 dặm/giờ cùng với thủy triều cực cao.

Giờ đây, khi Louisiana mong muốn phục hồi và tái xây dựng sau hai năm thiên tai lịch sử, nhu cầu xác định và xây dựng nhà ở giá phải chăng cho nhóm dân số dễ bị tổn thương của tiểu bang chưa bao giờ lớn đến vậy khi các lựa chọn sẵn có đã cạn kiệt. Ngoài ra, như đã được chứng minh qua các sự kiện thời tiết lặp đi lặp lại này, chúng ta có thể nhận thấy tác động của biến đổi khí hậu ở Louisiana. Tiểu bang đã thiết kế các chương trình phục hồi và giảm thiểu được nêu trong Kế Hoạch Hành Động này để tăng khả năng chống chịu với các tác động của biến đổi khí hậu và đảm bảo tập trung vào sự công bằng trong phục hồi.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1 CHO KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Trước đó, tiểu bang đã đệ trình kế hoạch hành động ứng phó với Bão Laura và Bão Delta lên Bộ Phát Triển Nhà Ở và Đô Thị Hoa Kỳ (HUD) vào ngày 6 tháng 5 năm 2022.

Tài liệu này được coi như bản sửa đổi kế hoạch hành động quan trọng (Bản Sửa Đổi Số I) đối với Kế Hoạch Hành Động Tổng Thể của Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana (OCD) đối với Bão Laura và Delta (DR 4559 & 4570), được đệ trình lên HUD để phân bổ kinh phí cho tiểu bang thông qua Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa, năm 2022 (Pub. L. 117-43).

Tiểu bang đệ trình Bản Sửa Đổi Số I như một biện pháp ứng phó với khoản tăng 450 triệu đô la trong quỹ được phân bổ cho Bão Laura và Delta, cũng như khoản phân bổ tài trợ mới là 1,27 tỷ đô la cho Bão Ida (*DR 4611*) và Các Cơn Bão, Lốc Xoáy và Lũ Lụt Nghiêm Trọng ở Louisiana (*DR 4606*) (Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021), được công bố vào tháng 3 năm 2022. Do đó, tài liệu này đề xuất các sửa đổi cho Kế Hoạch Hành Động Tổng Thể đối với Bão Laura và Delta liên quan đến việc tăng ngân sách, lập chương trình bổ sung và danh sách mở rộng các khu vực BịẢnhHưởngvà Chịu Nhiều Đau Khổ Nhất (MID) do HUD xác định.

Bản Sửa Đổi Số I cũng đề cập đến việc phân tích các nhu cầu chưa được đáp ứng đối với Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021 cùng với các chương trình và ngân sách được đề xuất cho 1,27 tỷ đô la được phân bổ.

## SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 2 VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Sau khi đệ trình Sửa Đổi Quan Trọng Số 1 về Kế Hoạch Hành Động vào ngày 22 tháng 7 năm 2022, tiểu bang đã đệ trình Sửa Đổi Quan Trọng Số 2 vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với các cơn bão Laura, Delta và Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021 (*DR 4559, DR 4570, DR 4611* và *DR 4606*).

Sửa đổi này được coi là quan trọng vì nó bao gồm những thay đổi về lợi ích chương trình hoặc phương pháp phân bổ. Những thay đổi này có liên quan đến Kế Hoạch Hành Động Tổng Thể và Sửa Đổi Quan Trọng Số 1 về Kế Hoạch Hành Động do tiểu bang đệ trình trước đó.

## SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 3 VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Sửa Đổi Quan Trọng Số 3 về Kế Hoạch Hành Động là sửa đổi quan trọng thứ ba đối với Kế Hoạch Hành Động Tổng Thể của Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana (OCD) đối với các cơn bão Laura, Delta và Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021 (*DR 4559, DR 4570, DR 4611* và *DR 4606*).

Tiểu bang đệ trình Sửa Đổi III để phản hồi khoản tăng thêm 831,5 triệu đô la trong nguồn tài trợ được phân bổ cho Bão Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021 như một phần của Đạo Luật Phân Bổ Ngân Sách Liên Tục Năm 2023 (Pub. L. 117-180). Sửa đổi này thiết lập các chương trình mới, sửa đổi ngân sách chương trình hiện có và các tường thuật cũng như cập nhật nội dung liên quan đến việc phân bổ bổ sung xuyên suốt.

## SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 4 VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Sửa Đổi Quan Trọng Số 4 về Kế Hoạch Hành Động là sửa đổi quan trọng thứ ba đối với Kế Hoạch Hành Động Tổng Thể của Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana (OCD) đối với các cơn bão Laura, Delta và Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021 (*DR 4559, DR 4570, DR 4611* và *DR 4606*).



Tiểu bang đệ trình Sửa Đổi IV như một bản cập nhật cho ngân sách chương trình cho năm 2020 và 2021, đồng thời kết hợp Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi và Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà thành một Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi hoàn thiện.

# SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 4 VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

## TÓM LƯỢC THAY ĐỔI

### TỔNG QUAN

Sửa Đổi Quan Trọng Số 4 về Kế Hoạch Hành Động xem xét ngân sách chương trình hiện có và kết hợp Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi và Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà thành một Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi hoàn thiện. Những thay đổi được áp dụng cho tất cả các khoản phân bổ tài trợ cho năm 2020-21.

Sửa đổi này được coi là quan trọng vì nó bao gồm những thay đổi về ngân sách chương trình và hợp nhất hai chương trình thành một, Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi. Những thay đổi này liên quan đến Kế hoạch Hành Động Tổng Thể, Sửa Đổi Quan Trọng Số 1 về Kế Hoạch Hành Động, Sửa Đổi Quan Trọng Số 2 về Kế Hoạch Hành Động và Sửa Đổi Quan Trọng Số 3 về Kế Hoạch Hành Động đã được tiểu bang đệ trình trước đó.

### TƯỜNG THUẬT SỬA ĐỔI VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TIỂU BANG

#### NGÂN SÁCH CHƯƠNG TRÌNH – NĂM 2020 VÀ 2021 (PHẦN 4A):

- Bảng Ngân Sách Chương Trình Năm 2020 đã có các sửa đổi, bao gồm:
  - Ngân sách Tài Trợ Doanh Nghiệp (**Phục Hồi Kinh Tế**) được sửa đổi từ 100.455.482\$ thành 50.455.482\$.
  - Ngân sách Khác (**Cơ Sở Hạ Tầng**) được sửa đổi từ 185.232.774\$ thành 235.232.774\$.
  - **Tổng** ngân sách vẫn là 1.050.267.000\$.
- Bảng Ngân Sách Chương Trình Năm 2021 đã có các sửa đổi, bao gồm:
  - Ngân sách **Phục Hồi (Nhà Ở)** được sửa đổi từ 425.000.000\$ thành 773.926.900\$.
  - Ngân sách **Xây Mới (Nhà Ở)** được sửa đổi từ 786.800.187\$ thành 417.873.287\$.
  - Ngân sách **Khác (Phục Hồi Kinh Tế)** được sửa đổi từ 165.000.000\$ thành 45.695.232\$.
  - Ngân sách **Khác (Cơ Sở Hạ Tầng)** được sửa đổi từ 402.883.641\$ thành 567.883.641\$.



- Tổng ngân sách vẫn là 2.103.848.000\$.

## CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH SỬA ĐỔI VỀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TIỂU BANG

### CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI QUÊ NHÀ

- **Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà** đang được gộp vào Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi trong APA #4. Ngân sách chương trình sẽ được đưa vào ngân sách xem xét lại của sửa đổi này cho Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi.
- Tổng số chương trình mới trong APA #4:

| MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH NGƯỜNG MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH NGƯỜNG MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHÂN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|-----------------|-------------------|--|---|
| P-21-LA-22-LDZ1 | 0,00\$            | 0,00\$                                       | 0,00\$  |
| B-21-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                       | 0,00\$  |
| B-21-DZ-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                       | 0,00\$  |
| B-22-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                       | 0,00\$  |

### CHƯƠNG TRÌNH CƠ SỞ HẠ TẦNG CHO CỘNG ĐỒNG CÓ KHẢ NĂNG PHỤC HỒI

- Phần **Mô Tả Chương Trình** đã được sửa đổi thành:

Chương trình này sẽ cho phép một số khu vực bị thiệt hại nặng nề nhất giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế còn lại, đồng thời cung cấp kinh phí cho chính quyền địa phương để phát triển các hoạt động giảm thiểu quy mô lớn cho phép các cộng đồng Louisiana chống chịu tốt hơn với các thảm họa trong tương lai. Các dự án sẽ tăng cường khả năng phục hồi của cộng đồng một cách rõ ràng bằng cách giảm thiểu mối nguy hiểm được xác định trong phần Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu của Kế Hoạch Hành Động này.

- Văn bản trước đó:

Chương trình này sẽ cho phép một số khu vực bị thiệt hại nặng nề nhất giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về cơ sở hạ tầng còn lại, đồng thời cung cấp kinh phí cho chính quyền địa phương để phát triển các hoạt động giảm thiểu quy mô lớn cho phép các cộng đồng Louisiana chống chịu tốt hơn với các thảm họa trong tương lai. Các dự án sẽ tăng cường khả năng phục hồi của cộng đồng một cách rõ ràng bằng

cách giảm thiểu mối nguy hiểm được xác định trong phần Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu của Kế Hoạch Hành Động này.

- APA # 4 cập nhật phần Mô Tả Chương Trình để phản ánh sự kết hợp giữa Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi và Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà.
- **Phần Mối Liên Hệ của Chương Trình với Thảm Họa/Nhu cầu Chưa Được Đáp Ứng** đã được sửa đổi thành:

Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng trong các lĩnh vực phục hồi kinh tế và cơ sở hạ tầng nhằm mở rộng và cải thiện quy hoạch cộng đồng nằm ở các MID đủ điều kiện.

- Văn bản trước đó:

Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng nhằm mở rộng và cải thiện quy hoạch cộng đồng Có Khả Năng Phục Hồi nằm ở các MID đủ điều kiện.

- **Phần Chương Trình Sẽ Nâng Cao Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào** đã được sửa đổi thành:

Chương trình này sẽ yêu cầu các dự án xây dựng, tái thiết và phục hồi phải đáp ứng được định nghĩa về giảm thiểu. Các hoạt động giảm thiểu được định nghĩa là những hoạt động giúp tăng cường khả năng phục hồi trước thảm họa và giảm thiểu hoặc loại bỏ nguy cơ lâu dài về thiệt hại nhân mạng, thương tích, thiệt hại và mất mát tài sản cũng như nỗi đau và khó khăn bằng cách giảm bớt tác động của các thảm họa trong tương lai.

Các hoạt động giảm thiểu trong chương trình này là bất kỳ hành động nào được thực hiện nhằm giảm nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm trong tương lai , đồng thời giảm sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.

Các hoạt động nhằm phục hồi kinh tế sẽ yêu cầu giảm thiểu khi có liên quan đến việc xây dựng, tái thiết hoặc cải tạo cơ sở vật chất.

- Văn bản trước đó:

Chương trình này sẽ yêu cầu các dự án phải đáp ứng được định nghĩa về giảm nhẹ. Các hoạt động giảm thiểu được định nghĩa là những hoạt động giúp tăng cường khả năng phục hồi trước thảm họa và giảm thiểu hoặc loại bỏ nguy cơ lâu dài về thiệt hại nhân mạng, thương tích, thiệt hại và mất mát tài sản cũng như nỗi đau và khó khăn bằng cách giảm bớt tác động của các thảm họa trong tương lai.



Các hoạt động giảm thiểu trong chương trình này là bất kỳ hành động nào được thực hiện nhằm giảm nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm trong tương lai, đồng thời giảm sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.

- APA # 4 thay đổi phần xác định các hoạt động giảm thiểu vì nó liên quan đến những thay đổi của chương trình.

- Phần **Đủ Điều Kiện Chương Trình** đã được sửa đổi thành:

Các Hoạt Động Đủ Điều Kiện của Chương Trình: 105(a) 1-5, 7-9, 11-12, 14-17, 19, 21-22

- Văn bản trước đó:

Các Hoạt Động Đủ Điều Kiện của Chương Trình: 105(a) 1-5, 7-9, 11-12, 16

- Phần **Hỗ trợ Tối Đa Chương Trình** đã được sửa đổi thành:

Số tiền cấp cho tối đa là 120 triệu đô la.

- Văn bản trước đó:

Số tiền cấp cho tối đa là 70 triệu đô la.

- APA # 4 thay đổi số tiền cấp cho tối đa lên 120 triệu đô la.

- Phần **Mô Tả/Tổng Quan về Phương Pháp Phân Phối Chương Trình (nếu có)** đã được sửa đổi thành:

OCD sẽ phân phối số tiền được xác định theo phương pháp sau:

OCD đã ghi nhận tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công của FEMA và được tính theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công được tính ở mức 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân ở mức 1/3. OCD áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại vào tổng ngân sách chương trình 100 triệu đô la cho Laura/Delta và 365 triệu đô la cho Ida và các cơn bão nghiêm trọng hồi tháng 5 năm 2021.

OCD ấn định mức tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la cho Laura/Delta; với tối thiểu 300.000\$ cho Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang áp đặt lên nguồn tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn về mặt chi phí khi sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.



Bất kỳ MID nào của HUD nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm mức phân bổ xuống 0 hoặc tối đa là 25 triệu đô la cho Laura/Delta.

Đối với thành phố Laura/Delta được hưởng quyền lợi nằm trong khoảng từ tối thiểu đến tối đa, chúng tôi đã ghi nhận tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố được hưởng quyền lợi và tính phần trăm tổng số.

Nếu còn tiền, OCD sẽ phân phối lại trên các khu vực MID của HUD đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.

- Văn bản trước đó:

OCD sẽ phân phối số tiền được xác định theo phương pháp sau:

OCD đã ghi nhận tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công của FEMA và được tính theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công được tính ở mức 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân ở mức 1/3. OCD áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại vào tổng ngân sách chương trình 50 triệu đô la cho Laura/Delta và 200 triệu đô la cho Ida và các cơn bão nghiêm trọng hồi tháng 5 năm 2021.

OCD ấn định mức tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la cho Laura/Delta; với tối thiểu 300.000\$ cho Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang áp đặt lên nguồn tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn về mặt chi phí khi sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.

Bất kỳ MID nào của HUD nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm mức phân bổ xuống 0 hoặc tối đa là 25 triệu đô la cho Laura/Delta.

Đối với thành phố Laura/Delta được hưởng quyền lợi nằm trong khoảng từ tối thiểu đến tối đa, chúng tôi đã ghi nhận tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố được hưởng quyền lợi và tính phần trăm tổng số.

Nếu còn tiền, OCD sẽ phân phối lại trên các khu vực MID của HUD đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.

- **Ngân Sách Đề Xuất** đã được sửa đổi để bao gồm khoản phân bổ từ **Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà**:
- Ngân sách đề xuất: 465.000.000\$
- Ngân sách MID đề xuất do HUD xác định: 465.000.000\$

- Ngân sách MID đề xuất do người nhận trợ cấp xác định: 0,00\$
- Tổng số chương trình mới trong APA #4:

| MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH NGƯỠNG MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH NGƯỠNG MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|-----------------|-------------------|--|---|
| P-21-LA-22-LDZ1 | 465.000.000,00\$  | 465.000.000,00\$                             | 0,00\$  |
| B-21-DF-22-0001 | 125.000.000,00\$  | 125.000.000,00\$                             | 0,00\$  |
| B-21-DZ-22-0001 | 100.000.000,00\$  | 100.000.000,00\$                             | 0,00\$  |
| B-22-DF-22-0001 | 240.000.000,00\$  | 240.000.000,00\$                             | 0,00\$  |

#### CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ KHÔI PHỤC CHO CHỦ SỞ HỮU NHÀ LOUISIANA

- **Ngân Sách Đề Xuất** được sửa đổi:
- Ngân sách đề xuất: 1.073.926.900\$
- Ngân sách MID đề xuất do HUD xác định: 859.141.520\$
- Ngân sách MID đề xuất do người nhận trợ cấp xác định: 214.785.380\$
- Tổng số chương trình mới trong APA #4:

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT  | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|--------------------|---------------------------------------|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 1.073.926.900,00\$ | 859.141.520,00\$                      | 214.785.380,00\$                                     |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 380.000.000,00\$   | 304.000.000,00\$                      | 76.000.000,00\$                                      |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 300.000.000,00\$   | 240.000.000,00\$                      | 60.000.000,00\$                                      |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 393.926.900,00\$   | 315.141.520,00\$                      | 78.785.380,00\$                                      |

#### CHƯƠNG TRÌNH THẾ CHẤP THỨ CẤP MỀM

- **Ngân Sách Đề Xuất** được sửa đổi:
- Ngân sách đề xuất: 15.000.000\$
- Ngân sách MID đề xuất do HUD xác định: 12.000.000\$



- Ngân sách MID đề xuất do người nhận trợ cấp xác định: 3.000.000\$
- Tổng số chương trình mới trong APA #4:

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---------------------------------------|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 15.000.000,00\$   | 12.000.000,00\$                       | 3.000.000,00\$                                       |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 10.000.000,00\$   | 8.000.000,00\$                        | 2.000.000,00\$                                       |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 5.000.000,00\$    | 4.000.000,00\$                        | 1.000.000,00\$                                       |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |

#### CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ KHOẢNG CÁCH THU NHẬP HỖN HỢP CÓ KHẢ NĂNG PHỤC HỒI (PRIME)

- Ngân Sách Đề Xuất được sửa đổi:
- Ngân sách đề xuất: 762.952.031\$
- Ngân sách MID đề xuất do HUD xác định: 610.361.626\$
- Ngân sách MID đề xuất do người nhận trợ cấp xác định: 152.590.405\$
- Tổng số chương trình mới trong APA #4:

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---------------------------------------|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 762.952.031,00\$  | 610.361.626,00\$                      | 152.590.405,00\$                                     |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 407.873.287,00\$  | 326.298.630,00\$                      | 81.574.657,00\$                                      |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 355.078.744,00\$  | 284.062.996,00\$                      | 71.015.748,00\$                                      |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |

# SỬA ĐỔI

## SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG 4: 16/11/2023

Sửa Đổi Quan Trọng Số 4 về Kế Hoạch Hành Động sửa đổi ngân sách chương trình cho năm 2020 và 2021, đồng thời hợp nhất Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà và Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi thành một Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi.

- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với các bảng **Ngân Sách Chương Trình – Năm 2020 và 2021**.
- Ngân sách dành cho **Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà** đã được phân bổ lại cho Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi vì Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà đã được gộp vào Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi.
- Ngôn ngữ đã được sửa đổi cho phần Mô Tả Chương Trình của **Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi**, Mối Liên Hệ của Chương Trình với Thảm Họa/Nhu cầu Chưa Được Đáp Ứng, Chương Trình Sẽ Nâng Cao Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào, Đủ Điều Kiện Chương Trình, Hỗ Trợ Tối Đa Chương Trình và Mô Tả/Tổng Quan về Phương Pháp Phân Phối Chương Trình. Ngân sách đã được sửa đổi để gộp cả khoản phân bổ cho Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Tài Trợ Khoảng Cách Thu Nhập Hỗn Hợp Có Khả Năng Phục Hồi (PRIME)**.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Thế Chấp Thứ Cấp Linh Hoạt**.

## CÁC SỬA ĐỔI NGÂN SÁCH ĐÃ ĐƯỢC THỰC HIỆN ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ KHÔI PHỤC CHO CHỦ SỞ HỮU NHÀ LOUISIANA.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 3: 13/07/2023

Bản Sửa Đổi Quan Trọng Số 3 cho Kế Hoạch Hành Động thiết lập các chương trình mới, sửa đổi ngân sách và mô tả chương trình hiện có, đồng thời cập nhật ngôn ngữ xuyên suốt để kết hợp khoản phân bổ bổ sung 831,5 triệu đô la cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.

- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với bảng **Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng và Phân Bổ Đề Xuất năm 2020 và 2021**.
- Sửa đổi ngôn ngữ trong phần **Các Hoạt Động Chỉ Giảm Thiểu** của bản mô tả.
- Sửa đổi ngôn ngữ trong phần **Tổng Quan về Ngân Sách Chương Trình** của bản mô tả.

- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với bảng **Ngân Sách Chương Trình - năm 2020 và 2021**.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Hỗ Trợ Nhà Ở Tạm Thời**.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn (PSHP)**.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Sửa Nhà Nhanh**.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Tài Trợ Khoảng Cách Thu Nhập Hỗn Hợp Có Khả Năng Phục Hồi (PRIME)**.
- Các sửa đổi ngân sách đã được thực hiện đối với **Chương Trình Thẻ Chấp Thú Cấp Mềm**.
- Một chương trình mới được thiết lập, **Chương Trình FMA-SWIFT (Đối Sánh Chia Sẻ Ngoài Liên Bang)**.
- Một chương trình mới được thiết lập **Chương Trình Mua Lại Nhà Ở**.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Mô Tả/Tổng Quan về Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình và Phương Pháp Phân Bổ của Chương Trình trong **Chương Trình Phục Hồi Khu Vực**. Ngân sách đã được sửa đổi.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Mô Tả Chương Trình, Chương Trình Sẽ Tăng Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào, Mục Tiêu Quốc Gia của Chương Trình, Mô Tả/Tổng Quan về Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình và Phương Pháp Phân Bổ của Chương Trình trong **Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Các Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi**. Ngân sách đã được sửa đổi.
- Một chương trình mới được sửa đổi, **Dự Án và Chương Trình Đầu Nguồn của Địa Phương và Khu Vực**.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 2: 22/12/2022

Bản Sửa Đổi Quan Trọng Số 2 của Kế Hoạch Hành Động sửa đổi mô tả chương trình, thay đổi số tiền trợ cấp tối đa và cập nhật ngôn ngữ trong các phần tương ứng mô tả phương pháp phân bổ ngân sách chương trình.

- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Thực Thể Chịu Trách Nhiệm của Chương Trình và Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình trong **Chương Trình Cho Vay Thị Trường Giữa**.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình trong **Chương Trình Tài Trợ GAP cho Thu Nhập Hỗn Hợp Có Khả Năng Phục Hồi**.

- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình trong **Chương Trình Đổi Sách Toàn Cầu HMGP**.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình trong **Chương Trình Chia Sẻ Ngoài Liên Bang**.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình trong **Chương Trình Hỗ Trợ Phục Hồi cho Chủ Nhà tại Louisiana**.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Mô Tả Chương Trình, Chương Trình Liên Quan đến Thảm Họa/Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng, Mô Tả/Tổng Quan về Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình và Phương Pháp Phân Bổ của Chương Trình trong **Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Các Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi**.
- Sửa đổi ngôn ngữ cho phần Mô Tả, Mô Tả/Tổng Quan về Hỗ Trợ Tối Đa của Chương Trình và Phương Pháp Phân Bổ của Chương Trình trong **Chương Trình Tái Sinh Khu Vực**.
- Sửa đổi tên chương trình cho **Chương Trình Phục Hồi và Phát Triển Nhà Cho Thuê**, trước đây là Chương Trình Cho Thuê dành cho Chủ Nhà trong Khu Vực, xuyên suốt tài liệu.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1: 20/09/2022

- Sửa đổi ý chính để bao gồm ngôn ngữ về Bản Sửa Đổi Quan Trọng Số 1
- Sửa đổi Bản Tóm Tắt Điều Hành để bao gồm các chi tiết và mô tả tổng quan về Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021; sửa đổi bao gồm ngôn ngữ cũng như hình ảnh
- Cập nhật bảng **Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng và Phân Bổ Đề Xuất** để bao gồm Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- Sửa đổi **Đánh Giá Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng** để bao gồm các khu vực MID do HUD và tiểu bang xác định cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 và bao gồm thông tin nhân khẩu học mới cho các khu vực bị ảnh hưởng; dữ liệu chủ sở hữu nhà được cập nhật để bao gồm Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- Cập nhật tất cả **các bảng dữ liệu FEMA** để bao gồm các con số cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 Cập nhật tất cả **các bảng dữ liệu** để bao gồm các con số cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- Cập nhật tất cả **các bảng dữ liệu** để bao gồm các con số cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- Sửa đổi phần **Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng về Nhà Ở** để bao gồm dữ liệu và tổng quan cho các chủ nhà bị ảnh hưởng bởi Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021

- Sửa đổi phần **Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng về Cơ Sở Hạ Tầng** để bao gồm dữ liệu và tổng quan cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 Sửa đổi phần **Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng về Phục Hồi Kinh Tế** để bao gồm dữ liệu và tổng quan cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- **Các Yêu Cầu Chung** đã được sửa đổi để bao gồm các bộ lạc Louisiana bị ảnh hưởng bởi Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 và để cập nhật danh sách các phiên điều trần công khai liên quan đến Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- Cập nhật phần **Ngân Sách Chương Trình** để bao gồm các dữ liệu mới cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- Cập nhật phần **Phụ Lục** để bao gồm các dữ liệu mới cho Bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- **Cập nhật chương trình** để bao gồm các khoản ngân sách mới cùng với 2 chương trình bổ sung được thêm vào trong Phát Triển Kinh Tế và Cơ Sở Hạ Tầng.

## **BAN ĐẦU: 13/07/2022**

Độ trìn lại Kế Hoạch Hành Động Tổng Thể ngày 6 tháng 5 năm 2022 cho Laura và Delta.

# MỤC LỤC

---

|  |           |
|--|-----------|
| <b>1. Tóm tắt .....</b>  | <b>1</b>  |
| Tổng quan .....  | 1         |
| Tổng quan cụ thể về thảm họa .....   | 2         |
| Nhu cầu chưa được đáp ứng và phân bổ đề xuất - 2020 .....                    | 21        |
| Nhu cầu chưa được đáp ứng và phân bổ đề xuất - 2021 .....                    | 22        |
| <b>2. Đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng.....</b>                            | <b>23</b> |
| Tổng quan .....  | 23        |
| A. Nhu cầu chưa được đáp ứng về nhà ở.....                                   | 34        |
| Thiệt hại và tác động của thiên tai.....                                     | 34        |
| 1. Một gia đình với nhiều gia đình; chủ sở hữu với người thuê .....          | 47        |
| Chủ sở hữu đã sinh sống theo FEMA IA.....                                    | 47        |
| Người đăng ký thuê nhà của FEMA IA.....                                      | 49        |
| Đơn đăng ký FEMA IA theo loại nhà ở .....                                    | 51        |
| Các đơn vị nhà có chủ sở hữu sinh sống bị thiệt hại tài sản theo FEMA .....  | 51        |
| Các đơn vị nhà cho thuê bị thiệt hại tài sản theo FEMA.....                  | 53        |
| 2. Nhà ở công cộng và nhà ở giá rẻ .....                                     | 55        |
| Nhà Ở Đa Hộ Được Hỗ Trợ .....  | 56        |
| Nhà Ở Đa Hộ Được Hỗ Trợ - 2021 .....   | 57        |
| Các cơ quan quản lý nhà ở công cộng (PHA) bị thiệt hại - 2020 .....          | 57        |
| Các cơ quan quản lý nhà ở công cộng (PHA) bị thiệt hại - 2021 .....          | 57        |
| Chủ sở hữu có nhu cầu chưa được đáp ứng ở vùng ngập lũ .....                 | 57        |
| Yêu cầu bảo hiểm và tổn thất ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi thảm họa.....    | 58        |
| Tổng các khoản vay mua nhà được SBA phê duyệt .....                          | 59        |
| Nhà Ở Công Bằng, Dữ Liệu về Dân Quyền và Nâng Cao Sự Bình Đẳng.....          | 61        |
| Nhân khẩu học về người nhận trợ cấp và dân số bị ảnh hưởng bởi thảm họa..... | 77        |
| Nhân Khẩu Học về Giáo Dục.....   | 78        |
| Nhân khẩu học về thu nhập.....   | 78        |
| Nhân khẩu học về thu nhập - Thu nhập thấp .....                              | 79        |
| Phân tích LMI - Tổng quan .....  | 79        |
| Phân tích LMI - Các khu vực thiên tai được liên bang tuyên bố.....           | 79        |
| Các đơn vị nhà sản xuất bị ảnh hưởng bởi thảm họa .....                      | 81        |
| Người nộp đơn SNAP và D-SNAP bị ảnh hưởng bởi thảm họa .....                 | 82        |

|  |            |
|--|------------|
| Phân tích trình độ tiếng Anh hạn chế của các khu vực có liên quan đến thảm họa ..... | 83         |
| Các tổ chức chăm sóc liên tục (CoC) bị ảnh hưởng .....                               | 85         |
| Thống kê theo thời điểm - Loại nơi trú ẩn .....                                      | 85         |
| Thống kê theo thời điểm - Bị ảnh hưởng bởi thảm họa .....                            | 86         |
| Nhà ở do hỗ trợ bị ảnh hưởng bởi thảm họa.....                                       | 86         |
| <b>B. Nhu cầu cơ sở hạ tầng chưa được đáp ứng .....</b>                              | <b>88</b>  |
| Thiệt hại và tác động của thiên tai.....   | 88         |
| Chương Trình Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA .....   | 93         |
| Tổng chi phí và nhu cầu theo phân loại PA.....                                       | 93         |
| Chi phí phục hồi ước tính cho mỗi cơ quan .....                                      | 94         |
| Nhu cầu giảm thiểu mối nguy cho mỗi quận hoặc dự án đã biết .....                    | 95         |
| <b>C. Nhu cầu phục hồi kinh tế chưa được đáp ứng .....</b>                           | <b>95</b>  |
| Thiệt hại và tác động của thiên tai.....   | 95         |
| Tổng các khoản vay kinh doanh được SBA phê duyệt .....                               | 103        |
| Phân tích người nộp đơn SBA .....  | 104        |
| Ước tính tổn thất về hoạt động kinh doanh.....                                       | 105        |
| Nhu cầu nghề nghiệp gia tăng .....   | 105        |
| <b>D. Hoạt động chỉ giảm thiểu .....</b>   | <b>106</b> |
| <b>3. Các yêu cầu chung .....</b>  | <b>110</b> |
| A. Sự tham gia của người dân .....   | 110        |
| Tiếp cận và tương tác .....  | 110        |
| Điều trần công khai .....  | 120        |
| Khiếu nại .....  | 122        |
| B. Trang web công cộng.....  | 123        |
| C. Sửa đổi .....   | 124        |
| Sửa đổi quan trọng.....  | 125        |
| Sửa đổi không quan trọng.....  | 125        |
| D. Di dời người và các thực thể khác .....   | 125        |
| Bảo vệ con người và các thực thể khác .....  | 126        |
| Tiêu Chuẩn về Độ Cao.....  | 126        |
| Yêu cầu bảo hiểm ngập lụt.....   | 127        |
| Tiêu chuẩn xây dựng.....   | 128        |
| Tiêu chuẩn nhà thầu.....   | 131        |
| Chuẩn bị, giảm thiểu và khả năng phục hồi .....                                      | 132        |
| Cơ sở hạ tầng băng thông rộng trong nhà ở.....                                       | 156        |

|   |            |
|---|------------|
| Hiệu quả chi phí .....  | 157        |
| Sự trùng lặp về phúc lợi .....                                  | 157        |
| <b>4. Đề xuất sử dụng quỹ .....</b>                             | <b>161</b> |
| a. Ngân Sách Chương Trình .....                                 | 161        |
| Ngân Sách Chương Trình - 2020.....                              | 175        |
| Ngân Sách Chương Trình - 2021.....                              | 176        |
| Kết Nối với Các Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng .....                 | 177        |
| Quỹ Đòn Bẩy .....   | 178        |
| Phân phối quỹ .....   | 180        |
| Phân phối quỹ .....   | 181        |
| Thu Nhập Chương Trình .....                                     | 183        |
| Bán lại hoặc thu lại .....                                      | 184        |
| B. Chi tiết chương trình .....                                  | 186        |
| Chương trình nhà ở .....  | 186        |
| Chương trình cơ sở hạ tầng .....                                | 219        |
| Chương Trình Tái Sinh Kinh Tế .....                             | 234        |
| <b>5. Phụ lục .....</b>   | <b>242</b> |
| A. Xác nhận .....   | 244        |
| b. Miễn trừ .....   | 249        |
| C. Tóm tắt và phản hồi các ý kiến của công chúng .....          | 255        |
| D. Các nguồn dữ liệu/phương pháp luận .....                     | 257        |
| E. Các định nghĩa và thuật ngữ quan trọng .....                 | 258        |
| F. Mẫu tiêu chuẩn 424 .....                                     | 260        |
| <b>6. Tập tin đính kèm .....</b>                                | <b>261</b> |
| I. Các cuộc họp tiếp cận thẩm họa của OCD năm 2020 và 2021..... | 261        |
| II. Cuộc Họp Tiếp Cận về Thẩm Họa của OCD, 2022.....            | 269        |
| III. Nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng .....                      | 271        |
| IV. Tác động đến người vô gia cư .....                          | 276        |

# 1. TÓM TẮT

---

## TỔNG QUAN

Bộ Nhà Ở và Phát Triển Đô Thị Hoa Kỳ (HUD) thông báo rằng Tiểu Bang Louisiana sẽ nhận được 1.050.131.000\$ để hỗ trợ cho những phục hồi lâu dài sau Bão Laura và Bão Delta: FEMA DR 4559 & 4570 thông qua Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa. Quỹ Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng-Phục Hồi Sau Thảm Họa (CDBG-DR) được thiết kế để giải quyết các nhu cầu vẫn còn tồn tại sau khi tất cả các hỗ trợ khác đã cạn kiệt. Kế hoạch này nêu chi tiết cách thức phân bổ tiền để giải quyết nhu cầu còn lại chưa được đáp ứng ở Louisiana.

Để đáp ứng nhu cầu phục hồi sau thảm họa, các quy chế tạo quỹ CDBG-DR có sẵn đã đưa ra các yêu cầu bổ sung và ủy quyền cho HUD sửa đổi các quy tắc áp dụng cho chương trình CDBG hàng năm nhằm tăng cường tính linh hoạt và cho phép phục hồi nhanh hơn. HUD đã phân bổ 1.050.131.000\$ quỹ CDBG-DR cho Tiểu Bang Louisiana để ứng phó với cả Bão Laura và Delta: FEMA DR 4559 & DR 4570, thông qua công bố của Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, FR-6303-N-01 (Phản tiền và phân bổ - HUD Exchange). Sự phân bổ này đã được tiến hành thông qua Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa, năm 2022 (Pub. L. 117-43).

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

Bộ Phát Triển Đô Thị và Nhà Ở Hoa Kỳ (HUD) thông báo rằng Tiểu bang Louisiana sẽ nhận được 1.272.346.000\$ tài trợ để hỗ trợ các nỗ lực phục hồi lâu dài sau Bão Ida (DR 4611) và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng, Lốc Xoáy và Lũ Lụt ở Louisiana (DR 4606) (Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021) thông qua Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa. Quỹ Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng-Phục Hồi Sau Thảm Họa (CDBG-DR) được thiết kế để giải quyết các nhu cầu vẫn còn tồn tại sau khi tất cả các hỗ trợ khác đã cạn kiệt. Kế hoạch này nêu chi tiết cách thức phân bổ tiền để giải quyết nhu cầu còn lại chưa được đáp ứng ở Louisiana.

Để đáp ứng nhu cầu phục hồi sau thảm họa, các quy chế tạo quỹ CDBG-DR có sẵn đã đưa ra các yêu cầu bổ sung và ủy quyền cho HUD sửa đổi các quy tắc áp dụng cho chương trình CDBG hàng năm nhằm tăng cường tính linh hoạt và cho phép phục hồi nhanh hơn. HUD đã phân bổ 1.272.346.000\$ quỹ CDBG-DR cho Tiểu Bang Louisiana để ứng phó với Bão Laura (DR 4611) và (DR 4606). Ngoài ra, HUD đã phân bổ các quỹ bổ sung cụ thể là 10.776.000\$ cho Thành Phố Lake Charles và 4.648.000\$ cho Thành Phố Baton Rouge để ứng phó với Các Cơn Bão Nghiêm Trọng, Lốc Xoáy và Lũ Lụt ở Louisiana (DR 4606) thông qua việc công bố của Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, FR-6326-N-01



(Phần Tiền và Phân Bổ - HUD Exchange). Sự phân bổ này đã được tiến hành thông qua Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa, năm 2022 (Pub. L. 117-43).

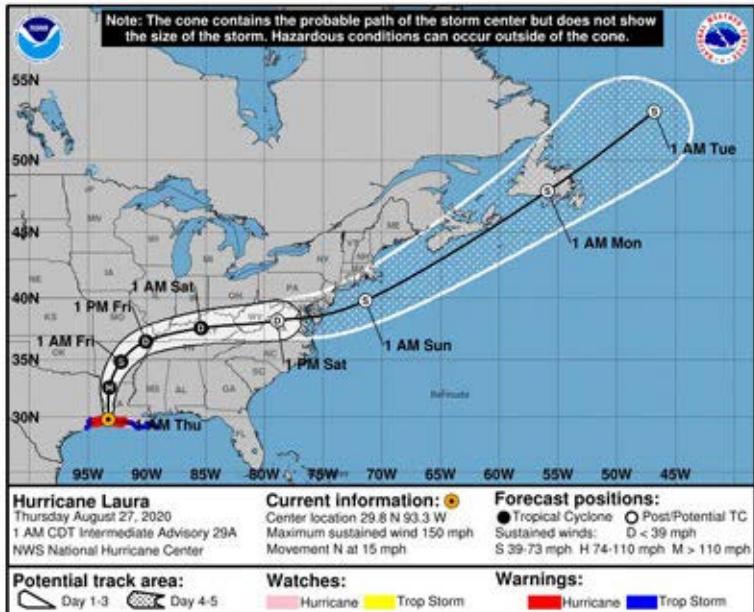
## TỔNG QUAN CỤ THỂ VỀ THẢM HỌA

### CÁC CƠN BÃO NĂM 2020

Louisiana đã bị ảnh hưởng bởi ba đợt thiên tai lớn vào năm 2020 - Bão Laura (DR-4559), Bão Delta (DR-4570) và Bão Zeta (DR-4577). Sự kết hợp của những cơn bão này dẫn đến việc 47 trong số 64 giáo xứ của Louisiana nhận tuyên bố thiên tai cho FEMA IA, 24 trong số đó xảy ra hai lần do Bão Laura và Delta.

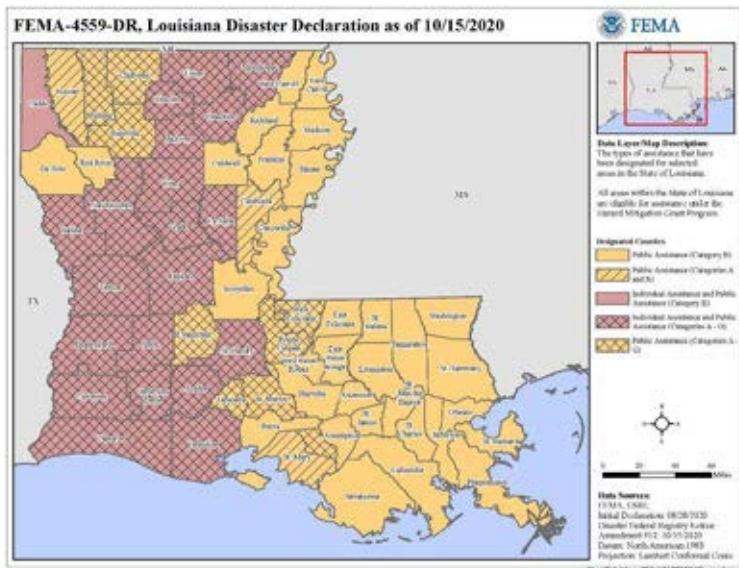
#### *Bão Laura (DR-4559)*

Bão Laura đã thành một cơn bão cấp 4 lớn chỉ vài giờ trước khi đổ bộ vào đất liền, mặc dù dự báo trước đó là bão cấp 2. Nó có sức gió duy trì 150 dặm một giờ khi tấn công Giáo Xứ Cameron vào ngày 27 tháng 8 năm 2020. Bão Laura là cơn bão mạnh nhất đổ bộ vào Louisiana được ghi nhận trong lịch sử và là cơn bão mạnh thứ năm khi đổ bộ vào Hoa Kỳ. Bão Laura đã gây ra nước dâng đáng kể cho Giáo Xứ Cameron và duy trì sức mạnh của cơn bão lớn vì nó mang đến sự tàn phá thảm khốc cho nhiều giáo xứ. Do tốc độ mà nó duy trì sức mạnh như một cơn cuồng phong khi đi qua các giáo xứ phía bắc của Louisiana trước thời điểm rời khỏi Louisiana và tiến vào Arkansas với sức gió mạnh như bão nhiệt đới. Theo Sở Y Tế Louisiana, Bão Laura đã gây ra tổng cộng 31 cái chết.



Nguồn: [https://www.nhc.noaa.gov/archive/2020/LAURA\\_graphics.php?product=5day\\_cone\\_with\\_line](https://www.nhc.noaa.gov/archive/2020/LAURA_graphics.php?product=5day_cone_with_line)

21 giáo xứ ở Louisiana đã được tuyên bố đủ điều kiện nhận Hỗ Trợ Cá Nhân của FEMA để ứng phó với Bão Laura: Acadia, Allen, Beauregard, Caddo, Calcasieu, Cameron, Grant, Jackson, Jefferson Davis, La Salle, Lincoln, Morehouse, Natchitoches, Ouachita, Rapides, Sabine, St. Landry, Union, Vermilion, Vernon và Winn.



Nguồn: [https://gis.fema.gov/maps/dec\\_4559.pdf](https://gis.fema.gov/maps/dec_4559.pdf)



Đến ngày 28 tháng 8 năm 2020, Ủy Ban Dịch Vụ Công Cộng Louisiana báo cáo có hơn 500.000 người dân không có điện và Sở Y Tế Louisiana báo cáo rằng 82 hệ thống nước riêng biệt trong 24 giáo xứ đã hoàn toàn bị xâm phạm và không thể cung cấp nước cho hàng trăm nghìn người dân. Phần lớn các hệ thống cấp nước trong toàn Giáo Xứ Calcasieu đều được thông báo về đun sôi nước hoặc hoàn toàn không có khả năng cung cấp nước. Giáo Xứ St. Mary đã trải qua tình trạng nước mặn xâm nhập khiến nước của họ không đủ dùng và phải mua nước để mang đến cho người dân. Giáo Xứ Beauregard báo cáo tình trạng mất điện 100%, hệ thống nước và cống bị xâm phạm khiến hàng nghìn người dân bị mất nước và không được đáp ứng nhu cầu vệ sinh. Giáo Xứ Beauregard đã trả lời nhiều báo cáo về những người dân bị mắc kẹt trong nhà của họ. Tài sản của tiểu bang và địa phương đã được sử dụng để hỗ trợ giáo xứ thực hiện các nhiệm vụ Tìm Kiếm và Cứu Nạn cũng như dọn dẹp những con đường bị cây đổ, đường dây điện và các mảnh vỡ khác chặn lại.

Thành Phố Lake Charles ở Giáo Xứ Calcasieu đã trải qua những cơn gió chưa từng có phá hỏng nhiều công trình kiến trúc trong và xung quanh thành phố. Sòng Bạc Isle of Capri, một sòng bạc nổi, đã đứt neo, trôi lên cầu I-10, và bị kẹt dưới cây cầu. Một đám cháy bắt đầu tại một nhà máy clo gần đó, xả ra khói nguy hiểm cho khu vực xung quanh.

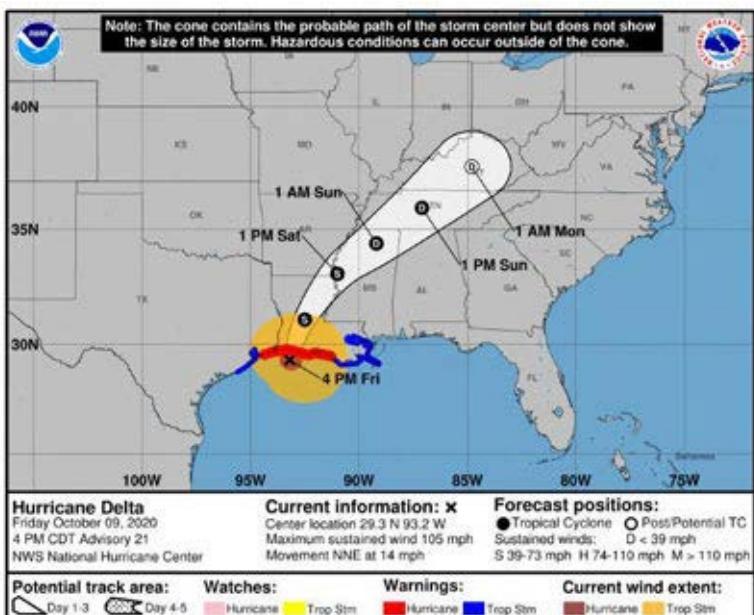
Những nơi trú ẩn tập thể dành cho những người sống sót không được sử dụng cho trú ẩn lâu dài nhằm giảm thiểu sự lây lan của COVID-19. Để cung cấp nơi trú ẩn không tập trung trong môi trường COVID-19, Văn Phòng Thống Đốc về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Ứng Phó Khẩn Cấp (GOHSEP) ngay lập tức ký hợp đồng với các khách sạn xung quanh tiểu bang để cung cấp hơn 1.500 phòng cho gần 3.500 người sống sót từ tây nam Louisiana. Cuối cùng, hơn 21.000 người sống sót sau Bão Laura đã sơ tán và được trú ẩn trong những nơi trú ẩn không tập trung.

Hiện tại, các khu vực bị ảnh hưởng đang phải đổi mới với những thách thức về lực lượng lao động và nguy cơ kéo dài làn sóng di cư ồ ạt khi người dân tìm kiếm các lựa chọn nhà ở sẵn có trên khắp Louisiana và đôi khi là ở ngoài tiểu bang. Hàng nghìn đơn vị nhà ở tây nam Louisiana vẫn không thể ở được do ảnh hưởng nghiêm trọng của bão. Một số đơn vị nhà không thể sửa chữa được, và nhiều cộng đồng có nguy cơ bị tàn phá do hư hỏng nhà.

Khi các nỗ lực phục hồi tiếp tục diễn ra khắp các khu vực bị ảnh hưởng, việc thiếu chuẩn bị cho nhu cầu nhà ở đã khiến nhiều nhân viên dịch vụ thiết yếu không có nơi ở sau thảm họa. Với những áp lực về lực lượng lao động, khu vực vốn như một trung tâm năng lượng cho Liên Bang cũng phải đổi mới với nguy cơ tăng chi phí trên toàn quận. Hơn nữa, do khoảng một nửa số nhà ở trong khu vực bị hư hại, và nhu cầu về cả nhà ở kiên cố và nhà tạm thời đều tăng do nhiều căn hộ đã bị phá hủy, chi phí nhà ở tiếp tục tăng đối với người dân.

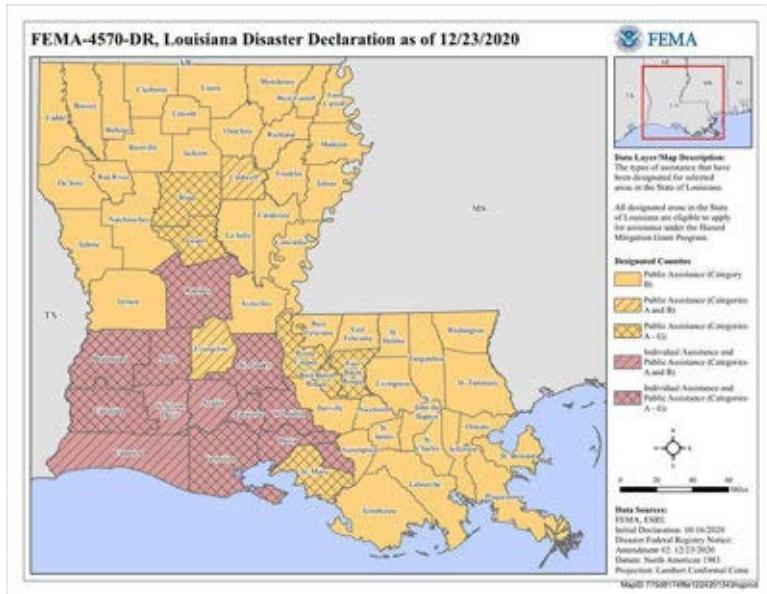
### Bão Delta (DR-4570)

Bão Delta đổ bộ vào đất liền khoảng sáu tuần sau, cách chỉ 13 dặm từ nơi Bão Laura tấn công, và đi theo một con đường tương tự, tàn phá nhiều cộng đồng tương tự một lần nữa. Bão Delta đổ bộ vào Louisiana vào Thứ Sáu, ngày 9 tháng 10 năm 2020, là một cơn bão mạnh cấp 2. Hoàn lưu Bão Delta bắt đầu ảnh hưởng đến Louisiana gần 24 giờ trước khi đổ bộ vào đất liền, mang theo lượng mưa đáng kể vào tối ngày 8 tháng 10 năm 2020. Khi cơn bão Delta tấn công Louisiana, nó đã mang đến nước dâng lớn, mưa lớn và gió giật mạnh. Các khu vực của Giáo Xứ Calcasieu có lượng mưa 16-17 inch vào thời điểm Bão Delta đổ bộ vào đất liền. Theo Sở Y Tế Louisiana, Bão Delta đã gây ra tổng cộng sáu cái chết.



Nguồn: [https://www.nhc.noaa.gov/archive/2020/DELTA\\_graphics.php?product=5day\\_cone\\_no\\_line](https://www.nhc.noaa.gov/archive/2020/DELTA_graphics.php?product=5day_cone_no_line)

Mười hai giáo xứ của Louisiana đã được tuyên bố đủ điều kiện nhận Hỗ Trợ Cá Nhân của FEMA để ứng phó với Bão Delta: Acadia, Allen, Beauregard, Calcasieu, Cameron, Iberia, Jefferson Davis, Lafayette, Rapides, St. Landry, St. Martin và Vermilion. Tất cả các giáo xứ này, ngoại trừ Iberia, Lafayette và St. Martin, cũng bị ảnh hưởng bởi Bão Laura.



Nguồn: [https://gis.fema.gov/maps/dec\\_4570.pdf](https://gis.fema.gov/maps/dec_4570.pdf)

Mặc dù người dân và chính quyền địa phương ở tây nam Louisiana đã làm việc không ngừng để tiến hành các hoạt động khắc phục hậu quả sau Bão Laura, vẫn còn hàng nghìn tòa nhà chưa được sửa chữa. Hơn 8.000 tấm bạt màu xanh có thể được nhìn thấy trên các mái nhà trước khi cơn bão Delta đổ bộ, và hàng đồng mảnh vỡ chưa được loại bỏ rải rác xung quanh cảnh quan. Những người sống sót buộc phải sơ tán trong thời gian dài do mất điện gần như không có thời gian để đánh giá tình trạng nhà cửa họ trước khi một lần nữa buộc phải sơ tán trước cơn bão Delta. Hơn nữa, nhiều người sống sót sau Bão Laura đã gặp phải tình trạng các tòa nhà và khu dân cư bị ngập lụt bởi Bão Delta chỉ sáu tuần sau khi bị thiệt hại bởi Bão Laura.

Vào ngày 10 tháng 10 năm 2020, Ủy Ban Dịch Vụ Công Cộng Louisiana báo cáo rằng hơn 688.000 người dân Louisiana không có điện. Gần như tất cả các giáo xứ ở tây nam Louisiana và nhiều giáo xứ ở trung và bắc Louisiana đã bị thiệt hại nặng nề do cơn bão Delta. Cây cối và đường dây điện gây tắc nghẽn hàng loạt con đường. Sở Y Tế Louisiana báo cáo rằng 71 hệ thống nước phục vụ hơn 32.000 người đã bị ảnh hưởng và đã đưa ra 74 Thông Báo về Đun Sôi Nước cho hơn 220.000 người sống sót. Với các vấn đề không thể tiếp cận do ngập lụt và hư hỏng đường xá, các Đánh Giá Thiệt Hại Sơ Bộ đầy đủ không thể tiến hành ngay lập tức.

Các cơ quan của Louisiana và các đối tác của họ đã có thể đưa tất cả ngoại trừ 8.000 người sống sót sau Bão Laura trở về giáo xứ của họ trong những tuần sau Bão Laura với khoảng 6.000 người ở một số khách sạn ở Louisiana và 2.000 khách sạn ở Texas. Khoảng 2.000 trong số những người sống sót đã có thể trở về giáo xứ quê hương của họ trong tuần trước khi xảy ra Bão Delta. Kết quả của cơn bão



Delta, gần 1.000 người sống sót khác được báo cáo đã đến các nơi trú ẩn ở Louisiana. Những người sống sót được thu xếp trú ẩn ở các khu tập trung trong khi chính quyền tiểu bang và địa phương đánh giá tình trạng nhà của họ. Những người bị thiệt hại lớn một lần nữa được trú ẩn trong các khách sạn.

Cuộc di cư ồ ạt ngay lập tức của người dân từ Bão Laura với khả năng gây ra những tác động đáng kể đến dân số và lực lượng lao động đã trở nên trầm trọng hơn do sự tiếp tục tàn phá của Bão Delta. Hàng nghìn đơn vị nhà ở tây nam Louisiana vẫn không thể ở được do ảnh hưởng nghiêm trọng của bão. Một số đơn vị nhà không thể sửa chữa được, và nhiều cộng đồng có nguy cơ bị tàn phá do hư hỏng nhà.

Khi các nỗ lực phục hồi tiếp tục diễn ra khắp các khu vực bị ảnh hưởng bởi cả Bão Laura và Bão Delta, việc thiếu chuẩn bị cho nhu cầu nhà ở đã khiến nhiều nhân viên dịch vụ thiết yếu không còn nơi ở sau thảm họa. Với những áp lực về lực lượng lao động, khu vực vốn như một trung tâm năng lượng cho Liên Bang cũng phải đổi mới với nguy cơ tăng chi phí trên toàn quốc. Hơn nữa, do khoảng một nửa số nhà ở trong khu vực bị hư hại, và nhu cầu về cả nhà ở kiên cố và nhà tạm thời đều tăng do nhiều căn hộ đã bị phá hủy, chi phí nhà ở tiếp tục tăng đối với người dân.

Vì cả hai cơn bão đều đổ bộ vào cùng một khu vực, nên 3.899 ngôi nhà riêng lẻ bị thiệt hại ở cả Laura và Delta chỉ được tính một lần trong bảng tóm tắt.

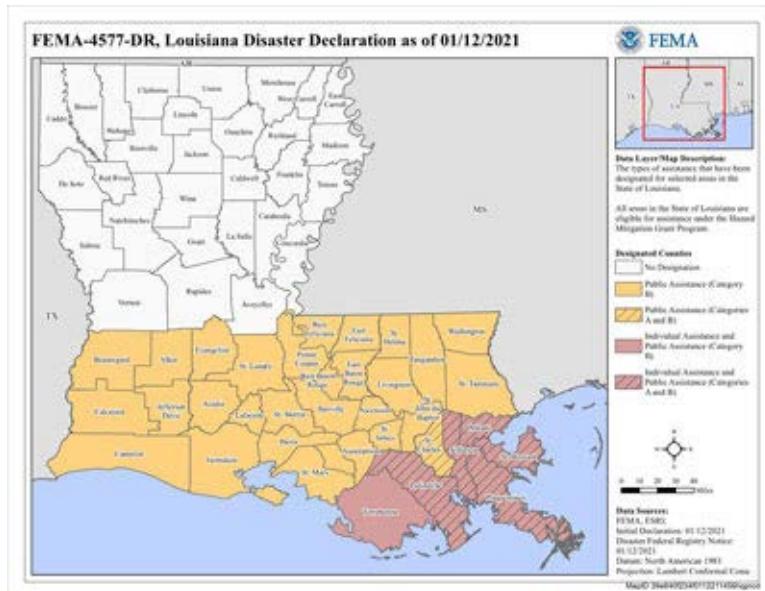
### *Bão Zeta (DR-4577)*

Trong cuộc chiến chống lại đại dịch COVID-19 đang diễn ra, và chỉ vài tuần sau sự tàn phá từ Bão Laura và Delta, Louisiana phải đối mặt với một cơn bão nguy hiểm khác là Bão Zeta vào ngày 26 tháng 10 năm 2020.



Nguồn: [https://www.nhc.noaa.gov/archive/2020/ZETA\\_graphics.php?product=5day\\_cone\\_with\\_line](https://www.nhc.noaa.gov/archive/2020/ZETA_graphics.php?product=5day_cone_with_line)

Sáu giáo xứ của Louisiana đã được tuyên bố đủ điều kiện nhận Hỗ Trợ Cá Nhân của FEMA để ứng phó với Bão Zeta: Jefferson, Lafourche, Plaquemines, St. Bernard, St. Tammany, và Terrebonne.



Nguồn: <https://www.fema.gov/disaster/4577>



Bão Zeta, cơn bão lớn cấp 3 với sức gió duy trì 115 dặm/giờ, đã đổ bộ vào Giáo Xứ Lafourche vào tối ngày 28 tháng 10 năm 2020. Gió giật mạnh và lượng mưa lớn cục bộ đã ảnh hưởng đến phần lớn đông nam Louisiana, gây ra thiệt hại lớn cho các ngôi nhà riêng và buộc chính quyền các bang và địa phương phải gánh chịu những chi phí đáng kể liên quan đến cứu người cũng như giữ gìn sức khỏe và an toàn cộng đồng. Vào ngày 30 tháng 10 năm 2020, thời gian mất điện đạt mức cao nhất là 516.028. Ngoài ra, một số giáo xứ báo cáo những đống đổ nát lớn cần được loại bỏ để giữ an toàn trên đường có thể đi qua được. Theo Sở Y Tế Louisiana, Bão Zeta đã khiến một người chết.

Tại Giáo Xứ Jefferson, Thị Trấn Grand Isle chịu thiệt hại đáng kể và đã báo cáo ba vụ sóng tràn ở Burrito Levee. Một khu chung cư ở Terrytown bị sập và dẫn đến việc ít nhất 25 người phải di dời khỏi nhà của họ.

Tại Giáo Xứ Lafourche, áp lực nước thấp do mất điện đã dẫn đến thông báo đun sôi nước cho phần lớn giáo xứ. Các đường cao tốc và đường lớn đã bị đóng cửa do đường dây điện và cột điện bị đổ và các đống đổ nát trên đường.

Nhiều người dân của Giáo Xứ Terrebonne buộc phải sơ tán trước Bão Zeta và chứng kiến cảnh mất điện trên diện rộng do đường dây điện, cột điện và cây cối bị đổ. Các đội ứng phó khẩn cấp đã tiến hành tìm kiếm và cứu nạn trong cơn bão, vớt được hai người có nhà bị tốc mái.

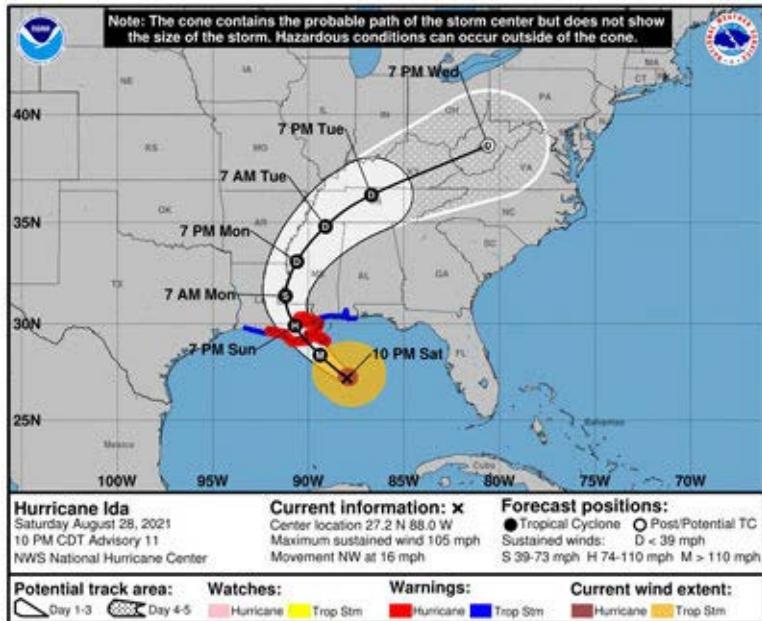
Khi hàng nghìn đơn vị nhà ở tây nam Louisiana không thể ở được do ảnh hưởng nghiêm trọng của bão, Louisiana phải đổi mới với những thiệt hại hiện đã kéo dài trên toàn tiểu bang. Sau Bão Zeta, càng có nhiều cộng đồng hơn nữa phải đổi mới với nguy cơ khắc phục tình trạng hư hại nhà ở. Hơn nữa, nhu cầu về cả nhà ở lâu dài và tạm thời chỉ tăng lên trên khắp Louisiana do nhiều nhà bị mất đi trong khi chi phí nhà ở tiếp tục tăng đối với người dân.

## CÁC CƠN BÃO NĂM 2021

Louisiana đã bị ảnh hưởng bởi ba thiên tai lớn vào năm 2021 - các cơn bão tuyết nghiêm trọng (DR-4590), các cơn bão nghiêm trọng, lốc xoáy và ngập lụt (DR-4606) và Bão Ida (DR-4611). Kết hợp những cơn bão này dẫn đến 49 trong số 64 giáo xứ của Louisiana nhận được tuyên bố thiên tai cho FEMA IA.

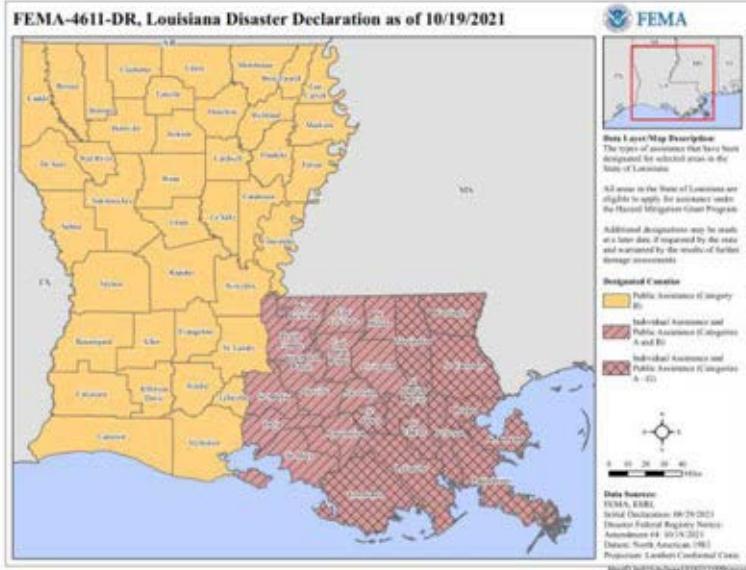
### *Bão Ida (DR-4611)*

Bão Ida đổ bộ vào Giáo Xứ Lafourche ngày 29 tháng 8 năm 2021, chỉ là cơn bão cấp 5 với sức gió duy trì 150 dặm/giờ. Bão Ida gắn liền với Bão Laura vào năm 2020 là cơn bão mạnh nhất tấn công Louisiana. Các Giáo Xứ Terrebonne và Lafourche bị ảnh hưởng nặng nề cùng với St. John, St. James, St. Charles, và đa phần vùng trũng của Jefferson.



Nguồn: [https://www.nhc.noaa.gov/archive/2021/IDA\\_graphics.php?product=5day\\_cone\\_with\\_line](https://www.nhc.noaa.gov/archive/2021/IDA_graphics.php?product=5day_cone_with_line)

25 giáo xứ đã được tuyên bố đủ điều kiện nhận Hỗ Trợ Cá Nhân của FEMA để ứng phó với Bão Ida: Ascension, Assumption, East Baton Rouge, East Feliciana, Iberia, Iberville, Jefferson, Lafourche, Livingston, Orleans, Plaquemines, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Charles, St. Helena, St. James, St. John the Baptist, St. Martin, St. Mary, St. Tammany, Tangipahoa, Terrebonne, Washington, West Baton Rouge và West Feliciana.



Nguồn: <https://www.fema.gov/disaster/4611>

Gió giật 172 mph được đo gần lúc đổ bộ vào Cảng Fourchon và Ida vẫn là một cơn bão lớn, trên cấp 3, trong 9 giờ sau khi đổ bộ. Một số khu vực đã chứng kiến lượng mưa 17 inch trong cơn bão, gây ra ngập lụt cục bộ trên khắp Đông Nam Louisiana. Gió lớn liên tục, sóng dâng và lượng mưa lớn đã ảnh hưởng đến phần lớn đông nam Louisiana, gây ra thiệt hại lớn cho các ngôi nhà riêng và buộc chính quyền các bang và địa phương phải gánh chịu những chi phí đáng kể liên quan đến việc cứu sống và bảo vệ sức khỏe và an toàn cộng đồng.

Hơn 900.000 người dân ở Louisiana đã không có điện sau Bão Ida, một số không có điện trong hơn một tháng. Theo Entergy, cơn bão đã làm hư hại hoặc phá hủy hơn 22.000 cột điện, 26.000 nhịp dây và 5.261 máy biến áp. Bão Ida đã khiến nhiều cột điện bị hư hỏng hoặc phá hủy hơn so với các Bão Laura, Zeta và Delta cộng lại.

# BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

## TỔNG QUAN CỤ THỂ VỀ THẨM HỌA

### CÁC CƠN BÃO NĂM 2021

Louisiana đã bị ảnh hưởng bởi ba thảm họa lớn vào năm 2021 - các cơn bão tuyết nghiêm trọng (DR 4590); các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021 (DR 4604); và Bão Ida (DR 4611). Kết hợp những cơn bão này dẫn đến 49 trong số 64 giáo xứ của Louisiana nhận được tuyên bố thiên tai cho FEMA IA.

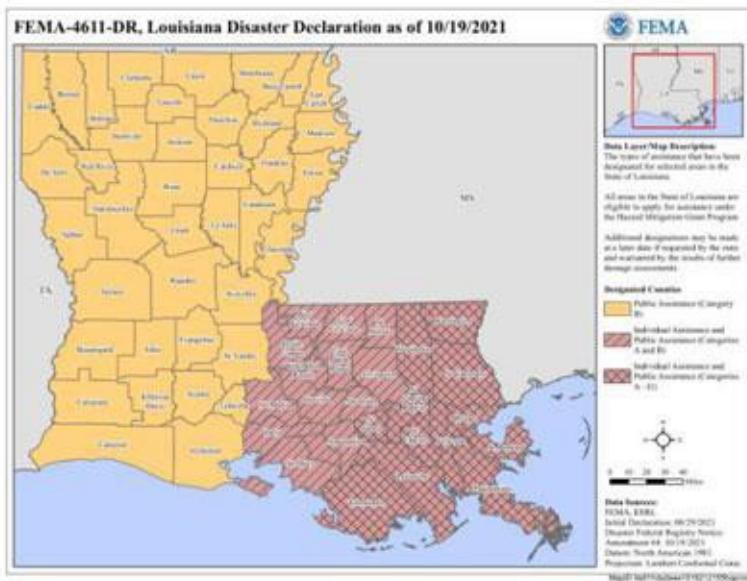
#### *Bão Ida (DR-4611)*

Bão Ida đổ bộ vào Giáo Xứ Lafourche vào ngày 29 tháng 8 năm 2021 với sức gió duy trì ở mức 150 dặm/giờ, chỉ kém một cơn bão cấp 5. Bão Ida gắn liền với Bão Laura vào năm 2020 là cơn bão mạnh nhất tấn công Louisiana. Lượng mưa trên toàn tiểu bang ở mức 5 đến 10 inch, với lượng mưa lên tới 17 inch được ghi nhận ngay bên ngoài New Orleans, gây ra lũ quét nghiêm trọng vượt qua các con đê và dẫn đến hàng trăm cuộc giải cứu khi nước dâng cao. Gió giật từ cơn bão đã dẫn đến mất điện trên toàn giáo xứ, cây cối bật gốc và các mảnh vỡ tràn ngập đường phố và cản trở giao thông. Các Giáo Xứ Terrebonne và Lafourche bị ảnh hưởng nặng nề cùng với St. John, St. James, St. Charles, và đa phần vùng trũng của Jefferson. Theo Sở Y Tế Louisiana, Bão Ida đã khiến 29 người tử vong.



Nguồn: [https://www.nhc.noaa.gov/archive/2021/IDA\\_graphics.php?product=5day\\_cone\\_with\\_line](https://www.nhc.noaa.gov/archive/2021/IDA_graphics.php?product=5day_cone_with_line)

25 giáo xứ đã được tuyên bố đủ điều kiện nhận Hỗ Trợ Cá Nhân của FEMA để ứng phó với Bão Ida: Ascension, Assumption, East Baton Rouge, East Feliciana, Iberia, Iberville, Jefferson, Lafourche, Livingston, Orleans, Plaquemines, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Charles, St. Helena, St. James, St. John the Baptist, St. Martin, St. Mary, St. Tammany, Tangipahoa, Terrebonne, Washington, West Baton Rouge và West Feliciana.



Nguồn: <https://www.fema.gov/disaster/4611>

Gió giật 172 mph được đo gần lúc đổ bộ vào Cảng Fourchon và Ida vẫn là một cơn bão lớn, trên cấp 3, trong 9 giờ sau khi đổ bộ. Một số khu vực có lượng mưa 17 inch trong cơn bão, gây ra lũ lụt cục bộ trên khắp Đông Nam Louisiana, cùng với gió lớn kéo dài, triều cường và mưa lớn, gây thiệt hại lớn cho nhà riêng và buộc chính quyền tiểu bang và địa phương phải chịu chi phí đáng kể liên quan đến việc giải cứu cũng như đảm bảo sức khỏe và sự an toàn cho cộng đồng.

Sức gió 150 dặm/giờ của Bão Ida đã làm tê liệt lưới điện phía nam Louisiana, buộc các cơ sở hạ tầng quan trọng như bệnh viện, hệ thống nước và nước thải phải thực hiện các biện pháp khẩn cấp để có thể tiếp tục các chức năng phục hồi sau thảm họa quan trọng. Bão Ida gây bị lũ lụt trên diện rộng, mất điện nghiêm trọng và đường phố phủ đầy mảnh vỡ. Sau cơn bão, hơn 1 triệu khách hàng ở Louisiana không có điện.

Hơn 900.000 người dân ở Louisiana đã không có điện sau Bão Ida, một số không có điện trong hơn một tháng. Theo Entergy, cơn bão đã làm hư hại hoặc phá hủy hơn 22.000 cột điện, 26.000 nhịp dây và 5.261 máy biến áp. Bão Ida đã khiến nhiều cột điện bị hư hỏng hoặc phá hủy hơn so với các Bão Laura, Zeta và Delta cộng lại.

## CÁC SỰ KIỆN LẮP ĐI LẮP LẠI

Số căn hộ nhà ở giá phải chăng ở Hoa Kỳ có nguy cơ bị lũ lụt thường xuyên dự kiến sẽ tăng gấp ba lần vào năm 2050 khi mực nước biển dâng

<sup>1</sup> Mực nước biển dâng làm trầm trọng thêm cường độ của các cơn bão nhiệt đới, lượng mưa và tạo ra nguy cơ triều cường cao. Báo cáo kỹ thuật về mực nước biển dâng năm 2022 của Cơ Quan Quản Lý Đại Dương và Khí Quay Quốc Gia bao gồm các dự báo cập nhật cho vùng nước ven biển của Hoa Kỳ và là nguồn tài nguyên mà tiểu bang sẽ xem xét khi thực hiện các nỗ lực giảm thiểu trong thời gian Louisiana thích nghi với mực nước biển dâng và các tác động lâu dài của nó.<sup>2</sup>

Theo Chi Nhánh Phụ Trách Giảm Thiểu, Quản Lý Vùng Ngập Lụt và Bảo Hiểm của FEMA Khu Vực 6, tiểu bang có 34.128 bất động sản bị thiệt hại lặp đi lặp lại, trong đó có 5.564 bất động sản bị thiệt hại lặp đi lặp lại nghiêm trọng. Trong 25 giáo xứ bị ảnh hưởng bởi Bão Ida, có 28.916 bất động sản bị thiệt hại lặp đi lặp lại và trong số đó có 4.622 bất động sản bị thiệt hại lặp đi lặp lại nghiêm trọng.

FEMA định nghĩa bất động sản bị thiệt hại lặp đi lặp lại là “bất kỳ tòa nhà có thể bảo hiểm có hai hoặc nhiều yêu cầu bồi thường hơn 1.000\$ đã được Chương Trình Bảo Hiểm Lũ Lụt Quốc Gia (NFIP) thanh toán trong bất kỳ khoảng thời gian mười năm luân phiên nào, kể từ năm 1978.”<sup>3</sup> FEMA định nghĩa đất đai/nhà cửa bị thiệt hại lặp đi lặp lại nghiêm trọng là “tài sản của một gia đình (bao gồm từ 1 đến 4 căn nhà) được NFIP bảo hiểm theo bảo hiểm lũ lụt và đã phát sinh thiệt hại liên quan đến lũ lụt và được thanh toán từ 4 yêu cầu bồi thường riêng biệt trở lên theo lũ lụt bảo hiểm, với số tiền của mỗi khoản thanh toán yêu cầu bồi thường vượt quá 5.000\$ và với số tiền cộng dồn của các khoản thanh toán yêu cầu đó vượt quá 20.000\$; hoặc ít nhất 2 khoản thanh toán yêu cầu riêng biệt đã được thực hiện với số tiền cộng dồn của các yêu cầu đó vượt quá giá trị được báo cáo của bất động sản.”<sup>4</sup>

Hình dưới đây mô tả cả tổn thất lặp đi lặp lại và tổn thất lặp đi lặp lại nghiêm trọng với dự đoán mất đất và thiệt hại tăng lên trong 20 năm tới dựa trên kịch bản môi trường trung bình từ Cơ Quan Phục Hồi Bảo Vệ Bờ Biển Louisiana.<sup>5</sup> Bản đồ này đánh dấu các cộng đồng dễ bị tổn thương ở ba giáo xứ (Orleans, Lafourche và Terrebonne) nên cân nhắc đến việc mất đất trong tương lai khi xây dựng lại. Các Giáo Xứ East Baton Rouge và Ascension cũng được đánh dấu để ghi nhận mức độ tập trung của các thiệt hại về bất động sản lặp đi lặp lại.

<sup>1</sup> Các tiêu chuẩn lũ lụt liên bang đã lỗi thời khiến mọi người gấp rút ro | NRDC

<sup>2</sup> Báo cáo kỹ thuật về mực nước biển dâng năm 2022 (noaa.gov)

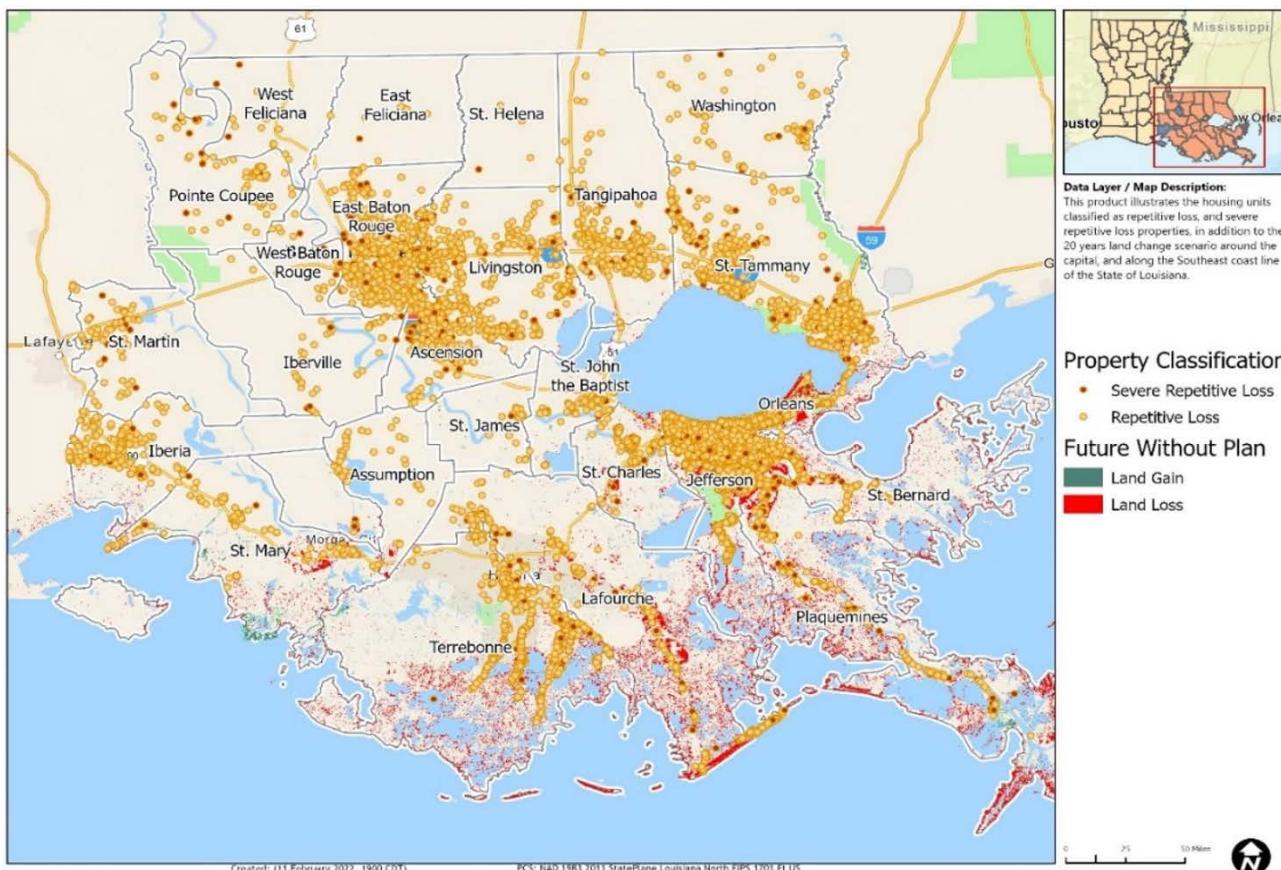
<sup>3</sup> [https://www.fema.gov/txt/rebuild/repetitive\\_loss\\_faqs.txt](https://www.fema.gov/txt/rebuild/repetitive_loss_faqs.txt)

<sup>4</sup> [https://www.fema.gov/txt/rebuild/repetitive\\_loss\\_faqs.txt](https://www.fema.gov/txt/rebuild/repetitive_loss_faqs.txt)

<sup>5</sup> Các bản đồ được lập dựa trên thông tin từ Bộ Phát Triển Đô Thị & Nhà Ở Hoa Kỳ, Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ, Cơ Quan Phục Hồi Bảo Vệ Bờ Biển Louisiana và ESRI.



## HÌNH ẢNH: BẢN ĐỒ NHÀ CỦA/ĐẤT ĐAI BỊ THIỆT HẠI LẬP ĐI LẬP LẠI VÀ MẮT ĐẤT TRONG 20 NĂM TỚI



## TÓM TẮT

Người dân Louisiana trên khắp tiểu bang đang tìm cách tái thiết và phục hồi sau khi sáu thảm họa khác nhau được liên bang tuyên bố xảy ra chỉ trong hai năm trong bối cảnh đại dịch vẫn tiếp diễn. Tổng cộng, 60 trong số 64 giáo xứ đã bị ảnh hưởng bởi ít nhất một trong các thảm họa của năm 2020 và 2021. Từ các Bão Laura, Delta, Zeta và Ida, 100.778 chủ nhà phải chịu thiệt hại do gió gây ra, ước tính 75% không có bảo hiểm chủ nhà.

Tiểu bang ngay lập tức bắt đầu nỗ lực liên hệ với người dân sau thảm họa năm 2020 để thu thập dữ liệu về các tác động và nhu cầu chưa được đáp ứng, bắt đầu từ các quan chức và nhân viên địa phương trong các cộng đồng bị ảnh hưởng. Các nỗ lực tương tác của người dân vẫn đang diễn ra trong suốt thời gian lấy ý kiến công chúng để cung cấp thông tin về thiết kế chương trình và theo dõi các nhu cầu chưa được đáp ứng nổi bật của người dân Louisiana. Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana -

Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ chủ trì một loạt các cuộc họp công khai trên toàn tiểu bang, với các cuộc họp trực tiếp được tổ chức tại các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Tiểu bang đang thực hiện các biện pháp để đảm bảo tất cả các phiên điều trần công khai được ghi lại và công bố rộng rãi sau mỗi cuộc họp. Tiểu bang cũng đã làm việc chặt chẽ với các nhà lãnh đạo địa phương và các bên liên quan để đảm bảo người dân Louisiana nhận thức được việc phân bổ tiền này và có cơ hội phản hồi. Nỗ lực tương tác của người dân bao gồm nhưng không giới hạn ở các phiên điều trần công khai, tiếp cận với mạng xã hội, thu hút được sự tương tác của các phương tiện truyền thông, tiếp thị truyền thống về sự sẵn có dự thảo Kế Hoạch Hành Động để công chúng xem xét và tiếp cận có mục tiêu bổ sung trong 15 khu vực MID do FEMA tuyên bố sau Bão Laura và Delta.

Vì Louisiana đã nhận được phân bổ Quỹ Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng-Phục Hồi Sau Thảm Họa (CDBG-DR) theo PL 117-43 cho các Bão Laura và Delta năm 2020, một nhiệm vụ quan trọng là đánh giá các nhu cầu chưa được đáp ứng đến từ bốn thảm họa còn lại được liên bang tuyên bố đã ảnh hưởng đến tiểu bang vào năm 2020 và 2021. Để đáp ứng các yêu cầu của phân bổ này, tiểu bang phải đệ trình Kế Hoạch Hành Động để Phục Hồi Sau Thảm Họa trong đó xác định các nhu cầu về phục hồi và giảm nhẹ chưa được đáp ứng cho Bộ Nhà Ở và Phát Triển Đô Thị Hoa Kỳ (HUD). Thủ trưởng John Bel Edwards đã chỉ định Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa là cơ quan quản lý các quỹ phục hồi này. Thay mặt cho Tiểu Bang Louisiana, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa đã phát triển Kế Hoạch Hành Động sau đây nhằm phác thảo đề xuất sử dụng các quỹ CDBG-DR và các hoạt động đủ điều kiện dành để hỗ trợ các giáo xứ đã tuyên bố đáp ứng nhà ở chưa được đáp ứng, phục hồi kinh tế, cơ sở hạ tầng, quy hoạch, và các nhu cầu khác sau Bão Laura và Delta.

Thông qua Kế Hoạch Hành Động này, tiểu bang đưa ra các ước tính về nhu cầu chưa được đáp ứng sau các cơn bão năm 2020 và nhu cầu bổ sung phát sinh sau các thảm họa tiếp theo năm 2021 đã hợp thành tổng nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến thiên tai trên toàn tiểu bang. Dựa trên Đánh Giá Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng được trình bày trong tài liệu này, tiểu bang đã tính toán tổng nhu cầu chưa được đáp ứng là **4.478.097.577\$** do Bão Laura, Delta và Zeta gây ra và thêm **8.489.208.010\$** do Bão Ida gây ra.

Tiểu bang đã sử dụng các nguồn dữ liệu tốt nhất hiện có để thực hiện các phân tích này. Các phân tích chi tiết về tổn thất lâu dài và các nguồn lực sẵn có mang tính thông tin về ngưỡng đô la liên quan đến thiệt hại về nhà ở, cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế. Chúng cũng bao gồm các con số liên quan đến các đặc điểm nhân khẩu học của khu vực bị ảnh hưởng.

Mặc dù tiểu bang công nhận rằng một số tiền đủ lớn lo được hết cả nhu cầu chưa được đáp ứng là không hợp lý để mong đợi do hậu quả của những thiên tai này, nhưng họ tin rằng tổng nhu cầu chưa được đáp ứng này minh họa bản chất độc nhất của những thiên tai này so với những thiên tai mà từ đó đã điều phối các hoạt động phục hồi lâu dài trong quá khứ. Cụ thể, gió mạnh của Bão Laura, Delta,

Zeta và Ida đã đi ngang một vùng nông thôn Louisiana, mặc dù việc thiếu các trung tâm dân cư đồng đúc đã mang lại động lực thiết yếu cho nền kinh tế của Louisiana - đặc biệt là trong ngành nông nghiệp và gỗ, nơi mà thiên tai này gây ra thảm khốc như bất kỳ thiên tai nào trong lịch sử của tiểu bang. Tuy nhiên, với mục đích của chương trình CDBG, tiểu bang - như trước đây - trước tiên sẽ ưu tiên các hoạt động thu hồi nhà ở nhằm thúc đẩy các nỗ lực phục hồi lâu dài của mình.

Việc phân bổ số tiền đề xuất được mô tả trong Kế Hoạch Hành Động này bao gồm các hoạt động quản lý và lập kế hoạch các chương trình phục hồi, nhà ở, cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế. Các chương trình nhà ở được đề xuất rất đa dạng. Chúng bao gồm:

- Các phương án phục hồi và cải tạo những ngôi nhà do chủ sở hữu ở;
- Xây dựng hoặc cải tạo các đơn vị nhà giá rẻ;
- Xây mới hoặc sửa chữa nhà ở cho thuê;
- Hỗ trợ nhà ở vĩnh viễn;
- Hỗ trợ cho thuê tạm thời để có thể nhanh chóng sử dụng lại;
- Các khoản thế chấp thứ cấp mềm cho nợ tạm thời để hỗ trợ chủ sở hữu nhà;
- Hỗ trợ chi trả bảo hiểm ngập lụt cùng với việc phục hồi và tái thiết những ngôi nhà do chủ sở hữu ở; và
- Nợ tạm thời cho các phát triển LIHTC.

Ngoài ra, tiểu bang đang thực hiện Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy, Chương Trình Đổi Sánh Chia Sẻ Ngoài Liên Bang và Chương Trình Khoản Vay và Tài Trợ cho Doanh Nghiệp Nhỏ. Việc thực hiện các chương trình phục hồi đề xuất sẽ tăng tính ổn định cho người dân và doanh nghiệp thông qua phục hồi cơ sở hạ tầng và kinh tế, đồng thời ưu tiên các hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình (LMI) và các khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất (MID).

Tiểu Bang Louisiana sẽ thực hiện tất cả các chương trình và chịu trách nhiệm phân phối quỹ. Tùy thuộc vào việc đánh giá liên tục các nhu cầu chưa được đáp ứng, nhu cầu giảm thiểu và tài trợ bổ sung, tiểu bang có thể phân bổ ngân sách cho các giáo xứ hoặc các thành phần phụ khác thông qua các Sửa Đổi Kế Hoạch Hành Động đáng kể trong tương lai. Các chương trình được thiết lập trong Kế Hoạch Hành Động này không phải là các chương trình được hưởng quyền lợi và phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có.

## SƠ TIỀN PHÂN BỐ ĐỀ XUẤT

Khoản phân bổ thứ hai trị giá 450 triệu đô la sẽ được đệ trình dưới dạng bản sửa đổi kế hoạch hành động được đề xuất cho Bão Laura và Delta (ban đầu là 600 triệu đô la) sau khi nhận được Thông Báo từ Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang.

| PHÂN LOẠI        | SỐ TIỀN PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH |                      |                        |
|------------------|------------------------------|----------------------|------------------------|
|                  | PHÂN BỐ BAN ĐẦU              | PHÂN BỐ LẦN HAI      | TỔNG NGÂN SÁCH         |
| Quản Lý          | 23.900.000\$                 | 18.000.000\$         | 41.900.000\$           |
| Kế Hoạch         | 100.000\$                    | 0,00\$               | 100.000\$              |
| Nhà Ở            | 385.798.226\$                | 336.780.518\$        | 722.578.744\$          |
| Cơ Sở Hạ Tầng    | 185.232.774\$                | 0,00\$               | 185.232.774\$          |
| Phục Hồi Kinh Tế | 5.100.000\$                  | 95.355.482\$         | 100.455.482\$          |
| Dịch Vụ Công     | 0,00\$                       | 0,00\$               | 0,00\$                 |
| <b>Tổng</b>      | <b>600.131.000\$</b>         | <b>450.136.000\$</b> | <b>1.050.267.000\$</b> |

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

Người dân Louisiana trên khắp tiểu bang đang tìm cách tái thiết và phục hồi sau khi sáu thảm họa khác nhau được liên bang tuyên bố xảy ra chỉ trong hai năm trong bối cảnh đại dịch vẫn tiếp diễn. Tổng cộng, 60 trong số 64 giáo xứ đã bị ảnh hưởng bởi ít nhất một trong các thảm họa của năm 2020 và 2021.

Trong số 60 giáo xứ đủ tiêu chuẩn cho IA, 28 giáo xứ đã nhiều lần bị ảnh hưởng bởi các hiện tượng thời tiết và nhận được nhiều tuyên bố. Các giáo xứ Caldwell, East Carroll, Evangeline và Tensas là bốn giáo xứ không nhận được tuyên bố về thảm họa của liên bang vào năm 2020 hoặc 2021.

Từ các Bão Laura, Delta, Zeta và Ida, 100.778 chủ nhà phải chịu thiệt hại do gió gây ra, ước tính 75% không có bảo hiểm chủ nhà.

Tiểu bang ngay lập tức bắt đầu nỗ lực liên hệ với người dân sau thảm họa năm 2020 và 2021 để thu thập dữ liệu về các tác động và nhu cầu chưa được đáp ứng, bắt đầu từ các quan chức và nhân viên địa phương trong các cộng đồng bị ảnh hưởng. Các nỗ lực tương tác của người dân vẫn đang diễn ra trong suốt thời gian lấy ý kiến công chúng để cung cấp thông tin về thiết kế chương trình và theo dõi các nhu cầu chưa được đáp ứng nổi bật của người dân Louisiana. Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ chủ trì một loạt các cuộc họp công khai trên toàn tiểu bang, với các cuộc họp trực tiếp được tổ chức tại các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Tiểu bang đang thực hiện các biện pháp để đảm bảo tất cả các phiên điều trần công khai được ghi lại và công bố rộng rãi sau mỗi cuộc họp. Tiểu bang cũng đã làm việc chặt chẽ với các nhà lãnh đạo địa phương và các bên liên quan để đảm bảo người dân Louisiana nhận thức được việc phân bổ tiền này và có cơ hội phản hồi. Nỗ lực tương tác của người dân bao gồm nhưng không giới hạn ở các phiên điều trần công khai, tiếp cận với mạng xã hội, thu hút được sự tương tác của các phương tiện truyền thông, tiếp thị truyền thống về sự sẵn có dự thảo Kế Hoạch Hành Động để công chúng xem xét và tiếp cận có mục tiêu bổ sung trong 22 khu vực MID do HUD tuyên bố sau Bão Ida.

Vì Louisiana đã nhận được phân bổ Quỹ Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng-Phục Hồi Sau Thảm Họa (CDBG-DR) theo PL 117-43 cho các Bão Laura, Delta và Ida năm 2020 và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021, một nhiệm vụ quan trọng là đánh giá các nhu cầu chưa được đáp ứng đến từ bốn thảm họa còn lại được liên bang tuyên bố đã ảnh hưởng đến tiểu bang vào năm 2020 và 2021. Để đáp ứng các yêu cầu của phân bổ này, tiểu bang phải đệ trình Kế Hoạch Hành Động để Phục Hồi Sau Thảm Họa trong đó xác định các nhu cầu về phục hồi và giảm nhẹ chưa được đáp ứng cho Bộ Nhà Ở và Phát Triển Đô Thị Hoa Kỳ (HUD). Thủ trưởng John Bel Edwards đã chỉ định Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa là cơ quan quản lý các quỹ phục hồi này. Thay mặt cho Tiểu Bang Louisiana, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa đã phát triển Kế Hoạch Hành Động sau đây nhằm phác thảo đề xuất sử dụng các quỹ CDBG-DR và các hoạt động đủ điều kiện dành để hỗ trợ các giáo xứ đã tuyên bố đáp ứng nhà ở chưa được đáp ứng, phục hồi kinh tế, cơ sở hạ tầng, quy hoạch, và các nhu cầu khác sau Bão Ida.

Qua Kế Hoạch Hành Động này, tiểu bang đưa ra các ước tính về nhu cầu chưa được đáp ứng sau các cơn bão năm 2020 và nhu cầu bổ sung phát sinh sau các thảm họa tiếp theo năm 2021 đã hợp thành tổng nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến thiên tai trên toàn tiểu bang. Dựa trên Đánh Giá Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng đã trình bày trong tài liệu này, tiểu bang đã tính toán tổng nhu cầu chưa được đáp ứng là 1.391.654.529\$ do Bão Ida gây ra.

Tiểu bang đã sử dụng các nguồn dữ liệu tốt nhất hiện có để thực hiện các phân tích này. Các phân tích chi tiết về tổn thất lâu dài và các nguồn lực sẵn có mang tính thông tin về ngưỡng đô la liên quan đến thiệt hại về nhà ở, cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế. Chúng cũng bao gồm các con số liên quan đến các đặc điểm nhân khẩu học của khu vực bị ảnh hưởng.

Mặc dù tiểu bang công nhận rằng một số tiền đủ lớn lo được hết cả nhu cầu chưa được đáp ứng là không hợp lý để mong đợi do hậu quả của những thiên tai này, nhưng họ tin rằng tổng nhu cầu chưa được đáp ứng này minh họa bản chất độc nhất của những thiên tai này so với những thiên tai mà từ đó đã điều phối các hoạt động phục hồi lâu dài trong quá khứ. Cụ thể, gió mạnh của Bão Laura, Delta, Zeta và Ida đã đi ngang một vùng nông thôn Louisiana, mặc dù việc thiếu các trung tâm dân cư đông đúc đã mang lại động lực thiết yếu cho nền kinh tế của Louisiana - đặc biệt là trong ngành nông nghiệp và gỗ, nơi mà thiên tai này gây ra thảm khốc như bất kỳ thiên tai nào trong lịch sử của tiểu bang. Tuy nhiên, với mục đích của chương trình CDBG, tiểu bang - như trước đây - trước tiên sẽ ưu tiên các hoạt động thu hồi nhà ở nhằm thúc đẩy các nỗ lực phục hồi lâu dài của mình.

Việc phân bổ số tiền đề xuất được mô tả trong Kế Hoạch Hành Động này bao gồm các hoạt động quản lý và lập kế hoạch các chương trình phục hồi, nhà ở, cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế. Các chương trình nhà ở được đề xuất rất đa dạng. Chúng bao gồm:

- Các phương án phục hồi và cải tạo những ngôi nhà do chủ sở hữu ở;
- Xây dựng hoặc cải tạo các đơn vị nhà giá rẻ;
- Xây mới hoặc sửa chữa nhà ở cho thuê;
- Hỗ trợ nhà ở vĩnh viễn;
- Hỗ trợ cho thuê tạm thời để có thể nhanh chóng sử dụng lại;
- Các khoản thế chấp thứ cấp mềm cho nợ tạm thời để hỗ trợ chủ sở hữu nhà;
- Hỗ trợ chi trả bảo hiểm ngập lụt cùng với việc phục hồi và tái thiết những ngôi nhà do chủ sở hữu ở; và
- Nợ tạm thời cho LIHTC.

Ngoài ra, tiểu bang đang thực hiện Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy, Chương Trình Đổi Sánh Chia Sẻ Ngoài Liên Bang, Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Các Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi, Chương Trình Khoản Vay và Tài Trợ cho Doanh Nghiệp Nhỏ và Chương Trình Phục Hồi Khu Vực. Việc thực hiện các chương trình phục hồi đề xuất sẽ tăng tính ổn định cho người dân và doanh nghiệp thông qua phục hồi cơ sở hạ tầng và kinh tế, đồng thời ưu tiên các hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình (LMI) và các khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất (MID).

Tiểu Bang Louisiana sẽ thực hiện tất cả các chương trình và chịu trách nhiệm phân phối quỹ. Tùy thuộc vào việc đánh giá liên tục các nhu cầu chưa được đáp ứng, nhu cầu giảm thiểu và tài trợ bổ sung, tiểu bang có thể phân bổ ngân sách cho các giáo xứ hoặc các thành phần phụ khác thông qua các Sửa Đổi Kế Hoạch Hành Động đáng kể trong tương lai. Các chương trình được thiết lập trong Kế Hoạch Hành Động này không phải là các chương trình được hưởng quyền lợi và phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có.

Bảng dưới đây trình bày chi tiết việc phân phối **1.272.346.000 \$** cho Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021 từ Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa

## SỐ TIỀN PHÂN BỐ ĐỀ XUẤT

### NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG VÀ CÁC PHÂN BỐ ĐỀ XUẤT

| PHÂN LOẠI        | NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG CÒN LẠI | % NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG | SỐ TIỀN PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH | % PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH |
|------------------|-----------------------------------|-----------------------------|------------------------------|------------------------|
| Quản Lý          | <b>49.106.160\$</b>               | <b>1.4%</b>                 | <b>49.893.840\$</b>          | <b>3.9%</b>            |
| Kế Hoạch         | <b>0,00\$</b>                     | <b>0.0%</b>                 | <b>1.000.000\$</b>           | <b>0.1%</b>            |
| Nhà Ở            | <b>550,279,191</b>                | <b>16.1%</b>                | <b>867.873.287\$</b>         | <b>68.2%</b>           |
| Cơ Sở Hạ Tầng    | <b>184.530.483\$</b>              | <b>5.4%</b>                 | <b>232.883.641\$</b>         | <b>18.3%</b>           |
| Phục Hồi Kinh Tế | <b>2.624.304.768\$</b>            | <b>77.0%</b>                | <b>120.695.232\$</b>         | <b>9.5%</b>            |
| Các dịch vụ công | <b>0,00\$</b>                     | <b>0.0%</b>                 | <b>0,00\$</b>                | <b>0.0%</b>            |
| <b>Tổng</b>      | <b>3,408,220,601</b>              | <b>100.0</b>                | <b>1,272,346,000</b>         | <b>100%</b>            |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA/PA, Số LA GOHSEP và LA LED không bao gồm Nông Nghiệp/Gỗm

\*Số tiền phân bổ bao gồm chi phí thực hiện dự án và không bao gồm chi phí quản lý và lập kế hoạch.

## NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG VÀ PHÂN BỐ ĐỀ XUẤT - 2020

| PHÂN LOẠI        | NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG CÒN LẠI | % NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG | SỐ TIỀN PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH | % PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH |
|------------------|-----------------------------------|-----------------------------|------------------------------|------------------------|
| Quản Lý          | <b>8.100.000,00\$</b>             | <b>0.38%</b>                | <b>41.900.000,00\$</b>       | <b>3.99%</b>           |
| Kế Hoạch         | <b>0,00\$</b>                     | <b>0.00%</b>                | <b>1.100.000,00\$</b>        | <b>0.10%</b>           |
| Nhà Ở            | <b>0,00\$</b>                     | <b>0.00%</b>                | <b>721.578.744,00\$</b>      | <b>68.70%</b>          |
| Cơ Sở Hạ Tầng    | <b>230.980.913,00\$</b>           | <b>10.71%</b>               | <b>185.232.774,00\$</b>      | <b>17.64%</b>          |
| Phục Hồi Kinh Tế | <b>1.917.431.862,00\$</b>         | <b>88.91%</b>               | <b>100.455.482,00\$</b>      | <b>9.56%</b>           |
| Các dịch vụ công | <b>0,00\$</b>                     | <b>0.00%</b>                | <b>0,00\$</b>                | <b>0.00%</b>           |
| Giảm Thiểu       | <b>0,00\$</b>                     | <b>0.00%</b>                | <b>0,00\$</b>                | <b>0.00%</b>           |
| <b>Tổng</b>      | <b>2.156.512.775,00\$</b>         | <b>100.00%</b>              | <b>1.050.267.000,00\$</b>    | <b>100.00%</b>         |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA/PA, Số LA GOHSEP và LA LED không bao gồm Nông Nghiệp/Gỗm

\*Số tiền phân bổ bao gồm chi phí thực hiện dự án và không bao gồm chi phí quản lý và lập kế hoạch.

## NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG VÀ PHÂN BỐ ĐỀ XUẤT - 2021

| PHÂN LOẠI        | NHU CẦU CHƯA<br>ĐƯỢC ĐÁP ỨNG<br>CÒN LẠI | % NHU CẦU<br>CHƯA ĐƯỢC<br>ĐÁP ỨNG | SỐ TIỀN PHÂN BỐ<br>CHƯƠNG TRÌNH | % PHÂN BỐ<br>CHƯƠNG TRÌNH |
|------------------|---|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------|
| Quản Lý          | <b>49.106.160,00\$</b>                  | <b>1.44%</b>                      | <b>91.468.940,00\$</b>          | <b>4.35%</b>              |
| Kế Hoạch         | <b>0,00\$</b>                           | <b>0.00%</b>                      | <b>2.000.000,00\$</b>           | <b>0.10%</b>              |
| Nhà Ở            | <b>550.279.191,00\$</b>                 | <b>16.15%</b>                     | <b>1.396.800.187,00\$</b>       | <b>66.39%</b>             |
| Cơ Sở Hạ Tầng    | <b>184.530.483,00\$</b>                 | <b>5.41%</b>                      | <b>402.883.641,00\$</b>         | <b>19.15%</b>             |
| Phục Hồi Kinh Tế | <b>2.624.304.768,00\$</b>               | <b>77.00%</b>                     | <b>210.695.232,00\$</b>         | <b>10.01%</b>             |
| Các dịch vụ công | <b>0,00\$</b>                           | <b>0.00%</b>                      | <b>0,00\$</b>                   | <b>0.00%</b>              |
| Giảm Thiểu       | <b>0,00\$</b>                           | <b>0.00%</b>                      | <b>0,00\$</b>                   | <b>0.00%</b>              |
| <b>Tổng</b>      | <b>3.408.220.602,00\$</b>               | <b>100.00%</b>                    | <b>2.103.848.000,00\$</b>       | <b>100.00%</b>            |

Nguồn dữ liệu: OCD

## 2. ĐÁNH GIÁ NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

### TỔNG QUAN

Theo hướng dẫn của HUD, Tiểu Bang Louisiana đã hoàn thành đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng sau đây để xác định các ưu tiên cho quỹ CDBG-DR được phân bổ do tác động của các cơn bão năm 2020 và 2021. Đánh giá này sẽ được cập nhật khi có thêm thông tin đánh giá thiệt hại liên quan đến các cơn bão năm 2021.

Đánh giá dưới đây sử dụng các nguồn lực của liên bang và tiểu bang, bao gồm dữ liệu do FEMA, HUD và Cục Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ (SBA) cung cấp, cùng với các nguồn khác, để ước tính nhu cầu chưa được đáp ứng trong ba loại thiệt hại chính: nhà ở, kinh tế và cơ sở hạ tầng. HUD đã xác định các khu vực sau là BịẢnhHưởngvà Chịu Nhiều Đau Khổ Nhất (MID) do Bão Laura và Delta gây ra: Acadia (70526, 70578), Allen, Beauregard, Caddo, Calcasieu, Cameron, Jefferson Davis, Lafayette, Natchitoches, Ouachita, Rapides (71302), St. Landry (70570), St. Martin (70517), Vermilion (70510), và Vernon (71446). Mỗi khu vực đã nêu có hơn 1.000 đơn vị nhà bị hư hại trong Bão Laura, Delta, Zeta và Ida và 96% tổng số nhà bị thiệt hại nằm trong các giáo xứ này. Đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng này tập các khu vào các tác động trên toàn tiểu bang, với các phần cụ thể trình bày chi tiết các nhu cầu cụ thể trong khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất và các đơn vị địa lý nhỏ hơn có liên quan. Các giáo xứ bị ảnh hưởng phải chịu thiệt hại liên tục do bão lũ nghiêm trọng, gió và lượng mưa quá lớn.

#### CÁC KHU VỰC MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH

Ngoài 15 khu vực MID được HUD xác định do Bão Laura và Delta, tiểu bang đã xác định các giáo xứ sau là MID: Acadia, Allen, Grant, Iberia, Jackson, Jefferson Davis, Lafayette, La Salle, Lincoln, Morehouse, Natchitoches, Rapides, Sabine, St. Landry, St. Martin, Union, Vermilion, Vernon và Winn.

Những rào cản hiện có đối với nỗ lực phục hồi ở Louisiana xuất phát từ nhiều thảm họa do FEMA tuyên bố trong một khoảng thời gian ngắn, tác động đến những người dân đang khôi phục nhà cửa trong thời điểm đại dịch toàn cầu. Các đơn vị nhà trên khắp Louisiana vẫn không thể ở được và các cộng đồng đang vật lộn để khắc phục thiệt hại không chỉ từ các cơn bão xảy ra cách nhau vài tuần vào năm 2020 mà còn từ cơn bão mạnh nhất từng đổ bộ vào tiểu bang năm 2021.

Do lượng nhân viên dịch vụ thiết yếu thưa thớt với nguồn lực và nhà ở hạn chế, người dân Louisiana đang phải đối mặt với tình trạng thiếu nhà ở vĩnh viễn và tạm thời, các khu dân cư lụi tàn, chi phí sửa chữa tăng cao và sự mệt mỏi do thảm họa nối tiếp thảm họa đã dẫn đến sự tàn phá thêm trên toàn tiểu bang.

Khoảng 36% dân số của bang nằm trong 24 giáo xứ IA bị ảnh hưởng bởi Bão Laura và Delta. Trong tổng số này:

- 81% dân số cư trú tại 24 giáo xứ IA thuộc một trong 15 giáo xứ được HUD xác định là bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất.
- Điều quan trọng cần lưu ý là dân số cư trú trong 15 giáo xứ bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất chiếm khoảng 29% tổng dân số của tiểu bang.

Mặc dù khu vực bị ảnh hưởng có chung xu hướng nhân khẩu học với toàn tiểu bang, nhưng có một số khu vực chính (trình độ học vấn và các chỉ số nghèo đói) có dữ liệu khác. Tất cả dữ liệu được trích dẫn trong phần này là từ ước tính năm năm từ Khảo Sát Cộng Đồng Người Mỹ Năm 2019 (ACS) của Cục Điều Tra Dân Số.

- 15 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất có tỷ lệ hộ gia đình có người khuyết tật lớn hơn một chút so với các giáo xứ IA khác. Theo tỷ lệ phần trăm, 39 phần trăm hộ gia đình tại 15 giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất có người khuyết tật so với 25 phần trăm hộ gia đình có người khuyết tật ở các giáo xứ IA khác.
- 14 khu vực bị ảnh hưởng và đau khổ nhất có tỷ lệ dân số từ 25 tuổi trở lên có bằng cử nhân thấp hơn đáng kể so với các giáo xứ IA khác. Theo tỷ lệ phần trăm, 7 phần trăm dân số từ 25 tuổi trở lên trong 15 giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất có bằng cử nhân so với 24 phần trăm dân số có cùng độ tuổi ở các giáo xứ IA khác.

Nhân khẩu học về nhà ở cũng làm nổi bật sự khác biệt giữa 24 giáo xứ IA và tiểu bang nói chung.

- Giá trị trung bình của đơn vị nhà do chủ sở hữu ở cho 15 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất là 124.850\$, thấp hơn 38.250\$ và 23 phần trăm so với toàn tiểu bang.
- Giá trị trung bình của đơn vị nhà do chủ sở hữu ở cho 15 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất là 118.650\$, thấp hơn 44.450\$ và 27 phần trăm so với toàn tiểu bang.
- 15 giáo xứ bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất cũng có tỷ lệ người thuê nhà lớn hơn cả tiểu bang và các giáo xứ IA khác.
- Với 31%, nhìn chung 15 giáo xứ bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất là nơi sinh sống của dân số thuê nhà thấp hơn gần 6% so với các giáo xứ IA khác (37%) và cao hơn 2% so với tổng số toàn tiểu bang (29%).

Các chỉ số nghèo đói trong khu vực bị ảnh hưởng cũng chênh lệch so với tổng số của toàn tiểu bang.

- 24 giáo xứ IA có thu nhập hộ gia đình trung bình là 42.950 đô, thấp hơn 6.519 đô và 13% so với thu nhập hộ gia đình trung bình trên toàn tiểu bang là 49.469 đô.

- Ngoài thu nhập hộ gia đình trung bình thấp hơn, 24 giáo xứ IA có thu nhập bình quân đầu người thấp hơn đáng kể (9%) so với thu nhập của toàn tiểu bang.

Các thiệt hại ở Giáo Xứ Calcasieu vượt xa tất cả các giáo xứ khác. Giáo Xứ Calcasieu có 59% tất cả tài sản bị hư hại, 62% tất cả tài sản bị hư nặng-nghiêm trọng, 69% tất cả tài sản bị ngập lụt và 39% tổng số tài sản bị phá hủy do các cơn bão năm 2020 cộng lại. Các thiệt hại ở các giáo xứ Beauregard và Rapides theo sau, cả hai đều duy trì mức ảnh hưởng và mức hư hỏng tài sản cao nhất tiếp theo .

### TÁC ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM (HOI VÀ NFIP)

Khi tiến hành phân tích này, tiểu bang đã cố gắng tách các nhà có chủ sở hữu có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt ngoài những hộ không có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt. Với mục đích của phân tích này, trong trường hợp không có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt, các đơn vị nhà được giả định chỉ bị tác động bởi gió. Do đó, đối với tỷ lệ các nhà do chủ sở hữu ở không có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt, tiểu bang đặc biệt lo ngại về tỷ lệ cao các nhà được báo cáo là không thực hiện chính sách bảo hiểm rủi ro tiêu chuẩn mà nếu không sẽ được kỳ vọng bù đắp các tổn thất được ghi nhận. Tổng cộng, 75% dân số bị ảnh hưởng bởi gió được báo cáo là không có bảo hiểm rủi ro như trong Bảng I dưới đây.

### CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI THEO LOẠI THIỆT HẠI

| LOẠI THIỆT HẠI        | LAURA         | % KHÔNG CÓ HOI<br>HOẶC BẢO HIỂM<br>NGẬP LỤT | DELTA        | % KHÔNG CÓ HOI<br>HOẶC BẢO HIỂM<br>NGẬP LỤT | TỔNG          |
|-----------------------|---------------|---|--------------|---|---------------|
| Chỉ thiệt hại do gió  | 14,939        | 75%   | 2,665        | 78%   | 17,604        |
| Thiệt hại do ngập lụt | 825           | 83%   | 688          | 76%   | 1,513         |
| <b>Tổng số</b>        | <b>15,764</b> |   | <b>3,353</b> |   | <b>19,117</b> |

Như được nêu trong Phần 4. Tổng quan về việc sử dụng quỹ được đề xuất, tiểu bang đã ưu tiên các chương trình sẽ hỗ trợ đáp ứng nhu cầu phục hồi ngắn hạn và dài hạn của người dân và cộng đồng của mình, đồng thời tăng khả năng phục hồi trước các tác động của khí hậu dựa trên dữ liệu thu thập được trong đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng và ý kiến đóng góp từ các cộng đồng bị ảnh hưởng và các khu vực MID được HUD xác định. Kinh phí được phân bổ cho việc lập kế hoạch sẽ có sẵn để tài trợ cho các nghiên cứu, phân tích và các nỗ lực lập kế hoạch bổ sung có thể dẫn đến việc thiết lập các hoạt động và ưu tiên phục hồi và khả năng chống chịu bổ sung hoặc hỗ trợ thiết kế và thực hiện các chương trình CDBG-DR được mô tả hiện tại.

Dữ liệu nhu cầu chưa được đáp ứng cho thấy rằng lĩnh vực lớn nhất trong nhu cầu phục hồi lớn nhất là hỗ trợ nhà ở, sau đó là cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế. Phần kinh phí lớn nhất đã được phân bổ để hỗ trợ các chủ nhà và người thuê nhà bị ảnh hưởng thông qua các chương trình giải quyết các tác động

của thảm họa và nhà ở giá rẻ, vì đây là những nhu cầu lớn nhất được xác định trong đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng. Các cơn bão Laura và Delta đã gây ra mức độ thiệt hại đáng kể đối với nhà do chủ sở hữu và nhà cho thuê trong các giáo xứ bị ảnh hưởng. Nhu cầu về nhà ở an toàn, tươm tất và giá phải chăng là ưu tiên hàng đầu của bang, đó là lý do tại sao bang đã ưu tiên cấp vốn cho nhà ở.

Thông qua các nỗ lực LWI hiện tại của Tiểu Bang và nỗ lực khôi phục tiếp cận cộng đồng, Tiểu Bang đã và sẽ tiếp tục hợp tác với các thành phố tự trị địa phương, các viên chức xây dựng và các chuyên gia quản lý vùng lũ trong các MID do HUD xác định để nâng cao nhận thức của Tiểu Bang về các quy định phân vùng hiện hành của địa phương, các quy trình thủ tục, và điều kiện sử dụng đất tại địa phương ảnh hưởng đến nguồn cung nhà ở và khu vực MID. Việc trao đổi thông tin có ý nghĩa này giữa chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ tiếp tục nâng cao nhận thức về các cải cách quy định cần thiết sẽ có hiệu quả nhất trong việc điều chỉnh nguồn cung nhà ở với nhu cầu nhà ở rất lớn trên toàn tiểu bang. Hơn nữa, sự tương tác như vậy giúp các cộng đồng MID có thể điều chỉnh các quy tắc quy hoạch và xây dựng tại địa phương của họ cũng như các chính sách sử dụng đất (trong phạm vi có thể) để có khả năng đáp ứng các yêu cầu hạn chế hơn của liên bang trước khi triển khai các chương trình và phát triển nhà ở mới.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

Theo hướng dẫn của HUD, Tiểu Bang Louisiana đã hoàn thành đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng sau đây để xác định các ưu tiên cho quỹ CDBG-DR được phân bổ do tác động của Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021.

Đánh giá dưới đây sử dụng các nguồn lực của liên bang và tiểu bang, bao gồm dữ liệu do FEMA, HUD và Cục Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ (SBA) cung cấp, cùng với các nguồn khác, để ước tính nhu cầu chưa được đáp ứng trong ba loại thiệt hại chính: nhà ở, kinh tế và cơ sở hạ tầng. HUD đã xác định các khu vực sau là BịẢnhHưởngvà ChịuNhiềuĐauKhổNhất (MID) do Bão Ida gây ra: Các Giáo Xứ Ascension, Assumption, Calcasieu, East Baton Rouge, Jefferson, Lafourche, Livingston, Orleans, Plaquemines, St. Bernard, St. Charles, St. Helena, St. James, St. John the Baptist, St. Mary, St. Tammany, Tangipahoa, Terrebonne, và Washington; 70764 & 70788 (Giáo Xứ Iberville) và 70767 (Giáo Xứ Tây Baton Rouge).

Với khoản phân bổ bổ sung 450 triệu đô la cho Bão Laura và Delta, các khu vực MID được HUD xác định và được điều chỉnh như sau: Acadia (70526, 70578), Allen, Beauregard, Caddo, Calcasieu, Cameron, Jefferson Davis, Lafayette, Natchitoches, Ouachita, Rapides, St. Landry (70570), St. Martin (70517), Vermilion (70510), và Vernon (71446).

Mỗi khu vực đã nêu có hơn 1.000 đơn vị nhà bị hư hại trong Bão Ida và 96% tổng số nhà bị thiệt hại nằm trong các giáo xứ này. Đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng này tập các khu vào các tác động trên toàn tiểu bang, với các phần cụ thể trình bày chi tiết các nhu cầu cụ thể trong khu vực bị ảnh hưởng



nhiều nhất và các đơn vị địa lý nhỏ hơn có liên quan. Các giáo xứ bị ảnh hưởng phải chịu thiệt hại liên tục do bão lũ nghiêm trọng, gió và lượng mưa quá lớn.

## CÁC KHU VỰC MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH

Ngoài 22 khu vực MID được HUD xác định do Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021, tiểu bang đã xác định các giáo xứ sau là MID: East Feliciana, Iberia, Iberville, Point Coupee, St. Martin, West Baton Rouge và West Feliciana.

Những rào cản hiện có đối với nỗ lực phục hồi ở Louisiana xuất phát từ nhiều thảm họa do FEMA tuyên bố trong một khoảng thời gian ngắn, tác động đến những người dân đang khổ sở tái thiết nhà cửa trong thời điểm đại dịch toàn cầu. Các đơn vị nhà trên khắp Louisiana vẫn không thể ở được và các cộng đồng đang vật lộn để khắc phục thiệt hại không chỉ từ các cơn bão xảy ra cách nhau vài tuần vào năm 2020 mà còn từ cơn bão mạnh nhất, Bão Ida, từng đổ bộ vào tiểu bang năm 2021.

Do lượng nhân viên dịch vụ thiết yếu thừa thớt với nguồn lực và nhà ở hạn chế, người dân Louisiana đang phải đổi mới với tình trạng thiếu nhà ở vĩnh viễn và tạm thời, các khu dân cư lụi tàn, chi phí sửa chữa tăng cao và sự mệt mỏi do thảm họa nối tiếp thảm họa đã dẫn đến sự tàn phá thêm trên toàn tiểu bang. Do đó, việc tạo ra nhà ở phù hợp cho các nhóm dân số có nhu cầu đặc biệt và người cao tuổi, bao gồm các dịch vụ hỗ trợ và lập kế hoạch cho những rủi ro ngày càng tăng của những người dân sống dọc theo khu vực Bờ Biển Vùng Vịnh nên là trọng tâm của các nỗ lực phục hồi.

Khoảng 61% dân số của tiểu bang nằm trong 27 giáo xứ IA bị ảnh hưởng bởi Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021.

Trong tổng số này:

- 93% dân số cư trú tại 27 giáo xứ IA thuộc một trong 22 khu vực được HUD xác định là bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất.
- Điều quan trọng cần lưu ý là dân số cư trú trong 22 khu vực được xác định là bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất chiếm khoảng 57% tổng dân số của tiểu bang.

## THÔNG TIN NHÂN KHẨU HỌC CHO CÁC KHU VỰC BỊ ẢNH HƯỞNG

Dữ liệu Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ được chọn cho các giáo xứ IA, cũng như toàn bộ tiểu bang, được cung cấp trong các bảng tiếp theo bên dưới. Một số loại thông tin sẽ được đánh dấu và thảo luận, để nhấn mạnh các giáo xứ có thể có giá trị đặc biệt cao (hoặc thấp). Ví dụ: các giáo xứ có giá trị thu nhập hộ gia đình trung bình cao hơn (125%) hoặc thấp hơn (75%) so với mức trung bình của tiểu bang (49.469\$) đã được xác định.

Các giáo xứ được tuyên bố có tổng dân số là 2.699.273<sup>6</sup>, chiếm 58% tổng dân số Louisiana. Có tám giáo xứ IA với dân số trên 100.000 người, bao gồm Ascension, East Baton Rouge, Jefferson, Livingston, Orleans, St. Tammany, Tangipahoa và Terrebonne. Tổng dân số của tám giáo xứ đó là 2.057.648 (tương đương 76,2% dân số của tất cả các giáo xứ IA). Hai giáo xứ đông dân nhất là East Baton Rouge với 456.781 cư dân và Jefferson với 440.781 cư dân, lần lượt nằm trong khu vực đô thị Baton Rouge và New Orleans-Metairie. Các giáo xứ Đông Baton Rouge và Jefferson chiếm 33,3% dân số của 25 giáo xứ IA. Ngược lại, tám giáo xứ nhỏ nhất được tuyên bố (Assumption, East Feliciana, Plaquemines, Pointe Coupee, St. Helena, St. James, West Baton Rouge, và West Feliciana) đều có dân số dưới 28.000 người. Với tổng dân số là 158.472 người, tám giáo xứ nhỏ nhất chỉ chiếm 5,9% dân số của 25 giáo xứ IA. 9 giáo xứ IA còn lại, có dân số từ 30.241 ở Giáo Xứ Iberville đến 97.557 ở Giáo Xứ Lafourche, chiếm 17,9% dân số của các giáo xứ IA.

Mặc dù các giáo xứ nhỏ hơn có thể chỉ chiếm một phần tương đối nhỏ trong số những người sống sót sau thảm họa của tiểu bang, nhưng việc xem xét các tác động và phục hồi nhà ở tại những giáo xứ đó đóng vai trò rất quan trọng trong khả năng phục hồi kinh tế của các khu vực đó. Để xem xét nhu cầu nhà ở toàn diện của các giáo xứ đó, sẽ cần phải cân nhắc nhiều hơn tổng số người đăng ký FEMA hoặc thiệt hại.

## TUỔI TÁC VÀ QUY MÔ GIA ĐÌNH

Tỷ lệ người dân ở 25 giáo xứ IA chịu ảnh hưởng của Bão Ida dưới 18 tuổi nằm trong khoảng từ 16,3 đến 27% và nhìn chung tương đương với toàn tiểu bang (có 23,7% dân số dưới 18 tuổi). Giáo Xứ Ascension có tỷ lệ dân số dưới 18 tuổi cao nhất ở mức 27% và có quy mô gia đình trung bình là 3,4 thành viên trong hộ gia đình. Giáo Xứ Tây Feliciana có quy mô gia đình trung bình lớn nhất trong số các giáo xứ được công bố là 4,1 thành viên trong hộ gia đình, mặc dù có tỷ lệ người dưới 18 tuổi thấp nhất (16,3%). Đối với nhóm tuổi trên 60, phạm vi phổ biến hơn ở mức 16,4 đến 28,3%, so với 21,3% của Louisiana trên toàn tiểu bang. Các cộng đồng có tỷ lệ người trẻ và/hoặc cư dân từ 60 tuổi trở lên cao có thể phải đối mặt với nhiều thách thức phục hồi hơn vì những phân khúc dân số này có thể cần nhiều nguồn lực hơn để hỗ trợ quá trình phục hồi của họ.

Quy mô hộ gia đình trung bình nhỏ hơn quy mô hộ gia đình trung bình, phần lớn là do một gia đình có tối thiểu hai người, trong khi chỉ cần một người để được coi là hộ gia đình. Ở Louisiana, quy mô hộ gia đình trung bình là 2,6 (so với quy mô hộ gia đình trung bình của tiểu bang là 3,3 thành viên trong hộ gia đình).

<sup>6</sup> Điều tra dân số 10 năm một lần vào năm 2020; tất cả các dữ liệu khác sử dụng dữ liệu 5 năm của ACS 2019.

## CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI THEO LOẠI THIỆT HẠI

| ĐỊA ĐIỂM             | DÂN SỐ    | TUỔI TÁC, PHẦN TRĂM |        |                 |
|----------------------|-----------|---------------------|--------|-----------------|
|                      |           | DƯỚI 18             | 60+    | QUY MÔ GIA ĐÌNH |
| Louisiana            | 4,657,757 | 23.70%              | 21.30% | 3.3             |
| Ascension            | 126,500   | 27.00%              | 17.00% | 3.4             |
| Assumption           | 21,039    | 22.00%              | 23.80% | 3.4             |
| East Baton Rouge     | 456,781   | 22.80%              | 19.50% | 3.4             |
| East Feliciana       | 19,539    | 18.20%              | 24.60% | 2.7             |
| Iberia               | 69,929    | 26.30%              | 21.30% | 3.2             |
| Iberville            | 30,241    | 21.10%              | 21.30% | 3.4             |
| Jefferson            | 440,781   | 22.10%              | 23.40% | 3.2             |
| Lafourche            | 97,557    | 23.40%              | 21.50% | 3.1             |
| Livingston           | 142,282   | 25.90%              | 19.00% | 3.4             |
| Orleans              | 383,997   | 20.10%              | 20.70% | 3.7             |
| Plaquemines          | 23,515    | 26.10%              | 19.20% | 3               |
| Pointe Coupee        | 20,758    | 22.30%              | 28.30% | 3.1             |
| St bernard           | 43,764    | 26.80%              | 16.40% | 3.8             |
| St. Charles          | 52,549    | 24.60%              | 19.40% | 3.1             |
| St. Helena           | 10,920    | 21.30%              | 27.40% | 3.2             |
| St. James            | 20,192    | 22.90%              | 24.30% | 3.3             |
| St. John the Baptist | 42,477    | 24.80%              | 20.30% | 3.3             |
| St. Martin           | 51,767    | 24.30%              | 21.20% | 3.2             |
| St. Mary             | 49,406    | 24.20%              | 22.80% | 3.5             |
| St. Tammany          | 264,570   | 24.10%              | 23.40% | 3.3             |
| Tangipahoa           | 133,157   | 24.60%              | 20.10% | 3.3             |
| Terrebonne           | 109,580   | 25.50%              | 19.90% | 3.4             |
| Washington           | 45,463    | 24.10%              | 24.80% | 3.1             |
| West Baton Rouge     | 27,199    | 23.90%              | 20.20% | 3               |
| West Feliciana       | 15,310    | 16.30%              | 20.20% | 4.1             |

Nguồn: Dữ liệu 5 năm từ Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ 2019

## MỨC THU NHẬP

Hơn một nửa trong số 25 giáo xứ IA có thu nhập hộ gia đình trung bình cao hơn con số của toàn tiểu bang là 49.469\$. Trong số các giáo xứ được tuyên bố, Giáo Xứ Ascension, nằm trong khu vực đô thị Baton Rouge, có thu nhập trung bình cao nhất là 80.527\$. Trong số 25 giáo xứ IA, không có giáo xứ nào có thu nhập hộ gia đình dưới 75% mức trung bình toàn tiểu bang và năm giáo xứ có thu nhập hộ gia đình trên 125% mức trung bình của toàn tiểu bang (Ascension, Livingston, St. Charles, St. Tammany và West Baton Rouge).<sup>2</sup>

Khả năng giải quyết các nhu cầu tài chính để phục hồi sau thảm họa ở cấp độ cá nhân hoặc gia đình thường là một chức năng của thu nhập gia đình. Những chi phí đó có thể được chi trả bởi bảo hiểm, tiền tiết kiệm, khoản vay hoặc hỗ trợ bên ngoài. Thu nhập hộ gia đình trung bình<sup>3</sup> của Louisiana (tất cả các giáo xứ) là 49.469\$ (trung bình của 71.001\$). Thu nhập hộ gia đình trung bình ở 25 giáo xứ IA dao động từ 37.570\$ đến 80.527\$ (thu nhập trung bình của hộ gia đình nằm trong khoảng từ 52.104\$ đến 94.664\$). Trong số các giáo xứ được tuyên bố, 7 giáo xứ có thu nhập hộ gia đình trung bình dưới 45.000\$ (Assumption, Orleans, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Helena, St. Mary và Washington). Giáo Xứ Washington có thu nhập hộ gia đình trung bình thấp nhất là 37.570\$. Chỉ có bốn giáo xứ có thu nhập hộ gia đình trung bình trên 65.000\$ (Ascension, St. Charles, St. Tammany và West Baton Rouge). Giáo Xứ Ascension có thu nhập hộ gia đình trung bình cao nhất trong số các giáo xứ IA ở mức 80.527\$.

Phần lớn dân số trong một số giáo xứ này có thu nhập hộ gia đình đến từ các nguồn An Sinh Xã Hội và hưu trí. Ở Louisiana, 31,3% hộ gia đình nhận được thu nhập từ An Sinh Xã Hội, trung bình là 17.430\$<sup>4</sup> trên toàn tiểu bang. Trong 25 giáo xứ IA, tỷ lệ này nằm trong khoảng từ 25% đến 40,2% (Giáo Xứ Ascension là 25% và St. Helena là 40,2%). Tại 17 trong số 25 giáo xứ IA, tỷ lệ hộ gia đình nhận trợ cấp An Sinh Xã Hội vượt quá mức trung bình của toàn tiểu bang (Assumption, East Feliciana, Iberia, Iberville, Jefferson, Lafourche, Pointe Coupee, St. Helena, St. James, St. John the Baptist, St. Martin, St. Mary, St. Tammany, Tangipahoa, Terrebonne, Washington, và West Feliciana). Ở Louisiana, 18,5% hộ gia đình nhận được một số hình thức thu nhập hưu trí ngoài An Sinh Xã Hội, trung bình là 24.780\$.

Trong số các giáo xứ IA, 10 giáo xứ có hơn 20 phần trăm hộ gia đình nhận thu nhập hưu trí (East Baton Rouge, East Feliciana, Iberville, Pointe Coupee, St. Charles, St. Helena, St. James, St. Tammany, West Baton Rouge, và Tây Feliciana). Cư dân tại các giáo xứ bị ảnh hưởng sống bằng thu nhập cố định chủ yếu từ phúc lợi An Sinh Xã Hội hoặc hưu trí có thể phải đổi mới với những thách thức bổ sung về nguồn lực phục hồi.

## GIÁO DỤC

Ở Louisiana, 14,8% cư dân không có bằng cấp ba trong khi 24,1% có bằng cử nhân trở lên. Trong 25 giáo xứ IA, 15% dân số giáo xứ không có bằng trung học, vượt quá mức trung bình của toàn tiểu bang, được trình bày trong bảng dưới đây. Trong các giáo xứ IA, tỷ lệ này nằm trong khoảng từ 16,3% ở Giáo Xứ Plaquemines đến mức cao nhất là 25,6% ở Giáo Xứ Assumption. Giáo Xứ Baton Rouge và Giáo Xứ Orleans, lần lượt nằm trong các khu vực đô thị Baton Rouge và New Orleans-Metairie, có tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đại học lớn hơn (lần lượt là 34,9% và 37,6%) trong khi các giáo xứ khác ở những khu vực ít dân cư hơn (Lafourche và Terrebonne) không có tỷ lệ lớn như vậy (dao động từ 15,6%-16,9%). 21 giáo xứ còn lại có tỷ lệ cư dân có bằng cử nhân trở lên dao động từ 9,6% đến 33,8%, với gần một nửa số giáo xứ đó có tỷ lệ cư dân có bằng cử nhân trở lên trung bình dưới 15% (Assumption, East Feliciana, Iberia, Iberville, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Martin, St. Mary, và Washington). Những người không có bằng cử nhân không có nhiều lựa chọn về việc làm trong quá trình phục hồi sau thảm họa, đặc biệt nếu các doanh nghiệp đóng cửa hoặc hiện đại hóa như một phần của nỗ lực phục hồi. Ngoài ra, điều này có thể ảnh hưởng đến các sáng kiến phát triển kinh tế của tiểu bang hoặc địa phương đòi hỏi phải nâng cao trình độ học vấn cho lực lượng lao động.

## KHUYẾT TẬT

Những người khuyết tật phải đối mặt với nhiều thách thức khác liên quan đến phục hồi sau thảm họa. Dữ liệu ACS trình bày thông tin về người khuyết tật cho ba nhóm tuổi, dưới 18 tuổi, 18 đến 64 tuổi và 65 tuổi trở lên. Ước tính của Louisiana cho những người khuyết tật trong các nhóm tuổi đó lần lượt là 5,6%, 13,4% và 38,8%. Đối với nhóm trẻ nhất (dưới 18 tuổi), các giáo xứ Assumption, East Baton Rouge, Iberia, Iberville, Lafourche, Livingston, Pointe Coupee, St. Helena, St. Mary, St. Tammany, Tangipahoa, Terrebonne, Washington, West Baton Rouge, và Tây Feliciana đều có ít nhất 6% dân số là người khuyết tật (trung bình Louisiana là 5,6%). Trong nhóm tuổi lao động, tỷ lệ phần trăm người khuyết tật bằng hoặc vượt quá mức trung bình toàn tiểu bang ở Assumption, East Feliciana, Iberia, Iberville, Lafourche, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Helena, St. Mary, Tangipahoa, Terrebonne và Washington. Đối với cư dân từ 65 tuổi trở lên, các giáo xứ vượt quá mức trung bình toàn tiểu bang bao gồm Assumption, Iberville, Lafourche, Plaquemines, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Helena, St. James, St. John the Baptist, St. Martin, Tangipahoa, Terrebonne, và Washington. Trong số các giáo xứ IA, Giáo xứ Pointe Coupee có tỷ lệ dân số từ 65 tuổi trở lên bị khuyết tật cao nhất với 53,3%.

Việc lập kế hoạch cho những người khuyết tật là công việc hết sức cần thiết trong nỗ lực phục hồi vì nhóm này thường cần các cân nhắc thêm về nhà ở, đặc biệt là những người gặp khó khăn trong việc di chuyển. Ở những khu vực dễ bị lũ lụt, việc cân bằng giữa nhu cầu về độ cao và tránh từ chối lựa chọn nhà ở cho những cá nhân không thể sử dụng cầu thang hoặc đường dốc dài là một thách thức. Mặc dù thang máy có thể là một giải pháp để hỗ trợ khả năng tiếp cận nhà ở dành cho hộ gia đình trên cao,

nhưng có thể cần xem xét việc vận hành và bảo trì lâu dài các thiết bị đó vì những người khuyết tật có thể không có nguồn tài chính để đảm nhận trách nhiệm bảo trì.

## CHỦNG TỘC

Chủng tộc có thể đóng một vai trò trong việc gắn kết và hỗ trợ những người sống sót sau thảm họa vì các đường dây liên lạc và các ưu tiên của cộng đồng có thể khác nhau giữa những chủng tộc khác nhau. Theo ACS,<sup>5</sup> trong khi 58,7% dân số Louisiana được xác định là người da trắng, ở 25 giáo xứ IA, tỷ lệ này nằm trong khoảng từ 30,7% đến 87,7%. Giáo xứ Orleans, nằm trong khu vực đô thị New Orleans-Metairie, có tỷ lệ thấp nhất là 30,7%. Kết quả này không có gì bất ngờ vì các khu vực đô thị thường có các cộng đồng thiểu số đáng kể.

Người da đen hoặc người Mỹ gốc Phi đại diện cho 32% dân số của Louisiana trong các giáo xứ IA. Phân bố dân số chủ yếu ở Giáo Xứ Orleans, với 58,9% dân số của giáo xứ; Giáo Xứ St. John the Baptist, với 56,1% dân số; và Giáo Xứ St. Helena, với 52,5% dân số. Tại các giáo xứ IA còn lại, dân số người Mỹ gốc Phi hoặc da đen trung bình là 29,75%.

Tỷ lệ người Mỹ da đỏ và thổ dân Alaska ở các giáo xứ IA cao nhất là ở các giáo xứ Terrebonne và Lafourche với tỷ lệ lần lượt là 5,6% và 2,1%. Các giáo xứ Plaquemines, St. Helena và St. Mary đều có khoảng 1 đến 1,5% dân số là người Mỹ da đỏ và thổ dân Alaska. Trên toàn tiểu bang, người Mỹ da đỏ và thổ dân Alaska chiếm chưa đến 1 phần trăm (0,5%) dân số Louisiana.

## TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH HẠN CHẾ

Mặc dù dân số gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh ở các giáo xứ IA thường thấp hơn mức trung bình của Louisiana (5,1%), có sáu giáo xứ vượt quá tỷ lệ trên toàn tiểu bang hơn 1%. Cao nhất là Giáo Xứ Jefferson, với 14,5% dân số được xác định là người La-tinh, tiếp theo là St. Bernard (10,1%), Plaquemines (7,3%), St. Mary (7,0%), St. Charles (6,1%) và St. John the Baptist (6,1%). Cư dân gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh có thể gặp khó khăn trong giao tiếp trong suốt quá trình phục hồi thảm họa, vì những giáo xứ đó cũng có tỷ lệ cư dân có Trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) cao nhất.<sup>6</sup>

Việc tham gia vào quá trình phục hồi sau thảm họa là một thách thức đối với tất cả những người sống sót, đặc biệt là những người có LEP. Ở Louisiana, 2,9% dân số được coi là có LEP, với bốn trong số sáu giáo xứ được xác định ở trên có đông người gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh duy trì tỷ lệ phần trăm cao hơn mức trung bình của tiểu bang. Năm giáo xứ có tỷ lệ LEP cao nhất là Jefferson với 8,7% dân số; East Baton Rouge và Plaquemines với 3,7% mỗi giáo xứ; Mary với 3,5%; và St. Bernard với 3,4%. Dữ liệu của ACS cũng cho thấy rằng đó là những người nói tiếng Tây Ban Nha chủ yếu ở các giáo xứ Đông Baton Rouge, Jefferson, St. Bernard và St. Mary, và sự phân chia tương đối đồng đều giữa những người nói các ngôn ngữ Châu Âu khác và các ngôn ngữ Châu Á hoặc Đảo Thái Bình Dương ở Giáo Xứ Plaquemines.





| ĐỊA ĐIỂM         | THU NHẬP HỘ GIA ĐÌNH (2019) |                    | GIÁO DỤC                   |                         |                                    | CHỦNG TỘC      |                                    |                               | TÂY BAN NHA HOẶC LATINH |       | TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH HẠN CHẾ (LEP) |
|------------------|-----------------------------|--------------------|----------------------------|-------------------------|------------------------------------|----------------|------------------------------------|-------------------------------|-------------------------|-------|----------------------------------|
|                  | TRUNG BÌNH                  | GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH | KHÔNG TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC | CÓ BẰNG CỨ NHÂN TRỞ LÊN | TÌNH TRẠNG KHUYẾT TẬT, MỌI ĐỘ TUỔI | NGƯỜI DA TRẮNG | NGƯỜI DA ĐEN HOẶC NGƯỜI MỸ GỐC PHI | NGƯỜI MỸ ĐỎ VÀ THÔ DÂN ALASKA | KHÁC                    |       |                                  |
| West Baton Rouge | 65.385\$                    | 79.390\$           | 12.80%                     | 22.00%                  | 13.90%                             | 55.90%         | 39.70%                             | 0.10%                         | 1.20%                   | 3.10% | 0.90%                            |
| West Feliciana   | 59.637\$                    | 85.586\$           | 17.90%                     | 24.20%                  | 11.50%                             | 52.40%         | 44.40%                             | 0.20%                         | 1.80%                   | 1.20% | 1.30%                            |

Nguồn: *Dữ liệu 5 năm một lần của ACS Năm 2019*

Ghi chú: "Chủng Tộc Khác" bao gồm Người Châu Á, Người Hawaii bản địa và Người dân đảo Thái Bình Dương khác, và hai hoặc nhiều chủng tộc.

## TÁC ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM (HOI VÀ NFIP)

Khi tiến hành phân tích này, tiểu bang đã cố gắng tách các nhà có chủ sở hữu có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt ngoài những hộ không có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt. Với mục đích của phân tích này, trong trường hợp không có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt, các đơn vị nhà được giả định chỉ bị tác động bởi gió. Do đó, đối với tỷ lệ các nhà do chủ sở hữu ở không có bằng chứng về thiệt hại do ngập lụt, tiểu bang đặc biệt lo ngại về tỷ lệ cao các nhà được báo cáo là không thực hiện chính sách bảo hiểm rủi ro tiêu chuẩn mà nếu không sẽ được kỳ vọng bù đắp các tổn thất được ghi nhận. Tổng cộng, 73% dân số bị ảnh hưởng bởi gió được báo cáo là không có bảo hiểm rủi ro như trong bảng dưới đây (chỉ loại thiệt hại lớn/nghiêm trọng).

| LOẠI THIỆT HẠI        | IDA VÀ NGẬP LỤT MÙA XUÂN | SỐ LƯỢNG KHÔNG CÓ HOI HOẶC BẢO HIỂM NGẬP LỤT | % KHÔNG CÓ HOI HOẶC BẢO HIỂM NGẬP LỤT |
|-----------------------|--------------------------|--|---------------------------------------|
| Chỉ thiệt hại do gió  | 31,663                   | 23,448                                       | 74%                                   |
| Thiệt hại do ngập lụt | 9,345                    | 6,454  | 69%                                   |
| <b>Tổng số</b>        | <b>41,008</b>            | <b>29,902</b>                                | <b>73%</b>                            |

## A. NHU CẦU CHỮA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG VỀ NHÀ Ở

### Thiệt hại và tác động của thiên tai

Khi Louisiana đang phục hồi sau thiệt hại do FEMA tuyên bố đối với 56 trong số 64 giáo xứ do hậu quả của trận lụt năm 2016, nguồn cung nhà ở của tiểu bang vẫn tăng trở lại. Những sự kiện này đã để lại

một dấu ấn khó phai đối với Louisiana và đã đặt ra những thách thức mới đối với cách tiếp cận của tiểu bang nhằm giảm thiểu nguy cơ ngập lụt cho tất cả người dân.

Louisiana đang đối mặt với nguy cơ ngập lụt gia tăng, cả về cường độ và tần suất. Nguy cơ này đe dọa môi trường tự nhiên và xây dựng cũng như cách sống của chúng ta. Đặc biệt:

- Do biến đổi khí hậu, nước biển dâng và nguy cơ mất đất ven biển, tần suất và cường độ của các lốc xoáy nhiệt đới và dông lốc nghiêm trọng tiếp tục gia tăng.
- Cả hai kế hoạch giảm nhẹ rủi ro của tiểu bang và địa phương đều chứng minh một cách nhất quán rằng toàn bộ Tiểu Bang Louisiana có nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng và sự xuất hiện của các đợt ngập lụt thảm khốc trong tương lai không thể chỉ dựa vào các hình mẫu thiệt hại của các sự kiện trong quá khứ.

Khó khăn này càng phức tạp khi cố gắng tập hợp các dự báo rủi ro trong tương lai vì tiểu bang không có khả năng ước tính chính xác chi phí thiệt hại do ngập lụt lặp lại và lâu dài. Do đó, các thiệt hại liên quan đến gió và ngập lụt phần lớn đã được đánh giá thấp.

## NHÀ Ở

- Số lượng nhà ở bị thiệt hại trong các cơn bão năm 2020: 40,388
- 19.117 chủ nhà
- 6.303 nặng-nghiêm trọng/12.814 nhẹ
- 11.893 thu nhập thấp và trung bình (LMI)/7.224 không phải thu nhập thấp và trung bình
- 21.271 người thuê
- 7.857 nặng-nghiêm trọng/13.414 nhẹ
- 15.486 thu nhập thấp và trung bình (LMI)/5.785 không phải thu nhập thấp và trung bình
- Số lượng tài sản bị thiệt hại trong cả Bão Laura và Bão Delta: 3.899. Các tài sản này chỉ được tính một lần trong cả Bão Laura để không trùng lặp với Bão Delta.
- Không có sự trùng lặp về tài sản bị thiệt hại giữa Bão Zeta và Bão Laura & Delta vì Bão Zeta chỉ giới hạn ở phần đông nam của bang trong khi Bão Laura và Delta ở các phần tây nam, tây, trung tâm và tây bắc của bang.
- Giáo Xứ có phần lớn các đơn vị nhà bị thiệt hại: Calcasieu (59% tổng số thiệt hại)
- Tổng số người được di dời đến nơi trú ẩn: 19,337
- Số chủ nhà bị thiệt hại do gió: 17.604 (75% không có bảo hiểm chủ nhà)
- Số chủ nhà bị thiệt hại do ngập lụt: 1.513 (80% không có bảo hiểm ngập lụt)

## ĐÁNH GIÁ THIỆT HẠI VÀ MẤT MÁT VỀ NHÀ Ở TRÊN TOÀN TIỂU BANG

Nguồn cung nhà ở trước lũ tập trung nhiều nhất ở các giáo xứ nằm trong khu vực đô thị, với ít nhà ở hơn ở các giáo xứ nông thôn xung quanh. Mức dự trữ trước thảm họa thấp ở khu vực nông thôn đặc

biệt liên quan đến những người sống sót phải di dời khỏi các giáo xứ nông thôn cần được tái định cư trong khoảng cách đi lại hợp lý để duy trì kết nối với mạng lưới việc làm, chăm sóc sức khỏe và trường học. Điều này trái ngược với những người sống sót phải di dời khỏi các giáo xứ nằm trong khu vực thành phố, những người ở gần thị trường nhà ở lớn hơn và có thể tiếp cận nhiều hơn với các lựa chọn tái định cư lâu dài.

Khi Bão Laura đến gần Bờ Biển Vùng Vịnh, Văn Phòng Nhà Ở Công Cộng và Nhà Ở Cho Người Da Đỏ (PIH) đã theo dõi chặt chẽ khu vực có khả năng bị ảnh hưởng (APE) để xác định các cơ quan quản lý nhà ở công cộng có nguy cơ (PHA). Sử dụng các quận và giáo xứ được xác định có Cảnh Báo Bão, Cảnh Báo Bão Nhiệt Đới, Theo Dõi Bão hoặc Theo Dõi Bão Nhiệt Đới làm APE, PIH đã xác định 196 PHA phục vụ khoảng 21.069 gia đình Nhà Ở Công Cộng và 57.969 gia đình có Phiếu Lựa Chọn Nhà Ở (HCV) có nguy cơ. Với một phần lớn danh mục đầu tư gắp rủi ro, Văn Phòng PIH Field tương ứng đã cung cấp cho tất cả các PHA những bước cần thực hiện để chuẩn bị cho cơn bão và các nguồn lực sẵn có. Danh mục Nhà Ở Đa Hộ trước cơn bão của HUD bao gồm 517 bất động sản trên khắp tiểu bang Louisiana. Tổng số căn hộ cho 517 bất động sản này bao gồm 44.292 căn hộ trong đó có 18.968 căn được hỗ trợ. Trong số 517 bất động sản được hỗ trợ, 257 bất động sản được HUD bảo hiểm và trong tổng số các căn hộ được bảo hiểm, có 9.087 căn hộ được hỗ trợ. Tác động kép của Laura và Delta gây ra thiệt hại đáng kể, làm trầm trọng thêm vấn đề nhà ở an toàn và giá phải chăng. Tiểu Bang cần phải tiếp tục giải quyết những vấn đề này mặc dù FEMA và bảo hiểm đã hỗ trợ. Vẫn còn nhiều công việc quan trọng cần làm để tăng cường và cải thiện nhà ở an toàn, chắc chắn hơn và giá phải chăng cho những người ở vùng nông thôn và dễ bị tổn thương nhất.

### **Các Nhóm Dân Số, Nghèo Đói và Dễ Bị Tổn Thương**

Bảng sau đây trình bày thông tin về nhân khẩu học và người đăng ký thảm họa cho các giáo xứ đã tuyên bố bị ảnh hưởng bởi cả hai cơn Bão Laura và Delta. Dân số trải dài từ giáo xứ lớn nhất Caddo với dân số 240.204 đến giáo xứ nhỏ nhất là Cameron với dân số 6.973. Kể từ ngày 2 tháng 11 năm 2020, 233.136 hộ gia đình ở 21 giáo xứ được tuyên bố đã nộp đơn xin hỗ trợ IA của FEMA. Trong số những người đăng ký này, 116.199 (49,8%) là chủ nhà và 116.642 (50%) là người thuê nhà.



BẢNG: CÁC NHÓM DÂN SỐ, NGHÈO ĐÓI VÀ DỄ BỊ TÔN THƯƠNG

| GIÁO XỨ         | TRƯỚC THẨM HỌA |                               | DỮ LIỆU CHỦ SỞ HỮU SAU THẨM HỌA |                          |  | DỮ LIỆU NGƯỜI THUÊ NHÀ SAU THẨM HỌA |                                 |  |                                     |                           |
|-----------------|----------------|-------------------------------|---------------------------------|--------------------------|--|-------------------------------------|---------------------------------|--|-------------------------------------|---------------------------|
|                 | TỔNG DÂN SỐ    | % SỐ NGƯỜI DƯỚI MỨC NGHÈO ĐÓI | DÂN SỐ 60 TUỔI TRỞ LÊN          | NGƯỜI ĐĂNG KÝ LÀ CHỦ NHÀ | CHỦ NHÀ CÓ THÀNH VIÊN TỪ 60 TUỔI TRỞ LÊN | CHỦ NHÀ CÓ THÀNH VIÊN AFN           | NGƯỜI ĐĂNG KÝ LÀ NGƯỜI THUÊ NHÀ | HỘ GIA ĐÌNH CÓ THÀNH VIÊN TỪ 60 TUỔI TRỞ LÊN | NGƯỜI THUÊ NHÀ CÓ THÀNH VIÊN ANF SH | THỜI GIAN THUÊ MƯỚN TRỒNG |
| Acadia          | 62,045         | 23.9%                         | 20.0%                           | 3,563                    | 1,168                                    | 486                                 | 2,214                           | 237  | 242                                 | 6                         |
| Allen           | 25,627         | 18.7%                         | 19.6%                           | 4,134                    | 1,639                                    | 753                                 | 1,857                           | 298  | 233                                 | 12                        |
| Beauregard      | 37,497         | 17.2%                         | 21.2%                           | 8,317                    | 3,233                                    | 1,478                               | 2,785                           | 438  | 395                                 | 19                        |
| Caddo           | 240,204        | 23.3%                         | 22.4%                           | 926                      | 297                                      | 146                                 | 1,789                           | 106  | 180                                 | 1                         |
| Calcasieu       | 203,436        | 16.9%                         | 20.3%                           | 57,100                   | 23,179                                   | 8,525                               | 55,952                          | 7,594  | 5,268                               | 178                       |
| Cameron         | 6,973          | 10.3%                         | 25.1%                           | 3,303                    | 1,240                                    | 393                                 | 1,508                           | 190  | 98                                  | 12                        |
| Grant           | 22,389         | 19.7%                         | 20.0%                           | 2,536                    | 1,037                                    | 475                                 | 667                             | 100  | 100                                 | 3                         |
| Jackson         | 15,744         | 26.0%                         | 25.7%                           | 950                      | 385                                      | 150                                 | 483                             | 49   | 47                                  | 3                         |
| Jefferson Davis | 31,368         | 19.4%                         | 22.5%                           | 5,724                    | 2,113                                    | 862                                 | 2,798                           | 439  | 348                                 | 9                         |
| La Salle        | 14,892         | 22.0%                         | 23.5%                           | 1,152                    | 463                                      | 86                                  | 273                             | 34   | 19                                  | 0                         |
| Lincoln         | 46,742         | 29.7%                         | 17.8%                           | 1,244                    | 449                                      | 146                                 | 1,141                           | 97   | 111                                 | 0                         |
| Morehouse       | 24,874         | 28.5%                         | 24.2%                           | 614                      | 263                                      | 96                                  | 389                             | 35   | 37                                  | 1                         |
| Natchitoches    | 38,158         | 33.5%                         | 21.3%                           | 2,773                    | 1,083                                    | 430                                 | 1,833                           | 225  | 222                                 | 6                         |
| Ouachita        | 153,279        | 23.9%                         | 20.2%                           | 4,372                    | 1,643                                    | 652                                 | 4,185                           | 448  | 498                                 | 4                         |
| Rapides         | 129,648        | 19.4%                         | 21.5%                           | 9,353                    | 3,612                                    | 1,614                               | 30,738                          | 1,294  | 1,070                               | 18                        |
| Sabine          | 23,884         | 19.5%                         | 26.6%                           | 2,232                    | 870                                      | 407                                 | 646                             | 79   | 84                                  | 4                         |
| St. Landry      | 82,124         | 28.7%                         | 21.7%                           | 1,058                    | 316                                      | 201                                 | 1,118                           | 92   | 113                                 | 4                         |
| Union           | 22,108         | 18.5%                         | 27.4%                           | 1,381                    | 570                                      | 245                                 | 393                             | 53   | 39                                  | 0                         |
| Vermilion       | 59,511         | 17.6%                         | 20.3%                           | 2,793                    | 909                                      | 397                                 | 1,115                           | 120  | 135                                 | 6                         |
| Vernon          | 47,429         | 17.2%                         | 15.7%                           | 5,603                    | 2,133                                    | 1,090                               | 4,139                           | 427  | 481                                 | 7                         |
| Winn            | 13,904         | 23.8%                         | 23.8%                           | 1,439                    | 644                                      | 261                                 | 619                             | 104  | 97                                  | 2                         |

Nguồn: Ước Tính của Dân Số năm 2018 của Cục Điều Tra Dân Số: Dữ liệu 5 năm một lần của ADC Năm 2017: Dữ liệu FEMA IA (FIDA 21196)

Tiểu Bang hiểu rằng các dịch vụ công cộng toàn diện và các cơ hội sớm để quản lý trường hợp sau thảm họa không chỉ cần thiết để bổ sung cho các hoạt động phục hồi nhà ở, cơ sở hạ tầng và kinh tế – mà còn rất quan trọng trong tình trạng mệt mỏi vì bão, đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch toàn cầu. Tính đến tháng 8 năm 2021, FEMA đã chịu trách nhiệm chi trả hơn 41 triệu đô la cho Tư Vấn Khủng Hoảng sau Bão Laura/Delta, Quản Lý Trường Hợp Sau Thảm Họa, Dịch Vụ Pháp Lý Sau Thảm Họa và Hỗ Trợ Thất Nghiệp Do Thảm Họa. Để đảm bảo rằng tiểu bang có thể giảm thiểu việc tài trợ trùng lặp cho các dịch vụ toàn diện và tận dụng các mối quan hệ đối tác hiện có, tiểu bang dự định tiếp tục phối hợp trực tiếp với Chương Trình Quản Lý Trường Hợp Thảm Họa (DCM) của GOHSEP thông qua các nỗ lực tiếp cận cộng đồng liên tục và thông báo cho họ về các chương trình CDBG-DR được đề xuất với tư cách là nguồn lực tiềm năng cho những người sống sót trong các khu vực bị ảnh hưởng.

Các DCM hỗ trợ quản lý độ sâu và độ phức tạp của những nhu cầu đã được xác định do (các) thảm họa và làm việc với các hộ gia đình sống sót để phát triển kế hoạch phục hồi cá nhân và chịu trách nhiệm xác minh các nhu cầu chưa được đáp ứng, ủng hộ các nguồn lực và thông báo cho các cá nhân và gia đình về những nguồn lực có sẵn và kết nối họ với nguồn lực thích hợp. Tiểu Bang sẽ tận dụng chương trình DCM hiện tại để tiếp cận hiệu quả các cộng đồng thiểu số, không được phục vụ đầy đủ và dễ bị tổn thương, những người thường không chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của chính phủ Tiểu Bang hoặc Liên Bang và có thể sẽ được phục vụ tốt hơn bởi các đại diện cộng đồng mà họ có mối quan hệ và tin tưởng từ trước.

Thông qua chương trình DCM hiện có do tiểu bang quản lý, những người quản lý trường hợp được cung cấp các cơ hội đào tạo liên tục dựa trên nhu cầu đang phát triển của cộng đồng, tập trung vào việc tinh chỉnh các kỹ năng lập kế hoạch phục hồi và đánh giá, làm việc với các nhóm dân số dễ bị tổn thương (bao gồm cả những người có nhu cầu về tiếp cận và chức năng), xác định các nhu cầu về sức khỏe tâm thần, hỗ trợ pháp lý cho tài sản của người thừa kế, phát triển nguồn lực, trao đổi thông tin với các Nhóm Phục Hồi Dài Hạn (LTRG) và các chương trình do tiểu bang và địa phương quản lý như Chương Trình Hỗ Trợ Chủ Nhà Phục Hồi. Các cơ hội liên tục để người dân cùng tham gia vào các chương trình do tiểu bang quản lý sẽ giúp xác định những nhu cầu dịch vụ công cộng quan trọng còn tồn tại và nêu bật các lĩnh vực cần tiếp tục phối hợp để giảm thiểu hơn nữa nhu cầu chưa được đáp ứng.

Tiểu bang đã tổng hợp thông tin để ghi lại thiệt hại trên một số phân tầng dân số khác nhau, bao gồm các nhà có chủ sở hữu và người thuê, nhà bị thiệt hại do ngập lụt không có bảo hiểm ngập lụt, nhà bị thiệt hại do gió không có bảo hiểm rủi ro, các nhà trong 15 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất, và các nhà có thu nhập thấp và trung bình (LMI). Với mục đích của phân tích này, tiểu bang đã sử dụng dữ liệu đầy đủ ở cấp độ người nộp đơn được thu thập thông qua chương trình IA của FEMA. Bộ dữ liệu cho Laura và Delta có từ tháng 4 năm 2021. Trừ khi có ghi chú khác, tất cả dữ liệu tóm tắt về nhà ở đều được tổng hợp từ các bộ dữ liệu này.

Đối với các bất động sản cho thuê, để đáp ứng yêu cầu luật định về “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất”, những ngôi nhà được xác định là có mức độ thiệt hại cao nếu chúng có mức độ thiệt hại ở mức “Nặng-Thấp” hoặc cao hơn. Đó là, họ có đánh giá thiệt hại tài sản cá nhân của FEMA là 2.000\$ trở lên hoặc ngập lụt trên một foot đối với các hộ gia đình cho thuê.

Để tính toán mức độ thiệt hại của các nhà cho thuê, tiểu bang đã sử dụng các tiêu chí sau:

- **Nhẹ-Thấp:** Dưới 1.000\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra
- **Nhẹ-Cao:** 1.000 đến 1.999\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra
- **Nặng-Thấp:** 2.000 đến 3.499\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra hoặc hơn một foot ngập lụt ở tầng một.
- **Nặng-Cao:** 3.500 đến 7.499\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra hoặc ngập lụt từ 4 đến 6 feet ở tầng một.
- **Nghiêm trọng:** Hơn 7.500\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra hoặc được xác định là đã bị phá hủy và/hoặc ngập lụt từ sáu feet trở lên ở tầng một.

Hơn nữa, trừ khi có ghi chú khác, tiểu bang đã mặc định định nghĩa của HUD về nhu cầu chưa được đáp ứng cho các nhà có chủ sở hữu. Các tài sản do chủ sở hữu ở phải có đánh giá thiệt hại về tài sản thực của FEMA là 8.000\$ trở lên, thiệt hại về tài sản cá nhân từ 3.500\$ trở lên, hoặc ngập lụt trên một foot.

Để tính toán mức độ thiệt hại cho các nhà **có chủ sở hữu**, tiểu bang đã sử dụng các tiêu chí sau:

- **Nhẹ-Thấp:** Dưới 3.000\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra
- **Nhẹ-Cao:** 3.000 đến 7.999\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra
- **Nặng-Thấp:** 8.000 đến 14.999\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra và/hoặc hơn một foot ngập lụt ở tầng một.
- **Nặng-Cao:** 15.000 đến 28.800 c\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra và/hoặc ngập lụt từ bốn đến sáu feet ở tầng một.
- **Nghiêm trọng:** Hơn 28.800\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra hoặc được xác định là đã bị phá hủy và/hoặc ngập lụt từ sáu feet trở lên ở tầng một.

Chi phí trung bình cho việc sửa chữa toàn bộ ngôi nhà sau một thiên tai cụ thể trong từng loại thiệt hại nêu trên được tính toán bằng cách sử dụng sự khác biệt quan sát được về chi phí thiệt hại bất động sản do SBA xác định cho chương trình cho vay thiên tai đối với một nhóm nhỏ các nhà được kiểm tra bởi cả SBA và FEMA sau các Bão Laura và Delta. Vì SBA kiểm tra toàn bộ chi phí sửa chữa, nên SBA giả định sẽ phản ánh toàn bộ chi phí sửa chữa ngôi nhà, thường nhiều hơn ước tính của FEMA về chi phí để ngôi nhà có thể ở được.

Đối với mỗi nhà được xác định là có nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng, nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng trung bình ước tính của họ được tính toán như các yếu tố có thể tìm thấy trong các bảng bên dưới.



Các Hệ Số của FEMA/SBA dưới đây cho biết tóm tắt các thiệt hại về bất động sản đã xác minh đối với các chủ nhà được kiểm tra thông qua cả hai chương trình Cho Vay Thiên Tai của FEMA IA và SBA. Các hệ số được liệt kê đại diện bằng một đường cơ sở cho cách tiểu bang tính toán nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng.

Ngoài ra, tiểu bang dự định sử dụng các đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng theo thời gian thực được thu thập thông qua quá trình tiếp nhận và kiểm tra chương trình của chính mình để cung cấp thêm thông tin về phân tích này theo thời gian. Số lượng các đơn vị nhà riêng lẻ chỉ được tính một lần trong tất cả các cơn bão.

#### HỆ SỐ FEMA/SBA - LAURA

| PHÂN LOẠI      | SỐ LƯỢNG     | FVL                    | SBA                     | HỆ SỐ |
|----------------|--------------|------------------------|-------------------------|-------|
| Nghiêm trọng   | 115          | 6.008.440\$            | 18.662.776\$            | 3.1   |
| Nặng-Cao       | 86           | 1.841.903\$            | 14.580.286\$            | 7.9   |
| Nặng-Tháp      | 867          | 11.257.017\$           | 98.674.106\$            | 8.8   |
| Nhẹ-Cao        | 895          | 5.656.689\$            | 66.321.795\$            | 11.7  |
| Nhẹ-Tháp       | 743          | 1.865.834\$            | 39.952.219\$            | 21.4  |
| <b>Tổng số</b> | <b>2,706</b> | <b>26.629.883,00\$</b> | <b>238.191.182,00\$</b> |       |

#### HỆ SỐ FEMA/SBA - DELTA

| PHÂN LOẠI      | SỐ LƯỢNG   | FVL                   | SBA                    | HỆ SỐ |
|----------------|------------|-----------------------|------------------------|-------|
| Nghiêm trọng   | 7          | 259.621,00\$          | 718.149,00\$           | 2.8   |
| Nặng-Cao       | 19         | 374.415,00\$          | 2.175.000,00\$         | 5.8   |
| Nặng-Tháp      | 113        | 1.308.204,00\$        | 11.803.419,00\$        | 9.0   |
| Nhẹ-Cao        | 77         | 466.943,00\$          | 4.586.075,00\$         | 9.8   |
| Nhẹ-Tháp       | 124        | 288.283,00\$          | 6.512.059,00\$         | 22.6  |
| <b>Tổng số</b> | <b>340</b> | <b>2.697.466,00\$</b> | <b>25.794.702,00\$</b> |       |

**Tài Sản Bị Phá Hủy:** Tiểu bang nêu bật các giáo xứ dưới đây, dựa trên mức độ tập trung cao của các tài sản được báo cáo là “bị phá hủy” trong các sự kiện thiên tai. Bảng dưới đây minh họa cách các giáo xứ Calcasieu và Cameron so sánh tổng số những ngôi nhà bị phá hủy so với các giáo xứ IA còn lại. Trong số 506 bất động sản bị phá hủy, phần lớn (93 phần trăm) là bất động sản thuộc sở hữu nhà.

## BẢNG: TÀI SẢN BỊ PHÁ HỦY – LAURA, DELTA

| GIÁO XỨ                | LAURA      |           | DELTA     |           | TỔNG SỐ TRÊN TẤT CẢ CÁC CƠN BÃO |           |
|------------------------|------------|-----------|-----------|-----------|---------------------------------|-----------|
|                        | SỐ LƯỢNG   | % TỔNG SỐ | SỐ LƯỢNG  | % TỔNG SỐ | SỐ LƯỢNG                        | % TỔNG SỐ |
| Calcasieu              | 208        | 45%       | 12        | 30%       | 220                             | 43%       |
| Cameron                | 160        | 3%        | 10        | 25%       | 170                             | 34%       |
| Các Giáo Xứ IA còn lại | 98         | 21%       | 18        | 45%       | 116                             | 23%       |
| <b>Tổng</b>            | <b>466</b> |           | <b>40</b> |           | <b>506</b>                      |           |

Sau bất kỳ sự kiện thảm khốc nào và trong suốt quá trình phục hồi, những nhóm dân số dễ bị tổn thương nhất và có nhu cầu lớn nhất có thể lại là những người đặc biệt khó tiếp cận. Tiểu bang sẽ thực hiện một cách tiếp cận đa hướng, phù hợp bằng cách sử dụng cả phương pháp tiếp cận truyền thống và phi truyền thống để đảm bảo rằng tiểu bang gắn kết và phục vụ những người có thể không được phục vụ hoặc được coi là dễ bị tổn thương nhất.

Đối với Chương Trình Hỗ Trợ Chủ Nhà Louisiana Phục Hồi, tiểu bang sẽ nhắm mục tiêu đến nhóm dân số bị ảnh hưởng Lớn/Nghiêm Trọng, dựa trên cơ sở phân bổ của liên bang, để đảm bảo rằng tất cả các cá nhân có khả năng đủ điều kiện nhận hỗ trợ đều biết về khoản tài trợ. Việc tiếp cận cộng đồng bao gồm thư trực tiếp, dịch vụ tin nhắn và gửi email, cũng như các trung tâm quảng cáo chương trình tại chỗ và sự tham gia từ cơ sở trên khắp các cộng đồng bị ảnh hưởng. Tiểu bang dự định sẽ tham gia và làm việc cùng với các nhà lãnh đạo và đại diện của cộng đồng để xác định những phương pháp tiếp cận tốt nhất cho một khu phố, thành phố hoặc giáo xứ tương ứng và để thúc đẩy hơn nữa khả năng phục hồi của cộng đồng.

Ngoài ra, OCD dự định phối hợp các sáng kiến tiếp cận toàn tiểu bang và địa phương để truyền bá nhận thức và chia sẻ thông tin về các chương trình hỗ trợ chủ nhà và người thuê nhà để hướng dẫn những người có nhu cầu đến nơi có hỗ trợ. Điều này liên quan đến việc thường xuyên tham gia với các bên liên quan và các cơ quan tiểu bang, chẳng hạn như Sở Dịch Vụ Gia Đình & Trẻ Em Louisiana; thiết lập các trung tâm trên toàn tiểu bang cho cư dân trong khu vực; tổ chức các hội thảo trên web toàn tiểu bang và các cuộc họp và sự kiện tiếp cận cộng đồng địa phương; và cung cấp thông tin cho 211, là số điện thoại toàn tiểu bang kết nối người gọi với thông tin về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và con người quan trọng có sẵn trong cộng đồng, bao gồm các nguồn lực về sức khỏe thể chất, tinh thần, khuyết tật và việc làm. Ngoài việc hợp tác với các cơ quan nhà nước và các bên có liên quan, OCD sẽ xem xét các trung tâm điều trị chấn thương và lạm dụng, cơ sở phục hồi chức năng và nhà tạm trú cho người vô gia cư để đảm bảo phục vụ các phân khúc dân số dễ bị tổn thương khác nhau của tiểu bang.

Qua việc hợp tác chặt chẽ với các nhóm liên quan và các cơ quan cung cấp dịch vụ chăm sóc phục hồi chức năng cho cư dân Louisiana, tiểu bang dự định kết nối những người có nhu cầu với các nguồn lực của chương trình nhà ở chuyển tiếp và nhà ở hỗ trợ lâu dài có sẵn.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Thiệt hại và tác động của thiên tai

Khi Louisiana đang phục hồi sau thiệt hại do FEMA tuyên bố đối với 56 trong số 64 giáo xứ do hậu quả của trận lụt năm 2016, nguồn cung nhà ở của tiểu bang vẫn tăng trở lại. Những sự kiện này đã để lại một dấu ấn khó phai đối với Louisiana và đã đặt ra những thách thức mới đối với cách tiếp cận của tiểu bang nhằm giảm thiểu nguy cơ ngập lụt cho tất cả người dân.

Louisiana đang đối mặt với nguy cơ ngập lụt gia tăng, cả về cường độ và tần suất. Nguy cơ này đe dọa môi trường tự nhiên và xây dựng cũng như cách sống của chúng ta. Đặc biệt:

- Do biến đổi khí hậu, nước biển dâng và nguy cơ mất đất ven biển, tần suất và cường độ của các lốc xoáy nhiệt đới và dòng lốc nghiêm trọng tiếp tục gia tăng.
- Cả hai kế hoạch giảm nhẹ rủi ro của tiểu bang và địa phương đều chứng minh một cách nhất quán rằng toàn bộ Tiểu Bang Louisiana có nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng và sự xuất hiện của các đợt ngập lụt thảm khốc trong tương lai không thể chỉ dựa vào các hình mẫu thiệt hại của các sự kiện trong quá khứ.

Khó khăn này càng thêm phức tạp khi cỗ gắng tập hợp các dự báo rủi ro trong tương lai vì tiểu bang không có khả năng ước tính chính xác chi phí thiệt hại do ngập lụt lặp lại và lâu dài. Do đó, các thiệt hại liên quan đến gió và ngập lụt phần lớn đã được đánh giá thấp.

### NHÀ Ở

- Số lượng nhà ở bị thiệt hại trong các cơn bão năm 2021: 183,686
- 82.474 chủ nhà
- 26.556 nặng-nghiêm trọng/55.918 nhẹ
- 58.041 thu nhập thấp và trung bình (LMI)/24.433 không phải thu nhập thấp và trung bình
- 101.212 người thuê
- 13.239 nặng-nghiêm trọng/87.973 nhẹ
- 85.510 thu nhập thấp và trung bình (LMI)/15.702 không phải thu nhập thấp và trung bình
- Các giáo xứ Orleans (26%) và Jefferson (25%) chiếm 50% tổng số đơn vị nhà ở
- Số chủ nhà bị thiệt hại do gió: 31.663 (74% không có bảo hiểm chủ nhà)
- Số chủ nhà bị thiệt hại do ngập lụt: 9.345 (69% không có bảo hiểm ngập lụt)



## ĐÁNH GIÁ THIỆT HẠI VÀ MẤT MÁT VỀ NHÀ Ở TRÊN TOÀN TIỂU BANG

Tiểu bang đã tổng hợp thông tin để ghi lại thiệt hại trên một số phân tầng dân số khác nhau, bao gồm các nhà có chủ sở hữu và người thuê, nhà bị thiệt hại do ngập lụt không có bảo hiểm ngập lụt, nhà bị thiệt hại do gió không có bảo hiểm rủi ro, các nhà trong 22 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất, và các nhà có thu nhập thấp và trung bình (LMI). Với mục đích của phân tích này, tiểu bang đã sử dụng dữ liệu đầy đủ ở cấp độ người nộp đơn được thu thập thông qua chương trình IA của FEMA. Bộ dữ liệu cho Ida tính đến tháng 1 năm 2022. Trừ khi có ghi chú khác, tất cả dữ liệu tóm tắt về nhà ở đều được tổng hợp từ các bộ dữ liệu này.

Đối với các bất động sản cho thuê, để đáp ứng yêu cầu luật định về “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất”, những ngôi nhà được xác định là có mức độ thiệt hại cao nếu chúng có mức độ thiệt hại ở mức “Nặng-Thấp” hoặc cao hơn. Đó là, họ có đánh giá thiệt hại tài sản cá nhân của FEMA là 2.000\$ trở lên hoặc ngập lụt trên một foot đối với các hộ gia đình cho thuê.

Để tính toán mức độ thiệt hại của các nhà **cho thuê**, tiểu bang đã sử dụng các tiêu chí sau:

- **Nhẹ-Thấp:** Dưới 1.000\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra
- **Nhẹ-Cao:** 1.000 đến 1.999\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra
- **Nặng-Thấp:** 2.000 đến 3.499\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra hoặc hơn một foot ngập lụt ở tầng một.
- **Nặng-Cao:** 3.500 đến 7.499\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra hoặc ngập lụt từ 4 đến 6 feet ở tầng một.
- **Nghiêm trọng:** Hơn 7.500\$ thiệt hại tài sản cá nhân được FEMA kiểm tra hoặc được xác định là đã bị phá hủy và/hoặc ngập lụt từ sáu feet trở lên ở tầng một.

Hơn nữa, trừ khi có ghi chú khác, tiểu bang đã mặc định định nghĩa của HUD về nhu cầu chưa được đáp ứng cho các nhà có chủ sở hữu. Các tài sản do chủ sở hữu ở phải có đánh giá thiệt hại về tài sản thực của FEMA là 8.000\$ trở lên, thiệt hại về tài sản cá nhân từ 3.500\$ trở lên, hoặc ngập lụt trên một foot.

Để tính toán mức độ thiệt hại cho các nhà **có chủ sở hữu**, tiểu bang đã sử dụng các tiêu chí sau:

- **Nhẹ-Thấp:** Dưới 3.000\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra
- **Nhẹ-Cao:** 3.000 đến 7.999\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra
- **Nặng-Thấp:** 8.000 đến 14.999\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra và/hoặc hơn một foot ngập lụt ở tầng một.

- **Nặng-Cao:** 15.000 đến 28.800 c\$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra và/hoặc ngập lụt từ bốn đến sáu feet ở tầng một.
- **Nghiêm trọng:** Hơn 28.800 \$ thiệt hại bất động sản được FEMA kiểm tra hoặc được xác định là đã bị phá hủy và/hoặc ngập lụt từ sáu feet trở lên ở tầng một.

Chi phí trung bình cho việc sửa chữa toàn bộ ngôi nhà sau một thiên tai cụ thể trong từng loại thiệt hại nêu trên được tính toán bằng cách sử dụng sự khác biệt quan sát được về chi phí thiệt hại bất động sản do SBA xác định cho chương trình cho vay thiên tai đối với một nhóm nhỏ các nhà được kiểm tra bởi cả SBA và FEMA sau Bão Ida. Vì SBA kiểm tra toàn bộ chi phí sửa chữa, nên SBA giả định sẽ phản ánh toàn bộ chi phí sửa chữa ngôi nhà, thường nhiều hơn ước tính của FEMA về chi phí để ngôi nhà có thể ở được.

Đối với mỗi nhà được xác định là có nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng, nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng trung bình ước tính của họ được tính toán như các yếu tố có thể tìm thấy trong các bảng bên dưới. Các Hệ Số của FEMA/SBA dưới đây cho biết tóm tắt các thiệt hại về bất động sản đã xác minh đối với các chủ nhà được kiểm tra thông qua cả hai chương trình Cho Vay Thiên Tai của FEMA IA và SBA. Các hệ số được liệt kê đại diện bằng một đường cơ sở cho cách tiểu bang tính toán nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng.

Ngoài ra, tiểu bang dự định sử dụng các đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng theo thời gian thực được thu thập thông qua quá trình tiếp nhận và kiểm tra chương trình của chính mình để cung cấp thêm thông tin về phân tích này theo thời gian. Số lượng các đơn vị nhà riêng lẻ chỉ được tính một lần trong tất cả các cơn bão.

#### HỆ SỐ FEMA/SBA – IDA

| PHÂN LOẠI      | SỐ LƯỢNG     | FEMA RP FVL       | SBA RP VL          | HỆ SỐ |
|----------------|--------------|-------------------|--------------------|-------|
| Nghiêm trọng   | 482          | 23,444,972        | 39,937,564         | 1.70  |
| Nặng-Cao       | 1,128        | 21,228,171        | 73,525,205         | 3.46  |
| Nặng-Thấp      | 2,158        | 20,994,423        | 121,445,134        | 5.78  |
| Nhẹ-Cao        | 3,242        | 15,334,294        | 149,579,804        | 9.75  |
| Nhẹ-Thấp       | 2,848        | 3,118,093         | 112,454,566        | 36.07 |
| <b>Tổng số</b> | <b>9,858</b> | <b>84,119,954</b> | <b>496,942,273</b> |       |

#### HỆ SỐ FEMA/SBA – LŨ LỤT MÙA XUÂN

| PHÂN LOẠI    | SỐ LƯỢNG | FEMA RP FVL | SBA RP VL | HỆ SỐ |
|--------------|----------|-------------|-----------|-------|
| Nghiêm trọng | -        | -           | -         | 1.00  |



| PHÂN LOẠI      | SỐ LƯỢNG   | FEMA RP FVL      | SBA RP VL         | HỆ SỐ       |
|----------------|------------|------------------|-------------------|-------------|
| Nặng-Cao       | 4          | 47,243           | 205,058           | 4.34        |
| Nặng-Tháp      | 104        | 827,532          | 6,530,577         | 7.89        |
| Nhẹ-Cao        | 173        | 1,253,355        | 9,717,210         | 7.75        |
| Nhẹ-Tháp       | 66         | 54,015           | 2,687,938         | 49.76       |
| <b>Tổng số</b> | <b>347</b> | <b>2,182,145</b> | <b>19,140,783</b> | <b>8.80</b> |



## YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH NHÀ Ở GIÁ PHẢI CHẶNG

Kế Hoạch Hành Động cung cấp một số chương trình cho thuê giá rẻ. Các yêu cầu của những chương trình này ngoài yêu cầu của các nguồn tài trợ khác cho mỗi dự án (chẳng hạn như các khoản tín dụng LIHTC được phân bổ thông qua Công Ty Nhà Ở Louisiana). Liên quan đến các chương trình đó, thường là "Giá Thuê Phải Chặng" cho người thuê LMI bằng cách yêu cầu người nhận trợ cấp, đơn vị cấp dưới hoặc người vay (nếu có) tuân thủ các yêu cầu về giá thuê hợp lý sau:

- Giá thuê thị trường hợp lý đối với nhà ở hiện có đối với các đơn vị tương đương trong khu vực do HUD quy định theo 24 CFR 888.111; hoặc
- Một khoản tiền thuê không vượt quá 30% thu nhập đã điều chỉnh của một gia đình có thu nhập hàng năm bằng 65% AMI, do HUD xác định, với các điều chỉnh về số lượng phòng ngủ trong nhà. Các giới hạn tiền thuê của HUD HOME sẽ bao gồm nhu cầu thuê trung bình trên một đơn vị nhà và các giả định về thu nhập đã được điều chỉnh tùy theo giá trị nào thấp hơn.

## YÊU CẦU THU NHẬP

Các chương trình có thể yêu cầu mô hình "thu nhập hỗn hợp", trong đó ít nhất 51% số căn hộ có thể cho các hộ gia đình LMI thuê và không quá 49% số căn hộ có thể cho các hộ gia đình LMI trên thuê, với mức giá thị trường không hạn chế tiền thuê (không áp đặt bất kỳ yêu cầu giới hạn thu nhập nào đối với các đơn vị nhà không giới hạn). Tuy nhiên, chính sách chương trình có thể quy định một số mức giá thuê hạn chế (nhưng lớn hơn yêu cầu "Giá Thuê Phải Chặng" ở trên) cho các hộ gia đình không thuộc LMI dựa trên mức AMI (tức là các hộ gia đình từ 80 đến 100 AMI). Đối với các đơn vị đặt trước của LMI, chính sách chương trình có thể quy định tỷ lệ phần trăm đơn vị dựa trên AMI (tức là các hộ gia đình bằng hoặc dưới 50 phần trăm AMI).

Các giai đoạn có thể chi trả cho các chương trình khác nhau được ghi chú trong phần mô tả chương trình của Kế Hoạch Hành Động này. Các khoảng thời gian tối thiểu có thể chi trả sẽ được tuân thủ theo yêu cầu của Thông Báo.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH NHÀ Ở GIÁ CẢ PHẢI CHẶNG

Kế Hoạch Hành Động cung cấp một số chương trình cho thuê giá rẻ. Các yêu cầu của những chương trình này ngoài yêu cầu của các nguồn tài trợ khác cho mỗi dự án (chẳng hạn như các khoản tín dụng LIHTC được phân bổ thông qua Công Ty Nhà Ở Louisiana). Liên quan đến các chương trình đó, thường là "Giá Thuê Phải Chặng" cho người thuê LMI bằng cách yêu cầu người nhận trợ cấp, đơn vị cấp dưới hoặc người vay (nếu có) tuân thủ các yêu cầu về giá thuê phải chặng sau:

- Giá thuê thị trường hợp lý đối với nhà ở hiện có đối với các đơn vị tương đương trong khu vực do HUD quy định theo 24 CFR 888.111; hoặc
- Một khoản tiền thuê không vượt quá 30% thu nhập đã điều chỉnh của một gia đình có thu nhập hàng năm bằng 65% AMI, do HUD xác định, với các điều chỉnh về số lượng phòng ngủ trong nhà. Giới hạn tiền thuê của HUD HOME sẽ bao gồm số người trung bình trên một đơn vị nhà và các giả định về thu nhập đã được điều chỉnh tùy theo giá trị nào thấp hơn.

## YÊU CẦU THU NHẬP

Các chương trình có thể yêu cầu mô hình "thu nhập hỗn hợp", trong đó ít nhất 51% số căn hộ có thể cho các hộ gia đình LMI thuê và không quá 49% số căn hộ có thể cho các hộ gia đình LMI trên thuê, với mức giá thị trường không hạn chế tiền thuê (không áp đặt bất kỳ yêu cầu giới hạn thu nhập nào đối với các đơn vị nhà không giới hạn). Tuy nhiên, chính sách chương trình có thể quy định một số mức giá thuê hạn chế (nhưng lớn hơn yêu cầu "Giá Thuê Phải Chăng" ở trên) cho các hộ gia đình không thuộc LMI dựa trên mức AMI (tức là các hộ gia đình từ 80 đến 100 AMI). Đối với các đơn vị đặt trước của LMI, chính sách chương trình có thể quy định tỷ lệ phần trăm đơn vị dựa trên AMI (tức là các hộ gia đình bằng hoặc dưới 50 phần trăm AMI).

Các giai đoạn có thể chi trả cho các chương trình khác nhau được ghi chú trong phần mô tả chương trình của Kế Hoạch Hành Động này. Các khoảng thời gian tối thiểu có thể chi trả sẽ được tuân thủ theo yêu cầu của Thông Báo.

## 1. Một gia đình với nhiều gia đình; chủ sở hữu với người thuê

### CHỦ SỞ HỮU ĐÃ SINH SỐNG THEO FEMA IA

| QUẬN       | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN | SỐ LẦN KIỂM TRA | SỐ LẦN KIỂM TRA CÓ THIỆT HẠI | SỐ HỖ TRỢ ĐÃ NHẬN | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ ĐƯỢC FEMA XÁC MINH | THIỆT HẠI TRUNG BÌNH ĐƯỢC FEMA XÁC MINH |
|------------|------------------|-----------------|------------------------------|-------------------|---|---|
| Acadia     | 4434,00          | 1,643.00        | 1,287.00                     | 880.00            | 7.495.265,00\$                          | 8.517,35\$                              |
| Allen      | 4,575.00         | 1,675.00        | 1,384.00                     | 961.00            | 8.914.740,00\$                          | 9.276,52\$                              |
| Beauregard | 9,103.00         | 3,132.00        | 2,674.00                     | 2,006.00          | 16.931.313,00\$                         | 8.440,34\$                              |
| Caddo      | 1,440.00         | 579.00          | 422.00                       | 283.00            | 2.954.913,00\$                          | 10.441,39\$                             |
| Calcasieu  | 60,956.00        | 21,035.00       | 17,478.00                    | 11,993.00         | 148.656.485,00\$                        | 12.395,27\$                             |
| Cameron    | 3,449.00         | 1,731.00        | 1,458.00                     | 1,020.00          | 27.887.729,00\$                         | 27.340,91\$                             |
| Grant      | 2,594.00         | 712.00          | 597.00                       | 430.00            | 4.392.473,00\$                          | 10.215,05\$                             |
| Iberia     | 4,665.00         | 8,490.00        | 719.00                       | 644.00            | 3.558.804,00\$                          | 5.526,09\$                              |
| Jackson    | 945.00           | 172.00          | 117.00                       | 90.00             | 871.453,00\$                            | 9.682,81\$                              |

| QUẬN             | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN | SỐ LẦN KIỂM TRA | SỐ LẦN KIỂM TRA CÓ THIỆT HẠI | SỐ HỖ TRỢ ĐÃ NHẬN | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ ĐƯỢC FEMA XÁC MINH | THIỆT HẠI TRUNG BÌNH ĐƯỢC FEMA XÁC MINH |
|------------------|------------------|-----------------|------------------------------|-------------------|---|---|
| Jefferson Davis  | 6,091.00         | 1,892.00        | 1,550.00                     | 1,053.00          | 10.808.877,00\$                         | 10.264,84\$                             |
| La Salle         | 1,166.00         | 118.00          | 83.00                        | 57.00             | 422.475,00\$                            | 7.411,84\$                              |
| Lafayette        | 2,978.00         | 1,066.00        | 883.00                       | 650.00            | 3.999.885,00\$                          | 6.153,67\$                              |
| Lincoln          | 1,291.00         | 259.00          | 189.00                       | 115.00            | 1.332.804,00\$                          | 11.589,60\$                             |
| Morehouse        | 713.00           | 266.00          | 221.00                       | 162.00            | 1.515.782,00\$                          | 9.356,68\$                              |
| Natchitoches     | 2,864.00         | 617.00          | 448.00                       | 290.00            | 2.622.338,00\$                          | 9.042,54\$                              |
| Ouachita         | 4,564.00         | 953.00          | 725.00                       | 541.00            | 4.298.467,00\$                          | 7.945,41\$                              |
| Rapides          | 10,571.00        | 2,762.00        | 2,160.00                     | 1,514.00          | 14.376.109,00\$                         | 9.495,45\$                              |
| Sabine           | 2,285.00         | 440.00          | 327.00                       | 229.00            | 1.854.902,00\$                          | 8.100,01\$                              |
| St. Landry       | 2,982.00         | 1,234.00        | 1,019.00                     | 738.00            | 5.003.878,00\$                          | 6.780,32\$                              |
| St. Martin       | 3,039.00         | 2,120.00        | 656.00                       | 527.00            | 2.985.938,00\$                          | 5.665,92\$                              |
| Union            | 1,428.00         | 272.00          | 203.00                       | 156.00            | 987.965,00\$                            | 6.333,11\$                              |
| Vermilion        | 3,418.00         | 1,358.00        | 1,110.00                     | 815.00            | 6.227.582,00\$                          | 7.641,20\$                              |
| Vernon           | 5,684.00         | 1,343.00        | 1,039.00                     | 714.00            | 5.975.335,00\$                          | 8.368,82\$                              |
| Winn             | 1,464.00         | 338.00          | 253.00                       | 168.00            | 1.525.535,00\$                          | 9.080,57\$                              |
| Ascension        | 18,568.00        | 5,762.00        | 2,094.00                     | 2,251.00          | 15.218.879,33\$                         | 6.760,94\$                              |
| Giả định         | 3,577.00         | 1,878.00        | 965.00                       | 1,010.00          | 5.875.865,12\$                          | 5.817,69\$                              |
| East Baton Rouge | 36,746.00        | 14,058.00       | 2,769.00                     | 3,111.00          | 17.661.607,38\$                         | 5.677,15\$                              |
| East Feliciana   | 2,123.00         | 902.00          | 365.00                       | 396.00            | 2.176.250,03\$                          | 5.495,58\$                              |
| Iberville        | 3,213.00         | 1,889.00        | 579.00                       | 641.00            | 3.888.309,58\$                          | 6.066,01\$                              |
| Jefferson        | 88,420.00        | 24,324.00       | 11,163.00                    | 11,798.00         | 119.816.095,84\$                        | 10.155,63\$                             |
| Lafourche        | 25,348.00        | 11,305.00       | 7,142.00                     | 7,299.00          | 116.946.062,44\$                        | 16.022,20\$                             |
| Livingston       | 24,291.00        | 7,242.00        | 3,190.00                     | 3,423.00          | 25.141.468,51\$                         | 7.344,86\$                              |
| Orleans          | 57,824.00        | 18,794.00       | 9,457.00                     | 10,122.00         | 62.375.506,13\$                         | 6.162,37\$                              |
| Plaquemines      | 5,245.00         | 2,299.00        | 1,576.00                     | 1,667.00          | 12.915.841,80\$                         | 7.747,96\$                              |
| Point Coupee     | 999.00           | 623.00          | 98.00                        | 98.00             | 741.887,39\$                            | 7.570,28\$                              |
| St bernard       | 8,896.00         | 2,840.00        | 1,519.00                     | 1,613.00          | 8.295.266,28\$                          | 5.142,76\$                              |
| St. Charles      | 14,441.00        | 4,627.00        | 2,393.00                     | 2,475.00          | 35.895.985,76\$                         | 14.503,43\$                             |
| St. Helena       | 3,232.00         | 1,800.00        | 1,187.00                     | 1,278.00          | 7.202.082,44\$                          | 5.635,43\$                              |
| St. James        | 5,297.00         | 2,565.00        | 1,395.00                     | 1,424.00          | 16.217.748,03\$                         | 11.388,87\$                             |

| QUẬN                 | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN  | SỐ LẦN KIỂM TRA   | SỐ LẦN KIỂM TRA CÓ THIỆT HẠI | SỐ HỖ TRỢ ĐÃ NHẬN | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ ĐƯỢC FEMA XÁC MINH | THIỆT HẠI TRUNG BÌNH ĐƯỢC FEMA XÁC MINH |
|----------------------|-------------------|-------------------|------------------------------|-------------------|---|---|
| St. John the Baptist | 12,882.00         | 6,722.00          | 3,722.00                     | 3,810.00          | 73.756.927,63\$                         | 19.358,77\$                             |
| St. Mary             | 3,360.00          | 2,151.00          | 629.00                       | 633.00            | 4.247.955,49\$                          | 6.710,83\$                              |
| St. Tammany          | 46,301.00         | 10,915.00         | 3,995.00                     | 4,384.00          | 30.284.299,09\$                         | 6.907,91\$                              |
| Tangipahoa           | 29,198.00         | 12,137.00         | 6,658.00                     | 6,935.00          | 55.849.248,87\$                         | 8.053,24\$                              |
| Terrebonne           | 26,497.00         | 12,641.00         | 8,041.00                     | 8,190.00          | 137.209.315,53\$                        | 16.753,27\$                             |
| Washington           | 6,405.00          | 2,888.00          | 1,245.00                     | 1,338.00          | 7.051.134,96\$                          | 5.269,91\$                              |
| West Baton Rouge     | 1,652.00          | 964.00            | 136.00                       | 136.00            | 942.910,99\$                            | 6.933,17\$                              |
| West Feliciana       | 621.00            | 412.00            | 57.00                        | 57.00             | 363.251,52\$                            | 6.372,83\$                              |
| <b>Tổng</b>          | <b>567,835.00</b> | <b>203,945.00</b> | <b>107,377.00</b>            | <b>100,125.00</b> | <b>1.045.674.947,14\$</b>               | <b>422.916,80\$</b>                     |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA

## NGƯỜI ĐĂNG KÝ THUÊ NHÀ CỦA FEMA IA

| QUẬN            | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN | SỐ LẦN KIỂM TRA | SỐ LẦN KIỂM TRA CÓ THIỆT HẠI | SỐ HỖ TRỢ ĐÃ NHẬN | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ ĐƯỢC FEMA XÁC MINH | SỐ TIỀN TRUNG BÌNH ĐƯỢC FEMA XÁC MINH |
|-----------------|------------------|-----------------|------------------------------|-------------------|---|---------------------------------------|
| Acadia          | 2,734.00         | 1,200.00        | 835.00                       | 464.00            | 1.282.444,00\$                          | 2.763,89\$                            |
| Allen           | 2,092.00         | 917.00          | 465.00                       | 378.00            | 780.781,00\$                            | 2.065,56\$                            |
| Beauregard      | 3,071.00         | 1,568.00        | 763.00                       | 739.00            | 1.197.422,00\$                          | 1.620,33\$                            |
| Caddo           | 3,745.00         | 1,637.00        | 1,247.00                     | 853.00            | 2.621.760,00\$                          | 3.073,58\$                            |
| Calcasieu       | 490,336.00       | 393,527.00      | 24,965.00                    | 21,134.00         | 50.317.066,00\$                         | 2.380,86\$                            |
| Cameron         | 1,547.00         | 800.00          | 452.00                       | 310.00            | 1.370.756,00\$                          | 4.421,79\$                            |
| Grant           | 702.00           | 224.00          | 113.00                       | 83.00             | 245.720,00\$                            | 2.960,48\$                            |
| Iberia          | 6,081.00         | 5,398.00        | 152.00                       | 108.00            | 383.350,40\$                            | 3.549,54\$                            |
| Jackson         | 441.00           | 98.00           | 42.00                        | 25.00             | 73.263,00\$                             | 2.930,52\$                            |
| Jefferson Davis | 2,933.00         | 1,313.00        | 779.00                       | 457.00            | 1.315.699,00\$                          | 2.878,99\$                            |
| La Salle        | 284.00           | 51.00           | 19.00                        | 13.00             | 32.031,00\$                             | 2.463,92\$                            |
| Lafayette       | 2,419.00         | 913.00          | 739.00                       | 482.00            | 1.142.154,00\$                          | 2.369,61\$                            |
| Lincoln         | 1,188.00         | 258.00          | 136.00                       | 74.00             | 205.964,00\$                            | 2.783,30\$                            |
| Morehouse       | 602.00           | 196.00          | 138.00                       | 96.00             | 290.341,00\$                            | 3.024,39\$                            |

| QUẬN                 | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN | SỐ LẦN KIỂM TRA | SỐ LẦN KIỂM TRA CÓ THIỆT HẠI | SỐ HỖ TRỢ ĐÃ NHẬN | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ ĐƯỢC FEMA XÁC MINH | SỐ TIỀN TRUNG BÌNH ĐƯỢC FEMA XÁC MINH |
|----------------------|------------------|-----------------|------------------------------|-------------------|---|---------------------------------------|
| Natchitoches         | 1,940.00         | 641.00          | 379.00                       | 202.00            | 874.644,00\$                            | 4.329,92\$                            |
| Ouachita             | 4,917.00         | 1,496.00        | 967.00                       | 608.00            | 1.848.927,00\$                          | 3.041,00\$                            |
| Rapides              | 33,409.00        | 4,293.00        | 2,590.00                     | 1,192.00          | 5.399.205,00\$                          | 4.529,53\$                            |
| Sabine               | 672.00           | 171.00          | 96.00                        | 60.00             | 184.801,00\$                            | 3.080,02\$                            |
| St. Landry           | 2,349.00         | 1,151.00        | 886.00                       | 462.00            | 1.706.026,00\$                          | 3.692,70\$                            |
| St. Martin           | 4,404.00         | 3,982.00        | 238.00                       | 172.00            | 407.839,51\$                            | 2.371,16\$                            |
| Union                | 438.00           | 111.00          | 70.00                        | 40.00             | 194.539,00\$                            | 4.863,48\$                            |
| Vermilion            | 1,302.00         | 521.00          | 322.00                       | 194.00            | 528.984,00\$                            | 2.726,72\$                            |
| Vernon               | 4,299.00         | 1,234.00        | 582.00                       | 409.00            | 919.346,00\$                            | 2.247,79\$                            |
| Winn                 | 639.00           | 203.00          | 116.00                       | 70.00             | 186.172,00\$                            | 2.659,60\$                            |
| Ascension            | 10,691.00        | 7,713.00        | 1,626.00                     | 2,294.00          | 2.059.621,41\$                          | 897,83\$                              |
| Assumption           | 2,170.00         | 1,798.00        | 392.00                       | 474.00            | 606.918,40\$                            | 1.280,42\$                            |
| East Baton Rouge     | 56,375.00        | 34,471.00       | 5,800.00                     | 9,972.00          | 8.478.585,36\$                          | 850,24\$                              |
| East Feliciana       | 1,425.00         | 1,125.00        | 69.00                        | 103.00            | 116.356,98\$                            | 1.129,68\$                            |
| Iberville            | 3,650.00         | 3,028.00        | 179.00                       | 208.00            | 656.469,27\$                            | 3.156,10\$                            |
| Jefferson            | 79,101.00        | 56,810.00       | 31,247.00                    | 40,180.00         | 40.432.764,49\$                         | 1.006,29\$                            |
| Lafourche            | 10,892.00        | 8,942.00        | 5,016.00                     | 5,690.00          | 10.499.391,69\$                         | 1.845,24\$                            |
| Livingston           | 11,179.00        | 7,091.00        | 1,597.00                     | 2,387.00          | 1.886.566,74\$                          | 790,35\$                              |
| Orleans              | 96,852.00        | 68,719.00       | 36,823.00                    | 48,344.00         | 41.224.851,55\$                         | 852,74\$                              |
| Plaquemines          | 2,781.00         | 1,875.00        | 887.00                       | 1,227.00          | 1.267.011,97\$                          | 1.032,61\$                            |
| Point Coupee         | 2,476.00         | 2,262.00        | 37.00                        | 37.00             | 135.663,86\$                            | 3.666,59\$                            |
| St bernard           | 6,846.00         | 4,903.00        | 2,506.00                     | 3,203.00          | 2.607.485,72\$                          | 814,08\$                              |
| St. Charles          | 5,678.00         | 4,761.00        | 3,081.00                     | 3,477.00          | 6.087.655,03\$                          | 1.750,84\$                            |
| St. Helena           | 992.00           | 738.00          | 337.00                       | 403.00            | 341.673,00\$                            | 847,82\$                              |
| St. James            | 2,128.00         | 1,812.00        | 937.00                       | 1,026.00          | 1.946.749,91\$                          | 1.897,42\$                            |
| St. John the Baptist | 6,556.00         | 5,853.00        | 3,629.00                     | 3,796.00          | 11.548.345,84\$                         | 3.042,24\$                            |
| St. Mary             | 4,375.00         | 3,469.00        | 144.00                       | 152.00            | 625.674,19\$                            | 4.116,28\$                            |
| St. Tammany          | 24,535.00        | 15,129.00       | 4,996.00                     | 7,577.00          | 5.332.522,69\$                          | 703,78\$                              |
| Tangipahoa           | 17,873.00        | 13,022.00       | 6,407.00                     | 7,695.00          | 9.219.584,16\$                          | 1.198,13\$                            |
| Terrebonne           | 15,788.00        | 13,029.00       | 8,208.00                     | 9,365.00          | 16.243.223,26\$                         | 1.734,46\$                            |

| QUẬN             | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN  | SỐ LẦN KIỂM TRA   | SỐ LẦN KIỂM TRA CÓ THIỆT HẠI | SỐ HỖ TRỢ ĐÃ NHẬN | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ ĐƯỢC FEMA XÁC MINH | TRUNG BÌNH ĐƯỢC FEMA XÁC MINH |
|------------------|-------------------|-------------------|------------------------------|-------------------|---|-------------------------------|
| Washington       | 4,483.00          | 3,133.00          | 673.00                       | 850.00            | 1.161.327,25\$                          | 1.366,27\$                    |
| West Baton Rouge | 2,399.00          | 1,901.00          | 61.00                        | 62.00             | 262.632,16\$                            | 4.236,00\$                    |
| West Feliciana   | 632.00            | 547.00            | 11.00                        | 11.00             | 36.425,62\$                             | 3.311,42\$                    |
| <b>Tổng</b>      | <b>942,421.00</b> | <b>684,034.00</b> | <b>151,754.00</b>            | <b>177,158.00</b> | <b>236.286.735,46\$</b>                 | <b>114.355,51\$</b>           |

### ĐƠN ĐĂNG KÝ FEMA IA THEO LOẠI NHÀ Ở

| LOẠI HÌNH CƯ TRÚ          | SỐ NGƯỜI NỘP ĐƠN | % CHỦ SỞ HỮU ĐÃ SINH SỐNG | % NGƯỜI THUÊ | % KHÔNG XÁC ĐỊNH | % LOẠI |
|---------------------------|------------------|---------------------------|--------------|------------------|--------|
| Căn hộ sở hữu             | 193,528.00       | 0.00%                     | 37.00%       | 17.00%           | 0.18   |
| Tiện ích hỗ trợ cuộc sống | 2,538.00         | 0.00%                     | 1.00%        | 0.00%            | 0      |
| Tàu thuyền                | 622.00           | 0.00%                     | 0.00%        | 0.00%            | 0      |
| Ký túc xá đại học         | 626.00           | 0.00%                     | 0.00%        | 0.00%            | 0      |
| Căn hộ thuê               | 9,868.00         | 1.00%                     | 2.00%        | 1.00%            | 0.01   |
| Cơ sở cải tạo             | 51.00            | 0.00%                     | 0.00%        | 0.00%            | 0      |
| Nhà/Nhà song lập          | 715,902.00       | 84.00%                    | 50.00%       | 69.00%           | 0.65   |
| Nhà ở quân đội            | 1,326.00         | 0.00%                     | 0.00%        | 0.00%            | 0      |
| Nhà di động               | 118,396.00       | 11.00%                    | 5.00%        | 9.00%            | 0.11   |
| Khác                      | 22,772.00        | 1.00%                     | 2.00%        | 2.00%            | 0.02   |
| Nhà phố liền kề           | 18,077.00        | 1.00%                     | 3.00%        | 2.00%            | 0.02   |
| Xe du lịch                | 10,165.00        | 1.00%                     | 0.00%        | 0.00%            | 0.01   |
| Không xác định            | 15.00            | 0.00%                     | 0.00%        | 0.00%            | 0      |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA

### CÁC ĐƠN VỊ NHÀ CÓ CHỦ SỞ HỮU SINH SỐNG BỊ THIỆT HẠI TÀI SẢN THEO FEMA

| QUẬN       | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NĂNG-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NĂNG-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NGHIÊM TRỌNG |
|------------|------------------------|-----------------------|------------------------|-------------------------|----------------------------|
| Acadia     | 251.00                 | 202.00                | 110.00                 | 9.00                    | 7.00                       |
| Allen      | 255.00                 | 249.00                | 165.00                 | 13.00                   | 8.00                       |
| Beauregard | 606.00                 | 465.00                | 353.00                 | 36.00                   | 22.00                      |

| QUẬN             | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NGHIÊM TRỌNG |
|------------------|------------------------|-----------------------|------------------------|-------------------------|----------------------------|
| Caddo            | 60.00                  | 120.00                | 72.00                  | 8.00                    | 4.00                       |
| Calcasieu        | 2,794.00               | 3,621.00              | 3,200.00               | 390.00                  | 201.00                     |
| Cameron          | 92.00                  | 164.00                | 270.00                 | 93.00                   | 179.00                     |
| Grant            | 111.00                 | 85.00                 | 89.00                  | 5.00                    | 11.00                      |
| Iberia           | 270.00                 | 181.00                | 77.00                  | 45.00                   | 1.00                       |
| Jackson          | 31.00                  | 17.00                 | 15.00                  | 1.00                    | 3.00                       |
| Jefferson Davis  | 274.00                 | 259.00                | 192.00                 | 25.00                   | 10.00                      |
| La Salle         | 17.00                  | 14.00                 | 2.00                   | 0.00                    | 0.00                       |
| Lafayette        | 247.00                 | 136.00                | 63.00                  | 5.00                    | 4.00                       |
| Lincoln          | 32.00                  | 27.00                 | 25.00                  | 4.00                    | 0.00                       |
| Morehouse        | 45.00                  | 50.00                 | 27.00                  | 2.00                    | 1.00                       |
| Natchitoches     | 114.00                 | 66.00                 | 45.00                  | 4.00                    | 3.00                       |
| Ouachita         | 167.00                 | 133.00                | 68.00                  | 4.00                    | 8.00                       |
| Rapides          | 410.00                 | 346.00                | 279.00                 | 21.00                   | 19.00                      |
| Sabine           | 87.00                  | 46.00                 | 15.00                  | 4.00                    | 2.00                       |
| St. Landry       | 245.00                 | 180.00                | 82.00                  | 9.00                    | 1.00                       |
| St. Martin       | 234.00                 | 146.00                | 57.00                  | 10.00                   | 5.00                       |
| Union            | 59.00                  | 37.00                 | 30.00                  | 0.00                    | 1.00                       |
| Vermilion        | 233.00                 | 187.00                | 107.00                 | 9.00                    | 8.00                       |
| Vernon           | 258.00                 | 154.00                | 122.00                 | 7.00                    | 12.00                      |
| Winn             | 52.00                  | 37.00                 | 30.00                  | 3.00                    | 2.00                       |
| Ascension        | 1,091.00               | 990.00                | 458.00                 | 185.00                  | 62.00                      |
| Assumption       | 440.00                 | 380.00                | 198.00                 | 51.00                   | 16.00                      |
| East Baton Rouge | 1,756.00               | 1,366.00              | 652.00                 | 188.00                  | 32.00                      |
| East Feliciana   | 103.00                 | 40.00                 | 16.00                  | 4.00                    | 2.00                       |
| Iberville        | 281.00                 | 264.00                | 132.00                 | 32.00                   | 6.00                       |
| Jefferson        | 5,854.00               | 5,747.00              | 3,079.00               | 1,593.00                | 637.00                     |
| Lafourche        | 806.00                 | 1,094.00              | 1,047.00               | 794.00                  | 412.00                     |
| Livingston       | 1,650.00               | 1,210.00              | 712.00                 | 293.00                  | 96.00                      |
| Orleans          | 4,953.00               | 4,954.00              | 2,017.00               | 834.00                  | 184.00                     |

| QUẬN                 | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NGHIÊM TRỌNG |
|----------------------|------------------------|-----------------------|------------------------|-------------------------|----------------------------|
| Plaquemines          | 676.00                 | 483.00                | 258.00                 | 131.00                  | 78.00                      |
| Pointe Coupee        | 49.00                  | 56.00                 | 13.00                  | 8.00                    | 3.00                       |
| St bernard           | 782.00                 | 664.00                | 293.00                 | 103.00                  | 37.00                      |
| St. Charles          | 783.00                 | 1,181.00              | 955.00                 | 481.00                  | 219.00                     |
| St. Helena           | 567.00                 | 395.00                | 183.00                 | 69.00                   | 25.00                      |
| St. James            | 442.00                 | 617.00                | 544.00                 | 247.00                  | 82.00                      |
| St. John the Baptist | 745.00                 | 1,276.00              | 1,417.00               | 1,026.00                | 350.00                     |
| St. Mary             | 275.00                 | 250.00                | 126.00                 | 57.00                   | 16.00                      |
| St. Tammany          | 2,726.00               | 1,678.00              | 906.00                 | 395.00                  | 147.00                     |
| Tangipahoa           | 2,936.00               | 2,525.00              | 1,515.00               | 658.00                  | 206.00                     |
| Terrebonne           | 570.00                 | 867.00                | 739.00                 | 469.00                  | 285.00                     |
| Washington           | 633.00                 | 525.00                | 235.00                 | 81.00                   | 17.00                      |
| West Baton Rouge     | 68.00                  | 71.00                 | 29.00                  | 11.00                   | 3.00                       |
| West Feliciana       | 22.00                  | 25.00                 | 11.00                  | 5.00                    | 0.00                       |
| <b>Tổng</b>          | <b>35,152.00</b>       | <b>33,580.00</b>      | <b>21,020.00</b>       | <b>8,422.00</b>         | <b>3,427.00</b>            |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA  
 Các nguồn tiền được xác định trong Phụ Lục D.

## CÁC ĐƠN VỊ NHÀ CHO THUÊ BỊ THIỆT HẠI TÀI SẢN THEO FEMA

| QUẬN       | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NGHIÊM TRỌNG |
|------------|------------------------|-----------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------|
| Acadia     | 173.00                 | 122.00                | 106.00                  | 22.00                  | 3.00                       |
| Allen      | 102.00                 | 63.00                 | 87.00                   | 9.00                   | 5.00                       |
| Beauregard | 239.00                 | 130.00                | 89.00                   | 30.00                  | 5.00                       |
| Caddo      | 262.00                 | 235.00                | 254.00                  | 67.00                  | 24.00                      |
| Calcasieu  | 5,851.00               | 3,841.00              | 4,035.00                | 1,096.00               | 278.00                     |
| Cameron    | 47.00                  | 60.00                 | 82.00                   | 43.00                  | 37.00                      |
| Grant      | 18.00                  | 16.00                 | 21.00                   | 10.00                  | 0.00                       |
| Iberia     | 173.00                 | 42.00                 | 19.00                   | 9.00                   | 1.00                       |
| Jackson    | 14.00                  | 4.00                  | 5.00                    | 1.00                   | 1.00                       |

| QUẬN                 | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NGHIÊM TRỌNG |
|----------------------|------------------------|-----------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------|
| Jefferson Davis      | 141.00                 | 113.00                | 100.00                  | 33.00                  | 7.00                       |
| La Salle             | 5.00                   | 1.00                  | 5.00                    | 0.00                   | 0.00                       |
| Lafayette            | 200.00                 | 122.00                | 122.00                  | 25.00                  | 6.00                       |
| Lincoln              | 26.00                  | 23.00                 | 16.00                   | 1.00                   | 0.00                       |
| Morehouse            | 22.00                  | 28.00                 | 21.00                   | 4.00                   | 3.00                       |
| Natchitoches         | 58.00                  | 31.00                 | 67.00                   | 18.00                  | 5.00                       |
| Ouachita             | 168.00                 | 171.00                | 189.00                  | 40.00                  | 6.00                       |
| Rapides              | 390.00                 | 334.00                | 391.00                  | 105.00                 | 22.00                      |
| Sabine               | 18.00                  | 11.00                 | 19.00                   | 3.00                   | 0.00                       |
| St. Landry           | 173.00                 | 98.00                 | 128.00                  | 40.00                  | 13.00                      |
| St. Martin           | 138.00                 | 64.00                 | 33.00                   | 8.00                   | 1.00                       |
| Union                | 14.00                  | 5.00                  | 10.00                   | 3.00                   | 3.00                       |
| Vermilion            | 66.00                  | 36.00                 | 47.00                   | 11.00                  | 4.00                       |
| Vernon               | 141.00                 | 66.00                 | 67.00                   | 12.00                  | 2.00                       |
| Winn                 | 24.00                  | 14.00                 | 11.00                   | 5.00                   | 0.00                       |
| Ascension            | 1,247.00               | 264.00                | 111.00                  | 54.00                  | 5.00                       |
| Assumption           | 309.00                 | 77.00                 | 35.00                   | 23.00                  | 3.00                       |
| East Baton Ruge      | 6,009.00               | 965.00                | 487.00                  | 238.00                 | 26.00                      |
| East Feliciana       | 111.00                 | 1.00                  | 2.00                    | 2.00                   | 0.00                       |
| Iberville            | 293.00                 | 104.00                | 133.00                  | 16.00                  | 4.00                       |
| Jefferson            | 20,251.00              | 3,826.00              | 1,905.00                | 1,259.00               | 200.00                     |
| Livingston           | 1,298.00               | 214.00                | 126.00                  | 39.00                  | 4.00                       |
| Orleans              | 25,177.00              | 4,572.00              | 2,263.00                | 1,136.00               | 99.00                      |
| Plaquemines          | 514.00                 | 123.00                | 58.00                   | 42.00                  | 8.00                       |
| Pointe Coupee        | 99.00                  | 14.00                 | 17.00                   | 2.00                   | 0.00                       |
| St bernard           | 1,631.00               | 309.00                | 157.00                  | 67.00                  | 6.00                       |
| St. Charles          | 1,843.00               | 499.00                | 254.00                  | 256.00                 | 34.00                      |
| St. Helena           | 271.00                 | 27.00                 | 18.00                   | 7.00                   | 0.00                       |
| St. James            | 632.00                 | 153.00                | 90.00                   | 88.00                  | 9.00                       |
| St. John the Baptist | 1,715.00               | 731.00                | 569.00                  | 508.00                 | 171.00                     |

| QUẬN             | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NHẸ-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-THẤP | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NẶNG-CAO | ĐƠN VỊ CÓ MỨC NGHIÊM TRỌNG |
|------------------|------------------------|-----------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------|
| St. Mary         | <b>310.00</b>          | <b>55.00</b>          | <b>33.00</b>            | <b>25.00</b>           | <b>9.00</b>                |
| St. Tammany      | <b>3,287.00</b>        | <b>553.00</b>         | <b>351.00</b>           | <b>169.00</b>          | <b>20.00</b>               |
| Tangipahoa       | <b>4,337.00</b>        | <b>1,017.00</b>       | <b>668.00</b>           | <b>328.00</b>          | <b>24.00</b>               |
| Terrebonne       | <b>1,327.00</b>        | <b>377.00</b>         | <b>192.00</b>           | <b>219.00</b>          | <b>31.00</b>               |
| Washington       | <b>851.00</b>          | <b>167.00</b>         | <b>59.00</b>            | <b>24.00</b>           | <b>1.00</b>                |
| West Baton Rouge | <b>132.00</b>          | <b>18.00</b>          | <b>15.00</b>            | <b>12.00</b>           | <b>1.00</b>                |
| West Feliciana   | <b>22.00</b>           | <b>6.00</b>           | <b>5.00</b>             | <b>1.00</b>            | <b>0.00</b>                |
| Lafourche        | <b>1,204.00</b>        | <b>352.00</b>         | <b>233.00</b>           | <b>185.00</b>          | <b>15.00</b>               |
| <b>Tổng</b>      | <b>81,333.00</b>       | <b>20,054.00</b>      | <b>13,705.00</b>        | <b>6,295.00</b>        | <b>1,096.00</b>            |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA

\* FEMA không kiểm tra các đơn vị nhà cho thuê về thiệt hại tài sản thực sự, vì vậy thiệt hại tài sản cá nhân được sử dụng như một đại diện cho thiệt hại của đơn vị. Các ngưỡng tiền được xác định trong Phụ Lục D.

## 2. Nhà ở công cộng và nhà ở giá rẻ

Những cơn gió thổi khốc và mưa xối xả của Bão Laura, theo sau là Bão Delta, đã ảnh hưởng trực tiếp đến một số dự án phát triển nhà ở công cộng tại 15 trong số các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất - Acadia, Allen, Beauregard, Caddo, Calcasieu, Cameron, Jefferson Davis, Lafayette, Ouachita, Rapides, St. Landry, Vermilion và Vernon chủ yếu ở tây nam Louisiana. Điều này bao gồm thiệt hại cho 40 cơ quan quản lý nhà ở công cộng (PHA) do hậu quả của Bão Laura và một cơ quan quản lý nhà ở công cộng ở Rayville, thuộc Giáo Xứ Richland do hậu quả của Bão Delta. Giáo Xứ Richland không được tuyên bố là một giáo xứ bị ảnh hưởng; tuy nhiên, cơ quan này đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Bão Zeta không có ảnh hưởng đáng kể đến các cơ quan quản lý nhà ở công cộng ở các giáo xứ Jefferson, Lafourche, Plaquemines, St. Bernard, St. Tammany và Terrebonne.

Ảnh hưởng của Bão Laura và Delta đã khiến hơn 2.000 gia đình được hỗ trợ về nhà ở công cộng phải tìm kiếm sự trợ giúp về nhà ở tạm thời thông qua FEMA, Hội Chữ Thập Đỏ Hoa Kỳ và gia đình và/hoặc bạn bè. Các gia đình hiện đang phải đối mặt với việc tái định cư trong cơ quan/khu vực pháp lý được hỗ trợ, bên ngoài do thiếu các đơn vị nhà trống có thể sinh sống được, cấp lại Phiếu Lựa Chọn Nhà Ở hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ phiếu từ các cơ quan khác có ưu đãi về thiên tai. Nhà Ở Công Cộng HUD đã hỗ trợ các gia đình chuyển trợ cấp thực hiện khả năng di chuyển, khuyến khích PHA phát triển các chính sách ưu tiên về thiên tai, và đang thu thập thông tin về tình trạng sẵn có của đơn vị nhà trong Louisiana để cung cấp cho các gia đình.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Nhà ở công cộng và nhà ở giá rẻ

Những cơn gió thổi khốc, mưa xối xả và lũ lụt trong Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021 và Bão Ida đã ảnh hưởng trực tiếp đến một số dự án phát triển nhà ở công cộng tại 22 trong số các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Thiệt hại vật chất lớn nhất được báo cáo là tại Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở Công Cộng Houma (PHA) (LA090), LaFourche PHA (LA080), Westwego PHA (LA011), Kenner PHA (LA012) và St. Charles PHA (LA094). Tính đến ngày 3 tháng 3 năm 2022, thiệt hại ước tính là hơn 44.925.000\$ cho khoảng 1.595 đơn vị nhà ở công cộng.

Trong số các PHA ở những địa phương được chỉ định trong Tuyên Bố về Thảm Họa của Tổng Thống FEMA (PDD), có 18 trong số 50 trường hợp được báo cáo là phải di dời, với tổng số 1.147 gia đình được PIH hỗ trợ cuối cùng phải di dời do Bão Ida. Cụ thể, theo báo cáo, 581 hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở công cộng và 566 hộ gia đình HCV phải di dời vào lúc cao điểm ảnh hưởng của bão. Tính đến ngày 2 tháng 3 năm 2022, trong số 1.147 gia đình Nhà Ở Công cộng và Nhà Ở Cho Người Da Đỏ (PIH) phải di dời đầu tiên, 718, khoảng 62,6%, đã được tái định cư. Trong số những lần di dời còn lại, có 355 gia đình HCV và 74 gia đình nhà ở công cộng được báo cáo là phải di dời. Theo đó, kể từ khi các nỗ lực tái định cư bắt đầu, khoảng 86,9% các gia đình nhà ở công cộng và 38,9% các gia đình HCV phải di dời đã được tái định cư.

Kể từ khi cơn bão đổ bộ, sáu trong số 18 PHA bị ảnh hưởng bởi việc di dời đã tái định cư thành công cho tất cả các hộ gia đình phải di dời trong danh mục đầu tư của họ. Tất cả các PHA khác cũng đang đạt được tiến bộ đáng kể, với 62,6% gia đình được tái định cư. PIH tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các PHA bị ảnh hưởng để thực hiện tái định cư dài hạn cho tất cả các gia đình phải di dời.

### NHÀ Ở ĐA HỘ ĐƯỢC HỖ TRỢ

| LOẠI THIỆT HẠI | SỐ TÀI SẢN   | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ   | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ ĐƯỢC HỖ TRỢ | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ ĐANG ĐỢI HỖ TRỢ | NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG CÒN LẠI |
|----------------|--------------|-----------------|---------------------------|-------------------------------|-----------------------------------|
| Nhỏ-Thấp       | 0.00         | 0.00            | 0.00                      | 0.00                          | 0,00\$                            |
| Nhỏ-Cao        | 36.00        | 2,697.00        | 941.00                    | 1,756.00                      | 0,00\$                            |
| Nặng-Thấp      | 14.00        | 1,263.00        | 353.00                    | 910.00                        | 0,00\$                            |
| Nặng-Cao       | 0.00         | 0.00            | 0.00                      | 0.00                          | 0,00\$                            |
| Nghiêm trọng   | 15.00        | 1,537.00        | 752.00                    | 785.00                        | 0,00\$                            |
| <b>Tổng</b>    | <b>65.00</b> | <b>5,497.00</b> | <b>2,046.00</b>           | <b>3,451.00</b>               |                                   |

Nguồn dữ liệu: Bản Thảo Cuối của Đánh Giá Động Đền Nhà Ở của HUD

FEMA không kiểm tra các đơn vị nhà cho thuê về thiệt hại tài sản thực sự, vì vậy thiệt hại tài sản cá nhân được sử dụng như một đại diện cho thiệt hại của đơn vị. Các ngưỡng tiền được xác định trong Phụ Lục D.



## NHÀ Ở ĐA HỘ ĐƯỢC HỖ TRỢ - 2021

| LOẠI THIỆT HẠI | SỐ TÀI SẢN    | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ    | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ<br>ĐƯỢC HỖ TRỢ | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ<br>ĐANG ĐỢI HỖ<br>TRỢ | NHU CẦU CHƯA<br>ĐƯỢC ĐÁP ỨNG<br>CÒN LẠI |
|----------------|---------------|------------------|------------------------------|-------------------------------------|---|
| Nhẹ-Thấp       | 0.00          | 0.00             | 0.00                         | 0.00                                | 0,00\$                                  |
| Nhẹ-Cao        | 71.00         | 9,567.00         | 3,318.00                     | 6,249.00                            | 0,00\$                                  |
| Nặng-Thấp      | 15.00         | 1,458.00         | 633.00                       | 825.00                              | 0,00\$                                  |
| Nặng-Cao       | 0.00          | 0.00             | 0.00                         | 0.00                                | 0,00\$                                  |
| Nghiêm trọng   | 23.00         | 3,246.00         | 1,312.00                     | 1,934.00                            | 0,00\$                                  |
| <b>Tổng</b>    | <b>109.00</b> | <b>14,271.00</b> | <b>5,263.00</b>              | <b>9,008.00</b>                     |   |

Nguồn dữ liệu: DR-4611-Đánh Giá Tác Động đến Nhà Ở LA, ngày 17 tháng 3 năm 2022

## CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ Ở CÔNG CỘNG (PHA) BỊ THIỆT HẠI - 2020

| QUẬN/THÀNH PHỐ | TỔNG SỐ<br>PHA | TỔNG SỐ PHA BỊ<br>THIỆT HẠI | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ BỊ<br>THIỆT HẠI | NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC<br>ĐÁP ỨNG CÒN LẠI |
|----------------|----------------|-----------------------------|-------------------------------|--------------------------------------|
| Tất cả FEMA IA | 63.00          | 17.00                       | 1,046.00                      | 0,00\$                               |
| <b>Tổng</b>    | <b>63.00</b>   | <b>17.00</b>                | <b>1,046.00</b>               |                                      |

Nguồn dữ liệu: HUD Exchange

## CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ Ở CÔNG CỘNG (PHA) BỊ THIỆT HẠI - 2021

| QUẬN           | TỔNG SỐ<br>PHA | TỔNG PHA BỊ THIỆT<br>HẠI | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ BỊ<br>THIỆT HẠI | NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC<br>ĐÁP ỨNG CÒN LẠI |
|----------------|----------------|--------------------------|-------------------------------|--------------------------------------|
| Toàn tiểu bang | 50.00          | 18.00                    | 1,147.00                      | 0,00\$                               |
| <b>Tổng</b>    | <b>50.00</b>   | <b>18.00</b>             | <b>1,147.00</b>               |                                      |

Nguồn dữ liệu: DR-4611-Đánh Giá Tác Động đến Nhà Ở LA, ngày 17 tháng 3 năm 2022

## CHỦ SỞ HỮU CÓ NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG Ở VÙNG NGẬP LŨ

| HẠNG MỤC THU<br>NHẬP                         | SỐ LƯỢNG  | SỐ KHÔNG CÓ BẢO HIỂM NGẬP<br>LỤT | % KHÔNG CÓ BẢO HIỂM NGẬP<br>LỤT |
|--|-----------|----------------------------------|---------------------------------|
| Thu nhập thấp và<br>trung bình               | 41,713.00 | 36,422.00                        | 87.32%                          |
| Không phải thu<br>nhập thấp và trung<br>bình | 9,691.00  | 6,224.00                         | 64.22%                          |
| Không xác định                               | 4,636.00  | 3,801.00                         | 81.99%                          |



| HẠNG MỤC THU NHẬP | SỐ LƯỢNG  | SỐ KHÔNG CÓ BẢO HIỂM NGẬP LỤT | % KHÔNG CÓ BẢO HIỂM NGẬP LỤT |
|-------------------|-----------|-------------------------------|------------------------------|
| Tổng              | 56,040.00 | 46,447.00                     |                              |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA

## YÊU CẦU BẢO HIỂM VÀ TỒN THẤT Ở CÁC KHU VỰC BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẨM HỌA

| QUẬN/THÀNH PHỐ/V.V. | SỐ YÊU CẦU | SỐ YÊU CẦU DẪN ĐẾN TỒN THẤT | TỒN THẤT TRỰC TIẾP (\$) |
|---------------------|------------|-----------------------------|-------------------------|
| Acadia              | 7,009.00   | 4,740.00                    | 67.396.341,00\$         |
| Allen               | 4,669.00   | 3,168.00                    | 101.159.812,00\$        |
| Beauregard          | 13,337.00  | 9,871.00                    | 289.264.431,00\$        |
| Caddo               | 3,500.00   | 1,739.00                    | 18.563.131,00\$         |
| Calcasieu           | 109,801.00 | 75,068.00                   | 5.392.043.583,00\$      |
| Cameron             | 1,861.00   | 1,193.00                    | 166.659.827,00\$        |
| Grant               | 2,900.00   | 2,068.00                    | 28.531.663,00\$         |
| Iberia              | 3,051.00   | 1,953.00                    | 21.071.012,00\$         |
| Jackson             | 1,199.00   | 704.00                      | 6.926.505,00\$          |
| Jefferson Davis     | 7,274.00   | 5,036.00                    | 120.168.365,00\$        |
| La Salle            | 863.00     | 555.00                      | 5.383.382,00\$          |
| Lafayette           | 19,288.00  | 11,839.00                   | 172.933.095,00\$        |
| Lincoln             | 1,848.00   | 1,068.00                    | 12.911.806,00\$         |
| Morehouse           | 1,437.00   | 907.00                      | 13.557.565,00\$         |
| Natchitoches        | 2,622.00   | 1,605.00                    | 20.234.522,00\$         |
| Ouachita            | 10,817.00  | 6,152.00                    | 81.347.159,00\$         |
| Rapides             | 18,156.00  | 11,526.00                   | 175.428.783,00\$        |
| Sabine              | 1,696.00   | 1,182.00                    | 14.666.470,00\$         |
| St. Landry          | 6,276.00   | 4,299.00                    | 46.602.717,00\$         |
| St. Martin          | 2,350.00   | 1,503.00                    | 14.784.780,00\$         |
| Union               | 1,136.00   | 693.00                      | 6.969.343,00\$          |
| Vermilion           | 6,309.00   | 4,500.00                    | 61.474.495,00\$         |
| Vernon              | 8,964.00   | 6,678.00                    | 112.370.693,00\$        |
| Winn                | 1,515.00   | 947.00                      | 17.770.520,00\$         |

| QUẬN/THÀNH PHỐ/V.V.  | SỐ YÊU CẦU        | SỐ YÊU CẦU DẪN ĐẾN TỒN THẤT | TỒN THẤT TRỰC TIẾP (\$)    |
|----------------------|-------------------|-----------------------------|----------------------------|
| Ascension            | 17,007.00         | 10,754.00                   | 170.763.421,00\$           |
| Assumption           | 1,744.00          | 1,212.00                    | 13.376.089,00\$            |
| East Baton Rouge     | 19,287.00         | 10,018.00                   | 130.276.068,00\$           |
| East Feliciana       | 535.00            | 320.00                      | 3.024.904,00\$             |
| Iberville            | 838.00            | 488.00                      | 5.202.788,00\$             |
| Jefferson            | 98,912.00         | 58,670.00                   | 1.265.648.773,00\$         |
| Lafourche            | 30,548.00         | 20,283.00                   | 744.260.524,00\$           |
| Livingston           | 14,776.00         | 9,799.00                    | 180.494.581,00\$           |
| Orleans              | 70,443.00         | 37,548.00                   | 789.303.733,00\$           |
| Plaquemines          | 3,792.00          | 2,260.00                    | 53.511.757,00\$            |
| Pointe Coupee        | 151.00            | 82.00                       | 1.354.399,00\$             |
| St bernard           | 5,395.00          | 2,982.00                    | 36.787.013,00\$            |
| St. Charles          | 20,619.00         | 12,612.00                   | 515.539.692,00\$           |
| St. Helena           | 743.00            | 493.00                      | 8.064.977,00\$             |
| St. James            | 8,170.00          | 5,740.00                    | 144.512.244,00\$           |
| St. John the Baptist | 20,510.00         | 13,582.00                   | 468.102.338,00\$           |
| St. Mary             | 566.00            | 317.00                      | 3.088.977,00\$             |
| St. Tammany          | 39,571.00         | 20,889.00                   | 334.010.834,00\$           |
| Tangipahoa           | 25,661.00         | 16,206.00                   | 342.003.534,00\$           |
| Terrebonne           | 43,582.00         | 28,911.00                   | 1.054.971.582,00\$         |
| Washington           | 2,480.00          | 1,423.00                    | 19.527.711,00\$            |
| West Baton Rouge     | 408.00            | 231.00                      | 1.942.241,00\$             |
| West Feliciana       | 141.00            | 74.00                       | 56.734,00\$                |
| Không xác định       | 6,303.00          | 2,931.00                    | 153.901.310,00\$           |
| <b>Tổng</b>          | <b>670,060.00</b> | <b>416,819.00</b>           | <b>13.407.946.224,00\$</b> |

Nguồn dữ liệu: Sở Bảo Hiểm Louisiana

## TỔNG CÁC KHOẢN VAY MUA NHÀ ĐƯỢC SBA PHÊ DUYỆT

| QUẬN   | SỐ KHOẢN VAY MUA NHÀ |
|--------|----------------------|
| Acadia | 179.00               |
| Allen  | 254.00               |

| QUẬN             | SỐ KHOẢN VAY MUA NHÀ |
|------------------|----------------------|
| Beauregard       | 734.00               |
| Caddo            | 42.00                |
| Calcasieu        | 7,582.00             |
| Cameron          | 501.00               |
| Assumption       | 64.00                |
| Grant            | 90.00                |
| Iberia           | 21.00                |
| Jackson          | 16.00                |
| Jefferson Davis  | 512.00               |
| La Salle         | 45.00                |
| Lafayette        | 172.00               |
| Lincoln          | 22.00                |
| Morehouse        | 11.00                |
| Natchitoches     | 67.00                |
| Ouachita         | 180.00               |
| Ascension        | 522.00               |
| Sabine           | 35.00                |
| St Landry        | 87.00                |
| St Martin        | 30.00                |
| Union            | 37.00                |
| East Feliciana   | 8.00                 |
| Vermilion        | 234.00               |
| Vernon           | 228.00               |
| Winn             | 49.00                |
| East Baton Rouge | 524.00               |
| Iberville        | 23.00                |
| Jefferson        | 6,336.00             |
| Lafourche        | 2,083.00             |
| Orleans          | 4,158.00             |
| Plaquemines      | 346.00               |
| Pointe Coupee    | 6.00                 |

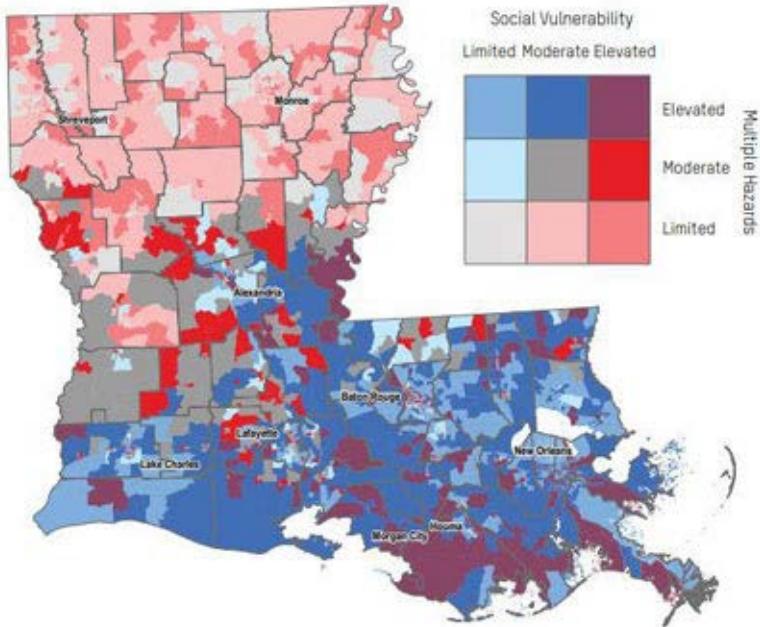


| QUẬN                | SỐ KHOẢN VAY MUA NHÀ |
|---------------------|----------------------|
| Rapides             | 393.00               |
| St Bernard          | 540.00               |
| St Charles          | 1,905.00             |
| St Helena           | 43.00                |
| St James            | 372.00               |
| St Mary             | 18.00                |
| St Tammany          | 1,942.00             |
| St John The Baptist | 1,366.00             |
| Tangipahoa          | 1,221.00             |
| Terrebonne          | 2,755.00             |
| Washington          | 95.00                |
| West Baton Rouge    | 22.00                |
| West Feliciana      | 1.00                 |
| Livingston          | 517.00               |
| <b>Tổng</b>         | <b>36,388.00</b>     |

Nguồn dữ liệu: SBA

## **NHÀ Ở CÔNG BẰNG, DỮ LIỆU VỀ DÂN QUYỀN VÀ NÂNG CAO SỰ BÌNH ĐẲNG**

Từ lâu, người ta đã thừa nhận rằng rủi ro liên quan đến bão và ngập lụt thường tương ứng với mức độ dễ bị tổn thương xã hội cao, cộng thêm tác động của các trận lũ với những thách thức về đói nghèo đối với nhiều nạn nhân. Louisiana có khả năng tổn thương xã hội rộng rãi trên toàn tiểu bang, cũng như mức độ dễ bị ảnh hưởng bởi ngập lụt, bão và các hiểm họa ven biển. Hơn nữa, nhiều người dân Louisiana đã trải qua nhiều đợt ngập lụt, và do đó, đã nhiều lần bị gián đoạn công việc khi phải tái thiết hoặc di dời. Điều này có tác động tiêu cực lâu dài đến tài sản của nhà, sức khỏe tinh thần và sự gắn kết cộng đồng.[1] Ngoài ra, như được minh họa bằng phân tích Chỉ Số Tổn Thương Xã Hội (SoVI®) dưới đây, nhiều khu vực địa lý dễ bị thiên tai nhất của Louisiana - và bị ảnh hưởng trong lịch sử - nằm cùng vị trí với các nhóm dân số dễ bị tổn thương, bao gồm cả sự tập trung nghèo đói và các nhóm dân số có sự chênh lệch về chủng tộc và sắc tộc khác nhau.



OCD, phối hợp với Louisiana Housing Corporation, đã thiết kế một bộ các chương trình giải quyết các nhu cầu thích hợp của những nhóm dân số dễ bị tổn thương nhất của tiểu bang, hiểu rằng kinh phí được phân bổ không đủ để phục vụ tất cả các hộ gia đình cần hỗ trợ.

Như đã định nghĩa trong Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy của Tiểu Bang, các nhóm dân số dễ bị tổn thương bao gồm những người dưới 20 tuổi, những người trên 64 tuổi, những người khuyết tật, những người sống trong cảnh nghèo đói và những người sống trong các ngôi nhà tiền chế. Bảng dưới đây cung cấp tổng quan cấp giáo xứ cho từng nhóm dân số dễ bị tổn thương được xác định nằm trong tất cả các giáo xứ của tiểu bang. Như được xác định trong các mô tả chương trình, tiểu bang đang ưu tiên những người cần hỗ trợ nhất với các chương trình nhà ở của mình.

## NHÓM DÂN SỐ DỄ BỊ TỔN THƯƠNG

| GIÁO XỨ   | % DÂN SỐ TRẺ HƠN 20 TUỔI | % DÂN SỐ TRÊN 64 TUỔI | % DÂN SỐ KHUYẾT TẬT | % DÂN SỐ SỐNG TRONG TỈNH TRẠNG NGHÈO ĐÓI | % NHÀ LÀ NHÀ TIỀN CHẾ | KHẢ NĂNG TỔN THƯƠNG SVI |
|-----------|--------------------------|-----------------------|---------------------|--|-----------------------|-------------------------|
| Acadia    | 28%                      | 15%                   | 19%                 | 20%                                      | 17%                   | Trung bình đến cao      |
| Allen     | 24%                      | 15%                   | 20%                 | 22%                                      | 19%                   | Trung bình đến cao      |
| Ascension | 30%                      | 11%                   | 12%                 | 10%                                      | 19%                   | Thấp                    |

| GIÁO XỨ          | % DÂN SỐ TRẺ HƠN 20 TUỔI | % DÂN SỐ TRÊN 64 TUỔI | % DÂN SỐ KHUYẾT TẬT | % DÂN SỐ SỐNG TRONG TÌNH TRẠNG NGHÈO ĐÓI | % NHÀ LÀ NHÀ TIỀN CHÉ | KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG SVI |
|------------------|--------------------------|-----------------------|---------------------|--|-----------------------|-------------------------|
| Assumption       | 25%                      | 17%                   | 23%                 | 19%                                      | 32%                   | Cao                     |
| Beauregard       | 27%                      | 15%                   | 20%                 | 14%                                      | 31%                   | Thấp                    |
| Caddo            | 26%                      | 17%                   | 15%                 | 24%                                      | 9%                    | Trung bình đến cao      |
| Calcasieu        | 27%                      | 15%                   | 15%                 | 19%                                      | 16%                   | Thấp                    |
| Cameron          | 26%                      | 16%                   | 14%                 | 14%                                      | 38%                   | Thấp                    |
| East Baton Rouge | 26%                      | 14%                   | 15%                 | 18%                                      | 3%                    | Thấp                    |
| East Feliciana   | 21%                      | 17%                   | 15%                 | 19%                                      | 31%                   | Trung bình đến cao      |
| Grant            | 23%                      | 15%                   | 18%                 | 19%                                      | 29%                   | Thấp                    |
| Iberia           | 29%                      | 15%                   | 16%                 | 22%                                      | 21%                   | Cao                     |
| Iberville        | 23%                      | 15%                   | 20%                 | 19%                                      | 20%                   | Trung bình đến cao      |
| Jackson          | 23%                      | 20%                   | 24%                 | 19%                                      | 20%                   | Cao                     |
| Jefferson        | 24%                      | 17%                   | 14%                 | 15%                                      | 2%                    | Thấp                    |
| Jefferson Davis  | 28%                      | 16%                   | 17%                 | 19%                                      | 18%                   | Cao                     |
| Lafayette        | 26%                      | 13%                   | 12%                 | 17%                                      | 10%                   | Thấp                    |
| Lafourche        | 26%                      | 15%                   | 17%                 | 18%                                      | 16%                   | Thấp                    |
| LaSalle          | 26%                      | 17%                   | 14%                 | 17%                                      | 28%                   | Cao                     |
| Lincoln          | 27%                      | 13%                   | 15%                 | 30%                                      | 18%                   | Trung bình đến cao      |
| Livingston       | 28%                      | 13%                   | 13%                 | 12%                                      | 24%                   | Thấp                    |
| Morehouse        | 27%                      | 18%                   | 14%                 | 31%                                      | 20%                   | Trung bình đến cao      |
| Natchitoches     | 29%                      | 16%                   | 14%                 | 20%                                      | 22%                   | Cao                     |
| Orleans          | 23%                      | 14%                   | 14%                 | 24%                                      | 1%                    | Cao                     |
| Ouachita         | 28%                      | 15%                   | 13%                 | 24%                                      | 13%                   | Cao                     |
| Plaquemines      | 29%                      | 13%                   | 15%                 | 15%                                      | 27%                   | Cao                     |
| Pointe Coupee    | 24%                      | 20%                   | 27%                 | 20%                                      | 24%                   | Trung bình đến cao      |

| GIÁO XỨ              | % DÂN SỐ TRẺ HƠN 20 TUỔI | % DÂN SỐ TRÊN 64 TUỔI | % DÂN SỐ KHUYẾT TẬT | % DÂN SỐ SỐNG TRONG TÌNH TRẠNG NGHÈO ĐÓI | % NHÀ LÀ NHÀ TIỀN CHÉ | KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG SVI |
|----------------------|--------------------------|-----------------------|---------------------|--|-----------------------|-------------------------|
| Rapides              | 27%                      | 16%                   | 17%                 | 18%                                      | 16%                   | Trung bình đến cao      |
| Sabine               | 26%                      | 20%                   | 16%                 | 18%                                      | 43%                   | Cao                     |
| St bernard           | 29%                      | 11%                   | 18%                 | 19%                                      | 6%                    | Cao                     |
| St. Charles          | 27%                      | 13%                   | 12%                 | 11%                                      | 9%                    | Thấp                    |
| St. Helena           | 25%                      | 19%                   | 19%                 | 20%                                      | 36%                   | Cao                     |
| St. James            | 25%                      | 17%                   | 14%                 | 17%                                      | 16%                   | Thấp                    |
| St. John the Baptist | 27%                      | 14%                   | 13%                 | 16%                                      | 13%                   | Cao                     |
| St. Landry           | 29%                      | 16%                   | 12%                 | 23%                                      | 21%                   | Cao                     |
| St. Martin           | 27%                      | 15%                   | 15%                 | 19%                                      | 27%                   | Cao                     |
| St. Mary             | 27%                      | 16%                   | 18%                 | 24%                                      | 19%                   | Trung bình đến cao      |
| St. Tammany          | 26%                      | 16%                   | 15%                 | 12%                                      | 7%                    | Thấp                    |
| Tangipahoa           | 28%                      | 14%                   | 20%                 | 22%                                      | 22%                   | Trung bình đến cao      |
| Terrebonne           | 28%                      | 14%                   | 17%                 | 19%                                      | 15%                   | Trung bình đến cao      |
| Union                | 26%                      | 20%                   | 17%                 | 19%                                      | 34%                   | Cao                     |
| Vermilion            | 28%                      | 15%                   | 18%                 | 17%                                      | 21%                   | Trung bình đến cao      |
| Vernon               | 28%                      | 12%                   | 18%                 | 15%                                      | 22%                   | Thấp                    |
| Washington           | 26%                      | 18%                   | 22%                 | 25%                                      | 22%                   | Cao                     |
| West Baton Rouge     | 26%                      | 13%                   | 14%                 | 14%                                      | 21%                   | Cao                     |
| West Feliciana       | 20%                      | 14%                   | 12%                 | 22%                                      | 19%                   | Cao                     |
| Winn                 | 23%                      | 18%                   | 21%                 | 23%                                      | 23%                   | Cao                     |

Nguồn: Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ, công cụ Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ và Ước Tính Thu Nhập và Mức Nghèo Đói của Khu Vực Nhỏ (SAIPE).

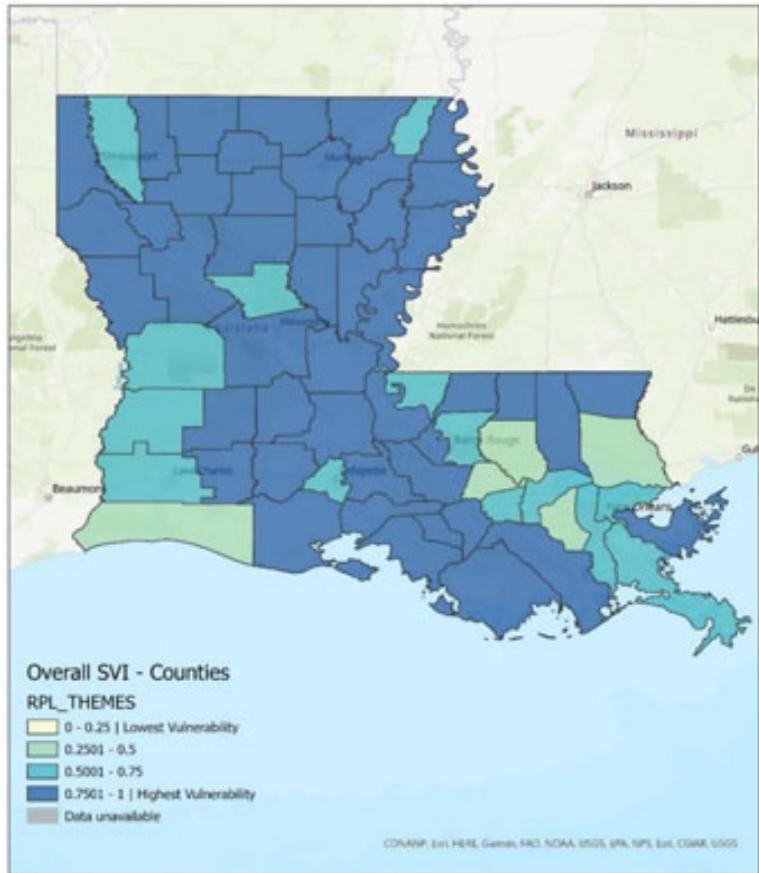


## CHỈ SỐ KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG XÃ HỘI

Chỉ Số Khả Năng Tồn Thương Xã Hội của CDC tập trung vào 15 yếu tố xã hội, bao gồm thất nghiệp, tình trạng thiểu số và khuyết tật, và nhóm các yếu tố này thành 4 chủ đề liên quan: tình trạng kinh tế xã hội, thành phần nhà & khuyết tật, chủng tộc & dân tộc & ngôn ngữ, nhà ở & giao thông. Chỉ số này được sử dụng để khám phá trong phân tích nhằm hiểu cách lập kế hoạch ở cấp địa phương có thể làm giảm bớt tác động của thiên tai đối với cộng đồng.

SVI xếp hạng các giáo xứ để so sánh mức độ dễ bị tổn thương tương đối của họ với các khu vực khác của tiểu bang. Xếp hạng dựa trên phần trăm, với các giá trị từ 0 (thấp) đến 1 (cao). SVI xếp hạng các khu vực và quận điều tra dân số dựa trên các yếu tố xã hội.

Theo SVI của CDC (như thể hiện trong bản đồ phía dưới), hầu hết các giáo xứ ở Louisiana có mức độ dễ bị tổn thương xã hội cao.



## CÁC TẦNG LỚP ĐƯỢC BẢO VỆ

Liên quan đến phân tích này, tiểu bang cung cấp thêm cuộc thảo luận sau đây về cách chi tiêu của quỹ CDBG-DR và CDBG-MIT có thể ảnh hưởng đến các thành viên của các tầng lớp được bảo vệ theo luật nhà ở công bằng và dân quyền. Các tầng lớp được bảo vệ dựa trên các thuộc tính sau:

- Màu da hoặc chủng tộc
- Khuyết tật
- Tình trạng gia đình (nghĩa là có con dưới 18 tuổi trong một nhà, kể cả phụ nữ có thai)
- Nguồn gốc quốc gia
- Tôn giáo
- Giới tính

Trong khi các lĩnh vực chương trình bao gồm trong Kế Hoạch Hành Động này không xác định tính đủ điều kiện dựa trên tình trạng tầng lớp được bảo vệ, tiểu bang - thông qua lịch sử hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai - đã ghi lại mối tương quan giữa các tác động bất lợi, mức thu nhập hộ gia đình và một số lớp được bảo vệ. Do đó, trong việc ưu tiên giảm nhẹ rủi ro thiên tai và mang lại lợi ích cho các nhà có thu nhập thấp và trung bình, tiểu bang dự đoán một cách hợp lý rằng các khu vực chương trình được nêu trong Kế Hoạch Hành Động này sẽ có tác động tích cực đáng kể đến các nhóm dân số được bảo vệ.

Để minh họa tác động của việc ưu tiên các hộ gia đình LMI, sau đây là số liệu nhân khẩu học được báo cáo của các hộ gia đình LMI trong chương trình bổ sung nhà ở cho thuê giá rẻ cho nhiều gia đình do CDBG-DR tài trợ tại Louisiana.

| CHỦNG TỘC  | % HỘ GIA ĐÌNH |
|--|---------------|
| Người Mỹ da đỏ/thổ dân Alaska                            | 0.19%         |
| Người Mỹ da đỏ/thổ dân Alaska và người Mỹ da màu/gốc Phi | 0.06%         |
| Người Mỹ da đỏ/thổ dân Alaska và người da trắng          | 0.12%         |
| Người Gốc Á  | 0.38%         |
| Người Gốc Á và người da trắng                            | 0.04%         |
| Người Mỹ da màu/gốc Phi                                  | 52.19%        |
| Người Mỹ da màu/gốc Phi và người da trắng                | 0.86%         |
| Người Hawaii bản địa/dân đảo Thái Bình Dương khác        | 0.12%         |
| Đa chủng tộc khác  | 1.25%         |
| Không xác định   | 31.10%        |
| Người da trắng   | 13.69%        |
| <b>Tổng</b>  | <b>100%</b>   |

Trong việc quản lý các chương trình thụ hưởng trực tiếp, tiểu bang tiến hành các biện pháp tiếp cận rộng rãi và quảng cáo để tiếp cận những người nộp đơn đủ điều kiện, bao gồm cả quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đã mua và miễn phí, cùng với việc hợp tác với các quan chức địa phương và các nhóm lợi ích. Việc thu thập dữ liệu ban đầu về các nhu cầu chưa được đáp ứng được thực hiện thông qua một cuộc khảo sát có thể hoàn thành qua điện thoại hoặc gửi trực tuyến (kể cả bằng điện thoại thông minh). Cuối cùng, ở những khu vực có ít chủ sở hữu nhà phản hồi khảo sát, Chương Trình đã và có thể thực hiện tiếp cận từng nhà để thăm dò những khu vực này.

Các quy trình đăng ký chương trình cho phép thực hiện các phương pháp tương tự. Nếu một người có nhu cầu dịch thuật do trình độ tiếng Anh hạn chế, các dịch vụ đó sẽ được cung cấp theo yêu cầu.



Thông qua việc thiết kế các chương trình nhà ở giá phải chăng và người thụ hưởng trực tiếp, việc thực hiện các biện pháp tiếp cận mục tiêu khác nhau và tăng cường phối hợp với các bên liên quan địa phương ở các khu vực MID, tiểu bang hy vọng những rào cản điển hình khi đăng ký tham gia và tiếp cận hỗ trợ phục hồi sau thảm họa. Hơn nữa, tiểu bang không lường trước được tác động phân biệt đối xử hoặc không mang lại lợi ích cho bất kỳ nhóm chủng tộc hoặc dân tộc nào tương ứng với các nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến thảm họa của mình.

Việc thiết kế các chương trình khác nhau kết hợp các cơ hội cho các hộ gia đình đủ điều kiện trong phạm vi hạn chế của các chương trình phục hồi sau thảm họa nhằm nâng cao Nhà Ở Công Bằng. Ví dụ: mô hình mua lại của tiểu bang trong các Chương Trình Ngập Lụt năm 2016 và CDBG MIT bao gồm ưu đãi nhà ở trên giá trị thị trường hợp lý của tài sản bị thiệt hại hoặc bị phá hủy, lên đến mức trung bình của giáo xứ. Biện pháp này được đưa vào Kế Hoạch Hành Động này, ghi nhận nhu cầu của người bán tài sản trong khu vực dễ bị ngập lụt để có thêm khả năng tài chính cho di dời đến các khu vực an toàn hơn. Tương tự như vậy, các chương trình nhà ở cho nhiều gia đình của tiểu bang đều nâng cao khả năng phục hồi và các tiêu chuẩn an toàn, cùng với các mô hình thu nhập hỗn hợp, thúc đẩy nhà ở an toàn, tích hợp. Chương Trình Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn mở rộng hơn nữa các cơ hội về nhà ở đó cho những cá nhân không thể duy trì cuộc sống tự lập.

Ngoài ra, Tiểu Bang tuân thủ các yêu cầu về môi trường của 24 CFR 58. Quá trình xem xét môi trường này đưa ra một cơ chế xác định các điều kiện môi trường tiềm ẩn ảnh hưởng đến việc sử dụng tài sản để xem xét các biện pháp giảm thiểu tác động bất lợi hoặc cung cấp hỗ trợ thay thế trong quá trình phục hồi. Ở mức tối thiểu, mọi địa điểm dự án đều được kiểm tra và đánh giá về các vật liệu nguy hiểm và ô nhiễm tiềm ẩn, chú ý cụ thể đến bất kỳ địa điểm được đề xuất nào trên hoặc gần các khu vực như hành lang công nghiệp, đường thủy, địa điểm nhận Superfund của EPA, đất bỏ hoang do ô nhiễm, bể chứa ngầm bị rò rỉ, v.v. Ngoài ra, việc ở gần các cơ sở nguy hiểm lưu trữ, xử lý hoặc sản xuất các chất nguy hiểm có tính chất dễ cháy hoặc nổ được đánh giá như một phần của quá trình đưa ra quyết định và giảm thiểu.

Đánh Giá Môi Trường Cấp 1 cho chương trình nhà ở đã được tiến hành theo 24 CFR 58 cho các giáo xứ bị ảnh hưởng được xác định trong Kế Hoạch Hành Động này. Quyền Sử Dụng Quỹ Trợ Cấp (AUGF) cho các Vùng Tây Nam, Nam Trung Bộ, Tây Bắc và Đông Bắc đã được ban hành vào ngày 21 tháng 4 năm 2022. Các đánh giá cụ thể về địa điểm sẽ được tiến hành để đánh giá thêm các yếu tố nhất định trong quá trình đánh giá Cấp 2 như đã nêu trong đánh giá Cấp 1. Đối với tất cả các dự án không đáp ứng phạm vi đánh giá theo từng cấp, bao gồm nhà ở đa hộ, các đánh giá môi trường riêng biệt theo 24 CFR 58 sẽ được tiến hành.

Ưu tiên hàng đầu của tiểu bang vào thời điểm này là cung cấp nhà ở an toàn, tươm tất và giá phải chăng cho những người dân dễ bị tổn thương, các tầng lớp được bảo vệ và các cộng đồng chưa được phục vụ. Đối với các chương trình nhà ở có chủ sở hữu, các nhà có thu nhập thấp và trung bình, các

nha có chủ hộ từ 62 tuổi trở lên, hoặc cá nhân khuyết tật được ưu tiên. Trong các chương trình dựa trên người thuê nhà, tiểu bang sẽ ưu tiên những nhóm dân số dễ bị tổn thương này cũng như những người phải di dời do sự kiện thiên tai cần nhà ở giá rẻ. Tiểu Bang Louisiana dự định thúc đẩy các phương pháp xây dựng chất lượng cao, bền và tiết kiệm năng lượng. Tất cả các hoạt động phục hồi, tái thiết hoặc xây dựng mới sẽ đáp ứng tiêu chuẩn được ngành công nhận đã đạt được chứng nhận theo ít nhất một trong các Tiêu Chuẩn Xây Dựng Xanh. Ngoài ra, thiệt hại tài sản trong tương lai sẽ được giảm thiểu bằng cách kết hợp các tiêu chuẩn về khả năng phục hồi thông qua việc yêu cầu mọi việc xây dựng lại phải được thực hiện theo khoa học tốt nhất hiện có cho khu vực đó liên quan đến độ cao lũ cơ bản.

Không những vậy, Sáng Kiến về Đầu Nguồn của Louisiana hoạt động như một phương pháp tiếp cận đa hướng của tiểu bang nhằm giảm thiểu rủi ro ngập lụt trong tương lai và mở rộng các mô hình phát triển có khả năng chống chịu trong khi tập trung vào các ranh giới tự nhiên. Tám quận đầu nguồn đã thành lập các ban chỉ đạo khu vực, đại diện nhân khẩu học, giáo xứ và khu vực tài phán địa phương trong mỗi lưu vực để đảm bảo tính toàn diện, bao gồm các thành viên của các tầng lớp được bảo vệ, nhóm dân số dễ bị tổn thương và cộng đồng chưa được phục vụ, ở tất cả các cấp đưa ra quyết định.

## TÓM TẮT VỀ NHÀ Ở

Các chương trình nhà ở của tiểu bang được thiết kế để giải quyết nhu cầu của các cá nhân và hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi bão, với phần lớn tập trung vào các hộ gia đình có thu nhập thấp đến trung bình. Trong lịch sử, sự đan xen của hai đặc điểm đó đã tạo ra một tỷ lệ đáng kể người Mỹ gốc Phi tham gia, mặc dù nhân khẩu học của bất kỳ khu vực cụ thể nào bị ảnh hưởng bởi sự kiện thảm họa sẽ ảnh hưởng đến thành phần những người thụ hưởng đủ điều kiện. Như với bất kỳ sự kiện nào ảnh hưởng rộng rãi đến một khu vực địa lý đông dân cư, theo dự đoán, tất cả các tầng lớp được bảo vệ sẽ được đại diện trong số dân cư được hưởng lợi từ các chương trình.

Các quy trình lập kế hoạch bao gồm các sự kiện tiếp cận cộng đồng được tổ chức công khai không chỉ tại các cơ sở công cộng mà còn tại các địa điểm phi lợi nhuận (nhà thờ) ở cấp độ địa phương, nơi đa số người tham gia là người Mỹ gốc Phi.

Khi một cộng đồng được xác định là phải chịu tác động của thảm họa nhưng lại có rất ít đại diện nộp đơn tham gia vào các chương trình - đặc biệt là đối với các cộng đồng dễ bị tổn thương hơn hoặc trước đây không được phục vụ đầy đủ - thì tiểu bang sẽ tận dụng sự hỗ trợ của các bên liên quan tại địa phương, bao gồm cả các quan chức được bầu, để thông báo về các cơ hội của chương trình và khuyến khích tham gia.

Việc triển khai các chương trình bao gồm thiết kế quy trình theo cách dự đoán những trở ngại tiềm ẩn đối với việc thu thập hoặc xác định thông tin hoặc tiếp cận các nguồn lực. Một yếu tố chính trong phương pháp này bao gồm mối quan hệ tương tác với chương trình Quản Lý Trường Hợp Thảm Họa của FEMA. Khi cần thiết và được yêu cầu, dịch vụ thông dịch (ngôn ngữ và ký hiệu) và đọc thông tin

(dành cho người khiếm thị) sẽ được cung cấp. Khi một cá nhân cần các dịch vụ pháp lý để tham gia với tư cách là người thụ hưởng trực tiếp trong các chương trình, thì các dịch vụ pháp lý sẽ được cung cấp để loại bỏ các trở ngại đối với việc tham gia (nghĩa là loại bỏ các vấn đề về quyền sở hữu, thủ tục pháp lý để giải quyết các vấn đề về năng lực pháp lý). Các địa điểm thực tế để người nộp đơn tham gia phải tuân thủ các tiêu chuẩn về khả năng tiếp cận. Trong trường hợp người nộp đơn không thể tham gia trực tiếp hoặc thông qua truy cập trang web trực tuyến, thì họ có thể nộp đơn đăng ký qua điện thoại và cung cấp chữ ký cần thiết sau đó.

Việc bao gồm những người hưởng lợi gián tiếp (tức là người thuê nhà) được thực hiện trong các chương trình cho thuê nhà ở giá phải chăng thông qua đào tạo về nhà ở công bằng cho chủ nhà và chủ sở hữu tài sản không phải là tổ chức. Các dự án nhà ở đa hộ lớn hơn phải có kế hoạch tiếp thị chắc chắn.

## HÀNH ĐỘNG CÔNG BẰNG HƠN CHẮC CHẮN (AFFA)

Mặc dù tất cả các chương trình trong Kế Hoạch Hành Động được thiết kế để tuân thủ tất cả các đạo luật và quy định hiện hành, bao gồm Nhà Ở Công Bằng, một số ví dụ cụ thể về việc sử dụng quỹ CDBG-DR để tiếp tục các mục tiêu AFFH bao gồm:

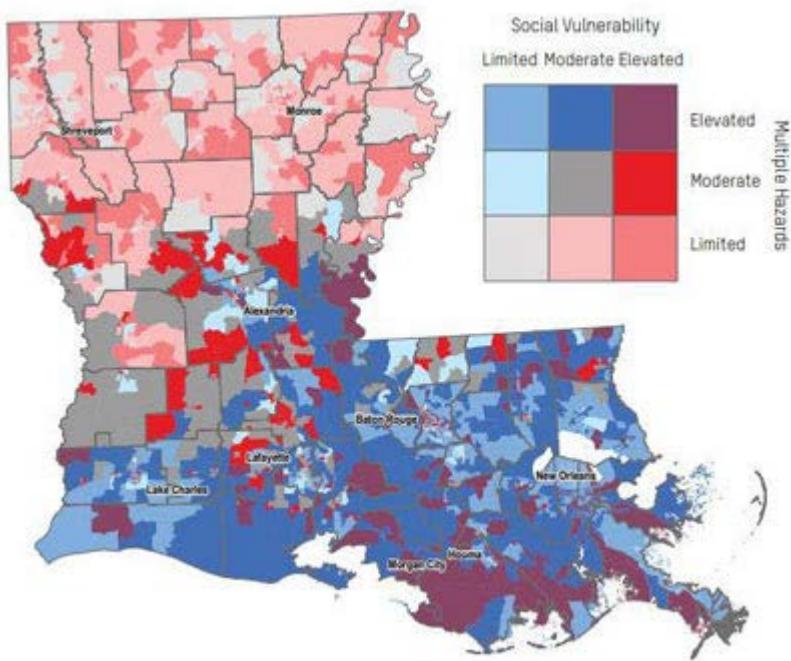
1. Việc mua lại nhà ở được thiết kế đặc biệt để cung cấp khả năng kinh tế cho người cư trú là chủ sở hữu nhà có giá trị tài sản bị tổn thất để họ có thể di dời đến một ngôi nhà trong khu vực không có nguy cơ bị ngập lụt. Yêu tố khuyến khích nhà ở xem xét chi phí nhà ở trung bình của giáo xứ cho một ngôi nhà có vị trí tương tự.
2. Chương trình nhà ở đa hộ của PRIME không chỉ tạo ra các cấu trúc nhà ở có khả năng phục hồi cao mà còn tạo ra các cộng đồng có chất lượng, kinh tế hỗn hợp bằng cách yêu cầu một phần các đơn vị được thuê theo giá thị trường, để tránh tập trung dân số nghèo đói và thúc đẩy các cộng đồng hòa nhập.
3. Các chủ nhà không phải là tổ chức được yêu cầu tham gia khóa đào tạo về nhà ở công bằng.
4. Các khu vực pháp lý địa phương nhận được tiền đối sánh ngoài liên bang cam kết tiếp tục đảm bảo nhà ở công bằng, và các hoạt động này sau đó sẽ được tiểu bang giám sát.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### CÔNG BẰNG XÃ HỘI, NHÀ Ở CÔNG BẰNG VÀ QUYỀN DÂN SỰ

Từ lâu, người ta đã thừa nhận rằng rủi ro liên quan đến bão và ngập lụt thường tương ứng với mức độ dễ bị tổn thương xã hội cao, cộng thêm tác động của các trận lũ với những thách thức về đói nghèo đối với nhiều nạn nhân. Louisiana có khả năng tổn thương xã hội rộng rãi trên toàn tiểu bang, cũng như mức độ dễ bị ảnh hưởng bởi ngập lụt, bão và các hiểm họa ven biển. Hơn nữa, nhiều người dân Louisiana đã trải qua nhiều đợt ngập lụt, và do đó, đã nhiều lần bị gián đoạn công việc khi phải tái thiết

hoặc di dời. Điều này có tác động tiêu cực lâu dài đến tài sản của nhà, sức khỏe tinh thần và sự gắn kết cộng đồng.<sup>1</sup> Ngoài ra, như được minh họa bằng phân tích Chỉ Số Tổn Thương Xã Hội (SoVI®) dưới đây, nhiều khu vực địa lý dễ bị thiên tai nhất của Louisiana - và bị ảnh hưởng trong lịch sử - nằm cùng vị trí với các nhóm dân số dễ bị tổn thương, bao gồm cả sự tập trung nghèo đói và các nhóm dân số có sự chênh lệch về chủng tộc và sắc tộc khác nhau.



OCD, phối hợp với Louisiana Housing Corporation, đã thiết kế một bộ các chương trình giải quyết các nhu cầu thích hợp của những nhóm dân số dễ bị tổn thương nhất của tiểu bang, hiểu rằng kinh phí được phân bổ không đủ để phục vụ tất cả các hộ gia đình cần hỗ trợ.

Như đã định nghĩa trong Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy của Tiểu Bang, các nhóm dân số dễ bị tổn thương bao gồm những người dưới 20 tuổi, những người trên 64 tuổi, những người khuyết tật, những người sống trong cảnh nghèo đói và những người sống trong các ngôi nhà tiền chế. Bảng dưới đây cung cấp tổng quan cấp giáo xứ cho từng nhóm dân số dễ bị tổn thương được xác định nằm trong tất cả các giáo xứ của tiểu bang. Như được xác định trong các mô tả chương trình, tiểu bang đang ưu tiên những người cần hỗ trợ nhất với các chương trình nhà ở của mình.

## NHÓM DÂN SỐ DỄ BỊ TỒN THƯƠNG

| GIÁO XỨ          | % DÂN SỐ TRẺ HƠN 20 TUỔI | % DÂN SỐ TRÊN 64 TUỔI | % DÂN SỐ KHUYẾT TẬT | % DÂN SỐ SỐNG TRONG TÌNH TRẠNG NGHÈO Đói | % NHÀ LÀ NHÀ TIỀN CHÉ | KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG SVI |
|------------------|--------------------------|-----------------------|---------------------|--|-----------------------|-------------------------|
| Acadia           | 28%                      | 15%                   | 19%                 | 20%                                      | 17%                   | Trung bình đến cao      |
| Allen            | 24%                      | 15%                   | 20%                 | 22%                                      | 19%                   | Trung bình đến cao      |
| Ascension        | 30%                      | 11%                   | 12%                 | 10%                                      | 19%                   | Thấp                    |
| Assumption       | 25%                      | 17%                   | 23%                 | 19%                                      | 32%                   | Cao                     |
| Beauregard       | 27%                      | 15%                   | 20%                 | 14%                                      | 31%                   | Thấp                    |
| Caddo            | 26%                      | 17%                   | 15%                 | 24%                                      | 9%                    | Trung bình đến cao      |
| Calcasieu        | 27%                      | 15%                   | 15%                 | 19%                                      | 16%                   | Thấp                    |
| Cameron          | 26%                      | 16%                   | 14%                 | 14%                                      | 38%                   | Thấp                    |
| East Baton Rouge | 26%                      | 14%                   | 15%                 | 18%                                      | 3%                    | Thấp                    |
| East Feliciana   | 21%                      | 17%                   | 15%                 | 19%                                      | 31%                   | Trung bình đến cao      |
| Grant            | 23%                      | 15%                   | 18%                 | 19%                                      | 29%                   | Thấp                    |
| Iberia           | 29%                      | 15%                   | 16%                 | 22%                                      | 21%                   | Cao                     |
| Iberville        | 23%                      | 15%                   | 20%                 | 19%                                      | 20%                   | Trung bình đến cao      |
| Jackson          | 23%                      | 20%                   | 24%                 | 19%                                      | 20%                   | Cao                     |
| Jefferson        | 24%                      | 17%                   | 14%                 | 15%                                      | 2%                    | Thấp                    |
| Jefferson Davis  | 28%                      | 16%                   | 17%                 | 19%                                      | 18%                   | Cao                     |
| Lafayette        | 26%                      | 13%                   | 12%                 | 17%                                      | 10%                   | Thấp                    |
| Lafourche        | 26%                      | 15%                   | 17%                 | 18%                                      | 16%                   | Thấp                    |
| LaSalle          | 26%                      | 17%                   | 14%                 | 17%                                      | 28%                   | Cao                     |
| Lincoln          | 27%                      | 13%                   | 15%                 | 30%                                      | 18%                   | Trung bình đến cao      |
| Livingston       | 28%                      | 13%                   | 13%                 | 12%                                      | 24%                   | Thấp                    |
| Morehouse        | 27%                      | 18%                   | 14%                 | 31%                                      | 20%                   | Trung bình đến cao      |

| GIÁO XỨ              | % DÂN SỐ TRẺ HƠN 20 TUỔI | % DÂN SỐ TRÊN 64 TUỔI | % DÂN SỐ KHUYẾT TẬT | % DÂN SỐ SỐNG TRONG TÌNH TRẠNG NGHÈO ĐÓI | % NHÀ LÀ NHÀ TIỀN CHÉ | KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG SVI |
|----------------------|--------------------------|-----------------------|---------------------|--|-----------------------|-------------------------|
| Natchitoches         | 29%                      | 16%                   | 14%                 | 20%                                      | 22%                   | Cao                     |
| Orleans              | 23%                      | 14%                   | 14%                 | 24%                                      | 1%                    | Cao                     |
| Ouachita             | 28%                      | 15%                   | 13%                 | 24%                                      | 13%                   | Cao                     |
| Plaquemines          | 29%                      | 13%                   | 15%                 | 15%                                      | 27%                   | Cao                     |
| Pointe Coupee        | 24%                      | 20%                   | 27%                 | 20%                                      | 24%                   | Trung bình đến cao      |
| Rapides              | 27%                      | 16%                   | 17%                 | 18%                                      | 16%                   | Trung bình đến cao      |
| Sabine               | 26%                      | 20%                   | 16%                 | 18%                                      | 43%                   | Cao                     |
| St bernard           | 29%                      | 11%                   | 18%                 | 19%                                      | 6%                    | Cao                     |
| St. Charles          | 27%                      | 13%                   | 12%                 | 11%                                      | 9%                    | Thấp                    |
| St. Helena           | 25%                      | 19%                   | 19%                 | 20%                                      | 36%                   | Cao                     |
| St. James            | 25%                      | 17%                   | 14%                 | 17%                                      | 16%                   | Thấp                    |
| St. John the Baptist | 27%                      | 14%                   | 13%                 | 16%                                      | 13%                   | Cao                     |
| St. Landry           | 29%                      | 16%                   | 12%                 | 23%                                      | 21%                   | Cao                     |
| St. Martin           | 27%                      | 15%                   | 15%                 | 19%                                      | 27%                   | Cao                     |
| St. Mary             | 27%                      | 16%                   | 18%                 | 24%                                      | 19%                   | Trung bình đến cao      |
| St. Tammany          | 26%                      | 16%                   | 15%                 | 12%                                      | 7%                    | Thấp                    |
| Tangipahoa           | 28%                      | 14%                   | 20%                 | 22%                                      | 22%                   | Trung bình đến cao      |
| Terrebonne           | 28%                      | 14%                   | 17%                 | 19%                                      | 15%                   | Trung bình đến cao      |
| Union                | 26%                      | 20%                   | 17%                 | 19%                                      | 34%                   | Cao                     |
| Vermilion            | 28%                      | 15%                   | 18%                 | 17%                                      | 21%                   | Trung bình đến cao      |
| Vernon               | 28%                      | 12%                   | 18%                 | 15%                                      | 22%                   | Thấp                    |
| Washington           | 26%                      | 18%                   | 22%                 | 25%                                      | 22%                   | Cao                     |
| West Baton Rouge     | 26%                      | 13%                   | 14%                 | 14%                                      | 21%                   | Cao                     |
| West Feliciana       | 20%                      | 14%                   | 12%                 | 22%                                      | 19%                   | Cao                     |

| GIÁO XỨ | % DÂN SỐ TRẺ HƠN 20 TUỔI | % DÂN SỐ TRÊN 64 TUỔI | % DÂN SỐ KHUYẾT TẬT | % DÂN SỐ SỐNG TRONG TÌNH TRẠNG NGHÈO ĐÓI | % NHÀ LÀ NHÀ TIỀN CHÉ | KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG SVI |
|---------|--------------------------|-----------------------|---------------------|--|-----------------------|-------------------------|
| Winn    | 23%                      | 18%                   | 21%                 | 23%                                      | 23%                   | Cao                     |

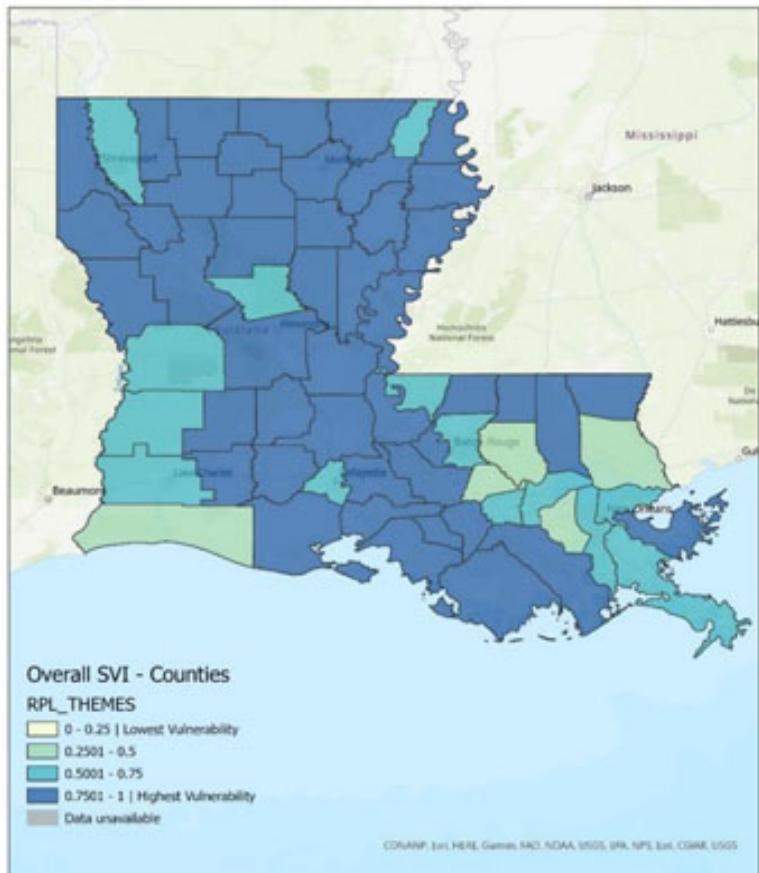
Nguồn: Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ, công cụ Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ và Ước Tính Thu Nhập và Mức Nghèo Đói của Khu Vực Nhỏ (SAIPE).

### CHỈ SỐ KHẢ NĂNG TỒN THƯƠNG XÃ HỘI

Chỉ Số Khả Năng Tồn Thương Xã Hội của CDC tập trung vào 15 yếu tố xã hội, bao gồm thất nghiệp, tình trạng thiểu số và khuyết tật, và nhóm các yếu tố này thành 4 chủ đề liên quan: tình trạng kinh tế xã hội, thành phần nhà & khuyết tật, chủng tộc & dân tộc & ngôn ngữ, nhà ở & giao thông. Chỉ số này được sử dụng để khám phá trong phân tích nhằm hiểu cách lập kế hoạch ở cấp địa phương có thể làm giảm bớt tác động của thiên tai đối với cộng đồng.

SVI xếp hạng các giáo xứ để so sánh mức độ dễ bị tổn thương tương đối của họ với các khu vực khác của tiểu bang. Xếp hạng dựa trên phần trăm, với các giá trị từ 0 (thấp) đến 1 (cao). SVI xếp hạng các khu vực và quận điều tra dân số dựa trên các yếu tố xã hội.

Theo SVI của CDC (như thể hiện trong bản đồ phía dưới), hầu hết các giáo xứ ở Louisiana có mức độ dễ bị tổn thương xã hội cao.



## CÁC TẦNG LỚP ĐƯỢC BẢO VỆ

Liên quan đến phân tích này, tiểu bang cung cấp thêm cuộc thảo luận sau đây về cách chi tiêu của quỹ CDBG-DR và CDBG-MIT có thể ảnh hưởng đến các thành viên của các tầng lớp được bảo vệ theo luật nhà ở công bằng và dân quyền. Các tầng lớp được bảo vệ dựa trên các thuộc tính sau:

- Màu da hoặc chủng tộc
- Khuyết tật
- Tình trạng gia đình (nghĩa là có con dưới 18 tuổi trong một nhà, kể cả phụ nữ có thai)
- Nguồn gốc quốc gia
- Tôn giáo
- Giới tính

Trong khi các lĩnh vực chương trình bao gồm trong Kế Hoạch Hành Động này không xác định tính đủ điều kiện dựa trên tình trạng tầng lớp được bảo vệ, tiểu bang - thông qua lịch sử hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai - đã ghi lại mối tương quan giữa các tác động bất lợi, mức thu nhập hộ gia đình và một số lớp được bảo vệ. Do đó, trong việc ưu tiên giảm nhẹ rủi ro thiên tai và mang lại lợi ích cho các nhà có thu nhập thấp và trung bình, tiểu bang dự đoán một cách hợp lý rằng các khu vực chương trình được nêu trong Kế Hoạch Hành Động này sẽ có tác động tích cực đáng kể đến các nhóm dân số được bảo vệ.

Để minh họa tác động của việc ưu tiên các hộ gia đình LMI, sau đây là số liệu nhân khẩu học được báo cáo của các hộ gia đình LMI trong chương trình bổ sung nhà ở cho thuê giá rẻ cho nhiều gia đình do CDBG-DR tài trợ tại Louisiana.

| CHỦNG TỘC  | % HỘ GIA ĐÌNH |
|--|---------------|
| Người Mỹ da đỏ/thổ dân Alaska                            | 0.19%         |
| Người Mỹ da đỏ/thổ dân Alaska và người Mỹ da màu/gốc Phi | 0.06%         |
| Người Mỹ da đỏ/thổ dân Alaska và người da trắng          | 0.12%         |
| Người Gốc Á  | 0.38%         |
| Người Gốc Á và người da trắng                            | 0.04%         |
| Người Mỹ da màu/gốc Phi                                  | 52.19%        |
| Người Mỹ da màu/gốc Phi và người da trắng                | 0.86%         |
| Người Hawaii bản địa/dân đảo Thái Bình Dương khác        | 0.12%         |
| Đa chủng tộc khác  | 1.25%         |
| Không xác định   | 31.10%        |
| Người da trắng   | 13.69%        |
| <b>Tổng</b>  | <b>100%</b>   |

Trong việc quản lý các chương trình thụ hưởng trực tiếp, tiểu bang tiến hành các biện pháp tiếp cận rộng rãi và quảng cáo để tiếp cận những người nộp đơn đủ điều kiện, bao gồm cả quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đã mua và miễn phí, cùng với việc hợp tác với các quan chức địa phương và các nhóm lợi ích. Việc thu thập dữ liệu ban đầu về các nhu cầu chưa được đáp ứng được thực hiện thông qua một cuộc khảo sát có thể hoàn thành qua điện thoại hoặc gửi trực tuyến (kể cả bằng điện thoại thông minh).

Các quy trình đăng ký chương trình cho phép thực hiện các phương pháp tương tự. Nếu một người có nhu cầu dịch thuật do trình độ tiếng Anh hạn chế, các dịch vụ đó sẽ được cung cấp theo yêu cầu.

Thông qua việc thiết kế các chương trình nhà ở giá phải chăng và người thụ hưởng trực tiếp, việc thực hiện các biện pháp tiếp cận mục tiêu khác nhau và tăng cường phối hợp với các bên liên quan địa

phương ở các khu vực MID, tiểu bang hy vọng những rào cản điển hình khi đăng ký tham gia và tiếp cận hỗ trợ phục hồi sau thảm họa. Hơn nữa, tiểu bang không lường trước được tác động phân biệt đối xử hoặc không mang lại lợi ích cho bất kỳ nhóm chủng tộc hoặc dân tộc nào tương ứng với các nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến thảm họa của mình.

Việc thiết kế các chương trình khác nhau kết hợp các cơ hội cho các hộ gia đình đủ điều kiện trong phạm vi hạn chế của các chương trình phục hồi sau thảm họa nhằm nâng cao Nhà Ở Công Bằng. Ví dụ: mô hình mua lại của tiểu bang trong các Chương Trình Ngập Lụt năm 2016 và CDBG MIT bao gồm ưu đãi nhà ở trên giá trị thị trường hợp lý của tài sản bị thiệt hại hoặc bị phá hủy, lên đến mức trung bình của giáo xứ. Biện pháp này được đưa vào Kế Hoạch Hành Động này, ghi nhận nhu cầu của người bán tài sản trong khu vực dễ bị ngập lụt để có thêm khả năng tài chính cho di dời đến các khu vực an toàn hơn. Tương tự như vậy, các chương trình nhà ở cho nhiều gia đình của tiểu bang đều nâng cao khả năng phục hồi và các tiêu chuẩn an toàn, cùng với các mô hình thu nhập hỗn hợp, thúc đẩy nhà ở an toàn, tích hợp. Chương Trình Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn mở rộng hơn nữa các cơ hội về nhà ở đó cho những cá nhân không thể duy trì cuộc sống tự lập.

Hơn nữa, quá trình xem xét môi trường đưa ra một cơ chế xác định các điều kiện môi trường ảnh hưởng đến việc sử dụng tài sản để xem xét các biện pháp giảm thiểu tác động bất lợi hoặc cung cấp hỗ trợ thay thế trong quá trình phục hồi.

## NHÂN KHẨU HỌC VỀ NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP VÀ DÂN SỐ BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẢM HỌA

| NHÂN KHẨU HỌC                      | ƯỚC TÍNH TRÊN TOÀN KHU VỰC | PHẦN TRĂM TRÊN TOÀN KHU VỰC | ƯỚC TÍNH TUYÊN BỐ THẢM HỌA | PHẦN TRĂM TUYÊN BỐ THẢM HỌA | ƯỚC TÍNH MID | PHẦN TRĂM MID |
|------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------|---------------|
| Tổng dân số                        | 4,664,362.00               | 100.00%                     | 4,244,832.00               | 91.00%                      | 3,870,539.00 | 83.00%        |
| Dưới 5 tuổi                        | 307,435.00                 | 7.00%                       | 280,068.00                 | 91.00%                      | 257,401.00   | 84.00%        |
| 65 tuổi trở lên                    | 698,018.00                 | 15.00%                      | 629,464.00                 | 90.00%                      | 568,771.00   | 81.00%        |
| Dân số khuyết tật                  | 695,791.00                 | 15.00%                      | 632,028.00                 | 91.00%                      | 571,967.00   | 82.00%        |
| Người da trắng                     | 2,735,887.00               | 59.00%                      | 2,475,300.00               | 90.00%                      | 2,252,263.00 | 82.00%        |
| Người da đen hoặc người Mỹ gốc Phi | 1,492,386.00               | 32.00%                      | 1,359,882.00               | 90.00%                      | 2,252,263.00 | 82.00%        |
| Người Mỹ da đỏ và thổ dân Alaska   | 23,892.00                  | 1.00%                       | 22,326.00                  | 93.00%                      | 20,096.00    | 84.00%        |
| Người Gốc Á                        | 80,014.00                  | 17.00%                      | 76,958.00                  | 96.00%                      | 73,418.00    | 92.00%        |



| NHÂN KHẨU HỌC  | ƯỚC TÍNH TRÊN TOÀN KHU VỰC | PHẦN TRĂM TRÊN TOÀN KHU VỰC | ƯỚC TÍNH TUYÊN BỐ THÀM HỌA | PHẦN TRĂM TUYÊN BỐ THÀM HỌA | ƯỚC TÍNH MID | PHẦN TRĂM MID |
|--|----------------------------|-----------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------|---------------|
| Người Hawaii bản địa và dân đảo Thái Bình Dương khác | 1,088.00                   | 1.00%                       | 896.00                     | 80.00%                      | 867.00       | 80.00%        |
| Khác   | 82,139.00                  | 2.00%                       | 75,951.00                  | 92.00%                      | 69,900.00    | 85.00%        |

Nguồn dữ liệu: ACS 5 Năm 2019

## NHÂN KHẨU HỌC VỀ GIÁO DỤC

| GIÁO DỤC  | ƯỚC TÍNH TIỂU BANG | PHẦN TRĂM TIỂU BANG | ƯỚC TÍNH TUYÊN BỐ THÀM HỌA | PHẦN TRĂM TUYÊN BỐ THÀM HỌA | ƯỚC TÍNH MID | PHẦN TRĂM MID |
|---|--------------------|---------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------|---------------|
| Dân số từ 25 tuổi trở lên                       | 3,125,153.00       | 100.00%             | 2,841,789.00               | 91.00%                      | 2,590,586.00 | 83.00%        |
| Chưa tốt nghiệp trung học phổ thông             | 461,706.00         | 15.00%              | 410,585.00                 | 89.00%                      | 366,090.00   | 79.00%        |
| Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương | 1,061,388.00       | 34.00%              | 953,744.00                 | 90.00%                      | 851,104.00   | 80.00%        |
| Từng học đại học/cao đẳng, có bằng cao đẳng     | 848,474.00         | 27.00%              | 771,150.00                 | 91.00%                      | 709,442.00   | 84.00%        |
| Bằng cử nhân trở lên                            | 753,585.00         | 24.00%              | 706,310.00                 | 94.00%                      | 663,950.00   | 88.00%        |

Nguồn dữ liệu: ACS 5 Năm 2019

## NHÂN KHẨU HỌC VỀ THU NHẬP

| NHÂN KHẨU HỌC VỀ THU NHẬP/KINH TẾ | TOÀN TIỂU BANG | CÁC KHU VỰC BỊ ÁNH HƯỞNG BỞI THÀM HỌA | HUD MIDS    |
|-----------------------------------|----------------|---------------------------------------|-------------|
| Thu nhập của hộ gia đình trung vị | 49.469,00\$    | 47.550,00\$                           | 48.747,00\$ |
| Thu nhập bình quân đầu người      | 27.923,00\$    | 25.653,00\$                           | 26.606,00\$ |

Nguồn dữ liệu: ACS 5 Năm 2019 (Số đô la không được cung cấp trong nguồn dữ liệu, chỉ theo tỷ lệ phần trăm.)

## NHÂN KHẨU HỌC VỀ THU NHẬP - THU NHẬP THẤP

| NHÂN KHẨU HỌC VỀ THU NHẬP/KINH TẾ          | TOÀN TIỂU BANG | CÁC KHU VỰC BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẨM HÓA | HUD MIDS |
|--|----------------|---------------------------------------|----------|
| Thu nhập trong 12 tháng qua dưới mức nghèo | 0.00           | 0.00                                  | 0.00     |
| Tổng                                       |                |                                       |          |

Nguồn dữ liệu: OCD

## PHÂN TÍCH LMI - TỔNG QUAN

| PHÂN LOẠI    | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI | TỔNG DÂN SỐ  | PHẦN TRĂM LMI |
|--------------|-------------------|--------------|---------------|
| Toàn khu vực | 1,679,170.00      | 4,664,362.00 | 39.00%        |

Nguồn dữ liệu: ACS 5 Năm

## PHÂN TÍCH LMI - CÁC KHU VỰC THIÊN TAI ĐƯỢC LIÊN BANG TUYÊN BỐ

| QUẬN/THÀNH PHỐ  | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI KHÔNG THUỘC MID | TỔNG DÂN SỐ KHÔNG THUỘC MID | PHẦN TRĂM LMI KHÔNG THUỘC MID | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI THUỘC MID | TỔNG DÂN SỐ THUỘC MID | PHẦN TRĂM LMI THUỘC MID |
|-----------------|-----------------------------------|-----------------------------|-------------------------------|-----------------------------|-----------------------|-------------------------|
| Acadia          | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 175.00                      | 257.00                | 68.09%                  |
| Allen           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 196.00                      | 287.00                | 68.29%                  |
| Beauregard      | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 356.00                      | 535.00                | 66.54%                  |
| Caddo           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 328.00                      | 429.00                | 76.46%                  |
| Calcasieu       | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 6,129.00                    | 9,275.00              | 66.08%                  |
| Cameron         | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 327.00                      | 704.00                | 46.45%                  |
| Grant           | 94.00                             | 136.00                      | 69.12%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Iberia          | 119.00                            | 132.00                      | 90.15%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Jackson         | 13.00                             | 26.00                       | 50.00%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Jefferson Davis | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 247.00                      | 367.00                | 67.30%                  |
| La Salle        | 2.00                              | 7.00                        | 28.57%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Lafayette       | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 183.00                      | 225.00                | 81.33%                  |
| Lincoln         | 27.00                             | 46.00                       | 58.70%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Morehouse       | 39.00                             | 58.00                       | 67.24%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Natchitoches    | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 102.00                      | 142.00                | 71.83%                  |
| Ouachita        | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 219.00                      | 315.00                | 69.52%                  |

| QUẬN/THÀNH PHỐ       | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI KHÔNG THUỘC MID | TỔNG DÂN SỐ KHÔNG THUỘC MID | PHẦN TRĂM LMI KHÔNG THUỘC MID | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI THUỘC MID | TỔNG DÂN SỐ THUỘC MID | PHẦN TRĂM LMI THUỘC MID |
|----------------------|-----------------------------------|-----------------------------|-------------------------------|-----------------------------|-----------------------|-------------------------|
| Rapides              | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 581.00                      | 837.00                | 69.41%                  |
| Sabine               | 24.00                             | 43.00                       | 55.81%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| St. Landry           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 210.00                      | 273.00                | 76.92%                  |
| St. Martin           | 101.00                            | 114.00                      | 88.60%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Union                | 34.00                             | 47.00                       | 72.34%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Vermilion            | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 125.00                      | 186.00                | 67.20%                  |
| Vernon               | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 147.00                      | 222.00                | 66.22%                  |
| Winn                 | 26.00                             | 51.00                       | 50.98%                        | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Ascension            | 7.00                              | 11.00                       | 63.64%                        | 744.00                      | 864.00                | 86.11%                  |
| Assumption           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 294.00                      | 326.00                | 90.18%                  |
| East Baton Rouge     | 271.00                            | 382.00                      | 70.94%                        | 1,189.00                    | 1,257.00              | 94.59%                  |
| East Feliciana       | 26.00                             | 26.00                       | 100.00%                       | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| Iberville            | 54.00                             | 70.00                       | 77.14%                        | 151.00                      | 162.00                | 93.21%                  |
| Jefferson            | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 6,182.00                    | 8,673.00              | 71.28%                  |
| Lafourche            | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 1,711.00                    | 2,686.00              | 63.70%                  |
| Livingston           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 1,111.00                    | 1,270.00              | 87.48%                  |
| Orleans              | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 5,921.00                    | 6,533.00              | 90.63%                  |
| Plaquemines          | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 505.00                      | 575.00                | 87.83%                  |
| Pointe Coupee        | 43.00                             | 43.00                       | 100.00%                       | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| St bernard           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 597.00                      | 663.00                | 90.05%                  |
| St. Charles          | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 1,460.00                    | 2,199.00              | 66.39%                  |
| St. Helena           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 282.00                      | 302.00                | 93.38%                  |
| St. James            | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 875.00                      | 1,060.00              | 82.55%                  |
| St. John the Baptist | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 2,790.00                    | 4,041.00              | 69.04%                  |
| St. Mary             | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 252.00                      | 266.00                | 94.74%                  |
| St. Tammany          | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 1,639.00                    | 1,988.00              | 82.44%                  |
| Tangipahoa           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 2,925.00                    | 3,399.00              | 86.05%                  |
| Terrebone            | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 1,302.00                    | 1,935.00              | 67.29%                  |
| Washington           | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 358.00                      | 417.00                | 85.85%                  |
| West Baton Rouge     | 0.00                              | 0.00                        | 0.00%                         | 70.00                       | 71.00                 | 98.59%                  |

| QUẬN/THÀNH PHỐ | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI KHÔNG THUỘC MID | TỔNG DÂN SỐ KHÔNG THUỘC MID | PHẦN TRĂM LMI KHÔNG THUỘC MID | TỔNG SỐ NGƯỜI LMI THUỘC MID | TỔNG DÂN SỐ THUỘC MID | PHẦN TRĂM LMI THUỘC MID |
|----------------|-----------------------------------|-----------------------------|-------------------------------|-----------------------------|-----------------------|-------------------------|
| West Feliciana | 22.00                             | 22.00                       | 100.00%                       | 0.00                        | 0.00                  | 0.00%                   |
| <b>Tổng</b>    | <b>902.00</b>                     | <b>1,214.00</b>             |                               | <b>39,683.00</b>            | <b>52,741.00</b>      |                         |

Nguồn dữ liệu: Dữ liệu FEMA IA

## CÁC ĐƠN VỊ NHÀ SẢN XUẤT BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẨM HỌA

| QUẬN/THÀNH PHỐ   | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ | % TRÊN TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ Ở QUẬN/THÀNH PHỐ | NHU CẦU CHUA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG CÒN LẠI |
|------------------|---------------|--|-----------------------------------|
| Acadia           | 329.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Allen            | 330.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Ascension        | 1,690.00      | 4.00%                                      | 0,00\$                            |
| Assumption       | 839.00        | 2.00%                                      | 0,00\$                            |
| Beauregard       | 912.00        | 2.00%                                      | 0,00\$                            |
| Caddo            | 33.00         | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Calcasieu        | 10,677.00     | 26.00%                                     | 0,00\$                            |
| Cameron          | 420.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| East Baton Rouge | 487.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| East Feliciana   | 126.00        | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Grant            | 155.00        | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Iberia           | 400.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Iberville        | 395.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Jackson          | 19.00         | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Jefferson        | 1,128.00      | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| Jefferson Davis  | 361.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| LaSalle          | 18.00         | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Lafayette        | 298.00        | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Lafourche        | 1,791.00      | 4.00%                                      | 0,00\$                            |
| Lincoln          | 44.00         | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Livingston       | 2,970.00      | 7.00%                                      | 0,00\$                            |
| Morehouse        | 32.00         | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Natchitoches     | 146.00        | 0.00%                                      | 0,00\$                            |



| QUẬN/THÀNH PHỐ       | SỐ ĐƠN VỊ NHÀ    | % TRÊN TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ Ở QUẬN/THÀNH PHỐ | NHU CẦU CHUA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG CÒN LẠI |
|----------------------|------------------|--|-----------------------------------|
| Orleans              | 129.00           | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Ouachita             | 143.00           | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Plaquemines          | 1,389.00         | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| Pointe Coupee        | 116.00           | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Rapides              | 425.00           | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Sabine               | 94.00            | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| St bernard           | 427.00           | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. Charles          | 1,310.00         | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. Helena           | 1,102.00         | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. James            | 978.00           | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. John the Baptist | 1,241.00         | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. Landry           | 338.00           | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. Martin           | 164.00           | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. Mary             | 825.00           | 2.00%                                      | 0,00\$                            |
| St. Tammany          | 1,698.00         | 4.00%                                      | 0,00\$                            |
| Tangipahoa           | 5,390.00         | 13.00%                                     | 0,00\$                            |
| Terrebonne           | 1,215.00         | 3.00%                                      | 0,00\$                            |
| Union                | 93.00            | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Vermillion           | 281.00           | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Vernon               | 348.00           | 1.00%                                      | 0,00\$                            |
| Washington           | 893.00           | 2.00%                                      | 0,00\$                            |
| West Baton Rouge     | 132.00           | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| West Feliciana       | 68.00            | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| Winn                 | 62.00            | 0.00%                                      | 0,00\$                            |
| <b>Tổng</b>          | <b>42,461.00</b> | <b>100.00%</b>                             |                                   |

Nguồn dữ liệu: FEMA

## NGƯỜI NỘP ĐƠN SNAP VÀ D-SNAP BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẨM HỌA

| QUẬN           | SỐ HỘ GIA ĐÌNH<br>SNAP BỊ ẢNH<br>HƯỞNG | SỐ CÁ NHÂN SNAP<br>BỊ ẢNH HƯỞNG | SỐ HỘ GIA ĐÌNH<br>ĐƯỢC HƯỞNG<br>QUYỀN LỢI D-SNAP | SỐ CÁ NHÂN ĐƯỢC<br>HƯỞNG QUYỀN LỢI<br>D-SNAP |
|----------------|--|---------------------------------|--|--|
| Toàn tiểu bang | 575,792.00                             | 1,202,619.00                    | 505,002.00                                       | 1,054,764.57                                 |

| QUẬN        | SỐ HỘ GIA ĐÌNH<br>SNAP BỊ ÁNH<br>HƯỞNG | SỐ CÁ NHÂN SNAP<br>BỊ ÁNH HƯỞNG | SỐ HỘ GIA ĐÌNH<br>ĐƯỢC HƯỞNG<br>QUYỀN LỢI D-SNAP | SỐ CÁ NHÂN ĐƯỢC<br>HƯỞNG QUYỀN LỢI<br>D-SNAP |
|-------------|--|---------------------------------|--|--|
| <b>Tổng</b> | <b>575,792.00</b>                      | <b>1,202,619.00</b>             | <b>505,002.00</b>                                | <b>1,054,764.57</b>                          |

Nguồn dữ liệu: Sở Dịch Vụ Gia Đình và Trẻ Em Louisiana

## PHÂN TÍCH TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH HẠN CHẾ CỦA CÁC KHU VỰC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN THẨM HỌA

| QUẬN/THÀNH PHỐ   | ƯỚC TÍNH NGƯỜI NÓI TIẾNG ANH<br>DƯỚI MỨC "RẤT TỐT" | PHẦN TRĂM NGƯỜI NÓI TIẾNG<br>ANH<br>DƯỚI MỨC "RẤT TỐT" |
|------------------|--|--|
| Acadia           | 1,499.00   | 1.00%  |
| Allen            | 653.00   | 1.00%  |
| Ascension        | 1,843.00   | 1.00%  |
| Assumption       | 515.00   | 0.00%  |
| Beauregard       | 393.00   | 0.00%  |
| Caddo            | 3,262.00   | 3.00%  |
| Calcasieu        | 3,455.00   | 3.00%  |
| Cameron          | 97.00  | 0.00%  |
| East Baton Rouge | 12,168.00  | 10.00%   |
| East Feliciana   | 18.00  | 0.00%  |
| Grant            | 700.00   | 1.00%  |
| Iberia           | 2,438.00   | 2.00%  |
| Iberville        | 226.00   | 0.00%  |
| Jackson          | 142.00   | 0.00%  |
| Jefferson        | 33,538.00  | 27.00%   |
| Jefferson Davis  | 460.00   | 0.00%  |
| Lafayette        | 7,381.00   | 6.00%  |
| Lafourche        | 3,832.00   | 3.00%  |
| La Salle         | 254.00   | 0.00%  |
| Lincoln          | 1,147.00   | 1.00%  |
| Livingston       | 1,257.00   | 1.00%  |
| Morehouse        | 140.00   | 0.00%  |
| Natchitoches     | 275.00   | 0.00%  |

| QUẬN/THÀNH PHỐ       | ƯỚC TÍNH NGƯỜI NÓI TIẾNG ANH<br>DƯỚI MỨC "RẤT TỐT" | PHẦN TRĂM NGƯỜI NÓI TIẾNG<br>ANH<br>DƯỚI MỨC "RẤT TỐT" |
|----------------------|--|--|
| Orleans              | 12,754.00  | 10.00%   |
| Ouachita             | 941.00   | 1.00%  |
| Plaquemines          | 683.00   | 1.00%  |
| Pointe Coupee        | 299.00   | 0.00%  |
| Rapides              | 2,428.00   | 2.00%  |
| Sabine               | 198.00   | 0.00%  |
| St bernard           | 1,748.00   | 1.00%  |
| St. Charles          | 1,029.00   | 1.00%  |
| St. Helena           | 94.00  | 0.00%  |
| St. James            | 175.00   | 0.00%  |
| St. John the Baptist | 945.00   | 1.00%  |
| St. Landry           | 2,419.00   | 2.00%  |
| St. Martin           | 2,245.00   | 2.00%  |
| St. Mary             | 1,835.00   | 1.00%  |
| St. Tammany          | 5,217.00   | 4.00%  |
| Tangipahoa           | 1,725.00   | 1.00%  |
| Terrebonne           | 2,870.00   | 2.00%  |
| Union                | 254.00   | 0.00%  |
| Vermilion            | 2,348.00   | 2.00%  |
| Vernon               | 981.00   | 1.00%  |
| Washington           | 1,011.00   | 1.00%  |
| West Baton Rouge     | 301.00   | 0.00%  |
| West Feliciana       | 64.00  | 0.00%  |
| Winn                 | 15.00  | 0.00%  |
| <b>Tổng</b>          | <b>118,272.00</b>                                  |  |

Nguồn dữ liệu: Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ



## CÁC TỔ CHỨC CHĂM SÓC LIÊN TỤC (COC) BỊ ẢNH HƯỞNG

| MÃ SỐ COC   | TỔ CHỨC COC                                 | QUẬN BỊ ẢNH HƯỞNG  | SỐ NGƯỜI VÔ GIA CƯ |
|-------------|---|--|--------------------|
| LA-500      | Lafayette/Acadiana CoC                      | Acadia, St. Landry, St. Martin & Vermilion   | 756.00             |
| LA-502      | Shreveport, Bossier/Northwest Louisiana CoC | Caddo, Bossier   | 490.00             |
| LA-503      | New Orleans/Jefferson Parish CoC            | Các giáo xứ Jefferson và Orleans   | 2,341.00           |
| LA-505      | Monroe/Northeast Louisiana CoC              | Các giáo xứ Jackson, Lincoln, Morehouse, Ouachita & Union  | 240.00             |
| LA-506      | Slidell/Southeast Louisiana CoC             | Các giáo xứ Livingston, St. Helena, St. Tammany, Tangipahoa và Washington  | 188.00             |
| LA-507      | Alexandria/Central Louisiana CoC            | Các giáo xứ Grant, La Salle, Rapides, Vernon & Winn  | 171.00             |
| LA-509      | Louisiana Balance of State CoC              | Các giáo xứ Allen, Ascension, Assumption, Beauregard, Calcasieu, Cameron, East Baton Rouge, East Feliciana, Iberville, Jefferson Davis, Lafourche, Plaquemines, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Charles, St. James, St. John the Baptist, Terrebonne, West Baton Rouge và West Feliciana | 330.00             |
| <b>Tổng</b> |   |  | <b>4,516.00</b>    |

Nguồn dữ liệu: HUD Exchange

## THỐNG KÊ THEO THỜI ĐIỂM - LOẠI NƠI TRÚ ẨN

| ĐỊA LÝ             | NƠI TRÚ ẨN KHẨN CẤP | NHÀ Ở TẠM THỜI | NGƯỜI VÔ GIA CƯ KHÔNG NƠI TRÚ ẨN | TỔNG SỐ NGƯỜI VÔ GIA CƯ ĐÃ BIẾT |
|--------------------|---------------------|----------------|----------------------------------|---------------------------------|
| Toàn khu vực       | 2,653.00            | 949.00         | 1,671.00                         | 5,273.00                        |
| Được FEMA tuyên bố | 1,027.00            | 321.00         | 593.00                           | 1,941.00                        |
| MID                | 700.00              | 297.00         | 572.00                           | 8,783.00                        |

Nguồn dữ liệu: HUD Exchange



## THỐNG KÊ THEO THỜI ĐIỂM - BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẨM HỌA

| QUY MÔ DỮ LIỆU     | NƠI TRÚ ẨN KHẨN CẤP | NHÀ Ở TẠM THỜI | NGƯỜI VÔ GIA CƯ KHÔNG NƠI TRÚ ẨN | TỔNG SỐ NGƯỜI VÔ GIA CƯ ĐÃ BIẾT |
|--------------------|---------------------|----------------|----------------------------------|---------------------------------|
| Toàn khu vực       | 2,085.00            | 582.00         | 350.00                           | 3,465.00                        |
| Được FEMA tuyên bố | 1,255.00            | 267.00         | 559.00                           | 2,081.00                        |
| MID                | 1,244.00            | 261.00         | 538.00                           | 2,043.00                        |

Nguồn dữ liệu: HUD Exchange

## NHÀ Ở DO HỖ TRỢ BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI THẨM HỌA

| QUẬN/THÀNH PHỐ  | TỔNG SỐ PHIẾU LỤA CHỌN NHÀ Ở | TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ CÓ PHIẾU LỤA CHỌN NHÀ Ở BỊ ẢNH HƯỞNG | TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ LIHTC | TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ LIHTC BỊ ẢNH HƯỞNG | TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ CÔNG CỘNG | TỔNG SỐ ĐƠN VỊ NHÀ CÔNG CỘNG BỊ ẢNH HƯỞNG |
|-----------------|------------------------------|---|--------------------------|---------------------------------------|------------------------------|---|
| Acadia          | 773.00                       | 0.00  | 610.00                   | 0.00                                  | 756.00                       | 60.00                                     |
| Allen           | 391.00                       | 2.00  | 267.00                   | 0.00                                  | 322.00                       | 16.00                                     |
| Beauregard      | 38.00                        | 0.00  | 120.00                   | 0.00                                  | 222.00                       | 25.00                                     |
| Caddo           | 4,714.00                     | 0.00  | 4,054.00                 | 0.00                                  | 1,062.00                     | 0.00                                      |
| Calcasieu       | 2,506.00                     | 1,024.00  | 3,880.00                 | 1,184.00                              | 737.00                       | 405.00                                    |
| Cameron         | 0.00                         | 0.00  | 70.00                    | 0.00                                  | 0.00                         | 0.00                                      |
| Grant           | 0.00                         | 0.00  | 0.00                     | 0.00                                  | 163.00                       | 48.00                                     |
| Iberia          | 399.00                       | 0.00  | 695.00                   | 0.00                                  | 200.00                       | 0.00                                      |
| Jackson         | 474.00                       | 0.00  | 138.00                   | 0.00                                  | 281.00                       | 3.00                                      |
| Jefferson Davis | 962.00                       | 0.00  | 296.00                   | 0.00                                  | 175.00                       | 78.00                                     |
| La Salle        | 45.00                        | 0.00  | 32.00                    | 0.00                                  | 25.00                        | 0.00                                      |
| Lafayette       | 1,958.00                     | 0.00  | 2,118.00                 | 0.00                                  | 662.00                       | 442.00                                    |
| Lincoln         | 201.00                       | 0.00  | 985.00                   | 0.00                                  | 407.00                       | 0.00                                      |
| Morehouse       | 0.00                         | 1.00  | 603.00                   | 0.00                                  | 40.00                        | 0.00                                      |
| Natchitoches    | 552.00                       | 0.00  | 809.00                   | 0.00                                  | 166.00                       | 0.00                                      |
| Ouachita        | 1,743.00                     | 1.00  | 2,510.00                 | 0.00                                  | 1,523.00                     | 3.00                                      |
| Rapides         | 1,953.00                     | 0.00  | 1,558.00                 | 0.00                                  | 121.00                       | 160.00                                    |
| Sabine          | 0.00                         | 0.00  | 320.00                   | 0.00                                  | 68.00                        | 0.00                                      |
| St. Landry      | 0.00                         | 0.00  | 787.00                   | 0.00                                  | 1,038.00                     | 0.00                                      |

| QUẬN/THÀNH PHỐ       | TỔNG SỐ<br>PHIẾU<br>LỰA<br>CHỌN<br>NHÀ Ở              | TỔNG SỐ<br>ĐƠN VỊ NHÀ<br>CÓ PHIẾU<br>LỰA CHỌN<br>NHÀ Ở BỊ ẢNH<br>HƯỚNG | TỔNG SỐ<br>ĐƠN VỊ NHÀ<br>LIHTC | TỔNG SỐ<br>ĐƠN VỊ NHÀ<br>LIHTC BỊ ẢNH<br>HƯỚNG | TỔNG SỐ<br>ĐƠN VỊ NHÀ<br>CÔNG CỘNG | TỔNG SỐ<br>ĐƠN VỊ NHÀ<br>CÔNG CỘNG<br>BỊ ẢNH<br>HƯỚNG |
|----------------------|---|--|--------------------------------|--|------------------------------------|---|
|                      | TỔNG SỐ<br>ĐƠN VỊ NHÀ<br>CÔNG CỘNG<br>BỊ ẢNH<br>HƯỚNG |  |                                |  |                                    |   |
| St. Martin           | 463.00  | 0.00   | 288.00                         | 0.00   | 395.00                             | 0.00  |
| Union                | 98.00   | 0.00   | 370.00                         | 0.00   | 40.00                              | 0.00  |
| Vermilion            | 721.00  | 0.00   | 696.00                         | 0.00   | 469.00                             | 53.00   |
| Vernon               | 0.00  | 0.00   | 478.00                         | 0.00   | 90.00                              | 0.00  |
| Winn                 | 114.00  | 0.00   | 164.00                         | 0.00   | 141.00                             | 0.00  |
| Ascension            | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 1.00   | 0.00                               | 0.00  |
| East Baton Rouge     | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 18.00  | 0.00                               | 0.00  |
| Jefferson            | 0.00  | 83.00  | 0.00                           | 374.00   | 0.00                               | 39.00   |
| Lafourche            | 0.00  | 15.00  | 0.00                           | 250.00   | 0.00                               | 5.00  |
| Livingston           | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 1.00   | 0.00                               | 0.00  |
| Orleans              | 0.00  | 55.00  | 0.00                           | 1,773.00                                       | 0.00                               | 0.00  |
| Plaquemines          | 0.00  | 5.00   | 0.00                           | 0.00   | 0.00                               | 0.00  |
| St bernard           | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 3.00   | 0.00                               | 0.00  |
| St. Charles          | 0.00  | 88.00  | 0.00                           | 60.00  | 0.00                               | 14.00   |
| St. James            | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 44.00  | 0.00                               | 0.00  |
| St. John the Baptist | 0.00  | 20.00  | 0.00                           | 32.00  | 0.00                               | 23.00   |
| St. Mary             | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 1.00   | 0.00                               | 0.00  |
| St. Tammany          | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 41.00  | 0.00                               | 2.00  |
| Tangipahoa           | 0.00  | 23.00  | 0.00                           | 524.00   | 0.00                               | 0.00  |
| Terrebonne           | 0.00  | 43.00  | 0.00                           | 239.00   | 0.00                               | 468.00  |
| Washington           | 0.00  | 0.00   | 0.00                           | 1.00   | 0.00                               | 0.00  |
| <b>Tổng</b>          | <b>18,105.00</b>                                      | <b>1,360.00</b>  | <b>21,848.00</b>               | <b>4,545.00</b>                                | <b>9,103.00</b>                    | <b>1,844.00</b>                                       |

Nguồn dữ liệu: Công Ty Nhà Ở Louisiana

## B. NHU CẦU CƠ SỞ HẠ TẦNG CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỦNG

### Thiệt hại và tác động của thiên tai

#### ĐÁNH GIÁ THIỆT HẠI & TỒN THẤT VỀ CƠ SỞ HẠ TẦNG TRÊN TOÀN TIỂU BANG

Đã có 33 tuyên bố thiên tai lớn ở tiểu bang Louisiana kể từ năm 2000. Các thiên tai phổ biến nhất gây ra thiệt hại ở mức độ dẫn đến việc tuyên bố thiên tai liên bang là bão và ngập lụt. Phục hồi từ những thiệt hại về cơ sở hạ tầng mở rộng từ các thảm họa trước đó đã là một thách thức hiện hữu trước các cơn bão Laura và Delta. Hình thái thời tiết khắc nghiệt lịch sử này đã tiếp tục và dự kiến sẽ trở nên khắc nghiệt hơn do biến đổi khí hậu.

Các mô hình phát triển hiện tại và trước thảm họa của tiểu bang chủ yếu dựa vào giao thông trên mặt đất chịu ngập lụt trong một trận ngập lụt nghiêm trọng, có khả năng khiến người dân bị mắc kẹt hoặc gặp nguy hiểm do nước dâng và đánh thuế khả năng cung cấp các dịch vụ an toàn và an ninh quan trọng của những người ứng cứu khẩn cấp. Hiện tại và trước thảm họa, nhiều cơ sở quan trọng hiện đang phục vụ người dân Louisiana phải đổi mới với nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng, do đó ngăn cản các quy trình quản lý khẩn cấp và trì hoãn việc duy trì dịch vụ sau thảm họa.

Bão Laura đã lật đổ hơn 1.000 cây cột điện lớn với đường dây tải điện cao thế mang điện từ các nhà máy điện đến các cộng đồng như Lake Charles ở Giáo Xứ Calcasieu. Nó cũng làm hỏng hệ thống nước và nước thải và đánh sập các cột phát di động cung cấp dịch vụ điện thoại di động. Tương tự, Bão Ida đã có tác động tàn phá đến các đường dây tải điện cao thế, đáng chú ý nhất là một trong những đường dây điện rơi xuống sông Mississippi do sự cố sập một trong những cột điện làm hạn chế tạm thời khả năng di chuyển của tàu thuyền trên sông.

#### HỖ TRỢ CÔNG CỘNG CỦA FEMA

Chương Trình Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA cung cấp các khoản trợ cấp bổ sung cho các chính quyền tiểu bang, bộ lạc, vùng lãnh thổ và địa phương, và một số loại hình tổ chức phi lợi nhuận tư nhân nhất định để cộng đồng có thể nhanh chóng ứng phó và phục hồi sau các thảm họa hoặc tình trạng khẩn cấp nghiêm trọng. FEMA cũng khuyến khích việc bảo vệ các cơ sở bị hư hại này khỏi các sự kiện trong tương lai bằng cách hỗ trợ các biện pháp giảm thiểu rủi ro trong quá trình phục hồi. Tiểu bang sẽ làm việc thêm với từng người nhận trợ cấp để thúc đẩy lập kế hoạch phục hồi sau thảm họa và giảm nhẹ.

Đối với DR-4559 (Bão Laura), trách nhiệm của tiểu bang đã được xác định là 10% chi phí dự án đủ điều kiện. Đối với DR-4570 và DR-4577 (Bão Delta và Zeta), trách nhiệm của tiểu bang đã được xác định là 10% chi phí dự án đủ điều kiện.

Tính đến tháng 2, 2,7 tỷ đô la đã được xác định trong hỗ trợ cộng đồng cần thiết cho ba cơn bão này. Dựa trên những dữ liệu này, nhu cầu hiện tại chưa được đáp ứng hay ước tính chia sẻ ngoài liên bang PA là 242 triệu đô la (217 triệu đô la cho Bão Laura và 13 triệu đô la cho Bão Delta). Tiểu bang sẽ phân bổ tiền để giải quyết một phần nhu cầu chưa được đáp ứng này.

Do tính chất của chương trình này, tiểu bang dự đoán rằng một số nhu cầu cụ thể được bao gồm trong hỗ trợ công cộng sẽ có một mức độ khẩn cấp đặc biệt, bao gồm các điều kiện hiện có gây ra mối đe dọa nghiêm trọng và ngay lập tức đối với sức khỏe và phúc lợi của cộng đồng.

## CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ GIẢM THIỂU MỐI NGUY

Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy (HMGP) sẽ là một phần quan trọng của quá trình phục hồi lâu dài trong cả việc xây dựng lại và bảo vệ nguồn cung nhà ở cũng như cơ sở hạ tầng quan trọng. HMGP thường được tính bằng 15% tổng số tiền IA và PA được phân bổ cho một sự kiện thiên tai, lên đến 2 tỷ \$ đầu tiên. Với sự hỗ trợ vượt quá 2 tỷ \$, số lượng quỹ HMGP có sẵn giảm xuống 10% và sau đó là 7,5% trên thang đổi chiều.

Trách nhiệm đối phó địa phương bắt buộc của tiểu bang đối với các Bão Laura/DR-4559 và Delta/DR-4570 đã được thiết lập không ít hơn 10% chi phí dự án đủ điều kiện. Do đó, nhu cầu chưa được đáp ứng của tiểu bang, hoặc ước tính chia sẻ ngoài liên bang của HGMP là 35 triệu đô la.

Sáng Kiến Đầu Nguồn Sông Louisiana (LWI) đại diện cho một khung cấp tiểu bang để tiếp tục lập kế hoạch, điều phối và cộng tác nhằm nâng cao khả năng chuẩn bị và các biện pháp giảm thiểu. Mục tiêu giảm thiểu hoặc làm dịu nguy cơ trên nhiều khu vực pháp lý địa phương và ban hành các tiêu chuẩn giảm thiểu nhất quán giữa 5 cơ quan tiểu bang là một phần chính yếu của khung LWI về quản lý đầu nguồn. Tiểu bang sẽ tận dụng LWI và các thực tiễn tốt nhất hiện có về những gì được phân bổ trong nguồn tài trợ HMGP của FEMA dưới dạng đô la giảm thiểu rủi ro cho từng giáo xứ để tập trung vào các dự án cơ sở hạ tầng lớn mang lại lợi ích cho các lưu vực trong khu vực (bao gồm cải thiện hệ thống thoát nước và các biện pháp giảm thiểu khác để duy trì các khu vực lớn hơn, thay vì tập trung trên các dự án nhỏ ở khu vực nhỏ). Các chiến lược dài hạn sẽ tiếp tục là một phần không thể thiếu trong kế hoạch chuẩn bị và giảm thiểu của tiểu bang.

Bản mô tả của chương trình cho biết cách lập kế hoạch phục hồi, chuẩn bị sẵn sàng và các biện pháp giảm thiểu sẽ được tích hợp vào hoạt động tái xây dựng cho cả các chương trình đối sánh ngoài liên bang trong một cấu trúc tương tự được triển khai trong các chương trình CDBG-MIT của tiểu bang theo Sáng Kiến Đầu Nguồn Sông Louisiana. Những biện pháp này cũng được xây dựng trong cấu trúc của FEMA và tiểu bang sẽ giám sát chúng. Sự phù hợp này phù hợp với những nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến các dự án đã quy hoạch khác của tiểu bang, địa phương và khu vực.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Thiệt hại và tác động của thiên tai

#### ĐÁNH GIÁ THIỆT HẠI & TỒN THẤT VỀ CƠ SỞ HẠ TẦNG TRÊN TOÀN TIỂU BANG

Kể từ năm 2000, Louisiana đã trải qua 33 lần tuyên bố về thảm họa lớn, hầu hết là do bão và lũ lụt gây ra. Ngay cả trước khi xảy ra các cơn bão năm 2020 và 2021, quá trình phục hồi của Louisiana sau những thiệt hại lớn về cơ sở hạ tầng từ các thảm họa trước đó đã là một thách thức. Thật không may, các kiểu thời tiết khắc nghiệt đang trở nên khắc nghiệt hơn do biến đổi khí hậu.

Với các thảm họa thiên nhiên ảnh hưởng đến các cộng đồng ven biển và nội địa của tiểu bang với tần suất như vậy, nhu cầu cung cấp cho các cộng đồng cơ sở hạ tầng ổn định và có khả năng chống chịu là điều tối quan trọng trong các nỗ lực phục hồi. Bão Ida khiến nhu cầu về các sáng kiến giảm thiểu và xây dựng công trình ở trên cao nhằm giúp các cộng đồng địa phương chuẩn bị tốt hơn và phục hồi sau những cơn bão gây thiệt hại tăng lên.

Các mô hình phát triển của Louisiana dựa vào giao thông vận tải trên mặt đất, có thể bị ngập lụt trong các điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Điều này không chỉ khiến cư dân bị mắc kẹt và gặp nguy hiểm khi nước dâng cao mà còn ảnh hưởng đến khả năng cung cấp các dịch vụ an ninh và an toàn quan trọng của những người ứng cứu khẩn cấp. Nhiều cơ sở quan trọng cũng phải đổi mới với rủi ro lũ lụt đáng kể, cản trở các quy trình quản lý khẩn cấp và làm gián đoạn tính liên tục của dịch vụ sau thảm họa.

Do đó, nhu cầu cải thiện cơ sở hạ tầng đáng kể thông qua các nỗ lực phục hồi của tiểu bang được chứng minh rõ ràng qua các điều kiện hiện tại và các thảm họa trong quá khứ. Thủ Báo Cáo của Hiệp Hội Kỹ Sư Dân Dụng Hoa Kỳ gần đây nhất của Louisiana đã chỉ ra điểm D+ cho các điều kiện trên 11 lĩnh vực cơ sở hạ tầng chính, cho thấy rằng nếu hệ thống không được cải thiện, thì thiệt hại do các thảm họa tiếp theo sẽ trở nên trầm trọng hơn đối với người dân, doanh nghiệp và cộng đồng.

Bão Ida, dẫn đến thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 65 tỷ USD, là thảm họa thiên nhiên gây thiệt hại lớn nhất trong năm 2021. Cơn bão này đã bộc lộ những lỗi hổng nghiêm trọng trong hệ thống cơ sở hạ tầng và lưới điện của tiểu bang khi phơi bày những đường dây truyền tải cũ kỹ và các nút thắt cổ chai kết nối. Toàn bộ lưới điện bị sập xung quanh bán kính 10 giáo xứ, khiến người dân và doanh nghiệp phải chờ hàng tuần để khôi phục hoàn toàn.

Tại New Orleans, tất cả tám đường dây đưa điện vào thành phố đều ngừng hoạt động vào ngày 29 tháng 8, ngày Bão Ida đổ bộ, dẫn đến mất điện trong nhiều tuần. Các cột tháp đổ xuống sông Mississippi, cản trở việc đi lại của tàu thuyền trên sông, gây tắc nghẽn và chậm trễ nghiêm trọng. Ngoài những thiệt hại do hệ thống dịch vụ tiện ích và lưới điện gây ra, thảm thực vật và gạch vụn tắc nghẽn trên các tuyến đường thủy đã gây ra vấn đề về thoát nước ở các khu vực bị ảnh hưởng, đặc biệt là

những khu vực có quan ngại về lũ lụt từ trước. Các mảnh gạch vụn tích tụ đã hạn chế việc đi lại trên đường, càng cản trở hoạt động cứu hộ và trì hoãn các nỗ lực phục hồi.

Ở Chalmette, một chiếc phà của Cơ Quan Giao Thông Khu Vực New Orleans bị đứt neo. Ở Bridge City, một tháp truyền tải của Entergy bị sập xuống sông Mississippi. Một cây cầu đường bộ nối các thành phố Lafitte và Jean Lafitte đã bị hư hại sau khi bị sà lan đâm vào khi thủy triều dâng cao khiến hàng chục con đường khác bị nhấn chìm dưới nước. Ít nhất 4 bệnh viện bị hư hại, trong khi 39 cơ sở y tế khác buộc phải dựa vào nguồn điện từ máy phát điện để cung cấp dịch vụ chăm sóc.

Thiệt hại về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất do Ida gây ra đã tạo ra khoảng trống trong phục hồi ở một số địa phương, nơi chưa có kinh phí để xây dựng lại các cơ sở y tế, trường học và trung tâm cộng đồng. Khi Ida kết hợp với Bão Laura, Delta và Zeta vào năm 2020, tổng thiệt hại về cơ sở hạ tầng lên tới hơn 2 tỷ đô la.

## HỖ TRỢ CÔNG CỘNG CỦA FEMA

Chương Trình Hỗ Trợ Công Cộng (PA) của FEMA cung cấp các khoản trợ cấp bổ sung cho các chính quyền tiểu bang, bộ lạc, vùng lãnh thổ và địa phương, và một số loại hình tổ chức phi lợi nhuận tư nhân nhất định để cộng đồng có thể nhanh chóng ứng phó và phục hồi sau các họa hoặt tình trạng khẩn cấp nghiêm trọng. FEMA cũng khuyến khích việc bảo vệ các cơ sở bị hư hại khỏi các sự kiện trong tương lai bằng cách hỗ trợ các biện pháp giảm thiểu rủi ro trong quá trình phục hồi. Tiểu bang sẽ làm việc với từng người nhận trợ cấp để thúc đẩy lập kế hoạch phục hồi sau thảm họa và giảm nhẹ.

HUD sử dụng yêu cầu đối sánh chia sẻ chi phí ngoài liên bang của Louisiana cho các dự án PA của FEMA trong danh mục C - G (theo truyền thống là 25%) làm đại diện để xác định nhu cầu chưa được đáp ứng của cơ sở hạ tầng, vì FEMA tài trợ phần lớn cho việc sửa chữa cơ sở hạ tầng công cộng. Tuy nhiên, nhu cầu phục hồi lâu dài tồn tại ngoài mối đe dọa trực tiếp đến tính mạng và sửa chữa trực tiếp các cơ sở do FEMA PA tài trợ. Những vấn đề về phục hồi kéo dài này chỉ có thể được giải quyết bằng việc lập kế hoạch dài hạn và thực hiện các dự án được thiết kế để giải quyết những vấn đề dài hạn đó.

Khi đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng, điều quan trọng là phải xem xét sự căng thẳng bổ sung mà các thực thể và tổ chức địa phương phải đối mặt khi họ phải phân bổ lại các nguồn lực vốn đã hạn chế của mình để giải quyết nhu cầu phục hồi ngay lập tức, cũng như các chi phí bổ sung để bảo vệ tài sản cơ sở hạ tầng của họ khỏi các thảm họa trong tương lai.

Sau khi thảm họa xảy ra, các giáo xứ và thành phố địa phương thường có năng lực và nguồn lực hạn chế để đầu tư hướng tới tương lai cho việc khôi phục cơ sở hạ tầng quan trọng. Việc khôi phục này đòi hỏi phải cải thiện cơ sở hạ tầng tiết kiệm năng lượng, CNTT hiện đại hóa trong các cơ sở công cộng và tăng cường các biện pháp giảm thiểu để ngăn ngừa thiệt hại từ các thảm họa trong tương lai. Các giáo xứ và thành phố địa phương này cũng cần hỗ trợ các dự án quản lý nước, gia cố chắc chắn các hành

lang giao thông và các cải tiến phòng chống lũ lụt khác nhằm tăng cường khả năng phục hồi lâu dài của các cộng đồng địa phương.

Phản ứng của chương trình mô tả cách thức chuẩn bị và các biện pháp giảm thiểu sẽ được tích hợp vào các hoạt động tái thiết cho tất cả các chương trình. Ngoài ra, tiểu bang sẽ hỗ trợ sứ mệnh của HUD nhằm xây dựng các cộng đồng có khả năng phục hồi hơn bằng cách đưa ra các quyết định có tư duy tiến bộ hơn trong việc sử dụng đất, các biện pháp giảm thiểu cộng đồng và các tòa nhà có khả năng chống chịu thiên tai. Những biện pháp này được xây dựng trong cấu trúc của chương trình và tiểu bang sẽ giám sát chúng. Điều này phù hợp với những nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến các dự án đã quy hoạch khác của tiểu bang, địa phương và khu vực.

Đối với DR-4611 (Bão Ida), trách nhiệm của tiểu bang đã được xác định là 10% chi phí dự án đủ điều kiện. Đối với DR-4606 (Bão, Lốc Xoáy và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021), trách nhiệm của tiểu bang đã được xác định là 10% chi phí dự án đủ điều kiện.

Tính đến ngày 10 tháng 10, 2,8 tỷ đô la đã được xác định trong hỗ trợ PA cho những cơn bão này. Dựa trên dữ liệu này, nhu cầu hiện tại chưa được đáp ứng hay ước tính chia sẻ ngoài liên bang PA là 251 triệu đô la (1 triệu đô la cho các sự kiện vào tháng 5 năm 2021 và 250 triệu đô la cho Bão Ida). Tiểu bang sẽ phân bổ tiền để giải quyết một phần nhu cầu chưa được đáp ứng này. Tiểu bang hiểu rằng nhu cầu chưa được đáp ứng sẽ tăng đều đặn khi các bảng tính dự án (PW) vẫn đang được lập và ước tính chi phí cho công việc lâu dài đủ điều kiện vẫn đang được xác định. Nhu cầu chưa được đáp ứng hiện tại được xác định trong Kế Hoạch Hành Động này đại diện cho dữ liệu cập nhật nhất của tiểu bang.

## CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ GIẢM THIỂU MỐI NGUY

Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy (HMGP) sẽ là một phần quan trọng của quá trình phục hồi lâu dài trong cả việc xây dựng lại nguồn cung nhà ở có khả năng phục hồi cũng như cơ sở hạ tầng quan trọng. HMGP thường được tính bằng 15% tổng số tiền IA và PA được phân bổ cho một sự kiện thiên tai, lên đến 2 tỷ đô la đầu tiên. Với sự hỗ trợ vượt quá 2 tỷ đô la, số lượng quỹ HMGP có sẵn giảm xuống 10% và sau đó là 7,5% trên thang đối chiếu.

Tính đến ngày 8 tháng 11 năm 2021, nghĩa vụ đối sánh địa phương bắt buộc của tiểu bang đối với DR-4611 (Bão Ida) và DR-4606 (Bão, Lốc Xoáy và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021) đã được thiết lập ở mức không dưới 25% chi phí dự án đủ điều kiện. Do đó, nhu cầu chưa được đáp ứng của tiểu bang, hoặc chia sẻ chi phí HGMP ngoài liên bang, ước tính khoảng 126 triệu đô la, 15% quỹ IA và quỹ PA.

Sáng Kiến Đầu Nguồn Sông Louisiana (LWI) đại diện cho một khung cấp tiểu bang để tiếp tục các nỗ lực lập kế hoạch, điều phối và cộng tác nhằm nâng cao khả năng chuẩn bị và các biện pháp giảm thiểu. Mục tiêu giảm thiểu hoặc làm dịu nguy cơ lũ lụt trên nhiều khu vực pháp lý địa phương và ban hành các tiêu chuẩn giảm thiểu nhất quán giữa 5 cơ quan tiểu bang là một phần chính yếu của khung LWI về quản lý đầu nguồn.

Tiểu bang sẽ tận dụng LWI và các phương pháp hay nhất hiện có của mình để tăng cường quỹ tài trợ HMGP của FEMA bằng tiền giảm thiểu rủi ro cho giáo xứ với mục đích tập trung vào các dự án cơ sở hạ tầng lớn mang lại lợi ích cho các đầu nguồn sông trong khu vực. Những hoạt động này có thể bao gồm khôi phục và bảo tồn vùng lũ, trữ nước lũ, các cơ sở quan trọng và cơ sở hạ tầng giảm thiểu lũ lụt, quản lý nước mưa và các hoạt động giảm thiểu khác có lợi cho các khu vực mục tiêu.

Các chiến lược dài hạn sẽ tiếp tục là một phần không thể thiếu trong kế hoạch chuẩn bị và giảm thiểu của tiểu bang. Phần tường thuật của chương trình mô tả cách thức chuẩn bị và các biện pháp giảm thiểu sẽ được tích hợp vào các hoạt động tái thiết cho cả các chương trình đối sánh chia sẻ chia phí ngoài liên bang. Những biện pháp này được xây dựng trong cấu trúc của FEMA và tiểu bang sẽ giám sát chúng. Sự phù hợp này phù hợp với những nhu cầu chưa được đáp ứng liên quan đến các dự án đã quy hoạch khác của tiểu bang, địa phương và khu vực.

## Chương Trình Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA

| PHÂN LOẠI PA                   | SỐ ĐỊA ĐIỂM BỊ THIỆT HẠI | TỔNG CHI PHÍ XÂP XÌ       | TỔNG PHẦN LIÊN BANG       | TỔNG PHẦN NGOÀI LIÊN BANG |
|--------------------------------|--------------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------------|
| A - Đổng đổ nát                | 827.00                   | 1.107.620.872,01\$        | 1.026.886.885,88\$        | 80.733.986,13\$           |
| B - Các biện pháp khẩn cấp     | 1,998.00                 | 1.885.284.380,06\$        | 1.725.487.824,39\$        | 159.796.555,68\$          |
| C - Cầu đường                  | 156.00                   | 33.302.550,97\$           | 29.972.295,99\$           | 3.330.254,98\$            |
| D - Cơ sở kiểm soát nước       | 84.00                    | 88.819.326,62\$           | 79.937.394,01\$           | 8.881.932,61\$            |
| E - Tòa nhà và thiết bị        | 2,678.00                 | 1.515.698.228,15\$        | 1.364.407.383,40\$        | 151.290.844,75\$          |
| F - Tiện ích                   | 279.00                   | 704.400.669,02\$          | 633.969.225,55\$          | 70.431.443,47\$           |
| G - Khác                       | 431.00                   | 71.165.795,72\$           | 64.049.216,46\$           | 7.116.579,26\$            |
| Tất cả danh mục                | 6,453.00                 | 5.406.291.822,55\$        | 4.924.710.255,67\$        | 481.581.596,89\$          |
| <b>TỔNG - không có A và B:</b> | <b>3,628.00</b>          | <b>2.413.386.570,48\$</b> | <b>2.172.335.515,41\$</b> | <b>241.051.055,07\$</b>   |

Nguồn dữ liệu: GOHSEP

## Tổng chi phí và nhu cầu theo phân loại PA

| PHÂN LOẠI PA    | CHI PHÍ PA ƯỚC TÍNH | ĐỐI SÁNH ĐỊA PHƯƠNG | KHẢ NĂNG PHỤC HỒI | TỔNG NHU CẦU (ĐỐI SÁNH + KHẢ NĂNG PHỤC HỒI) |
|-----------------|---------------------|---------------------|-------------------|---|
| A - Đổng đổ nát | 1.107.620.872,01\$  | 110.762.087,20\$    | 166.143.130,80\$  | 260.855.984,00\$                            |

| PHÂN LOẠI PA               | CHI PHÍ PA ƯỚC TÍNH       | ĐÓI SÁNH ĐỊA PHƯƠNG     | KHẢ NĂNG PHỤC HỒI       | TỔNG NHU CẦU<br>(ĐÓI SÁNH + KHẢ NĂNG PHỤC HỒI) |
|----------------------------|---------------------------|-------------------------|-------------------------|--|
| B - Các biện pháp khẩn cấp | <b>1.885.284.380,06\$</b> | <b>188.528.438,01\$</b> | <b>282.792.657,01\$</b> | <b>456.709.425,75\$</b>                        |
| C - Cầu đường              | <b>33.302.550,97\$</b>    | <b>3.330.255,10\$</b>   | <b>4.995.382,65\$</b>   | <b>8.325.637,72\$</b>                          |
| D - Cơ sở kiểm soát nước   | <b>88.819.326,62\$</b>    | <b>8.881.932,66\$</b>   | <b>13.322.898,99\$</b>  | <b>22.204.831,63\$</b>                         |
| E - Tòa nhà và thiết bị    | <b>1.515.698.228,15\$</b> | <b>151.569.822,81\$</b> | <b>227.354.734,22\$</b> | <b>378.924.556,03\$</b>                        |
| F - Tiện ích               | <b>704.400.669,02\$</b>   | <b>70.044.066,90\$</b>  | <b>105.660.100,35\$</b> | <b>176.100.167,18\$</b>                        |
| G - Khác                   | <b>71.165.795,72\$</b>    | <b>7.115.579,57\$</b>   | <b>10.674.869,36\$</b>  | <b>17.791.448,82\$</b>                         |
| <b>Tổng</b>                | <b>5.406.291.822,55\$</b> | <b>477.232.182,25\$</b> | <b>810.943.773,38\$</b> | <b>1.320.912.051,13\$</b>                      |

Nguồn dữ liệu: GOHSEP

## Chi phí phục hồi ước tính cho mỗi cơ quan

| CƠ QUAN   | CHI PHÍ ƯỚC TÍNH          |
|---|---------------------------|
| Chính quyền thành phố   | <b>339.779.297,00\$</b>   |
| Chính quyền quận  | <b>618.652.467,00\$</b>   |
| Học khu độc lập   | <b>332.609.394,00\$</b>   |
| Chính quyền bộ lạc thổ dân da đỏ/thổ dân châu Mỹ (được liên bang công nhận) | <b>3.661.637,00\$</b>     |
| Tổ chức được chỉ định theo bộ lạc của thổ dân da đỏ/thổ dân châu Mỹ         | <b>84.916,00\$</b>        |
| Tổ chức phi lợi nhuận có trạng thái IRS 501C3                               | <b>510.453.516,00\$</b>   |
| Tổ chức phi lợi nhuận không có trạng thái IRS 501C3                         | <b>112.502.151,00\$</b>   |
| Cơ quan nhà ở công cộng/thổ dân   | <b>24.648.729,00\$</b>    |
| Tổ chức giáo dục đại học công/do tiểu bang quản lý                          | <b>1.275.507,00\$</b>     |
| Chính quyền đặc khu   | <b>217.089.769,00\$</b>   |
| Chính quyền bang  | <b>445.694.811,00\$</b>   |
| <b>Tổng</b>   | <b>2.606.452.194,00\$</b> |

Nguồn dữ liệu: GOHSEP

## Nhu cầu giảm thiểu mối nguy cho mỗi quận hoặc dự án đã biết

| DỰ ÁN          | CHI PHÍ                 | NGUỒN TÀI TRỢ | NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG<br>(10% ĐỊA PHƯƠNG TRÙNG KHỚP) |
|----------------|-------------------------|---------------|--|
| Toàn tiểu bang | <b>646.078.352,00\$</b> | FEMA          | <b>161.519.588,00\$</b>                                  |
| <b>Tổng</b>    | <b>646.078.352,00\$</b> |               | <b>161.519.588,00\$</b>                                  |

*Nguồn dữ liệu: GOHSEP*

## C. NHU CẦU PHỤC HỒI KINH TẾ CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

### Thiệt hại và tác động của thiên tai

#### ĐÁNH GIÁ THIỆT HẠI VÀ TỐN THẤT KINH TẾ TOÀN TIỂU BANG

Khi Louisiana đang phục hồi sau thiệt hại do FEMA tuyên bố đối với 56 trong số 64 giáo xứ từ hậu quả của trận lụt năm 2016, nền kinh tế của bang vẫn đang trong quá trình khôi phục. Những sự kiện này đã để lại một dấu ấn khó phai đối với Louisiana và đã đặt ra những thách thức mới đối với cách tiếp cận của tiểu bang nhằm giảm thiểu nguy cơ ngập lụt cho các hộ gia đình và cơ sở hạ tầng. Hơn nữa, những rào cản hiện có đối với sự phục hồi kinh tế của Louisiana cũng bắt nguồn từ việc các cộng đồng và doanh nghiệp đang vật lộn để tái thiết trong thời điểm đại dịch toàn cầu.

Ngay sau Bão Laura và sau đó là Bão Delta, Sở Phát Triển Kinh tế Louisiana (LED) đã hợp tác với một nhóm tư vấn kinh tế tư nhân để tiến hành đánh giá thiệt hại kinh tế do hai sự kiện thiên tai này gây ra. LED đã không tìm kiếm một phân tích tác động kinh tế chính thức cho Bão Zeta. Tuy nhiên, họ đã tiến hành một cuộc khảo sát ban đầu về các công ty thúc đẩy kinh tế trong tuần sau khi Zeta đổ bộ. Cần lưu ý rằng tất cả các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Zeta cũng nằm trong số các khu vực bị ảnh hưởng của Bão Ida, và các đánh giá về Bão Ida đã được tiến hành và bao gồm. Những phát hiện chính đến từ những đánh giá này.

#### Các tác động gây gián đoạn kinh doanh cao điểm trên khắp Louisiana bao gồm:

- Laura: 34.740 hoạt động kinh doanh, gần 28% tổng số doanh nghiệp ở Louisiana;
- Delta: 29.503 hoạt động kinh doanh, hơn 23% tổng số doanh nghiệp ở Louisiana.

#### Số lượng nhân viên bị ảnh hưởng vào thời điểm cao điểm của bão bao gồm:

- Laura: 479.975, gần 29% tổng số người lao động Louisiana;
- Delta: 388.277, gần 23% tổng số người lao động Louisiana.

### Tổng thiệt hại ước tính đối với hoạt động kinh doanh là 6,7 triệu \$:

- Laura: 2,8 tỷ \$ thiệt hại về công trình; 1,1 tỷ \$ thiệt hại về thiết bị; 1,9 tỷ \$ tổn thất do gián đoạn (mất năng suất lao động và chi phí giá trị gia tăng).
- Delta: 251,5 triệu \$ thiệt hại về công trình; 51,3 triệu \$ tổn thất thiết bị; 601 triệu \$ tổn thất do gián đoạn (mất năng suất lao động và chi phí giá trị gia tăng).

**Theo Trung Tâm LSU Ag, tổng thiệt hại nông nghiệp tổng cộng 2,12 tỷ \$ bao gồm gỗ và cây trồng - gạo, mía, đậu nành, bông, cá bò, ngô - và được chia nhỏ như sau:**

- Laura: tổng thiệt hại về nông nghiệp là 1,6 tỷ \$; 1,1 tỷ \$ về gỗ, có thể nói là tồi tệ nhất trong lịch sử Louisiana; và 525 triệu \$ về cây trồng
- Delta: tổng thiệt hại về nông nghiệp là 516 triệu \$; 297 triệu \$ về gỗ; và 219 triệu \$ về cây trồng

### TỔN THẤT KINH DOANH & TIỀN LƯƠNG

Nghiên cứu do LED ủy quyền cho Laura đã đo lường những thiệt hại kinh doanh bắt đầu từ một ngày trước khi Bão Laura đổ bộ, ngày 26 tháng 8 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2020. Nghiên cứu do LED ủy quyền cho Delta đã đo lường tổn thất kinh doanh bắt đầu từ ngày Bão Delta đổ bộ vào ngày 9 tháng 10 và tiếp tục cho đến ngày 20 tháng 10 năm 2020. Nghiên cứu do LED ủy quyền cho Ida đã đo lường tổn thất kinh doanh bắt đầu từ hai ngày trước khi Bão Ida đổ bộ, từ ngày 27 tháng 8 đến ngày 16 tháng 9 năm 2021. Để minh họa những thiệt hại này, nghiên cứu ước tính tỷ lệ% doanh nghiệp đóng cửa mỗi ngày trong thời gian nghiên cứu và dựa trên ước tính của nó về sự cố mất điện được biết đến rộng rãi, các điểm tin tức địa phương và địa chỉ liên hệ địa phương khảo sát thiệt hại.

Cả việc gián đoạn kinh doanh và thiệt hại về tài sản đều được thông báo bởi tốc độ gió của cơn bão tại các địa điểm khác nhau. Cả mô hình gió và các tính toán khác cũng được thông báo bằng hình ảnh vệ tinh và kiểm tra địa phương về các thiệt hại. Sự gián đoạn kéo dài ra ngoài các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng trực tiếp của mưa và gió do đường cao tốc bị đóng, như I-10 và những nơi khác, làm gián đoạn việc đi lại của người lao động cũng như khách hàng. Cuối cùng, các ước tính đã được điều chỉnh theo khu vực ngành để giải thích rằng một số khu vực kinh tế có thể đã đóng cửa hoàn toàn trong khi những khu vực khác nhìn chung có thể tiếp tục hoạt động ở mức gần với công suất bình thường. Ví dụ, Bão Laura đã tấn công một trung tâm hóa dầu với hơn 7.500 nhân viên và hàng nghìn nhân viên khác làm công việc theo hợp đồng, nhưng chịu thiệt hại nhỏ vì cơ sở này đã được thiết kế đặc biệt để tiếp tục hoạt động bất chấp các điều kiện hiện tại trong và sau Bão Laura.

Để mô tả các tổn thất do gián đoạn kinh doanh, nghiên cứu của LED đã ước tính: 1) số lượng doanh nghiệp bị thiệt hại và 2) số lượng nhân viên bị ảnh hưởng mỗi ngày trong giai đoạn nghiên cứu đối với Laura, Delta và Ida. Nó cũng ước tính 3) năng suất lao động bị mất, được đo bằng tiền lương và 4) mất giá trị gia tăng. Nhiều nhân viên được trả lương ngay cả khi họ không làm việc. Điều này được coi là làm giảm năng suất của nhân viên và người sử dụng lao động phải chịu cái giá. Các ước tính này là tổng số

gián đoạn từ Laura, Delta và Ida, và các ước tính này không tính đến phần bù đắp từ việc tăng năng suất và việc làm do các nỗ lực ứng phó và phục hồi. Hoạt động gia tăng từ các nỗ lực phục hồi sẽ mang lại nhiều nguồn lực hơn cho khu vực, bù đắp một số thiệt hại cho người dân về tài sản cá nhân như nhà cửa và ô tô cũng như thiệt hại kinh doanh về tài sản và hàng tồn kho.

Ngoài ra, các nghiên cứu đối với Bão Laura và Delta đã ước tính thiệt hại đồng thời tính toán thiệt hại mà khu vực đã phải chịu do Covid-19. Kết hợp Covid-19, nghiên cứu đã sử dụng một cuộc khảo sát do Ủy Ban Lực Lượng Lao Động Louisiana thực hiện để xác định cơ sở tác động của Covid-19. Việc điều chỉnh đóng cửa công ty làm giảm tiền lương và việc làm vì lý do là các công ty nhỏ hơn có nhiều khả năng bị đóng cửa do COVID hơn các công ty lớn hơn.

**Những giáo xứ bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi Bão Laura:** Khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất chủ yếu do dân số đông, tập trung nhiều doanh nghiệp và gần khu vực đổ bộ của Laura, Giáo Xứ Calcasieu, có gần 5.000 doanh nghiệp và 87.000 người lao động bị ảnh hưởng. Mặc dù Giáo Xứ Ouachita không gần khu vực đổ bộ của Laura như Giáo Xứ Calcasieu, nhưng sức gió của cơn bão vẫn mạnh làm ảnh hưởng đến hơn 2.000 doanh nghiệp và hơn 33.000 người lao động. Laura đổ bộ vào Giáo Xứ Cameron gây ra thiệt hại nghiêm trọng, nhưng vì tính chất nông thôn, tác động của Laura tương đối nhỏ hơn với ước tính khoảng 152 doanh nghiệp và hơn 7.000 người lao động bị ảnh hưởng.

**Những giáo xứ bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi Bão Delta:** Các khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất chủ yếu do sự tập trung của các doanh nghiệp và gần khu vực đổ bộ của Delta, Giáo Xứ Lafayette và Calcasieu, đã có gần 13.000 doanh nghiệp và 175.000 người lao động bị ảnh hưởng. Mặc dù Giáo Xứ Rapides không gần khu vực đổ bộ của Delta như hai giáo xứ khác, nhưng sức gió của cơn bão vẫn mạnh làm ảnh hưởng đến hơn 3.000 doanh nghiệp và gần 45.000 người lao động.

Cuối cùng, nghiên cứu LED đã đưa ra một ước tính kinh tế về thiệt hại đối với các công trình và thiết bị kinh doanh do Bão Laura và Delta gây ra. Thiệt hại kinh doanh đối với công trình và thiết bị được tính toán ở cấp vị trí sử dụng dữ liệu InfoUSA bao gồm: vĩ độ và kinh độ, số lượng nhân viên và mã NAICS cho sáu giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất ở Tây Nam Louisiana. Cục Phân Tích Kinh Tế Hoa Kỳ cung cấp dữ liệu được sử dụng để thu được giá trị cơ bản của công trình kinh doanh và thiết bị trên mỗi nhân viên ở cấp ngành NAICS hai chữ số. Nhân các giá trị này trên mỗi nhân viên cho ngành có liên quan với số lượng nhân viên tại một địa điểm cụ thể sẽ ra ước tính cơ bản về giá trị của công trình và thiết bị hiện có tại một địa điểm cụ thể.

Nhìn chung, mô hình ước tính thiệt hại 3,1 tỷ \$ cho công trình kinh doanh. Các tác động lớn nhất xảy ra đối với Giáo Xứ Calcasieu với 2,0 tỷ \$ và Giáo Xứ Cameron là 300 tỷ \$ thiệt hại. Mô hình cũng ước tính thiệt hại hơn 1,1 tỷ \$ cho các thiết bị kinh doanh. Giáo Xứ Calcasieu một lần nữa ghi nhận mức thiệt hại ước tính lớn nhất với 832 triệu \$.

Với những tổn thất cho việc kinh doanh và thiệt hại về tài sản vật chất đã đề cập ở trên, kết hợp với phản hồi từ các nỗ lực tiếp cận cộng đồng, tiểu bang nhận thấy nhu cầu có thêm cơ hội phát triển lực

lượng lao động và được khuyến khích đưa vào chương trình tài trợ cho các ngành nghề đang thiếu hụt công nhân lành nghề để khắc phục tài sản hiện có hoặc xây dựng tài sản mới.

## TỔN THẤT NÔNG NGHIỆP

Dựa trên các ước tính được hoàn thành bởi Trung Tâm LSU Ag, tác động kinh tế từ Bão Laura và Delta đối với lĩnh vực nông nghiệp của Louisiana ước tính là 2,1 tỷ \$. Bởi vì những cơn bão này chủ yếu là các trận gió hơn là các trận ngập lụt, sự tàn phá ngành công nghiệp gỗ của bang có thể là tàn phá nặng nề nhất trong lịch sử với trị giá 1,4 tỷ \$. Gỗ bị phá hủy có thể sẽ không thể phục hồi được từ góc tây nam đến góc đông bắc của bang. Những cơn gió kéo dài là nguyên nhân gây ra tổn thất cho trữ lượng gỗ bằng cách tàn phá 1,1 tỷ acre đất rừng. Các cuộc khảo sát trên không do Sở Nông Nghiệp và Lâm Nghiệp Louisiana thực hiện cho thấy thiệt hại kinh tế lớn nhất về gỗ do Bão Laura xảy ra ở Giáo Xứ Vernon với 360 triệu \$ trên diện tích 160.416 arce. Có hơn 100 triệu \$ thiệt hại về gỗ tại mỗi giáo xứ Rapides, Beauregard, Grant và Allen. Giáo Xứ Calcasieu có 188.292 mẫu gỗ bị thiệt hại với giá trị kinh tế ước tính khoảng 76,7 triệu \$. Từ Bão Delta, Giáo Xứ Winn và Giáo Xứ Vernon có thiệt hại về gỗ lớn nhất với mỗi vùng nhận được thiệt hại ước tính là 59 triệu \$.

Bảng dưới đây cho biết các loại thiệt hại nông nghiệp khác nhau:

| LOẠI TỔN THẤT              | LAURA                  | DELTA                | TỔNG                   |
|----------------------------|------------------------|----------------------|------------------------|
| Giảm sản xuất              | <b>48.400.000\$</b>    | <b>51.100.000\$</b>  | <b>99.500.000\$</b>    |
| Tổn thất dự trữ hàng hóa   | <b>6.900.000\$</b>     | <b>400.000\$</b>     | <b>7.300.000\$</b>     |
| Tổn thất gia súc           | <b>1.400.000\$</b>     | <b>400.000\$</b>     | <b>1.800.000\$</b>     |
| Tăng chi phí sản xuất      | <b>6.700.000\$</b>     | <b>3.800.000\$</b>   | <b>10.500.000\$</b>    |
| Thiệt hại về cơ sở hạ tầng | <b>462.000.000\$</b>   | <b>163.500.000\$</b> | <b>625.500.000\$</b>   |
| Tổn thất gỗ                | <b>1.100.000.000\$</b> | <b>297.100.000\$</b> | <b>1.397.100.000\$</b> |
| <b>Tổng tổn thất</b>       | <b>1.625.400.000\$</b> | <b>516.300.000\$</b> | <b>2.141.700.000\$</b> |

Cho đến nay, một hình thức hỗ trợ chính được biết đến đã được chấp thuận để giải quyết những thiệt hại nêu trên là hỗ trợ thông qua Chương Trình Cho Vay Thiên Tai do Tổn Thương Kinh Tế của Cục Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ (SBA). Kể từ ngày 8 tháng 11 năm 2021, sau đây là trạng thái phê duyệt khoản vay của SBA.

- Laura: 6.487 khoản vay đã được đăng ký trong đó có 1.089 khoản vay được chấp thuận với tổng số tiền là 264.238.450\$.
- Delta: 746 khoản vay đã được đăng ký trong đó có 78 khoản vay được chấp thuận với tổng số tiền là 9.457.300\$.

Một nguồn hỗ trợ quan trọng khác được biết đến là Khoản Đã Trả/Dự Phòng theo các Yêu Cầu Được Báo Cáo được báo cáo thông qua Sở Bảo Hiểm Louisiana (DOI). Tồn thắt kinh doanh với những hỗ trợ đi kèm đã được xem xét khi tính toán khoảng 4,2 tỷ \$ cho các nhu cầu kinh tế chưa được đáp ứng.

## TÓM TẮT CÁC NHU CẦU KINH TẾ CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

| LOẠI TỒN THẤT                                       | LAURA                  | DELTA                  | TỔNG                   |
|---|------------------------|------------------------|------------------------|
| Công trình kinh doanh                               | 2.810.100.000\$        | 251.500.000\$          | 3.061.600.000\$        |
| Thiết bị kinh doanh                                 | 1.056.800.000\$        | 51.300.000\$           | 1.108.100.000\$        |
| Gián đoạn kinh doanh <sup>1</sup>                   | 1.914.900.000\$        | 601.700.000\$          | 2.516.600.000\$        |
| Nông nghiệp/gỗ                                      | 1.625.400.000\$        | 516.300.000\$          | 2.141.700.000\$        |
| Khoản vay doanh nghiệp/EIDL                         | (264.238.450)\$        | (9.457.300)\$          | (273.695.750)\$        |
| Khoản đã trả/dự phòng theo các yêu cầu được báo cáo | (4.182.538.638)\$      | (212.178.268)\$        | (4.394.716.906)\$      |
| <b>Tổng nhu cầu chưa được đáp ứng</b>               | <b>2.960.422.912\$</b> | <b>1.199.343.432\$</b> | <b>4.159.587.344\$</b> |

<sup>1</sup>bao gồm tồn thắt về năng suất lao động và giá trị gia tăng

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Thiệt hại và tác động của thiên tai

#### ĐÁNH GIÁ THIỆT HẠI VÀ TỒN THẤT KINH TẾ TOÀN TIỂU BANG

Khi Louisiana đang phục hồi sau thiệt hại do FEMA tuyên bố từ hậu quả của các thảm họa năm 2020, nền kinh tế của bang vẫn đang trong quá trình khôi phục. Những sự kiện này đã để lại một dấu ấn khó phai đối với Louisiana và đã đặt ra những thách thức mới đối với cách tiếp cận của tiểu bang nhằm giảm thiểu nguy cơ ngập lụt cho các hộ gia đình và cơ sở hạ tầng. Hơn nữa, những rào cản hiện có đối với sự phục hồi kinh tế của Louisiana cũng bắt nguồn từ việc các cộng đồng và doanh nghiệp đang vật lộn để tái thiết trong thời điểm đại dịch toàn cầu.

Ngay sau các trận Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021 và Bão Ida, Sở Phát Triển Kinh Tế Louisiana (LED) đã hợp tác với một nhóm tư vấn kinh tế tư nhân để tiến hành đánh giá thiệt hại kinh tế do hai sự kiện thảm họa này gây ra. Nghiên cứu do LED thực hiện về lũ lụt vào tháng 5 năm 2021 không rộng bằng nghiên cứu của IDA. Sau đây là những phát hiện chính từ những đánh giá này.

#### Các tác động gây gián đoạn kinh doanh cao điểm trên khắp Louisiana bao gồm:

- Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021: 8.186 hoạt động kinh doanh, hơn 6% tổng số doanh nghiệp ở Louisiana

- Ida: 59.345 hoạt động kinh doanh, hơn 47% tổng số doanh nghiệp ở Louisiana

**Số lượng nhân viên bị ảnh hưởng vào thời điểm cao điểm của bão bao gồm:**

- Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021: 106,097
- Ida: 700.461, gần 42% tổng số người dân Louisiana

**Tổng thiệt hại ước tính đối với hoạt động kinh doanh là gần 13 tỷ đô la:**

- Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021: 33,6 triệu đô la cho công trình và thiết bị
- Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021: 90,6 triệu đô la tổn thất do gián đoạn (mất năng suất lao động và chi phí giá trị gia tăng.)
- Ida: 6,8 tỷ đô la thiệt hại về cấu trúc;
- Ida: 2,2 tỷ đô la thiệt hại về thiết bị;
- Ida: 3.5 tỷ đô la tổn thất do gián đoạn (mất năng suất lao động và chi phí giá trị gia tăng.)

### TỔN THẤT KINH DOANH & TIỀN LƯƠNG

Nghiên cứu do LED thực hiện cho Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021 đo lường tổn thất kinh doanh bắt đầu từ ngày 17 tháng 5 – 19 tháng 5 năm 2021. Nghiên cứu do LED thực hiện cho Ida đo lường tổn thất kinh doanh bắt đầu từ hai ngày trước khi Bão Ida đổ bộ, từ ngày 27 tháng 8 đến ngày 16 tháng 9 năm 2021. Để minh họa những thiệt hại này, nghiên cứu ước tính tỷ lệ% doanh nghiệp đóng cửa mỗi ngày trong thời gian nghiên cứu và dựa trên ước tính của nó về sự cố mất điện được biết đến rộng rãi, các điểm tin tức địa phương và địa chỉ liên hệ địa phương khảo sát thiệt hại.

Đối với Ida, cả việc gián đoạn kinh doanh và thiệt hại về tài sản đều được thông báo bởi tốc độ gió của cơn bão tại các địa điểm khác nhau. Cả mô hình gió và các tính toán khác cũng được thông báo bằng hình ảnh vệ tinh và kiểm tra địa phương về các thiệt hại. Sự gián đoạn kéo dài ra ngoài các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng trực tiếp của mưa và gió do đường cao tốc bị đóng, như I-10 và những nơi khác, làm gián đoạn việc đi lại của người lao động cũng như khách hàng. Cuối cùng, các ước tính đã được điều chỉnh theo khu vực ngành để giải thích rằng một số khu vực kinh tế có thể đã đóng cửa hoàn toàn trong khi những khu vực khác nhìn chung có thể tiếp tục hoạt động ở mức gần với công suất bình thường.

Để mô tả các tổn thất do gián đoạn kinh doanh, nghiên cứu của LED cho Ida đã ước tính: 1) số lượng doanh nghiệp bị thiệt hại và 2) số lượng nhân viên bị ảnh hưởng mỗi ngày trong giai đoạn nghiên cứu đối với Ida. Nó cũng ước tính 3) năng suất lao động bị mất, được đo bằng tiền lương và 4) mất giá trị gia tăng. Nhiều nhân viên được trả lương ngay cả khi họ không làm việc. Điều này được coi là làm giảm năng suất của nhân viên và người sử dụng lao động phải chịu cái giá. Các ước tính này là tổng số gián đoạn từ Ida, và các ước tính này không tính đến phần bù đắp từ việc tăng năng suất và việc làm do các nỗ lực ứng phó và phục hồi. Hoạt động gia tăng từ các nỗ lực phục hồi sẽ mang lại nhiều nguồn lực hơn

cho khu vực, bù đắp một số thiệt hại cho người dân về tài sản cá nhân như nhà cửa và ô tô cũng như thiệt hại kinh doanh về tài sản và hàng tồn kho.

Các Giáo Xứ Bị Thiệt Hại Nặng Nề Nhất Do Lũ Lụt Vào Tháng 5 Năm 2021: Tác động của lũ lụt đối với hoạt động kinh doanh khác nhau tùy theo giáo xứ và ngành. Tác động lớn nhất xảy ra ở Giáo Xứ East Baton Rouge do quy mô dân số của giáo xứ. Tính theo phần trăm của tổng số doanh nghiệp và người lao động, thì Calcasieu bị ảnh hưởng nhiều nhất với 35% lực lượng lao động không đi làm được vào ngày 18 tháng 5 do lũ lụt. Trên toàn tiểu bang, ước tính có khoảng 6% công nhân phải nghỉ việc do lũ lụt vào ngày cao điểm 18 tháng 5. Trong hầu hết các trường hợp, hoạt động trở lại bình thường vào ngày 19 tháng 5 mặc dù một số doanh nghiệp vẫn phải đóng cửa do thiệt hại kéo dài của lũ lụt. Để có thước đo tốt hơn về toàn bộ tác động của sự kiện, nghiên cứu đã ước tính năng suất bị mất và giá trị gia tăng bị mất do lũ lụt trong khoảng thời gian từ ngày 17 tháng 5 đến ngày 31 tháng 5.

Những giáo xứ bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi Bão Ida: Các khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất chủ yếu do sự tập trung của các doanh nghiệp và gần với khu vực đổ bộ của Ida, Jefferson và Orleans Paris, đã có gần 25.000 doanh nghiệp và 280.000 người lao động bị ảnh hưởng. Mặc dù Giáo Xứ East Baton Rouge không gần khu vực đổ bộ Ida như hai giáo xứ khác, nhưng sức gió của cơn bão vẫn mạnh làm ảnh hưởng đến hơn 10.000 doanh nghiệp và hơn 147.000 người lao động.

Cuối cùng, nghiên cứu LED đã đưa ra một ước tính kinh tế về thiệt hại đối với các công trình và thiết bị kinh doanh do Bão Ida gây ra. Thiệt hại kinh doanh đối với công trình và thiết bị được tính toán ở cấp vị trí sử dụng dữ liệu InfoUSA bao gồm vĩ độ và kinh độ, số lượng nhân viên và mã NAICS cho các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề : Lafourche, Terrebonne, Ascension, East Baton Rouge, Jefferson, Livingston, Orleans, Plaquemines, St. Charles, St. John, St. Tammany, và Tangipahoa. Cục Phân Tích Kinh Tế Hoa Kỳ cung cấp dữ liệu được sử dụng để thu được giá trị cơ bản của công trình kinh doanh và thiết bị trên mỗi nhân viên ở cấp ngành NAICS hai chữ số. Nhân các giá trị này trên mỗi nhân viên cho ngành có liên quan với số lượng nhân viên tại một địa điểm cụ thể sẽ ra ước tính cơ bản về giá trị của công trình và thiết bị hiện có tại một địa điểm cụ thể.

**Nhìn chung, mô hình Ida ước tính thiệt hại là 6,8 tỷ \$ cho các công trình kinh doanh. Các tác động lớn nhất xảy ra đối với Giáo Xứ Jefferson là hơn 1,8 tỷ đô la, Giáo Xứ Lafourche là 927,2 triệu đô la và Giáo Xứ Terrebonne là 800 tỷ đô la thiệt hại. Mô hình cũng ước tính thiệt hại hơn 2,2 tỷ đô la cho các thiết bị kinh doanh. Giáo Xứ Jefferson ghi nhận mức thiệt hại ước tính lớn nhất với 577.2 triệu đô la.**

Dựa trên các ước tính được hoàn thành bởi Trung Tâm LSU Ag, tác động kinh tế từ Bão Ida đối với lĩnh vực nông nghiệp của Louisiana ước tính là 584 triệu đô la. Thiệt hại về gỗ vì Bão Ida tổng cộng chỉ hơn một phần tư triệu đô la cho 125.000 arce ở các giáo xứ Livingston, St. Charles và Tangipahoa.



Bảng dưới đây cho biết các loại thiệt hại nông nghiệp khác nhau.

### TỒN THẤT NÔNG NGHIỆP

| LOẠI TỒN THẤT              | SỐ TIỀN              | TỔNG                 |
|----------------------------|----------------------|----------------------|
| Giảm sản xuất              | 59.792.787\$         | 59.792.787\$         |
| Tồn thất gia súc           | 1.558.252\$          | 1.558.252\$          |
| Thiệt hại về cơ sở hạ tầng | 207.126.813\$        | 207.126.813\$        |
| Tồn thất gỗ                | 315.946.540\$        | 315.946.540\$        |
| <b>Tổng tồn thất</b>       | <b>584.424.392\$</b> | <b>584.424.392\$</b> |

Cho đến nay, một hình thức hỗ trợ chính được biết đến đã được chấp thuận để giải quyết những thiệt hại nêu trên là hỗ trợ thông qua Chương Trình Cho Vay Thiên Tai do Tổn Thương Kinh Tế của Cục Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ (SBA). Đến nay, có 11.988 đơn đăng ký vay tiền, trong đó có 1.685 khoản vay được phê duyệt với tổng số tiền là 105.797.850\$.

Một nguồn hỗ trợ quan trọng khác được biết đến là Khoản Đã Trả/Dự Phòng theo các Yêu Cầu Được Báo Cáo được báo cáo thông qua Sở Bảo Hiểm Louisiana (DOI). Tổn thất kinh doanh với những hỗ trợ đi kèm đã được xem xét khi tính toán khoảng 6,9 tỷ đô la cho các nhu cầu kinh tế chưa được đáp ứng.

### TÓM TẮT CÁC NHU CẦU KINH TẾ CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

| LOẠI TỒN THẤT                                       | TỔNG                 |
|---|----------------------|
| Công trình kinh doanh                               | 6.867.000.000\$      |
| Thiết bị kinh doanh                                 | 2,184,200,000        |
| Gián đoạn kinh doanh <sup>1</sup>                   | 2,576,400,000        |
| Nông nghiệp/gỗ                                      | 584,424,392          |
| Khoản vay doanh nghiệp/EIDL                         | (105,797,850)        |
| Khoản đã trả/dự phòng theo các yêu cầu được báo cáo | (5,131,748,513)      |
| <b>Tổng nhu cầu chưa được đáp ứng</b>               | <b>6,974,478,029</b> |

<sup>1</sup>bao gồm tổn thất về năng suất lao động và giá trị gia tăng

## Tổng các khoản vay kinh doanh được SBA phê duyệt

| QUẬN             | KHOẢN VAY DOANH NGHIỆP/EIDL |
|------------------|-----------------------------|
| Acadia           | 1.882.200,00\$              |
| Allen            | 4.247.200,00\$              |
| Beauregard       | 5.601.900,00\$              |
| Caddo            | 66.100,00\$                 |
| Calcasieu        | 219.659.550,00\$            |
| Cameron          | 2.843.400,00\$              |
| Grant            | 6.068.800,00\$              |
| Iberia           | 5.895.200,00\$              |
| Jackson          | 754.200,00\$                |
| Jefferson Davis  | 3.001.500,00\$              |
| La Salle         | 317.300,00\$                |
| Lafayette        | 1.001.400,00\$              |
| Lincoln          | 2.046.800,00\$              |
| Natchitoches     | 1.498.200,00\$              |
| Ouachita         | 5.407.200,00\$              |
| Rapides          | 11.954.200,00\$             |
| Sabine           | 285.000,00\$                |
| St. Landry       | 349.800,00\$                |
| St. Martin       | 120.200,00\$                |
| Union            | 43.100,00\$                 |
| Vermilion        | 1.198.400,00\$              |
| Vernon           | 1.525.100,00\$              |
| Winn             | 98.300,00\$                 |
| Ascension        | 980.300,00\$                |
| Assumption       | 54.000,00\$                 |
| East Baton Rouge | 2.429.800,00\$              |
| Iberville        | 24.600,00\$                 |
| Jefferson        | 26.992.850,00\$             |
| Lafourche        | 13.570.000,00\$             |
| Orleans          | 28.122.500,00\$             |

| QUẬN                | KHOẢN VAY DOANH NGHIỆP/EIDL |
|---------------------|-----------------------------|
| Plaquemines         | 1.603.100,00\$              |
| Pointe Coupee       | 948.800,00\$                |
| St Bernard          | 1.314.500,00\$              |
| St Charles          | 6.407.400,00\$              |
| St Helena           | 32.200,00\$                 |
| St James            | 449.200,00\$                |
| St Mary             | 90.100,00\$                 |
| St Tammany          | 6.134.000,00\$              |
| St John The Baptist | 3.991.800,00\$              |
| Tangipahoa          | 3.548.300,00\$              |
| Terrebonne          | 13.430.700,00\$             |
| Washington          | 201.600,00\$                |
| West Baton Rouge    | 259.500,00\$                |
| Livingston          | 954.400,00\$                |
| <b>Tổng</b>         | <b>387.404.700,00\$</b>     |

Nguồn dữ liệu: SBA

## Phân tích người nộp đơn SBA

| LOẠI ĐƠN ĐĂNG KÝ                | SỐ ĐƠN ĐĂNG KÝ | PHẦN TRĂM |
|---------------------------------|----------------|-----------|
| Tổng số đơn đăng ký kinh doanh  | 19,738.00      | 100.00%   |
| Các đơn đăng ký đã xử lý        | 19,162.00      | 97.00%    |
| Các đơn đăng ký đang xử lý      | 576.00         | 3.00%     |
| Các đơn đăng ký bị từ chối      | 7,935.00       | 40.00%    |
| Các đơn đăng ký đã rút          | 6,700.00       | 34.00%    |
| Các đơn đăng ký được chấp thuận | 2,914.00       | 15.00%    |

Nguồn dữ liệu: SBA

## Ước tính tồn thắt về hoạt động kinh doanh

| HÀNG MỤC TỒN THẮT<br>HOẠT ĐỘNG | SỐ LƯỢNG DOANH<br>NGHIỆP CÓ TỒN THẮT ĐÃ<br>ĐƯỢC XÁC MINH | TỔNG SỐ THIỆT HẠI ĐÃ<br>ĐƯỢC XÁC MINH | TỒN THẮT BỎ SUNG ƯỚC<br>TÍNH CHO CÁC DOANH<br>NGHIỆP |
|--------------------------------|--|---------------------------------------|--|
| Nội thất                       | 0.00   | 0,00\$                                | 0,00\$   |
| Máy móc                        | 61,794.00  | 433.715,00\$                          | 13.187.300.000,00\$                                  |
| Kiểm kê                        | 0.00   | 0,00\$                                | 0,00\$   |
| Khác                           | 61,794.00  | 282.034,00\$                          | 8.723.824.392,00\$                                   |
| <b>Tổng</b>                    | <b>123,588.00</b>  | <b>715.749,00\$</b>                   | <b>21.911.124.392,00\$</b>                           |

Nguồn dữ liệu: Sở Phát Triển Kinh Tế Louisiana

## Nhu cầu nghề nghiệp gia tăng

| NGHỀ<br>NGHIỆP | HIỆN ĐANG<br>THẮT<br>NGHIỆP | HIỆN ĐANG<br>CÓ VIỆC<br>LÀM | CÓ VIỆC<br>LÀM DỰ<br>KIẾN | SỐ TĂNG<br>TRƯỜNG<br>DỰ KIẾN | % TĂNG<br>TRƯỜNG<br>DỰ KIẾN | TỔNG SỐ<br>VIỆC LÀM | CHÊNH<br>LỆCH MỨC<br>CUNG HOẶC<br>MỨC DƯ |
|----------------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------|------------------------------|-----------------------------|---------------------|--|
| 0              | 0.00                        | 0.00                        | 0.00                      | 0.00                         | 0%                          | 0.00                | 0.00                                     |

Nguồn dữ liệu: Không có sẵn

\* Điều này có thể được sử dụng để biện minh cho nhu cầu đào tạo việc làm liên quan đến thảm họa

## D. HOẠT ĐỘNG CHỈ GIẢM THIỂU

Tiểu bang đã tiến hành đánh giá nhu cầu giảm thiểu, được trình bày chi tiết hơn trong phần **Chuẩn Bị, Giảm Thiểu và Khả Năng Phục Hồi** của Kế Hoạch Hành Động. Tiểu bang sẽ tài trợ cho đối sánh ngoài liên bang cho HMGP, một hoạt động CDBG-DR đủ điều kiện. Tất cả các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như một số hoạt động chỉ giảm thiểu cụ thể.

### LẬP KẾ HOẠCH PHỤC HỒI

Kế hoạch đề xuất của tiểu bang cung cấp đủ kinh phí cho các sáng kiến lập kế hoạch nhằm thiết lập các biện pháp giảm thiểu và xây dựng các cộng đồng có khả năng phục hồi hơn thông qua giáo dục, tiếp cận cộng đồng và tài trợ. OCD nhận thấy sự cần thiết của những nỗ lực như vậy và đã hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương trong các khu vực MID do HUD xác định đang phát triển và thực hiện các kế hoạch chiến lược địa phương và kế hoạch phục hồi sau thảm họa dựa trên khả năng phục hồi của cộng đồng.

Phần lớn các nỗ lực tiếp cận và giáo dục về khả năng phục hồi của tiểu bang đang diễn ra thông qua Sáng Kiến Đầu Nguồn Sông Louisiana, một chương trình trên toàn tiểu bang của CDBG-MIT phụ trách điều phối kinh phí và nguồn lực để giảm thiểu rủi ro lũ lụt thông qua cách tiếp cận dựa trên đầu nguồn sông. LWI đại diện cho sự thay đổi mô hình trong các nỗ lực của Louisiana nhằm tìm hiểu và giảm thiểu rủi ro lũ lụt, kết hợp những nỗ lực này trong tất cả các chương trình quản lý nước của tiểu bang, bao gồm phục hồi sau thảm họa, để khả năng phục hồi được đặt lên hàng đầu trong mọi quá trình đưa ra quyết định.

Sau khi khởi động sáng kiến vào năm 2018, tiểu bang đã tổ chức hàng chục cuộc họp với các nhà lãnh đạo ở tất cả 64 giáo xứ, một buổi tham quan lắng nghe, hội nghị thượng đỉnh về các phương pháp hay nhất và hội nghị thượng đỉnh liên tiểu bang. Thông qua LWI, tiểu bang cũng đã xuất bản bộ công cụ tiếp cận và gắn kết nhằm cung cấp thông tin và nguồn lực cho các bên liên quan và đối tác trong cộng đồng để tương tác với công chúng và hỗ trợ các mục tiêu phục hồi lâu dài của LWI.

Hiện nay, LWI đang điều phối việc phân bổ 1,2 tỷ đô la trong quỹ CDBG-MIT, tập trung vào việc giáo dục các bên liên quan và công chúng về rủi ro lũ lụt và các nỗ lực giảm thiểu hiệu quả, đặc biệt là trong các cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ. Thông qua LWI, tiểu bang đã tổ chức các phiên hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ hội tài trợ cho dự án cũng như trình bày về rủi ro lũ lụt ở từng khu vực của tiểu bang. Nhóm LWI cũng hỗ trợ chuỗi đào tạo trên hội thảo trực tuyến gồm chín phần về các giải pháp quản lý rủi ro lũ lụt dựa trên thiên nhiên, cùng với hướng dẫn thông tin đăng trên trang web của LWI.

Thông qua LWI, tiểu bang cũng đã trao tài trợ cho các dự án giảm thiểu đưa ra giải pháp thay thế cho các dự án cơ sở hạ tầng xây dựng theo cách truyền thống, chẳng hạn như các dự án trữ nước lũ, các chương trình mua lại phi công trình và các dự án bảo tồn vùng lũ. Nhiều dự án trong số này nằm ở

những khu vực có các cư dân dễ bị tổn thương nhất sinh sống. Các dự án này đại diện cho những biện pháp giảm thiểu nhằm giáo dục cộng đồng xung quanh về các cách khác nhau để ứng phó với rủi ro lũ lụt, đồng thời cũng đại diện cho các khoản đầu tư đáng kể vào công tác phòng chống lũ lụt trên toàn tiểu bang để chuẩn bị tốt hơn cho Louisiana trong tương lai và hạn chế chi phí lớn liên quan đến các nỗ lực phục hồi sau thảm họa.

Thông tin sau đây cung cấp các ví dụ về chính sách hiện hành liên quan đến trợ cấp giảm thiểu OCD và Lũ Lụt 2016 hiện tại. Những chính sách này là các ví dụ giải quyết: (c) thiết lập và hỗ trợ các nỗ lực phục hồi bằng cách tài trợ cho những biện pháp khả thi, hiệu quả về chi phí sẽ giúp cộng đồng phục hồi tốt hơn trước thảm họa trong tương lai. Hiện tại, Kế Hoạch Hành Động khẳng định rằng các chính sách và quy trình của tiểu bang sẽ đề cập đến việc đánh giá hiệu quả chi phí của từng chương trình hoặc hoạt động được đề xuất để hỗ trợ một hộ gia đình trong bất kỳ chương trình cải tạo, tái thiết khu dân cư hoặc hoạt động nào được tài trợ bằng quỹ CDBG-DR. Các chính sách và quy trình cũng sẽ đề cập đến các giải pháp thay thế có thể xảy ra nếu không hiệu quả về chi phí - ví dụ: tái thiết và nâng cấp nếu chi phí sửa chữa vượt quá ngưỡng quy định. (d) đưa ra các quyết định về sử dụng đất phản ánh các tiêu chuẩn an toàn và có trách nhiệm để giảm rủi ro thiên tai trong tương lai, ví dụ: bằng cách áp dụng hoặc sửa đổi kế hoạch quản lý không gian mở phản ánh việc quản lý vùng lũ và đất ngập nước có trách nhiệm và cân nhắc đến việc mực nước biển tiếp tục dâng cao, nếu áp dụng và (e) nâng cao nhận thức về các mối nguy hiểm trong cộng đồng của họ (bao gồm cả thành viên của các tầng lớp được bảo vệ, nhóm dân số dễ bị tổn thương và cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ) thông qua việc tiếp cận các khu vực MID.

**Ví dụ 1 (c):** Chính sách dành cho chương trình chủ sở hữu nhà yêu cầu tất cả các ngôi nhà được xây dựng lại phải được xây dựng dưới dạng các căn hộ có móng, trụ và đầm với độ cao tối thiểu là 3' trừ khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu xây cao hơn. Chương trình sẽ không nâng sàn ở các ngôi nhà bằng phẳng hoặc sử dụng phương pháp lắp đất để nâng sàn.

Chương trình sẽ xem xét nâng độ cao cho các bất động sản nằm trong vùng lũ được yêu cầu nâng cao theo pháp lệnh địa phương và quyết định của các viên chức thực thi luật địa phương rằng một bất động sản đã bị hư hại đáng kể hoặc sẽ được cải thiện đáng kể. Chương trình cũng sẽ xem xét nâng độ cao cho các bất động sản bên ngoài vùng lũ mà pháp lệnh địa phương yêu cầu phải nâng cao như một phần của quá trình tái xây dựng.

Chính sách của Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà đề cập cụ thể đến các biện pháp khả thi và hiệu quả về chi phí liên quan đến phục hồi và tái xây dựng như sau:

“Nếu bộ luật, pháp lệnh hoặc viên chức thực thi bộ luật địa phương yêu cầu nâng độ cao của một ngôi nhà và ngôi nhà đó có nền bằng phẳng, thì lựa chọn duy nhất để được hỗ trợ theo Chương Trình Giải Pháp Số 1 cho Bão năm 2020 của RLHP sẽ là xây dựng lại với việc nâng sàn. RLHP sẽ không nâng sàn cho các công trình có nền bằng phẳng trong Giải Pháp Số 1. Lưu ý: Việc nâng nền bằng cách lắp đất không đủ điều kiện theo RLHP và sẽ không được tài trợ theo bất kỳ giải pháp nào của Chương Trình.”

“Nếu tỷ lệ phần trăm tương đối của thiệt hại RLHP bằng hoặc lớn hơn 80% số tiền tái xây dựng, thì ước tính tái xây dựng được sử dụng để tính toán chi phí tái xây dựng công trình bị hư hỏng.”

**Ví dụ 2 (d):** Tiểu Bang cung cấp các khoản mua lại tự nguyện thông qua các chương trình LWI do MIT tài trợ hiện có, cũng như một lựa chọn cho những ngôi nhà đủ điều kiện trong Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà.

Việc mua lại hầu hết mang lại lợi ích ngay lập tức cho các chủ sở hữu bất động sản bị thiệt hại nằm trong vùng lũ hoặc các khu vực có rủi ro cao khác, như được xác định trên cơ sở từng trường hợp, bằng cách cung cấp cho họ giá trị thị trường hợp lý của tài sản bị thiệt hại của họ. Ngoài ra, chương trình Mua Lại cải thiện khả năng phục hồi của các cộng đồng bị ảnh hưởng bằng cách biến các lô đất có rủi ro cao thành vùng đất ngập nước, không gian mở hoặc hệ thống quản lý nước mưa, tạo ra vùng đệm tự nhiên để bảo vệ chống lại các cơn bão trong tương lai.

Tùy chọn Giải Pháp Số 4 được giới hạn ở các Khu Vực Có Rủi Ro Cao, nơi bất động sản không đủ điều kiện nhận hỗ trợ sửa chữa của liên bang (ví dụ: vùng lũ và vùng chữ V) hoặc các khu vực có rủi ro cao khác, được xác định theo từng trường hợp cụ thể để di chuyển cư dân ra khỏi vùng nguy hiểm cũng như tạo thuận lợi cho đầu nguồn sông tự nhiên cải thiện hệ thống thoát nước địa phương. Thành phần Mua Lại trong Giải Pháp Số 4 là một Chương Trình mua lại bất động sản tự nguyện.

Việc phá dỡ và thanh lý bất động sản được mua lại trong chương trình mua lại của Giải Pháp Số 4 chỉ có thể được thực hiện khi chính quyền địa phương (giáo xứ hoặc thành phố) nơi có dự án mua lại cung cấp kế hoạch thanh lý và ký kết thỏa thuận nhận quyền sở hữu tài sản được mua lại trước khi Chương Trình thực hiện (các) dự án mua lại trong khu vực đó. Louisiana Land Trust (LLT), thay mặt cho OCD, sẽ phá dỡ bất kỳ công trình nào trên các bất động sản được mua lại và loại bỏ các trở ngại đối với hệ thống thoát nước và/hoặc lưu giữ khỏi khu vực. Giáo xứ hoặc thành phố nơi có dự án mua lại chịu trách nhiệm bố trí và bảo trì bất động sản lâu dài. Bất động sản có được thông qua việc mua lại trong chương trình này có thể được xử lý theo những cách sau, tùy thuộc vào quyết định của Chương Trình và giáo xứ hoặc thành phố:

1. Do tiểu bang giữ gìn (lưu ý về tùy chọn này: OCD sẽ không giữ gìn hoặc sở hữu tài sản)
2. Quyền địa dịch ở vùng ngập lũ được cấp để ủng hộ giáo xứ hoặc tổ chức công cộng khác theo “Giao Ước và Tuân Thủ Các Yêu Cầu về Không Gian Mở” bên dưới Lưu ý: Tùy chọn này chỉ dành cho những địa điểm không phù hợp để chuyển nhượng, tùy thuộc vào quyết định của Chương Trình
3. Chính quyền địa phương hoặc người được chỉ định sẽ giữ gìn và bảo trì tài sản

Tiểu bang không bắt buộc phải mua bất kỳ bất động sản nào theo chương trình này và việc tiểu bang giữ gìn bất động sản mua lại theo chương trình này phải được cơ quan tiểu bang tham gia giữ gìn xem xét và phê duyệt. Việc sử dụng bất động sản có được thông qua chương trình này trong tương lai sẽ

phải tuân theo hạn chế về chứng thư do Chương Trình cung cấp. Cơ quan tài phán địa phương không được sửa đổi hạn chế về chứng thư.

**Ví dụ 3 (e):** Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana quản lý Chương Trình Mua Lại Khôi Phục và Sáng Kiến Nhà Ở Có Khả Năng Phục Hồi Louisiana (Giải Pháp Số 4) với mục tiêu di chuyển những người dân đủ điều kiện ra khỏi nguy cơ bị tổn hại và giảm nguy cơ ngập lụt trong tương lai bằng cách tạo ra một không gian mở vĩnh viễn làm vùng đệm chống lại các cơn bão và ngập lụt trong tương lai. Chương trình được thiết kế để cung cấp cho cư dân sự linh hoạt trong việc lựa chọn phương án tốt nhất cho hoàn cảnh cá nhân của họ. Tiểu bang đã tổ chức nhiều cuộc họp với cư dân Pecan Acres để cung cấp thông tin về các kế hoạch tái định cư, nâng cao nhận thức về rủi ro lũ lụt trong tương lai và thu thập ý kiến phản hồi về cách bố trí khu dân cư và thiết kế nhà ở được đề xuất.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Hoạt động chỉ giảm thiểu

Tiểu bang đã tiến hành đánh giá nhu cầu giảm thiểu, được trình bày chi tiết hơn trong phần **Chuẩn Bị, Giảm Thiểu và Khả Năng Phục Hồi** của Kế Hoạch Hành Động. Tiểu bang sẽ tài trợ cho đối sánh ngoài liên bang cho HMGP, một hoạt động CDBG-DR đủ điều kiện. Tất cả các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như một số hoạt động chỉ giảm thiểu cụ thể như MIT-Mua Lại. Ngoài ra, tiểu bang sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu trong cả hai chương trình phân bổ trực tiếp.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 3

### Hoạt động chỉ giảm thiểu

Tiểu bang đã tiến hành đánh giá nhu cầu giảm thiểu, được trình bày chi tiết hơn trong phần **Chuẩn Bị, Giảm Thiểu và Khả Năng Phục Hồi** của Kế Hoạch Hành Động. Tiểu bang sẽ tài trợ cho đối sánh ngoài liên bang cho HMGP và SWIFT, các hoạt động CDBG-DR đủ điều kiện. Tất cả các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như một số hoạt động chỉ giảm thiểu cụ thể như MIT-Mua Lại/Khuyến Khích Nhà Ở An Toàn. Ngoài ra, tiểu bang sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu trong cả chương trình phân bổ trực tiếp cũng như tài trợ cho các hoạt động chỉ giảm thiểu trong các chương trình cơ sở hạ tầng có khả năng phục hồi.

## 3. CÁC YÊU CẦU CHUNG

### A. SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN

#### Tiếp cận và tương tác

Trong quá trình phát triển Kế Hoạch Hành Động khắc phục hậu quả thiên tai này, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng-Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa Louisiana đã tham khảo ý kiến của những người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, các bên liên quan, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà ở công cộng và những người bị ảnh hưởng khác ở các khu vực địa lý xung quanh để đảm bảo tính nhất quán của các tác động thiên tai được xác định trong kế hoạch và rằng kế hoạch và quá trình lập kế hoạch là toàn diện và bao trùm, *được liệt kê dưới đây*:

#### CÁC CƠ QUAN TIỀU BANG

Ban đầu để đối phó với Đại Hồng Thủy năm 2016, Tiểu Ban Phục Hồi Dài Hạn (LTRS) được thành lập như một tiểu ban trực thuộc Nhóm Chỉ Huy Thống Nhất (UCG) vào tháng 8 năm 2018 như một phần tham quyền của Đạo Luật Hỗ Trợ Thảm Họa và An Ninh Nội Địa Louisiana (Đạo Luật Thảm Họa Louisiana) - Quy Chế Sửa Đổi Louisiana 29:725.6(v). UCG là cơ quan ra quyết định chiến lược của tiểu bang về ứng phó với tình huống khẩn cấp và thiên tai và bao gồm các thành viên do Thủ Tướng bổ nhiệm.

Tiểu ban này dành riêng cho việc phục hồi lâu dài và bền vững và sẽ là cơ chế chính trong việc thực hiện Chương Trình Giảm Nhẹ Mối Nguy của Tiểu Bang (SHMP). Tiểu ban này phù hợp với Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa ESF 14 của Tiểu Bang Louisiana và Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa Quốc Gia của FEMA. Trong quá trình kích hoạt EOC, LTRS được tập hợp cùng với UCG để truy cập các nhu cầu khôi phục sau thiên tai, kích hoạt Chức Năng Hỗ Trợ Phục Hồi (RSF) cho các vấn đề khôi phục phức tạp và phát triển các chiến lược phục hồi sau thiên tai.

Tiểu ban làm việc để cải thiện các mục quy định do luật liên bang và tiểu bang đặt ra, để xuất những thay đổi được hệ thống hóa sẽ tăng cường nỗ lực phục hồi và chuẩn bị hiệu quả cho quá trình phục hồi. Phát triển một Louisiana có khả năng phục hồi có nghĩa là việc lập kế hoạch và chính sách phải được đeo lường để chống lại tất cả các mối nguy hiểm và trong toàn bộ chu trình quản lý khẩn cấp.



Thông qua NDRF và LTRS, tất cả sáu RSF, thông qua sự phối hợp lẫn nhau và xây dựng kế hoạch làm việc năm 2021, đã bao gồm sự tham gia tích cực của tất cả các cơ quan tiểu bang lớn như sau:

- Văn Phòng Thống Đốc về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Ứng Phó Khẩn Cấp
- Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana
- Sở Nông Nghiệp và Lâm Nghiệp Louisiana, hoặc người được chỉ định.
- Sở Động Vật Hoang Dã và Thủy Sản Louisiana, hoặc người được chỉ định.
- Văn Phòng Phó Thống Đốc
- Sở Dịch Vụ Gia Đình và Trẻ Em Louisiana
- Sở Y Tế Louisiana
- Sở Giáo dục Louisiana
- Sở Giao Thông và Phát Triển
- Công Ty Nhà Ở Louisiana
- Phát Triển Kinh Tế Louisiana
- Cơ Quan Bảo Vệ và Phục Hồi Bờ Biển

Các ưu tiên của sứ mệnh và các nhiệm vụ đối với nhu cầu tài liệu và các nguồn lực sẵn có đã bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- **RSF 1 - Lập kế hoạch và năng lực** đã tiến hành đánh giá quyền tài phán của chính quyền địa phương bằng cách sử dụng dữ liệu có sẵn trong khu vực công cộng và dữ liệu tác động của bão để xác định mức độ khả năng của các khu vực pháp lý địa phương trong việc lập kế hoạch và thực hiện một nỗ lực khôi phục toàn diện, với những tác động hiện có của COVID-19 đối với ngân sách địa phương và nền kinh tế. Đánh giá này đã được kiểm tra và điều phối thông qua các cuộc họp nhóm tập trung với sự hợp tác của các cơ quan tiểu bang, Hiệp Hội Thành Phố Louisiana; Hiệp Hội Bồi Thảm Cảnh Sát Louisiana; Các Tổ Chức Tiểu Bang của Hiệp Hội Quy Hoạch Hoa Kỳ và Viện Kiến Trúc Hoa Kỳ; Hiệp Hội Các Quận Quy Hoạch Louisiana; và 8 Khu Vực Đầu Nguồn cũng như các tổ chức khác. Ngoài ra, RSF 1 đang tham gia vào các cuộc họp thường kỳ hàng tháng của các tổ chức nói trên để cập nhật lẫn nhau và hợp tác hơn nữa. Đánh giá này nhằm xác định các nhu cầu ngắn hạn và dài hạn - tức là khoảng cách về nhân sự và chuyên môn, đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cần thiết, băng thông rộng và các vấn đề công nghệ khác, cũng như khoảng cách về kinh phí và nguồn lực có thể cần thiết để duy trì hoạt động của họ.
  - Tiểu bang và FEMA đã tiến hành một chương trình đào tạo mới - Chương Trình Đào Tạo Đúng Lúc (JIT) - một chuỗi liên tục được thiết kế cho và nhắm mục tiêu vào các quan chức được bầu ở địa phương và nhân viên phục hồi chủ chốt của họ, để hỗ trợ họ tập trung vào các vấn đề hiện tại trong thời gian thực phản ứng và phục hồi trong các khoảng thời gian khác nhau sau thiên tai. Các mô-đun đã được tinh chỉnh để giải quyết các vấn đề cụ thể phát sinh từ các thiên tai dựa trên loại nhân viên tham gia và các khu vực pháp lý bị ảnh hưởng được đại diện.
  - “Hướng Dẫn Lập Kế Hoạch Ứng Phó Dài Hạn” của tiểu bang, được soạn thảo sau Đại Hồng Thủy năm 2016 và được thực hiện như một thí điểm dẫn đến hai “phương pháp hay nhất” trong việc lập kế hoạch - Kế Hoạch Ouachita Strong và Denham Strong - đang được sửa đổi và cập nhật để phản ánh các tiêu chuẩn về rủi ro ngập lụt sau đó được phát triển bởi Sáng Kiến Đầu Nguồn; hướng dẫn về lập kế hoạch theo khu vực trái ngược với cách tiếp cận theo khu vực pháp lý độc lập; bao gồm các phương pháp tiếp cận giảm thiểu hiện tại và sử dụng các kỹ năng thúc đẩy hiệu quả và sử dụng Zoom và các nền tảng truyền thông xã hội và ảo khác để đảm bảo tính toàn diện trong việc thu hút ý kiến cộng đồng và quan hệ đối tác với người dân địa phương.
- **RSF 2 - Phát triển kinh tế**, dưới sự lãnh đạo của Phòng Phát Triển Kinh Tế Louisiana đã kích hoạt một hợp đồng khẩn cấp để đánh giá thiệt hại cho các doanh nghiệp và nền kinh tế địa phương, bao gồm các thiệt hại vật chất đối với kinh doanh, gián đoạn kinh doanh, mất doanh thu cho các doanh nghiệp cá nhân, nền kinh tế nông nghiệp, và các công viên tiểu bang. Báo cáo

này đang được lưu hành để các đối tác địa phương và liên bang có thể phát triển các chương trình thích hợp và xác định các nguồn lực tài chính và kỹ thuật để hỗ trợ các doanh nghiệp đó.

- **RSF 3 - Dịch vụ y tế và con người**, do Sở Y Tế Louisiana, Sở Dịch Vụ Gia Đình và Trẻ Em, Văn Phòng Thống Đốc về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Ứng Phó Khẩn Cấp, hợp tác với các tổ chức VOAD địa phương, đã phát triển một ma trận các nhu cầu, bao gồm các vấn đề về nhà ở, xác định các vấn đề sức khỏe và cảm xúc tức thời liên quan đến chấn thương của một cơn bão và việc di dời dân cư, cũng như các tác động lâu dài, tàn dư và tâm lý, đặc biệt là trong môi trường COVID-19. Ngoài ra, tác động của COVID-19 đang làm phức tạp thêm một hệ thống chăm sóc sức khỏe vốn đã quá tải.
- **RSF 4 - Nhà ở** - Được kích hoạt ngay lập tức do mức độ sinh sống bị ảnh hưởng, Thống Đốc đã chỉ định Lực Lượng Đặc Nhiệm Nhà Ở Louisiana, được thành lập vào năm 2012 và được kích hoạt sau cơn bão Isaac và trận Đại Hồng Thủy năm 2016, hoạt động như RSF 4-Nhà ở. Cơ quan này đã được họp hàng tuần. Dưới sự lãnh đạo của Văn Phòng Hiện Trường HUD tại New Orleans, HUD đang thực hiện Đánh Giá Nhà Ở của HUD thông qua các cuộc phỏng vấn Zoom trực tuyến sẽ cung cấp thêm thông tin chi tiết về tình hình nhà ở trên mặt đất và bao gồm các bất động sản thuộc sở hữu của HUD, chủ nhà ở và bất động sản cho thuê và công khai tài sản sở hữu, cả đất đai và cơ sở vật chất, có thể được sử dụng để phát triển và mở rộng sự sẵn có của nhà ở giá phải chăng trong khu vực bị ảnh hưởng. Các nhóm tập trung và mục tiêu tiếp cận trong lĩnh vực này bao gồm Bộ Tài Chính Hoa Kỳ, FDIC, các quan chức được bầu ở địa phương, tổ chức phi lợi nhuận địa phương, các nhà phát triển và người dân địa phương.
- **RSF 5 - Cơ sở hạ tầng & RSF 6 - Tài nguyên văn hóa và tự nhiên** - Cả hai RSF đều đang làm việc với các nhóm tiếp cận khu vực của họ tại hiện trường và khu vực pháp lý địa phương, phối hợp với nhóm của FEMA PA, để xác định thiệt hại về công trình đối với các con đường, đầm lầy, đất ngập nước, công viên tiểu bang và các di tích lịch sử.

Ngoài ra, tiểu bang đã tổ chức một hội nghị tham vấn với các cơ quan quản lý nhà ở công bị ảnh hưởng để thảo luận về các ưu tiên giảm thiểu ngập lụt và việc sử dụng các quỹ CDBG-DR và -MIT của năm 2020 và 2021.

## CÁC BỘ LẠC NGƯỜI DA ĐỎ

Có bốn bộ lạc được liên bang công nhận ở Louisiana - Bộ lạc Chitimacha của Louisiana, Bộ lạc Coushatta của Louisiana, Bộ lạc Jena của Người Da Đỏ Choctaw và Bộ lạc Tunica-Biloxi. Ngoài ra, có mười hai bộ lạc được tiểu bang công nhận ở Louisiana, tất cả đều nằm dưới sự bảo trợ của Văn Phòng Các Vấn Đề Bộ Lạc đặt tại Văn Phòng Thống Đốc. Với sự tham vấn của Văn Phòng Các Vấn Đề Bộ Lạc, OCD sẽ tổ chức các cuộc họp để liên lạc và đảm bảo đầu vào và dữ liệu bổ sung về tác động của các cơn bão năm 2020 và 2021 trong cộng đồng của họ và để nhận phản hồi về toàn bộ Kế Hoạch Hành

Động. Ngoài ra, đại diện bộ lạc sẽ được mời tham gia vào các cuộc điều trần và cuộc họp công khai về Kế Hoạch Hành Động được tổ chức tại các khu vực tương ứng của họ. Ngày họp sắp tới được nêu dưới đây. Các cuộc họp bổ sung sẽ được sắp xếp theo yêu cầu nếu cần. Chương trình và biên bản cuộc họp được lưu giữ như hồ sơ chính thức và là tài liệu của quá trình tham vấn.

**Cuộc gọi hội nghị giữa các bên liên quan với Ủy Ban Người Mỹ Bản Địa và các bộ lạc bị ảnh hưởng:** Ngày 14 tháng 3 năm 2022 (*cuộc họp được tổ chức cùng với cuộc họp công khai trực tuyến và phối hợp với văn phòng Bộ Lạc Tiểu Bang*)

## CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Tiểu bang đã trải qua một cuộc đói thoại mạnh mẽ và liên tục trên toàn tiểu bang trong các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Bão Laura và Delta, bao gồm trọng tâm cụ thể là tham vấn với các bên liên quan, đặc biệt là trong giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất.

Bạn có thể tìm thấy danh sách toàn diện về tất cả các nỗ lực tiếp cận trong phần **Tệp đính kèm** của kế hoạch này.

## ĐỐI TÁC LIÊN BANG

Tiểu bang và Văn Phòng Hiện Trường HUD ở New Orleans đã phối hợp chặt chẽ với nhau để tổng hợp thông tin về các tài sản của cơ quan quản lý nhà ở công cộng bị ảnh hưởng trong các khu vực bị ảnh hưởng bởi các cơn bão năm 2020 và 2021.

## CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ (NGO) VÀ KHU VỰC TƯ NHÂN

Là một phần hoạt động tiếp cận toàn diện của tiểu bang, cả các tổ chức phi chính phủ và các bên liên quan trong khu vực tư nhân đều được mời tham gia vào các cuộc họp giao ban và lập kế hoạch có liên quan. Ngoài ra, VOAD của tiểu bang, các nhóm vận động và các bên liên quan bị ảnh hưởng bởi khu vực tư nhân sẽ được thông báo về Kế Hoạch Hành Động cũng như thời gian lấy ý kiến công chúng tương ứng qua thông cáo báo chí như mô tả bên dưới.

Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa công nhận rằng các bên liên quan bị ảnh hưởng là trung tâm và là đối tác trong việc phát triển và thực hiện kế hoạch này. Cơ hội cho ý kiến đóng góp của người dân sẽ được cung cấp trong suốt quá trình lập kế hoạch thông qua quá trình lấy ý kiến cộng đồng bao gồm giai đoạn gửi ý kiến về Kế Hoạch Hành Động và các tiêu chí sửa đổi quan trọng. Những nỗ lực này bao gồm sự cân nhắc đặc biệt đối với những người có trình độ Tiếng Anh hạn chế (LEP) và người khuyết tật. Kế Hoạch Hành Động được dịch sang Tiếng Tây Ban Nha và Tiếng Việt để tiếp cận các cộng đồng LEP trong các khu vực đủ điều kiện tài trợ. Người khuyết tật hoặc những người cần hỗ trợ kỹ thuật đã được thông báo để liên hệ với văn phòng OCD để được hỗ trợ thông qua một số cách có sẵn:

- **Điện thoại, giọng nói:** 225-219-9600 hoặc Dịch Vụ Tiếp Âm LA 711;
- **Email:** ocd@la.gov; hoặc
- **Gửi thư tới:** Office of Community Development, Post Office Box 94095 Baton Rouge, LA, 70804-9095.

## QUYỀN TRUY CẬP THÔNG TIN BÌNH ĐẲNG

Ngoài các hoạt động trên, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa đã công bố kế hoạch hành động này trên <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/> trong thời gian 30 ngày lấy ý kiến công chúng. Người dân sẽ được thông báo qua các phương tiện truyền thông vì một thông cáo báo chí sẽ được gửi trên toàn tiểu bang đến tất cả các cơ sở in và phát sóng lớn; nhóm thư điện tử của các bên liên quan; và các điểm tiếp thị truyền thống. Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ đảm bảo rằng mọi người dân đều có quyền truy cập thông tin bình đẳng, bao gồm cả những người khuyết tật (khiếm thị và khiếm thính) cũng như người có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) .

Bản tóm tắt ý kiến của người dân về Kế Hoạch Hành Động này, cùng với các phản hồi của Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa, sẽ được đưa vào **Phụ lục C** của tài liệu này.

Để biết thêm thông tin, người dân có thể tham khảo kế hoạch tham gia của người dân của Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa tại <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/>.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### TIẾP CẬN VÀ TƯƠNG TÁC

Trong quá trình phát triển Kế Hoạch Hành Động khắc phục hậu quả thiên tai này, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng-Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa Louisiana đã tham khảo ý kiến của những người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, các bên liên quan, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà ở công cộng và những người bị ảnh hưởng khác ở các khu vực địa lý xung quanh để đảm bảo tính nhất quán của các tác động thiên tai được xác định trong kế hoạch và rằng kế hoạch và quá trình lập kế hoạch là toàn diện và bao trùm, *được liệt kê dưới đây*:

### CÁC CƠ QUAN TIỂU BANG

Ban đầu để đối phó với Đại Hồng Thủy năm 2016, Tiểu Ban Phục Hồi Dài Hạn (LTRS) được thành lập như một tiểu ban trực thuộc Nhóm Chỉ Huy Thống Nhất (UCG) vào tháng 8 năm 2018 như một phần tham quyền của Đạo Luật Hỗ Trợ Thảm Họa và An Ninh Nội Địa Louisiana (Đạo Luật Thảm Họa Louisiana) - Quy Chế Sửa Đổi Louisiana 29:725.6(v). UCG là cơ quan ra quyết định chiến lược của

tiểu bang về ứng phó với tình huống khẩn cấp và thiên tai và bao gồm các thành viên do Thống Đốc bổ nhiệm.

Tiểu ban này dành riêng cho việc phục hồi lâu dài và bền vững và sẽ là cơ chế chính trong việc thực hiện Chương Trình Giảm Nhẹ Mối Nguy của Tiểu Bang (SHMP). Tiểu ban này phù hợp với Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa ESF 14 của Tiểu Bang Louisiana và Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa Quốc Gia của FEMA. Trong quá trình kích hoạt EOC, LTRS được tập hợp cùng với UCG để truy cập các nhu cầu phục hồi sau thảm họa, kích hoạt Chức Năng Hỗ Trợ Phục Hồi (RSF) cho các vấn đề phục hồi phức tạp và phát triển các chiến lược phục hồi sau thảm họa.

Tiểu ban làm việc để cải thiện các mục quy định do luật liên bang và tiểu bang đặt ra, để xuất những thay đổi được hệ thống hóa sẽ tăng cường nỗ lực phục hồi và chuẩn bị hiệu quả cho quá trình phục hồi. Phát triển một Louisiana có khả năng phục hồi có nghĩa là việc lập kế hoạch và chính sách phải được đo lường để chống lại tất cả các mối nguy hiểm và trong toàn bộ chu trình quản lý khẩn cấp.



Thông qua NDRF và LTRS, tất cả sáu RSF, thông qua sự phối hợp lẫn nhau và xây dựng kế hoạch làm việc năm 2021, đã bao gồm sự tham gia tích cực của tất cả các cơ quan tiểu bang lớn như sau:

- Văn Phòng Thống Đốc về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Ứng Phó Khẩn Cấp
- Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana
- Sở Nông Nghiệp và Lâm Nghiệp Louisiana, hoặc người được chỉ định
- Sở Động Vật Hoang Dã và Thủy Sản Louisiana, hoặc người được chỉ định
- Văn Phòng Phó Thống Đốc

- Sở Dịch Vụ Gia Định và Trẻ Em Louisiana
- Sở Y Tế Louisiana
- Sở Giáo dục Louisiana
- Sở Giao Thông và Phát Triển
- Công Ty Nhà Ở Louisiana
- Phát Triển Kinh Tế Louisiana
- Cơ Quan Bảo Vệ và Phục Hồi Bờ Biển

Các ưu tiên của sứ mệnh và các nhiệm vụ đối với nhu cầu tài liệu và các nguồn lực sẵn có đã bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- **RSF 1 - Lập kế hoạch và năng lực** đã tiến hành đánh giá quyền tài phán của chính quyền địa phương bằng cách sử dụng dữ liệu có sẵn trong khu vực công cộng và dữ liệu tác động của bão để xác định mức độ khả năng của các khu vực pháp lý địa phương trong việc lập kế hoạch và thực hiện một nỗ lực khôi phục toàn diện, với những tác động hiện có của COVID-19 đối với ngân sách địa phương và nền kinh tế. Đánh giá này đã được kiểm tra và điều phối thông qua các cuộc họp nhóm tập trung với sự hợp tác của các cơ quan tiểu bang, Hiệp Hội Thành Phố Louisiana; Hiệp Hội Bồi Thảm Cảnh Sát Louisiana; Các Tổ Chức Tiểu Bang của Hiệp Hội Quy Hoạch Hoa Kỳ và Viện Kiến Trúc Hoa Kỳ; Hiệp Hội Các Quận Quy Hoạch Louisiana; và 8 Khu Vực Đầu Nguồn cũng như các tổ chức khác. Ngoài ra, RSF 1 đang tham gia vào các cuộc họp thường kỳ hàng tháng của các tổ chức để cập nhật lẫn nhau và hợp tác hơn nữa. Đánh giá này nhằm xác định các nhu cầu ngắn hạn và dài hạn - tức là khoảng cách về nhân sự và chuyên môn, đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cần thiết, bằng thông rộng và các vấn đề công nghệ khác, cũng như khoảng cách về kinh phí và nguồn lực có thể cần thiết để duy trì hoạt động của họ.

- Tiểu bang và FEMA đã tiến hành một chương trình đào tạo mới - Chương Trình Đào Tạo Đúng Lúc (JIT) - một chuỗi liên tục được thiết kế cho và nhắm mục tiêu vào các viên chức được bầu ở địa phương và nhân viên phục hồi chủ chốt của họ, để hỗ trợ họ tập trung, theo thời gian thực, vào các vấn đề hiện tại về ứng phó và phục hồi tại các khoảng thời gian khác nhau sau các Mô-đun đã được tinh chỉnh để giải quyết những vấn đề cụ thể phát sinh từ các thảm họa dựa trên loại nhân viên tham gia và các khu vực pháp lý bị ảnh hưởng được đại diện.
- “Hướng Dẫn Lập Kế Hoạch Ứng Phó Dài Hạn” của tiểu bang, được soạn thảo sau Đại Hồng Thủy năm 2016 và được thực hiện như một thí điểm dẫn đến hai “phương pháp hay nhất” để lập kế hoạch - Kế Hoạch Ouachita Strong và Denham Strong - đang được sửa đổi và cập nhật để phản ánh các tiêu chuẩn về rủi ro ngập lụt sau đó được phát triển bởi Sáng Kiến Đầu Nguồn; hướng dẫn về lập kế hoạch theo khu vực trái ngược với cách tiếp cận theo khu vực pháp lý độc lập; bao gồm các phương pháp tiếp cận giảm thiểu hiện tại và sử dụng các kỹ

năng thúc đẩy hiệu quả và sử dụng Zoom và các nền tảng truyền thông xã hội và ảo khác để đảm bảo tính toàn diện trong việc thu hút ý kiến cộng đồng và quan hệ đối tác với người dân địa phương.

- **RSF 2 - Phát triển kinh tế**, dưới sự lãnh đạo của Phòng Phát Triển Kinh Tế Louisiana đã kích hoạt một hợp đồng khẩn cấp để đánh giá thiệt hại cho các doanh nghiệp và nền kinh tế địa phương, bao gồm các thiệt hại vật chất đối với kinh doanh, gián đoạn kinh doanh, mất doanh thu cho các doanh nghiệp cá nhân, nền kinh tế nông nghiệp, và các công viên tiểu bang. Báo cáo này đang được lưu hành để các đối tác địa phương và liên bang có thể phát triển các chương trình thích hợp và xác định các nguồn lực tài chính và kỹ thuật để hỗ trợ các doanh nghiệp đó.
- **RSF 3 - Dịch vụ y tế và con người**, do Sở Y Tế Louisiana, Sở Dịch Vụ Gia Đình và Trẻ Em, Văn Phòng Thống Đốc về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Ứng Phó Khẩn Cấp, hợp tác với các tổ chức VOAD địa phương, đã phát triển một ma trận các nhu cầu, bao gồm các vấn đề về nhà ở, xác định các vấn đề sức khỏe và cảm xúc tức thời liên quan đến chấn thương của một cơ bão và việc di dời dân cư, cũng như các tác động lâu dài, tàn dư và tâm lý, đặc biệt là trong môi trường COVID-19. Ngoài ra, tác động của COVID-19 đang làm phức tạp thêm một hệ thống chăm sóc sức khỏe vốn đã quá tải.
- **RSF 4 - Nhà ở** - Được kích hoạt ngay lập tức do mức độ sinh sống bị ảnh hưởng, Thống Đốc đã chỉ định Lực Lượng Đặc Nhiệm Nhà Ở Louisiana, được thành lập vào năm 2012 và được kích hoạt sau cơn bão Isaac và trận Đại Hồng Thủy năm 2016, hoạt động như RSF 4-Nhà ở. Cơ quan này đã được họp hàng tuần. Dưới sự lãnh đạo của Văn Phòng Hiện Trường HUD tại New Orleans, HUD đang thực hiện Đánh Giá Nhà Ở của HUD thông qua các cuộc phỏng vấn Zoom trực tuyến sẽ cung cấp thêm thông tin chi tiết về tình hình nhà ở trên mặt đất và bao gồm các bất động sản thuộc sở hữu của HUD, chủ nhà ở và bất động sản cho thuê và công khai tài sản sở hữu, cả đất đai và cơ sở vật chất, có thể được sử dụng để phát triển và mở rộng sự sẵn có của nhà ở giá rẻ trong khu vực bị ảnh hưởng. Các nhóm tập trung và mục tiêu tiếp cận trong lĩnh vực này bao gồm Bộ Tài Chính Hoa Kỳ, FDIC, các quan chức được bầu ở địa phương, tổ chức phi lợi nhuận địa phương, các nhà phát triển và người dân địa phương.
- **RSF 5 - Cơ sở hạ tầng & RSF 6 - Tài nguyên văn hóa và tự nhiên** - Cả hai RSF đều đang làm việc với các nhóm tiếp cận khu vực của họ tại hiện trường và khu vực pháp lý địa phương, phối hợp với nhóm của FEMA PA, để xác định thiệt hại về công trình đối với các con đường, đầm lầy, đất ngập nước, công viên tiểu bang và các di tích lịch sử.

Ngoài ra, tiểu bang đã tổ chức một hội nghị tham vấn với các cơ quan quản lý nhà ở công bị ảnh hưởng để thảo luận về các ưu tiên giảm thiểu ngập lụt và việc sử dụng các quỹ CDBG-DR và -MIT của năm 2020 và 2021.



## CÁC BỘ LẠC NGƯỜI DA ĐỎ

Bayou Lafourche Band, Grand Bayou Indian Village, Grand Caillou/Dulac Band, Jean Charles Choctaw Nation, Bộ Lạc Người Da Đỏ Pointe-Au-Chien, và United Houma Nation, tất cả đều nằm dưới sự bảo trợ của Văn Phòng Phụ Trách Các Vấn Đề về Bộ Lạc nằm trong Văn Phòng Thống Đốc, đã bị ảnh hưởng bởi Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021. Giống như vậy. OCD đã tổ chức một cuộc họp với các nhà lãnh đạo bộ lạc vào ngày 16 tháng 5 năm 2021, với sự tham vấn của Văn Phòng Phụ Trách Các Vấn Đề về Bộ Lạc, để đưa nhu cầu của các cộng đồng tương ứng vào phân bổ ngân sách chương trình. Ngoài ra, đại diện bộ lạc sẽ được mời tham gia vào các cuộc điều trần và cuộc họp công khai về Kế Hoạch Hành Động được tổ chức tại các khu vực tương ứng của họ. Các cuộc họp bổ sung sẽ được sắp xếp theo yêu cầu nếu cần. Chương trình và biên bản cuộc họp được lưu giữ như hồ sơ chính thức và là tài liệu của quá trình tham vấn.

**Cuộc gọi hội nghị giữa các bên liên quan với Ủy Ban Người Mỹ Bản Địa và các bộ lạc bị ảnh hưởng:** 16/05/2022

**Tóm tắt kế hoạch hành động và ý kiến công khai với các bộ lạc bị ảnh hưởng:** 29/06/2022

## CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Tiểu bang đã trải qua một cuộc đổi thoại mạnh mẽ và liên tục trên toàn tiểu bang trong các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Bão Ida, bao gồm trọng tâm cụ thể là tham vấn với các bên liên quan, đặc biệt là trong các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất.

Bạn có thể tìm thấy danh sách toàn diện về tất cả các nỗ lực tiếp cận trong phần **Tệp đính kèm** của kế hoạch này.

## ĐỐI TÁC LIÊN BANG

Tiểu bang và Văn Phòng Hiện Trường HUD ở New Orleans đã phối hợp chặt chẽ với nhau để tổng hợp thông tin về các tài sản của cơ quan quản lý nhà ở công cộng bị ảnh hưởng trong các khu vực bị ảnh hưởng bởi các cơn bão năm 2020 và 2021.

## *Các tổ chức phi chính phủ (NGO) và khu vực tư nhân*

Là một phần hoạt động tiếp cận toàn diện của tiểu bang, cả các tổ chức phi chính phủ và các bên liên quan trong khu vực tư nhân đều được mời tham gia vào các cuộc họp giao ban và lập kế hoạch có liên quan. Ngoài ra, VOAD của tiểu bang, các nhóm vận động và các bên liên quan bị ảnh hưởng bởi khu vực tư nhân sẽ được thông báo về Kế Hoạch Hành Động cũng như thời gian lấy ý kiến công chúng tương ứng qua thông cáo báo chí như mô tả bên dưới.

## Quyền truy cập thông tin bình đẳng

Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa công nhận rằng các bên liên quan bị ảnh hưởng là trung tâm và là đối tác trong việc phát triển và thực hiện kế hoạch này. Cơ hội cho ý kiến đóng góp của người dân sẽ được cung cấp trong suốt quá trình lập kế hoạch thông qua quá trình lấy ý kiến cộng đồng bao gồm giai đoạn gửi ý kiến về Kế Hoạch Hành Động và các tiêu chí sửa đổi quan trọng. Những nỗ lực này bao gồm sự cân nhắc đặc biệt đối với những người có trình độ Tiếng Anh hạn chế (LEP) và người khuyết tật. Kế Hoạch Hành Động được dịch sang Tiếng Tây Ban Nha và Tiếng Việt để tiếp cận các cộng đồng LEP trong các khu vực đủ điều kiện tài trợ. Người khuyết tật hoặc những người cần hỗ trợ kỹ thuật đã được thông báo để liên hệ với văn phòng OCD để được hỗ trợ thông qua một số cách có sẵn:

- **Điện thoại, giọng nói:** 225-219-9600 hoặc Dịch Vụ Tiếp Âm LA 711;
- **Email:** ocd@la.gov; hoặc
- **Gửi thư tới:** Office of Community Development, Post Office Box 94095 Baton Rouge, LA, 70804-9095.

Ngoài các hoạt động trên, Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana-Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa đã công bố Kế Hoạch Hành Động này trên <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/> trong thời gian 30 ngày lấy ý kiến công chúng. Người dân sẽ được thông báo qua các phương tiện truyền thông vì một thông cáo báo chí sẽ được gửi trên toàn tiểu bang đến tất cả các cơ sở in và phát sóng lớn; nhóm thư điện tử của các bên liên quan; và các điểm tiếp thị truyền thống. Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana- Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ đảm bảo rằng mọi người dân đều có quyền truy cập thông tin bình đẳng, bao gồm cả những người khuyết tật (khiếm thị và khiếm thính) cũng như người có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) .

Bản tóm tắt ý kiến của người dân về Kế Hoạch Hành Động này, cùng với các phản hồi của Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana- Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa, sẽ được đưa vào **Phụ lục C** của tài liệu này.

Để biết thêm thông tin, người dân có thể tham khảo kế hoạch tham gia của người dân của Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana-Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa tại <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/>.

## Điều trần công khai

Phù hợp với các yêu cầu được nêu trong Thông Báo Đăng Ký Liên Bang đối với những người nhận trợ cấp hơn 500 triệu \$ từ CDBG-DR, tiểu bang cần tiến hành ít nhất hai phiên điều trần công khai tại các MID do HUD xác định để lấy ý kiến của người dân. Để tuân thủ yêu cầu này và để tối đa hóa các nỗ lực tham gia của người dân, tiểu bang sẽ tổ chức năm phiên điều trần công khai ở các địa điểm khác nhau trên các MID do HUD xác định để cung cấp cơ hội hợp lý, cân bằng địa lý và khả năng tiếp cận ý kiến



người dân tối đa và người dân liên tục tiếp cận nguồn tài trợ. Các ngày điều trần công khai được lên lịch như dưới đây:

| ĐIỀU TRẦN CÔNG KHAI #        | NGÀY                     | PHƯƠNG PHÁP | ĐỊA ĐIỂM MID  |
|------------------------------|--------------------------|-------------|---|
| Phiên Điều Trần Công Khai #1 | Ngày 9 tháng 3 năm 2022  | Trực tiếp   | Giáo Xứ Rapides (Alexandria, LA)  |
| Phiên Điều Trần Công Khai #2 | Ngày 9 tháng 3 năm 2022  | Trực tiếp   | Giáo Xứ Calcasieu (Lake Charles, LA)  |
| Phiên Điều Trần Công Khai #3 | Ngày 14 tháng 3 năm 2022 | Trực tuyến  | Tất cả--bao gồm cả các phiên điều trần hợp tác với Văn Phòng Phụ Trách Các Vấn Đề về Bộ Lạc và VOADS. |
| Phiên Điều Trần Công Khai #4 | Ngày 16 tháng 3 năm 2022 | Trực tiếp   | Giáo Xứ Caddo (Shreveport, LA)  |
| Phiên Điều Trần Công Khai #5 | Ngày 16 tháng 3 năm 2022 | Trực tiếp   | Giáo Xứ Ouachita (Monroe, LA)   |
| Phiên Điều Trần Công Khai #1 | Ngày 9 tháng 3 năm 2022  | Trực tiếp   | Giáo Xứ Rapides (Alexandria, LA)  |
| Phiên Điều Trần Công Khai #2 | Ngày 9 tháng 3 năm 2022  | Trực tiếp   | Giáo Xứ Calcasieu (Lake Charles, LA)  |

Các phiên điều trần sẽ được tổ chức tại các cơ sở có thể tiếp cận được với người khuyết tật có chỗ ở để đảm bảo các cơ hội tham gia đầy đủ. Các phiên điều trần cũng sẽ được truyền trực tiếp để người dân có thể tham gia từ xa, và mỗi phiên sẽ được ghi lại, đồng thời tài liệu thuyết trình cũng sẽ có sẵn trên mạng để tham khảo. Tất cả các phiên điều trần trực tuyến sẽ cho phép đặt câu hỏi trong thời gian thực, với câu trả lời trực tiếp từ các đại diện tham dự cho tất cả những người tham dự.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Điều trần công khai

Phù hợp với các yêu cầu được nêu trong Thông Báo Đăng Ký Liên Bang đối với những người nhận trợ cấp hơn 500 triệu \$ từ CDBG-DR, tiểu bang cần tiến hành ít nhất hai phiên điều trần công khai tại các MID do HUD xác định để lấy ý kiến của người dân. Để tuân thủ yêu cầu này và để tối đa hóa các nỗ lực tham gia của người dân, tiểu bang sẽ tổ chức sáu phiên điều trần công khai ở các địa điểm khác nhau trên các MID do HUD xác định để cung cấp cơ hội hợp lý, cân bằng địa lý và khả năng tiếp cận ý kiến người dân tối đa và người dân liên tục tiếp cận nguồn tài trợ. Các ngày điều trần công khai được lên lịch như dưới đây:

| ĐIỀU TRẦN CÔNG KHAI # | NGÀY       | PHƯƠNG PHÁP | ĐỊA ĐIỂM MID  |
|-----------------------|------------|-------------|---------------|
| Cuộc họp số 1         | 14/06/2022 | Trực tiếp   | Cuộc họp số 1 |
| Cuộc họp số 2         | 21/06/2022 | Trực tuyến  | Cuộc họp số 2 |
| Cuộc họp số 3         | 22/06/2022 | Trực tiếp   | Cuộc họp số 3 |
| Cuộc họp số 4         | 23/06/2022 | Trực tiếp   | Cuộc họp số 4 |
| Cuộc họp số 5         | 28/06/2022 | Trực tiếp   | Cuộc họp số 5 |
| Cuộc họp số 6         | 29/06/2022 | Trực tiếp   | Cuộc họp số 6 |

\*Ngày điều trần công khai có thể thay đổi

Các phiên điều trần sẽ được tổ chức tại các cơ sở có thể tiếp cận được với người khuyết tật có chỗ ở để đảm bảo các cơ hội tham gia đầy đủ. Các phiên điều trần cũng sẽ được truyền trực tiếp để người dân có thể tham gia từ xa, và mỗi phiên sẽ được ghi lại, đồng thời tài liệu thuyết trình cũng sẽ có sẵn trên mạng để tham khảo. Tất cả các phiên điều trần trực tuyến sẽ cho phép đặt câu hỏi trong thời gian thực, với câu trả lời trực tiếp từ các đại diện tham dự cho tất cả những người tham dự.

Theo Thông Báo Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ thực hiện các chính sách để đảm bảo rằng tất cả các khiếu nại, kháng cáo và phàn nàn đều được giải quyết kịp thời. Với mục đích của Kế Hoạch Hành Động này, tiểu bang đã xác định các khiếu nại và kháng cáo như sau:

## Khiếu nại

Khiếu nại được định nghĩa là một tuyên bố bằng văn bản hoặc bằng lời nói hoặc phàn nàn rằng một tình huống hoặc hành vi là không thỏa đáng hoặc không thể chấp nhận được: (1) Nhà Ở Công Bằng hoặc cáo buộc phân biệt đối xử khác; (2) Cáo buộc gian lận, lãng phí hoặc lạm dụng; và/hoặc thông báo về sự không hài lòng của một chương trình và/hoặc nhân sự.

Có hai loại khiếu nại; chính thức và không chính thức.

- Khiếu nại chính thức là các tuyên bố bằng văn bản về phàn nàn, bao gồm các tuyên bố qua fax và email. Cần có một quy trình bằng văn bản để giải quyết các khiếu nại chính thức và sẽ được trình bày chi tiết trong các chính sách chương trình.
- Các khiếu nại không chính thức có thể bằng lời nói và có thể đến từ bất kỳ bên nào tham gia vào quá trình nộp đơn, bao gồm chủ nhà hoặc nhà thầu xây dựng. Không cần quy trình bằng văn bản để giải quyết những khiếu nại này.

Người dân sẽ được cung cấp địa chỉ, số điện thoại và thời gian nộp đơn khiếu nại hoặc phàn nàn. Hệ thống theo dõi khiếu nại sẽ phân loại các khiếu nại, theo dõi quá trình giải quyết và báo cáo về tình trạng khiếu nại.



Thông tin về quyền và cách nộp đơn khiếu nại sẽ được in trên tất cả các đơn đăng ký, hướng dẫn của chương trình và các trang web của cơ quan phụ trách bằng tất cả các ngôn ngữ địa phương, nếu thích hợp và hợp lý.

Các khiếu nại sẽ được giải quyết một cách tế nhị và công bằng. Việc xem xét kỹ lưỡng mọi tài liệu chương trình hiện hành và các thỏa thuận hợp đồng sẽ được tiến hành, cũng như thực hiện cẩn thận các chính sách và quy trình, đồng thời sử dụng các phương pháp liên lạc rõ ràng và tôn trọng để giúp ngăn chặn và giải quyết các khiếu nại. Hành động khắc phục được thực hiện có bảo đảm, và các phản hồi cho các khiếu nại sẽ được cung cấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại.

Các khiếu nại cáo buộc vi phạm luật nhà ở công bằng sẽ được chuyển đến HUD để xem xét ngay lập tức. Các khiếu nại về gian lận, lãng phí hoặc lạm dụng tiền sẽ được chuyển đến Đường Dây Nóng về Gian Lận của HUD OIG (điện thoại: 1-800-347-3735 hoặc email: [hotline@hudoig.gov](mailto:hotline@hudoig.gov)). Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ cung cấp các Chính Sách và Quy Trình chi tiết về Gian Lận, Lãng Phí và Lạm Dụng của HUD trên <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/> để chứng minh các quy trình thích hợp được áp dụng nhằm ngăn chặn gian lận, lãng phí và lạm dụng.

## KHÁNG CÁO

Kháng cáo là một tranh chấp bằng văn bản yêu cầu đảo ngược hoặc sửa đổi quyết định ảnh hưởng đến tính đủ điều kiện và/hoặc hỗ trợ. Các quyết định có thể kháng cáo có thể là về tính đủ điều kiện, số tiền thường, kết quả kiểm tra và các yêu cầu về kinh phí. Các chính sách đã được phê duyệt và kết hợp bởi một chương trình, các yêu cầu/hướng dẫn theo luật định và quy định có thể không bị khiếu nại.

Tiểu bang sẽ thực hiện quy trình khiếu nại đối với chủ nhà, chủ sở hữu bất động sản cho thuê và chủ sở hữu doanh nghiệp nhỏ liên quan đến tính đủ điều kiện của chương trình và quy trình đăng ký chương trình. Chi tiết về đầu mối liên hệ và quy trình gửi khiếu nại sẽ được nêu chi tiết trong chính sách và quy trình của chương trình thích hợp.

## B. TRANG WEB CÔNG CỘNG

Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ duy trì một trang web công khai cung cấp thông tin giải thích cách sử dụng và quản lý tất cả các khoản tài trợ, bao gồm các liên kết đến tất cả các Kế Hoạch Hành Động khắc phục thảm họa, sửa đổi Kế Hoạch Hành Động, các chính sách và quy trình chương trình, báo cáo kết quả hoạt động, các yêu cầu về sự tham gia của người dân, thông tin về hoạt động và chương trình được mô tả trong kế hoạch này cũng như chi tiết của tất cả các hợp đồng và quy trình mua sắm đang diễn ra.

Những mục này được cung cấp thông qua <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/>. Cụ thể, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ cung cấp các mục sau: kế hoạch hành động được tạo bằng DRGR (bao gồm tất cả các sửa đổi); mỗi QPR (như được tạo bằng cách sử dụng hệ thống DRGR); kế hoạch tham gia của công dân; chính sách và thủ tục mua sắm; tất cả các hợp đồng đã thực hiện sẽ được thanh toán bằng quỹ CDBG-DR như được định nghĩa trong 2 CFR 200.22 (bao gồm các hợp đồng của đơn vị cấp dưới); và một bản tóm tắt bao gồm mô tả và trạng thái của các dịch vụ hoặc hàng hóa hiện đang được mua bởi người nhận trợ cấp hoặc đơn vị cấp dưới (ví dụ: giai đoạn mua sắm, các yêu cầu đối với đề xuất, v.v.). Các hợp đồng và hành động mua sắm không vượt quá ngưỡng mua hàng vi mô, như được định nghĩa trong 2 CFR 200.67, không bắt buộc phải được đăng lên trang web của người nhận trợ cấp.

Tiểu bang sẽ cung cấp tất cả các tài liệu ở dạng có sẵn cho người khuyết tật và người có trình độ tiếng Anh hạn chế, bao gồm các bản dịch sang cả tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt cũng như các ngôn ngữ khác theo yêu cầu. Ngoài ra, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ duy trì một trang web toàn diện về tất cả các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai được hỗ trợ bởi các quỹ này. Trang web này sẽ bao gồm thông tin cụ thể về cách tham gia danh sách phân phối điện tử cho các chương trình tương ứng.

Trang web sẽ được cập nhật kịp thời để phản ánh thông tin cập nhật nhất về việc sử dụng quỹ và bất kỳ thay đổi nào trong chính sách và quy trình, khi cần thiết. Ở mức tối thiểu, các bản cập nhật sẽ được thực hiện hàng tháng.

## C. SỬA ĐỔI

Theo thời gian, nhu cầu phục hồi sẽ thay đổi. Do đó, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ sửa đổi Kế Hoạch Hành Động khắc phục thảm họa thường xuyên nếu cần để giải quyết tốt nhất các nhu cầu và mục tiêu phục hồi lâu dài của chúng tôi. Kế hoạch này mô tả các chương trình và hoạt động được đề xuất. Khi các chương trình và hoạt động phát triển theo thời gian, việc sửa đổi có thể không được thực hiện nếu chương trình hoặc hoạt động nhất quán với các mô tả được cung cấp trong kế hoạch này.

Các sửa đổi sẽ xác định rõ ràng các thay đổi bao gồm nội dung nào đang được thêm vào, xóa hoặc thay đổi và sẽ bao gồm biểu đồ hoặc bảng minh họa rõ ràng nguồn tiền đến từ đâu và chúng đang được chuyển đến đâu. Hơn nữa, bất kỳ thay đổi nào dẫn đến sửa đổi ngân sách sẽ bao gồm một bảng phân bổ ngân sách sửa đổi phản ánh toàn bộ ngân quỹ.



## Sửa đổi quan trọng

Một thay đổi đối với Kế Hoạch Hành Động này được coi là một sửa đổi quan trọng nếu nó đáp ứng các tiêu chí sau:

- Thay đổi về lợi ích của chương trình hoặc tiêu chí đủ điều kiện,
- Việc thêm hoặc xóa một hoạt động, hoặc
- Việc phân bổ hoặc tái phân bổ số tiền lớn hơn 5 triệu \$ hoặc tái phân bổ dẫn đến sự thay đổi từ 15% trở lên của ngân sách chương trình.

Khi Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa thực hiện quy trình sửa đổi quan trọng, sửa đổi sẽ được đăng tại đây tại <https://www.doa.la.gov/doa/ocd/> trong thời gian 30 ngày lấy ý kiến công chúng. Bản sửa đổi sẽ được đăng theo các yêu cầu của ADA và LEP, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ xem xét và phản hồi tất cả các nhận xét của công chúng nhận được và đệ trình lên HUD để phê duyệt.

## Sửa đổi không quan trọng

Sửa đổi không quan trọng là một sửa đổi đối với kế hoạch bao gồm các điều chỉnh và giải thích kỹ thuật cũng như các thay đổi về ngân sách không đáp ứng ngưỡng tiền tệ cho các sửa đổi quan trọng đối với kế hoạch và không yêu cầu đăng để lấy ý kiến công chúng. Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng-Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa Louisiana sẽ thông báo cho HUD năm (5) ngày làm việc trước khi thay đổi có hiệu lực.

Tất cả các sửa đổi sẽ được đánh số thứ tự và đăng lên trang web thành một kế hoạch tổng hợp cuối cùng.

## D. DI DỜI NGƯỜI VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC

Nhằm giảm thiểu việc di dời các cá nhân, gia đình, doanh nghiệp, trang trại và các tổ chức phi lợi nhuận có thể bị ảnh hưởng bởi các hoạt động được nêu trong Kế Hoạch Hành Động này, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ phối hợp với tất cả các cơ quan và các tổ chức cần thiết để đảm bảo rằng tất cả các chương trình được quản lý theo Đạo Luật Chính Sách Hỗ Trợ Di Dời và Thu Nhận Bất Động Sản Thông Nhất (URA) năm 1970, bản sửa đổi (49 CFR Phần 24) và Phần 104(d) của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Cộng Đồng năm 1974, bản sửa đổi, và các quy định thực hiện tại 24 CFR Phần 570.496(a) để hạn chế di dời.

Các chính sách và quy trình di dời áp dụng cho cả chủ sở hữu bất động sản và người thuê. Nếu bất kỳ dự án hoặc hoạt động đề xuất nào gây ra sự di dời của người dân, các chính sách thích hợp sẽ được

thông qua để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của Đạo Luật Chính Sách Hỗ Trợ Di Dời và Thu Nhận Bất Động Sản Thống Nhất năm 1970 (URA), bản sửa đổi.

Quỹ CDBG-DR không được sử dụng để hỗ trợ các dự án liên bang, tiểu bang hoặc địa phương tìm cách sử dụng sức mạnh của quyền trung thu đất, trừ khi quyền trưng thu đất chỉ được sử dụng cho mục đích công cộng. Không có dự án nào trong số các dự án được lên kế hoạch hiện nay theo Kế Hoạch Hành Động này có tính đến việc sử dụng quyền trưng thu đất.

## BẢO VỆ CON NGƯỜI VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC

Tiểu Bang Louisiana dự định thúc đẩy các phương pháp xây dựng chất lượng cao, bền, tiết kiệm năng lượng, bền vững và chống nấm mốc ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi thảm họa. Tất cả các tòa nhà mới được xây dựng phải đáp ứng tất cả các quy chuẩn, tiêu chuẩn và pháp lệnh xây dựng được thông qua tại địa phương. Trong trường hợp không có các quy tắc xây dựng được áp dụng và thực thi tại địa phương, các yêu cầu của Bộ Luật Xây Dựng Tiểu Bang sẽ được áp dụng. Thiệt hại tài sản trong tương lai sẽ được giảm thiểu bằng cách yêu cầu mọi việc xây dựng lại phải được thực hiện theo khoa học tốt nhất hiện có cho khu vực đó liên quan đến độ cao lũ cơ bản.

### Tiêu Chuẩn về Độ Cao

Việc xây dựng mới, sửa chữa các công trình bị hư hỏng nặng hoặc cải tạo đáng kể các công trình chủ yếu dùng để ở và nằm trong vùng ngập lũ 1% hàng năm (hoặc 100 năm), yêu cầu công trình phải được nâng lên với tầng thấp nhất, kể cả tầng hầm, ít nhất hơn hai (2) feet so với độ cao 1% hàng năm của vùng ngập lụt.

Các công trình sử dụng hỗn hợp không có nhà ở và dân sinh sống dưới hai (2) feet so với đồng bằng phải được nâng cao hoặc chống ngập cao hơn ít nhất hai (2) feet so với mức ngập cơ sở.

Nếu một công trình nằm trong vùng ngập lụt 500 năm, thì công trình đó phải được nâng cao hơn ba (3) feet so với vùng ngập lụt 100 năm.

Tiểu bang sẽ — ở mức tối thiểu — tuân thủ các yêu cầu nâng cao về độ cao được thiết lập trong phần II.B.2.c. của Thông Báo Đăng Ký Liên Bang, có phụ đề là “Tiêu chuẩn về độ cao cho xây mới, tái thiết và phục hồi những thiệt hại đáng kể, hoặc phục hồi dẫn đến những cải thiện đáng kể”. Do đó, thiệt hại tài sản trong tương lai sẽ được giảm thiểu bằng cách yêu cầu mọi việc xây dựng lại phải được thực hiện theo khoa học tốt nhất hiện có cho khu vực đó liên quan đến độ cao lũ cơ bản. Khi có thể áp dụng và trong các chính sách và thủ tục của mình trên cơ sở từng chương trình, tiểu bang hoặc những người nhận tài trợ phụ sẽ lập thành văn bản các quyết định để nâng cao công trình. Tài liệu này sẽ đề cập đến cách các dự án sẽ được đánh giá và chi phí nâng cao sẽ được xác định hợp lý như thế nào so với các

giải pháp thay thế hoặc chiến lược khác, chẳng hạn như phá dỡ các công trình bị hư hỏng nặng để tái thiết công trình trên cao trên cùng một địa điểm, mua lại tài sản hoặc cải thiện cơ sở hạ tầng để giảm rủi ro thiệt hại về người và tài sản.

Chi phí trung bình để nâng cao một ngôi nhà có thể thay đổi đáng kể và phụ thuộc vào số feet nó phải được nâng lên, vị trí của ngôi nhà và diện tích vuông của ngôi nhà. Người ta ước tính rằng chi phí để nâng cấp một ngôi nhà ở Louisiana có thể từ 30.000 đến 100.000\$ dựa trên các yếu tố đã đề cập ở trên.

Các công trình phi nhà ở, bao gồm cả cơ sở hạ tầng, sẽ được nâng độ cao lên các tiêu chuẩn được mô tả trong đoạn này hoặc được chống ngập, theo các tiêu chuẩn chống ngập của FEMA tại 44 CFR 60.3(c)(3)(ii) hoặc tiêu chuẩn kế tiếp, lên đến ít nhất hai feet trên vùng lũ 100 năm (hoặc một phần trăm cơ hội hàng năm). Tất cả các Hành Động Quan Trọng như được định nghĩa tại 24 CFR 55.2(b)(3), trong phạm vi vùng lũ 500 năm (hoặc 0,2% thay đổi hàng năm) sẽ được nâng sàn cao hoặc chống ngập (theo tiêu chuẩn chống ngập của FEMA tại 44 CFR 60.3(c)(2)-(3) hoặc tiêu chuẩn kế tiếp) đến mức cao hơn của vùng ngập lũ 500 năm hoặc không thể nâng cao sàn và Hành Động Quan Trọng nằm trong vùng lũ 100 năm, thì công trình sẽ được nâng sàn cao hoặc chống ngập ít nhất ba feet trên vùng lũ 100 năm. Các hoạt động tuân theo yêu cầu về độ cao sẽ tuân thủ quy định về khả năng tiếp cận hiện hành của liên bang. Tiểu bang và các đơn vị cấp dưới của tiểu bang sẽ tuân thủ các bộ luật và tiêu chuẩn hiện hành của tiểu bang, địa phương và bộ lạc để quản lý vùng lũ bao gồm các yêu cầu về độ cao, khoảng lùi công trình và thiệt hại đáng kể tích lũy.

Khi quỹ CDBG-DR được sử dụng cho yêu cầu đối sánh ngoài liên bang đối với các dự án Hỗ Trợ Công Cộng, các yêu cầu thay thế của Phần III.F.6 của Thông Báo sẽ được sử dụng khi Thông Báo cho phép.

## Yêu cầu bảo hiểm ngập lụt

Chủ sở hữu tài sản được hỗ trợ phải tuân thủ tất cả các yêu cầu bảo hiểm ngập lụt. Các chủ nhà được HUD hỗ trợ cho một bất động sản nằm trong Khu Vực Nguy Cơ Ngập Lụt Đặc Biệt phải có và duy trì bảo hiểm ngập lụt với số lượng và thời hạn theo quy định của Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt Quốc Gia (NFIP) của FEMA. Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa không được cung cấp hỗ trợ thiên tai để sửa chữa, thay thế hoặc khôi phục tài sản cho một người đã nhận được hỗ trợ thiên tai ngập lụt của Liên Bang đã có điều kiện về việc mua bảo hiểm ngập lụt và khi người đó không có được hoặc không để bảo hiểm ngập lụt của họ mất hiệu lực đối với tài sản. Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa bị HUD cấm cung cấp hỗ trợ CDBG-DR để phục hồi hoặc xây dựng lại một ngôi nhà nếu:

- Thu nhập hộ gia đình kết hợp lớn hơn 120% AMI hoặc mức trung bình quốc gia,
- Tài sản nằm trong vùng ngập lụt vào thời điểm xảy ra thảm họa, và
- Chủ sở hữu tài sản đã không duy trì bảo hiểm ngập lụt trên tài sản bị thiệt hại.

Để đảm bảo các nguồn lực phục hồi đầy đủ có sẵn cho các chủ nhà LMI cư trú trong vùng lũ nhưng không có khả năng mua bảo hiểm ngập lụt, họ có thể nhận được hỗ trợ CDBG-DR nếu:

- Chủ nhà đã có bảo hiểm ngập lụt tại thời điểm xảy ra thảm họa đủ điều kiện và vẫn có nhu cầu phục hồi chưa được đáp ứng, hoặc
- Hộ gia đình kiểm được ít hơn 120% AMI hoặc mức trung bình quốc gia và có nhu cầu phục hồi chưa được đáp ứng.

## Tiêu chuẩn xây dựng

Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ yêu cầu kiểm tra chất lượng và kiểm tra tuân thủ bộ luật đối với tất cả các dự án và chú trọng đến các phương pháp và vật liệu xây dựng chất lượng cao, bền vững và tiết kiệm năng lượng. Kiểm tra hiện trường sẽ được yêu cầu đối với tất cả các dự án để đảm bảo chất lượng và tuân thủ các quy tắc xây dựng.

Tất cả các hoạt động phục hồi, tái thiết hoặc xây dựng mới sẽ đáp ứng tiêu chuẩn được ngành công nhận đã đạt được chứng nhận theo ít nhất một trong các chương trình sau:

- Energy STAR (Ngôi nhà được chứng nhận hoặc Rủi ro cao cho nhiều gia đình)
- Cộng Đồng Doanh Nghiệp Xanh
- LEED (Xây mới, nhà ở, tòa nhà tầm trung, vận hành và bảo trì tòa nhà hiện có hoặc phát triển khu vực lân cận)
- ICC-700 Tiêu Chuẩn Công Trình Xanh Quốc Gia
- EPA Indoor AirPlus
- Bất kỳ chương trình tiêu chuẩn công trình xanh toàn diện tương đương nào khác được HUD chấp nhận

Công trình bị hư hỏng nghiêm trọng nghĩa là công trình trong Khu Vực Nguy Cơ Ngập Lụt Đặc Biệt - hoặc vùng ngập lụt - mà tổng chi phí sửa chữa bằng 50% hoặc hơn giá trị thị trường của công trình trước khi thảm họa xảy ra, bất kể nguyên nhân hư hỏng là gì. Các công trình bị hư hỏng nghiêm trọng, theo xác định của người quản lý vùng ngập lụt của khu vực tài phán địa phương, có thể yêu cầu xem xét xây dựng bổ sung.

Để phục hồi các tòa nhà dân cư không bị hư hại nghiêm trọng, Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ tuân theo các nguyên tắc trong phạm vi áp dụng được quy định trong Danh Sách Kiểm Tra Trang Bi Thêm cho Công Trình Xanh của HUD CPD. Khi các sản phẩm cũ hơn hoặc lỗi thời được thay thế như một phần của công việc phục hồi, việc phục hồi bắt buộc phải sử dụng các sản phẩm và thiết bị được gắn nhãn ENERGY STAR, WaterSense hoặc Chương Trình Quản Lý Năng Lượng Liên Bang (FEMP).

Đối với các dự án cơ sở hạ tầng, Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ khuyến khích, trong chừng mực có thể, thực hiện quy hoạch bền vững và thiết kế các phương pháp thúc đẩy thích ứng và khả năng phục hồi.

Tất cả các dự án sẽ tuân theo các tiêu chuẩn về tính hợp lý về chi phí như được nêu trong các chính sách và quy trình của chương trình áp dụng cụ thể cho hoạt động được áp dụng.

Thông tin sau đây cung cấp các ví dụ về chính sách hiện hành liên quan đến trợ cấp giảm thiểu OCD và Lũ Lụt 2016 hiện tại. Những chính sách này là các ví dụ giải quyết: (c) thiết lập và hỗ trợ các nỗ lực phục hồi bằng cách tài trợ cho những biện pháp khả thi, hiệu quả về chi phí sẽ giúp cộng đồng phục hồi tốt hơn trước thảm họa trong tương lai. Hiện tại, Kế Hoạch Hành Động khẳng định rằng các chính sách và quy trình của tiểu bang sẽ đề cập đến việc đánh giá hiệu quả chi phí của từng chương trình hoặc hoạt động được đề xuất để hỗ trợ một hộ gia đình trong bất kỳ chương trình cải tạo, tái thiết khu dân cư hoặc hoạt động nào được tài trợ bằng quỹ CDBG-DR. Các chính sách và quy trình cũng sẽ đề cập đến các giải pháp thay thế có thể xảy ra nếu không hiệu quả về chi phí - ví dụ: tái thiết và nâng cấp nếu chi phí sửa chữa vượt quá ngưỡng quy định. (d) đưa ra các quyết định về sử dụng đất phản ánh các tiêu chuẩn an toàn và có trách nhiệm để giảm rủi ro thiên tai trong tương lai, ví dụ: bằng cách áp dụng hoặc sửa đổi kế hoạch quản lý không gian mở phản ánh việc quản lý vùng lũ và đất ngập nước có trách nhiệm và cân nhắc đến việc mục nước biển tiếp tục dâng cao, nếu áp dụng và (e) nâng cao nhận thức về các mối nguy hiểm trong cộng đồng của họ (bao gồm cả thành viên của các tầng lớp được bảo vệ, nhóm dân số dễ bị tổn thương và cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ) thông qua việc tiếp cận các khu vực MID.

**Ví dụ 1 (c):** Chính sách dành cho chương trình chủ sở hữu nhà yêu cầu tất cả các ngôi nhà được xây dựng lại phải được xây dựng dưới dạng các căn hộ có móng, trụ và đầm với độ cao tối thiểu là 3' trừ khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu xây cao hơn. Chương trình sẽ không nâng sàn ở các ngôi nhà bằng phẳng hoặc sử dụng phương pháp lắp đất để nâng sàn.

Chương trình sẽ xem xét nâng độ cao cho các bất động sản nằm trong vùng lũ được yêu cầu nâng cao theo pháp lệnh địa phương và quyết định của các viên chức thực thi luật địa phương rằng một bất động sản đã bị hư hại đáng kể hoặc sẽ được cải thiện đáng kể. Chương trình cũng sẽ xem xét nâng độ cao cho các bất động sản bên ngoài vùng lũ mà pháp lệnh địa phương yêu cầu phải nâng cao như một phần của quá trình tái xây dựng.

Chính sách của Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà đề cập cụ thể đến các biện pháp khả thi và hiệu quả về chi phí liên quan đến phục hồi và tái xây dựng như sau:

*"Nếu bộ luật, pháp lệnh hoặc viên chức thực thi bộ luật địa phương yêu cầu nâng độ cao của một ngôi nhà và ngôi nhà đó có nền bằng phẳng, thì lựa chọn duy nhất để được hỗ trợ theo Chương Trình Giải Pháp Số 1 cho Bảo năm 2020 của RLHP sẽ là xây dựng lại với việc nâng sàn. RLHP sẽ không nâng sàn cho các công trình có nền bằng phẳng trong Giải Pháp Số 1. Lưu ý: Việc nâng nền bằng cách lắp đất không đủ điều kiện theo RLHP và sẽ không được tài trợ theo bất kỳ giải pháp nào của Chương Trình."*

*“Nếu tỷ lệ phần trăm tương đối của thiệt hại RLHP bằng hoặc lớn hơn 80% số tiền tái xây dựng, thì ước tính tái xây dựng được sử dụng để tính toán chi phí tái xây dựng công trình bị hư hỏng.”*

**Ví dụ 2 (d):** Tiểu Bang cung cấp các khoản mua lại tự nguyện thông qua các chương trình LWI do MIT tài trợ hiện có, cũng như một lựa chọn cho những ngôi nhà đủ điều kiện trong Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà.

Việc mua lại hầu hết mang lại lợi ích ngay lập tức cho các chủ sở hữu bất động sản bị thiệt hại nằm trong vùng lũ hoặc các khu vực có rủi ro cao khác, như được xác định trên cơ sở từng trường hợp, bằng cách cung cấp cho họ giá trị thị trường hợp lý của tài sản bị thiệt hại của họ. Ngoài ra, chương trình Mua Lại cải thiện khả năng phục hồi của các cộng đồng bị ảnh hưởng bằng cách biến các lô đất có rủi ro cao thành vùng đất ngập nước, không gian mở hoặc hệ thống quản lý nước mưa, tạo ra vùng đệm tự nhiên để bảo vệ chống lại các cơn bão trong tương lai.

Tùy chọn Giải Pháp Số 4 được giới hạn ở các Khu Vực Có Rủi Ro Cao, nơi bất động sản không đủ điều kiện nhận hỗ trợ sửa chữa của liên bang (ví dụ: vùng lũ và vùng chữ V) hoặc các khu vực có rủi ro cao khác, được xác định theo từng trường hợp cụ thể để di chuyển cư dân ra khỏi vùng nguy hiểm cũng như tạo thuận lợi cho đầu nguồn sông tự nhiên cải thiện hệ thống thoát nước địa phương. Thành phần Mua Lại trong Giải Pháp Số 4 là một Chương Trình mua lại bất động sản tự nguyện.

Việc phá dỡ và thanh lý bất động sản được mua lại trong chương trình mua lại của Giải Pháp Số 4 chỉ có thể được thực hiện khi chính quyền địa phương (giáo xứ hoặc thành phố) nơi có dự án mua lại cung cấp kế hoạch thanh lý và ký kết thỏa thuận nhận quyền sở hữu tài sản được mua lại trước khi Chương Trình thực hiện (các) dự án mua lại trong khu vực đó. Louisiana Land Trust (LLT), thay mặt cho OCD, sẽ phá dỡ bất kỳ công trình nào trên các bất động sản được mua lại và loại bỏ các trở ngại đối với hệ thống thoát nước và/hoặc lưu giữ khỏi khu vực. Giáo xứ hoặc thành phố nơi có dự án mua lại chịu trách nhiệm bố trí và bảo trì bất động sản lâu dài. Bất động sản có được thông qua việc mua lại trong chương trình này có thể được xử lý theo những cách sau, tùy thuộc vào quyết định của Chương Trình và giáo xứ hoặc thành phố:

1. Do tiểu bang giữ gìn (lưu ý về tùy chọn này: OCD sẽ không giữ gìn hoặc sở hữu tài sản)
2. Quyền địa dịch ở vùng ngập lũ được cấp để ủng hộ giáo xứ hoặc tổ chức công cộng khác theo “Giao Ước và Tuân Thủ Các Yêu Cầu về Không Gian Mở” bên dưới Lưu ý: Tùy chọn này chỉ dành cho những địa điểm không phù hợp để chuyển nhượng, tùy thuộc vào quyết định của Chương Trình
3. Chính quyền địa phương hoặc người được chỉ định sẽ giữ gìn và bảo trì tài sản

Tiểu bang không bắt buộc phải mua bất kỳ bất động sản nào theo chương trình này và việc tiểu bang giữ gìn bất động sản mua lại theo chương trình này phải được cơ quan tiểu bang tham gia giữ gìn xem xét và phê duyệt. Việc sử dụng bất động sản có được thông qua chương trình này trong tương lai sẽ

phải tuân theo hạn chế về chứng thư do Chương Trình cung cấp. Cơ quan tài phán địa phương không được sửa đổi hạn chế về chứng thư.

**Ví dụ 3 (e):** Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana quản lý Chương Trình Mua Lại Khôi Phục và Sáng Kiến Nhà Ở Có Khả Năng Phục Hồi Louisiana (Giải Pháp Số 4) với mục tiêu di chuyển những người dân đủ điều kiện ra khỏi nguy cơ bị tổn hại và giảm nguy cơ ngập lụt trong tương lai bằng cách tạo ra một không gian mở vĩnh viễn làm vùng đệm chống lại các cơn bão và ngập lụt trong tương lai. Chương trình được thiết kế để cung cấp cho cư dân sự linh hoạt trong việc lựa chọn phương án tốt nhất cho hoàn cảnh cá nhân của họ. Tiểu bang đã tổ chức nhiều cuộc họp với cư dân Pecan Acres để cung cấp thông tin về các kế hoạch tái định cư, nâng cao nhận thức về rủi ro lũ lụt trong tương lai và thu thập ý kiến phản hồi về cách bố trí khu dân cư và thiết kế nhà ở được đề xuất.

## Tiêu chuẩn nhà thầu

Các nhà thầu được lựa chọn thuộc Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ nỗ lực hết sức để tạo cơ hội cho những người có thu nhập thấp và rất thấp bằng cách cung cấp các nguồn lực và thông tin để thông báo cho các cá nhân và doanh nghiệp Phần 3 về các cơ hội trong cộng đồng. Người nhận trợ cấp có thể trình bày chi tiết về các bước cụ thể để thúc đẩy Phần 3. Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ báo cáo các thành tích của Phần 3 trong hệ thống Báo Cáo Tài Trợ Phục Hồi Sau Thảm Họa (DRGR).

Các chương trình phục hồi do Tiểu Bang Louisiana thực hiện sẽ kết hợp các tiêu chuẩn xây dựng thống nhất tốt nhất cho tất cả các nhà thầu xây dựng thực hiện công việc ở tất cả các khu vực pháp lý có liên quan. Các nhà thầu xây dựng sẽ được yêu cầu mang theo giấy phép cần thiết, (các) bảo hiểm cho tất cả các công việc đã thực hiện và các nhà thầu hợp đồng tiểu bang sẽ được yêu cầu cung cấp thời gian bảo hành cho tất cả các công việc đã thực hiện. Các tiêu chuẩn nhà thầu sẽ được liệt kê cho từng chương trình (ví dụ như chủ nhà và chủ sở hữu bất động sản cho thuê) trong các chính sách và tài liệu thủ tục tương ứng, và sẽ liên quan đến quy mô và loại công việc đang được thực hiện, bao gồm cả các biện pháp kiểm soát để đảm bảo rằng chi phí xây dựng là hợp lý và phù hợp với chi phí thị trường tại thời điểm và địa điểm xây dựng. Công việc theo hợp đồng phục hồi được cung cấp thông qua chương trình được quản lý bởi Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa theo mô tả trong Kế Hoạch Hành Động này có thể bị khiếu nại bởi các chủ nhà hoặc chủ doanh nghiệp nhỏ (nếu có) có tài sản đã được sửa chữa bởi các nhà thầu dưới sự kiểm soát của tiểu bang. Kháng cáo phải tuân thủ các chính sách và quy trình của chương trình cụ thể mà theo đó tài sản của chủ nhà hoặc chủ doanh nghiệp được phục hồi. Thông tin kháng cáo bổ sung có trong phần "Khiếu Nại" của Kế Hoạch Hành Động này.

Tiểu Bang Louisiana dự định thúc đẩy các phương pháp xây dựng chất lượng cao, bền và tiết kiệm năng lượng tại các giáo xứ bị ảnh hưởng. Tất cả các tòa nhà mới được xây dựng phải đáp ứng tất cả

các quy chuẩn, tiêu chuẩn và pháp lệnh xây dựng được thông qua tại địa phương, được chứng minh bằng chứng chỉ cư trú cuối cùng. Trong trường hợp không có các quy tắc xây dựng được áp dụng và thực thi tại địa phương hạn chế hơn quy tắc xây dựng của tiểu bang, các yêu cầu của Bộ Luật Xây Dựng của Tiểu Bang sẽ được áp dụng. Thiệt hại tài sản trong tương lai sẽ được giảm thiểu bằng cách kết hợp các tiêu chuẩn về khả năng phục hồi thông qua việc yêu cầu mọi việc xây dựng lại phải được thực hiện theo khoa học tốt nhất hiện có cho khu vực đó liên quan đến độ cao lũ cơ bản.

## Chuẩn bị, giảm thiểu và khả năng phục hồi

Khả năng phục hồi được định nghĩa là khả năng của cộng đồng nhằm giảm thiểu thiệt hại và phục hồi nhanh chóng sau các sự kiện khắc nghiệt và các điều kiện thay đổi, bao gồm cả các rủi ro thiên tai.

Tiểu bang sẽ tận dụng các nguồn tài trợ liên bang và ngoài liên bang khác liên quan đến các nỗ lực giảm thiểu, cũng như kết hợp các phương pháp hay nhất từ các dự án, thu thập dữ liệu, mô hình hóa và các biện pháp chính sách liên quan đến việc sử dụng 1,2 tỷ \$ quỹ được mô tả trong Kế Hoạch Hành Động Giảm Nhẹ -Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng (CDBG-MIT), thúc đẩy hơn nữa các mục tiêu và khả năng phục hồi lâu dài của Sáng Kiến Đầu Nguồn Louisiana. Xem tại <https://watershed.la.gov/action-plan>.

Vào tháng 5 năm 2018, Thống đốc Edwards đã ban hành Lệnh Hành Pháp JBE18-16, thành lập Hội Đồng Quản Lý Đầu Nguồn hoạt động như một phương pháp tiếp cận đa hướng của bang nhằm giảm thiểu rủi ro ngập lụt trong tương lai và mở rộng các mô hình phát triển có khả năng chống chịu trong khi tập trung vào các ranh giới tự nhiên. Sáng kiến này thể hiện sự tiếp tục và mở rộng của việc lập kế hoạch, điều phối và công tác giữa các cơ quan liên bang, tiểu bang và địa phương để ứng phó trực tiếp với các sự kiện ngập lụt lịch sử vào tháng 3 và tháng 8 năm 2016.

LWI đã xác định tám khu vực đầu nguồn, mỗi khu vực có một đại lý tài chính được tài trợ, đã tạo ra các ủy ban chỉ đạo khu vực, đại diện của nhân khẩu học, giáo xứ và khu vực pháp lý địa phương trong mỗi lưu vực để đảm bảo tính đồng nhất ở tất cả các cấp ra quyết định. Các ban chỉ đạo này đã phân tích rủi ro ngập lụt tại địa phương của họ, xác định các ưu tiên chung và nhu cầu quản lý dài hạn, đồng thời sẽ thiết lập các giao thức quản lý dài hạn và ưu tiên đầu tư các dự án giảm thiểu rủi ro trong khu vực.

## CÁC CÂN NHẮC BỎ SUNG

Ngoài các nỗ lực được mô tả ở trên, tiểu bang Louisiana cũng xem xét và kết hợp các sáng kiến lập kế hoạch đã được thiết lập sau đây để đáp ứng các tác động và nhu cầu chưa được đáp ứng của các cơn bão năm 2020 và 2021.

- Chiến lược khắc phục ngập lụt xuất phát từ Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa Quốc Gia (NDRF)
- Cao Trình Lũ Cơ Sở Tham Vấn Địa Phương (BFEs) và Bản Đồ Tỷ Lệ Bảo Hiểm Ngập Lụt (FIRM);

- Tiểu bang thông qua các Tiêu Chuẩn Quy Tắc Xây Dựng Quốc Gia
- Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy của giáo xứ theo yêu cầu của GOSHEP và Kế Hoạch Giảm Thiểu của Tiểu Bang năm 2019 đã được sửa đổi
- Các Kế Hoạch Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn của Địa Phương (ESF-14)
- Đánh giá kế hoạch sử dụng đất của địa phương, pháp lệnh quản lý quy hoạch vùng lũ và các yêu cầu về giấy phép
- Kế Hoạch Tổng Thể của CPRA (nếu có); và
- Điều phối khu vực với Hiệp Hội Các Quận Quy Hoạch Louisiana (LAPD)

## ĐÁNH GIÁ NHU CẦU GIẢM THIỂU

Theo hướng dẫn của HUD, tiểu bang Louisiana đã hoàn thành Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu sau đây. Tiểu bang đã tham vấn với GOSHEP và Văn Phòng Quản Lý Vùng Ngập Lụt DOTD và xem xét các kế hoạch nguy hiểm hiện có, và Kế Hoạch Hành Động CDBG-MIT được HUD phê duyệt vào ngày 20 tháng 2 năm 2020, để phát triển Đánh Giá Nhu Cầu MIT dựa trên rủi ro đa mối nguy. Đánh giá này thông báo và cung cấp cơ sở thực chất cho các chương trình được đề xuất trong Kế Hoạch Hành Động này, với trọng tâm là giải quyết và phân tích tất cả các rủi ro nguy hiểm đáng kể hiện tại và trong tương lai.

Đánh giá nhu cầu giảm thiểu này phân tích các rủi ro trên toàn tiểu bang với các phần cụ thể trình bày chi tiết các mối nguy cụ thể trong các khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất.

Đã có 90 tuyên bố thiên tai lớn ở tiểu bang Louisiana kể từ năm 1954. Các thiên tai phổ biến nhất gây ra thiệt hại ở mức độ dẫn đến việc tuyên bố thiên tai liên bang là bão và ngập lụt. Kể từ năm 2000, đã có 22 thiên tai liên quan đến bão lụt được công bố<sup>1</sup>. Hình thái thời tiết khắc nghiệt lịch sử này dự kiến sẽ tiếp tục và trở nên khắc nghiệt hơn do biến đổi khí hậu. Trên cơ sở đó, các biện pháp giảm thiểu để giảm tác động do các loại nguy cơ này gây ra là rất quan trọng.

Mỗi giáo xứ trong tiểu bang đã bị ảnh hưởng bởi một hoặc nhiều sự kiện này và dẫn đến thiệt hại nặng nề về nhân mạng và khó khăn cho người dân Louisiana, buộc nhiều người phải di dời, cạn kiệt tài sản tài chính và làm suy yếu sự an toàn khi sống trong nhà của họ hoặc đầu tư vào tài sản hoặc doanh nghiệp của họ<sup>2</sup>.

Các tài sản mất mát do ngập lụt lặp đi lặp lại và nghiêm trọng đặc biệt tôn kém với tổng số tiền yêu cầu bồi thường lên đến hơn 2 tỷ \$ ở Louisiana kể từ năm 1978. Điều quan trọng cần lưu ý là các tài sản mất mát do ngập lụt lặp đi lặp lại chỉ chiếm 1,3% của tất cả các hợp đồng bảo hiểm ngập lụt, nhưng về mặt lịch sử chiếm gần một phần tư các khoản thanh toán yêu cầu bồi thường<sup>3</sup>. Giảm thiểu các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại ở Louisiana và ngăn ngừa việc tích lũy thêm các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại trong tương lai không chỉ mang lại lợi ích cho tiểu bang Louisiana, mà toàn bộ đất nước, bằng cách đóng góp vào sự ổn định của NFIP.



## CÁI GIÁ CỦA THIÊN TAI

Từ năm 1980 đến năm 2021, các sự kiện thiên tai gây phí tổn 84 tỷ \$, tổng phí tổn hơn 940 tỷ \$, hậu quả của 23 cơn bão nhiệt đới, 10 trận ngập lụt, 30 trận bão lớn, 8 trận bão tuyết, 12 đợt hạn hán và 1 trận đóng băng, đã ảnh hưởng đến Louisiana (CPI-điều chỉnh). Louisiana là một trong số những tiểu bang phải trả giá nhiều nhất cho các thiên tai thời tiết và khí hậu so với các tiểu bang khác bị ảnh hưởng bởi các sự kiện hàng tỷ \$ (tổng kết này không bao gồm thiệt hại dưới một tỷ \$). Tổng quan về các sự kiện hàng tỷ \$ của Louisiana được cung cấp trong bảng dưới đây<sup>4</sup>.

## BẢNG: CÁC SỰ KIỆN HÀNG TỶ \$ ÁNH HƯỞNG ĐẾN LOUISIANA TỪ NĂM 1980 ĐẾN NĂM 2021 (CPI-ĐIỀU CHỈNH)

| LOẠI THIÊN TAI       | SỰ KIỆN | SỰ KIỆN/NĂM | TẦN SUẤT THEO PHẦN TRĂM | TỔNG PHÍ TỐN     | PHẦN TRĂM CỦA TỔNG PHÍ TỐN |
|----------------------|---------|-------------|-------------------------|------------------|----------------------------|
| Bão nhiệt đới        | 23      | 0.6         | 28,2%                   | 200-230 tỷ đô la | 86.7%                      |
| Lũ lụt               | 10      | 0.2         | 11.8%                   | 10-20 tỷ \$      | 7.1%                       |
| Bão nghiêm trọng     | 30      | 0.7         | 35.3%                   | 5-10 tỷ \$       | 3.7%                       |
| Hạn hán              | 12      | 0.3         | 14.1%                   | 2-5 tỷ \$        | 1.7%                       |
| Bão tuyết            | 8       | 0.2         | 9.4%                    | 1-2 tỷ \$        | 0.7%                       |
| Đóng băng            | 1       | 0.0         | 1.2%                    | 100-250 triệu \$ | 0.1%                       |
| Tất cả các thiên tai | 84      | 2.0         | 100%                    | 200-270 tỷ \$    | 100.0%                     |

Louisiana cũng đang đối mặt với tình trạng mất đất ven biển gây rủi ro cho các doanh nghiệp, nhà cửa, cơ sở hạ tầng cũng như các tác động kinh tế lớn hơn do tầm quan trọng của bang trong vận chuyển, sản xuất năng lượng, hóa chất và các lĩnh vực khác. Năm khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất ở Louisiana được nêu trong bảng dưới đây. Các tài sản kinh tế bị mất tập trung nhiều ở các vùng ven biển với tỷ lệ mất đất cao hơn. Phí tổn gián đoạn kinh doanh được phân bổ đồng đều hơn dọc ven biển<sup>5</sup>.

## BẢNG: TỔNG CỦA HOA KỲ ĐẠI DIỆN CHO TỔNG SỐ THIỆT HẠI Ở CẢ LOUISIANA VÀ CẢ NƯỚC DO MẤT ĐẤT Ở LOUISIANA. TẤT CẢ CÁC SỐ LIỆU TÍNH BẰNG\$ NĂM 2015.

| KHU VỰC         | CHI PHÍ THAY THẾ CƠ SỞ HẠ TẦNG | GIÁN ĐOẠN KINH DOANH |
|-----------------|--------------------------------|----------------------|
| Tổng của Hoa Kỳ | 3,6 tỷ \$                      | 7,6 tỷ \$            |
| New Orleans     | 1,7 tỷ \$                      | 1,7 tỷ \$            |
| Baton Rouge     | 60 triệu \$                    | 600 triệu \$         |
| Houma           | 1,4 tỷ \$                      | 1,4 tỷ \$            |
| Lafayette       | 140 triệu \$                   | 390 triệu \$         |
| Lake Charles    | 420 triệu \$                   | 490 triệu \$         |

## CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM NGẬP LỤT QUỐC GIA

Ngập lụt là một vấn đề nan giải đối với nhiều người trên khắp Hoa Kỳ. Việc chịu đựng hậu quả của ngập lụt lặp đi lặp lại có thể gây căng thẳng cho người dân cũng như các nguồn lực của tiểu bang và địa phương. Khi nước dâng, các cộng đồng phải đổi mới với cuộc sống bị gián đoạn, đồ đạc bị hư hỏng và

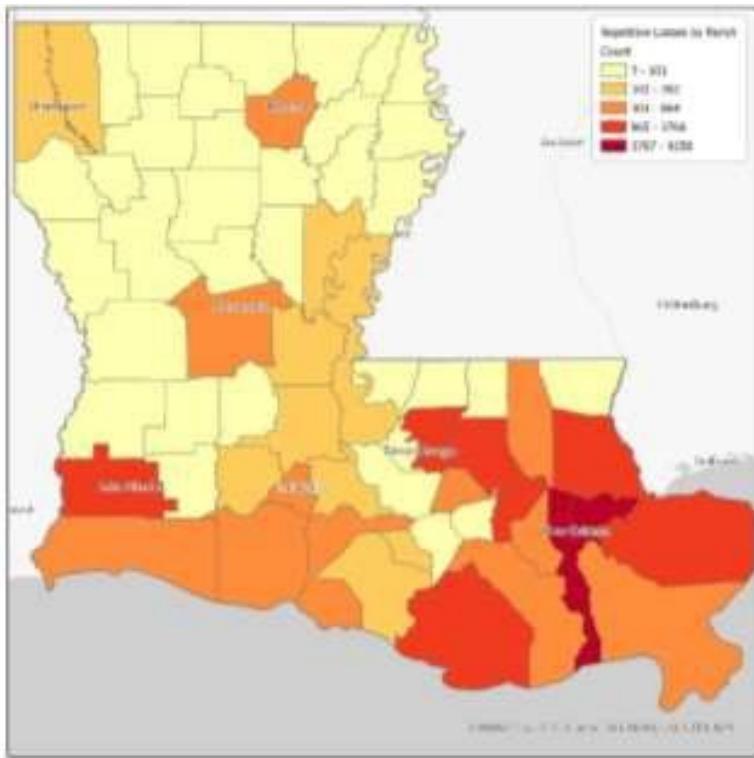
chi phí xây dựng lại cao. FEMA quản lý Chương Trình Bảo Hiểm Lũ Lụt Quốc Gia, chương trình này chỉ trả các yêu cầu bồi thường về ngập lụt, đồng thời giữ giá bảo hiểm ngập lụt ở mức phải chăng. Tất cả các giáo xứ ở bang Louisiana đều tham gia vào NFIP. Tính đến tháng 10 năm 2021, đã có 507.929 chính sách NFIP có hiệu lực trên toàn tiểu bang.

## TỒN THẤT DO NGẬP LỤT LẶP LẠI VÀ NGHIÊM TRỌNG

Các tài sản mất mát do ngập lụt lặp đi lặp lại và nghiêm trọng đặc biệt tốn kém, với các khoản bồi thường kể từ năm 1978 lên tới xấp xỉ 13 tỷ \$ trên toàn quốc, và hơn 2 tỷ \$ ở Louisiana. Các tài sản bị thiệt hại do ngập lụt lặp đi lặp lại chỉ chiếm 1,3% trong tất cả các hợp đồng bảo hiểm ngập lụt, nhưng về mặt lịch sử, chúng chiếm gần một phần tư số tiền bồi thường. Giảm thiểu các khu đất bị ngập lụt nhiều lần này sẽ giảm chi phí tổng thể cho NFIP, các cộng đồng và các chủ sở hữu nhà riêng lẻ. Do đó, việc giảm thiểu các tài sản bị ngập lụt nhiều lần mang lại lợi ích cho toàn bộ bang.

Tính đến tháng 10 năm 2021, có 32.791 tài sản tổn thất lặp đi lặp lại (thêm 7.269 tài sản từ tháng 9 năm 2018) và 8.055 tài sản tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại (thay đổi 6.067 so với tháng 9 năm 2018) ở tiểu bang Louisiana.

Các số liệu dưới đây giúp chứng minh sự phân bố của các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại và tổn thất lặp lại nghiêm trọng (tương ứng) trên toàn tiểu bang. Các giáo xứ Orleans, Jefferson và St. Tammany (cùng với các thành phố trong các giáo xứ) có số lượng tài sản tổn thất lặp đi lặp lại cao nhất và nghiêm trọng nhất. Phần lớn các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại được tập trung tại phần phía nam của tiểu bang. Nơi có các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại nhiều nhất của tiểu bang xảy ra ở các khu vực đông dân cư thuộc vùng ven biển. Tại các giáo xứ trung tâm, tình trạng tổn thất tài sản lặp đi lặp lại xảy ra ở các khu đô thị. Tại khu vực phía bắc của tiểu bang, cũng có những tổn thất lặp đi lặp lại ở các khu vực thành thị, nhưng phần lớn các giáo xứ ở khu vực phía bắc có số tổn thất lặp đi lặp lại tương đối thấp.



Giống như các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại, phần lớn các tài sản tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại nằm ở phần phía nam của tiểu bang. Nơi có các tài sản tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại nhiều nhất của tiểu bang xảy ra ở các khu vực đông dân cư thuộc vùng ven biển. Tại các giáo xứ trung tâm, tình trạng tổn thất tài sản nghiêm trọng lặp đi lặp lại xảy ra ở các khu đô thị. Tại khu vực phía bắc của tiểu bang, cũng có những tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại ở các khu vực thành thị, nhưng phần lớn các giáo xứ ở khu vực phía bắc có số tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại tương đối thấp.

Với sự hỗ trợ từ tiểu bang, các thành phố tự trị ở Louisiana đang làm việc để giảm thiểu thiệt hại do ngập lụt lặp đi lặp lại. Tính đến năm 2021, tổng số 22% tài sản Tổn Thất Lặp Đi Lặp Lại ở Louisiana đã được giảm nhẹ. Các giáo xứ có số lượng tài sản giảm nhẹ cao nhất là Jefferson và Orleans, tiếp theo là Terrebonne, St. Tammany và St. Bernard.

## CÁI GIÁ RỦI RO TRONG TƯƠNG LAI

Để đánh giá rủi ro trong tương lai, SHMP sử dụng khoảng thời gian lập kế hoạch là 25 năm (từ đường cơ sở năm 2017) và tính toán các tác động tiềm tàng của các hiểm họa tự nhiên trong năm 2043. Được minh họa trong bảng phía dưới, tổn thất hàng năm liên quan đến gió vào năm 2043 là mức trung bình dự kiến cao nhất trong tiểu bang, tương đương với 642.927.351\$. Tổn thất liên quan đến ngập lụt được xếp hạng là tổn thất hàng năm được dự báo cao thứ hai, tương đương với 451.389.758\$ nếu xảy ra sự

kiện ngập lụt có xác suất vượt hàng năm (AEP) 1%. Trương nở nước được xác định là tổn thất dự kiến tổn kém thứ ba hàng năm, tương đương 92.869.675\$.

Bất chấp những nỗ lực sâu rộng của tiểu bang nhằm giảm thiểu rủi ro ngập lụt sau các cơn bão Katrina, Rita, Gustav, Ike, Isaac, và trận Đại Hồng Thủy năm 2016, cũng như thông qua các nỗ lực dài hạn như Tổng Quy Hoạch Ven Biển, tổn thất do ngập lụt AEP 1% này sẽ chiếm hơn một phần ba tổng số tổn thất do thiên tai dự đoán vào năm 2043<sup>6</sup>. Hơn nữa, với lịch sử gần đây của tiểu bang về các sự kiện thiên tai được liên bang tuyên bố là do một trận ngập lụt nghiêm trọng - nhiều trong số đó được đo vượt quá 1% sự kiện AEP - đánh giá này cho rằng ước tính thiệt hại SHMP là 451.389.758\$, đã đánh giá thấp đáng kể rủi ro thiệt hại do ngập lụt dài hạn của tiểu bang.

#### BẢNG: KẾT QUẢ LÀ TỔN THẤT SHMP HÀNG NĂM DỰ KIẾN NĂM 2043

| TỔN THẤT SHMP HÀNG NĂM DỰ KIẾN VÀO NĂM 2043 | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM VỀ NHÀ CỬA | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM VỀ CÂY TRỒNG | TỔNG TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM |
|---|---|---|-----------------------------------|
| Gió   | 642.927.351\$                           |   | 642.927.351\$                     |
| Ngập lụt                                    | 451.389.758\$                           |   | 451.389.758\$ - 1% AEP            |
| Đất trương nở                               | 92.869.675\$                            |   | 92.869.675\$                      |
| Hạn hán                                     | \$-                                     | 52.795.132\$                              | 52.795.132\$                      |
| Đợt lạnh                                    | 36.978.826\$                            | 1.155.889\$                               | 38.134.715\$                      |
| Lốc xoáy                                    | 31.725.662\$                            | 281.804\$                                 | 32.007.466\$                      |
| Cháy rừng                                   | 5.876.211\$                             |   | 5.876.211\$                       |
| Sấm chớp                                    | 2.917.407\$                             | 3.483\$                                   | 2.920.890\$                       |
| Mưa đá                                      | 1.976.212\$                             | 110.057\$                                 | 2.086.269\$                       |
| Või đập                                     | 1.011.414\$                             |   | 1.011.414\$                       |
| Nóng gắt                                    | \$-                                     | 744.345\$                                 | 744.345\$                         |
| Hố sụt                                      | 342.071\$                               |   | 342.071\$                         |

#### NHỮNG NGUY CƠ RỦI RO LỚN NHẤT

Đánh Giá Rủi Ro và Nhận Diện Mối Nguy Louisiana GOHSEP (HIRA 2018) xếp Ngập Lụt cục bộ là rủi ro cao nhất đối với tiểu bang dựa trên việc xem xét các yếu tố hậu quả, khả năng tổn thương, mối đe dọa và rủi ro. Mối đe dọa này theo sau bởi các cơn giông nghiêm trọng, ngập lụt diện rộng, lốc xoáy và cuồng phong. Dựa trên các kế hoạch giảm nhẹ rủi ro địa phương và SHMP, cả hai khu vực HUD và trung tâm LA đều có chung rủi ro lớn nhất bao gồm nguy cơ gió và ngập lụt, được kết hợp bởi tác động của sụt lún và nước biển dâng. Phần này đề cập đến các mô tả định lượng và định tính về những mối

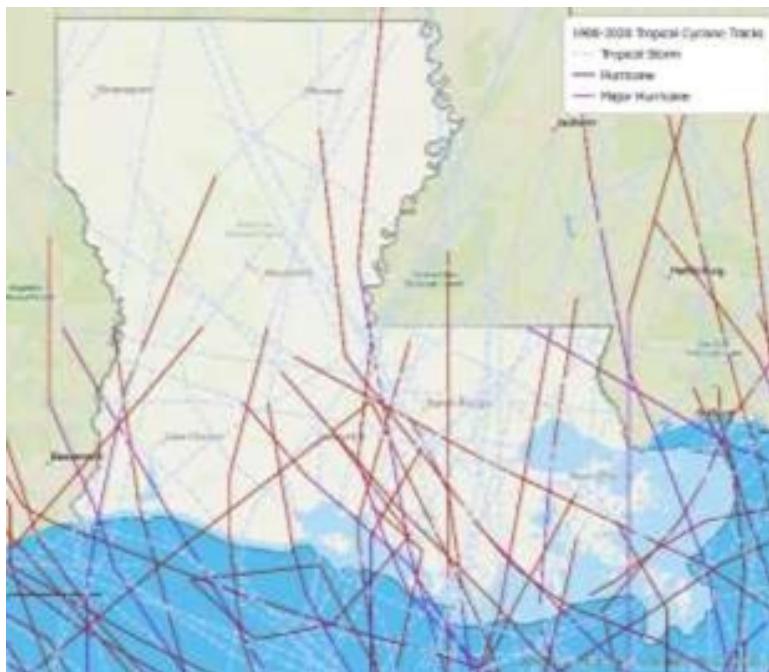
nguy này và rủi ro dự kiến hiện tại và tương lai của chúng đối với các khu vực trung tâm và Tiểu Bang Louisiana.

## BÃO/XOÁY THUẬN NHIỆT ĐỚI

Các xoáy thuận nhiệt đới đang quay, các cơn bão áp suất thấp hút khí bề mặt ở vĩ độ thấp vào trung tâm của chúng và đạt được cường độ, từ các cơn sóng nhiệt đới yếu đến các cơn bão mạnh nhất. Các cơn bão lớn được phân loại từ Cấp 3 đến Cấp 5 dựa trên Thang Gió Bão Saffir-Simpson.

Lốc xoáy nhiệt đới tạo ra các điều kiện nguy hiểm do ngập lụt, gió lớn và sóng dâng. Lượng mưa có thể gây ra lũ khe núi và lũ quét, tạo ra những điều kiện nguy hiểm cho người dân và những người ứng phó đầu tiên. Tốc độ gió cao là đặc trưng của lốc xoáy nhiệt đới, thậm chí dẫn đến lốc xoáy, có thể làm hư hại nhà cửa và cơ sở hạ tầng quan trọng (đặc biệt là lưới điện trên mặt đất). Sóng dâng là sự gia tăng chiều cao của nước do gió mạnh gây ra, thường liên quan đến một cơn bão tạo ra sự lưu thông thẳng đứng bên dưới mặt nước và nâng độ cao của nước. Khi một cơn bão tiếp cận đất liền và chạm trán với vùng nước nông hơn, nước sẽ chòng lên thành một độ cao lớn hơn. Kết hợp với mực nước biển dâng, tác động của sóng dâng được cảm nhận sâu hơn vào đất liền, ảnh hưởng đến các cộng đồng từng được bảo vệ bởi các vùng đất ngập nước xung quanh nay đã bị mất.

Dữ liệu từ năm 1900 đến năm 2020 trong hình dưới đây cho thấy rằng toàn bộ tiểu bang đã bị ảnh hưởng bởi các lốc xoáy nhiệt đới, thường là đáng kể.



Hình ảnh: Theo Dõi Xoáy Thuận Nhiệt Đới Trên Khắp Louisiana (1900-2020)

Louisiana sẽ luôn nằm ở vị trí địa lý có khả năng xảy ra xoáy thuận nhiệt đới. Bất kỳ cường độ gia tăng nào trong tương lai đều có khả năng làm trầm trọng thêm khả năng tổn thương trong tương lai của Louisiana, do các cơn bão dữ dội có khả năng tàn phá rất lớn cơ sở hạ tầng vật chất, đô thị, nông nghiệp, kinh tế và văn hóa xã hội của bang. SHMP dự báo mức độ dễ bị tổn thương trong tương lai đối với các xoáy thuận nhiệt đới sẽ tăng 25%.

## NGẬP LỤT

Ngập lụt là sự tràn nước lên vùng đất thường không bị ngập lụt. Lượng mưa thừa, được tạo ra từ các cơn giông hoặc bão, thường là điều kiện chính khởi đầu cho ngập lụt, và Louisiana có thể có tổng lượng mưa cao vào bất kỳ thời điểm nào trong ngày hoặc trong năm. SHMP chỉ ra 5 loại ngập lụt cụ thể được quan tâm chính: ngập lụt ven sông, lũ quét, nước dâng, nước xoáy ngược và ngập lụt đô thị. Ngập lụt AEP 1% được sử dụng làm cơ sở cho các tiêu chuẩn quy định, chẳng hạn như quy chuẩn xây dựng và yêu cầu bảo hiểm ngập lụt, và đại diện cho đường cơ sở để đánh giá SHMP.

Vùng nguy hiểm ngập lụt được định nghĩa là vùng đất có 1% khả năng xảy ra ngập lụt mỗi năm; tuy nhiên, đây không phải là bức tranh toàn cảnh về rủi ro ngập lụt vì ranh giới ngập lụt phân định các rủi ro khác liên quan đến ngập lụt không được xác định một cách có hệ thống.

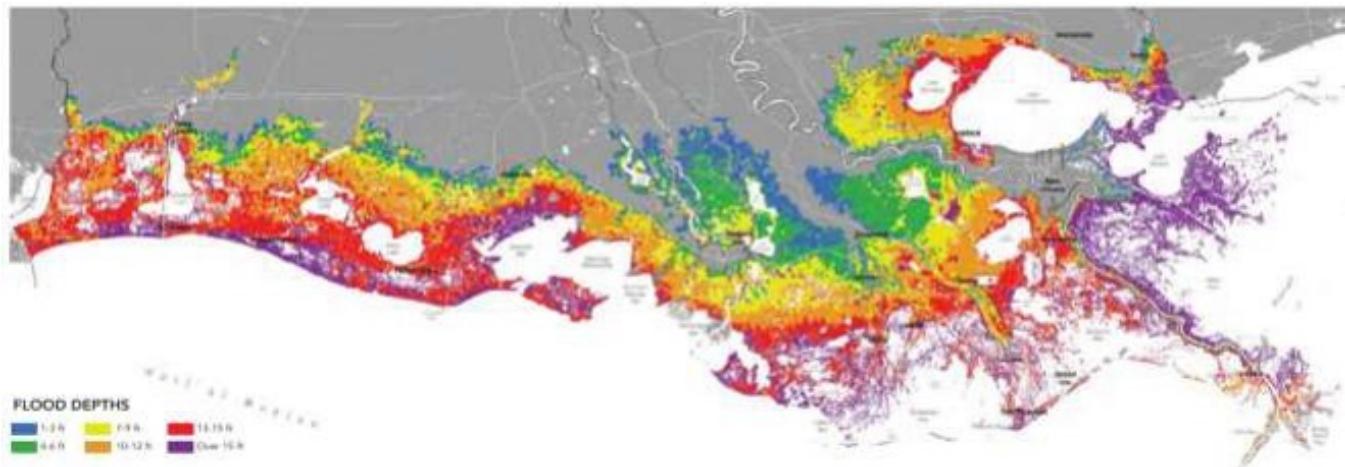
Mặc dù những thay đổi dự kiến đối với ngập lụt ven sông vẫn đang được phát triển thông qua chương trình giám sát, lập bản đồ và lập mô hình lưu vực sông của Sáng kiến Nước Louisiana, mô hình CPRA dự đoán sự gia tăng ngập lụt ven biển được minh họa trong hình dưới đây, đưa ra kịch bản môi trường trung bình mà không có hành động giảm thiểu năm 2043 với độ sâu ngập lụt trong 100 năm hiện tại. Bản đồ này thể hiện nguy cơ ngập lụt mà chúng ta có thể thấy vào năm 2043. Hình dưới đây đưa ra dự báo rủi ro ngập lụt ven biển chi tiết hơn cho năm 2067 nếu không có hành động nào được thực hiện. Như đã đề cập trong NCA4 (2017), dự báo nguy cơ ngập lụt đến năm 2050 là một vấn đề phức tạp đa biến, vì các hoạt động của con người như phá rừng, phát triển đô thị và vùng ngập lũ, xây dựng đập, các biện pháp giảm thiểu ngập lụt và những thay đổi trong thực hành nông nghiệp ảnh hưởng đến các số liệu thống kê về ngập lụt trong tương lai.

Ngoài ra, vị trí địa lý của Louisiana còn chồng lên quy mô từ địa phương đến khu vực có tính phản ứng cao đối với những thay đổi tương tự ở thượng nguồn ở phần lớn đất nước và những thay đổi này được chồng lên bởi những thay đổi khí hậu và mực nước biển dâng.



Hình ảnh: Khu Vực Ngập Lụt 100 Năm ở Louisiana

Mặc dù thực tế là những phức tạp này cần thận trọng khi giải thích kết quả, nhưng có thể kết luận rằng ngập lụt có khả năng vẫn còn của HUD và trung tâm LA và là mối nguy hiểm nguy hiểm nhất, phô biến nhất và đe dọa tính mạng nhất của toàn tiểu bang. Điều này do ngập lụt là sản phẩm phụ của một số nguy cơ khác bao gồm dông, lốc xoáy nhiệt đới, hiểm họa ven biển, vỡ đập và vỡ đê.



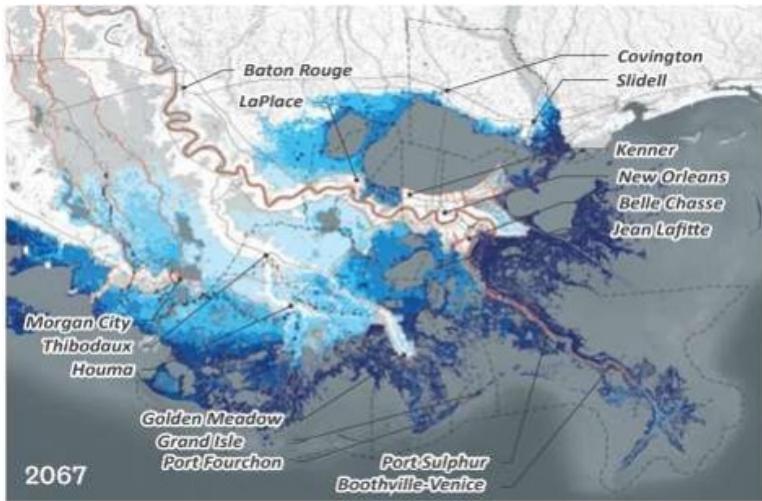
Hình ảnh: Dự Đoán Rủi Ro Tương Lai Năm 2067 từ Sự Kiện Ngập Lụt 100 Năm Nếu Không Hành Động Thêm  
 Nguồn: [http://coastal.la.gov/wp-content/uploads/2017/04/2017-Coastal-Master-Plan\\_Web-Book\\_CFinal-with-Effective- Date-06092017.pdf](http://coastal.la.gov/wp-content/uploads/2017/04/2017-Coastal-Master-Plan_Web-Book_CFinal-with-Effective- Date-06092017.pdf)

## MỰC NƯỚC BIỂN DÂNG

Do nhiều yếu tố bao gồm mực nước biển dâng cao, sụt lún và mất đất ven biển, Louisiana có một trong những tỷ lệ nước biển dâng cao nhất trên thế giới<sup>7</sup>. Mỗi đe dọa ngày càng gia tăng này càng làm trầm trọng thêm rủi ro ngập lụt trong tiểu bang, vì nó nhân lên các tác động tiềm tàng của bất kỳ sự kiện ngập lụt cô lập nào và góp phần vào tình trạng cơ bản ngày càng tồi tệ hơn về mức độ rủi ro ngập lụt<sup>8</sup>.

Khi mực nước biển dâng tác động đến các khu vực ven biển của Louisiana, nó cũng làm suy yếu mạng lưới các vùng đất ngập nước, đảo chăn và cửa sông nước lợ hiện có vốn mang các chức năng tự nhiên chống bão và giữ lũ quan trọng cho nhiều phần đất liền của bang. Hình ảnh dưới đây cho biết nguy cơ ngập lụt tiềm ẩn do mực nước biển dâng được dự báo vào năm 2067 nếu tiểu bang không có hành động nào.

Một số nỗ lực giảm thiểu gần đây của Louisiana (cụ thể là LA SAFE và các hành động của CPRA) đã xác định việc di cư vào đất liền và phục hồi các khu vực ven biển là những phương pháp để giải quyết mối đe dọa ngầm của nước biển dâng; tuy nhiên, mực nước biển dâng ngày càng tăng sẽ tiếp tục là mối đe dọa đối với Louisiana, đặc biệt là khi nó làm trầm trọng thêm nguy cơ ngập lụt.



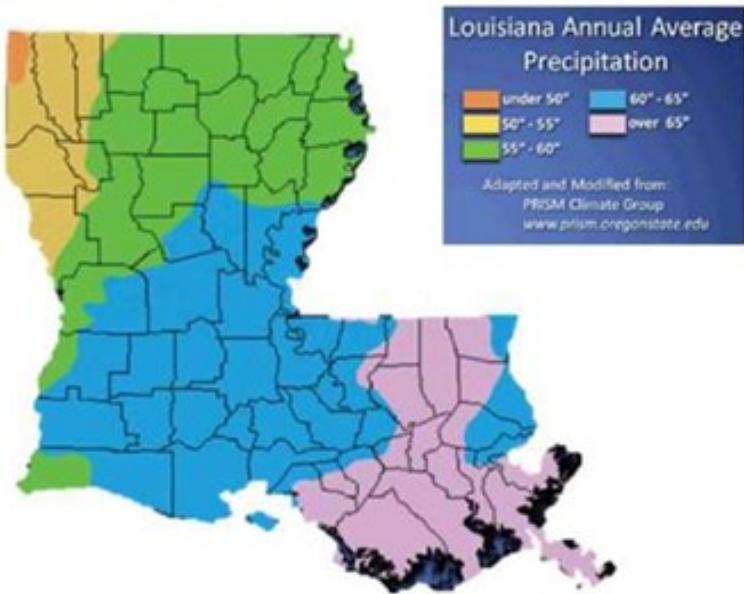
Hình ảnh: Dự Báo Rủi Ro Ngập Lụt Ven Viễn Năm 2067 (Không Hành Động)

Nguồn: <https://s3.amazonaws.com/lasafe/Final+Adaptation+Strategies/Regional+Adaptation+Strategy.pdf>

### Lượng Mưa Cực Lớn

Mưa lớn xảy ra trước lũ quét, là một thành phần quan trọng trong hồ sơ rủi ro của Louisiana<sup>9</sup> và có thể xảy ra với ít cảnh báo, làm cạn kiệt các nguồn tài nguyên của thành phố và gây ra thiệt hại nhiều lần về tài sản và gián đoạn kinh doanh.

Louisiana có một số lượng mưa cao nhất trong cả nước trên cơ sở trung bình trên toàn tiểu bang, với mức độ biến thiên lớn trong không gian<sup>10</sup>, với một số khu vực trong tiểu bang đạt tới 70 inch lượng mưa trung bình hàng năm. Ngay cả trong điều kiện hạn hán hoặc La Niña, Louisiana thường phải chịu mực nước cao trong các hệ thống sông chính của nó, do điều kiện ngập lụt ở thượng nguồn ở Trung Tây<sup>11</sup> có thể gây ra mối đe dọa cao khi kết hợp với các hiện tượng gió hoặc mưa cực đoan. Do cảnh quan bằng phẳng và các tuyến đường thủy kết nối với nhau, tác động của một trận mưa ở một phần của bang có thể được cảm nhận rất nhiều, vượt xa ranh giới của nơi mưa rơi.



Hình ảnh: Phân Bố Lượng Mưa Trung Bình Hàng Năm của Louisiana

Louisiana đã trải qua một số trận bão lịch sử và các sự kiện mưa với mức độ thiệt hại cao trong hai thập kỷ qua, nhưng những sự kiện này không phải là ngoại lệ từ khía cạnh lịch sử. Trên thực tế, những sự kiện như vậy có thể nói lên các xu hướng hiện có về dữ liệu lượng mưa và nguy cơ ngập lụt. Kể từ năm 1958, lượng mưa rơi trong các trận mưa bão lớn đã tăng 27% ở phía đông nam và xu hướng mưa bão ngày càng lớn và thường xuyên, bao gồm cả sự gia tăng đáng kể các sự kiện mưa lớn, được dự báo sẽ tiếp tục với độ tin cậy cao<sup>12</sup>. Hơn nữa, lượng mưa ở Trung Tây cũng có khả năng tăng lên, điều này có thể làm trầm trọng thêm tình trạng ngập lụt ở Louisiana, vì hầu hết Trung Tây đều đổ vào sông Mississippi.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Chuẩn bị, giảm thiểu và khả năng phục hồi

Khả năng phục hồi được định nghĩa là khả năng của cộng đồng nhằm giảm thiểu thiệt hại và phục hồi nhanh chóng sau các sự kiện khắc nghiệt và các điều kiện thay đổi, bao gồm cả các rủi ro thiên tai.

Tiểu bang sẽ tận dụng các nguồn tài trợ liên bang và ngoài liên bang khác liên quan đến các nỗ lực giảm thiểu, cũng như kết hợp các phương pháp hay nhất từ các dự án, thu thập dữ liệu, mô hình hóa và các biện pháp chính sách liên quan đến việc sử dụng 1,2 tỷ \$ quỹ được mô tả trong Kế Hoạch Hành Động

Giảm Nhẹ -Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng (CDBG-MIT), thúc đẩy hơn nữa các mục tiêu và khả năng phục hồi lâu dài của Sáng Kiến Đầu Nguồn Louisiana. Xem tại <https://watershed.la.gov/action-plan>.

Vào tháng 5 năm 2018, Thống Đốc Edwards đã ban hành Lệnh Hành Pháp JBE18-16, thành lập Hội Đồng Quản Lý Đầu Nguồn hoạt động như một phương pháp tiếp cận đa hướng của bang nhằm giảm thiểu rủi ro ngập lụt trong tương lai và mở rộng các mô hình phát triển có khả năng chống chịu trong khi tập trung vào các ranh giới tự nhiên. Sáng kiến này thể hiện sự tiếp tục và mở rộng của việc lập kế hoạch, điều phối và cộng tác giữa các cơ quan liên bang, tiểu bang và địa phương để ứng phó trực tiếp với các sự kiện ngập lụt lịch sử vào tháng 3 và tháng 8 năm 2016.

LWI đã xác định tám khu vực đầu nguồn, mỗi khu vực có một đại lý tài chính được tài trợ, đã tạo ra các ủy ban chỉ đạo khu vực, đại diện của nhân khẩu học, giáo xứ và khu vực pháp lý địa phương trong mỗi lưu vực để đảm bảo tính đồng nhất ở tất cả các cấp đưa ra quyết định. Các ban chỉ đạo này đã phân tích rủi ro ngập lụt tại địa phương của họ, xác định các ưu tiên chung và nhu cầu quản lý dài hạn, đồng thời sẽ thiết lập các giao thức quản lý dài hạn và ưu tiên đầu tư các dự án giảm thiểu rủi ro trong khu vực.

## CÁC CÂN NHẮC BỔ SUNG

Ngoài các nỗ lực được mô tả ở trên, tiểu bang Louisiana cũng xem xét và kết hợp các sáng kiến lập kế hoạch đã được thiết lập sau đây để đáp ứng các tác động và nhu cầu chưa được đáp ứng của các cơn bão năm 2020 và 2021.

- Chiến lược khắc phục ngập lụt xuất phát từ Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa Quốc Gia (NDRF)
- Cao Trình Lũ Cơ Sở Tham Vấn Địa Phương (BFEs) và Bản Đồ Tỷ Lệ Bảo Hiểm Ngập Lụt (FIRM);
- Tiểu bang thông qua các Tiêu Chuẩn Quy Tắc Xây Dựng Quốc Gia
- Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy của giáo xứ theo yêu cầu của GOSHEP và Kế Hoạch Giảm Thiểu của Tiểu Bang năm 2019 đã được sửa đổi
- Các Kế Hoạch Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn của Địa Phương (ESF-14)
- Đánh giá kế hoạch sử dụng đất của địa phương, pháp lệnh quản lý quy hoạch vùng lũ và các yêu cầu về giấy phép
- Kế Hoạch Tổng Thể của CPRA (nếu có); và
- Điều phối khu vực với Hiệp Hội Các Quận Quy Hoạch Louisiana (LAPD)

## Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu

Theo hướng dẫn của HUD, tiểu bang Louisiana đã hoàn thành Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu sau đây. Tiểu bang đã tham vấn với GOSHEP và Văn Phòng Quản Lý Vùng Ngập Lụt DOTD và xem xét các kế hoạch nguy hiểm hiện có, và Kế Hoạch Hành Động CDBG-MIT được HUD phê duyệt vào ngày 20 tháng



2 năm 2020, để phát triển Đánh Giá Nhu Cầu MIT dựa trên rủi ro đa mối nguy. Đánh giá này thông báo và cung cấp cơ sở thực chất cho các chương trình được đề xuất trong Kế Hoạch Hành Động này, với trọng tâm là giải quyết và phân tích tất cả các rủi ro nguy hiểm đáng kể hiện tại và trong tương lai.

Đánh giá nhu cầu giảm thiểu này phân tích các rủi ro trên toàn tiểu bang với các phần cụ thể trình bày chi tiết các mối nguy cụ thể trong các khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất.

Đã có 90 tuyên bố thiên tai lớn ở tiểu bang Louisiana kể từ năm 1954. Các thiên tai phổ biến nhất gây ra thiệt hại ở mức độ dẫn đến việc tuyên bố thiên tai liên bang là bão và ngập lụt. Kể từ năm 2000, đã có 22 thiên tai liên quan đến bão lụt được công bố<sup>1</sup>. Hình thái thời tiết khắc nghiệt lịch sử này dự kiến sẽ tiếp tục và trở nên khắc nghiệt hơn do biến đổi khí hậu. Trên cơ sở đó, các biện pháp giảm thiểu để giảm tác động do các loại nguy cơ này gây ra là rất quan trọng.

Mỗi giáo xứ trong tiểu bang đã bị ảnh hưởng bởi một hoặc nhiều sự kiện này và dẫn đến thiệt hại nặng nề về nhân mạng và khó khăn cho người dân Louisiana, buộc nhiều người phải di dời, cạn kiệt tài sản tài chính và làm suy yếu sự an toàn khi sống trong nhà của họ hoặc đầu tư vào tài sản hoặc doanh nghiệp của họ<sup>2</sup>.

Các tài sản mất mát do ngập lụt lặp đi lặp lại và nghiêm trọng đặc biệt tốn kém với tổng số tiền yêu cầu bồi thường lên đến hơn 2 tỷ \$ ở Louisiana kể từ năm 1978. Điều quan trọng cần lưu ý là các tài sản mất mát do ngập lụt lặp đi lặp lại chỉ chiếm 1,3% của tất cả các hợp đồng bảo hiểm ngập lụt, nhưng về mặt lịch sử chiếm gần một phần tư các khoản thanh toán yêu cầu bồi thường<sup>3</sup>. Giảm thiểu các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại ở Louisiana và ngăn ngừa việc tích lũy thêm các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại trong tương lai không chỉ mang lại lợi ích cho tiểu bang Louisiana, mà toàn bộ đất nước, bằng cách đóng góp vào sự ổn định của NFIP.

### *Cái Giá của Thiên Tai*

Từ năm 1980 đến năm 2021, các sự kiện thiên tai gây phí tổn 84 tỷ \$, tổng phí tổn hơn 940 tỷ \$, hậu quả của 23 cơn bão nhiệt đới, 10 trận ngập lụt, 30 trận bão lớn, 8 trận bão tuyết, 12 đợt hạn hán và 1 trận đóng băng, đã ảnh hưởng đến Louisiana (CPI-điều chỉnh). Louisiana là một trong số những tiểu bang phải trả giá nhiều nhất cho các thiên tai thời tiết và khí hậu so với các tiểu bang khác bị ảnh hưởng bởi các sự kiện hàng tỷ \$ (tổng kết này không bao gồm thiệt hại dưới một tỷ \$). Tổng quan về các sự kiện hàng tỷ \$ của Louisiana được cung cấp trong bảng dưới đây<sup>4</sup>.

### **BẢNG: CÁC SỰ KIỆN HÀNG TỶ \$ ẢNH HƯỞNG ĐẾN LOUISIANA TỪ NĂM 1980 ĐẾN NĂM 2021 (CPI-ĐIỀU CHỈNH)**

| LOẠI THIÊN TAI | SỰ KIỆN | SỰ KIỆN/NĂM | TẦN SUẤT THEO PHẦN TRĂM | TỔNG PHÍ TỔN     | PHẦN TRĂM CỦA TỔNG PHÍ TỔN |
|----------------|---------|-------------|-------------------------|------------------|----------------------------|
| Bão nhiệt đới  | 23      | 0.6         | 28,2%                   | 200-230 tỷ đô la | 86.7%                      |

| LOẠI THIÊN TAI       | SỰ KIỆN | SỰ KIỆN/NĂM | TẦN SUẤT THEO PHÂN TRÃM | TỔNG PHÍ TỒN     | PHÂN TRÃM CỦA TỔNG PHÍ TỒN |
|----------------------|---------|-------------|-------------------------|------------------|----------------------------|
| Lũ lụt               | 10      | 0.2         | 11.8%                   | 10-20 tỷ \$      | 7.1%                       |
| Bão nghiêm trọng     | 30      | 0.7         | 35.3%                   | 5-10 tỷ \$       | 3.7%                       |
| Hạn hán              | 12      | 0.3         | 14.1%                   | 2-5 tỷ \$        | 1.7%                       |
| Bão tuyêt            | 8       | 0.2         | 9.4%                    | 1-2 tỷ \$        | 0.7%                       |
| Đóng băng            | 1       | 0.0         | 1.2%                    | 100-250 triệu \$ | 0.1%                       |
| Tất cả các thiên tai | 84      | 2.0         | 100%                    | 200-270 tỷ \$    | 100.0%                     |

Louisiana cũng đang đối mặt với tình trạng mất đất ven biển gây rủi ro cho các doanh nghiệp, nhà cửa, cơ sở hạ tầng cũng như các tác động kinh tế lớn hơn do tầm quan trọng của bang trong vận chuyển, sản xuất năng lượng, hóa chất và các lĩnh vực khác. Năm khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất ở Louisiana được nêu trong bảng dưới đây. Các tài sản kinh tế bị mất tập trung nhiều ở các vùng ven biển với tỷ lệ mất đất cao hơn. Phí tổn gián đoạn kinh doanh được phân bổ đồng đều hơn dọc ven biển<sup>5</sup>.

#### **BẢNG: TỔNG CỦA HOA KỲ ĐẠI DIỆN CHO TỔNG SỐ THIỆT HẠI Ở CẢ LOUISIANA VÀ CẢ NƯỚC DO MẤT ĐẤT Ở LOUISIANA. TẤT CẢ CÁC SỐ LIỆU TÍNH BẰNG\$ NĂM 2015.**

| KHU VỰC         | CHI PHÍ THAY THẾ CƠ SỞ HẠ TẦNG | GIÁN ĐOẠN KINH DOANH |
|-----------------|--------------------------------|----------------------|
| Tổng của Hoa Kỳ | 3,6 tỷ \$                      | 7,6 tỷ \$            |
| New Orleans     | 1,7 tỷ \$                      | 1,7 tỷ \$            |
| Baton Rouge     | 60 triệu \$                    | 600 triệu \$         |
| Houma           | 1,4 tỷ \$                      | 1,4 tỷ \$            |
| Lafayette       | 140 triệu \$                   | 390 triệu \$         |
| Lake Charles    | 420 triệu \$                   | 490 triệu \$         |

#### **Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt Quốc Gia**

Ngập lụt là một vấn đề nan giải đối với nhiều người trên khắp Hoa Kỳ. Việc chịu đựng hậu quả của ngập lụt lặp đi lặp lại có thể gây căng thẳng cho người dân cũng như các nguồn lực của tiểu bang và địa phương. Khi nước dâng, các cộng đồng phải đối mặt với cuộc sống bị gián đoạn, đột đột bị hư hỏng và chi phí xây dựng lại cao. FEMA quản lý Chương Trình Bảo Hiểm Lũ Lụt Quốc Gia, chương trình này chỉ trả các yêu cầu bồi thường về ngập lụt, đồng thời giữ giá bảo hiểm ngập lụt ở mức phải chăng. Tất cả các giáo xứ ở bang Louisiana đều tham gia vào NFIP. Tính đến tháng 10 năm 2021, đã có 507.929 chính sách NFIP có hiệu lực trên toàn tiểu bang.

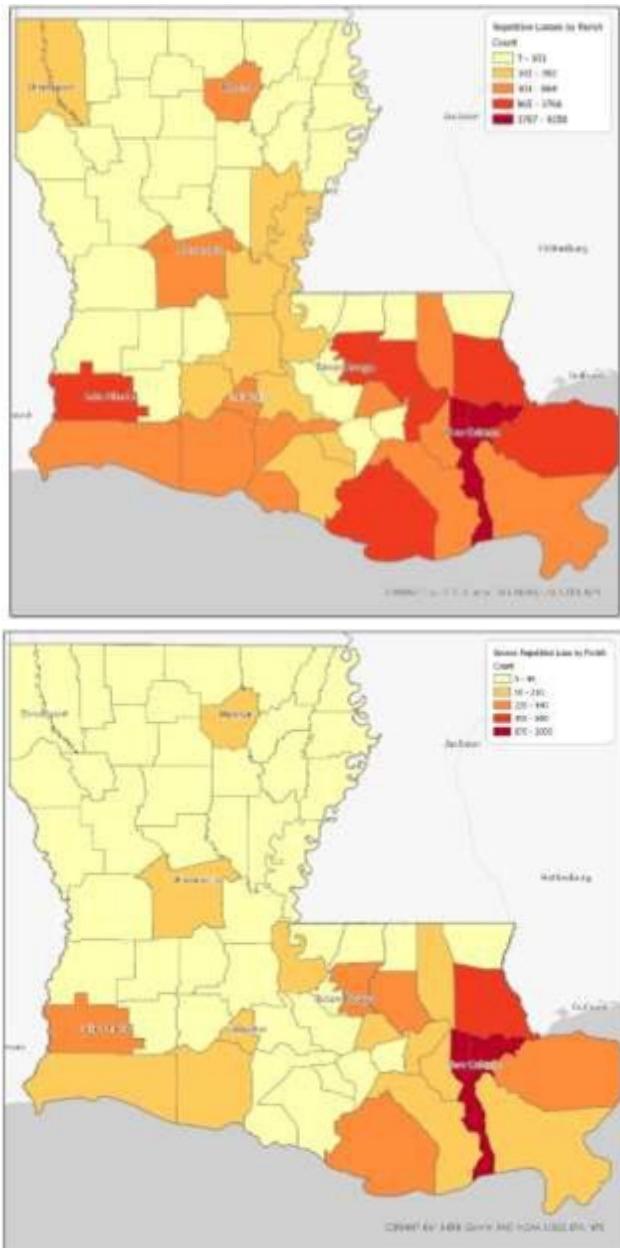


### Tổn Thất Do Ngập Lụt Lặp Lại Và Nghiêm Trọng

Các tài sản mất mát do ngập lụt lặp đi lặp lại và nghiêm trọng đặc biệt tổn kém, với các khoản bồi thường kể từ năm 1978 lên tới xấp xỉ 13 tỷ \$ trên toàn quốc, và hơn 2 tỷ \$ ở Louisiana. Các tài sản bị thiệt hại do ngập lụt lặp đi lặp lại chỉ chiếm 1,3% trong tất cả các hợp đồng bảo hiểm ngập lụt, nhưng về mặt lịch sử, chúng chiếm gần một phần tư số tiền bồi thường. Giảm thiểu các khu đất bị ngập lụt nhiều lần này sẽ giảm chi phí tổng thể cho NFIP, các cộng đồng và các chủ sở hữu nhà riêng lẻ. Do đó, việc giảm thiểu các tài sản bị ngập lụt nhiều lần mang lại lợi ích cho toàn bộ bang.

Tính đến tháng 10 năm 2021, có 32.791 tài sản tổn thất lặp đi lặp lại (thêm 7.269 tài sản từ tháng 9 năm 2018) và 8.055 tài sản tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại (thay đổi 6.067 so với tháng 9 năm 2018) ở tiểu bang Louisiana.

Các số liệu dưới đây giúp chứng minh sự phân bố của các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại và tổn thất lặp lại nghiêm trọng (tương ứng) trên toàn tiểu bang. Các giáo xứ Orleans, Jefferson và St. Tammany (cùng với các thành phố trong các giáo xứ) có số lượng tài sản tổn thất lặp đi lặp lại cao nhất và nghiêm trọng nhất. Phần lớn các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại được tập trung tại phần phía nam của tiểu bang. Nơi có các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại nhiều nhất của tiểu bang xảy ra ở các khu vực đông dân cư thuộc vùng ven biển. Tại các giáo xứ trung tâm, tình trạng tổn thất tài sản lặp đi lặp lại xảy ra ở các khu đô thị. Tại khu vực phía bắc của tiểu bang, cũng có những tổn thất lặp đi lặp lại ở các khu vực thành thị, nhưng phần lớn các giáo xứ ở khu vực phía bắc có số tổn thất lặp đi lặp lại tương đối thấp.



Giống như các tài sản tổn thất lặp đi lặp lại, phần lớn các tài sản tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại nằm ở phần phía nam của tiểu bang. Nơi có các tài sản tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại nhiều nhất của tiểu bang xảy ra ở các khu vực đông dân cư thuộc vùng ven biển. Tại các giáo xứ trung tâm, tình trạng tổn thất tài sản nghiêm trọng lặp đi lặp lại xảy ra ở các khu đô thị. Tại khu vực phía bắc của tiểu bang, cũng có những tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại ở các khu vực thành thị, nhưng phần lớn các giáo xứ ở khu vực phía bắc có số tổn thất nghiêm trọng lặp đi lặp lại tương đối thấp.

Với sự hỗ trợ từ tiểu bang, các thành phố tự trị ở Louisiana đang làm việc để giảm thiểu thiệt hại do ngập lụt lặp đi lặp lại. Tính đến năm 2021, tổng số 22% tài sản tổn thất lặp đi lặp lại ở Louisiana đã được giảm nhẹ. Các giáo xứ có số lượng tài sản giảm nhẹ cao nhất là Jefferson và Orleans, tiếp theo là Terrebonne, St. Tammany và St. Bernard.

### Cái Giá Rủi Ro trong Tương Lai

Để đánh giá rủi ro trong tương lai, SHMP sử dụng khoảng thời gian lập kế hoạch là 25 năm (từ đường cơ sở năm 2017) và tính toán các tác động tiềm tàng của các hiểm họa tự nhiên trong năm 2043. Được minh họa trong bảng phía dưới, tổn thất hàng năm liên quan đến gió vào năm 2043 là mức trung bình dự kiến cao nhất trong tiểu bang, tương đương với 642.927.351\$. Tổn thất liên quan đến ngập lụt được xếp hạng là tổn thất hàng năm được dự báo cao thứ hai, tương đương với 451.389.758\$ nếu xảy ra sự kiện ngập lụt có xác suất vượt hàng năm (AEP) 1%. Trương nở nước được xác định là tổn thất dự kiến tổn kém thứ ba hàng năm, tương đương 92.869.675\$.

Bắt cháp những nỗ lực sâu rộng của tiểu bang nhằm giảm thiểu rủi ro ngập lụt sau các cơn bão Katrina, Rita, Gustav, Ike, Isaac, và trận Đại Hồng Thủy năm 2016, cũng như thông qua các nỗ lực dài hạn như Tổng Quy Hoạch Ven Biển, tổn thất do ngập lụt AEP 1% này sẽ chiếm hơn một phần ba tổng số tổn thất do thiên tai dự đoán vào năm 2043[6]. Hơn nữa, với lịch sử gần đây của tiểu bang về các sự kiện thiên tai được liên bang tuyên bố là do một trận ngập lụt nghiêm trọng - nhiều trong số đó được đo vượt quá 1% sự kiện AEP - đánh giá này cho rằng ước tính thiệt hại SHMP là 451.389.758\$, đã đánh giá thấp đáng kể rủi ro thiệt hại do ngập lụt dài hạn của tiểu bang.

### BẢNG: KẾT QUẢ LÀ TỔN THẤT SHMP HÀNG NĂM DỰ KIẾN NĂM 2043

| TỔN THẤT SHMP HÀNG NĂM DỰ KIẾN VÀO NĂM 2043 | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM VỀ NHÀ CỬA | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM VỀ CÂY TRỒNG | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM     |
|---|---|---|----------------------------------|
| Gió   | <b>642.927.351\$</b>                    |   | <b>642.927.351\$</b>             |
| Ngập lụt                                    | <b>451.389.758\$</b>                    |   | <b>451.389.758\$</b><br>- 1% AEP |
| Đất trương nở                               | <b>92.869.675\$</b>                     |   | <b>92.869.675\$</b>              |
| Hạn hán                                     | <b>\$-</b>                              | <b>52.795.132\$</b>                       | <b>52.795.132\$</b>              |
| Đợt lạnh                                    | <b>36.978.826\$</b>                     | <b>1.155.889\$</b>                        | <b>38.134.715\$</b>              |
| Lốc xoáy                                    | <b>31.725.662\$</b>                     | <b>281.804\$</b>                          | <b>32.007.466\$</b>              |
| Cháy rừng                                   | <b>5.876.211\$</b>                      |   | <b>5.876.211\$</b>               |
| Sấm chớp                                    | <b>2.917.407\$</b>                      | <b>3.483\$</b>                            | <b>2.920.890\$</b>               |
| Mưa đá                                      | <b>1.976.212\$</b>                      | <b>110.057\$</b>                          | <b>2.086.269\$</b>               |
| Või đập                                     | <b>1.011.414\$</b>                      |   | <b>1.011.414\$</b>               |

| TỔN THẤT SHMP HÀNG NĂM DỰ KIẾN VÀO NĂM 2043 | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM VỀ NHÀ CỬA | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM VỀ CÂY TRÔNG | TỔN THẤT TRUNG BÌNH HÀNG NĂM |
|---|---|---|------------------------------|
| Nóng gắt                                    | \$-                                     | 744.345\$                                 | 744.345\$                    |

### *Những Nguy Cơ Rủi Ro Lớn Nhất*

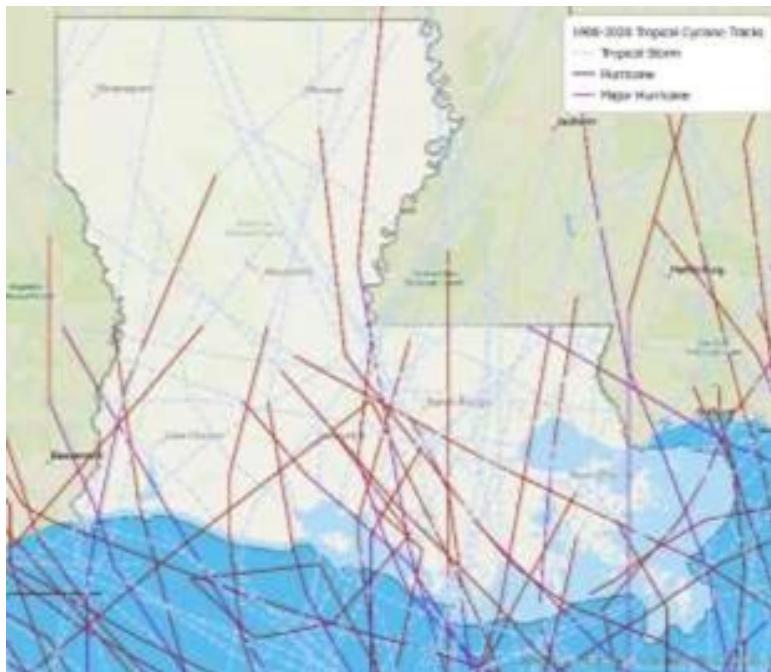
Đánh Giá Rủi Ro và Nhận Diện Mối Nguy Louisiana GOHSEP (HIRA 2018) xếp Ngập Lụt cục bộ là rủi ro cao nhất đối với tiểu bang dựa trên việc xem xét các yếu tố hậu quả, khả năng tổn thương, mối đe dọa và rủi ro. Mối đe dọa này theo sau bởi các cơn giông nghiêm trọng, ngập lụt diện rộng, lốc xoáy và cuồng phong. Dựa trên các kế hoạch giảm nhẹ rủi ro địa phương và SHMP, cả hai khu vực HUD và trung tâm LA đều có chung rủi ro lớn nhất bao gồm nguy cơ gió và ngập lụt, được kết hợp bởi tác động của sụt lún và nước biển dâng. Phần này đề cập đến các mô tả định lượng và định tính về những mối nguy này và rủi ro dự kiến hiện tại và tương lai của chúng đối với các khu vực trung tâm và Tiểu Bang Louisiana.

### *Bão/Xoáy thuận nhiệt đới*

Các xoáy thuận nhiệt đới đang quay, các cơn bão áp suất thấp hút khí bề mặt ở vĩ độ thấp vào trung tâm của chúng và đạt được cường độ, từ các cơn sóng nhiệt đới yếu đến các cơn bão mạnh nhất. Các cơn bão lớn được phân loại từ Cấp 3 đến Cấp 5 dựa trên Thang Gió Bão Saffir-Simpson.

Lốc xoáy nhiệt đới tạo ra các điều kiện nguy hiểm do ngập lụt, gió lớn và sóng dâng. Lượng mưa có thể gây ra lũ khe núi và lũ quét, tạo ra những điều kiện nguy hiểm cho người dân và những người ứng phó đầu tiên. Tốc độ gió cao là đặc trưng của lốc xoáy nhiệt đới, thậm chí dẫn đến lốc xoáy, có thể làm hư hại nhà cửa và cơ sở hạ tầng quan trọng (đặc biệt là lưới điện trên mặt đất). Sóng dâng là sự gia tăng chiều cao của nước do gió mạnh gây ra, thường liên quan đến một cơn bão tạo ra sự lưu thông thăng đứng bên dưới mặt nước và nâng độ cao của nước. Khi một cơn bão tiếp cận đất liền và chạm trán với vùng nước nông hơn, nước sẽ chồng lên thành một độ cao lớn hơn. Kết hợp với mực nước biển dâng, tác động của sóng dâng được cảm nhận sâu hơn vào đất liền, ảnh hưởng đến các cộng đồng từng được bảo vệ bởi các vùng đất ngập nước xung quanh nay đã bị mất.

Dữ liệu từ năm 1900 đến năm 2020 trong hình dưới đây cho thấy rằng toàn bộ tiểu bang đã bị ảnh hưởng bởi các lốc xoáy nhiệt đới, thường là đáng kể.



Hình ảnh: Theo Dõi Xoáy Thuận Nhiệt Đới Trên Khắp Louisiana (1900-2020)

Louisiana sẽ luôn nằm ở vị trí địa lý có khả năng xảy ra xoáy thuận nhiệt đới. Bất kỳ cường độ gia tăng nào trong tương lai đều có khả năng làm trầm trọng thêm khả năng tổn thương trong tương lai của Louisiana, do các cơn bão dữ dội có khả năng tàn phá rất lớn cơ sở hạ tầng vật chất, đô thị, nông nghiệp, kinh tế và văn hóa xã hội của bang. SHMP dự báo mức độ dễ bị tổn thương trong tương lai đối với các xoáy thuận nhiệt đới sẽ tăng 25%.

### **Ngập Lụt**

Ngập lụt là sự tràn nước lên vùng đất thường không bị ngập lụt. Lượng mưa thừa, được tạo ra từ các cơn giông hoặc bão, thường là điều kiện chính khởi đầu cho ngập lụt, và Louisiana có thể có tổng lượng mưa cao vào bất kỳ thời điểm nào trong ngày hoặc trong năm. SHMP chỉ ra 5 loại ngập lụt cụ thể được quan tâm chính: ngập lụt ven sông, lũ quét, nước dâng, nước xoáy ngược và ngập lụt đô thị. Ngập lụt AEP 1% được sử dụng làm cơ sở cho các tiêu chuẩn quy định, chẳng hạn như quy chuẩn xây dựng và yêu cầu bảo hiểm ngập lụt, và đại diện cho đường cơ sở để đánh giá SHMP.

Vùng nguy hiểm ngập lụt được định nghĩa là vùng đất có 1% khả năng xảy ra ngập lụt mỗi năm; tuy nhiên, đây không phải là bức tranh toàn cảnh về rủi ro ngập lụt vì ranh giới ngập lụt phân định các rủi ro khác liên quan đến ngập lụt không được xác định một cách có hệ thống.

Mặc dù những thay đổi dự kiến đối với ngập lụt ven sông vẫn đang được phát triển thông qua chương trình giám sát, lập bản đồ và lập mô hình lưu vực sông của Sáng kiến Nước Louisiana, mô hình CPRA

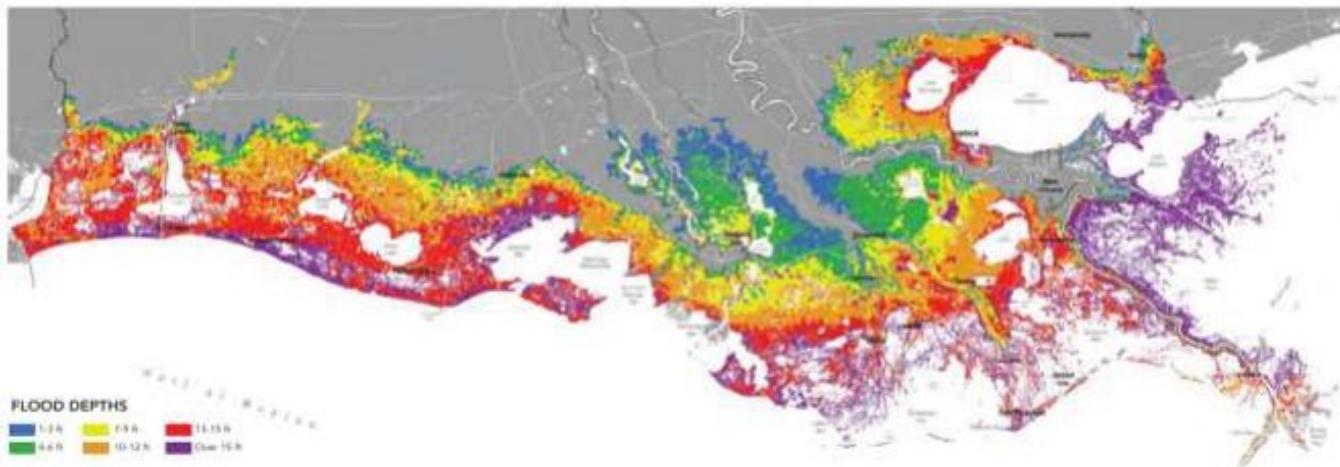
dự đoán sự gia tăng ngập lụt ven biển được minh họa trong hình dưới đây, đưa ra kịch bản môi trường trung bình mà không có hành động giảm thiểu năm 2043 với độ sâu ngập lụt trong 100 năm hiện tại. Bản đồ này thể hiện nguy cơ ngập lụt mà chúng ta có thể thấy vào năm 2043. Hình dưới đây đưa ra dự báo rủi ro ngập lụt ven biển chi tiết hơn cho năm 2067 nếu không có hành động nào được thực hiện. Như đã đề cập trong NCA4 (2017), dự báo nguy cơ ngập lụt đến năm 2050 là một vấn đề phức tạp đa biến, vì các hoạt động của con người như phá rừng, phát triển đô thị và vùng ngập lũ, xây dựng đập, các biện pháp giảm thiểu ngập lụt và những thay đổi trong thực hành nông nghiệp ảnh hưởng đến các số liệu thống kê về ngập lụt trong tương lai.

Ngoài ra, vị trí địa lý của Louisiana còn chồng lên quy mô từ địa phương đến khu vực có tính phản ứng cao đối với những thay đổi tương tự ở thượng nguồn ở phần lớn đất nước và những thay đổi này được chồng lên bởi những thay đổi khí hậu và mực nước biển dâng.



Hình ảnh: Khu Vực Ngập Lụt 100 Năm ở Louisiana

Mặc dù thực tế là những phức tạp này cần thận trọng khi giải thích kết quả, nhưng có thể kết luận rằng ngập lụt có khả năng vẫn còn của HUD và trung tâm LA và là mối nguy hiểm nhất, phổ biến nhất và đe dọa tính mạng nhất của toàn tiểu bang. Điều này do ngập lụt là sản phẩm phụ của một số nguy cơ khác bao gồm dòng, lốc xoáy nhiệt đới, hiểm họa ven biển, vỡ đập và vỡ đê.



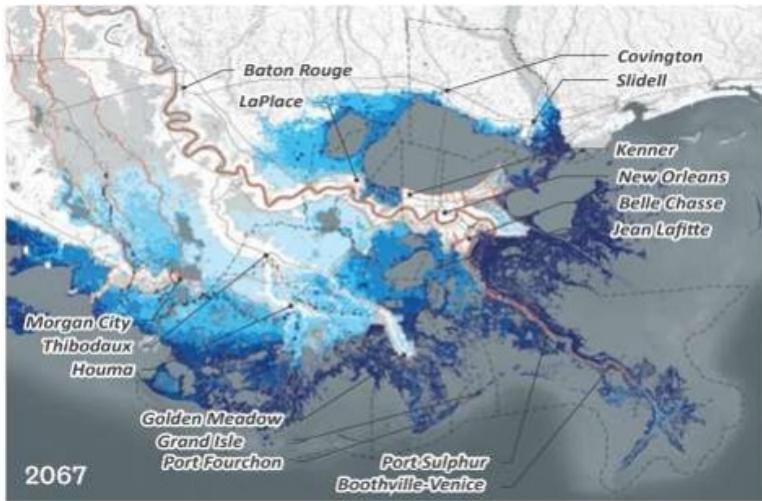
Hình ảnh: Dự Đoán Rủi Ro Tương Lai Năm 2067 từ Sự Kiện Ngập Lụt 100 Năm Nếu Không Hành Động Thêm  
 Nguồn: [http://coastal.la.gov/wp-content/uploads/2017/04/2017-Coastal-Master-Plan\\_Web-Book\\_CFinal-with-Effective- Date-06092017.pdf](http://coastal.la.gov/wp-content/uploads/2017/04/2017-Coastal-Master-Plan_Web-Book_CFinal-with-Effective- Date-06092017.pdf)

### *Mực Nước Biển Dâng*

Do nhiều yếu tố bao gồm mực nước biển dâng cao, sụt lún và mất đất ven biển, Louisiana có một trong những tỷ lệ nước biển dâng cao nhất trên thế giới<sup>7</sup>. Mỗi đe dọa ngày càng gia tăng này càng làm trầm trọng thêm rủi ro ngập lụt trong tiểu bang, vì nó nhân lên các tác động tiềm tàng của bất kỳ sự kiện ngập lụt cô lập nào và góp phần vào tình trạng cơ bản ngày càng tồi tệ hơn về mức độ rủi ro ngập lụt<sup>8</sup>.

Khi mực nước biển dâng tác động đến các khu vực ven biển của Louisiana, nó cũng làm suy yếu mạng lưới các vùng đất ngập nước, đảo chấn và cửa sông nước lợ hiện có vốn mang các chức năng tự nhiên chống bão và giữ lũ quan trọng cho nhiều phần đất liền của bang. Hình ảnh dưới đây cho biết nguy cơ ngập lụt tiềm ẩn do mực nước biển dâng được dự báo vào năm 2067 nếu tiểu bang không có hành động nào.

Một số nỗ lực giảm thiểu gần đây của Louisiana (cụ thể là LA SAFE và các hành động của CPRA) đã xác định việc di cư vào đất liền và phục hồi các khu vực ven biển là những phương pháp để giải quyết mối đe dọa ngầm của nước biển dâng; tuy nhiên, mực nước biển dâng ngày càng tăng sẽ tiếp tục là mối đe dọa đối với Louisiana, đặc biệt là khi nó làm trầm trọng thêm nguy cơ ngập lụt.



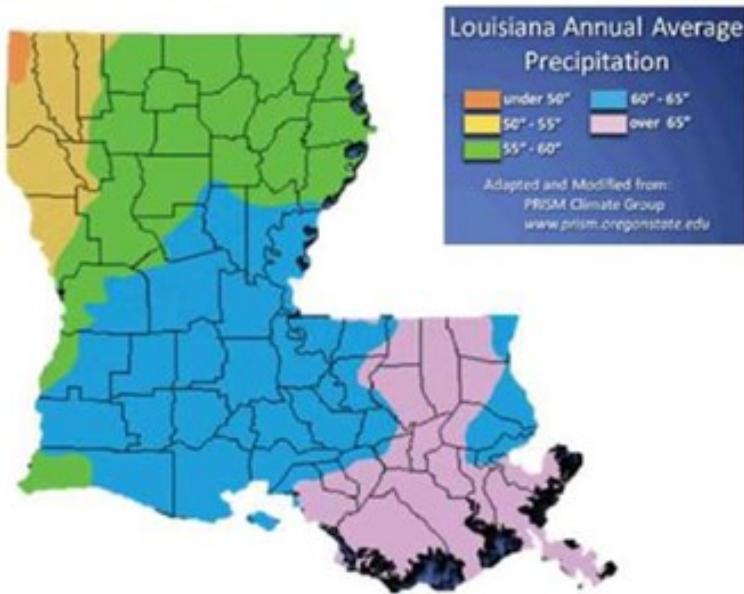
Hình ảnh: Dự Báo Rủi Ro Ngập Lụt Ven Viễn Năm 2067 (Không Hành Động)

Nguồn: <https://s3.amazonaws.com/lasafe/Final+Adaptation+Strategies/Regional+Adaptation+Strategy.pdf>

### Lượng Mưa Cực Lớn

Mưa lớn xảy ra trước lũ quét, là một thành phần quan trọng trong hồ sơ rủi ro của Louisiana<sup>9</sup> và có thể xảy ra với ít cảnh báo, làm cạn kiệt các nguồn tài nguyên của thành phố và gây ra thiệt hại nhiều lần về tài sản và gián đoạn kinh doanh.

Louisiana có một số lượng mưa cao nhất trong cả nước trên cơ sở trung bình trên toàn tiểu bang, với mức độ biến thiên lớn trong không gian<sup>10</sup> với một số khu vực trong tiểu bang đạt tới 70 inch lượng mưa trung bình hàng năm. Ngay cả trong điều kiện hạn hán hoặc La Niña, Louisiana thường phải chịu mực nước cao trong các hệ thống sông chính của nó, do điều kiện ngập lụt ở thượng nguồn ở Trung Tây<sup>11</sup> có thể gây ra mối đe dọa cao khi kết hợp với các hiện tượng gió hoặc mưa cực đoan. Do cảnh quan bằng phẳng và các tuyến đường thủy kết nối với nhau, tác động của một trận mưa ở một phần của bang có thể được cảm nhận rất nhiều, vượt xa ranh giới của nơi mưa rơi.



Hình ảnh: Phân Bố Lượng Mưa Trung Bình Hàng Năm của Louisiana

Louisiana đã trải qua một số trận bão lịch sử và các sự kiện mưa với mức độ thiệt hại cao trong hai thập kỷ qua, nhưng những sự kiện này không phải là ngoại lệ từ khía cạnh lịch sử. Trên thực tế, những sự kiện như vậy có thể nói lên các xu hướng hiện có về dữ liệu lượng mưa và nguy cơ ngập lụt. Kể từ năm 1958, lượng mưa rơi trong các trận mưa bão lớn đã tăng 27% ở phía đông nam và xu hướng mưa bão ngày càng lớn và thường xuyên, bao gồm cả sự gia tăng đáng kể các sự kiện mưa lớn, được dự báo sẽ tiếp tục với độ tin cậy cao<sup>12</sup>. Hơn nữa, lượng mưa ở Trung Tây cũng có khả năng tăng lên, điều này có thể làm trầm trọng thêm tình trạng ngập lụt ở Louisiana, vì hầu hết Trung Tây đều đổ vào sông Mississippi.

## Cơ sở hạ tầng băng thông rộng trong nhà ở

Bất kỳ sự cải tạo đáng kể nào hoặc xây mới một tòa nhà với hơn bốn (4) đơn vị cho thuê sẽ bao gồm việc lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng, ngoại trừ khi:

- Vị trí xây dựng mới hoặc cải tạo đáng kể làm cho các sở hạ tầng băng thông rộng không khả thi;
- Chi phí lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng sẽ dẫn đến sự thay đổi cơ bản về bản chất của một chương trình hoặc hoạt động hoặc gây ra gánh nặng tài chính không đáng có; hoặc
- Công trình của ngôi nhà được cải tạo đáng kể làm cho việc lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng không khả thi.

Bất kỳ hoạt động xây dựng mới hoặc cải tạo đáng kể nào của một tòa nhà với hơn bốn đơn vị cho thuê đều phải bao gồm việc lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng, với các ngoại lệ sau:

- Vị trí xây dựng mới hoặc cải tạo đáng kể làm cho việc lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng không khả thi;
- Chi phí lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng sẽ dẫn đến sự thay đổi cơ bản về bản chất của một chương trình hoặc hoạt động hoặc gây ra gánh nặng tài chính không đáng có; hoặc
- Công trình của ngôi nhà được cải tạo đáng kể làm cho việc lắp đặt cơ sở hạ tầng băng thông rộng không khả thi.

Tiểu bang sẽ yêu cầu xem xét tính khả thi của việc triển khai cơ sở hạ tầng băng thông rộng cần thiết trong quy hoạch và quy trình phê duyệt thông số kỹ thuật và sẽ thực hiện kiểm tra tại chỗ trong quá trình xây dựng và sau xây dựng để đảm bảo tuân thủ, nếu có.

## Hiệu quả chi phí

Các chính sách và quy trình của tiểu bang sẽ đề cập đến việc đánh giá hiệu quả chi phí của từng chương trình hoặc hoạt động được đề xuất để hỗ trợ một hộ gia đình trong bất kỳ chương trình cải tạo, tái thiết khu dân cư hoặc hoạt động nào được tài trợ bằng quỹ CDBG-DR. Các chính sách và quy trình cũng sẽ đề cập đến các giải pháp thay thế có thể xảy ra nếu không hiệu quả về chi phí - ví dụ: tái thiết và nâng cấp nếu chi phí sửa chữa vượt quá ngưỡng quy định. Tương tự, các chính sách và quy trình sẽ giải quyết các điều khoản theo yêu cầu của Thông Báo, chẳng hạn như "không phù hợp để phục hồi" liên quan đến việc từ bỏ nghĩa vụ thay thế một cho một và định nghĩa về "khó khăn có thể chứng minh được."

Các trường hợp hạn chế về ngoại lệ đối với số tiền tài trợ tối đa sẽ dựa trên các tiêu chí quy định trong chính sách, chẳng hạn như yêu cầu về chỗ ở hợp lý theo Phần 504 hoặc các biện pháp để giải quyết các điều kiện môi trường được chương trình công nhận, có thể được giải quyết thông qua các biện pháp xây dựng cần thiết để giảm thiểu hậu quả trong số các điều kiện đó.

Tất cả các trường hợp ngoại lệ đối với giới hạn số tiền tài trợ tối đa đều tùy thuộc vào tình trạng sẵn có của quỹ tài trợ.

## Sự trùng lắp về phúc lợi

**Tóm tắt:** Mục đích của chính sách này là xác định Chính Sách Trùng Lặp Lợi Ích mà LOCD sẽ tuân theo trong việc quản lý các khoản trợ cấp của Liên Bang.

**Luật áp dụng:** Robert T. Đạo Luật Hỗ Trợ Khẩn Cấp và Cứu Trợ Thảm Họa Stafford (Đạo Luật Stafford)



Robert T. Đạo Luật Hỗ Trợ Khẩn Cấp và Cứu Trợ Thảm Họa Stafford (Đạo Luật Stafford) yêu cầu những người nhận trợ cấp phục hồi sau thảm họa liên bang phải đảm bảo rằng không “cá nhân, mỗi quan tâm kinh doanh hoặc tổ chức nào khác” sẽ nhận được hỗ trợ trùng lặp<sup>1</sup>. Bởi vì hỗ trợ thảm họa cho mỗi người/tổ chức khác nhau rất nhiều dựa trên phạm vi bảo hiểm của họ và khả năng đủ điều kiện nhận tài trợ liên bang, những người nhận trợ cấp không thể tuân thủ Đạo Luật Stafford mà không hoàn thành bản phân tích trùng lặp quyền lợi (DOB) cụ thể cho từng người nộp đơn.

DOB xảy ra khi:

- Người thụ hưởng nhận được hỗ trợ, và
- Sự hỗ trợ đến từ nhiều nguồn, và
- Số tiền hỗ trợ vượt quá nhu cầu cho một mục đích phục hồi cụ thể.

Để đối phó với nhiều đợt thiên tai trong nhiều năm, Tiểu Bang Louisiana đã nhận được hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai bổ sung thông qua Chương Trình Hỗ Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng (CDBG) của HUD. Hỗ trợ này nhằm bổ sung — không thay thế — các nguồn lực khác của khu vực công, tư nhân và phi lợi nhuận đã được cung cấp cho cùng một nhu cầu hoặc tổn thất và được yêu cầu về mặt pháp lý để tạo thành một nguồn hỗ trợ tài chính trùng lặp.

Ví dụ, nếu ngôi nhà bị hư hại của một gia đình tốn 100.000\$ để sửa chữa và chủ nhà đã nhận được số tiền bảo hiểm với số tiền đó, chủ nhà cũng không thể nhận được quỹ khắc phục hậu quả thiên tai của liên bang để sửa chữa ngôi nhà. Người nhận trợ cấp phải đảm bảo rằng mỗi chương trình chỉ cung cấp hỗ trợ cho một cá nhân hoặc tổ chức trong phạm vi mà cá nhân hoặc tổ chức đó có nhu cầu phục hồi sau thảm họa chưa được đáp ứng đầy đủ bằng các quỹ đã được chi trả hoặc sẽ được chi trả từ một nguồn khác.

Mục đích của tài liệu này là nêu ra cách Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana (LOCD) đảm bảo rằng tất cả các đơn xin hỗ trợ từ các chương trình mà cơ quan tài trợ — cũng như tất cả các dự án được thực hiện bởi những người nhận trợ cấp, nhà thầu và những đơn vị cấp dưới của LOCD — sẽ được xem xét để có thể trùng lặp lợi ích. Các quy trình được mô tả dưới đây cũng có thể áp dụng cho tất cả những người nhận trợ cấp và đơn vị cấp dưới của LOCD và phải được kết hợp trong việc thiết kế và quản lý các chương trình/dự án do họ thực hiện. Tài liệu này trình bày chi tiết về Chính Sách Trùng Lặp Lợi Ích chung của LOCD. Các chương trình riêng lẻ có thể phải tuân theo các chính sách cụ thể của chương trình thực hiện các yêu cầu hoặc quy trình bổ sung Trùng Lặp Lợi Ích, tuân theo chính sách tổng thể này.

Người Quản Lý Chương Trình LOCD chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các bước dưới đây được thực hiện bằng cách sử dụng dữ liệu tốt nhất có sẵn hợp lý từ Cơ Quan Quản Lý Tình Trạng Khẩn Cấp Liên Bang (FEMA), Cơ Quan Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ (SBA), Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt Quốc

Gia (NFIP), các công ty bảo hiểm, và các nguồn hỗ trợ khác để xác minh tất cả các nguồn hỗ trợ phục hồi có thể xác định hợp lý mà người nộp đơn nhận được hoặc săn có trước khi trao bất kỳ số tiền nào.

Bước đầu tiên của xác định DOB (tính toán) là xác định số tiền hỗ trợ cần thiết và số tiền đã nhận trước đó — hoặc sẽ được nhận — cho một hoạt động phục hồi sau thảm họa cụ thể. Điều này được thực hiện trước tiên bằng cách xác định nhu cầu sau thảm họa của người nộp đơn trước khi nhận hoặc có khả năng nhận được các khoản tiền khác. Tiếp theo, tất cả các nguồn hỗ trợ phục hồi khác đã nhận, hoặc săn có để nhận, phải được tiết lộ trong quá trình đăng ký và xác minh nếu có thể. Các nguồn quỹ khác có thể bao gồm nhưng không giới hạn: bảo hiểm tư nhân; Cơ Quan Quản Lý Tình Trạng Khẩn Cấp Liên Bang (FEMA); Cơ Quan Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ (SBA); Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt Quốc Gia (NFIP); quỹ địa phương và tiểu bang; các chương trình liên bang khác; và các tổ chức tư nhân và phi lợi nhuận. Việc hỗ trợ bị trùng lặp hay không có thể bị ảnh hưởng bởi mục đích sử dụng và các trường hợp từ bỏ cụ thể có thể được cung cấp bởi luật, quy định hoặc sự từ bỏ, chẳng hạn như được quy định trong Đạo Luật Cải Cách Phục Hồi Sau Thảm Họa, Công Luật 115-254, mà tác động đến các khoản cho vay của SBA đối với một số thảm họa được tổng thống tuyên bố.

Bước tiếp theo là xác định hỗ trợ không có săn cho hoạt động. Điều này bao gồm: các khoản tiền nhận được không cùng mục đích với (các) hoạt động CDBG; vốn không có săn cho người nộp đơn (ví dụ: buộc phải thanh toán thế chấp, gian lận nhà thầu, v.v.); vốn từ các khoản vay tư nhân không được tài trợ (các khoản vay có thể tha thứ được trùng lặp); và bất kỳ tài sản hoặc hạn mức tín dụng nào khác có săn cho người nộp đơn, chẳng hạn như tài khoản séc và tài khoản tiết kiệm, cổ phiếu, v.v. Các quỹ này không được coi là trùng lặp và có thể bị loại trừ và không bị khấu trừ như một khoản lợi ích trùng lặp. Cuối cùng, sau khi trừ đi chi phí từ hoạt động đề xuất, số tiền trùng lặp đã nhận hoặc có săn để nhận, số tiền CDBG tối đa sẽ được xác định.

Khi số tiền CDBG tối đa đã được xác định, người nộp đơn sẽ được yêu cầu ký một thỏa thuận—bao gồm trong thỏa thuận tài trợ/đơn vị cấp dưới hoặc một công cụ thể quyền riêng biệt—yêu cầu họ trả lại LOCD [2] bất kỳ hỗ trợ nào đã nhận được cho mục đích tương tự như quỹ phục hồi sau thảm họa CDBG. Thỏa thuận này phải được giám sát bởi nhân viên chương trình LOCD, những người được cấp và đơn vị cấp dưới ít nhất hàng năm trong ba năm. Trừ khi có nhu cầu bổ sung, quỹ khắc phục hậu quả thiên tai phải được thu hồi đến mức vượt quá nhu cầu và trùng lặp với các hỗ trợ khác mà người thụ hưởng đã nhận cho cùng một mục đích.

#### **Sau đây là một ví dụ về các bước quy trình được mô tả để xác định DOB:**

- |  |          |
|--|----------|
| 1. Xác định tổng nhu cầu của người nộp đơn trước khi nhận bất kỳ khoản hỗ trợ nào<br>100.000\$ |          |
| 2. Xác định tất cả hỗ trợ trùng lặp tiềm năng  | 35.000\$ |
| 3. Hỗ trợ khấu trừ được xác định là trùng lặp  | 30.000\$ |
| 4. Giải thưởng đủ điều kiện tối đa (Mục 1 trừ Mục 3)   | 70.000\$ |



|  |          |
|--|----------|
| 5. Giới hạn chương trình (nếu có)            | 50.000\$ |
| 6. Số tiền cuối cùng (ít hơn các Mục 4 và 5) | 50.000\$ |

## NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

Các nhu cầu hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai được tính toán tại một thời điểm. Kết quả là các trường hợp tiếp theo có thể xảy ra ảnh hưởng đến nhu cầu. Nếu sau khi hỗ trợ đã được tính toán và/hoặc số tiền CDBG đã được thực hiện, người nộp đơn có thể chứng minh sự thay đổi trong hoàn cảnh, thì việc tính toán số tiền sau đó có thể được đánh giá lại để xem xét nhu cầu tăng lên. Những thay đổi đó trong hoàn cảnh bao gồm phá hoại, gian lận của nhà thầu, tăng chi phí vật liệu và/nhân công, thay đổi luật phân vùng địa phương hoặc quy chuẩn xây dựng, hoặc thiệt hại sau đó đối với một ngôi nhà hoặc cơ sở kinh doanh đã được sửa chữa một phần. Tuy nhiên, việc đánh giá lại phải được thực hiện trước khi nhu cầu ban đầu được hỗ trợ đầy đủ (ví dụ: trước khi một ngôi nhà bị hư hỏng được sửa chữa hoàn toàn).

Quy định liên bang liên quan đến chính sách LOCD này và quy trình xác định Trùng Lặp Lợi Ích được nêu trong 76FR 71060, ngày 16 tháng 11 năm 2011 — được sửa đổi bởi 4 84 FR 28836 và 28848 ngày 20 tháng 6 năm 2019 — cần được xem xét lại như một phần của việc xác định Trùng Lặp Lợi Ích. Cần thận trọng khi xác định khả năng áp dụng của các thông báo đó đối với các khoản phân bổ tài trợ cho chương trình cụ thể dựa trên các hạn chế cụ thể về thời gian được phản ánh trong các thông báo đó.

## GIÁM SÁT DOB

Quá trình xác định và sau đó giám sát DOB bắt đầu bằng việc xem xét từng đơn xin tài trợ — cho dù đó là cho một dự án cụ thể hay một cá nhân thụ hưởng quỹ CDBG khắc phục thảm họa. Người nộp đơn phải cung cấp thông tin chi tiết về các nguồn quỹ khác đã được nhận — hoặc có thể được nhận — liên quan đến hoạt động mà quỹ CDBG đang được yêu cầu. LOCD hoặc nhân viên quản lý chương trình đã ký hợp đồng xem xét và xác minh các quỹ khác để xác định xem chúng có dành cho cùng một hoạt động và vượt quá nhu cầu hỗ trợ phục hồi hay không. Khi quỹ CDBG được trao (trừ đi những khoản được xác định là DOB), người nộp đơn phải thông báo cho LOCD về việc nhận được bất kỳ khoản tiền bổ sung nào nhận được cho cùng một hoạt động. Nhân viên chương trình xem xét các yêu cầu trả lương của từng cá nhân và các sửa đổi của dự án để xác định xem liệu các khoản tiền đã nhận khác có đại diện cho DOB hay không. Trong trường hợp các quỹ bổ sung được xác định là DOB, quỹ sẽ được giữ lại từ các yêu cầu thanh toán trong tương lai và ngân sách dự án đã được phê duyệt sẽ được sửa đổi. Trong trường hợp tất cả các khoản tiền đã được sử dụng hết và DOB được xác định, người nộp đơn sẽ được yêu cầu hoàn trả số tiền cho LOCD để trả lại cho Bộ Tài Chính Hoa Kỳ.

Việc giám sát DOB cũng sẽ được đưa vào các chính sách và quy trình giám sát LOCD.

## 4. ĐỀ XUẤT SỬ DỤNG QUỸ

### A. NGÂN SÁCH CHƯƠNG TRÌNH

Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa là cơ quan chủ trì và thực thi chịu trách nhiệm quản lý Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa, năm 2022 (PL 117-43) trong quỹ CDBG-DR được phân bổ cho khắc phục hậu quả thảm họa.

Dựa trên đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng và ý kiến đóng góp từ các cộng đồng bị ảnh hưởng trên khắp Louisiana, tiểu bang đã ưu tiên các chương trình hỗ trợ đáp ứng nhu cầu phục hồi ngắn hạn và dài hạn của người dân và cộng đồng và tăng khả năng chống chịu với các tác động của khí hậu. Phân tích ban đầu của tiểu bang cho thấy nhu cầu chưa được đáp ứng trong ba hạng mục phục hồi cốt lõi: nhà ở, cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế.

Nhu cầu phục hồi lớn nhất là hỗ trợ nhà ở, sau đó là cơ sở hạ tầng và tiếp theo là phục hồi kinh tế. Để phản ánh những phát hiện này, tiểu bang dự định sử dụng nguồn tài trợ của CDBG-DR để hỗ trợ nhiều chương trình phục hồi sẽ bổ sung cho nhau. Hơn nữa, bằng cách thực hiện các biện pháp chống chịu trên tất cả các chương trình, tiểu bang hướng tới việc tạo điều kiện phục hồi, dẫn đến cải thiện cho một phần lớn dân số của Louisiana, mang lại nhiều nhà ở, cơ sở hạ tầng và các đặc điểm kinh tế có thể chống chịu tốt hơn với các tác động của thảm họa trong tương lai.

Phần kinh phí lớn nhất đã được phân bổ để hỗ trợ các chủ nhà và người thuê nhà bị ảnh hưởng thông qua các chương trình giải quyết các tác động của thảm họa và nhà ở giá rẻ, vì đây là những nhu cầu lớn nhất được xác định trong đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng. Các cơn bão Laura và Delta đã gây ra mức độ thiệt hại đáng kể đối với nhà do chủ sở hữu và nhà cho thuê trong các giáo xứ bị ảnh hưởng.

Dựa trên đánh giá của tiểu bang về dữ liệu gần đây nhất thu được từ FEMA và SBA, nhu cầu sửa chữa và thay thế nhà ở chưa được đáp ứng là hơn 510 triệu \$. Nhu cầu về nhà ở an toàn, tuơm tất và giá rẻ là ưu tiên hàng đầu của bang, đó là lý do tại sao bang đã ưu tiên cấp vốn cho nhà ở và đã phân bổ một tỷ lệ không tương đương với những nhu cầu chưa được đáp ứng như mô tả ở trên. Khoảng 70% tài trợ theo chương trình từ việc phân bổ quỹ CDBG-DR được dành riêng cho các chương trình nhà ở. Các hoạt động nhà ở được đề xuất nhằm hỗ trợ chủ nhà tái thiết, phục hồi và nâng cấp nhà cũng như cung cấp nhà cho thuê giá rẻ cho những người phải di dời do bão.

Tất cả các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như một số hoạt động chỉ giảm thiểu cụ thể để đảm bảo tuân thủ quỹ giảm thiểu ít nhất là 15%. Ngoài việc thực hiện các chương trình chủ nhà và cho thuê, tiểu bang dự định thực hiện các chương trình có lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và cung cấp các chương trình đối sánh ngoài liên bang cho cả FEMA PA và HMGP. Điều này là cần thiết để hỗ trợ nỗ lực phục hồi mạnh mẽ hơn. Không giải quyết được những nhu

cầu bổ sung này sẽ bỏ qua bản chất phụ thuộc lẫn nhau của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thảm họa của Louisiana. Nếu có thêm kinh phí, tiểu bang sẽ xem xét để thực hiện các chương trình phục hồi kinh tế, cơ sở hạ tầng và kế hoạch bổ sung.

Tối đa năm% tổng số tiền tài trợ sẽ được sử dụng để quản lý khoản tài trợ. Kinh phí đã được phân bổ cho việc lập kế hoạch và quản trị để tài trợ các chi phí cần thiết cho việc lập kế hoạch, thiết lập và quản lý các chương trình phục hồi CDBG-DR bao gồm tiếp nhận đăng ký, giám sát tuân thủ, theo dõi hiệu suất, quản lý hệ thống Báo Cáo Tài Trợ Phục Hồi Sau Thảm Họa và các báo cáo hàng quý, cũng như quản lý chung. Kinh phí được phân bổ cho việc lập kế hoạch sẽ có sẵn để tài trợ cho các nghiên cứu, phân tích và các nỗ lực lập kế hoạch bổ sung có thể dẫn đến việc thiết lập các hoạt động và ưu tiên phục hồi và khả năng chống chịu bổ sung hoặc hỗ trợ thiết kế và thực hiện các chương trình CDBG-DR được mô tả hiện tại. Kinh phí được phân bổ cho các mục hàng hoạt động này cũng có thể bao gồm việc hoàn trả cho các chi phí phục hồi được phép nếu không đã phát sinh vào hoặc sau ngày xảy ra các thảm họa được bảo hiểm.

Tiểu bang sẽ dành phân bổ 1,050 tỉ đô la này để giải quyết các nhu cầu đã được xác định nhưng chưa được đáp ứng như đã nêu ở trên. Trong số này, 300 triệu đô la sẽ được dành riêng để đáp ứng các nhu cầu về nhà ở chưa được đáp ứng, bao gồm việc cải tạo các nhà do chủ sở hữu sử dụng, 423 triệu đô la sẽ được dành để sửa chữa và tăng nguồn cung cho nhà cho thuê giá phải chăng cho những người thuê bị ảnh hưởng. 100 triệu đô la sẽ được dành riêng để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi những thảm họa này. Tiểu bang sẽ dành 195 triệu đô la để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng cho cả các yêu cầu đối sánh không liên bang của FEMA PA và HMGP.

Theo yêu cầu của Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ chi 80% tổng số tiền tài trợ cho các hoạt động được thực hiện trong khu vực “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất” (MID) được HUD xác định. Có 15 khu vực MID được HUD xác định cho các cơn bão Laura và Delta. Tuy nhiên, tiểu bang có thể quyết định cung cấp số tiền còn lại cho các hoạt động đủ điều kiện của chương trình ở tất cả các giáo xứ bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Ngoài ra, tiểu bang sẽ chi không ít hơn phần trăm quỹ được phân bổ cho các hoạt động mang lại lợi ích cho các nhà có thu nhập thấp và trung bình (LMI). Các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng và các chương trình đối sánh sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như các hoạt động CDBG-MIT để đảm bảo tiểu bang tuân thủ yêu cầu giảm thiểu 15%.

Tất cả các chương trình sẽ được thực hiện bởi Tiểu Bang Louisiana vào thời điểm này. Tiểu bang có thể làm việc với đơn vị cấp dưới hoặc các cơ quan khác trong tương lai để thực hiện các nỗ lực phục hồi. Tùy thuộc vào việc đánh giá liên tục các nhu cầu chưa được đáp ứng, nhu cầu giảm thiểu và tài trợ bổ sung, tiểu bang có thể phân bổ ngân sách cho các giáo xứ hoặc các thành phần phụ khác thông qua các Sửa Đổi Kế Hoạch Hành Động đáng kể trong tương lai. Các chương trình được thiết lập trong Kế Hoạch Hành Động này không phải là các chương trình được hưởng quyền lợi và phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có.

Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa yêu cầu tất cả các hoạt động do CDBG-DR tài trợ phải giải quyết tác động của thiên tai mà nguồn tài trợ đã tăng cường. Các điều khoản CDBG-DR yêu cầu mỗi hoạt động: (1) đủ điều kiện CDBG (hoặc nhận được từ bỏ); (2) đáp ứng mục tiêu quốc gia theo quy định của 24 Bộ Luật Quy Định Liên Bang (CFR) 570.483; và (3) giải quyết tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ thiên tai tại các giáo xứ được Tổng Thống tuyên bố là đã bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Tác động thiên tai có thể được giải quyết thông qua một số hoạt động CDBG đủ điều kiện được liệt kê trong Phần 105 (a) của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Cộng Đồng (HDCA) năm 1974, đã được sửa đổi. Các hoạt động phục hồi được mô tả ở đây sẽ sử dụng đầy đủ ba mục tiêu quốc gia theo 24 CFR 570.483, bao gồm mang lại lợi ích cho những người có thu nhập thấp và trung bình, ngăn ngừa hoặc xóa bỏ các khu ổ chuột hoặc hư hỏng, và đáp ứng các nhu cầu cấp thiết nhằm thực hiện một sự phục hồi toàn diện và mạnh mẽ cho người dân của Louisiana.

Do nguồn kinh phí nhận được trong phân bổ này có hạn, tiểu bang đã ưu tiên các nhóm dân số dễ bị tổn thương trong mỗi chương trình được đề xuất trong Kế Hoạch Hành Động này. Đối với các chương trình nhà ở có chủ sở hữu, các nhà có thu nhập thấp và trung bình, các nhà có chủ hộ từ 62 tuổi trở lên, hoặc cá nhân khuyết tật được ưu tiên. Trong các chương trình dựa trên người thuê nhà, tiểu bang sẽ ưu tiên những nhóm dân số dễ bị tổn thương này cũng như những người phải di dời do sự kiện thiên tai cần nhà ở giá rẻ. Khi tiểu bang tiến hành tiếp nhận chương trình nhà ở, nó sẽ điều phối các nỗ lực tiếp cận phù hợp với các địa phương có mức độ thiệt hại cao được ghi nhận và khả năng tổn thương.

Tổng quan sau đây về các chương trình nhà ở, cơ sở hạ tầng, phục hồi kinh tế và quy hoạch cung cấp thêm chi tiết về các nguyên tắc hướng dẫn và yêu cầu đối với các dự án được tài trợ theo từng chương trình.

## NHÀ Ở

Để giải quyết những nhu cầu về nhà ở này, Tiểu Bang Louisiana đề xuất các chương trình sau đây sẽ tập trung vào việc hỗ trợ các chủ nhà tái thiết, phục hồi và nâng cấp nhà cửa để xây dựng các cộng đồng kiên cường hơn ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Laura và Delta:

- Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana
- Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt
- Chương Trình Thé Chấp Thứ Cấp Mềm

Tiểu bang cũng đã ưu tiên cung cấp nhà cho thuê với giá rẻ và các hỗ trợ nhà ở khác cho những người phải di dời do bão thông qua việc phục hồi, tái thiết và tạo ra nguồn cung nhà cho thuê mới, tạo cơ hội sở hữu nhà, và bằng cách cung cấp dịch vụ hỗ trợ và hỗ trợ cho thuê cho những người dễ bị di dời bởi những cơn bão. Các chương trình sau được đề xuất:

- Chương Trình Khôi Phục và Phát Triển cho Người Thuê Nhà
- Chương Trình Cho Vay Thị Trường Giữa

- Chương Trình Tài Trợ Khoảng Cách Thu Nhập Hỗn Hợp Có Khả Năng Phục Hồi
- Chương Trình Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn
- Chương Trình Sửa Nhà Nhanh

Người dân ở trong nhà tiền chế, đặc biệt là những ngôi nhà tiền chế cũ, dễ bị tổn thương hơn bởi những thiệt hại do thiên tai ảnh hưởng đến sự ổn định của nhà ở cũng như sức khỏe và sự an toàn của người dân. Thiệt hại do bão đối với nhà ở được sản xuất thường dẫn đến những nguy cơ nghiêm trọng về độ bền công trình và môi trường cho những người dân mà có thể không được khắc phục hiệu quả bằng các hoạt động phục hồi. Các yếu tố về trọng lượng như khả năng xuống cấp và sự mất giá nhanh chóng của các nhà tiền chế, đặc biệt là các đơn vị nhà đã bị hủy hoại do các hiện tượng thời tiết, thì việc thay thế một nhà bị thiệt hại do thiên tai sẽ tiết kiệm chi phí hơn là cải tạo nó. Điều này một phần là do việc sửa chữa có thể không giải quyết được đầy đủ các hư hỏng và thường thì các nhà đã sửa chữa cuối cùng cần phải được thay thế. Thay thế nhà tiền chế, thay vì sửa chữa các căn bị hư hỏng, phục vụ nhu cầu nhà ở lâu dài của các người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai của Louisiana và bảo vệ chủ nhà khỏi các mối nguy tiềm ẩn về sức khỏe, an toàn và môi trường. Các nhà được sản xuất mới hơn được xây dựng theo các tiêu chuẩn xây dựng cao hơn và cung cấp các lựa chọn về khả năng chống chịu bão và tiết kiệm năng lượng hơn. Các tính năng này mang lại hiệu quả sử dụng tốt hơn, chi phí tiện ích thấp hơn và chống chịu tốt hơn với các tác động thiên tai trong tương lai. Việc thay thế sẽ giảm nhẹ hơn nữa mọi hư hỏng về môi trường hoặc công trình không xác định có thể liên quan đến thiết bị đã sửa chữa. Chương Trình sẽ cung cấp kinh phí để thay thế các nhà bị hư hỏng trên diện rộng hoặc toàn diện kép với số tiền thanh toán tối đa được thiết lập trong chính sách và thủ tục của chương Trình.

Những người nộp đơn sống trong Khu Vực Rủi Ro Ngập Lụt Đặc Biệt (SFHA) nhận được sự trợ giúp của liên bang theo các chương trình này phải có và duy trì bảo hiểm ngập lụt cho các tài sản được phục hồi, tái thiết hoặc nâng cao.

Việc xây dựng nhà ở mới và những ngôi nhà được tái thiết sẽ được xây dựng theo tiêu chuẩn chiếm 0,2% các sự kiện ngập lụt có xác suất vượt hàng năm (AEP) hoặc ở các khu vực ngoài vùng ngập lụt 0,2% AEP, do đó giảm nhu cầu về nguồn lực hạn chế trong các hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trong tương lai. Các dự án này sẽ yêu cầu các tiêu chuẩn do OCD chỉ định về an toàn, bền vững môi trường và khả năng chống chịu với các nguy cơ bão, không chỉ đảm bảo tuổi thọ và chất lượng của các dự án đó mà còn ảnh hưởng tích cực đến các tiêu chuẩn thiết kế và xây dựng cho ngành nhà ở giá rẻ của Louisiana.

Các khoản mua lại và sáp nhập sẽ được ưu tiên bao gồm các địa điểm đã bị thiệt hại nghiêm trọng do bão và chịu ngập lụt lặp đi lặp lại hoặc nghiêm trọng, nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng trong tương lai, như được thể hiện trong Kế Hoạch Tổng Thể về Bảo Vệ và Khôi Phục Bờ Biển (CPRA) của Cơ Quan Quản Lý Vùng Ven Biển hoặc các địa điểm ở gần nguồn lũ, trong khu vực thu hồi đất tiềm năng của một dự án kiểm soát ngập lụt, hoặc theo kế hoạch bố trí hoặc bảo tồn của một tiểu bang hoặc tổ chức địa phương,



bao gồm một tổ chức phi lợi nhuận hoặc bảo vệ môi trường. Chương trình cũng sẽ hướng tới các lợi ích cho các cộng đồng dễ bị tổn thương hoặc những cộng đồng bị thiệt hại nặng nề và phải chịu sự tái định cư quy mô lớn tiềm năng của các chủ nhà thông qua hình thức khuyến khích mua lại và nhà ở an toàn.

Sau đây là các hoạt động không đủ điều kiện.

- Hoàn trả cưỡng bức thế chấp
- Hoàn trả cho khoản vay mua nhà/kinh doanh của SBA
- Tài trợ cho những ngôi nhà đầu tư (những ngôi nhà đầu tư có chủ sở hữu) (ngoài các chương trình mua lại)
- Hỗ trợ cho những người trước đây đã nhận được hỗ trợ thiên tai ngập lụt của liên bang và không duy trì bảo hiểm ngập lụt (ngoài các chương trình mua lại)
- Thanh toán bồi thường

## PHỤC HỒI KINH TẾ

Tiểu bang đã phân bổ ngân sách để hỗ trợ phục hồi kinh tế ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Laura và Delta thông qua một loạt các chương trình được mô tả dưới đây. Tiểu bang hiểu rằng các cộng đồng dân cư không thể phục hồi và phát triển hoàn toàn nếu không có các doanh nghiệp quay trở lại cộng đồng, vì họ cung cấp các dịch vụ thiết yếu và việc làm cho người dân địa phương. Tiểu bang bắt buộc phải đầu tư vào những doanh nghiệp hỗ trợ phục hồi các khu vực lân cận, cung cấp cơ hội việc làm cho địa phương và sản xuất thực phẩm được người dân địa phương tiêu dùng trực tiếp hoặc gián tiếp. Để đảm bảo các doanh nghiệp này vẫn tồn tại và có khả năng chống chịu khi đối mặt với các thiên tai trong tương lai, tiểu bang có thể cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ giảm thiểu cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng, có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở: đào tạo để phát triển kế hoạch kinh doanh liên tục hoặc đào tạo tốt hơn thực hành lưu trữ hồ sơ, kế toán và hàng tồn kho; nguồn lực để đánh giá rủi ro ngập lụt cho địa điểm kinh doanh; thông tin về việc đảm bảo kết nối máy phát điện và các biện pháp tương tự khác. Tiểu bang đã ưu tiên các doanh nghiệp bị thiệt hại về vật chất hoặc tài chính do hậu quả của thiên tai và vẫn cần hỗ trợ tài chính ngay lập tức để mở cửa trở lại hoặc duy trì khả năng tồn tại trong các cộng đồng bị ảnh hưởng.

Danh mục phục hồi nền kinh tế được bao gồm ở đây nhằm mục đích hỗ trợ sự phục hồi lâu dài của tiểu bang theo những cách sau:

- Cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ cung cấp việc làm tạo thu nhập cho người dân của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thiên tai.
- Cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ cung cấp dịch vụ, hàng hóa và tiện nghi cho người dân của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thiên tai.
- Đảm bảo hỗ trợ tài chính đầu tư vào các chương trình này là hợp lý và an toàn thông qua việc cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các doanh nghiệp đủ điều kiện.



**Các Hoạt Động Không Đủ Điều Kiện:** Nợ thế chấp cưỡng bức; SBA hoàn trả khoản vay mua nhà/kinh doanh; tài trợ cho ngôi nhà đầu tư; hỗ trợ cho những người trước đây đã nhận được hỗ trợ thiên tai ngập lụt của Liên bang và không duy trì bảo hiểm ngập lụt; và các khoản thanh toán bồi thường.

**Các Khoản Cho Vay Bị Từ Chối của SBA:** Các chủ doanh nghiệp được chấp thuận cho các khoản vay cho vay bị từ chối của SBA hoặc rút ít hơn toàn bộ số tiền của các khoản vay SBA đã được phê duyệt sẽ được xem xét về số tiền thường đủ điều kiện và lợi ích trùng lặp, theo chính sách và quy trình chương trình của tiểu bang

## CƠ SỞ HẠ TẦNG

Đầu tư vào sửa chữa và tái thiết cơ sở hạ tầng ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Laura và Delta giúp đảm bảo các khoản đầu tư vào việc phục hồi nhà ở và củng cố niềm tin vào các cộng đồng tiếp tục tái thiết. Nếu không có hỗ trợ để đáp ứng các yêu cầu phù hợp của tiểu bang và địa phương, cơ sở hạ tầng và nguồn lực thường do chính quyền tiểu bang và địa phương cung cấp sẽ gặp rủi ro nghiêm trọng, vì chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ được yêu cầu a) từ chối hỗ trợ từ FEMA PA hoặc b) chuyển hướng tài trợ cần thiết cho các nhu cầu khác của cộng đồng theo hướng đáp ứng các yêu cầu của trận đấu. Tiểu bang sẽ dành quỹ để bù đắp gánh nặng của các yêu cầu đối sánh chia sẻ ngoài liên bang mà các tổ chức và khu vực pháp lý của tiểu bang và địa phương phải đối mặt.

## KẾ HOẠCH

Giai đoạn phục hồi sau thảm họa là cơ hội quý giá để đảm bảo rằng các kế hoạch phục hồi và chống chịu của cộng đồng được ban hành theo cách hiệu quả nhất có thể. Giai đoạn phục hồi cũng là cơ hội để cộng đồng xem xét liệu các tiêu chuẩn phát triển được áp dụng có đủ để đảm bảo an toàn trong các thiên tai trong tương lai hay không và có khả năng nâng cao các tiêu chuẩn phát triển để bảo vệ nhiều người dân hơn trong các thiên tai tiềm ẩn tiếp theo. Dựa trên công trình quy hoạch đã thiết lập được mô tả trong Phần D Quy Hoạch và Điều Phối dưới đây, tiểu bang có thể cung cấp kinh phí để nâng cao năng lực trong các cơ quan ứng phó khẩn cấp, thoát nước, quản lý vùng ngập lũ và các cơ quan công quyền địa phương và khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Chương trình này có thể hỗ trợ các hoạt động bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc tạo, sửa đổi hoặc nâng cao các công cụ hoặc mặt bằng quy hoạch, năng lực của nhân viên, thuê hoặc đào tạo và các chi phí lập kế hoạch khác liên quan đến các quy trình phục hồi có khả năng phục hồi và các thực hành phát triển an toàn gây ra ngập lụt và các rủi ro do bão có thể lường trước được trong tương lai tại các khu vực bị ảnh hưởng.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### TỔNG QUAN

Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa là cơ quan chủ trì và thực thi chịu trách nhiệm quản lý Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa, năm 202 (PL 117-43) trong quỹ CDBG-DR được phân bổ cho phục hồi sau thảm họa.

Dựa trên đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng và ý kiến đóng góp từ các cộng đồng bị ảnh hưởng trên khắp Louisiana, tiểu bang đã ưu tiên các chương trình hỗ trợ đáp ứng nhu cầu phục hồi ngắn hạn và dài hạn của người dân và cộng đồng và tăng khả năng chống chịu với các tác động của khí hậu. Phân tích ban đầu của tiểu bang cho thấy nhu cầu chưa được đáp ứng trong ba hạng mục phục hồi cốt lõi: nhà ở, cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế.

Nhu cầu phục hồi lớn nhất là hỗ trợ nhà ở, sau đó là cơ sở hạ tầng và rồi là phục hồi kinh tế. Để phản ánh những phát hiện này, tiểu bang dự định sử dụng nguồn tài trợ của CDBG-DR để hỗ trợ nhiều chương trình phục hồi sẽ bổ sung cho nhau. Hơn nữa, bằng cách thực hiện các biện pháp chống chịu trên tất cả các chương trình, tiểu bang hướng tới việc tạo điều kiện phục hồi, dẫn đến cải thiện cho một phần lớn dân số của Louisiana, mang lại nhiều nhà ở, cơ sở hạ tầng và các đặc điểm kinh tế có thể chống chịu tốt hơn với các tác động của thảm họa trong tương lai.

Phần kinh phí lớn nhất đã được phân bổ để hỗ trợ các chủ nhà và người thuê nhà bị ảnh hưởng thông qua các chương trình giải quyết các tác động của thảm họa và nhà ở giá rẻ, vì đây là những nhu cầu lớn nhất được xác định trong đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng. Cơn Bão Ida đã gây ra mức độ thiệt hại đáng kể đối với nhà có chủ sở hữu cư trú và nhà cho thuê trong các giáo xứ bị ảnh hưởng. Dựa trên đánh giá của tiểu bang về dữ liệu gần đây nhất thu được từ FEMA và SBA, nhu cầu sửa chữa và thay thế nhà ở chưa được đáp ứng là hơn 1,4 tỷ đô la. Nhu cầu về nhà ở an toàn, tươm tất và giá rẻ là ưu tiên hàng đầu của bang, đó là lý do tại sao bang đã ưu tiên cấp vốn cho nhà ở và đã phân bổ một tỷ lệ không tương đương với những nhu cầu chưa được đáp ứng như mô tả ở trên. Khoảng 70% tài trợ theo chương trình từ việc phân bổ quỹ CDBG-DR được dành riêng cho các chương trình nhà ở. Các hoạt động nhà ở được đề xuất nhằm hỗ trợ chủ nhà tái thiết, phục hồi và nâng cấp nhà cũng như cung cấp nhà cho thuê giá rẻ cho những người phải di dời do bão.

Tất cả các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như một số hoạt động chỉ giảm thiểu cụ thể để đảm bảo tuân thủ quy định giảm thiểu ít nhất là 15%. Ngoài việc thực hiện các chương trình chủ nhà và cho thuê, tiểu bang dự định thực hiện các chương trình có lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và cung cấp các chương trình đối sánh ngoài liên bang cho cả FEMA PA và HMGP và phân bổ quỹ trực tiếp cho các khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất. Điều này là cần thiết để hỗ trợ nỗ lực phục hồi mạnh mẽ hơn. Không giải quyết được những nhu cầu bổ sung này sẽ bỏ qua bản chất phụ thuộc lẫn nhau của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thảm họa của Louisiana. Nếu có thêm

kinh phí, tiểu bang sẽ xem xét để thực hiện các chương trình phục hồi kinh tế, cơ sở hạ tầng và kế hoạch bổ sung.

Tối đa năm% tổng số tiền tài trợ sẽ được sử dụng để quản lý khoản tài trợ. Kinh phí đã được phân bổ cho việc lập kế hoạch và quản lý để tài trợ các chi phí cần thiết cho việc lập kế hoạch, thiết lập và quản lý các chương trình phục hồi CDBG-DR bao gồm tiếp nhận đăng ký, giám sát tuân thủ, theo dõi hiệu suất, quản lý hệ thống Báo Cáo Tài Trợ Phục Hồi Sau Thảm Họa và các báo cáo hàng quý, cũng như quản lý chung. Kinh phí được phân bổ cho việc lập kế hoạch sẽ có sẵn để tài trợ cho các nghiên cứu, phân tích và các nỗ lực lập kế hoạch bổ sung có thể dẫn đến việc thiết lập các hoạt động và ưu tiên phục hồi và khả năng chống chịu bổ sung hoặc hỗ trợ thiết kế và thực hiện các chương trình CDBG-DR được mô tả hiện tại. Kinh phí được phân bổ cho các mục hàng hoạt động này cũng có thể bao gồm việc hoàn trả cho các chi phí phục hồi được phép nếu không đã phát sinh vào hoặc sau ngày xảy ra các thảm họa được bảo hiểm.

Tiểu bang sẽ dành phân bổ 1,272 tỉ đô la này để giải quyết các nhu cầu đã được xác định nhưng chưa được đáp ứng như đã nêu ở trên. Trong số này, 380 triệu đô la sẽ được dành riêng để đáp ứng các nhu cầu về nhà ở chưa được đáp ứng, bao gồm việc cải tạo các căn nhà do chủ sở hữu sử dụng, 487 triệu đô la sẽ được dành riêng để sửa chữa và tăng nguồn cung nhà cho thuê giá phải chăng cho những người thuê bị ảnh hưởng. 120 triệu đô la sẽ được dành riêng để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi những thảm họa này. Tiểu bang sẽ dành 232 triệu đô la để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng đối với các yêu cầu đối sánh không thuộc liên bang của FEMA PA và HMGP cũng như phân bổ trực tiếp và phục hồi kinh tế cho các khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất.

Theo yêu cầu của Thông Báo từ Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ chi 80% tổng số tiền tài trợ cho các hoạt động được thực hiện trong khu vực “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất” (MID) được HUD xác định. Có 26 khu vực MID được HUD xác định cho Cơn Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021. Tuy nhiên, tiểu bang có thể quyết định cung cấp số tiền còn lại cho các hoạt động đủ điều kiện của chương trình ở tất cả các giáo xứ bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Ngoài ra, tiểu bang sẽ chi không ít hơn phần trăm quỹ được phân bổ cho các hoạt động mang lại lợi ích cho các nhà có thu nhập thấp và trung bình (LMI). Các chương trình xây dựng nhà ở giá phải chăng và các chương trình đối sánh sẽ bao gồm các nỗ lực giảm thiểu cũng như các hoạt động CDBG-MIT để đảm bảo tiểu bang tuân thủ yêu cầu giảm thiểu 15%.

Tất cả các chương trình sẽ được thực hiện bởi Tiểu Bang Louisiana vào thời điểm này. Tiểu bang có thể làm việc với đơn vị cấp dưới hoặc các cơ quan khác trong tương lai để thực hiện các nỗ lực phục hồi. Tùy thuộc vào việc đánh giá liên tục các nhu cầu chưa được đáp ứng, nhu cầu giảm thiểu và tài trợ bổ sung, tiểu bang có thể phân bổ ngân sách cho các giáo xứ hoặc các thành phần phụ khác thông qua các Sửa Đổi Kế Hoạch Hành Động đáng kể trong tương lai. Các chương trình được thiết lập trong Kế Hoạch

Hành Động này không phải là các chương trình được hưởng quyền lợi và phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có.

Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa yêu cầu tất cả các hoạt động do CDBG-DR tài trợ phải giải quyết tác động của thiên tai mà nguồn tài trợ đã tăng cường. Các điều khoản CDBG-DR yêu cầu mỗi hoạt động: (1) đủ điều kiện CDBG (hoặc nhận được từ bỏ); (2) đáp ứng mục tiêu quốc gia theo quy định của 24 Bộ Luật Quy Định Liên Bang (CFR) 570.483; và (3) giải quyết tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ thiên tai tại các giáo xứ được Tổng Thống tuyên bố là đã bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Tác động thiên tai có thể được giải quyết thông qua một số hoạt động CDBG đủ điều kiện được liệt kê trong Phần 105 (a) của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Cộng Đồng (HDCA) năm 1974, đã được sửa đổi. Các hoạt động phục hồi được mô tả ở đây sẽ sử dụng đầy đủ ba mục tiêu quốc gia theo 24 CFR 570.483, bao gồm mang lại lợi ích cho những người có thu nhập thấp và trung bình, ngăn ngừa hoặc xóa bỏ các khu ổ chuột hoặc hư hỏng, và đáp ứng các nhu cầu cấp thiết nhằm thực hiện một sự phục hồi toàn diện và mạnh mẽ cho người dân của Louisiana.

Do nguồn kinh phí nhận được trong phân bổ này có hạn, tiểu bang đã ưu tiên các nhóm dân số dễ bị tổn thương trong mỗi chương trình được đề xuất trong Kế Hoạch Hành Động này. Đối với các chương trình nhà ở có chủ sở hữu, các nhà có thu nhập thấp và trung bình, các nhà có chủ hộ từ 62 tuổi trở lên, hoặc cá nhân khuyết tật được ưu tiên. Trong các chương trình dựa trên người thuê nhà, tiểu bang sẽ ưu tiên những nhóm dân số dễ bị tổn thương này cũng như những người phải di dời do sự kiện thiên tai cần nhà ở giá rẻ. Khi tiểu bang tiến hành tiếp nhận chương trình nhà ở, nó sẽ điều phối các nỗ lực tiếp cận phù hợp với các địa phương có mức độ thiệt hại cao được ghi nhận và khả năng tổn thương.

Tổng quan sau đây về các chương trình nhà ở, cơ sở hạ tầng, phục hồi kinh tế và quy hoạch cung cấp thêm chi tiết về các nguyên tắc hướng dẫn và yêu cầu đối với các dự án được tài trợ theo từng chương trình.

## NHÀ Ở

Để giải quyết những nhu cầu này, Tiểu Bang Louisiana đề xuất các chương trình sau đây sẽ tập trung vào việc hỗ trợ các chủ nhà tái thiết, phục hồi và nâng cấp nhà cửa để xây dựng các cộng đồng kiên cường hơn ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Ida:

- Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana
- Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt
- Chương Trình Thế Chấp Thứ Cấp Mềm

Tiểu bang cũng đã ưu tiên cung cấp nhà cho thuê với giá rẻ và các hỗ trợ nhà ở khác cho những người phải di dời do bão thông qua việc phục hồi, tái thiết và tạo ra nguồn cung nhà cho thuê mới, tạo cơ hội sở hữu nhà, và bằng cách cung cấp dịch vụ hỗ trợ và hỗ trợ cho thuê cho những người dễ bị di dời bởi những cơn bão. Các chương trình sau được đề xuất:

- Chương Trình Khôi Phục và Phát Triển cho Người Thuê Nhà
- Chương Trình Cho Vay Thị Trường Giữa
- Chương Trình Tài Trợ Khoảng Cách Thu Nhập Hỗn Hợp Có Khả Năng Phục Hồi
- Chương Trình Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn
- Chương Trình Sửa Nhà Nhanh

Người dân ở trong nhà tiền chế, đặc biệt là những ngôi nhà tiền chế cũ, dễ bị tổn thương hơn bởi những thiệt hại do thiên tai ảnh hưởng đến sự ổn định của nhà ở cũng như sức khỏe và sự an toàn của người dân. Thiệt hại do bão đối với nhà ở được sản xuất thường dẫn đến những nguy cơ nghiêm trọng về độ bền công trình và môi trường cho những người dân mà có thể không được khắc phục hiệu quả bằng các hoạt động phục hồi. Các yếu tố về trọng lượng như khả năng xuống cấp và sự mất giá nhanh chóng của các nhà tiền chế, đặc biệt là các đơn vị nhà đã bị hủy hoại do các hiện tượng thời tiết, thì việc thay thế một nhà bị thiệt hại do thiên tai sẽ tiết kiệm chi phí hơn là cải tạo nó. Điều này một phần là do việc sửa chữa có thể không giải quyết được đầy đủ các hư hỏng và thường thì các nhà đã sửa chữa cuối cùng cần phải được thay thế. Thay thế nhà tiền chế, thay vì sửa chữa các căn bị hư hỏng, phục vụ nhu cầu nhà ở lâu dài của các người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai của Louisiana và bảo vệ chủ nhà khỏi các mối nguy tiềm ẩn về sức khỏe, an toàn và môi trường. Các nhà được sản xuất mới hơn được xây dựng theo các tiêu chuẩn xây dựng cao hơn và cung cấp các lựa chọn về khả năng chống chịu bão và tiết kiệm năng lượng hơn. Các tính năng này mang lại hiệu quả sử dụng tốt hơn, chi phí tiện ích thấp hơn và chống chịu tốt hơn với các tác động thiên tai trong tương lai. Việc thay thế sẽ giảm nhẹ hơn nữa mọi hư hỏng về môi trường hoặc công trình không xác định có thể liên quan đến thiết bị đã sửa chữa. Chương Trình sẽ cung cấp kinh phí để thay thế các nhà bị hư hỏng trên diện rộng hoặc toàn diện kép với số tiền thanh toán tối đa được thiết lập trong chính sách và thủ tục của chương Trình. Chương Trình sẽ cho phép sửa chữa những ngôi nhà sản xuất nếu khả thi và an toàn. Chương Trình sẽ có các chính sách cụ thể liên quan đến thời điểm một đơn vị nhà ở sản xuất có thể được sửa chữa dựa trên tuổi của căn nhà và mức độ hư hỏng.

Những người nộp đơn sống trong Khu Vực Rủi Ro Ngập Lụt Đặc Biệt (SFHA) nhận được sự trợ giúp của liên bang theo các chương trình này phải có và duy trì bảo hiểm ngập lụt cho các tài sản được phục hồi, tái thiết hoặc nâng cao.

Việc xây dựng nhà ở mới và những ngôi nhà được tái thiết sẽ được xây dựng theo tiêu chuẩn chiếm 0,2% các sự kiện ngập lụt có xác suất vượt hàng năm (AEP) hoặc ở các khu vực ngoài vùng ngập lụt 0,2% AEP, do đó giảm nhu cầu về nguồn lực hạn chế trong các hoạt động ứng phó và khắc phục hậu

quả thiên tai trong tương lai . Các dự án này sẽ yêu cầu các tiêu chuẩn do OCD chỉ định về an toàn, bền vững môi trường và khả năng chống chịu với các nguy cơ bão, không chỉ đảm bảo tuổi thọ và chất lượng của các dự án đó mà còn ảnh hưởng tích cực đến các tiêu chuẩn thiết kế và xây dựng cho ngành nhà ở giá rẻ của Louisiana.

Các khoản mua lại và sáp nhập sẽ được ưu tiên bao gồm các địa điểm đã bị thiệt hại nghiêm trọng do bão và chịu ngập lụt lặp đi lặp lại hoặc nghiêm trọng, nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng trong tương lai, như được thể hiện trong Kế Hoạch Tổng Thể về Bảo Vệ và Khôi Phục Bờ Biển (CPRA) của Cơ Quan Quản Lý Vùng Ven Biển hoặc các địa điểm ở gần nguồn lũ, trong khu vực thu hồi đất tiềm năng của một dự án kiểm soát ngập lụt, hoặc theo kế hoạch bố trí hoặc bảo tồn của một tiểu bang hoặc tổ chức địa phương, bao gồm một tổ chức phi lợi nhuận hoặc bảo vệ môi trường. Chương trình cũng sẽ hướng tới các lợi ích cho các cộng đồng dễ bị tổn thương hoặc những cộng đồng bị thiệt hại nặng nề và phải chịu sự tái định cư quy mô lớn tiềm năng của các chủ nhà thông qua hình thức khuyến khích mua lại và nhà ở an toàn.

Sau đây là các hoạt động không đủ điều kiện:

- Hoàn trả cưỡng bức thế chấp
- Hoàn trả cho khoản vay mua nhà/kinh doanh của SBA
- Tài trợ cho những ngôi nhà đầu tư (những ngôi nhà đầu tư có chủ sở hữu) (ngoài các chương trình mua lại)
- Hỗ trợ cho những người trước đây đã nhận được hỗ trợ thiên tai ngập lụt của liên bang và không duy trì bảo hiểm ngập lụt (ngoài các chương trình mua lại)
- Thanh toán bồi thường

## PHỤC HỒI KINH TẾ

Tiểu bang đã phân bổ ngân sách để hỗ trợ phục hồi kinh tế ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Cơn Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021 thông qua một loạt các chương trình được mô tả dưới đây. Tiểu bang hiểu rằng các cộng đồng dân cư không thể phục hồi và phát triển hoàn toàn nếu không có các doanh nghiệp quay trở lại cộng đồng, vì họ cung cấp các dịch vụ thiết yếu và việc làm cho người dân địa phương. Tiểu bang bắt buộc phải đầu tư vào những doanh nghiệp hỗ trợ phục hồi các khu vực lân cận, cung cấp cơ hội việc làm cho địa phương và sản xuất thực phẩm được người dân địa phương tiêu dùng trực tiếp hoặc gián tiếp. Để đảm bảo các doanh nghiệp này vẫn tồn tại và có khả năng chống chịu khi đối mặt với các thiên tai trong tương lai, tiểu bang có thể cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ giảm thiểu cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng, có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở: đào tạo để phát triển kế hoạch kinh doanh liên tục hoặc đào tạo tốt hơn thực hành lưu trữ hồ sơ, kế toán và hàng tồn kho; nguồn lực để đánh giá rủi ro ngập lụt cho địa điểm kinh doanh; thông tin về việc đảm bảo kết nối máy phát điện và các biện pháp tương tự khác. Tiểu bang đã ưu tiên các doanh nghiệp bị thiệt hại về vật chất hoặc tài

chính do hậu quả của thiên tai và vẫn cần hỗ trợ tài chính ngay lập tức để mở cửa trở lại hoặc duy trì khả năng tồn tại trong các cộng đồng bị ảnh hưởng.

Danh mục phục hồi nền kinh tế được bao gồm ở đây nhằm mục đích hỗ trợ sự phục hồi lâu dài của tiểu bang theo những cách sau:

- Cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ cung cấp việc làm tạo thu nhập cho người dân của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thiên tai.
- Cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ cung cấp dịch vụ, hàng hóa và tiện nghi cho người dân của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thiên tai.
- Đảm bảo hỗ trợ tài chính đầu tư vào các chương trình này là hợp lý và an toàn thông qua việc cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các doanh nghiệp đủ điều kiện.
- Cung cấp hỗ trợ cho các khu vực thương mại để đảm bảo rằng người thuê nhà, khách hàng và công việc thương mại được phục hồi

## CƠ SỞ HẠ TẦNG

Đầu tư vào sửa chữa và tái thiết cơ sở hạ tầng ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Ida giúp đảm bảo các khoản đầu tư vào việc phục hồi nhà ở và củng cố niềm tin vào các cộng đồng tiếp tục tái thiết. Nếu không có hỗ trợ để đáp ứng các yêu cầu phù hợp của tiểu bang và địa phương, cơ sở hạ tầng và nguồn lực thường do chính quyền tiểu bang và địa phương cung cấp sẽ gặp rủi ro nghiêm trọng, vì chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ được yêu cầu a) từ chối hỗ trợ từ FEMA PA hoặc b) chuyển hướng tài trợ cần thiết cho các nhu cầu khác của cộng đồng theo hướng đáp ứng các yêu cầu của trận đấu. Tiểu bang sẽ dành quỹ để bù đắp gánh nặng của các yêu cầu đối sánh chia sẻ ngoài liên bang mà các tổ chức và khu vực pháp lý của tiểu bang và địa phương phải đối mặt. Tiểu bang cũng sẽ phân bổ quỹ trực tiếp cho những khu vực bị thiệt hại nặng nhất để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng không đủ điều kiện tham gia các chương trình của FEMA.

## KẾ HOẠCH

Giai đoạn phục hồi sau thảm họa là cơ hội quý giá để đảm bảo rằng các kế hoạch phục hồi và chống chịu của cộng đồng được ban hành theo cách hiệu quả nhất có thể. Giai đoạn phục hồi cũng là cơ hội để cộng đồng xem xét liệu các tiêu chuẩn phát triển được áp dụng có đủ để đảm bảo an toàn trong các thiên tai tương lai hay không và có khả năng nâng cao các tiêu chuẩn phát triển để bảo vệ nhiều người dân hơn trong các thiên tai tiềm ẩn tiếp theo. Dựa trên công trình quy hoạch đã thiết lập được mô tả trong Phần D Quy Hoạch và Điều Phối dưới đây, tiểu bang có thể cung cấp kinh phí để nâng cao năng lực trong các cơ quan ứng phó khẩn cấp, thoát nước, quản lý vùng ngập lũ và các cơ quan công quyền địa phương và khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Chương trình này có thể hỗ trợ các hoạt động

bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc tạo, sửa đổi hoặc nâng cao các công cụ hoặc mặt bằng quy hoạch, năng lực của nhân viên, thuê hoặc đào tạo và các chi phí lập kế hoạch khác liên quan đến các quy trình phục hồi có khả năng phục hồi và các thực hành phát triển an toàn gây ra ngập lụt và các rủi ro do bão có thể lường trước được trong tương lai tại các khu vực bị ảnh hưởng.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 3

### TỔNG QUAN

Văn Phòng Phát Triển Công Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa là cơ quan chủ trì và thực thi chịu trách nhiệm quản lý Đạo Luật Tiếp Tục Dành Riêng Kinh Phí, năm 2023 (PL 117-180) trong quỹ CDBG-DR được phân bổ để phục hồi sau thảm họa.

Tiểu bang sẽ dành số tiền phân bổ 831,5 triệu đô la này để giải quyết các nhu cầu đã được xác định nhưng chưa được đáp ứng như trong Bản Sửa Đổi Quan Trọng Số 1.

Các quỹ này sẽ được dành riêng cho những chương trình hiện có đã được xác định trong phần Chi Tiết Chương Trình của Kế Hoạch Hành Động này. Ngoài ra, hai chương trình Nhà Ở mới và một Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng đã được thêm vào Phần Chi Tiết Chương Trình của Kế Hoạch Hành Động này.

## Ngân Sách Chương Trình – 2020

| CHƯƠNG TRÌNH     | NGÂN SÁCH                  | NGÂN SÁCH MID DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID DO NGƯỜI NHÂN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH NGƯỜI NHÂN TRỢ CẤP | % PHÂN BỐ       | PHẦN TIỀN TỐI ĐA | MỤC TIÊU QUỐC GIA | KẾT QUẢ ƯỚC TÍNH                                    |
|------------------|----------------------------|-------------------------------|---|-----------------|------------------|-------------------|---|
| NHÀ Ở            | Phục hồi                   | 250.000.000,00\$              | 200.000.000,00\$  | 50.000.000,00\$ | 23.80%           | 0,00\$            | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp 0 |
|                  | Mua lại                    | 10.000.000,00\$               | 8.000.000,00\$  | 2.000.000,00\$  | 0.95%            | 0,00\$            | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp 0 |
|                  | Xây mới                    | 455.078.744,00\$              | 364.062.996,00\$  | 91.015.748,00\$ | 43.33%           | 0,00\$            | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp 0 |
|                  | Khác                       | 6.500.000,00\$                | 5.200.000,00\$  | 1.300.000,00\$  | 0.62%            | 0,00\$            | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp 0 |
| PHỤC HỒI KINH TẾ | Đào tạo lực lượng lao động | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0,00\$          | 0.00%            | 0,00\$            | 0 0   |
|                  | Trợ cấp kinh doanh         | 50.455.482,00\$               | 40.364.386,00\$   | 10.091.095,00\$ | 4.80%            | 0,00\$            | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp 0 |
|                  | Khác                       | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0,00\$          | 0.00%            | 0,00\$            | 0 0   |
| CƠ SỞ HẠ TẦNG    | Cải tiến nước/cống rãnh    | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0,00\$          | 0.00%            | 0,00\$            | 0 0   |
|                  | Cơ sở y tế                 | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0,00\$          | 0.00%            | 0,00\$            | 0 0   |
|                  | Khác                       | 235.232.774,00\$              | 188.186.219,00\$  | 47.046.554,00\$ | 22.40%           | 0,00\$            | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp 0 |
| CẨM              | Dịch vụ pháp lý            | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0,00\$          | 0.00%            | 0,00\$            | 0 0   |



| CHƯƠNG TRÌNH      | NGÂN SÁCH       | NGÂN SÁCH MID DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP | % PHÂN BỐ | PHẦN TIỀN TỐI ĐA | MỤC TIÊU QUỐC GIA                                 | KẾT QUẢ ƯỚC TÍNH |
|-------------------|-----------------|-------------------------------|---|-----------|------------------|---|------------------|
| Tư vấn nhà ở      | 0,00\$          | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0.00%     | 0,00\$           | 0   | 0                |
| Khác              | 0,00\$          | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0.00%     | 0,00\$           | 0   | 0                |
| <b>GIẢM THIẾU</b> |                 |                               |   |           |                  |   |                  |
| Giảm Thiểu        | 0,00\$          | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0.00%     | 0,00\$           | 0   | 0                |
| <b>QUẢN TRỊ</b>   |                 |                               |   |           |                  |   |                  |
| Quản trị          | 41.900.000,00\$ | 33.520.000,00\$               | 8.380.000,00\$  | 3.99%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp | 0                |
| <b>KẾ HOẠCH</b>   |                 |                               |   |           |                  |   |                  |
| Kế Hoạch          | 1.100.000,00\$  | 880.000,00\$                  | 220.000,00\$  | 0.10%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu khẩn cấp | 0                |

Nguồn dữ liệu: Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Tiểu Bang Louisiana

## Ngân Sách Chương Trình – 2021

| CHƯƠNG TRÌNH               | NGÂN SÁCH        | NGÂN SÁCH MID DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP | % PHÂN BỐ | PHẦN TIỀN TỐI ĐA | MỤC TIÊU QUỐC GIA           | KẾT QUẢ ƯỚC TÍNH |
|----------------------------|------------------|-------------------------------|---|-----------|------------------|-----------------------------|------------------|
| Phục hồi                   | 773.926.900,00\$ | 619.141.520,00\$              | 154.785.380,00\$  | 37.14%    | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
| Mua lại                    | 130.000.000,00\$ | 104.000.000,00\$              | 26.000.000,00\$   | 6.24%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
| Xây mới                    | 417.873.287,00\$ | 334.298.630,00\$              | 83.574.657,00\$   | 20.05%    | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
| Khác                       | 55.000.000,00\$  | 44.000.000,00\$               | 11.000.000,00\$   | 2.64%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
| <b>PHỤC HỒI</b>            |                  |                               |   |           |                  |                             |                  |
| Đào tạo lực lượng lao động | 0,00\$           | 0,00\$                        | 0,00\$  | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |

| CHƯƠNG TRÌNH     | NGÂN SÁCH               | NGÂN SÁCH MID DO HUD XÁC ĐỊNH | NHÂN TRỌ CẤP XÁC ĐỊNH | NGƯỜI NHÂN TRỌ CẤP | % PHÂN BỐ | PHẦN TIỀN TỐI ĐA | MỤC TIÊU QUỐC GIA           | KẾT QUẢ ƯỚC TÍNH |
|------------------|-------------------------|-------------------------------|-----------------------|--------------------|-----------|------------------|-----------------------------|------------------|
| CƠ SỞ HẠ TẦNG    | Trợ cấp kinh doanh      | 45.695.232,00\$               | 36.556.186,00\$       | 9.139.046,00\$     | 2.19%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
|                  | Khác                    | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
|                  | Cải tiến nước/cống rãnh | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |
|                  | Cơ sở y tế              | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |
|                  | Khác                    | 567.883.641,00\$              | 454.306.913,00\$      | 113.576.728,00\$   | 27.25%    | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
| CÁC DỊCH VỤ CỘNG | Dịch vụ pháp lý         | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |
|                  | Tư vấn nhà ở            | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |
|                  | Khác                    | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |
| GIẢM THIẾU       | Giảm Thiếu              | 0,00\$                        | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.00%     | 0,00\$           | 0                           | 0                |
| QUẢN TRỊ         | Quản trị                | 91.468.940,00\$               | 0,00\$                | 0,00\$             | 4.39%     | 0,00\$           | Thu nhập thấp và trung bình | 0                |
| KẾ HOẠCH         | Kế Hoạch                | 2.000.000,00\$                | 0,00\$                | 0,00\$             | 0.10%     | 0,00\$           | Thấp và trung bình          | 0                |

Nguồn dữ liệu: Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Tiểu Bang Louisiana

## Kết Nối với Các Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng

Theo yêu cầu của FR-6303-N-01, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vi Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ phân bổ ít nhất 80% quỹ để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng với các khu vực “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất” đã được HUD xác định. 20% còn lại của phân bổ có thể dùng

để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng đã nhận được tuyên bố về thảm họa lớn của tổng thống Laura DR-4559 và Delta DR-4570.

Kế Hoạch Hành Động này chủ yếu xem xét và giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về nhà ở, cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế cùng với các hoạt động giảm thiểu được lồng ghép trong tất cả các chương trình.

Ít nhất 70% của tất cả các quỹ của chương trình sẽ mang lại lợi ích cho những người hoặc hộ gia đình LMI. Vì hầu hết các chương trình được đệ trình trong Kế Hoạch Hành Động bị giới hạn trong việc mang lại lợi ích cho những người LMI hoặc ưu tiên hỗ trợ những người LMI trong việc tiếp cận các chương trình, nên tiểu bang dự kiến sẽ đáp ứng được yêu cầu. Tiểu bang cũng sẽ đánh giá tình trạng của các nhu cầu chưa được đáp ứng đủ điều kiện của những người LMI và những người không thuộc LMI và xác định có yêu cầu sửa đổi yêu cầu hay không vào một giai đoạn thích hợp.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Kết Nối với Các Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng

Theo yêu cầu của FR-6326-N-01, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana - Đơn Vị Phục Hồi Sau Thảm Họa sẽ phân bổ ít nhất 80% quỹ để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng với các khu vực “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất” đã được HUD xác định. 20% còn lại của phân bổ có thể dùng để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng đã nhận được tuyên bố về thảm họa lớn của tổng thống cho Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5 năm 2021.

Kế Hoạch Hành Động này chủ yếu xem xét và giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về nhà ở, cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế cùng với các hoạt động giảm thiểu được lồng ghép trong tất cả các chương trình.

Ít nhất 70% của tất cả các quỹ của chương trình sẽ mang lại lợi ích cho những người hoặc hộ gia đình LMI. Vì hầu hết các chương trình được đệ trình trong Kế Hoạch Hành Động bị giới hạn trong việc mang lại lợi ích cho những người LMI hoặc ưu tiên hỗ trợ những người LMI trong việc tiếp cận các chương trình, nên tiểu bang dự kiến sẽ đáp ứng được yêu cầu. Tiểu bang cũng sẽ đánh giá tình trạng của các nhu cầu chưa được đáp ứng đủ điều kiện của những người LMI và những người không thuộc LMI và xác định có yêu cầu sửa đổi yêu cầu hay không vào một giai đoạn thích hợp.

### Quỹ Đòn Bẩy

Để tối đa hóa tác động của nguồn tài trợ CDBG-DR cung cấp cho tiểu bang, và là một phần của nỗ lực liên tục nhằm ngăn chặn việc trùng lặp lợi ích, sẽ có một cam kết liên tục để xác định và tận dụng các nguồn tài trợ khác của liên bang và ngoài liên bang. Hơn nữa, tiểu bang sẽ sử dụng các mối quan hệ

hiện có và cố gắng tạo ra các quan hệ đối tác mới với các cơ quan liên bang và tiểu bang khác, các tập đoàn, quỹ, tổ chức phi lợi nhuận và các bên liên quan khác như một phương tiện sử dụng tất cả các nguồn tài trợ khả thi.

Các quỹ CDBG-DR sẽ được sử dụng để giải quyết các nhu cầu quan trọng chưa được đáp ứng vẫn tiếp tục sau khi rót tiền từ các nguồn liên bang khác được nêu dưới đây. Các nguồn lực hiện có của tiểu bang và các quỹ khác từ việc phân bổ cho thiên tai sẽ được kiểm tra thêm để đảm bảo rằng tất cả các nguồn tài trợ hiện có được sử dụng ở những nơi cần thiết nhất và được tận dụng một cách thích hợp.

## CÁC NGUỒN QUỸ KHÁC

### Nhà Ở

Tiểu bang đã thiết kế các chương trình nhà ở trong Kế Hoạch Hành Động này để bù đắp khoản tài trợ thiếu hụt cần thiết bằng cách tận dụng các quỹ từ bảo hiểm, FEMA, SBA, các tổ chức tư nhân và phi lợi nhuận, các hỗ trợ khác để hoàn thành việc sửa chữa từ các Bão Laura và Delta.

Các chương trình nhà ở cũng tận dụng quỹ CDBG-DR với các quỹ bao gồm nhưng không giới hạn ở các chương trình sau: Tín Dụng Thuế Nhà Ở Cho Người Có Thu Nhập Thấp (LIHTC), HOME, Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn, và Chăm Sóc Liên Tục.

### Phát Triển Kinh Tế

Tiểu bang sẽ kết hợp tài trợ để giải quyết các nhu cầu phát triển kinh tế chưa được đáp ứng từ các nguồn tài trợ liên bang khác như các khoản vay của SBA, NFIP, tài trợ CDBG không thiên tai, USDA và Bộ Thương Mại Hoa Kỳ. Các nguồn lực ngoài liên bang như quỹ công phát triển kinh tế địa phương và tiểu bang, cũng như tài chính tư nhân và đầu tư cổ phần, sẽ cung cấp đòn bẩy bổ sung cho các quỹ phục hồi sau thảm họa.

### Cơ Sở Hạ Tầng

Tiểu bang sẽ kết hợp tài trợ để giải quyết các nhu cầu cơ sở hạ tầng chưa được đáp ứng từ các nguồn tài trợ liên bang khác như tài trợ CDBG ngoài thiên tai, USDA, và FEMA PA và HMGP. Các nguồn lực bổ sung ngoài liên bang như quỹ công của địa phương và tiểu bang sẽ cung cấp đòn bẩy bổ sung cho các quỹ phục hồi sau thảm họa này.

### Giảm Thiểu

Tiểu bang sẽ tận dụng các nguồn tài trợ liên bang và ngoài liên bang khác liên quan đến các nỗ lực giảm thiểu, cũng như kết hợp các phương pháp hay nhất từ các dự án, thu thập dữ liệu, mô hình hóa và các biện pháp chính sách liên quan đến việc sử dụng 1,2 tỷ \$ quỹ được mô tả trong Kế Hoạch Hành Động



Giảm Nhẹ -Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng (CDBG-MIT), thúc đẩy hơn nữa các mục tiêu và khả năng phục hồi lâu dài của Sáng Kiến Đầu Nguồn Louisiana <https://watershed.la.gov/action-plan>.

## Phân phối quỹ

Tất cả các chương trình sẽ được Tiểu Bang Louisiana thực hiện vào thời điểm này trừ khi có ghi chú khác trong phần mô tả chương trình tương ứng. Tùy thuộc vào việc đánh giá liên tục các nhu cầu chưa được đáp ứng, nhu cầu giảm thiểu và tài trợ bổ sung, tiểu bang có thể phân bổ ngân sách cho các giáo xứ hoặc các thành phần phụ khác thông qua các Sửa Đổi Kế Hoạch Hành Động đáng kể trong tương lai. Các chương trình được thiết lập trong Kế Hoạch Hành Động này không phải là các chương trình được hưởng quyền lợi và phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có.

### KẾT NỐI VỚI CÁC NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

Dựa trên đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng và ý kiến đóng góp từ các cộng đồng bị ảnh hưởng trên khắp Louisiana, tiểu bang đã ưu tiên các chương trình hỗ trợ đáp ứng nhu cầu phục hồi ngắn hạn và dài hạn của người dân và cộng đồng ngoài việc tăng khả năng chống chịu với các tác động của khí hậu.

Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa yêu cầu tất cả các hoạt động do CDBG-DR tài trợ phải giải quyết tác động của thiên tai mà nguồn tài trợ đã tăng cường. Các điều khoản CDBG-DR yêu cầu mỗi hoạt động: (1) đủ điều kiện CDBG (hoặc nhận được từ bỏ); (2) đáp ứng mục tiêu quốc gia theo quy định của 24 Bộ Luật Quy Định Liên bang (CFR) 570.483; và (3) giải quyết tác động thảm họa trực tiếp hoặc gián tiếp tại các giáo xứ bị ảnh hưởng do tổng thống tuyên bố. Tác động thiên tai có thể được giải quyết thông qua một số hoạt động CDBG đủ điều kiện được liệt kê trong Phần 105 (a) của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Cộng Đồng (HDCA) năm 1974, đã được sửa đổi. Các hoạt động phục hồi được mô tả ở đây sẽ sử dụng đầy đủ ba mục tiêu quốc gia theo 24 CFR 570.483, bao gồm mang lại lợi ích cho những người có thu nhập thấp và trung bình, ngăn ngừa hoặc xóa bỏ các khu ổ chuột hoặc hụ hanka, và đáp ứng các nhu cầu cấp thiết nhằm thực hiện một sự phục hồi toàn diện và mạnh mẽ cho người dân của Louisiana.

Theo yêu cầu của Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ chi 80% tổng số tiền tài trợ cho các hoạt động được thực hiện trong khu vực “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất” được HUD xác định. Có 15 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất đã được HUD xác định đối với Bão Laura và Delta. Tuy nhiên, tiểu bang có thể quyết định cung cấp số tiền còn lại cho các hoạt động đủ điều kiện của chương trình ở tất cả các giáo xứ bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Tối đa năm% tổng số tiền tài trợ sẽ được sử dụng để quản lý khoản tài trợ. Ngoài ra, theo yêu cầu của Thông Báo Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ chi không ít hơn 70% quỹ được phân bổ cho các hoạt động mang lại lợi ích cho các nhà có thu nhập thấp và trung bình (LMI).

Các cơn bão Laura và Delta đã gây ra mức độ thiệt hại đáng kể đối với nhà do chủ sở hữu và nhà cho thuê trong các giáo xứ bị ảnh hưởng. Dựa trên đánh giá của tiểu bang về dữ liệu gần đây nhất thu được từ FEMA và SBA, nhu cầu sửa chữa và thay thế nhà ở chưa được đáp ứng là hơn 510 triệu \$. Nhu cầu về nhà ở an toàn, tươm tất và giá rẻ là ưu tiên hàng đầu của bang, đó là lý do tại sao bang đã ưu tiên cấp vốn cho nhà ở và đã phân bổ một tỷ lệ không tương đương với những nhu cầu chưa được đáp ứng như mô tả ở trên. Khoảng 50% tài trợ theo chương trình từ việc phân bổ quỹ CDBG-DR được dành riêng cho các chương trình nhà ở. Các hoạt động nhà ở được đề xuất nhằm hỗ trợ chủ nhà tái thiết, phục hồi và nâng cấp nhà cũng như cung cấp nhà cho thuê giá phải chăng cho những người phải di dời do bão. Ngoài việc thực hiện các chương trình chủ nhà và cho thuê, tiểu bang dự định thực hiện các chương trình có lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và cung cấp các chương trình đối sánh ngoài liên bang cho cả FEMA PA và HMGP. Nếu có thêm kinh phí, tiểu bang sẽ xem xét để thực hiện các chương trình phục hồi kinh tế, cơ sở hạ tầng và kế hoạch bổ sung.

Tiểu bang sẽ dành phân bổ 1,050 tỉ đô la này để giải quyết các nhu cầu đã được xác định nhưng chưa được đáp ứng như đã nêu ở trên. Trong số này, 300 triệu đô la sẽ được dành riêng để đáp ứng các nhu cầu về nhà ở chưa được đáp ứng, bao gồm việc cải tạo các nhà do chủ sở hữu sử dụng, 423 triệu đô la sẽ được dành để sửa chữa và tăng nguồn cung cho nhà cho thuê giá phải chăng cho những người thuê bị ảnh hưởng. 100 triệu đô la sẽ được dành riêng để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi những thảm họa này. Tiểu bang sẽ dành 195 triệu đô la để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng cho cả các yêu cầu đối sánh không liên bang của FEMA PA và HMGP.

Do nguồn kinh phí nhận được trong phân bổ này có hạn, tiểu bang đã ưu tiên các nhóm dân số dễ bị tổn thương trong mỗi chương trình được đề xuất trong Kế Hoạch Hành Động này. Đối với các chương trình nhà ở có chủ sở hữu, các nhà có thu nhập thấp và trung bình, các nhà có chủ hộ từ 62 tuổi trở lên, hoặc cá nhân khuyết tật được ưu tiên. Trong các chương trình dựa trên người thuê nhà, tiểu bang sẽ ưu tiên những nhóm dân số giống nhau cộng với những người phải di dời do sự kiện thiên tai cần nhà ở giá rẻ. Khi tiểu bang tiến hành tiếp nhận chương trình nhà ở, nó sẽ điều phối các nỗ lực tiếp cận phù hợp với các địa phương có mức độ thiệt hại cao được ghi nhận và khả năng tổn thương.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### Phân phối quỹ

Tất cả các chương trình sẽ được Tiểu Bang Louisiana thực hiện vào thời điểm này, trừ khi có ghi chú khác trong phần mô tả chương trình tương ứng. Tùy thuộc vào việc đánh giá liên tục các nhu cầu chưa được đáp ứng, nhu cầu giảm thiểu và tài trợ bổ sung, tiểu bang có thể phân bổ ngân sách cho các giáo xứ hoặc các thành phần phụ khác thông qua các Sửa Đổi Kế Hoạch Hành Động đáng kể trong tương lai. Các chương trình được thiết lập trong Kế Hoạch Hành Động này không phải là các chương trình được hưởng quyền lợi và phụ thuộc vào nguồn vốn sẵn có.

## KẾT NỐI VỚI CÁC NHU CẦU CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

Dựa trên đánh giá nhu cầu chưa được đáp ứng và ý kiến đóng góp từ các cộng đồng bị ảnh hưởng trên khắp Louisiana, tiểu bang đã ưu tiên các chương trình hỗ trợ đáp ứng nhu cầu phục hồi ngắn hạn và dài hạn của người dân và cộng đồng ngoài việc tăng khả năng chống chịu với các tác động của khí hậu.

Đạo Luật Dành Riêng Kinh Phí Bổ Sung Cứu Trợ Thảm Họa yêu cầu tất cả các hoạt động do CDBG-DR tài trợ phải giải quyết tác động của thiên tai mà nguồn tài trợ đã tăng cường. Các điều khoản CDBG-DR yêu cầu mỗi hoạt động: (1) đủ điều kiện CDBG (hoặc nhận được từ bỏ); (2) đáp ứng mục tiêu quốc gia theo quy định của 24 Bộ Luật Quy Định Liên bang (CFR) 570.483; và (3) giải quyết tác động thảm họa trực tiếp hoặc gián tiếp tại các giáo xứ bị ảnh hưởng do tổng thống tuyên bố. Tác động thiên tai có thể được giải quyết thông qua một số hoạt động CDBG đủ điều kiện được liệt kê trong Phần 105 (a) của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Cộng Đồng (HDCA) năm 1974, đã được sửa đổi. Các hoạt động phục hồi được mô tả ở đây sẽ sử dụng đầy đủ ba mục tiêu quốc gia theo 24 CFR 570.483, bao gồm mang lại lợi ích cho những người có thu nhập thấp và trung bình, ngăn ngừa hoặc xóa bỏ các khu ổ chuột hoặc hụ hanka, và đáp ứng các nhu cầu cấp thiết nhằm thực hiện một sự phục hồi toàn diện và mạnh mẽ cho người dân của Louisiana.

Theo yêu cầu của Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ chi 80% tổng số tiền tài trợ cho các hoạt động được thực hiện trong khu vực “bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất” được HUD xác định. Có 22 khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất đã được HUD xác định đối với Bão Ida và Lũ Lụt vào tháng 5. Tuy nhiên, tiểu bang có thể quyết định cung cấp số tiền còn lại cho các hoạt động đủ điều kiện của chương trình ở tất cả các giáo xứ bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Tối đa 5% tổng số tiền tài trợ sẽ được sử dụng để quản lý khoản tài trợ. Ngoài ra, theo yêu cầu của Thông Báo từ Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang, tiểu bang sẽ chi không ít hơn 70% quỹ được phân bổ cho các hoạt động mang lại lợi ích cho các hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình (LMI).

Cơn Bão Ida đã gây ra mức độ thiệt hại đáng kể đối với nhà có chủ sở hữu cư trú và nhà cho thuê trong các giáo xứ bị ảnh hưởng. Dựa trên đánh giá của tiểu bang về dữ liệu gần đây nhất thu được từ FEMA và SBA, nhu cầu sửa chữa và thay thế nhà ở chưa được đáp ứng là hơn 510 triệu \$. Nhu cầu về nhà ở an toàn, tươm tất và giá rẻ là ưu tiên hàng đầu của bang, đó là lý do tại sao bang đã ưu tiên cấp vốn cho nhà ở và đã phân bổ một tỷ lệ không tương đương với những nhu cầu chưa được đáp ứng như mô tả ở trên. Khoảng 70% tài trợ theo chương trình từ việc phân bổ quỹ CDBG-DR được dành riêng cho các chương trình nhà ở. Các hoạt động nhà ở được đề xuất nhằm hỗ trợ chủ nhà tái thiết, phục hồi và nâng cấp nhà cũng như cung cấp nhà cho thuê giá phải chăng cho những người phải di dời do bão. Ngoài việc thực hiện các chương trình cho chủ nhà và người thuê nhà, tiểu bang dự định thực hiện các chương trình có lợi cho các doanh nghiệp nhỏ, các khu vực thương mại và cung cấp các chương trình đối sánh ngoài liên bang cho cả FEMA PA và HMGP. Nếu có thêm kinh phí, tiểu bang sẽ xem xét để thực hiện các chương trình phục hồi kinh tế, cơ sở hạ tầng và kế hoạch bổ sung.

Tiểu bang sẽ dành phân bổ 1,272 tỉ đô la này để giải quyết các nhu cầu đã được xác định nhưng chưa được đáp ứng như đã nêu ở trên. Trong số này, 380 triệu đô la sẽ được dành riêng để đáp ứng các nhu cầu về nhà ở chưa được đáp ứng, bao gồm việc cải tạo các nhà do chủ sở hữu sử dụng, 487 triệu đô la sẽ được dành riêng để sửa chữa và tăng nguồn cung nhà cho thuê giá phải chăng cho những người thuê nhà bị ảnh hưởng. 120 triệu đô la sẽ được dành riêng để hỗ trợ phục hồi kinh tế cho các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi những thảm họa này. Tiểu bang sẽ dành 232 triệu đô la để giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng đối với các yêu cầu đối sánh không thuộc liên bang của FEMA PA và HMGP cũng như phân bổ trực tiếp và phục hồi kinh tế cho các khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất.

Do nguồn kinh phí nhận được trong phân bổ này có hạn, tiểu bang đã ưu tiên các nhóm dân số dễ bị tổn thương trong mỗi chương trình được đề xuất trong Kế Hoạch Hành Động này. Đối với các chương trình nhà ở do chủ sở hữu nhà sử dụng, các hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình, các hộ gia đình có chủ hộ từ 62 tuổi trở lên, hoặc cá nhân khuyết tật được ưu tiên. Trong các chương trình dựa trên người thuê nhà, tiểu bang sẽ ưu tiên những nhóm dân số giống nhau cộng với những người phải di dời do sự kiện thiên tai cần nhà ở giá rẻ. Khi tiểu bang tiến hành tiếp nhận chương trình nhà ở, nó sẽ điều phối các nỗ lực tiếp cận phù hợp với các địa phương có mức độ thiệt hại cao được ghi nhận và khả năng tổn thương.

## Thu Nhập Chương Trình

Trong quá trình thực hiện khoản tài trợ, thu nhập từ chương trình sẽ được nộp cho tiểu bang để tài trợ cho các nhu cầu bổ sung chưa được đáp ứng của bất kỳ chương trình nào trong Kế Hoạch Hành Động đã được phê duyệt hoặc các sửa đổi tiếp theo, theo định kỳ của tiểu bang.

Tiểu bang hiểu rằng khi thực hiện các hoạt động nhất định với quỹ CDBG-DR, sẽ có khả năng tạo ra thu nhập từ chương trình. Tiểu bang sẽ xây dựng và thông qua các chính sách và quy trình thu nhập của chương trình cho chương trình cụ thể cho phù hợp. Phương thức phân phối thu nhập của chương trình có thể khác với phương thức phân phối của quỹ chương trình, như được quy định trong chính sách của tiểu bang đối với chương trình.

Tiểu bang không tính trước thu nhập chương trình từ việc quản lý các dự án và chương trình trong Kế Hoạch Hành Động này, tuy nhiên bất kỳ thu nhập chương trình nào do quỹ CDBG-DR tạo ra theo khoản trợ cấp này sẽ được ghi lại theo một trong các phương pháp sau.

Tiểu bang không tính trước thu nhập chương trình từ việc quản lý các dự án và chương trình trong Kế Hoạch Hành Động này, tuy nhiên bất kỳ thu nhập chương trình nào do quỹ CDBG-DR tạo ra theo khoản trợ cấp này sẽ được ghi lại theo một trong các phương pháp sau:



## THU NHẬP CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC GỬI VÀO QUỸ CHO VAY QUAY VÒNG

Quỹ Cho Vay Quay Vòng là các tài khoản thu lãi được thiết lập trong hệ thống kế toán của tiểu bang và tách biệt với Quỹ Chung. Tiền lãi thu được do Kho Bạc Tiểu Bang tính toán và được hạch toán vào sổ dư quỹ hàng tháng.

## THU NHẬP CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ GIẢM LẦN RÚT CHƯƠNG TRÌNH TIẾP THEO

OCD sẽ phân phối Thu Nhập Chương Trình trước khi tiểu bang rút thêm tiền từ Kho Bạc.

### CHI PHÍ THỎA THUẬN TRƯỚC

OCD đã phát sinh và có kế hoạch phát sinh thêm chi phí thỏa thuận trước và sẽ tìm cách hoàn trả các chi phí này sau ngày thỏa thuận tài trợ có hiệu lực. Chi phí thỏa thuận trước có thể bao gồm chi phí tiền lương, phúc lợi và chi phí hoạt động trực tiếp của OCD được sử dụng để lập kế hoạch cho các chương trình CDBG-DR. Các chi phí thỏa thuận trước khác, mà OCD sẽ chi trả bằng khoản tài trợ này, có thể bao gồm việc phân phối hoạt động và chi phí dự án liên quan đến các chương trình phục hồi sau thảm họa đủ điều kiện được xác định trong Kế Hoạch Hành Động này.

Ngoài ra, tiểu bang có thể yêu cầu hoàn trả một số chi phí trước khi tài trợ đủ điều kiện cần thiết để thực hiện hiệu quả và kịp thời các chương trình phục hồi của mình. Các chi phí này có thể bao gồm xem xét môi trường, đánh giá thiệt hại và các chi phí khác cần thiết để xác định tính đủ điều kiện và chi phí kết thúc của các dự án liên quan đến nhà ở. Tiểu bang cũng sẽ hợp tác với các tổ chức phi chính phủ tài trợ cho các nỗ lực phục hồi nhà ở thông qua các quỹ cho vay ngắn hạn, tư nhân và từ thiện nhằm khởi động các chương trình phục hồi nhà ở quan trọng cho những người dân có nguy cơ.

### Bán lại hoặc thu lại

Các nghĩa vụ liên quan đến hậu quả của việc chuyển nhượng tài sản, hoặc hoàn trả các khoản trợ cấp, khác nhau tùy theo chương trình. Đối với chương trình hỗ trợ chủ nhà Restore Louisiana, không có vấn đề gì về việc bán tài sản sau khi hoàn thành việc phục hồi hoặc tái thiết tài sản bị hư hỏng.

Các chương trình nhà ở khác có thời gian cư trú (hỗ trợ chủ nhà thứ cấp mềm) hoặc thời gian đủ khả năng chi trả (chương trình cho thuê giá rẻ) được áp dụng thông qua các điều khoản hạn chế thế chấp và/hoặc chứng thư được nộp vào hồ sơ đất đai của giáo xứ.

Việc chuyển giao tài sản trong những giai đoạn này có thể phát sinh nghĩa vụ hoàn trả đối với tiểu bang. Tương tự, việc không tuân thủ các nghĩa vụ của chương trình cụ thể, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc hoàn thành dự án/đưa vào sử dụng, chi tiêu ngân quỹ, tuân thủ luật liên bang và tiểu bang, quy định, yêu cầu chương trình và đáp ứng nghĩa vụ nhà ở liên quan đến chương trình; có thể dẫn đến tình



trạng không có nghĩa vụ đối với tiểu bang và hậu quả của việc hoàn trả các số tiền còn nợ và/hoặc tài sản bị tịch thu.

Các nghĩa vụ và phương tiện thực thi đối với các chương trình không phải là nhà ở khác nhau tùy thuộc vào bản chất của người nhận trợ cấp (tức là tổ chức công hoặc tư), mục đích và số tiền tài trợ; tất cả đều tuân theo luật, quy định của liên bang và tiểu bang cũng như các điều khoản và điều kiện liên quan đến khoản trợ cấp.

Các yêu cầu liên quan đến các chế độ tài trợ khác trong một dự án (ví dụ Tín Dụng Thuế Thị Trường Mới) cũng có thể yêu cầu các điều khoản và điều kiện đặc biệt liên quan đến khoản tài trợ CDBG, sửa đổi những điều trên.

## B. CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH

### Chương trình nhà ở

#### FMA-SWIFT (ĐỐI SÁNH CHIA SẺ NGOÀI LIÊN BANG)

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ       | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH |
|--------------|---------------------|-------------------|---|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-<br>LDZ1 | 3.000.000,00\$    | 3.000.000,00\$                            |
| Con cái      | B-22-DF-22-<br>0001 | 3.000.000,00\$    | 3.000.000,00\$                            |

#### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Việc đầu tư vào các hoạt động giảm thiểu rủi ro lũ lụt ở các khu vực MID của chúng tôi giúp giải quyết những tổn thất lặp đi lặp lại cho các cộng đồng LMI có hoàn cảnh khó khăn. Những cộng đồng này, khi phải đổi mặt với các tổn thất lặp đi lặp lại, sẽ rất khó để xây dựng lại. Tiểu bang sẽ dành quỹ để bù đắp gánh nặng của các yêu cầu đổi sảnh chia sẻ ngoài liên bang mà các tổ chức và khu vực pháp lý của tiểu bang và địa phương phải đổi mặt. Tiểu bang sẽ phân bổ quỹ để sử dụng cho các dự án giảm thiểu lũ lụt riêng lẻ nhằm giảm thiểu rủi ro lũ lụt cho từng công trình được NFIP bảo hiểm như SRL, RL hoặc những công trình được coi là Bị Hại Hại Nghiêm Trọng sau ngày 26 tháng 8 năm 2021.

- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình này giải quyết nhu cầu chưa được đáp ứng về đối sánh ngoài liên bang bắt buộc đối với tất cả các khoản trợ cấp hiện tại của SWIFT được FMA (Hỗ Trợ Giảm Thiểu Lũ Lụt) Năm Tài Chính 2022 trao tặng trong các MID hội đủ điều kiện.
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương Trình FMA nhằm mục đích thúc đẩy sự công bằng và phân bổ các khoản tiền này phù hợp với sáng kiến Công Lý 40. Khi thực hiện sáng kiến Công Lý 40, chương trình sẽ ưu tiên hỗ trợ mang lại lợi ích cho các cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn.
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng



LOUISIANA  
Office of  
**COMMUNITY**  
**DEVELOPMENT**

- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - Giảm thiểu nhu cầu khẩn cấp
  - Thu nhập thấp và trung bình
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** Phần ngoài liên bang 105(a)(9)
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - Số tiền tài trợ tối đa là 1.000.000\$
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 1 năm 2023 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Các chi tiết chương trình khác**
  - Người nộp đơn đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn, các thực thể sau:
    - Chính quyền giáo xứ và thành phố
    - Cơ quan tiểu bang và chính quyền
    - Chính quyền bộ lạc
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Các dự án hiện tại FY 22 FMA Swift đủ điều kiện có yêu cầu chia sẻ chi phí địa phương được chọn với Thông Báo về Cơ Hội Tài Trợ và được Bộ An Ninh Nội Địa (DHS) phê duyệt sẽ được tài trợ bằng chương trình này.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Các quỹ sẽ được cung cấp dưới dạng thanh toán cho các cơ quan tiểu bang, các tổ chức đủ điều kiện, chính quyền địa phương hoặc các tổ chức địa phương khác cho những hoạt động đủ điều kiện trong các dự án và chương trình của FEMA đã được phê duyệt. Tiểu bang sẽ phát triển một phương pháp ưu tiên hoặc theo tỷ lệ để giải ngân quỹ cho các cơ quan tiểu bang, chính quyền địa phương, và các tổ chức phi lợi nhuận tại địa phương. Tiểu bang có thể ưu tiên loại hoạt động và/hoặc tạo ngưỡng tài trợ.
- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Đáp Ứng Định Nghĩa về Giảm Thiểu như thế nào? (Nếu áp dụng)**

- Giảm thiểu rủi ro về thiệt hại do ngập lụt trong tương lai cho các tòa nhà hiện có.
- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Giải Quyết Các Rủi Ro Hiện Tại và Tương Lai như thế nào? (Nếu áp dụng)**
  - Ngoài ra, FEMA khuyến khích việc bảo vệ các cơ sở bị hư hại này khỏi các sự kiện trong tương lai bằng cách hỗ trợ các biện pháp giảm thiểu nguy cơ trong quá trình phục hồi. Tiểu bang sẽ hỗ trợ các nỗ lực này với những người nhận trợ cấp CDBG-DR.

## CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM NGẬP LỤT

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐÈ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐÈ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 1.500.000,00\$    | 1.200.000,00\$                            | 300.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 1.000.000,00\$    | 800.000,00\$                              | 200.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 500.000,00\$      | 400.000,00\$                              | 100.000,00\$   |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Để bảo vệ khoản đầu tư CDBG-DR và cho phép phục vụ những người được trợ cấp tích cực dễ bị tổn thương nhất của tiểu bang, Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana (RLHP) có thể hỗ trợ cho các hộ LMI chứng tỏ khó khăn về tài chính trong việc nhận bảo hiểm ngập lụt theo yêu cầu ban đầu của họ. Hỗ trợ này sẽ trang trải chi phí phí bảo hiểm ngập lụt cho các tài sản được bảo hiểm bởi Đạo Luật Bảo Vệ Khỏi Thiên Tai Ngập Lụt năm 1973, đã được sửa đổi, theo 24 CFR 570.605 trong một năm.

Phí bảo hiểm ngập lụt thời hạn một năm sẽ được tính như một phần bổ sung cho khoản trợ cấp RLHP của chủ nhà đủ điều kiện, dựa trên báo giá do Chương Trình đánh giá và sẽ được thay mặt chủ nhà thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp bảo hiểm.

RLHP sẽ làm việc để cung cấp hướng dẫn tài chính cho các chủ nhà bị ảnh hưởng cũng như tư vấn, giúp họ hiểu được nhu cầu và quy trình lập ngân sách cho phí bảo hiểm ngập lụt một cách lâu dài. Hơn nữa, tiểu bang sẽ ban hành thông tin liên lạc và cổ vấn dịch vụ công cộng nhắc nhở chủ nhà về trách nhiệm duy trì bảo hiểm ngập lụt đối với các tài sản nằm trong khu vực đã nhận được hỗ trợ của liên bang. Tiểu bang sẽ thông báo cho tất cả các chủ sở hữu bất động sản nhận hỗ trợ sau thảm họa phải mua và duy trì bảo hiểm ngập lụt nghĩa vụ theo luật định, phải thông báo cho bất kỳ người nhận chuyển nhượng nào về yêu cầu mua và duy trì bảo hiểm ngập lụt bằng văn bản và lưu giữ thông báo bằng văn bản đó trong các tài liệu

chứng minh việc chuyển giao của tài sản và họ, với tư cách là chủ sở hữu chuyển nhượng, có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý nếu họ không làm như vậy.

- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình này chỉ dành cho những người nộp đơn bị thiệt hại về nhà do hậu quả của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 và được xác định là đủ điều kiện cho RLHP.
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương trình này chỉ dành cho những chủ nhà dễ bị tổn thương không có khả năng mua bảo hiểm ngập lụt và có nguy cơ không được bảo hiểm ngập lụt trong trường hợp có thiên tai xảy ra trong tương lai. Chương trình này đặc biệt nhắm vào các hộ gia đình LMI.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Mang lại lợi ích cho những người hoặc hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình (LMI).
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** HCDA Phần 105(a)(4)
  - **Tính Đủ Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Người Xin Đủ Điều Kiện:** Những người nộp đơn ở mức AMI hoặc thấp hơn 80% đã được điều chỉnh theo quy mô nhà, những người không có đủ bảo hiểm ngập lụt cần thiết để kết thúc chương trình.

Người nộp đơn phải là người nhận đủ điều kiện của quỹ tài trợ CDBG-DR trong RLHP.

Người nộp đơn phải thực hiện Thỏa Thuận Tài Trợ RLHP của mình, cam kết hoàn thành các hoạt động sửa chữa đủ điều kiện được nêu trong báo cáo kiểm tra và được xác định trong báo cáo Chi Phí Sửa Chữa Ước Tính (ECR).

Chương trình FIA dành cho những người được cấp RLHP đang hoạt động có thể chứng minh được khó khăn về tài chính trong việc chi trả chi phí bảo hiểm ngập lụt theo yêu cầu của

chương trình. Một người nhận trợ cấp đang hoạt động được coi là gặp khó khăn về tài chính nếu khoản thanh toán nhà ở của họ bằng hoặc vượt quá 30% khoản tiền mua nhà hàng tháng của họ và phí bảo hiểm cao hơn 15% thu nhập khả dụng hàng năm của người được trợ cấp.

FIA không phải là khoản bồi hoàn cho bảo hiểm ngập lụt đã được mua hoặc cho các khoản thanh toán đã được thực hiện theo hợp đồng bảo hiểm ngập lụt.

Các yêu cầu bổ sung về tính đủ điều kiện như sau:

- Chủ sở hữu nhà phải là người nhận đủ điều kiện của quỹ tài trợ CDBG-DR trong RLHP; và
  - Chủ nhà phải sẵn sàng đóng khoản trợ cấp sửa chữa/tái thiết RLHP của họ theo RLHP hoặc đã đóng thành công khoản trợ cấp của họ nhưng chưa đến thời điểm kết thúc cuối cùng; và
  - Chủ nhà phải được xác định theo RLHP là đáp ứng mục tiêu quốc gia của LMI.
  - Chủ nhà phải ký Thỏa Thuận Tài Trợ RLHP cho Hỗ Trợ Bảo Hiểm Ngập Lụt của mình, cam kết hoàn thành các hoạt động sửa chữa đủ điều kiện được nêu trong báo cáo kiểm tra và được xác định trong báo cáo Chi Phí Sửa Chữa Ước Tính (ECR).
  - Chủ nhà phải ở trong một SFHA và một cộng đồng tham gia NFIP; và
  - Chủ nhà phải không có bảo hiểm ngập lụt hoặc bảo hiểm ngập lụt không đầy đủ và không có phương tiện nào để mua hoặc tăng phạm vi bảo hiểm ngập lụt, nếu có.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
    - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
  - **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
    - **Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** Phí bảo hiểm ngập lụt thời hạn một năm không vượt quá 2.000\$.
  - **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
    - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
  - **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
    - Không áp dụng
  - **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**



- o Một năm bảo hiểm ngập lụt cho xây dựng/công trình NFIP trực tiếp cho nhà cung cấp bảo hiểm.

## MUA LẠI NHÀ Ở

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐÈ XUẤT | ĐÈ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 100.000.000,00\$  | 80.000.000,00\$                           |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 100.000.000,00\$  | 80.000.000,00\$                           |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - **SỬA ĐỒI APA SỐ 2:**

Tiểu bang sẽ tiến hành mua lại các tòa nhà/đất đai bị tổn thất lặp đi lặp lại trên phạm vi rộng (trên quy mô khu phố hoặc khu dân cư) cho các gia đình ở trong những khu vực bị tổn thất lặp đi lặp lại, các khu vực có nguy cơ ngập lụt trung bình hoặc cao và/hoặc trong các vùng lũ được FEMA chỉ định. Chương Trình Mua Lại MIT hiện đã được đăng ký vượt mức và tiểu bang mong muốn cung cấp thêm biện pháp giảm thiểu lũ lụt từ các sự kiện trong tương lai tại những vùng lũ được FEMA chỉ định này ở các giáo xứ bị ảnh hưởng. Các Tòa Nhà/Đất Đai Bị Tổn Thất Lặp Đi Lặp Lại được mua qua chương trình mua lại sẽ được khôi phục về điều kiện vùng lũ tự nhiên.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Louisiana đang phải đối mặt với nguy cơ ngập lụt gia tăng, cả về cường độ và tần suất, của các trận lũ lụt vốn là một mối nguy hiểm đã được xác định trong Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu.
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương trình sẽ nhắm mục tiêu đảm bảo phúc lợi cho các cộng đồng dễ bị tổn thương và phải trải qua tổn thất lặp đi lặp lại và có khả năng phải di dời quy mô lớn thông qua mua lại. Chương trình này sẽ loại bỏ nguy cơ này bằng cách mua lại những bất động sản này và cho phép cư dân di dời ra khỏi vùng lũ.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu nhập thấp và trung bình
  - Giảm thiểu nhu cầu khẩn cấp

- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** HCDA Phần 105(a) (1), 105(a) (4), 105(a) (7), 105(a) (11).
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - Số tiền tài trợ tối đa là 25.000.000\$.
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 7 năm 2023 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Các chi tiết chương trình khác**
  - Người nộp đơn đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn, các thực thể sau:
    - Chính quyền giáo xứ và thành phố
    - Cơ quan tiểu bang và chính quyền
    - Chính quyền bộ lạc
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Số tiền của chương trình mua lại sẽ được quản lý theo cách ưu tiên phúc lợi cho các hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình, giúp giảm đáng kể mức độ gap rủi ro lũ lụt của cư dân.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Các quỹ sẽ được cung cấp dưới dạng bồi hoàn cho các cơ quan tiểu bang, các tổ chức đủ điều kiện, chính quyền địa phương hoặc các tổ chức địa phương khác đối với chi phí hoạt động đủ điều kiện trong chương trình Mua Lại đã được phê duyệt. Tiểu bang sẽ phát triển một phương pháp ưu tiên hoặc theo tỷ lệ để giải ngân quỹ cho các cơ quan tiểu bang, chính quyền địa phương, và các tổ chức phi lợi nhuận tại địa phương. Tiểu bang cũng có thể ưu tiên loại hoạt động và/hoặc tạo ngưỡng tài trợ khi cần thiết.
- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Đáp Ứng Định Nghĩa về Giảm Thiểu như thế nào? (Nếu áp dụng)**
  - Chương trình này sẽ thúc đẩy việc kiểm soát nước mưa bằng cách khôi phục các bất động sản về điều kiện vùng lũ tự nhiên của chúng để tăng cường khả năng lưu trữ và hệ sinh thái của đất.

- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Giải Quyết Các Rủi Ro Hiện Tại và Tương Lai như thế nào? (nếu áp dụng)**
  - Louisiana đang đối mặt với nguy cơ ngập lụt gia tăng, cả về cường độ và tần suất. Nguy cơ này đe dọa những cư dân sống trong các vùng lũ được FEMA chỉ định. Chương trình sẽ nhắm mục tiêu đảm bảo phúc lợi cho các cộng đồng dễ bị tổn thương và phải trải qua tổn thất lặp đi lặp lại và có khả năng phải di dời quy mô lớn thông qua mua lại. Chương trình này sẽ loại bỏ nguy cơ này bằng cách mua lại những bất động sản này và cho phép cư dân di dời ra khỏi vùng lũ.

## HỖ TRỢ NHÀ Ở TẠM THỜI

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 6.000.000,00\$    | 4.800.000,00\$                            |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 3.000.000,00\$    | 2.400.000,00\$                            |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 1.000.000,00\$    | 800.000,00\$                              |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 2.000.000,00\$    | 1.600.000,00\$                            |

### Tương thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Chương Trình Hỗ Trợ Nhà Ở Tạm Thời sẽ cung cấp hỗ trợ thế chấp tạm thời trong tương lai lên đến 20 tháng hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà trong tối đa 20 tháng (đang chờ gia hạn từ bỏ) và/hoặc hỗ trợ khách sạn tạm thời trong tối đa 90 ngày cho những chủ nhà đủ điều kiện có hộ gia đình ở hoặc AMI dưới 80%, đang tích cực làm việc thông qua RLHP hoặc:
    - Hiện đang phải chịu thêm chi phí thế chấp và/hoặc chi phí thuê nhà khi so sánh với chi phí thế chấp phát sinh trước sự kiện ngập lụt hiện hành, sau khi loại bỏ hỗ trợ trùng lặp từ các nguồn tài trợ khác được cung cấp như hỗ trợ chi phí nhà ở tạm thời; hoặc
    - Hiện đang ở trong các đơn vị nhà ở tạm thời của FEMA mà không có kế hoạch về nhà ở sau thời hạn đơn vị nhà ở tạm thời của FEMA.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- Phục vụ các gia đình có thu nhập thấp trong quá trình phục hồi hoặc tái thiết nhà do bị ảnh hưởng bởi thiệt hại do Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 thông qua RLHP.
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương trình này nhằm cung cấp nhà ở tạm thời cho các gia đình có thu nhập từ thấp đến trung bình.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Phúc lợi cho người thu trùng lặp đến vừa.
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** Hỗ trợ nhà ở tạm thời, Hỗ trợ cho thuê cho các chủ nhà đã di dời, HCDA Phần 105(a)(8), FR-5989-N-01, 81 FR 83254
  - **Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Người nộp đơn đủ điều kiện, tiêu chí lựa chọn và phương thức phân phối:**
    - Những người nộp đơn RLHP được chương trình xác định để đáp ứng mục tiêu quốc gia của LMI, hoặc những người đạt tới 80% AMI, những người chưa hoàn thành việc sửa chữa và/hoặc tái thiết những ngôi nhà bị hư hại của họ.
    - Người nộp đơn phải là người nhận đủ điều kiện của quỹ tài trợ CDBG-DR trong RLHP.
    - Người nộp đơn phải tích cực tham gia vào chương trình và thể hiện sự tiến bộ trong việc hoàn thành quá trình phục hồi của họ.
    - Người nộp đơn phải đồng ý ký Thỏa Thuận Tài Trợ RLHP để được hỗ trợ nhà ở tạm thời, cam kết thực hiện các điều khoản nhận trợ cấp nhà ở tạm thời và hoàn thành các hoạt động sửa chữa đủ điều kiện được nêu trong báo cáo kiểm tra và được xác định trong báo cáo Chi Phí Sửa Chữa Ước Tính (ECR).
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới

- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**

- **Hỗ trợ thế chấp và/hoặc cho thuê:** Hàng tháng, tối đa a) khoản thanh toán nhà thế chấp thấp hơn hoặc chi phí nhà ở tạm thời bổ sung phát sinh trong tối đa 20 tháng hoặc b) giá thuê thị trường công bằng tối đa năm 2022 dựa trên quy mô hộ gia đình, trong tối đa 20 tháng (đang chờ mở rộng từ bỏ). Dựa trên các yếu tố như tỷ lệ phần trăm điều chỉnh và gánh nặng hành chính khi thực hiện các điều chỉnh theo chương trình giữa chừng thông qua một chương trình, tiểu bang có thể điều chỉnh phần tiền tối đa mỗi tháng mà một hộ gia đình đủ điều kiện nhận nếu hoặc khi giá thuê thị trường công bằng do HUD công bố được điều chỉnh.
- **Hỗ trợ khách sạn tạm thời:** Số tiền tài trợ tối đa dựa trên giới hạn của tiểu bang, được nêu chi tiết trong PPM 49: <https://www.doa.la.gov/Pages/osp/Travel/TravelPolicy.aspx>. Số lượng phòng thích hợp sẽ được cung cấp dựa trên quy mô gia đình. Hỗ trợ của khách sạn được giới hạn trong thời gian sớm hơn khi việc sửa chữa hoặc tái thiết hoàn tất hoặc ước tính là 90 ngày. Việc gia hạn thời hạn này sẽ được xem xét tùy từng trường hợp, khi có những trường hợp cấp thiết. Một số có thể chuyển đổi từ khách sạn sang cho thuê tạm thời hoặc hỗ trợ thế chấp, nhưng trong mọi trường hợp, người nhận sẽ nhận được hơn 20 tháng hỗ trợ.

- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**

- Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.

- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**

- Không áp dụng

- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**

- Hỗ trợ chỗ ở ngắn hạn và nhà ở tạm thời thông qua IHA được trả trực tiếp cho nhà cung cấp (khách sạn hoặc chủ sở hữu bất động sản cho thuê), không phải cho chủ nhà, theo thời hạn thanh toán thương lượng (tức là, hai tuần một lần, hàng tháng) hoặc theo quy định trong điều khoản cho thuê. IHA sẽ không được sử dụng như một khoản hoàn trả cho các chi phí đã thanh toán hoặc phát sinh trước đó.

## CHƯƠNG TRÌNH CHO VAY THỊ TRƯỜNG GIỮA (MMLP)

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 60.000.000,00\$   | 48.000.000,00\$                           | 12.000.000,00\$  |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 30.000.000,00\$   | 24.000.000,00\$                           | 6.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 30.000.000,00\$   | 24.000.000,00\$                           | 6.000.000,00\$   |

### Tương thuật

- Mô tả chương trình**

- Chương Trình Cho Vay Thị Trường Giữa (MMLP) sẽ cung cấp nguồn tài chính kẽ hở để hỗ trợ việc phục hồi và/hoặc xây cất các tòa nhà đa gia đình ở các giáo xứ bị ảnh hưởng phục vụ nhiều mức thu nhập hộ gia đình, với mục tiêu đạt được khả năng chi trả tiền thuê nhà thấp hơn thị trường cho các hộ gia đình LMI .

Phạm vi giá thuê “thị trường giữa” đó cũng cho phép người tham gia đưa các đơn vị có khả năng chi trả sâu hơn vào các khu vực thu nhập cao hơn, nơi cung cấp nhà ở tốt, ổn định ở các khu vực có cơ hội cao đến các gia đình thu nhập thấp và khuyến khích sự hòa nhập kinh tế xã hội trong cộng đồng.

Các dự án được tài trợ qua MMLP sẽ đòi hỏi các tiêu chuẩn OCD về an toàn, bền vững môi trường và khả năng chịu đựng bão, mà không chỉ bảo đảm tuổi thọ và chất lượng của các dự án đó mà còn ảnh hưởng tích cực đến các tiêu chuẩn thiết kế và xây dựng cho ngành nhà ở giá phải chăng của Louisiana.

- Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- Chương Trình Cho Vay Thị Trường Giữa (MMLP) sẽ phát triển các đơn vị nhà cho thuê giá phải chăng để giải quyết tác động của thiên tai trong việc giảm nguồn cung nhà ở giá phải chăng và tăng nhu cầu về nguồn cung nhà ở.

- Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**

- Chương Trình Cho Vay Thị Trường Giữa (MMLP) sẽ trực tiếp phục vụ dân số LMI.

- Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**

- Tối thiểu 20 năm

- Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**

- Không áp dụng

- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Phúc lợi cho người có thu nhập thấp và trung bình
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:**
    - Sở Hữu Bất Động Sản, HCDA phần 105 (a)(1)
    - Giải Phóng Mặt Bằng, Cải Tạo, Tái Xây Dựng Và Xây Dựng Các Tòa Nhà (Bao Gồm Nhà Ở), HCDA Phần 105(a)(4)
    - Miễn Trừ Xây Dựng Nhà Ở Mới, như đã xác định trong Hồ Sơ của Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang số 6303-N-1
  - **Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Những Người Xin Đủ Điều Kiện:** Những người xin đủ điều kiện phải kiểm soát địa điểm hoặc có chủ quyền sở hữu tài sản được đề xuất và dự án phải tạo ra các căn nhà giá phải chăng mới, dù là thông qua xây dựng mới hoặc cải tạo.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**
    - Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - 6 triệu \$
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**
    - 15 triệu đô la
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.

- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Tiền sẽ được trao thông qua quy trình Thông Báo về Khả Năng Tài Trợ (NOFA) cạnh tranh. Những người xin đủ điều kiện có thể được ưu tiên dựa trên kinh nghiệm phát triển hoặc cải tạo các tòa nhà đa gia đình và xây dựng tái bền bỉ/bền vững. Mỗi dự án sẽ được duyệt xét về kết quả nhà ở giá phải chăng, tính khả thi tài chính và tính hợp lý về chi phí.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Chương trình MMLP sẽ tài trợ cho những người xin đủ điều kiện dưới hình thức các khoản vay tài trợ kẽ hở để hỗ trợ việc xây dựng hoặc cải tạo các căn nhà giá phải chăng. Ít nhất 51% trong số các căn nhà được tạo ra hoặc bảo tồn phải được định giá phải chăng cho các hộ gia đình có thu nhập lên tới 80% AMI trong ít nhất 20 năm.  
Các dự án đủ điều kiện có thể bao gồm các căn nhà không bị hạn chế để bù đắp chi phí các căn nhà cho các hộ LMI và việc sống trong các căn nhà đó bởi các hộ gia đình có thu nhập trên 80% AMI không bị cấm.

## CHƯƠNG TRÌNH NHÀ Ở HỖ TRỢ VĨNH VIỄN (PSHP)

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 31.000.000,00\$   | 24.800.000,00\$                           | 6.200.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 6.000.000,00\$    | 4.800.000,00\$                            | 1.200.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 5.000.000,00\$    | 4.000.000,00\$                            | 1.000.000,00\$   |

### Tương thuật

- Mô tả chương trình**

- Mô hình Chương Trình Nhà Ở Hỗ Trợ Vĩnh Viễn (PSHP) là mô hình nhà ở thông lệ tốt nhất đã được kiểm chứng, chứng minh, mang lại kết quả cải thiện lâu dài cho những người bị khuyết tật nếu không sẽ làm tổn hại nghiêm trọng đến nhà ở và an ninh kinh tế của họ.

PSHP đạt được những kết quả này theo hai cách:

- Tạo các đơn vị nhà cho thuê giá rẻ trong một môi trường phi thể chế liên kết với các dịch vụ hỗ trợ linh hoạt dựa vào cộng đồng. Cách tiếp cận này dẫn đến giảm việc sử dụng các dịch vụ phòng cấp cứu và các can thiệp dịch vụ y tế/xã hội chi phí cao khác và tiết kiệm chi phí vượt quá mức chi tiêu cần thiết để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ.
- Tạo ra một mạng lưới chương trình được điều phối ở cấp tiểu bang chứ không phải ở cấp nhà cung cấp, hệ thống hóa quyền truy cập vào hệ thống các đơn vị nhà ở giá phải chăng và mở ra cơ hội tận dụng nguồn tài trợ Medicaid và quỹ phục hồi sau thảm họa cho các giải pháp nhà ở dài hạn.

Cách tiếp cận này nhấn mạnh khả năng phục hồi lâu dài của cả những cá nhân được hưởng lợi từ nhà ở hỗ trợ và mạng lưới thể chế phục vụ họ.

- Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- PSHP kết hợp với các chương trình nhà ở giá rẻ cho nhiều gia đình để giải quyết các tác động trực tiếp và gián tiếp của thảm họa đối với nhà ở giá rẻ trong MID, tăng phạm vi người thuê nhà mà các chương trình đó có thể phục vụ.

- Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**

- Các dịch vụ hỗ trợ về nhà ở ngăn chặn tình trạng vô gia cư và tạo điều kiện cho những người dễ bị tổn thương ở lại và đạt được mức độ tự cung tự cấp ngày càng tăng.

- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Mang lại lợi ích cho những người hoặc hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình (LMI)
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** HCDA. Phần 105(a)(8), 105(a)(11)
  - **Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Những Người Xin Đủ Điều Kiện:** Một hộ gia đình được coi là cần hỗ trợ nhà ở vĩnh đài ứng tất cả bốn điều kiện sau:
    - Hộ gia đình bao gồm một người bị khuyết tật và hiện đang nhận các dịch vụ Medicaid (MHR hoặc các dịch vụ từ bỏ đủ điều kiện).
    - Cần hỗ trợ nhà ở được cung cấp thông qua PSH.
    - Thu nhập rất thấp (50% Thu Nhập Trung Bình Khu Vực) sẽ được ưu tiên
  - **Tiêu Chí Chọn Lựa:** Các hộ gia đình vô gia cư, có nguy cơ trở thành người vô gia cư, đang sống trong một cơ sở giáo dục hoặc có nguy cơ sống trong một cơ sở giáo dục sẽ được ưu tiên.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - **Số tiền tài trợ tối đa:** 5.000\$ mỗi năm.
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**

- Không áp dụng
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Việc tài trợ sẽ được thông qua việc thanh toán cho các nhà cung cấp dịch vụ thông qua việc chủ nhà xuất trình chứng từ hoặc bằng cách hoàn trả trực tiếp cho chủ nhà, theo chính sách của chương trình.

## CHƯƠNG TRÌNH SỬA NHÀ NHANH

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐÈ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐÈ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 25.000.000,00\$   | 20.000.000,00\$                           | 5.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 10.000.000,00\$   | 8.000.000,00\$                            | 2.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 5.000.000,00\$    | 4.000.000,00\$                            | 1.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 10.000.000,00\$   | 8.000.000,00\$                            | 2.000.000,00\$   |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Tiểu bang đã thiết lập một mô hình Chuyển Nhà Nhanh Chóng cho các hộ gia đình sau thiên tai. Chương trình Chuyển Nhà Nhanh Chóng (RRH) dựa trên một giải pháp hiệu quả để giải quyết nhu cầu của những người có nguy cơ trở thành người vô gia cư bằng cách cung cấp một giải pháp kết hợp giữa nhà ở giá rẻ và các dịch vụ hỗ trợ giúp các nhà tự túc. Điều này bao gồm ngăn chặn tình trạng vô gia cư bất cứ khi nào có thể bằng cách nhanh chóng chuyển nhà khi tình trạng vô gia cư sắp xảy ra và cung cấp các dịch vụ “trọn gói” để ổn định chi phí nhà ở và hỗ trợ tự cung tự cấp cho nhà.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương Trình Chuyển Nhà Nhanh Chóng cung cấp hỗ trợ tiền thuê nhà và các dịch vụ hỗ trợ cho những hộ gia đình phải di dời do Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 có nguy cơ trở thành người vô gia cư.
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương Trình Chuyển Nhà Nhanh Chóng cung cấp cho các hộ gia đình vô gia cư và không ổn định về nhà ở (bao gồm cả những người sống trong khách sạn và hoặc nhà ở tạm thời của FEMA) trong các giáo xứ do FEMA IA tuyên bố hỗ trợ về nhà ở tạm thời và các dịch vụ hỗ trợ.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**

- Không áp dụng
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu trùng lặp và trung bình
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** HCDA Phần 105(a)(4), 105(a)(8)
  - **Tính Đủ Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
  - **Người Xin Đủ Điều Kiện:** Những người nộp đơn đủ điều kiện là người vô gia cư hoặc đang đối mặt với sự bất ổn về nhà ở và thiếu các nguồn lực cần thiết và hoặc mạng lưới hỗ trợ để có được nhà ở.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - 1.000\$ mỗi tháng, tối đa 12.000\$ mỗi năm
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Các chính sách của chương trình sẽ cung cấp quy trình cho người nộp đơn, nhà cung cấp nhà ở hoặc các quản trị viên phi lợi nhuận để nhận tiền giải ngân. Tiền có thể được sử dụng cho tối đa ba tháng hỗ trợ tiền thuê nhà hoặc tối đa 24 tháng, với sự từ bỏ, tiền đặt cọc bảo đảm, tiền thuê nhà và tiền trả lại tiện ích cũng như phí kiểm tra lý lịch và đơn đăng ký được tính khi đăng ký nhà ở.

## CHƯƠNG TRÌNH KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN CHO NGƯỜI THUÊ NHÀ (RRDP)

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 40.000.000,00\$   | 32.000.000,00\$                           | 8.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 20.000.000,00\$   | 16.000.000,00\$                           | 4.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 20.000.000,00\$   | 16.000.000,00\$                           | 4.000.000,00\$   |

### Tương thuật

- Mô tả chương trình**

- Chương Trình Chủ Nhà Cho Thuê Khu Vực Lân Cận sẽ tài trợ cho những người nộp đơn cải tạo các đơn vị nhà hiện có hoặc xây dựng các đơn vị nhà giá rẻ mới. NLRP cũng sẽ hồi sinh các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 bằng cách giảm thiểu tình trạng hư hỏng của tài sản khi tái phát triển chúng thành nhà cho thuê giá phải chăng.

- SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Chương Trình Khôi Phục và Phát Triển cho Người Thuê Nhà (RRDP) sẽ tài trợ cho những người nộp đơn cải tạo các đơn vị nhà ở hiện có hoặc xây dựng các đơn vị nhà ở giá phải chăng mới. RRDP cũng sẽ hồi sinh các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 bằng cách giảm thiểu tình trạng hư hỏng của tài sản khi tái phát triển chúng thành nhà cho thuê giá phải chăng.

*Sửa đổi này chỉ dành riêng cho việc thay đổi tên từ Chương Trình Chủ Nhà Cho Thuê Khu Vực Lân Cận sang Chương Trình Khôi Phục và Phát Triển cho Người Thuê Nhà (RRDP). Việc thiết kế, triển khai và quản lý chương trình sẽ vẫn giống như đối với NLRP. Có 3 vòng NLRP cho khoản tài trợ Lũ Lụt năm 2016 với NLRP III được triển khai vào năm 2022. Việc thay đổi tên nhằm mục đích trao đổi thông tin tốt hơn với những người được trợ cấp mà không gây nhầm lẫn về các khoản trợ cấp duy nhất.*

- Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- Chương Trình Khôi Phục và Phát Triển cho Người Thuê Nhà (RRDP) hỗ trợ chủ nhà các khoản vay để phục hồi hoặc tái thiết các tài sản cho thuê bị hư hỏng do hậu quả trực tiếp của Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021. Ngoài ra, cho phép xây dựng mới để tăng nhà ở giá rẻ.

- Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**

- Những đơn vị sửa chữa hoặc mới này sẽ cung cấp nhà ở giá rẻ cho những nhóm dân cư dễ bị tổn thương.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - **Thời Gian Có Giá Phải Chăng:** Đối với năm đơn vị nhà ở trở lên theo tiêu chuẩn của chương trình HOME là 24 CFR 92.2529e0. Bốn đơn vị nhà trở xuống sẽ được điều chỉnh bởi các khoảng thời gian được quy định trong chính sách chương trình.
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không có
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Phúc lợi cho người có thu nhập thấp và trung bình (LMI).
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:**
    - Giải Phóng Mặt Bằng, Cải Tạo, Tái Xây Dựng Và Xây Dựng Các Tòa Nhà (Bao Gồm Nhà Ở), HCDA Phần 105(a)(4)
    - Từ Bỏ Xây Nhà Ở Mới, như đã xác định trong Sổ Đăng Ký Liên Bang số FR-6303-N-01
  - **Tính Đủ Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Người Xin Đủ Điều Kiện:** Những người xin đủ điều kiện bao gồm bất cứ thực thể công, tư, vì lợi nhuận hoặc phi lợi nhuận nào sở hữu tài sản chủ thể tại thời điểm xin.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - **Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** 725.000\$ (giới hạn bổ sung trên số lượng đơn vị nhà)
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Tiền sẽ được trao cho các người nộp đơn đủ điều kiện dựa trên điểm số trong vòng tài trợ cạnh tranh và sau đó khi nộp các đơn đủ điều kiện, đã hoàn thành.

- Các tiêu chí chấm điểm cụ thể sẽ được nêu trong phần hướng dẫn chương trình.
  - Người xin phải sở hữu căn nhà và có chủ quyền rõ ràng đối với tài sản mà họ đang xin tại thời điểm nộp đơn.
  - Mỗi dự án sẽ được xem xét về quyền sở hữu, các vấn đề về quyền sở hữu, các lợi ích trùng lặp, tính khả thi về tài chính và tính hợp lý về chi phí.
  - Các đơn xin chỉ được cho một tài sản, tuy nhiên, các nhà phát triển có thể nộp nhiều đơn.
  - Các tài sản phải tọa lạc ngoài một Khu Vực Có Nguy Cơ Lụt Đặc Biệt (SFHA).
  - Ưu tiên sẽ được dành cho những người xin vì lợi nhuận từng là chủ sở hữu tài sản tại thời điểm bão. Những người nộp đơn và có được tài sản sau Bão Laura, Delta, Ida và/ Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 cũng đủ điều kiện để đăng ký nhưng người nộp đơn phải có tài sản vào thời điểm đăng ký. Trước thời gian xin, tiểu bang sẽ tiến hành các sự kiện tiếp cận và giáo dục cho những người xin tiềm năng. Những người xin tiềm năng không buộc phải tham gia vào các sự kiện này để xin vào chương trình, nhưng họ được khuyến khích làm vậy.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
    - Người nộp đơn RRDP sẽ chứng minh tài sản cá nhân có sẵn để xây dựng tham gia với những người cho vay thương mại, những người cam kết tài trợ xây dựng tạm thời để xây mới hoặc cải tạo các khu nhà ở cho thuê nằm trong các giáo xứ đủ điều kiện.

Số tiền được cung cấp cho các chủ nhà phi lợi nhuận, các nhà phát triển công và tư để sửa chữa những công trình bị hư hỏng hoặc xây mới nhà ở giá phải chăng cho các gia đình có thu nhập thấp sẽ được cấp dưới dạng các khoản vay có thể bỏ qua cho các chi phí phục hồi, tái thiết và/hoặc xây dựng mới đủ điều kiện, như được định nghĩa trong các chính sách và quy trình của chương trình. Việc hoàn tiền cho nhà cửa đã được cải tạo hoặc xây mới sẽ không đủ điều kiện cho chương trình này.

## CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ KHOÁNG CÁCH THU NHẬP HỖN HỢP CÓ KHẢ NĂNG PHỤC HỒI (PRIME)

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---------------------------------------|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 762.952.031,00\$  | 610.361.626,00\$                      | 152.590.405,00\$                                     |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 407.873.287,00\$  | 326.298.630,00\$                      | 81.574.657,00\$                                      |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 355.078.744,00\$  | 284.062.996,00\$                      | 71.015.748,00\$                                      |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |

### Tường thuật

- Mô tả chương trình**

- Chương Trình Bổ Sung Thu Nhập Kết Hợp và Có Khả Năng Phục Hồi (PRIME) cung cấp tài trợ cho việc xây dựng các dự án cho thuê nhiều gia đình có chất lượng và giá rẻ.

PRIME yêu cầu tất cả các đơn vị mới phải kết hợp các biện pháp chống chịu với thiên tai để mang lại kết quả tốt hơn trong một trận bão hoặc mưa lớn. Các chính sách của chương trình có mục tiêu đã nêu là cung cấp nhiều an sinh xã hội và vật chất hơn trong thị trường nhà cho thuê và nhà ở, đồng thời khuyến khích đổi mới phương thức xây dựng để giảm bớt tác động của bão trong tương lai đối với tài sản và người dân.

Với các nguồn lực đề xuất bổ sung từ PRIME, tiểu bang có thể đảm bảo rằng các đơn vị cho thuê được tạo ra để giải quyết nhu cầu cho thuê ở các khu vực bị ảnh hưởng cũng sẽ bảo vệ các căn nhà cho thuê có thu nhập thấp khỏi các thiên tai trong tương lai.

Ngoài việc phải đáp ứng các yêu cầu của LIHTC theo chương trình, những người nộp đơn đủ điều kiện nhận hỗ trợ PRIME còn phải phát triển nhà ở cho thuê mới, chất lượng, giá rẻ sử dụng các tiêu chuẩn cao hơn và các hoạt động đổi mới nhằm giảm thiểu rủi ro từ các tác động liên quan đến bão. Nguồn vốn sẽ cung cấp cho các nhà phát triển cơ hội sử dụng các phương pháp tiếp cận khả thi đối với nhà ở có khả năng chống chịu (chẳng hạn như, nhưng không giới hạn đối với các công trình/cơ khí trên cao, vật liệu/công nghệ xây dựng, phát điện, địa hình và cảnh quan, ao giữ nước, v.v.) hướng tới sự phát triển của gần hai mươi tài sản, về cơ bản có nhiều khả năng sẽ tốt hơn trong các cơn bão lớn hơn so với các tài sản hiện có ở các vị trí tương tự.

- Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- Cung cấp các dự án cho thuê đa hộ với giá phải chăng nhằm giải quyết tình trạng thiếu các đơn vị nhà cho thuê giá phải chăng hiện nay do hậu quả trực tiếp và gián tiếp của Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - PRIME cung cấp nhà ở cho thuê chất lượng, giá rẻ cho các nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhằm mục tiêu vào các hộ gia đình có thu nhập thấp đến trung bình cùng với các cá nhân có nguy cơ vô gia cư.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Tối thiểu 20 năm
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu trùng lặp và trung bình
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** Mua lại, giải phóng mặt bằng, phục hồi, tái thiết và xây dựng mới, nâng cấp, tài trợ vốn vay HCDA Phần 105(a)(1), (4) and (14).
  - **Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Những Người Xin Đủ Điều Kiện:** Tất cả những người nộp đơn sẽ có kinh nghiệm về quan hệ đối tác hữu hạn của thực thể tài sản đơn lẻ LIHTC có vị thế tốt với tiểu bang. Các thành viên hợp danh của các công ty hợp danh hữu hạn này có thể là các tổ chức phi lợi nhuận. PHA có thể tham gia với tư cách là đối tác chung.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - 150.000\$ cho mỗi đơn vị, không có phần tiền nào vượt quá 15 triệu đô la.
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**  
Số tiền tối đa 20 triệu đô la không giới hạn trên mỗi đơn vị.
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**

- Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Mỗi dự án sẽ được xem xét trên cơ sở cạnh tranh trong một vòng tài trợ ban đầu. Các vòng bổ sung sẽ được tổ chức nếu tất cả các quỹ không được phân bổ trong vòng tài trợ ban đầu. Tiêu chí chấm điểm có thể bao gồm mức độ sử dụng có trọng số của thu nhập hỗn hợp, đơn vị giá rẻ, hiệu quả năng lượng, thiết kế linh hoạt, hiệu quả tài chính, khả năng chi trả và các yếu tố mong muốn khác như được xác định trong Kế Hoạch Phân Bổ Đủ Điều Kiện (QAP) hoặc Thông Báo về Khả Năng Tài Trợ. Tiểu bang có thể phát hành quỹ còn lại trên cơ sở không cạnh tranh hạn chế sau NOFA nếu xác định rằng quỹ còn lại không đủ cho một vòng bổ sung, như được cung cấp bởi các chính sách chương trình.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - PRIME cung cấp hỗ trợ cho vay tài trợ thiếu hụt như một “phản bổ sung” cho các phát triển Tín Dụng Thuế Nhà Ở Thu Nhập Thấp.

## CHƯƠNG TRÌNH KHÔI PHỤC CHO CHỦ SỞ HỮU NHÀ LOUISIANA

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT  | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|--------------------|---------------------------------------|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 1.073.926.900,00\$ | 859.141.520,00\$                      | 214.785.380,00\$                                     |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 380.000.000,00\$   | 304.000.000,00\$                      | 76.000.000,00\$                                      |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 300.000.000,00\$   | 240.000.000,00\$                      | 60.000.000,00\$                                      |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 393.926.900,00\$   | 315.141.520,00\$                      | 78.785.380,00\$                                      |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana (RLHP) sẽ đưa ra những hỗ trợ quan trọng cho các chủ nhà bị ảnh hưởng bởi Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021. Do khoảng thời gian đã trôi qua kể từ khi xảy ra thiên tai đủ điều kiện, tiểu bang nhận thấy rằng các chủ nhà đang ở các giai đoạn khác nhau trong quá trình tái thiết của họ và đã thiết kế một chương trình sẽ hỗ trợ các chủ nhà đủ điều kiện ở những điểm khác nhau trong việc phục hồi của họ. Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana sẽ tài trợ các chi phí đủ điều kiện cho việc sửa chữa, thay thế hoặc nâng cao những ngôi nhà bị hư hại do bão.

Những người nộp đơn sống trong Khu Vực Rủi Ro Ngập Lụt Đặc Biệt (SFHA) nhận được sự trợ giúp của liên bang theo các chương trình này phải có và duy trì bảo hiểm ngập lụt cho các tài sản được phục hồi, tái thiết hoặc nâng cao.

Việc xây dựng nhà ở mới và những ngôi nhà được tái thiết sẽ được xây dựng theo tiêu chuẩn chiếm 0,2% các sự kiện ngập lụt có xác suất vượt hàng năm (AEP) hoặc ở các khu vực ngoài vùng ngập lụt 0,2% AEP, do đó giảm nhu cầu về nguồn lực hạn chế trong các hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trong tương lai. Các dự án này sẽ yêu cầu các tiêu chuẩn do OCD chỉ định về an toàn, bền vững môi trường và khả năng chống chịu với các nguy cơ bão, không chỉ đảm bảo tuổi thọ và chất lượng của các dự án đó mà còn ảnh hưởng tích cực đến các tiêu chuẩn thiết kế và xây dựng cho ngành nhà ở giá rẻ của Louisiana.

Các khoản mua lại và ưu đãi sẽ được ưu tiên bao gồm các địa điểm đã bị hư hại nặng do bão trong ngập lụt và không đủ điều kiện cho các giải pháp khác trong Chương Trình Khôi Phục. Ngoài ra, các khu vực chịu ngập lụt lặp đi lặp lại hoặc nghiêm trọng, nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng trong tương lai, như được thể hiện trong Kế Hoạch Tổng Thể về Bảo Vệ và Khôi Phục Bờ Biển (CPRA) của Cơ Quan Quản Lý Vùng Ven Biển hoặc các địa điểm ở gần nguồn lũ, trong khu vực thu hồi đất tiềm năng của một dự án kiểm soát ngập lụt, hoặc theo kế hoạch bố trí hoặc bảo tồn của một tiểu bang hoặc tổ chức địa phương, bao gồm một tổ chức phi lợi nhuận hoặc bảo vệ môi trường. Chương trình cũng sẽ hướng tới các lợi ích cho các cộng đồng dễ bị tổn thương hoặc những cộng đồng bị thiệt hại nặng nề và phải chịu sự tái định cư quy mô lớn tiềm năng của các chủ nhà thông qua hình thức khuyến khích mua lại và nhà ở an toàn.

Sau đây là các hoạt động không đủ điều kiện:

- Các khoản thanh toán thế chấp bắt buộc Tài trợ cho những ngôi nhà thứ hai do chủ sở hữu sử dụng (ngoài các chương trình mua lại)
- Hỗ trợ cho những người trước đây đã nhận được hỗ trợ thiên tai ngập lụt của liên bang và không duy trì bảo hiểm ngập lụt nếu cần (ngoài các chương trình mua lại)
- Thanh toán bồi thường

Phương pháp tiếp cận đa hướng này sẽ hỗ trợ chủ nhà dựa trên tiền độ của họ trong quá trình tái thiết và năng lực của họ để hoàn thành quá trình đó bằng cách đưa ra bốn giải pháp chương trình: Chương trình được quản lý; Chủ nhà quản lý; Bồi hoàn cho công việc đã hoàn thành trước khi kiểm tra thiệt hại; và Mua lại tự nguyện. Bốn giải pháp này được mô tả chi tiết hơn trong phần sử dụng vốn được đề xuất.

Chương trình này được mô phỏng theo Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana được triển khai để ứng phó với Đại Hồng Thủy năm 2016.

- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana hỗ trợ chủ nhà bằng các khoản tài trợ để hỗ trợ những ngôi nhà bị hư hại hoặc bị phá hủy do hậu quả trực tiếp của Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana tìm cách ưu tiên các đơn đăng ký thông qua cách tiếp cận theo từng giai đoạn để đảm bảo những nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhất được phục vụ. Ngoài ra, Chương Trình, thông qua các sự kiện tiếp cận có mục tiêu cụ thể, sẽ cố gắng tiếp cận các nhóm dân cư dễ bị tổn thương bằng thông tin và các nguồn lực sẵn có liên quan đến Chương Trình.
  - Các tiêu chí của phương pháp tiếp cận theo từng giai đoạn này được thiết kế đặc biệt để đáp ứng nhu cầu của các nhóm dân số dễ bị tổn thương bằng cách giải quyết các tiêu chí như LMI, tuổi tác và/hoặc khuyết tật của những người nộp đơn cần hỗ trợ trong các khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Biểu đồ dưới đây cho thấy các ứng viên sẽ được ưu tiên như thế nào trong chương trình này:

| RESTORE LOUISIANA<br>Homeowner Assistance Program     |                       | Based on current funding limitations and federal guidance, to be placed in a phase, you must have: |          |           |          |         |          |
|---|-----------------------|--|----------|-----------|----------|---------|----------|
|   |                       | PHASE I  | PHASE II | PHASE III | PHASE IV | PHASE V | PHASE VI |
| HOUSEHOLD INCOME                                      | LESS THAN 50% AMI     | ✓  |          |           |          |         |          |
|   | BETWEEN 50% & 80% AMI |  | ✓        | ✓         |          |         |          |
|   | GREATER THAN 80% AMI  |  |          |           | ✓        | ✓       | ✓        |
| GEOGRAPHY   | MOST IMPACTED         | N/A  | N/A      | N/A       | ✓        |         |          |
|   | OTHER IMPACTED        |  |          |           |          | ✓       | N/A      |
| HOMEOWNER 62+ AND/OR HOUSEHOLD MEMBER WITH DISABILITY | YES                   | N/A  | ✓        |           | N/A      | N/A     | N/A      |
|   | NO                    |  |          | ✓         |          |         |          |
| STATUS OF REPAIRS                                     | COMPLETE              | N/A  | N/A      | N/A       | ✓        |         | ✓        |
|   | INCOMPLETE            |  |          |           |          | ✓       |          |

AMI = AREA MEDIAN INCOME

- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng trong Chương Trình Chủ Sở Hữu Nhà
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**

- Những ngôi nhà thứ hai không đủ điều kiện trong Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà. Chỉ những ngôi nhà bị thiệt hại do thiên tai được phân bổ từng là nơi ở chính của chủ nhà mới được coi là đủ điều kiện.
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu nhập thấp và trung bình hoặc nhu cầu cấp thiết.
  - Chương Trình Khôi Phục cho Chủ Sở Hữu Nhà Louisiana ưu tiên hỗ trợ chủ nhà là LMI. Tuy nhiên, Tiểu Bang hiểu rằng nhiều chủ sở hữu nhà bị ảnh hưởng đáng kể bởi thảm họa có thể không phải là LMI, nhưng có nguy cơ trở thành LMI sau thảm họa. Một số chủ sở hữu nhà vẫn có những nhu cầu chưa được đáp ứng sẽ được phục vụ tốt nhất bằng cách sử dụng mục tiêu quốc gia về Nhu Cầu Khẩn Cấp. Giữa Đại Dịch COVID 19 của Quốc Gia, điều cần thiết là phải xem xét mục tiêu dành cho những chủ sở hữu nhà để họ có thể phục hồi và nhanh chóng chuyển về ngôi nhà của gia đình họ. Việc không sử dụng mục tiêu quốc gia về nhu cầu khẩn cấp sẽ tạo ra rủi ro lớn về sức khỏe và phúc lợi của các cộng đồng này. Tình trạng vô gia cư có nguy cơ gia tăng. Ngoài ra, những chủ sở hữu nhà chỉ có một lựa chọn duy nhất là ở cùng với bạn bè và các thành viên khác trong gia đình sẽ làm tăng nguy cơ tiềm ẩn phơi nhiễm với loại vi-rút COVID chết người này. Để nền kinh tế phục hồi và vì phúc lợi chung của cộng đồng, việc phục hồi về nhà ở phải là ưu tiên hàng đầu đối với tất cả các gia đình bị ảnh hưởng. Việc phải hoàn thành những ngôi nhà chắc chắn hơn và có khả năng phục hồi hơn để bảo vệ cộng đồng trước những cơn bão trong tương lai là hết sức cấp bách. Khi Louisiana bước vào mùa bão năm 2022, việc đảm bảo rằng các gia đình có đủ nguồn lực cần thiết để phục hồi, xây dựng lại và cư trú trong nhà của họ là vô cùng quan trọng và cấp bách, ngăn chặn nhu cầu phải có nơi trú ẩn đồng thời có thể xảy ra do một thảm họa khác sắp xảy ra. Các chương trình này có khả năng phục vụ cộng đồng càng nhanh thì khả năng giảm thiểu các thảm họa trong tương lai càng lớn, cùng với việc giảm nguy cơ làm trầm trọng thêm các vấn đề về sức khỏe và phúc lợi của cộng đồng.
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** Phục hồi, tái thiết, hoàn trả, nâng cao, mua hàng và mua lại (42 U.S.C. 5305(a)(4)); HCDA Phần 105(a)(1), 105(a)(3-4), 105(a)(7-8).
  - **Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Người Xin Đủ Điều Kiện:** Chủ nhà sẽ đủ điều kiện tham gia chương trình nếu họ đáp ứng các tiêu chí sau:
    - Chủ sở hữu sử dụng nhà tại thời điểm xảy ra sự kiện thiên tai

- Địa chỉ tài sản bị thiệt hại là nơi cư trú chính của người nộp đơn vào thời điểm xảy ra sự kiện thiên tai
  - Năm trong các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021
  - Thiệt hại liên tục do hậu quả của bất kỳ thiên tai nào đã tuyên bố
  - Công trình đủ điều kiện như được xác định bởi chương trình, bao gồm nhưng không giới hạn, nhà ở cho một gia đình, nhà song lập, nhà di động và các nhà tiền chế linh hoạt (mô-đun).
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
    - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana
  - **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
    - **Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** Sẽ được xác định theo phạm vi công việc dựa trên vật liệu xây dựng loại tiêu chuẩn/tiết kiệm theo tính toán của chương trình sử dụng phần mềm dự toán tiêu chuẩn xây dựng quốc gia, ít có sự trùng lặp về phúc lợi (ví dụ: NFIP, FEMA hoặc SBA) với số tiền tối đa là 350.000\$, ngoại trừ các chi phí thực hiện dự án của chương trình. Nhân Đôi Phúc Lợi được định nghĩa thêm trong các chính sách và thủ tục của chương trình. Tiểu bang sẽ bao gồm các chi tiết của các tiêu chuẩn chương trình trong các chính sách và thủ tục của mình.  
**Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** Mua lại và ưu đãi (Giải Pháp Số 4) là 250.000\$
    - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**  
**Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** Sẽ được xác định theo phạm vi công việc dựa trên vật liệu xây dựng loại tiêu chuẩn/tiết kiệm theo tính toán của chương trình sử dụng phần mềm dự toán tiêu chuẩn xây dựng quốc gia, ít có sự trùng lặp về phúc lợi (ví dụ: NFIP, FEMA hoặc SBA) với số tiền tối đa là 425.000\$, ngoại trừ các chi phí thực hiện dự án của chương trình. Nhân Đôi Phúc Lợi được định nghĩa thêm trong các chính sách và thủ tục của chương trình. Tiểu bang sẽ bao gồm các chi tiết của các tiêu chuẩn chương trình trong các chính sách và thủ tục của mình.  
**Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** Mua lại và ưu đãi (Giải Pháp Số 4) là 250.000\$
  - **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
    - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.

- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Khi có thể áp dụng và trong các chính sách và quy trình của nó trên cơ sở từng chương trình, tiểu bang hoặc những người thụ hưởng cấp dưới sẽ cung cấp hỗ trợ cho các chủ nhà đủ điều kiện thông qua một trong bốn chương trình mà chủ nhà sẽ chọn tại thời điểm nộp đơn:
    - **Chương trình được quản lý (Giải pháp 1):** Tiểu bang thay mặt chủ nhà quản lý và hoàn thành quá trình xây dựng để phục hồi hoặc tái thiết những ngôi nhà bị hư hỏng. Tiểu bang sẽ ký hợp đồng với một nhóm các nhà thầu và giao cho họ sửa chữa hoặc tái tạo các tài sản bị hư hỏng theo cách có thể phục hồi. Tiểu bang sẽ yêu cầu các nhà thầu cung cấp cho những người nhận trợ cấp Giải Pháp Số 1 bảo hành một năm đối với công trình xây dựng. Thông báo nhắc nhở chủ nhà về ngày hết hạn bảo hành sẽ được gửi đến chủ nhà.
    - **Chương trình hợp đồng với chủ nhà (Giải pháp 2):** Các chủ nhà chọn tự quản lý quá trình cải tạo hoặc tái thiết của mình với việc tiểu bang cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng cho tất cả các chủ nhà theo hướng này. Các chủ nhà sẽ lựa chọn (các) nhà thầu xây dựng nhà của mình và ký hợp đồng trực tiếp với các nhà thầu xây dựng nhà để xây dựng lại một cách linh hoạt cũng như ký kết thỏa thuận tài trợ với tiểu bang để được tài trợ CDBG-DR. Tiểu bang sẽ giám sát tất cả các dự án trong Chương Trình Hợp Đồng Với Chủ Nhà.
    - **Hoàn trả (Giải pháp 3):** Những chủ nhà đã hoàn thành việc sửa chữa một phần hoặc toàn bộ ngôi nhà của họ trước khi đăng ký chương trình có thể được hoàn trả các chi phí hợp lệ đã phát sinh trước khi đăng ký chương trình.
    - **Mua lại tự nguyện (Giải pháp 4):** Tiểu bang sẽ cung cấp và tiến hành các đợt mua lại tự nguyện trên diện tích lớn như một hoạt động giảm thiểu được cho phép (trên quy mô khu nhà hoặc khu vực lân cận) cho những người dân sở hữu tài sản nằm trong các khu vực tổn thất lặp đi lặp lại, các khu vực nằm trong vùng ngập lụt được FEMA chỉ định, và/hoặc các khu vực có nguy cơ ngập lụt trung bình hoặc cao. Các chương trình mua lại như vậy sẽ bao gồm các điều khoản hỗ trợ theo định hướng cộng đồng cho các chủ nhà để tạo điều kiện chuyển đổi thành công đến một địa điểm có nguy cơ ngập lụt thấp hơn bên ngoài SFHAs.
  - **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sê Đáp Ứng Định Nghĩa về Giảm Thiểu như thế nào? (nếu áp dụng)**

- Các hoạt động dành riêng của MIT sẽ đáp ứng định nghĩa về giảm thiểu (được định nghĩa là các hoạt động giúp tăng khả năng phục hồi trước thảm họa, đồng thời giảm hoặc loại bỏ rủi ro dài hạn đối với thiệt hại về người, thương tích, tổn thất và mất mát tài sản cũng như tình trạng đau khổ và khó khăn, bằng cách giảm bớt tác động của thảm họa trong tương lai) thông qua việc di chuyển cư dân đang gặp nguy hiểm đến khu vực an toàn hơn, nơi ít có khả năng thiệt hại về người và tài sản hơn cùng với việc khôi phục đất về trạng thái tự nhiên để giảm bớt tác động của thảm họa trong tương lai đối với khu vực xung quanh.
- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Giải Quyết Các Rủi Ro Hiện Tại và Tương Lai như thế nào? (nếu áp dụng)**
  - Những cư dân hiện đang gặp rủi ro sẽ được chuyển ra khỏi khu vực có nguy cơ bị tổn hại và chuyển đến khu vực có rủi ro thấp hơn. Ngoài ra, đất được trả lại trạng thái tự nhiên, cho phép đất hấp thụ nước, giúp giảm rủi ro cho các khu vực xung quanh chưa được di dời hết.

## CHƯƠNG TRÌNH THẺ CHẤP THỨ CẤP MỀM

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT<br>DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO<br>NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC<br>ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|--|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 15.000.000,00\$   | 12.000.000,00\$                          | 3.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 10.000.000,00\$   | 8.000.000,00\$                           | 2.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 5.000.000,00\$    | 4.000.000,00\$                           | 1.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                   | 0,00\$   |

### Tương thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Chương trình thẻ chấp thứ cấp mềm cung cấp hỗ trợ quyền sở hữu nhà cho người mua nhà lần đầu tiên có thu nhập thấp và trung bình bằng cách cung cấp các khoản thẻ chấp thứ cấp mềm và hỗ trợ chi phí đóng để có được những ngôi nhà được xây dựng bên ngoài Khu Vực Rủi Ro Ngập Lụt Đặc Biệt. Chương trình này giúp những người thuê nhà đủ điều kiện trở thành chủ nhà trong các khu vực có nguy cơ tương đối thấp hơn của các giáo xứ bị ảnh hưởng bởi bão, do đó giảm bớt gánh nặng tiền thuê nhà mà một số người nộp đơn đủ điều kiện có thể phải đối mặt.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình chuyển tiếp các hộ gia đình LMI từ nhà ở cho thuê sang hình thức sở hữu nhà giá rẻ là một phần của việc giải quyết tác động của thảm họa đối với sự sẵn có của nhà cho thuê giá rẻ
- **Chương trình sẽ thúc đẩy nhà ở cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương như thế nào**
  - Chương trình phục vụ trực tiếp các hộ gia đình LMI và hỗ trợ giảm nhu cầu về nhà ở cho thuê giá rẻ.
- **Thời gian khả năng chi trả của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Định nghĩa chương trình về ngôi nhà thứ hai/khả năng đủ điều kiện**
  - Không áp dụng
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - **Mục tiêu quốc gia:** Lợi ích cho những người hoặc hộ gia đình có thu nhập thấp và trung bình.

- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** Hỗ trợ trực tiếp để tạo điều kiện và mở rộng quyền sở hữu nhà ở những người có thu nhập thấp và trung bình. HCDA Phần 105(a)(24)
  - **Tính Đủ Điều Kiện về Địa Lý:** Các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố là chịu ảnh hưởng của Bão, Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
  - **Những Người Xin Đủ Điều Kiện:** Người mua nhà lần đầu là cá nhân đáp ứng một trong các tiêu chí sau:
    - Một cá nhân không có quyền sở hữu nhà ở chính trong thời gian 3 năm kết thúc vào ngày mua tài sản. Điều này bao gồm cả vợ/chồng - nếu một trong hai đáp ứng kiểm tra trên, họ được coi là những người mua nhà lần đầu.
    - Một phụ huynh đơn thân chỉ sở hữu với vợ/chồng cũ khi đã kết hôn.
    - Một cá nhân là một người nội trợ đã dời nhà và chỉ sở hữu với vợ/chồng. Một người nội trợ phải dời nhà là một người đàn ông hoặc phụ nữ có tình trạng hôn nhân ảnh hưởng đến khả năng được có nhà của họ.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana và/hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - **Số Tiền Tài Trợ Tối Đa:** Khoản vay tối đa 60.000\$ cho mỗi đơn vị; tối đa 5.000\$ cho mỗi đơn vị để được hỗ trợ thanh toán trước và chi phí kết thúc.
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Không áp dụng
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Hỗ trợ cho những người nộp đơn đủ điều kiện sẽ được cung cấp dưới dạng khoản vay thứ cấp mềm để bù đắp khoảng cách giữa giá bán nhà trên thị trường và giá nhà phù hợp với người vay đủ điều kiện, lên đến giới hạn chương trình. Một phần của quỹ CDBG-DR được phân bổ sẽ được cung cấp cho người vay đủ điều kiện để trang trải chi phí đóng và các khoản trả trước bắt buộc liên quan đến việc kết thúc khoản vay thế chấp đầu tiên. Một phần

mười của khoản thế chấp thứ cấp mềm sẽ được xóa bỏ mỗi năm hộ gia đình duy trì ngôi nhà làm nơi cư trú chính của họ.

## Chương trình cơ sở hạ tầng

### CHƯƠNG TRÌNH TOÀN CẦU HMGP

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 77.328.379,00\$   | 61.862.703,00\$                           | 15.465.676,00\$  |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 42.095.605,00\$   | 33.676.484,00\$                           | 8.419.121,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 35.232.774,00\$   | 28.186.219,00\$                           | 7.046.555,00\$   |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Tiểu bang sẽ làm việc với những người nộp đơn đủ điều kiện và các cơ quan khác của tiểu bang để xác định các phương tiện hiệu quả nhất để thực hiện chương trình đối sánh toàn cầu cho các dự án Chương Trình Trợ Cấp Giảm Thiểu Mối Nguy ( HMGP ) đã được phê duyệt của FEMA.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng cho đối sánh ngoài liên bang bắt buộc với HMGP. Các khoản tiền sẽ được sử dụng cho một đối sánh toàn cầu với các dự án giảm thiểu đã được phê duyệt trong các khu vực MID.
- **Chương Trình Sẽ Tăng Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào**
  - HMGP cung cấp kinh phí để thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro sau Thảm Họa Được Tổng Thống Tuyên Bố. Hành động giảm thiểu nguy cơ là bất kỳ hành động nào được thực hiện để giảm hoặc loại bỏ các rủi ro lâu dài đối với con người và tài sản do các hiểm họa thiên nhiên gây ra. Quỹ HMGP tài trợ, khi được phép, cho các dự án giảm thiểu nguy cơ và lập kế hoạch. Quỹ HMGP tài trợ cho Tiểu Bang (Người Nộp Đơn) dựa trên tổng số hỗ trợ Liên Bang ước tính mà FEMA cung cấp cho việc phục hồi sau thảm họa theo tuyên bố của Tổng Thống.
  - Mục tiêu là *giảm* nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm *trong tương lai*, đồng thời *giảm* sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.

- Chương Trình Đổi Sánh Toàn Cầu của CDBG-DR HMGP này sẽ cho phép các dự án giảm thiểu đủ điều kiện tham gia mà nếu không sẽ không thể cung cấp 10% đổi sánh ngoài liên bang được yêu cầu.
- **Chương Trình Sẽ Giải Quyết Các Hệ Thống Quản Lý Nước Mưa/Hệ Thống Khác Liên Quan Đến Thảm Họa Như Thế Nào**
  - Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy của Tiểu Bang yêu cầu tất cả những người nộp đơn đủ điều kiện cho quỹ HMGP phải có một kế hoạch giảm thiểu rủi ro tại địa phương bao gồm Quản Lý Nước Mưa.
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu nhập thấp và trung bình
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - Phần ngoài liên bang 105(a)(9)
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới.
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - Số tiền tài trợ tối đa là 15.000.000\$

#### **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Được sửa đổi để: Số tiền tài trợ tối đa là 50 triệu đô la

- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Các chi tiết chương trình khác**
  - Chương trình này sẽ chỉ tài trợ cho các dự án giảm thiểu rủi ro nhằm *tăng cường cơ sở vật chất và cộng đồng*, giúp họ *ít bị tổn thương hơn* trước các tác động của thảm họa trong tương lai.

Ví dụ về các hoạt động giảm thiểu diền hình được liệt kê dưới đây.

- **Nâng độ cao** của các công trình dễ bị ngập lụt - về mặt vật lý nâng công trình *hiện có* lên **mức ngập cơ sở** (BFE) hoặc **cao hơn**.

- **Mua lại**các công trình dễ bị ngập lụt: “**mua lại**” các công trình và chuyển đổi đất thành **không gian xanh** vĩnh viễn.
- Cải thiện **hệ thống thoát nước** cục bộ: *giảm ngập úng cục bộ* bằng cách *tăng khả năng thoát nước*.
- Xây dựng **phòng an toàn**: cung cấp *ngay lập tức* khả năng **bảo vệ tính mạng-an toàn** trước cả lốc xoáy hoặc gió bão.
- **Trang bị thêm chống gió** cho công trình: gia cố **lớp vỏ** của công trình để bảo vệ khỏi gió lớn. Lớp vỏ là **phản ngoài** công trình (bao gồm cửa ra vào, mái che cửa sổ và tường) để duy trì môi trường **trong nhà** khô ráo, ấm áp hoặc mát mẻ.
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Không có quy trình cạnh tranh cho chương trình này. Các dự án đủ điều kiện được FEMA phê duyệt sẽ được chọn cho đối sánh toàn cầu của CDBG-DR.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - Tiểu bang sẽ lấy dữ liệu dự án từ phần mềm Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy Louisiana (LA HM). Các đơn vị cấp dưới với các dự án được chọn để đáp ứng tốt nhất các tiêu chí về tính đủ điều kiện của CDBG-DR sẽ cần phải hoàn thành **Đơn Đăng Ký Chương Trình Hỗ Trợ Chia Sẻ Chi Phí Ngoài Liên Bang**. Đơn Đăng Ký Chương Trình sẽ nắm bắt thông tin dự án cần thiết của CDBG-DR không được thu thập trong đăng ký giảm thiểu rủi ro, chẳng hạn như dữ liệu của người thụ hưởng và các mục tiêu quốc gia.
  - Bằng cách sử dụng Đơn Đăng Ký Chương Trình, tiểu bang sẽ hoàn thành việc xem xét tính đủ điều kiện, lấy thông tin người thụ hưởng nhằm cố gắng tối đa hóa yêu cầu Thu Nhập Trung Bình và Thấp (LMI) cũng như phân tích từng dự án theo yêu cầu chi tiêu của HUD MID.
- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Đáp Ứng Định Nghĩa về Giảm Thiểu như thế nào? (nếu áp dụng)**
  - Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy của FEMA [through qua Văn Phòng Thủ Tướng Đầu về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Úng Phó Khẩn Cấp (GOHSEP)] cung cấp kinh phí để thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro sau thảm họa do Tổng Thống tuyên bố. Hành động giảm thiểu nguy cơ trong chương trình này là bất kỳ hành động nào được thực hiện để giảm hoặc loại bỏ các rủi ro lâu dài đối với con người và tài sản do các hiểm họa trong tương lai gây ra. Bằng cách cung cấp một kết hợp toàn cầu cho chương trình này, tiểu bang đáp ứng định nghĩa tương tự.

- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Giải Quyết Các Rủi Ro Hiện Tại và Tương Lai như thế nào? (nếu áp dụng)**
  - Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy của FEMA cung cấp kinh phí cho các chính quyền tiểu bang, địa phương, bộ lạc và vùng lãnh thổ để họ có thể phát triển các kế hoạch giảm thiểu nguy cơ và xây dựng lại theo cách làm giảm hoặc giảm nhẹ thiệt hại do thảm họa trong tương lai trong cộng đồng của họ. Các hoạt động đủ tiêu chuẩn trong chương trình này là bất kỳ hành động nào được thực hiện để giảm hoặc loại bỏ các rủi ro lâu dài đối với con người và tài sản do các hiểm họa trong tương lai gây ra. Bằng cách cung cấp một kết hợp toàn cầu cho chương trình này, tiểu bang sẽ xử lý các rủi ro tương tự.

## CÁC DỰ ÁN VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU NGUỒN CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ KHU VỰC

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 20.000.000,00\$   | 16.000.000,00\$                           | 4.000.000,00\$   |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 20.000.000,00\$   | 16.000.000,00\$                           | 4.000.000,00\$   |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

Sáng Kiến về Đầu Nguồn của Louisiana hoạt động như một phương pháp tiếp cận đa hướng của tiểu bang nhằm giảm thiểu rủi ro ngập lụt trong tương lai và mở rộng các mô hình phát triển có khả năng phục hồi trong khi tập trung vào các ranh giới tự nhiên. Chín quận đầu nguồn đã thành lập các ban chỉ đạo khu vực, đại diện nhân khẩu học, giáo xứ và khu vực tài phán địa phương trong mỗi lưu vực để đảm bảo tính toàn diện, bao gồm các thành viên của các tầng lớp được bảo vệ, nhóm dân số dễ bị tổn thương và cộng đồng chưa được phục vụ, ở tất cả các cấp đưa ra quyết định.

Tiểu bang sẽ tạo ra một chương trình cho các tổ chức địa phương và khu vực để thực hiện những dự án đã xác định với kết quả giảm thiểu có thể chứng minh và định lượng được với các MID đủ điều kiện trong Khu Vực đầu nguồn 8 của tiểu bang.

- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng của các biện pháp giảm thiểu nhằm ngăn chặn thiệt hại từ thảm họa trong tương lai được trình bày trong phần các nhu cầu chưa được đáp ứng về giảm thiểu của Kế Hoạch Hành Động này, đồng thời giúp các cộng đồng tăng cường khả năng phục hồi trong những khu vực nằm trong MID đủ điều kiện bị ảnh hưởng bởi thảm họa.
- **Chương Trình Sẽ Tăng Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào**
  - Các dự án sẽ đáp ứng định nghĩa về giảm thiểu để được coi là đủ điều kiện nhằm nâng cao khả năng phục hồi lâu dài.
  - Các hoạt động giảm thiểu được định nghĩa là những hoạt động làm tăng khả năng phục hồi sau thảm họa và giảm thiểu hoặc loại bỏ rủi ro dài hạn đối với thiệt hại về người, thương tích, tổn hại và mất mát tài sản cũng như tình trạng đau khổ và khó khăn bằng cách giảm bớt tác động của các thảm họa trong tương lai.

- Các hoạt động giảm thiểu trong chương trình này là bất kỳ hành động nào nhằm giảm nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm trong tương lai, đồng thời giảm sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.
- **Chương Trình Sẽ Giải Quyết Các Hệ Thống Quản Lý Nước Mưa/Hệ Thống Khác Liên Quan Đến Thảm Họa Như Thế Nào**
  - Mỗi đơn đăng ký hoạt động đủ điều kiện sẽ được yêu cầu mô tả các hoạt động bền vững tập trung vào việc giảm dòng chảy và cải thiện chất lượng nước, bao gồm giảm thiểu rủi ro lũ lụt trong tương lai.
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu nhập thấp và trung bình
  - Giảm thiểu nhu cầu khẩn cấp
- Đối với các hoạt động sử dụng Nhu Cầu Khẩn Cấp - Giảm Thiểu làm mục tiêu quốc gia, tiểu bang sẽ yêu cầu những đơn vị cấp dưới chứng minh các dự án của họ sẽ giảm thiểu nguy cơ thiệt hại về người và tài sản có thể đo lường và kiểm chứng như thế nào.
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - 105(a) 1-5, 7-9, 11-12, 16
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - Đơn vị của chính quyền địa phương chung (UGLG), và/hoặc liên minh địa phương và khu vực
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - Số tiền tài trợ tối đa là 20.000.000\$.
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang được chuẩn bị để bắt đầu chương trình ngay sau khi trao tiền và kết thúc chương trình trong khoảng thời gian thực hiện. Ngày 01 tháng 4 năm 2023 - Ngày 31 tháng 7 năm 2028
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - OCD, phối hợp với nhân viên của cơ quan tiểu bang đại diện cho các cơ quan của Hội Đồng LWI, sẽ đánh giá các đơn đăng ký trước về tính đủ điều kiện ngưỡng cơ bản CDBG-DR, đảm bảo không có yếu tố nào làm mất khả năng đủ điều kiện cho dự án được đề xuất. Các tiêu chí có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc thể hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro lũ lụt tốt nhất, tác động tích cực mang lại lợi ích cho các chức năng tự nhiên của khu vực đầu

nguồn và lợi ích cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương, bao gồm nhóm dân số có thu nhập thấp và trung bình cũng như các cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn.

Các yếu tố làm mất khả năng đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Người nộp đơn không phải là thực thể đủ điều kiện
- Dự án được đề xuất không phải là một hoạt động đủ điều kiện
- Dự án được đề xuất không giảm thiểu rủi ro lũ lụt
- Dự án được đề xuất có khả năng làm lũ lụt gia tăng trong các khu vực lân cận
- Dự án được đề xuất không chứng minh được lợi ích giảm thiểu rủi ro cho khu vực LMI, MID và Cộng Đồng Có Hoàn Cảnh Khó Khăn

Các đơn đăng ký trước đủ điều kiện sẽ được Ủy Ban Quản Lý Khu Vực 8 (RSC8) xem xét.

Với sự hỗ trợ của nhóm tư vấn kỹ thuật dự án từ cơ quan tiểu bang (TAG), RSC8 sẽ chọn một số dự án nhất định để tiến hành nghiên cứu tính khả thi cho giai đoạn 1 và nộp đơn đăng ký dự án đầy đủ.

- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Đáp Ứng Định Nghĩa về Giảm Thiểu như thế nào? (nếu áp dụng)**
  - Chương trình này sẽ tài trợ cho các dự án có kết quả giảm thiểu lũ lụt có thể chứng minh và đo lường được, do đó làm tăng khả năng phục hồi sau thảm họa và giảm thiểu hoặc loại bỏ rủi ro dài hạn đối với thiệt hại về người, thương tích, tổn hại và mất mát tài sản cũng như tình trạng đau khổ và khó khăn bằng cách giảm bớt tác động của các thảm họa trong tương lai.
- **Các Hoạt Động Dành Riêng Để Giảm Thiểu sẽ Giải Quyết Các Rủi Ro Hiện Tại và Tương Lai như thế nào? (nếu áp dụng)**
  - Khoản tài trợ cho dự án sẽ giải quyết các rủi ro lũ lụt đã được ghi nhận là rủi ro hiện tại và tương lai.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÓI SÁNH CHIA SẺ NGOÀI LIÊN BANG

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 240.788.036,00\$  | 192.630.429,00\$                          | 48.157.607,00\$  |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 140.788.036,00\$  | 112.630.429,00\$                          | 28.157.607,00\$  |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 100.000.000,00\$  | 80.000.000,00\$                           | 20.000.000,00\$  |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**

- Đầu tư vào sửa chữa và xây dựng lại cơ sở hạ tầng ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021 giúp đảm bảo các khoản đầu tư vào việc khôi phục nhà ở và củng cố niềm tin vào các cộng đồng tiếp tục xây dựng lại. Nếu không có hỗ trợ để đáp ứng các yêu cầu phù hợp của tiểu bang và địa phương, cơ sở hạ tầng và nguồn lực thường do chính quyền tiểu bang và địa phương cung cấp sẽ gặp rủi ro nghiêm trọng, vì chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ được yêu cầu a) từ chối hỗ trợ từ FEMA PA hoặc b) chuyển hướng tài trợ cần thiết cho các nhu cầu khác của cộng đồng theo hướng đáp ứng các yêu cầu của trận đấu. Tiểu bang sẽ dành quỹ để bù đắp gánh nặng của các yêu cầu đối sánh chia sẻ ngoài liên bang mà các tổ chức và khu vực pháp lý của tiểu bang và địa phương phải đối mặt.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình này giải quyết nhu cầu chưa được đáp ứng về đối sánh ngoài liên bang bắt buộc đối với tất cả các khoản trợ cấp công được FEMA trao tặng trong các MID đủ điều kiện.
- **Chương Trình Sẽ Tăng Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào**
  - Ngoài ra, FEMA khuyến khích việc bảo vệ các cơ sở bị hư hại này khỏi các sự kiện trong tương lai bằng cách hỗ trợ các biện pháp giảm thiểu nguy cơ trong quá trình phục hồi. Tiểu bang sẽ hỗ trợ những nỗ lực này với những người nhận trợ cấp CDBG=DR.
- **Chương Trình Sẽ Giải Quyết Các Hệ Thống Quản Lý Nước Mưa/Hệ Thống Khác Liên Quan Đến Thảm Họa Như Thế Nào**
  - Chương trình này sẽ cung cấp tài trợ phù hợp ngoài liên bang cho các khoản trợ cấp Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA. Mọi khoản tài trợ đã được phê duyệt liên quan đến các hệ thống đều phải tuân theo các quy định hiện hành và pháp lệnh địa phương.
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - Mang lại lợi ích cho những người hoặc nhà có thu nhập thấp và trung bình
  - Xóa bỏ các khu ổ chuột và đổ nát hoặc
  - Nhu cầu khẩn cấp
  - Mỗi tờ dự án sẽ được xem xét để xác định mục tiêu quốc gia. Như đã thảo luận trong phần nhu cầu chưa được đáp ứng về cơ sở hạ tầng, một số dự án trong chương trình Hỗ Trợ Công Cộng sẽ có tính cấp bách đặc biệt, bao gồm các điều kiện hiện tại gây ra mối đe dọa nghiêm trọng và tức thì đối với sức khỏe và phúc lợi của cộng đồng.
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Hoạt Động Đủ Điều Kiện:** Phần ngoài liên bang 105(a)(9)

- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới
- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - Số tiền tài trợ tối đa là 15.000.000\$.
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**  
Số tiền tài trợ tối đa là 31 triệu đô la
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.
- **Các chi tiết chương trình khác**
  - Người nộp đơn đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn, các thực thể sau:
    - Chính quyền giáo xứ và thành phố
    - Cơ quan tiểu bang và chính quyền
    - Trường học (K-12) và Đại học
    - Người trả lời đầu tiên
    - Các cơ sở hạ tầng quan trọng theo định nghĩa của FEMA (cơ sở nước thải và nước uống)
    - Các Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở Công Cộng
  - Những người nộp đơn chương trình giáo xứ và địa phương khác đủ điều kiện để nhận quỹ phục hồi của liên bang, bao gồm các tổ chức phi lợi nhuận tư nhân đủ điều kiện.
  - Các chính sách và quy trình của chương trình có thể bao gồm các lựa chọn dự án và ưu tiên hơn nữa do khả năng tài trợ bao gồm, nhưng không giới hạn ở:
    - Bị ảnh hưởng nhiều nhất
    - Dân số Khu Vực Thu Nhập Thấp và các cộng đồng chưa được phục vụ
    - Cân nhắc về địa lý
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
  - Những người nộp đơn đủ điều kiện với các yêu cầu chia sẻ chi phí địa phương sẽ nộp đơn xin tài trợ trong một khoảng thời gian nộp đơn xác định. Tiêu chí lựa chọn bổ sung sẽ được xác định thêm trong các chính sách và thủ tục của chương trình dựa trên sự sẵn có của quỹ và số lượng đơn đăng ký.



- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**

- Tiền sẽ được cung cấp dưới dạng thanh toán cho các cơ quan tiểu bang, các tổ chức đủ điều kiện, chính quyền địa phương hoặc các tổ chức địa phương khác cho các hoạt động đủ điều kiện trong các dự án và chương trình của FEMA đã được phê duyệt, bao gồm cả việc hoàn trả cho các hoạt động đủ điều kiện. Tiểu bang sẽ phát triển một phương pháp ưu tiên hoặc theo tỷ lệ để giải ngân quỹ cho các cơ quan tiểu bang, chính quyền địa phương, và các tổ chức phi lợi nhuận tại địa phương. Tiểu bang có thể ưu tiên loại hoạt động và/hoặc tạo ngưỡng tài trợ.

## CHƯƠNG TRÌNH CƠ SỞ HẠ TẦNG CHO CÁC CỘNG ĐỒNG CÓ KHẢ NĂNG PHỤC HỒI

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT<br>DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO<br>NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC<br>ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|--|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 465.000.000,00\$  | 465.000.000,00\$                         | 0,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 125.000.000,00\$  | 125.000.000,00\$                         | 0,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 100.000.000,00\$  | 100.000.000,00\$                         | 0,00\$   |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 240.000.000,00\$  | 240.000.000,00\$                         | 0,00\$   |

### Tương thuật

- Mô tả chương trình**

- Tiểu bang sẽ tạo ra một chương trình dành cho những đơn vị cấp dưới đủ điều kiện để hồi sinh các khu thương mại được chỉ định đã bị thiệt hại do Bão Laura, Delta, Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.

Khuyến khích các cơ hội kinh tế, đồng thời hỗ trợ phục hồi các khu vực thương mại, là công việc hết sức cần thiết để đảm bảo rằng người thuê nhà, khách hàng và việc làm thương mại được phục hồi. Bằng cách tạo điều kiện cho các khu thương mại và doanh nghiệp hoạt động trở lại và có lãi, việc làm sẽ được tạo ra hoặc giữ lại trong cộng đồng và cư dân sẽ tiếp tục được tiếp cận với các sản phẩm và dịch vụ họ cần trong cộng đồng địa phương của họ.

- SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Mặc dù các chương trình của FEMA nhằm mục đích chi trả phần lớn chi phí sửa chữa cơ sở hạ tầng công cộng, nhưng dựa trên kinh nghiệm, Tiểu Bang Louisiana biết rằng vẫn còn những nhu cầu chưa được đáp ứng ngoài mối đe dọa trực tiếp đến tính mạng và nhu cầu sửa chữa trực tiếp các cơ sở bị hư hỏng, được nhắm mục tiêu trong chương trình PA.

Các tồn thắt cơ sở hạ tầng, bao gồm; nhưng không giới hạn ở, thiệt hại đối với hoạt động kinh tế, thiệt hại tài sản đối với cư dân, doanh nghiệp và ngành nông nghiệp, vượt xa nhu cầu khắc phục ngay lập tức của các cộng đồng bị ảnh hưởng. Những nhu cầu chưa được đáp ứng này chỉ có thể được giải quyết bằng việc lập kế hoạch dài hạn và thực hiện các dự án để giải quyết những vấn đề đó. Chương trình này sẽ cho phép một số khu vực bị thiệt hại nặng nề nhất giải quyết các nhu cầu cơ sở hạ tầng còn lại chưa được đáp ứng.

- SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

Chương trình này sẽ cho phép một số khu vực bị thiệt hại nặng nhất giải quyết các nhu cầu cơ sở hạ tầng còn lại chưa được đáp ứng và cung cấp kinh phí cho chính quyền địa phương để phát triển các hoạt động giảm thiểu quy mô lớn giúp cộng đồng Louisiana chống chịu tốt

hơn với các thảm họa trong tương lai. Các dự án sẽ làm tăng khả năng phục hồi của cộng đồng một cách rõ ràng bằng cách giảm các nguy cơ hiểm họa được xác định trong phần Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu của Kế Hoạch Hành Động này.

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

Chương trình này sẽ cho phép một số khu vực bị thiệt hại nặng nề nhất giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về cơ sở hạ tầng và phục hồi kinh tế còn lại, đồng thời cung cấp kinh phí cho chính quyền địa phương để phát triển các hoạt động giảm thiểu quy mô lớn cho phép các cộng đồng Louisiana chống chịu tốt hơn với các thảm họa trong tương lai. Các dự án sẽ tăng cường khả năng phục hồi của cộng đồng một cách rõ ràng bằng cách giảm thiểu mối nguy hiểm được xác định trong phần Đánh Giá Nhu Cầu Giảm Thiểu của Kế Hoạch Hành Động này.

- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về tăng trưởng và phục hồi doanh nghiệp tại các khu vực MID đủ điều kiện. Cần có tài liệu về các tác động từ thảm họa để được coi là đủ điều kiện nhận hỗ trợ.

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng nhằm mở rộng và cải thiện quy hoạch cộng đồng có khả năng phục hồi tại các MID đủ điều kiện.

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng trong các lĩnh vực phục hồi kinh tế và cơ sở hạ tầng nhằm mở rộng và cải thiện quy hoạch cộng đồng nằm ở các MID đủ điều kiện.

- **Chương Trình Sẽ Tăng Khả Năng Phục Hồi Dài Hạn Như Thế Nào**

- Chương trình sẽ yêu cầu các thành phần giảm thiểu được đưa vào (các) phạm vi của những dự án được nhận tài trợ nhằm nâng cao khả năng phục hồi lâu dài.

Mục tiêu là giảm nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm trong tương lai, đồng thời giảm sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

Chương trình này sẽ yêu cầu các dự án đáp ứng định nghĩa về giảm thiểu. Các hoạt động giảm thiểu được định nghĩa là những hoạt động làm tăng khả năng phục hồi sau thảm họa và giảm thiểu hoặc loại bỏ rủi ro dài hạn đối với thiệt hại về người, thương tích, tổn hại và mất

mát tài sản cũng như tình trạng đau khổ và khó khăn bằng cách giảm bớt tác động của các thảm họa trong tương lai.

Các hoạt động giảm thiểu trong chương trình này là bất kỳ hành động nào nhằm giảm nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm trong tương lai, đồng thời giảm sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

Chương trình này sẽ yêu cầu các dự án xây dựng, tái thiết và phục hồi phải đáp ứng được định nghĩa về giảm thiểu. Các hoạt động giảm thiểu được định nghĩa là những hoạt động giúp tăng cường khả năng phục hồi trước thảm họa và giảm thiểu hoặc loại bỏ nguy cơ lâu dài về thiệt hại nhân mạng, thương tích, thiệt hại và mất mát tài sản cũng như nỗi đau và khó khăn bằng cách giảm bớt tác động của các thảm họa trong tương lai.

Các hoạt động giảm thiểu trong chương trình này là bất kỳ hành động nào được thực hiện nhằm giảm nguy cơ tổng thể đối với dân cư và công trình từ các sự kiện nguy hiểm trong tương lai , đồng thời giảm sự phụ thuộc vào trợ cấp Liên Bang trong các thảm họa trong tương lai.

Các hoạt động nhằm phục hồi kinh tế sẽ yêu cầu giảm thiểu khi có liên quan đến việc xây dựng, tái thiết hoặc cải tạo cơ sở vật chất.

- **Chương Trình Sẽ Giải Quyết Các Hệ Thống Quản Lý Nước Mưa/Hệ Thống Khác Liên Quan Đến Thảm Họa Như Thế Nào**

- Mỗi đơn đăng ký hoạt động đủ điều kiện sẽ được yêu cầu mô tả các hoạt động bền vững tập trung vào việc giảm dòng chảy và cải thiện chất lượng nước, bao gồm giảm thiểu rủi ro lũ lụt trong tương lai.

- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**

- Đảm bảo phúc lợi cho người có thu nhập thấp và trung bình;
- Hỗ trợ trong việc ngăn ngừa hoặc loại bỏ các khu ổ chuột hoặc nghèo đói.

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

- Đảm bảo phúc lợi cho người có thu nhập thấp và trung bình;
- Hỗ trợ trong việc ngăn ngừa hoặc loại bỏ các khu ổ chuột hoặc nghèo đói.
- Nhu Cầu Khẩn Cấp - Giảm Thiểu

- **Khả năng đủ điều kiện**

- **Các Hoạt Động Đủ Điều Kiện của Chương Trình:** 105(a) 1-5, 7-9, 11-12, 16

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

105(a) 1-5, 7-9, 11-12, 14-17, 19, 21-22

- **Người Xin Đủ Điều Kiện:** Các đơn vị của chính quyền địa phương nói chung (UGLG)

- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**

- Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới

- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**

- Số tiền tài trợ tối đa là 20.000.000\$.

Sau khi xác định được phương pháp và tiêu chí phân bổ, một bản sửa đổi quan trọng sẽ được đệ trình để mô tả thêm về chương trình.

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Số tiền tài trợ tối đa là 25 triệu đô la

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

Số tiền tài trợ tối đa là 70 triệu đô la.

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

Số tiền cấp cho tối đa là 120 triệu đô la.

- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**

- Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028

- **Các chi tiết chương trình khác**

- Các chính sách và quy trình của chương trình có thể bao gồm các lựa chọn dự án và ưu tiên hơn nữa, bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Các khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất
    - Các khu vực dân cư có thu nhập thấp
    - Các cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ và đã gặp khó khăn về kinh tế trước các sự kiện (ví dụ: Khu Vực Cơ Hội, Khu Vực Tiềm Năng, Khu Vực Chiến Lược Phục Hồi Khu Dân Cư, Khu Vực Bộ Lạc, v.v.)

- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

OCD sẽ phân bổ tiền theo phương pháp sau:

- OCD đã tính được tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA và tính toán theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công Cộng được tính trọng số là 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân là 1/3.
- OCD đã áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại cho tổng ngân sách chương trình là 50 triệu đô la cho mỗi khoản tài trợ.
- OCD quy định số tiền tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang đối với khoản tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn nhiều về chi phí sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.
- Bất kỳ HUD MID nào nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm xuống mức phân bổ bằng không hoặc tối đa là 25 triệu đô la.
- Đối với thành phố của Laura/Delta được hưởng các khoản tài trợ nằm giữa mức tối thiểu và tối đa, chúng tôi đã thu được số tiền tài trợ cho tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố và tính toán tỷ lệ phần trăm của tổng số.
- Nếu còn tiền, OCD sẽ phân bổ lại trên các khu vực HUD MID đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.

○ **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

OCD sẽ phân bổ tiền theo phương pháp sau:

- OCD đã tính được tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA và tính toán theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công Cộng được tính trọng số là 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân là 1/3. OCD đã áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại cho tổng ngân sách chương trình là 50 triệu đô la cho Bão Laura/Delta và 200 triệu đô la cho Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
- OCD quy định mức tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la cho Bão Laura/Delta; với tối thiểu 300.000\$ cho bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang đối với khoản tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn nhiều về chi phí sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.
- Bất kỳ HUD MID nào nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm xuống mức phân bổ bằng không hoặc tối đa là 25 triệu đô la cho Bão Laura/Delta.
- Đối với thành phố của Laura/Delta được hưởng các khoản tài trợ nằm giữa mức tối thiểu và tối đa, chúng tôi đã thu được số tiền tài trợ cho tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố và tính toán tỷ lệ phần trăm của tổng số.

- Nếu còn tiền, OCD sẽ phân bổ lại trên các khu vực HUD MID đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

Sửa đổi thành: OCD sẽ phân phối số tiền được xác định theo phương pháp sau:

OCD đã ghi nhận tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công của FEMA và được tính theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công được tính ở mức 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân ở mức 1/3. OCD áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại vào tổng ngân sách chương trình 100 triệu đô la cho Laura/Delta và 365 triệu đô la cho Ida và các cơn bão nghiêm trọng hồi tháng 5 năm 2021.

OCD xác định mức tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la cho Laura/Delta; với tối thiểu 300.000\$ cho Ida và các cơn bão nghiêm trọng vào tháng 5 năm 2021. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang áp đặt lên nguồn tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn về mặt chi phí khi sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.

Bất kỳ MID nào của HUD nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm mức phân bổ xuống 0 hoặc tối đa là 25 triệu đô la cho Laura/Delta.

Đối với thành phố Laura/Delta được hưởng quyền lợi nằm trong khoảng từ tối thiểu đến tối đa, chúng tôi đã ghi nhận tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố được hưởng quyền lợi và tính phần trăm tổng số.

Nếu còn tiền, OCD sẽ phân phối lại trên các khu vực MID của HUD đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.

## Chương Trình Tái Sinh Kinh Tế

### CHƯƠNG TRÌNH TÁI SINH KHU VỰC

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO HUD XÁC ĐỊNH | NGÂN SÁCH MID ĐỀ XUẤT DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---------------------------------------|--|
| Cha mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |
| Con cái      | B-22-DF-22-0001 | 0,00\$            | 0,00\$                                | 0,00\$   |

## Tường thuật

- **Mô tả chương trình**

- Tiểu bang sẽ tạo ra một chương trình dành cho những đơn vị cấp dưới đủ điều kiện để hồi sinh các khu thương mại được chỉ định đã bị thiệt hại do Bão Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.

Khuyến khích các cơ hội kinh tế, đồng thời hỗ trợ phục hồi các khu vực thương mại, là công việc hết sức cần thiết để đảm bảo rằng người thuê nhà, khách hàng và việc làm thương mại được phục hồi. Bằng cách tạo điều kiện cho các khu thương mại và doanh nghiệp hoạt động trở lại và có lãi, việc làm sẽ được tạo ra hoặc giữ lại trong cộng đồng và cư dân sẽ tiếp tục được tiếp cận với các sản phẩm và dịch vụ họ cần trong cộng đồng địa phương của họ.

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Tiểu bang sẽ tạo ra một chương trình dành cho những đơn vị cấp dưới đủ điều kiện để hồi sinh các khu thương mại đã bị thiệt hại do Bão Ida và/hoặc Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.

Khuyến khích các cơ hội kinh tế, đồng thời hỗ trợ phục hồi các khu vực thương mại, là công việc hết sức cần thiết để đảm bảo rằng người thuê nhà, khách hàng và việc làm thương mại được phục hồi. Bằng cách tạo điều kiện cho các khu thương mại và doanh nghiệp hoạt động trở lại và có lãi, việc làm sẽ được tạo ra hoặc giữ lại trong cộng đồng và cư dân sẽ tiếp tục được tiếp cận với các sản phẩm và dịch vụ họ cần trong cộng đồng địa phương của họ.

- **BẢN SỬA ĐỔI APA #4:**

**Các khoản phân bổ trong Chương Trình Phục Hồi Quê Nhà đang được chuyển hướng sang Chương Trình Cơ Sở Hạ Tầng cho Cộng Đồng Có Khả Năng Phục Hồi.** Điều này sẽ cho phép những người nhận trợ cấp xác định rõ hơn loại hoạt động phục hồi nào là cần thiết trong khu vực của họ. Việc chuyển các khoản phân bổ này vào một chương trình cũng làm giảm gánh nặng hành chính cho tiểu bang và những người nhận trợ cấp của chương trình.

- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**

- Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng về tăng trưởng và phục hồi doanh nghiệp tại các khu vực MID đủ điều kiện bị ảnh hưởng bởi thảm họa. Cần có tài liệu về các tác động từ thảm họa để được coi là đủ điều kiện nhận hỗ trợ.

- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**

- Đảm bảo phúc lợi cho người có thu nhập thấp và trung bình;

- Hỗ trợ trong việc ngăn ngừa hoặc loại bỏ các khu ổ chuột hoặc nghèo đói

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

- Đảm bảo phúc lợi cho người có thu nhập thấp và trung bình;
- Hỗ trợ trong việc ngăn ngừa hoặc loại bỏ các khu ổ chuột hoặc nghèo đói
- Nhu Cầu Khẩn Cấp - Giảm Thiểu

- **Khả năng đủ điều kiện**

- **Các Hoạt Động Đủ Điều Kiện của Chương Trình:** 105(a) 8, 12, 14-15, 17, 19, 21-22
- **Những Người Xin Đủ Điều Kiện:** Các đơn vị của chính quyền địa phương nói chung (UGLG)

- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**

- **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới

- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**

- Số tiền tài trợ tối đa là 20.000.000\$.

Sau khi xác định được phương pháp và tiêu chí phân bổ, một bản sửa đổi quan trọng sẽ được đệ trình để mô tả thêm về chương trình.

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

Số tiền tài trợ tối đa là 25 triệu đô la

- **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

Số tiền tài trợ tối đa là 70 triệu đô la

- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**

- Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028

- **Các chi tiết chương trình khác**

- Các chính sách và quy trình của chương trình có thể bao gồm các lựa chọn dự án và ưu tiên hơn nữa, bao gồm, nhưng không giới hạn ở:
  - Các khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất
  - Các khu vực dân cư có thu nhập thấp

- Các cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ và đã gặp khó khăn về kinh tế trước các sự kiện (ví dụ: Khu Vực Cơ Hội, Khu Vực Tiềm Năng, Khu Vực Chiến Lược Phục Hồi Khu Dân Cư, Khu Vực Bộ Lạc, v.v.)
- Việc sử dụng các khoản tài trợ có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở:
  - Mua lại, phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng hoặc phục hồi các công trình thương mại do một đơn vị chính quyền địa phương thực hiện;
  - Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ phục hồi và cải thiện cơ sở vật chất cho địa điểm kinh doanh của họ;
  - Cải thiện mặt tiền cho các công trình tư nhân hoặc công cộng trong khu vực thương mại.
- **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 2:**

OCD sẽ phân bổ tiền theo phương pháp sau:

    - OCD đã tính được tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA và tính toán theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công Cộng được tính trọng số là 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân là 1/3.
    - OCD đã áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại cho tổng ngân sách chương trình là 50 triệu đô la cho Bão Laura/Delta và 75 triệu đô la cho Ida/Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
    - OCD quy định số tiền tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang đối với khoản tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn nhiều về chi phí sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.
    - Bất kỳ HUD MID nào nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm xuống mức phân bổ bằng không hoặc tối đa là 25 triệu đô la.
    - Đối với thành phố của Laura/Delta được hưởng các khoản tài trợ nằm giữa mức tối thiểu và tối đa, chúng tôi đã thu được số tiền tài trợ cho tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố và tính toán tỷ lệ phần trăm của tổng số.
    - Nếu còn tiền, OCD sẽ phân bổ lại trên các khu vực HUD MID đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.
  - **SỬA ĐỔI APA SỐ 3:**

OCD sẽ phân bổ tiền theo phương pháp sau:

- OCD đã tính được tổng thiệt hại Hỗ Trợ Cá Nhân và Hỗ Trợ Công Cộng của FEMA và tính toán theo phần trăm tổng số. Tỷ lệ phần trăm Hỗ Trợ Công Cộng được tính trọng số là 2/3 và Hỗ Trợ Cá Nhân là 1/3.
- OCD đã áp dụng tỷ lệ phần trăm của tổng thiệt hại cho tổng ngân sách chương trình là 50 triệu đô la cho Bão Laura/Delta và 165 triệu đô la cho Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021.
- OCD quy định mức tối thiểu là 600.000\$ và tối đa là 25 triệu đô la cho Bão Laura/Delta; với tối thiểu 300.000\$ cho bão Ida và Các Cơn Bão Nghiêm Trọng vào tháng 5 năm 2021. Việc quản lý các khoản tài trợ rất tốn kém do các yêu cầu của liên bang đối với khoản tài trợ. Các khoản tài trợ nhỏ hơn sẽ ít hiệu quả hơn nhiều về chi phí sử dụng và sẽ lãng phí các nguồn lực vốn đã hạn chế.
- Bất kỳ HUD MID nào nằm ngoài phạm vi này đều bị giảm xuống mức phân bổ bằng không hoặc tối đa là 25 triệu đô la cho Bão Laura/Delta.
- Đối với thành phố được hưởng các khoản tài trợ nằm giữa mức tối thiểu và tối đa, chúng tôi đã tính được số tiền tài trợ cho tổng thiệt hại cho giáo xứ và thành phố và tính toán theo phần trăm tổng số.

Nếu còn tiền, OCD sẽ phân bổ lại trên các khu vực HUD MID đáp ứng mức phân bổ tối thiểu và tối đa.

## CHƯƠNG TRÌNH KHOẢN VAY VÀ TÀI TRỢ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ

| LOẠI TÀI TRỢ | MÃ SỐ TÀI TRỢ   | NGÂN SÁCH ĐỀ XUẤT | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO HUD XÁC ĐỊNH | ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH CHO MID DO NGƯỜI NHẬN TRỢ CẤP XÁC ĐỊNH |
|--------------|-----------------|-------------------|---|--|
| Cha/mẹ       | P-21-LA-22-LDZ1 | 96.150.714,00\$   | 76.920.572,00\$                           | 19.230.142,00\$  |
| Con cái      | B-21-DF-22-0001 | 45.695.232,00\$   | 36.556.186,00\$                           | 9.139.046,00\$   |
| Con cái      | B-21-DZ-22-0001 | 50.455.482,00\$   | 40.364.386,00\$                           | 10.091.096,00\$  |

### Tường thuật

- **Mô tả chương trình**
  - Tiểu bang sẽ quản lý một chương trình cho vay đối với các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi thiên tai đối với các chi phí không liên quan đến xây dựng. Tiểu bang sẽ ký kết các thỏa thuận phụ với các đối tác thực hiện bao gồm các tổ chức phát triển cộng đồng địa phương (tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức tài chính phát triển cộng đồng, công đoàn tín dụng địa phương và các tổ chức đủ điều kiện khác). Trong trường hợp tiểu bang không thể xác định các tổ chức phát triển cộng đồng địa phương có thể phục vụ toàn bộ khu vực bị ảnh hưởng, tiểu bang có thể trao phần tiền trực tiếp cho các doanh nghiệp nhỏ đáp ứng các tiêu chí của chương trình.
- **Chương trình liên quan đến thảm họa/nhu cầu chưa được đáp ứng**
  - Chương trình này giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng để phục hồi doanh nghiệp nhỏ và sẽ tài trợ cho các doanh nghiệp vì lợi nhuận và các tổ chức phi lợi nhuận tư nhân nằm trong các MID đủ điều kiện bị ảnh hưởng bởi thảm họa.
- **(Các) mục tiêu quốc gia của chương trình**
  - Các hoạt động tạo hoặc duy trì công việc thu nhập trung bình và thấp
  - Lợi ích khu vực thu nhập trung bình và thấp
  - Nhóm khách hàng hạn chế có thu nhập trung bình và thấp
- **Khả năng đủ điều kiện**
  - **Các Hoạt Động Đủ Điều Kiện của Chương Trình:** Phần 105(a)8, 105(a) 14-15, 105(a) 17 và 105(a)21-22
  - **Những Người Xin Đủ Điều Kiện:** Các doanh nghiệp vì lợi nhuận và các tổ chức phi lợi nhuận tư nhân nằm trong các khu vực của MID.
- **Thực thể chịu trách nhiệm của chương trình**
  - **Tổ Chức Quản Lý:** Tiểu Bang Louisiana hoặc (những) đơn vị cấp dưới

- **Hỗ trợ tối đa của chương trình**
  - Chương trình sẽ cung cấp phần tiền tiêu chuẩn tối đa là 150.000\$, với các trường hợp ngoại lệ cho phép nhận phần tiền tối đa là 250.000\$.
  - Tiểu bang sẽ đưa chính sách ngoại lệ của mình vào các chính sách và thủ tục của chương trình.
- **Ngày bắt đầu và kết thúc dự kiến của chương trình**
  - Tiểu bang dự kiến ngày bắt đầu và kết thúc sẽ là từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2028
- **Các chi tiết chương trình khác**
  - Tiểu bang hiểu rằng các cộng đồng dân cư không thể phục hồi và phát triển hoàn toàn nếu không có các doanh nghiệp quay trở lại cộng đồng, vì họ cung cấp các dịch vụ thiết yếu và việc làm cho người dân địa phương. Tiểu bang bắt buộc phải đầu tư vào những doanh nghiệp hỗ trợ phục hồi các khu vực lân cận, cung cấp cơ hội việc làm cho địa phương và sản xuất thực phẩm được người dân địa phương tiêu dùng trực tiếp hoặc gián tiếp. Tiểu bang đã ưu tiên các doanh nghiệp bị thiệt hại về vật chất hoặc tài chính do hậu quả của thiên tai và vẫn cần hỗ trợ tài chính ngay lập tức để mở cửa trở lại hoặc duy trì khả năng tồn tại trong các cộng đồng bị ảnh hưởng.
  - **Các Hoạt Động Không Đủ Điều Kiện:** Nợ thế chấp cưỡng bức; SBA hoàn trả khoản vay mua nhà/kinh doanh; tài trợ cho ngôi nhà đầu tư; hỗ trợ cho những người trước đây đã nhận được hỗ trợ thiên tai ngập lụt của Liên bang và không duy trì bảo hiểm ngập lụt; và các khoản thanh toán bồi thường.
  - **Các Khoản Cho Vay Bị Từ Chối của SBA:** Các chủ doanh nghiệp được chấp thuận cho các khoản vay cho vay bị từ chối của SBA hoặc rút ít hơn toàn bộ số tiền của các khoản vay SBA đã được phê duyệt sẽ được xem xét về số tiền thưởng đủ điều kiện và lợi ích trùng lặp, theo chính sách và thủ tục chương trình của tiểu bang.
  - **Tiêu Chí Chọn Lựa:** Chương trình sẽ ưu tiên hỗ trợ cho các doanh nghiệp:
    - Đã hoạt động trước thiên tai
    - Sử dụng từ 1 đến 50 nhân viên toàn thời gian tương đương
    - Tạo tổng doanh thu hàng năm tối thiểu là 25.000\$
    - Bị ảnh hưởng trực tiếp bởi thiên tai, như một tổn thất tài chính hoặc vật chất được ghi nhận

- Nằm trong các giáo xứ bị ảnh hưởng nặng nề nhất (ít nhất 80% phân bổ sẽ được dành riêng cho các giáo xứ này và quỹ còn lại sẽ được phân bổ cho các giáo xứ bị ảnh hưởng khác)
  - Cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ thiết yếu cần thiết cho việc phục hồi nhà ở và cộng đồng trước mắt và lâu dài, sẽ được trình bày chi tiết trong các chính sách và thủ tục của chương trình. Hàng hóa và dịch vụ đó có thể bao gồm cửa hàng tạp hóa, hiệu thuốc, nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, trạm xăng, công ty liên quan đến xây dựng khu dân cư, nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em và nhà hàng hoặc nhà cung cấp dịch vụ dân cư thuộc sở hữu địa phương.
  - Nằm trong hoặc cung cấp các dịch vụ cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương, bao gồm cả khu vực tập trung đói nghèo và các nhóm dân số có sự chênh lệch về chủng tộc và dân tộc khác nhau như được minh họa trong Chỉ Số Khả Năng Tồn Thương Xã Hội (SoVI).
- **Tổng quan về đăng ký cạnh tranh của chương trình (nếu có)**
    - Tiền sẽ được trao thông qua quy trình Thông Báo về Khả Năng Tài Trợ (NOFA) cạnh tranh.
    - Các đơn vị cấp dưới sẽ xác định trong các khu vực dịch vụ tương ứng của họ, các cộng đồng chưa được phục vụ như được nêu trong Thông Báo nhằm mục đích đưa ra các biện pháp tiếp thị khẳng định và hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình đăng ký
  - **Phương pháp mô tả phân phối/tổng quan của chương trình (nếu có)**
    - Các khoản cho vay cá nhân sẽ lên đến 40% có thể bỏ qua, 60% có thể hoàn trả đầy đủ. Lãi suất cho vay sẽ từ 0 đến lãi suất thấp, được phân bổ và hoàn trả theo thời hạn được nêu trong các chính sách và thủ tục của chương trình. Việc hoàn trả các chi phí hợp lệ cũng có thể đủ điều kiện và sẽ được trình bày chi tiết trong các chính sách và thủ tục của chương trình.



## 5. PHỤ LỤC

---

- o. The grantee certifies that its activities concerning lead-based paint will comply with the requirements of 24 CFR part 35, subparts A, B, J, K, and R.
- p. The grantee certifies that it will comply with environmental requirements at 24 CFR part 58.
- q. The grantee certifies that it will comply with the provisions of title I of the HCDA and with other applicable laws.

Warning: Any person who knowingly makes a false claim or statement to HUD may be subject to civil or criminal penalties under 18 U.S.C. 287, 1001, and 31 U.S.C. 3729.

Signed by Jay Dardenne  
Jay Dardenne, Commissioner of Administration  
Date 4/28/22

## A. XÁC NHẬN

- a. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng nó có hiệu lực và đang tuân theo kế hoạch chống di dời dân cư và hỗ trợ tái định cư (RARAP) liên quan đến bất kỳ hoạt động nào được hỗ trợ với quỹ trợ cấp CDBG-DR đáp ứng các yêu cầu của Mục 104(d), 24 CFR phần 42, và 24 CFR phần 570, được sửa đổi bởi các miễn trừ và các yêu cầu thay thế.
- b. Người nhận trợ cấp xác nhận việc tuân thủ các hạn chế về vận động hành lang theo yêu cầu của 24 CFR phần 87, cùng với các biểu mẫu tiết lộ, nếu phần 87 yêu cầu.
- c. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng kế hoạch hành động để phục hồi sau thảm họa được ủy quyền theo luật pháp tiểu bang và địa phương (nếu có) và rằng người nhận trợ cấp cũng như bất kỳ tổ chức nào được người nhận trợ cấp chỉ định, và bất kỳ nhà cung cấp, người nhận phụ hoặc cơ quan công cộng được chỉ định thực hiện một hoạt động với quỹ CDBG-DR, có (các) thẩm quyền hợp pháp để thực hiện chương trình mà họ đang tìm kiếm tài trợ, phù hợp với các quy định hiện hành của HUD như được sửa đổi theo các miễn trừ và yêu cầu thay thế.
- d. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng các hoạt động được thực hiện bằng tiền quỹ CDBG-DR phù hợp với Kế Hoạch Hành Động của họ.
- e. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ các yêu cầu mua lại và di dời của URA, như đã được sửa đổi, và quy định thực hiện tại 49 CFR phần 24, vì các yêu cầu đó có thể được sửa đổi bằng các miễn trừ hoặc các yêu cầu thay thế.
- f. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ mục 3 của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Đô Thị năm 1968 (12 USC1701u), và thực hiện các quy định tại 24 CFR phần 75.
- g. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ đang tuân thủ một kế hoạch chi tiết về sự tham gia của công dân đáp ứng các yêu cầu của 24 CFR 91.115 hoặc 91.105 có (ngoại trừ được quy định trong các yêu cầu miễn trừ và thay thế). Ngoài ra, mỗi chính quyền địa phương nhận hỗ trợ từ người nhận trợ cấp phải tuân theo một kế hoạch chi tiết về sự tham gia của công dân đáp ứng các yêu cầu của 24 CFR 570.486 (ngoại trừ được quy định trong các yêu cầu miễn trừ và thay thế).
- h. Người nhận trợ cấp của tiểu bang xác nhận rằng họ đã tham khảo ý kiến của tất cả các chính quyền địa phương bị ảnh hưởng bởi thảm họa (bao gồm những người được hưởng CDBG), các bộ lạc Da Đỏ và bất kỳ cơ quan quản lý nhà ở công cộng nào của địa phương để quyết định việc sử dụng quỹ, bao gồm cả phương pháp phân bổ quỹ hoặc các hoạt động được tiểu bang thực hiện trực tiếp.
- i. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ đang tuân thủ từng tiêu chí sau:

1. Quỹ sẽ chỉ được sử dụng cho các chi phí cần thiết liên quan đến cứu trợ thiên tai, phục hồi dài hạn, khôi phục cơ sở hạ tầng và nhà ở, và phục hồi kinh tế và giảm thiểu ở các khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất mà Tổng Thống đã tuyên bố là một thảm họa lớn theo Đạo Luật Cứu Trợ Thiên Tai và Hỗ Trợ Khẩn Cấp của Robert T. Stafford năm 1974 (42 U.S.C. 5121 và tiếp theo).
2. Đối với các hoạt động dự kiến được hỗ trợ từ quỹ CDBG-DR, Kế Hoạch Hành Động đã được xây dựng để dành ưu tiên khả thi tối đa cho các hoạt động mang lại lợi ích cho các gia đình có thu nhập thấp và trung bình.
3. Việc sử dụng tổng hợp các quỹ CDBG-DR sẽ mang lại lợi ích chủ yếu cho các gia đình có thu nhập thấp và trung bình theo cách đảm bảo rằng ít nhất 70% (hoặc một tỷ lệ phần trăm khác được HUD cho phép trong trường hợp miễn trừ) số tiền tài trợ được sử dụng cho các hoạt động mang lại lợi ích cho những người đó.
4. Người nhận trợ cấp sẽ không cố gắng thu hồi bất kỳ chi phí vốn nào của các hoạt động cải tiến công cộng được hỗ trợ từ quỹ tài trợ CDBG-DR, bằng cách đánh giá bất kỳ số tiền nào đối với các tài sản do những người có thu nhập thấp và trung bình sở hữu và sử dụng, bao gồm bất kỳ khoản phí nào được tính hoặc đánh giá được thực hiện như một điều kiện nhận được quyền truy cập vào các cải tiến công khai như vậy, trừ khi:
  - a. Các quỹ trợ cấp phục hồi sau thảm họa được sử dụng để thanh toán tỷ lệ phí hoặc đánh giá liên quan đến chi phí vốn của các cải tiến công cộng như vậy được tài trợ từ các nguồn doanh thu khác theo tiêu mục này; hoặc
  - b. vì mục đích đánh giá bất kỳ số tiền nào so với tài sản do những người có thu nhập vừa phải sở hữu và sử dụng, người nhận trợ cấp xác nhận với Bộ Trưởng rằng họ không có đủ quỹ CDBG (dưới bất kỳ hình thức nào) để tuân thủ các yêu cầu của khoản (a).
- j. Người nhận trợ cấp của tiểu bang và chính quyền địa phương xác nhận rằng khoản trợ cấp sẽ được tiến hành và quản lý phù hợp với tiêu đề VI của Đạo Luật Dân Quyền năm 1964 (42 U.S.C. 2000d) và Đạo Luật Nhà Ở Công Bằng (42 U.S.C. 3601–3619) và thực hiện các quy định, và sẽ khẳng định chắc chắn hơn nữa về nhà ở công bằng. Người của bộ Lạc Người Da Đỏ nhận trợ cấp xác nhận rằng khoản trợ cấp sẽ được tiến hành và quản lý tuân theo Đạo Luật Dân Quyền của Người Da Đỏ.
- k. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ đã thông qua và đang thực thi các chính sách sau, ngoài ra, những người nhận trợ cấp của tiểu bang phải xác nhận rằng họ sẽ yêu cầu các chính quyền địa phương nhận tài trợ của họ xác nhận rằng họ đã thông qua và đang thực thi: (1) Chính sách cấm các cơ quan thực thi pháp luật sử dụng vũ lực quá mức trong phạm vi quyền hạn của mình

đối với bất kỳ cá nhân nào tham gia vào các cuộc biểu tình bất bạo động về quyền người dân; và (2) Chính sách thi hành luật pháp hiện hành của Tiểu Bang và địa phương chống lại việc ngăn cản thực tế lối vào hoặc lối ra khỏi một cơ sở hoặc địa điểm là đối tượng của các cuộc biểu tình dân quyền bất bạo động trong phạm vi quyền hạn của mình.

- I. Người nhận tài trợ chứng nhận rằng họ (và bất kỳ cơ quan quản lý hoặc đơn vị cấp dưới nào) hiện có hoặc sẽ phát triển và duy trì năng lực để thực hiện các hoạt động khắc phục thiên tai một cách kịp thời và người nhận tài trợ đã xem xét các yêu cầu áp dụng cho việc sử dụng quỹ tài trợ này.
- m. Người nhận trợ cấp xác nhận về tính chính xác của Các Yêu Cầu Quản Lý Tài Chính và Chứng Nhận Tuân Thủ Tài Trợ hoặc việc nộp giấy chứng nhận gần đây khác, nếu được HUD phê duyệt và các tài liệu hỗ trợ liên quan như được quy định trong phần III.A.1. của Thông Báo Hợp Nhất và kế hoạch thực hiện của người nhận trợ cấp và các đệ trình liên quan tới HUD như được quy định trong phần III.A.2. của Thông Báo Hợp Nhất.
- n. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ không sử dụng quỹ CDBG-DR cho bất kỳ hoạt động nào trong khu vực được xác định là dễ xảy ra ngập lụt cho các mục đích sử dụng đất hoặc lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro của chính quyền tiểu bang, địa phương hoặc bộ lạc hoặc được khoanh vùng là Khu Vực Có Nguy Cơ Ngập Lụt Đặc Biệt (hoặc vùng lũ 100 năm) trong các bản đồ tư vấn về ngập lụt gần nhất của FEMA, trừ khi họ cũng đảm bảo rằng hành động được thiết kế hoặc sửa đổi để giảm thiểu thiệt hại cho hoặc trong vùng ngập lụt, phù hợp với Lệnh Hành Pháp 11988 và 24 CFR phần 55. Nguồn dữ liệu liên quan cho điều khoản này là các quy định về sử dụng đất của chính quyền tiểu bang, địa phương và bộ lạc và kế hoạch giảm thiểu rủi ro và dữ liệu hoặc hướng dẫn mới nhất của FEMA đã ban hành, bao gồm dữ liệu tư vấn (chẳng hạn như Nâng Cào Sàn Chống Lũ) hoặc Bản Đồ Tỷ Lệ Bảo Hiểm Ngập Lụt cuối cùng và sơ bộ.
- o. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng các hoạt động có liên quan đến sơn phì sẽ tuân thủ các yêu cầu của 24 CFR phần 35, các tiểu phần A, B, J, K và R.
- p. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ các yêu cầu về môi trường tại 24 CFR Phần 58.
- q. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ các quy định trong tiêu đề I của HCDA và các luật hiện hành khác.

Cảnh Báo: Bất kỳ người nào cố tình đưa ra yêu cầu hoặc tuyên bố sai lệch với HUD đều có thể bị phạt dân sự hoặc hình sự theo 18 U.S.C. 287, 1001 và 31 U.S.C. 3729.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

### XÁC NHẬN

- a. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng tài trợ đã có hiệu lực và đang tuân theo một kế hoạch hỗ trợ chống tái định cư và di dời dân cư liên quan đến bất kỳ hoạt động nào được hỗ trợ tài trợ theo chương trình CDBG.
- b. Người nhận trợ cấp xác nhận việc tuân thủ các hạn chế về vận động hành lang theo yêu cầu của 24 CFR phần 87, cùng với các biểu mẫu tiết lộ, nếu phần 87 yêu cầu.
- c. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng Kế Hoạch Hành Động để khắc phục hậu quả thiên tai được ủy quyền theo luật pháp Tiểu Bang và địa phương (nếu có) và rằng người nhận trợ cấp cũng như bất kỳ tổ chức nào được người nhận trợ cấp chỉ định, có (các) thẩm quyền hợp pháp để thực hiện chương trình mà họ đang tìm kiếm tài trợ, phù hợp với các quy định hiện hành của HUD và Thông Báo này.
- d. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng các hoạt động được quản lý bằng tiền theo Thông Báo này là phù hợp với Kế Hoạch Hành Động của họ.
- e. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ các yêu cầu mua lại và di dời của URA, như đã được sửa đổi, và quy định thực hiện tại 49 CFR phần 24, ngoại trừ trường hợp các yêu cầu từ bỏ hoặc thay thế được cung cấp trong CDBG-DR FRN.
- f. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ mục 3 của Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở và Đô Thị năm 1968 (12 USC1701u), và thực hiện các quy định tại 24 CFR phần 135.
- g. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ đang tuân thủ một kế hoạch tham gia chi tiết của người dân đáp ứng các yêu cầu của 24 CFR 91.105 hoặc 91.115, nếu có (ngoại trừ được cung cấp trong các thông báo cung cấp sự từ bỏ và các yêu cầu thay thế cho khoản trợ cấp này). Ngoài ra, mỗi chính quyền địa phương nhận hỗ trợ từ người nhận trợ cấp phải tuân theo một kế hoạch chi tiết về sự tham gia của công dân đáp ứng các yêu cầu của 24 CFR 570.486 (ngoại trừ được quy định trong các thông báo cung cấp từ bỏ và các yêu cầu thay thế cho khoản trợ cấp này).
- h. Mỗi tiểu bang nhận được phần tiền trực tiếp theo Thông Báo này xác nhận rằng họ đã tham vấn với chính quyền địa phương bị ảnh hưởng ở các quận trong các tuyên bố về thảm họa lớn được bảo hiểm ở các khu vực không được hưởng, được hưởng và bộ lạc của Tiểu Bang trong việc xác định việc sử dụng quỹ, bao gồm cả phương pháp phân phối tài trợ, hoặc các hoạt động do Tiểu Bang trực tiếp thực hiện.
- i. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ đang tuân thủ từng tiêu chí sau:

- j. Quỹ sẽ chỉ được sử dụng cho các chi phí cần thiết liên quan đến cứu trợ thiên tai, phục hồi dài hạn, khôi phục cơ sở hạ tầng và nhà ở, và phục hồi kinh tế ở các khu vực bị ảnh hưởng và chịu nhiều đau khổ nhất mà Tổng Thống đã tuyên bố là một thiên tai lớn vào năm 2017 theo Đạo Luật Cứu Trợ Thiên Tai và Hỗ Trợ Khẩn Cấp của Robert T. Stafford năm 1974 (42 U.S.C. 5121 và tiếp theo).
- k. Đối với các hoạt động dự kiến được hỗ trợ từ quỹ CDBG-DR, Kế Hoạch Hành Động đã được xây dựng để dành ưu tiên khả thi tối đa cho các hoạt động mang lại lợi ích cho các gia đình có thu nhập thấp và trung bình.
- l. Việc sử dụng tổng hợp các quỹ CDBG-DR sẽ mang lại lợi ích chủ yếu cho các gia đình có thu nhập thấp và trung bình theo cách đảm bảo rằng ít nhất 70% số tiền tài trợ được sử dụng cho các hoạt động mang lại lợi ích cho những người đó.
- m. Người nhận trợ cấp sẽ không cố gắng thu hồi bất kỳ chi phí vốn nào của các hoạt động cải tiến công cộng được hỗ trợ từ quỹ tài trợ CDBG-DR, bằng cách đánh giá bất kỳ số tiền nào đối với các tài sản do những người có thu nhập thấp và trung bình sở hữu và sử dụng, bao gồm bất kỳ khoản phí nào được tính hoặc đánh giá được thực hiện như một điều kiện nhận được quyền truy cập vào các cải tiến công khai như vậy, trừ khi: (a) quỹ trợ cấp phục hồi sau thảm họa được sử dụng để trả tỷ lệ phí hoặc phí thảm định liên quan đến chi phí vốn của các hoạt động cải thiện công cộng được tài trợ từ các nguồn thu khác ngoài tiêu đề này; hoặc (b) nhằm mục đích đánh giá bất kỳ số tiền nào đối với tài sản do những người có thu nhập vừa phải sở hữu và chiếm giữ, người được cấp chứng nhận cho Thư Ký rằng họ thiếu quỹ CDBG (dưới mọi hình thức) để tuân thủ các yêu cầu của khoản (a).
- n. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tiến hành và thực hiện việc cấp phù hợp với tiêu đề VI của Đạo Luật Dân Quyền năm 1964 (42 USC2000d) và Đạo Luật Nhà Ở Công Bằng (42 USC3601–3619) và thực hiện các quy định, và sẽ khẳng định chắc chắn hơn nữa về nhà ở công bằng.
- o. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ đã thông qua và đang thực thi các chính sách sau đây. Ngoài ra, các Tiểu Bang nhận phần tiền trực tiếp phải xác nhận rằng họ sẽ yêu cầu các UGLG nhận được quỹ tài trợ chứng nhận rằng họ đã thông qua và đang thực thi:
- p. Chính sách cấm các cơ quan thực thi pháp luật sử dụng vũ lực quá mức trong phạm vi quyền hạn của mình đối với bất kỳ cá nhân nào tham gia vào các cuộc biểu tình bất bạo động về quyền người dân; và
- q. Chính sách thi hành luật pháp hiện hành của Tiểu Bang và địa phương chống lại việc ngăn cản thực tế lối vào hoặc lối ra khỏi một cơ sở hoặc địa điểm là đối tượng của các cuộc biểu tình dân quyền bất bạo động trong phạm vi quyền hạn của mình.

- r. Mỗi Tiểu Bang nhận được phần tiền trực tiếp theo Thông Báo này xác nhận rằng Tiểu Bang đó (và bất kỳ cơ quan quản lý hoặc cấp dưới nào) hiện có hoặc sẽ phát triển và duy trì năng lực để thực hiện các hoạt động khắc phục thảm họa một cách kịp thời và rằng người nhận trợ cấp đã xem xét các yêu cầu của thông báo này. Người nhận trợ cấp xác nhận về tính chính xác của danh sách kiểm tra chứng nhận Tuân Thủ Tài Chính và Quản Lý Tài Chính theo Luật Công của mình, hoặc việc đệ trình chứng nhận gần đây khác, nếu được HUD chấp thuận và tài liệu hỗ trợ liên quan được tham chiếu trong đó và Kế Hoạch Thực Hiện cũng như Đánh Giá Năng Lực và đệ trình liên quan đến HUD được đề cập trong đó.
- s. Người nhận trợ cấp sẽ không sử dụng quỹ trợ cấp cho bất kỳ hoạt động nào trong khu vực được xác định là dễ xảy ra ngập lụt cho các mục đích sử dụng đất hoặc lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro của chính quyền Tiểu bang, địa phương hoặc bộ lạc hoặc được khoanh vùng là khu vực có nguy cơ ngập lụt đặc biệt (hoặc vùng ngập lụt 100 năm) trong các bản đồ tư vấn về ngập lụt gần đây nhất của FEMA, trừ khi nó cũng đảm bảo rằng hành động được thiết kế hoặc sửa đổi để giảm thiểu thiệt hại cho hoặc trong vùng ngập lụt, phù hợp với Lệnh Hành Pháp 11988 và 24 CFR phần 55. Nguồn dữ liệu liên quan cho điều khoản này là các quy định về sử dụng đất của chính quyền bang, địa phương và bộ lạc và kế hoạch giảm thiểu rủi ro và dữ liệu hoặc hướng dẫn mới nhất của FEMA đã ban hành, bao gồm dữ liệu tư vấn (chẳng hạn như Cao Trình Lũ Cơ Sở Tham Vấn) hoặc Bản Đồ Tỷ Lệ Bảo Hiểm Ngập Lụt cuối cùng và sơ bộ.
- t. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng các hoạt động có liên quan đến sơn pha chì sẽ tuân thủ các yêu cầu của 24 CFR phần 35, các tiểu phần A, B, J, K và R.
- u. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ các yêu cầu về môi trường tại 24 CFR Phần 58.
- v. Người nhận trợ cấp xác nhận rằng họ sẽ tuân thủ luật hiện hành.

## B. MIỄN TRỪ

(Yêu cầu miễn trừ áp dụng cho tất cả các phân bổ hiện tại và tương lai cho các thảm họa năm 2020 và 2021)

### 1. 42 USC 5304(D)(3) THAY THẾ MỘT ĐỔI MỘT (ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TRƯỚC ĐÓ)

OCD đang yêu cầu HUD mở rộng từ bỏ 42 USC 5304(d)(3) và 24 CFR 42.375 để bao gồm tất cả các tài sản mua nhà do CDBG-MIT tài trợ thuộc yêu cầu thay thế một đổi một. Yêu cầu miễn trừ hiện tại nằm trong Phần IV.F.1 của Thông Báo Hợp Nhất.



Nói chung, các yêu cầu thay thế một đổi một của 42 USC 5304(d)(3) và 24 CFR 42.375 được thiết kế để ngăn chặn việc giảm thực tế các đơn vị nhà ở giá phải chăng trong một cộng đồng nhằm tránh sự di dời không chủ ý của những người dân có thu nhập thấp - trung bình do không có sẵn các đơn vị nhà giá rẻ.

Trong việc phân bổ quỹ Phục Hồi Sau Thảm Họa CDBG cũng như quỹ Giảm Thiểu CDBG, HUD đã từ bỏ yêu cầu đối với những ngôi nhà bị hư hại và được coi là không phù hợp để phục hồi. Việc từ bỏ dựa trên nhận thức rằng các yêu cầu:

Không tính đến những thay đổi lớn, đột ngột mà một thảm họa lớn có thể gây ra cho nguồn cung nhà ở, dân số hoặc nền kinh tế địa phương. Các công trình nhà ở bị hư hại do thảm họa không thích hợp để phục hồi có thể gây ra mối đe dọa đối với sức khỏe và an toàn cộng đồng cũng như sự phục hồi kinh tế.

OCD đệ trình rằng sự từ bỏ nên được mở rộng cho các chương trình mua lại của CDBG-MIT nói chung (không chỉ các tài sản bị thiệt hại do bão), vì các yêu cầu tương tự không phù hợp với mục đích cơ bản của các chương trình mua lại do CDBG-MIT tài trợ. Lý do chính cho việc mua lại là cấu trúc nằm trong khu vực có nguy cơ và cấu trúc nên được loại bỏ để ngăn ngừa thiệt hại trong tương lai.

Trong mô hình mua lại do MIT tài trợ của OCD, số tiền mua có thể được kết hợp với Trợ Cấp Khuyến Khích Nhà Ở An Toàn, qua đó các hộ gia đình có thu nhập từ thấp đến trung bình đủ điều kiện nhận phuơng tiện tài chính để tái định cư đến một khu vực an toàn hơn. Các dự án mua lại khu dân cư với mục đích giảm thiểu ngập lụt, theo thiết kế, loại bỏ các căn hộ khỏi thị trường bất động sản/cho thuê địa phuơng khi những căn hộ đó có nhiều nguy cơ ngập lụt trong tương lai.

Các khu vực địa lý mà CDBG-MIT tập trung vào các khu vực không an toàn cho nhà ở do dễ bị ngập lụt. Sẽ là không phù hợp nếu xây dựng các đơn vị nhà giá rẻ mới trong các khu vực lân cận chịu nguy cơ ngập lụt lớn, vì đó sẽ là một khoản đầu tư mới vào bất động sản có khả năng gây ngập lụt và khiến các cư dân tương lai gặp rủi ro. Khi các dự án mua lại khu dân cư được sử dụng như một chiến lược giảm thiểu để giải quyết nguy cơ ngập lụt trong tương lai, chúng có thể xảy ra trước những thiệt hại dự báo trong tương lai cho các căn hộ. Vì vậy, không phải tất cả các ngôi nhà đủ điều kiện để mua lại hiện đều đang bị hư hại do bão. Tuy nhiên, chỉ đơn giản trên cơ sở tính đủ điều kiện của họ đối với chương trình mua lại dựa trên giảm thiểu, họ phải tuân theo việc từ bỏ yêu cầu thay thế một đổi một vì chúng ngăn ngừa thiệt hại thay vì cho phép khôi phục thiệt hại của các đơn vị nhà đó.

Yêu cầu thay thế một đổi một, khi được áp dụng cho việc mua lại bất động sản bị ngập lụt, sẽ dẫn đến việc đầu tư có giá trị tương đương sơ bộ với giá trị thị trường hợp lý của căn nhà được mua lại và khuyến khích nhà ở an toàn được áp dụng bổ sung để tạo điều kiện tái định cư cư dân đến một địa điểm an toàn hơn, và đầu tư thêm kinh phí để xây dựng một căn hộ mới giá phải chăng để giảm thiểu nguy cơ ngập lụt trong khu vực đổi tượng. Chi phí gộp này sẽ không khuyến khích việc sử dụng các khoản mua lại như một chiến lược giảm thiểu và sẽ làm cho các dự án mua lại có chi phí cao.

Các phương pháp hay nhất trong việc mua lại hoặc thu hồi đất để giảm thiểu yếu tố nguy cơ ngập lụt thành một chiến lược lớn hơn hoặc toàn diện hơn nhằm tập trung phát triển dân cư ở các khu vực an toàn hơn, đồng thời giảm mật độ phát triển dân cư ở các khu vực có nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng. Cách tiếp cận “nhường chỗ cho nước” có nghĩa là các khoản mua lại được sử dụng theo cách để ngăn cản sự phát triển hơn nữa ở các vùng có nguy cơ ngập lụt cao. Yêu cầu xây dựng các đơn vị giá rẻ mới trong phạm vi quyền hạn của người nhận; trong phạm vi khả thi và phù hợp với các ưu tiên theo luật định khác, trong cùng khu vực lân cận với các đơn vị được thay thế sẽ mâu thuẫn với một chiến lược toàn diện để tránh tiếp tục phát triển dân cư ở các khu vực có nguy cơ ngập lụt cao.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

Yêu Cầu Miễn Trừ Được Nộp Trước Đó cho HUD vào ngày 7 tháng 7 năm 2022

(Yêu cầu miễn trừ áp dụng cho tất cả các phân bổ hiện tại và tương lai cho các thảm họa năm 2020 và 2021)

### 1. 42 USC 5304(D)(3) THAY THẾ MỘT ĐỔI MỘT

OCD đang yêu cầu HUD mở rộng từ bỏ 42 USC 5304(d)(3) và 24 CFR 42.375 để bao gồm tất cả các tài sản mua nhà do CDBG-MIT tài trợ thuộc yêu cầu thay thế một đổi một. Yêu cầu miễn trừ hiện tại nằm trong Phần IV.F.1 của Thông Báo Hợp Nhất.

Nói chung, các yêu cầu thay thế một đổi một của 42 USC 5304(d)(3) và 24 CFR 42.375 được thiết kế để ngăn chặn việc giảm thực tế các đơn vị nhà ở giá phải chăng trong một cộng đồng nhằm tránh sự di dời không chủ ý của những người dân có thu nhập thấp - trung bình do không có sẵn các đơn vị nhà ở giá phải chăng.

Trong việc phân bổ quỹ Phục Hồi Sau Thảm Họa CDBG cũng như quỹ Giảm Thiểu CDBG, HUD đã từ bỏ yêu cầu đổi với những ngôi nhà bị hư hại và được coi là không phù hợp để phục hồi. Việc từ bỏ dựa trên nhận thức rằng các yêu cầu:

Không tính đến những thay đổi lớn, đột ngột mà một thảm họa lớn có thể gây ra cho nguồn cung nhà ở, dân số hoặc nền kinh tế địa phương. Các công trình nhà ở bị hư hại do thảm họa không thích hợp để phục hồi có thể gây ra mối đe dọa đối với sức khỏe và an toàn cộng đồng cũng như sự phục hồi kinh tế.

OCD đệ trình rằng sự từ bỏ nên được mở rộng cho các chương trình mua lại của CDBG-MIT nói chung (không chỉ các tài sản bị thiệt hại do bão), vì các yêu cầu tương tự không phù hợp với mục đích cơ bản của các chương trình mua lại do CDBG-MIT tài trợ. Lý do chính cho việc mua lại là công trình nằm trong khu vực có nguy cơ và cấu trúc nên được loại bỏ để ngăn ngừa thiệt hại trong tương lai.

Trong mô hình mua lại do MIT tài trợ của OCD, số tiền mua có thể được kết hợp với Trợ Cấp Khuyến Khích Nhà Ở An Toàn, qua đó các hộ gia đình có thu nhập từ thấp đến trung bình đủ điều kiện nhận

phương tiện tài chính để tái định cư đến một khu vực an toàn hơn. Các dự án mua lại khu dân cư với mục đích giảm thiểu ngập lụt, theo thiết kế, loại bỏ các căn hộ khỏi thị trường bất động sản/cho thuê địa phương khi những căn hộ đó có nhiều nguy cơ ngập lụt trong tương lai.

Các khu vực địa lý mà CDBG-MIT tập trung vào các khu vực không an toàn cho nhà ở do dễ bị ngập lụt. Sẽ là không phù hợp nếu xây dựng các đơn vị nhà ở giá phải chăng mới trong các khu vực lân cận chịu nguy cơ ngập lụt lớn, vì đó sẽ là một khoản đầu tư mới vào bất động sản có khả năng gây ngập lụt và khiến các cư dân tương lai gặp rủi ro. Khi các dự án mua lại khu dân cư được sử dụng như một chiến lược giảm thiểu để giải quyết nguy cơ ngập lụt trong tương lai, chúng có thể xảy ra trước những thiệt hại dự báo trong tương lai cho các căn hộ. Vì vậy, không phải tất cả các ngôi nhà đủ điều kiện để mua lại hiện đều đang bị hư hại do bão. Tuy nhiên, chỉ đơn giản trên cơ sở tính đủ điều kiện của họ đối với chương trình mua lại dựa trên giảm thiểu, họ phải tuân theo việc từ bỏ yêu cầu thay thế một đổi một vì chúng ngăn ngừa thiệt hại thay vì cho phép khôi phục thiệt hại của các đơn vị nhà đó.

Yêu cầu thay thế một đổi một, khi được áp dụng cho việc mua lại bất động sản bị ngập lụt, sẽ dẫn đến việc đầu tư có giá trị tương đương sơ bộ với giá trị thị trường hợp lý của căn nhà được mua lại và khuyến khích nhà ở an toàn được áp dụng bổ sung để tạo điều kiện tái định cư cư dân đến một địa điểm an toàn hơn, và đầu tư thêm kinh phí để xây dựng một căn hộ mới giá phải chăng để giảm thiểu nguy cơ ngập lụt trong khu vực đổi mới. Chi phí gộp này sẽ không khuyến khích việc sử dụng các khoản mua lại như một chiến lược giảm thiểu và sẽ làm cho các dự án mua lại có chi phí cao.

Các phương pháp hay nhất trong việc mua lại hoặc thu hồi đất để giảm thiểu yếu tố nguy cơ ngập lụt thành một chiến lược lớn hơn hoặc toàn diện hơn nhằm tập trung phát triển dân cư ở các khu vực an toàn hơn, đồng thời giảm mật độ phát triển dân cư ở các khu vực có nguy cơ ngập lụt nghiêm trọng. Cách tiếp cận “nhường chỗ cho nước” có nghĩa là các khoản mua lại được sử dụng theo cách để ngăn cản sự phát triển hơn nữa ở các vùng có nguy cơ ngập lụt cao. Yêu cầu xây dựng các đơn vị giá rẻ mới trong phạm vi quyền hạn của người nhận; trong phạm vi khả thi và phù hợp với các ưu tiên theo luật định khác, trong cùng khu vực lân cận với các đơn vị được thay thế sẽ mang lại một chiến lược toàn diện để tránh tiếp tục phát triển dân cư ở các khu vực có nguy cơ ngập lụt cao.

## 2. LÀM RÕ/SỬA ĐỔI HÌNH PHẠT THIẾU BẢO HIỂM NGẬP LỤT TRONG THÔNG BÁO HỢP NHẤT PHẦN IV.E.2.B

Thông Báo Hợp Nhất, tại Phần IV.E.2.b., áp đặt việc cấm xây dựng lại hoặc cải tạo nhà ở vùng lũ nếu chủ nhà không có chính sách bảo hiểm ngập lụt có hiệu lực và thu nhập hộ gia đình trên 120% AMI . Một cách giải thích hợp lý của phần này là kết luận ngụ ý rằng thiệt hại cho ngôi nhà là do nước lũ mà chính sách ngập lụt có thể bảo hiểm. Giới hạn sẽ không áp dụng cho một ngôi nhà chịu nhiều gió hoặc thiệt hại khác không phải là kết quả của ngập lụt.



Tiểu bang đã phản hồi một cách khẳng định đối với các chứng nhận biểu mẫu do HUD cung cấp về giới hạn này nhưng lưu ý ở đây cách giải thích của tiểu bang về giới hạn và chứng nhận liên quan. Nếu HUD có cách giải thích khác, tiểu bang yêu cầu HUD làm rõ điều khoản đó. Nếu giải thích của HUD là giới hạn nên áp dụng bắt kể nguyên nhân gây ra thiệt hại cho ngôi nhà, tiểu bang yêu cầu HUD sửa đổi điều khoản để hạn chế áp dụng đối với thiệt hại do ngập lụt.

### 3. GIA HẠN HỖ TRỢ CHO THUÊ TRÊN CƠ SỞ NGƯỜI THUÊ

Tiểu Bang Louisiana đang yêu cầu từ bỏ 42 U.S.C. 5305(a) để cung cấp hỗ trợ cho thuê trên cơ sở người thuê cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi thảm họa trong phạm vi cần thiết để thực hiện hỗ trợ tiền thuê nhà đủ điều kiện và các khoản thanh toán tiện ích được trả trong vòng 2 năm thay cho các hộ gia đình vô gia cư và gặp rủi ro khi sự trợ giúp đó hoặc các khoản thanh toán là một phần của chương trình hoặc hoạt động ngăn vô gia cư hoặc sửa nhà nhanh, cũng như đối với nhà ở tạm thời cho những người nhận trợ cấp trong quá trình sửa chữa hoặc xây dựng lại nhà. Trong khi các quy định hiện hành về CDBG có thể cho phép thanh toán cho những mục đích này, những người nhận trợ cấp theo các chương trình CDBG hàng năm có thời hạn ngắn hơn nhiều (3 tháng).

Sự từ bỏ này sẽ hỗ trợ cá nhân và gia đình - cả những người đã nhận được hỗ trợ tiền thuê nhà cũng như những người sẽ nhận được hỗ trợ tiền thuê nhà sau đó - để duy trì nhà ở ổn định, lâu dài và giúp họ trở về quê hương như mong muốn khi có thêm nhà ở cố định hoặc khi nhà của họ đã được khôi phục.

Nó cũng sẽ cung cấp thêm thời gian để ổn định các cá nhân và gia đình trong nhà ở kiên cố, nơi giá thuê cao hơn mức bình thường của khu vực và tỷ lệ trống rất thấp trong khi những ngôi nhà bị hư hỏng tiếp tục được sửa chữa.

Dựa trên kinh nghiệm trong các chương trình khắc phục hậu quả thiên tai trước đây, tiểu bang đệ trình khung thời gian kéo dài này là để đáp ứng các nhu cầu liên tục do bão.

### 4. MIỄN TRỪ 70% PHÚC LỢI TỔNG THỂ CHO NHỮNG NGƯỜI/GIA ĐÌNH CÓ THU NHẬP THẤP VÀ TRUNG BÌNH (LMI)

Kể từ năm 2006, thời gian yêu cầu của những người được nhận trợ cấp phục hồi sau thảm họa và việc HUD xem xét các yêu cầu đó đã thay đổi. Theo kinh nghiệm của Louisiana với các trận lũ lụt năm 2016, HUD thường yêu cầu tiểu bang bắt đầu các chương trình của mình trước khi yêu cầu giảm yêu cầu phúc lợi LMI tổng thể xuống dưới 70%, để chứng minh rằng các chương trình đã được chuẩn bị để giải quyết những nhu cầu chưa được đáp ứng của các hộ gia đình LMI trước khi đề nghị cắt giảm trong yêu cầu. Trước đây, HUD đã đồng ý rằng các yêu cầu cắt giảm của Louisiana là có cơ sở và chấp nhận các yêu cầu miễn trừ.

Trong hoàn cảnh hiện tại, Louisiana đệ trình rằng dựa trên thông tin về Nhu Cầu Chưa Được Đáp Ứng do FEMA cung cấp, tương quan với các bảng LMI cấp giáo xứ của HUD, việc cắt giảm yêu cầu phúc lợi tổng thể ban đầu được đảm bảo, khiến việc trì hoãn yêu cầu cắt giảm là không cần thiết.

Cụ thể, dữ liệu chương trình hỗ trợ cá nhân của FEMA cho thấy có 62,21% chủ nhà là LMI và 72,80% người thuê nhà là LMI. Nhu cầu chưa được đáp ứng của LMI có liên quan là 348 triệu đô la, chiếm 58% tổng phân bổ của chúng tôi là 600.131\$. Kết luận: việc yêu cầu tiểu bang chi tiêu ngân quỹ vượt quá số tiền đó sẽ dành cho các vấn đề nằm trên các tính toán nhu cầu chưa được đáp ứng LMI đã xác định. Theo đó, tại thời điểm này, yêu cầu về phúc lợi tổng thể sẽ được giảm xuống 60%.

## 5. BỒI HOÀN CHO VIỆC XÂY MỚI

Thông Báo từ Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang cho phép bồi hoàn cho một số hoạt động đủ điều kiện nhưng không bao gồm Xây Dựng Mới - một trong những hoạt động mà tiểu bang có thể phát hành các khoản thanh toán để hoàn trả chi phí phát sinh trước khi trợ cấp.

Các chương trình CDBG-DR của Louisiana đã bao gồm chương trình nhà ở giá phải chăng dành cho nhiều hộ gia đình thành công trong đó các quỹ DR của CDBG cung cấp khoản tài trợ thiếu hụt. Các chương trình này tuân theo các quy trình truyền thống về dành riêng, phân bổ, phê duyệt các kế hoạch hành động và bắt đầu các quy trình cho vay. Kết quả là phải mất rất nhiều thời gian để quá trình xây dựng có thể bắt đầu sau khi một thảm họa xảy ra. Quy trình phát triển thường bao gồm việc xây mới.

Tiểu Bang, cùng với các bên liên quan trong ngành nhà ở giá phải chăng, mong muốn tạo ra một khuôn khổ cho phép các nỗ lực tạo ra nhà ở giá phải chăng mới được bắt đầu càng nhanh càng tốt sau khi tổng thống tuyên bố về một thảm họa. Mặc dù việc phân bổ quỹ CDBG-DR không bao giờ là chắc chắn, nhưng mục tiêu sẽ là tài trợ bắc cầu cho các hoạt động xây dựng để cho phép bắt đầu tạo ra nhà ở giá phải chăng, sau đó được thay thế bằng khoản vay vĩnh viễn từ quỹ CDBG-DR khi có sẵn.

Để tối đa hóa nỗ lực này, điều quan trọng là cần có khả năng bồi hoàn cho các hoạt động trước khi trợ cấp để bao gồm việc xây mới. Tiểu Bang gợi ý rằng quy trình thay thế này có thể bao gồm các bước liên quan đến đánh giá môi trường trước khi bắt đầu xây dựng, được chính thức hóa bằng thông báo giải ngân sau khi quỹ CDBG-DR cuối cùng có sẵn cho tiểu bang.

## 6. THỜI GIAN BỒI HOÀN KẾ TỪ NGÀY THẢM HỌA ĐƯỢC TUYÊN BỘ TRƯỚC NGÀY NỘP ĐƠN LÊN TIỂU BANG

Căn cứ vào khoảng thời gian giữa thời điểm xảy ra các cơn bão Laura và Delta và việc phân bổ quỹ CDBG-DR cho Tiểu Bang Louisiana liên quan đến sự kiện đó, Louisiana yêu cầu kéo dài thời gian bồi hoàn thêm một năm sau khi thỏa thuận tài trợ được ký kết giữa HUD và Tiểu Bang Louisiana.

## 7. HƯỚNG DẪN VỀ DAVIS BACON CHO CÁC DỰ ÁN ĐÚ ĐIỀU KIỆN ĐÃ BẮT ĐẦU TRƯỚC KHI CÓ CDBG-DR

Mặc dù HUD không có thẩm quyền miễn trừ các yêu cầu liên quan đến Davis Bacon, nhưng Tiểu Bang muốn nhận được sự hỗ trợ của HUD trong việc đảm bảo hướng dẫn từ Bộ Lao Động Hoa Kỳ như đã nhận được trong các chương trình trước đó. Kế Hoạch Hành Động cho Laura, Delta của Tiểu Bang được đệ trình bao gồm một chương trình sử dụng CDBG-DR để phù hợp với các nguồn khác không yêu cầu tuân thủ Davis Bacon, với nhiều dự án đã được tiến hành hoặc thậm chí đã hoàn thành trước khi có quỹ CDBG-DR. Trước đây, theo yêu cầu của Louisiana, HUD đã giải quyết vấn đề này với Bộ Lao Động Hoa Kỳ, cơ quan ban hành hướng dẫn về việc thực hiện Davis Bacon trong những trường hợp như vậy. Bộ Lao Động đã ban hành hướng dẫn như vậy bằng thư đề ngày 1 tháng 2 năm 2018, gửi cho ông Stanley Gimont, Phó Trợ Lý Giám Đốc Chương Trình Tài Trợ, người đã đồng ý với đơn đăng ký tiềm năng của Davis Bacon. Vì thư đó dành riêng cho khoản tài trợ năm 2017 do HUD cấp cho Louisiana cho các Trận Lũ Lụt năm 2016, nên để hết sức thận trọng, Tiểu Bang đã yêu cầu hướng dẫn tương tự liên quan đến Bão Laura và Delta. Như một vấn đề ưu tiên, Tiểu Bang cũng yêu cầu hướng dẫn bao gồm các chương trình tương tự mà Tiểu Bang dự đoán sẽ được đệ trình trong kế hoạch hành động sắp tới đối với Bão Ida.

## C. TÓM TẮT VÀ PHẢN HỒI CÁC Ý KIẾN CỦA CÔNG CHÚNG

Giai đoạn thu thập ý kiến của công chúng ban đầu bắt đầu vào ngày 18 tháng 2 năm 2022. Kế hoạch đã sửa đổi để bao gồm thông báo của HUD về việc tài trợ bổ sung và thay đổi về MID. Những thay đổi này là để thông báo cho công chúng về mức tăng dự kiến và cách Tiểu Bang sẽ sửa đổi ngân sách thông qua một bản sửa đổi. Thay đổi được thực hiện vào ngày 1 tháng 4 năm 2022. Do đó, OCD đã kéo dài thời gian thu thập ý kiến của công chúng thêm 30 ngày, chính thức kết thúc vào ngày 1 tháng 5 năm 2022. Sau khi thời gian thu thập ý kiến của công chúng kết thúc, tiểu bang đã chuẩn bị phản hồi cho các ý kiến. Bản tóm tắt các ý kiến và phản hồi đã được thêm vào Kế Hoạch Hành Động để đệ trình lên HUD dưới dạng tệp đính kèm trong phần tài liệu hỗ trợ. Ngoài ra, những ý kiến và phản hồi này đã được đăng công khai trên trang web của OCD. Các ý kiến và phản hồi có trong các tài liệu hỗ trợ có tiêu đề: L\_D\_PC\_FromAP\_Public\_Hearing\_Combined\_compressed.pdf.

### BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 1

Giai đoạn thu thập ý kiến của công chúng ban đầu bắt đầu vào ngày 1 tháng 6 năm 2022 và kết thúc vào ngày 1 tháng 7 năm 2022. Kế hoạch đã sửa đổi để bao gồm thông báo của HUD về việc tài trợ bổ sung và thay đổi về MID cho Bão Laura và Delta. Ngoài ra, bản sửa đổi này bao gồm đánh giá nhu cầu chưa



được đáp ứng, mô tả chương trình và ngân sách cho Bão Ida và các trận lũ lụt vào tháng 5 năm 2021. Sau khi thời gian thu thập ý kiến của công chúng kết thúc, tiểu bang đã chuẩn bị phản hồi cho các ý kiến. Bản tóm tắt các ý kiến và phản hồi đã được thêm vào Kế Hoạch Hành Động để đệ trình lên HUD dưới dạng tệp đính kèm trong phần tài liệu hỗ trợ. Ngoài ra, những ý kiến và phản hồi này đã được đăng công khai trên trang web của OCD. Các ý kiến và phản hồi có trong các tài liệu hỗ trợ có tiêu đề: APA 1\_Public Comments\_Compliled\_LDIDAMay21.

## BẢN SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 2

Giai đoạn thu thập ý kiến của công chúng ban đầu bắt đầu vào ngày 23 tháng 11 năm 2022 và kết thúc vào ngày 23 tháng 12 năm 2022. Kế hoạch này có những sửa đổi đối với các chương trình được đề xuất, bao gồm các phúc lợi và phân bổ của chương trình. Sau khi thời gian thu thập ý kiến của công chúng kết thúc, tiểu bang đã chuẩn bị phản hồi cho các ý kiến. Ngoài ra, những ý kiến và phản hồi này đã được đăng công khai trên trang web của OCD. Các ý kiến và phản hồi có trong các tài liệu hỗ trợ có tiêu đề: APA2\_Public\_Comments\_Compliled\_LDIDAMay21.

## SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 3

Giai đoạn lấy ý kiến công chúng ban đầu bắt đầu vào ngày 7 tháng 6 năm 2023 và sẽ kết thúc vào ngày 6 tháng 7 năm 2023. Kế hoạch này thiết lập các chương trình mới, sửa đổi ngân sách và tường thuật chương trình hiện có, đồng thời cập nhật ngôn ngữ. Sau khi thời gian lấy ý kiến của công chúng kết thúc, tiểu bang đã chuẩn bị phản hồi cho các ý kiến đó. Ngoài ra, những nhận xét và phản hồi này đã được đăng công khai trên trang web của OCD. Các nhận xét và phản hồi có thể được tìm thấy dưới các tài liệu hỗ trợ có tiêu đề: APA3\_Public\_Comments\_Compliled\_IDAMay21.

## SỬA ĐỔI QUAN TRỌNG SỐ 4

Giai đoạn lấy ý kiến công chúng ban đầu bắt đầu vào ngày 29 tháng 11 năm 2023 và sẽ kết thúc vào ngày 29 tháng 12 năm 2023.



## D. CÁC NGUỒN DỮ LIỆU/PHƯƠNG PHÁP LUẬN

## E. CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ THUẬT NGỮ QUAN TRỌNG

- **AMI:** Thu nhập trung bình khu vực
- **CBDO:** Tổ Chức Phát Triển Dựa Vào Cộng Đồng
- **CDBG:** Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng
- **CDBG-DR:** Tài Trợ Khối Phát Triển Cộng Đồng-Phục Hồi Sau Thảm Họa
- **CFR:** Bộ Luật Quy Định Liên Bang
- **CO:** Nhân Viên Chứng Nhận
- **CP:** Sự tham gia
- **DOB:** Sự trùng lặp về phúc lợi
- **DRGR:** Phục Hồi Sau Thảm Họa và Hệ Thống Báo Cáo Tài Trợ
- **FEMA:** Cơ Quan Quản Lý Khẩn Cấp Liên Bang
- **Đạo Luật HCD:** Đạo Luật Phát Triển Nhà Ở Và Cộng Đồng năm 1974, đã được sửa đổi
- **HMGP:** Chương Trình Tài Trợ Giảm Thiểu Mối Nguy
- **IA:** (FEMA) Hỗ Trợ Cá Nhân
- **LIHTC:** Tín Dụng Thuế Nhà Ở Cho Người Có Thu Nhập Thấp
- **LMI:** Thu nhập thấp và trung bình
- **NFIP:** Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt Quốc Gia
- **PA:** (FEMA) Hỗ Trợ Công Cộng
- **RE:** Thực Thể Chịu Trách Nhiệm
- **RFP:** Yêu cầu đề xuất
- **SBA:** Cơ Quan Quản Lý Doanh Nghiệp Nhỏ Hoa Kỳ
- **SFHA:** Khu Vực Nguy Cơ Ngập Lụt Đặc Biệt
- **UGLG:** Đơn vị của chính quyền địa phương chung
- **URA:** Đạo Luật Chính Sách Hỗ Trợ Di Dời và Thu Nhận Bất Động Sản Thống Nhất năm 1970 (URA), bản sửa đổi
- **USACE:** Công Bình Lục Quân Hoa Kỳ

### CÁC TỪ VIẾT TẮT PHỔ BIẾN CỦA OCD

- **ABFE:** Nâng Sàn Mức Ngập Cơ Sở Tham Vấn
- **AEP:** Xác Suất Vượt Hàng Năm (của một trận ngập lụt)
- **AP:** Kế Hoạch Hành Động
- **CDBG-MIT:** Các Quỹ Tài Trợ của Khối Phát Triển Cộng Đồng

- **CFR:** Bộ Luật Quy Định Liên Bang
- **COVID-19:** Đại dịch toàn cầu Virus Corona năm 2019
- **CPD:** Văn Phòng Kế Koạch và Phát Triển Cộng Đồng HUD
- **CPRA:** Cơ Quan Bảo Vệ và Phục Hồi Bờ Biển
- **DEQ:** Sở Chất Lượng Môi Trường Louisiana
- **DOA:** Phòng Hành Chính
- **DOTD:** Sở Giao Thông và Phát Triển Louisiana
- **DR:** Phục Hồi Sau Thảm Họa
- **FIRM:** Bản Đồ Tỷ Lệ Bảo Hiểm Ngập Lụt
- **FRN:** Thông Báo từ Cơ Quan Đăng Ký Liên Bang
- **GOHSEP:** Văn Phòng Thống Đốc về An Ninh Nội Địa và Chuẩn Bị Ứng Phó Khẩn Cấp
- **HUD:** Bộ Nhà Ở và Phát Triển Đô Thị Hoa Kỳ
- **LED:** Phát Triển Kinh Tế Louisiana
- **LDAF:** Sở Nông Nghiệp và Lâm Nghiệp Louisiana
- **LDWF:** Sở Động Vật Hoang Dã và Thủy Sản Louisiana
- **LSU:** Đại Học Tiểu Bang Louisiana
- **LTRS:** Tiểu Ban Phục Hồi Dài Hạn
- **NDRF:** Khung Phục Hồi Sau Thảm Họa Quốc Gia
- **NFIP:** Chương Trình Bảo Hiểm Ngập Lụt Quốc Gia
- **NOFA:** Thông Báo về Khả Năng Cấp Vốn
- **OCD:** Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana
- **QPR:** Báo Cáo Hiệu Quả Hàng Quý
- **RSF:** Chức Năng Hỗ Trợ Khôi Phục
- **SHMP:** Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy của Tiểu Bang
- **USDA:** Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ



## F. MẪU TIÊU CHUẨN 424

SF-424 đã ký được gửi qua email tới HUD vào ngày 3/5/2022 do kích thước của tệp.

## 6. TẬP TIN ĐÍNH KÈM

### I. CÁC CUỘC HỌP TIẾP CẬN THẢM HỌA CỦA OCD NĂM 2020 VÀ 2021

#### Các cuộc họp tiếp cận thảm họa năm 2020/2021

| NGÀY  | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC   | NGƯỜI THAM DỰ  | MỤC ĐÍCH   |
|---|--|--|--|
| Ngày 5 & 6 tháng 11 năm 2020                        | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana                           | Tất cả Cộng đồng Laura/Delta/Zeta bị ảnh hưởng: quan chức, quản trị viên giáo xứ, giám đốc cấp phép & tài trợ, nhân viên trung tâm điều hành khẩn cấp, nhân viên tài chính, v.v. | Buổi 1 - Huấn Luyện Phục Hồi Kịp Thời (JIT) do OCD/FEMA/GOSHEP thực hiện   |
| Ngày 19 tháng 11 năm 2020                           | Giáo Xứ Calcasieu  | Các quan chức Giáo Xứ Calcasieu, OCD, GOSHEP, FEMA   | Cuộc họp Calcasieu/State/FEMA: Ưu Tiên Phục Hồi Dài Hạn  |
| Ngày 8 tháng 1 năm 2021                             | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana                           | OCD/GOSHEP/FEMA, Giáo Xứ Calcasieu, Rowdy Gaudet/Emergent Method   | Để thảo luận về nhu cầu hỗ trợ & đào tạo cho tổ chức của Calcasieu gồm các chủ tịch/ủy ban RSF địa phương, nhất quán với NDRF & tiến trình chuyển tiếp |
| Ngày 13 & 14 tháng 1 năm 2021                       | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana                           | Tất cả Cộng đồng Laura/Delta/Zeta bị ảnh hưởng: quan chức, quản trị viên giáo xứ, giám đốc cấp phép & tài trợ, nhân viên trung tâm điều hành khẩn cấp, nhân viên tài chính, v.v. | Phản 2 - Huấn Luyện Phục Hồi Kịp Thời (JIT) của OCD/FEMA/GOSHEP  |
| Ngày 4 tháng 2 năm 2021 và ngày 11 tháng 3 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana/Kế Hoạch & Năng Lực RSF 1 | OCD, GOSHEP, FEMA, các đối tác liên bang, các quan chức SWLA, AIA, APA, CPRA, IMCAL<br>Khu quy hoạch, LSU, Viện Nước, đầu nguồn  | Các cuộc họp đầy đủ RSF 1/hỗ trợ kỹ thuật Các vấn đề phục hồi sau bão Laura với SWLA   |

| NGÀY  | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC                                     | NGƯỜI THAM DỰ  | MỤC ĐÍCH   |
|---|--|--|--|
| Ngày 11 tháng 2 năm 2021  | Giáo Xứ Calcasieu                                  | Tất cả đồng chủ tịch RSF & thành viên ủy ban của giáo xứ Calcasieu địa phương, OCD, GOSHEP, FEMA   | Khởi động/Huấn luyện cho Cuộc Họp Định Hướng RSF/NDRF của Giáo Xứ Calcasieu  |
| Ngày 8 tháng 3 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana           | Tổ chức SWLA, nhân viên nhà ở OCD, P.Forbes  | Hỗ trợ kỹ thuật cho Tổ Chức SWLA trong việc khởi động quy trình Lập Kế Hoạch Khôi Phục Dài Hạn Calcasieu/Cameron với trọng tâm cụ thể là nhà ở   |
| Ngày 6 & 7 tháng 4 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana           | Tất cả Cộng đồng Laura/Delta/Zeta bị ảnh hưởng: quan chức, quản trị viên giáo xứ, giám đốc cấp phép & tài trợ, nhân viên trung tâm điều hành khẩn cấp, nhân viên tài chính, v.v. | Phần 3 - Huấn Luyện Phục Hồi Kịp Thời (JIT) của OCD/FEMA/GOSHEP  |
| Ngày 25 tháng 3 năm 2021 và ngày 8 tháng 4 năm 2021   | IRC OCD/GOSHEP/FEMA                                | Quan chức chủ chốt của Giáo Xứ Calcasieu và các đồng chủ tịch RSF địa phương, R. Gaudet/Emergent Method  | Cập nhật/hỗ trợ kỹ thuật cần thiết về các vấn đề: Quy trình lập kế hoạch của ủy ban RSF của Giáo Xứ Calcasieu                                    |
| Ngày 14 tháng 4 năm 2021  | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana           | Các quan chức/nhân viên của Calcasieu/Lake Charles/Cameron, AIA, DOTD, Đại Học McNeese. Tổ chức SWLA, IMCAL, DOTD, AIA, tất cả các cộng đồng Laura bị ảnh hưởng                  | Thử nghiệm Công Cụ Giảm Thiểu của FEMA để sử dụng trong lập kế hoạch/phục hồi SWLA   |
| Ngày 21 & 22 tháng 4 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana/RSF 1/AIA | Các kiến trúc sư, kỹ sư, thành viên RSF 1 trên toàn tiểu bang, tất cả các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi bão Laura/Delta/Zeta  | Hội nghị thượng đỉnh/đào tạo về khả năng khôi phục trong hai ngày  |
| Ngày 27 tháng 5, ngày 7 tháng 7, ngày 21 tháng 7, ngày 29 tháng 7, ngày 6 tháng 8, ngày 12 tháng 8, ngày 19 tháng 8, ngày 2 tháng 9, ngày 28 tháng 10 năm 2021*** | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana           | Quỹ SWLA, Giáo Xứ Calcasieu, HUD, OCD, GOSHEP, FEMA  | Lập kế hoạch các cuộc họp để xác định nhu cầu nhà ở, các chủ đề/diễn giả của Cuộc Gặp Cấp Cao và Các nguồn tương tác cho Hội Chợ Tài Nguyên dành |

| NGÀY   | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC                                 | NGƯỜI THAM DỰ  | MỤC ĐÍCH   |
|--|--|--|--|
| ***(Các) sự kiện do tất cả các bên hoãn lại:<br>Calcasieu triển khai chương trình cho thuê, ảnh hưởng của Bão Ida, v.v.<br>Cập nhật - Cuộc Gặp Cấp Cao/Hội Chợ Tài Nguyên cho Laura/Delta/Zeta và Ida hiện đã được lênh lịch vào mùa xuân năm 2022 |  |  | cho các cư dân bị ảnh hưởng.   |
| Ngày 2 tháng 6 năm 2021  | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana       | Tất cả các cộng đồng bị ảnh hưởng của Laura/Delta/Zeta, CISA, Khu Quy Hoạch GOSHEP LA, Đại Học Tiểu Bang McNeese LMA, LSU, Đầu Nguồn, CPRA, Ủy Viên Dịch Vụ Công   | Thiết lập cuộc họp tóm tắt về "Tăng khả năng chống chịu của hệ thống điện ở LA để khắc phục bão và các mối nguy hiểm khác" do Cơ Quan An Ninh Mạng và Cơ Sở Hạ Tầng thực hiện  |
| Ngày 20 tháng 6 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana/RSF 1 | Các quan chức/nhân viên SWLA, Tất cả các cộng đồng bị ảnh hưởng khác bởi bão Laura/Delta/Zeta, Tổ Chức SWLA, IMCAL, AIA, APA, LFMA, Hội Đồng LA GIS, GOSHEP, FEMA, HUD CISA, Đầu Nguồn, Khu Quy Hoạch LA, Đại Học Auburn, FEMA | Cuộc họp khởi động của Nhóm Đặc Nhiệm về Mẫu Dữ Liệu để thảo luận về sáng kiến phát triển các mẫu ngày - năng lực/quy hoạch, phát triển kinh tế, y tế và nguồn nhân lực, nhà ở, cơ sở hạ tầng & văn hóa/tài nguyên thiên nhiên - để cho phép tiểu bang và cộng đồng địa phương đánh giá mức độ dễ bị tổn thương liên quan đến nguy cơ (ngập lụt), phát triển các chiến lược giảm thiểu, có quyền truy cập vào dữ liệu để hỗ trợ tài trợ từ thiện/liên bang, v.v. |
| Ngày 27 tháng 7 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana       | Viên chức và nhân viên Giáo Xứ Cameron   | Cuộc họp đặc biệt được tổ chức cho Giáo Xứ Cameron để trình bày/thảo luận về Thông Tin Tư Vấn về Ngập Lụt Khu Vực Bờ Biển A của Giáo Xứ Cameron để Bộ Phận Giảm Thiểu của FEMA sử  |

| NGÀY                       | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC                                | NGƯỜI THAM DỰ   | MỤC ĐÍCH   |
|----------------------------|---|---|--|
| Tháng 2 - tháng 8 năm 2021 | Chính quyền Giáo Xứ Calcasieu                 | Các nhóm Chức Năng Hỗ Trợ Khôi Phục Khung Phục Hồi Giáo Xứ Calcasieu và các bên liên quan khác nhau   | dụng cho mục đích lập kế hoạch.  |
| Ngày 11 tháng 8 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana      | Các quan chức của OCD/Giáo Xứ Calcasieu và các thành viên của Chức Năng Hỗ Trợ Khôi Phục  | Để tạo điều kiện và cung cấp thông tin cho việc phát triển Kế Hoạch Phục Hồi Cộng Đồng   |
| Ngày 27 tháng 10 năm 2021  | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana      | Giáo Xứ Calcasieu/Hồ Charles/Cameron, các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi SWLA Laura khác, Quỹ SWLA, Viện Nước IMCAL, Sáng Kiến Đầu Nguồn                          | Cuộc họp trực tuyến liên quan đến việc biên soạn Kế Hoạch Phục Hồi Cộng Đồng Dài Hạn của Giáo Xứ Calcasieu   |
| Ngày 9 tháng 11 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana/FEMA | Quan chức/nhân viên Giáo Xứ Calcasieu, IRC OCD/GOSHEP/FEMA  | Báo cáo tóm tắt của Cơ Quan Công Viên Quốc Gia: cập nhật về các cơ hội dự án cho khu vực SWLA: các giải pháp dựa vào thiên nhiên, đầu nguồn  |
| Ngày 9 tháng 11 năm 2021   | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana      | Các quan chức liên bang/địa phương/giáo xứ ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi thảm họa được liên bang tuyên bố từ năm 2020-2021                                   | Thảo luận SOW với Giáo Xứ Calcasieu để được hỗ trợ theo hợp đồng thông qua FEMA, như một phần của nỗ lực Khôi Phục IRC Laura, để xác định các chiến lược nhà ở nhằm giải quyết tình trạng đổ nát, nhà ở giá rẻ, v.v. |
| Ngày 23 tháng 11 năm 2021  | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana      | Các quan chức của Giáo Xứ Calcasieu/OCD   | Cuộc họp trực tuyến và trực tiếp để cung cấp đầu vào về các tài nguyên khôi phục liên bang, bao gồm cả D-CDBG  |
| Ngày 6 tháng 12 năm 2021   | Tổ Chức SWLA                                  | Các thành viên của Hội Đồng Tư Vấn Kế Hoạch Tổng Thể (thành viên OCD) cho Kế Hoạch Khôi Phục Dài Hạn 50 Năm Calcasieu/Cameron - OCD, các quan chức được bầu ở | Họp trực tiếp để xem xét lịch trình thực hiện, chiến lược tiếp cận cộng đồng cuộc họp, trách nhiệm của Hội Đồng để xác nhận/ưu tiên mười ưu tiên hàng đầu xuất phát từ ý kiến đóng góp của công chúng.               |

| NGÀY                                     | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC   | NGƯỜI THAM DỰ   | MỤC ĐÍCH  |
|--|--|---|---|
|  |  | địa phương, Hội Đồng Phát Triển Kinh Tế, IMCAL  |   |
| Ngày 14 tháng 12 năm 2021                | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana   | Các quan chức địa phương/giáo xứ trên toàn tiểu bang ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi thảm họa được liên bang tuyên bố từ năm 2020-2021 | Cuộc họp trực tuyến để cho biết trạng thái tài trợ CDBG liên bang và cập nhật chương trình Khôi Phục Louisiana  |
| Ngày 16 tháng 12 năm 2021                | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana   | Các quan chức địa phương/giáo xứ trên toàn tiểu bang ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi thảm họa được liên bang tuyên bố từ năm 2020-2021 | Cuộc họp trực tuyến để cho biết trạng thái tài trợ CDBG liên bang và cập nhật chương trình Khôi Phục Louisiana  |
| Ngày 19 tháng 1 năm 2022                 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana   | Các quan chức và nhân viên của Calcasieu/Cameron  | Cuộc họp trực tuyến để cho biết trạng thái tài trợ CDBG liên bang và cập nhật chương trình Khôi Phục Louisiana  |
| Ngày 25 tháng 1 năm 2022                 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana   | Nhóm Tái Xác Nhận Nhà Ở Trực Tiếp Sau Bão Laura của GOHSEP  | Để xác định các nhu cầu chưa được đáp ứng   |
| Ngày 26 tháng 1, ngày 3 tháng 2 năm 2022 | Tổ Chức SWLA   | Hội Đồng Tư Ván Quy Hoạch Tổng Thể/OCD  | Các cuộc họp làm việc dựa trên ý kiến đóng góp của công chúng, dẫn đến việc xác định mươi (10) ưu tiên phục hồi xuyên suốt hàng đầu cho kế hoạch phục hồi dài hạn 50 năm. |
| Ngày 16 tháng 12 năm 2022                | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana***<br><br>***Hai bên khác đang được lên kế hoạch với Hội Đồng Phát Triển Kinh Tế Giáo Xứ Vermilion (trọng tâm phát triển kinh tế) và Khu Quy Hoạch Đồng Bằng Kisatchie (đầu nguồn). | Thành Phố Lafayette, Ủy Ban Quy Hoạch Acadiana, OCD, Sáng Kiến Đầu Nguồn, GOSHEP, EPA, FEMA   | Thảo luận về hỗ trợ kỹ thuật được cung cấp Lafayette do Thư Quan Tâm được gửi để đánh giá vị trí tốt nhất cho các dự án đầu nguồn   |

## Tiếp cận Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp

| NGÀY                     | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC                           | NGƯỜI THAM DỰ   | MỤC ĐÍCH  |
|--------------------------|--|---|---|
| Ngày 20 tháng 1 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các quan chức chính quyền được bầu và bổ nhiệm trên toàn tiểu bang Louisiana  | Thông tin cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang về tài trợ của Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang |
| Ngày 21 tháng 1 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các quan chức chính quyền giáo xứ trên toàn tiểu bang Louisiana   | Thông tin cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang về tài trợ của Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang |
| Ngày 22 tháng 1 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các bên liên quan ủng hộ nhà ở  | Thảo luận bàn tròn trực tuyến trên toàn tiểu bang về tài trợ của Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang |
| Ngày 29 tháng 3 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các bên liên quan và các thành viên của công chúng đang tìm kiếm thông tin về Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp | Cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang        |
| Ngày 31 tháng 3 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các bên liên quan và các thành viên của công chúng đang tìm kiếm thông tin về Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp | Cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang        |
| Ngày 6 tháng 4 năm 2021  | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các bên liên quan và các thành viên của công chúng đang tìm kiếm thông tin về Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp | Cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang        |
| 08/04/2021               | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các bên liên quan và các thành viên của công chúng đang tìm kiếm thông tin về Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp | Cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang        |

| NGÀY  | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC                           | NGƯỜI THAM DỰ   | MỤC ĐÍCH  |
|---|--|---|---|
| Ngày 11 và 13 tháng 5 năm 2021                    | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Chủ sở hữu bất động sản, người môi giới và các bên liên quan đến chủ nhà  | Cuộc họp trực tuyến trên toàn tiểu bang để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang cho chủ sở hữu bất động sản  |
| Ngày 12 tháng 5 năm 2021                          | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các nhà cung cấp tiện ích trên toàn tiểu bang   | Cuộc họp trực tuyến để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang có mở rộng tiện ích  |
| Ngày 4 tháng 6 năm 2021                           | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các nhà cung cấp tiện ích trên toàn tiểu bang   | Cuộc họp trực tuyến để cho biết trạng thái tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang có mở rộng tiện ích  |
| Tháng 5 - tháng 6 năm 2021 (hai tuần một lần)     | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Quan chức chính quyền địa phương đại diện cho các giáo xứ quản lý các Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp của riêng họ                  | Cuộc họp trực tuyến để nêu ra tình trạng tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG của liên bang cho 7 quan chức chính quyền địa phương đại diện cho các giáo xứ quản lý các Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp của riêng họ |
| Ngày 1, 2, 3, 7, 8, 11, 14 và 18 tháng 6 năm 2021 | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các thành viên cộng đồng đang tìm kiếm sự hỗ trợ của CDBG tại mười sự kiện hỗ trợ đăng ký Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp trực tiếp | Đưa ra trợ giúp trực tiếp tại mười cộng đồng Louisiana cho các thành viên công chúng nộp đơn xin Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG  |
| Ngày 31 tháng 8 năm 2021                          | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Các thành viên của Hiệp Hội Luật Sư Louisiana cho buổi Giáo Dục Pháp Lý Thường Xuyên  | Cung cấp cho các thẩm phán Louisiana và đại diện tòa án các nguồn lực và thông tin về tài trợ Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG   |
| Ngày 3 tháng 8 năm 2021                           | Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana | Hiệp Hội United Way Louisiana   | Cung cấp thông tin, điểm thảo luận và câu hỏi thường gặp liên quan đến nguồn tài trợ của Chương Trình Hỗ Trợ Cho Thuê Khẩn Cấp CDBG dành cho  |



| NGÀY | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC | NGƯỜI THAM DỰ | MỤC ĐÍCH  |
|------|----------------|---------------|---|
|      |                |               | người thuê nhà và chủ nhà<br>với đường dây trợ giúp 211<br>trên toàn tiểu bang. |

## II. CUỘC HỌP TIẾP CẬN VỀ THẨM HỌA CỦA OCD, 2022

### Các cuộc họp tiếp cận thảm họa bão Ida

| NGÀY                     | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC  | NGƯỜI THAM DỰ   | MỤC ĐÍCH  |
|--------------------------|---|---|---|
| 11/01/2022               | RSF1 OCD/FEMA<br>State Library/Baton Rouge                  | Các viên chức chính quyền<br>của các giáo xứ<br>Terrebonne, East<br>Feliciana, Ascension và St.<br>James  | Phiên 2: Đào Tạo Phục Hồi<br>Đúng Lúc   |
| 13/01/2022               | Ủy Ban Lập Kế Hoạch Khu<br>Vực RSF1 OCD/FEMA<br>New Orleans | Các viên chức chính quyền<br>của các giáo xứ<br>Plaquemines, St. Bernard<br>và Jefferson; Ủy Ban Lập<br>Kế Hoạch Trung Tâm Phía<br>Nam, Ủy Ban Lập Kế<br>Hoạch Khu Vực, Thành<br>Phố Bogalusa, Hội Đồng<br>Bộ Lạc | Phiên 2: Đào Tạo Phục Hồi<br>Đúng Lúc   |
| Ngày 14 tháng 1 năm 2022 | Giáo Xứ Tangipahoa RSF1<br>OCD/FEMA                         | Đại diện của Thị Trưởng,<br>giám đốc EOC  | Có chương trình đào tạo   |
| 18/01/2022               | RSF1 OCD/FEMA<br>Thị Trần Westwego                          | Thị Trưởng Robert Billiot   | Phản hồi cuộc họp/khôi<br>phục  |
| 18/01/2022               | RSF1 OCD/FEMA<br>Giáo Xứ St. Bernard                        | Chủ tịch giáo xứ, Giám<br>Đốc All South Consulting<br>Engineers   | Các loại chiến lược phục<br>hồi cần cân nhắc  |
| Ngày 19 tháng 1 năm 2022 | RSF1 OCD/FEMA<br>Thành Phố Gretna                           | Thiếu Tá Belinda Constant   | Trạng thái phối hợp để<br>phản hồi/phục hồi   |
| Ngày 19 tháng 1 năm 2022 | RSF1 OCD/FEMA<br>Giáo Xứ Plaquemines                        | Chủ tịch giáo xứ, Giám<br>Đốc EOC   | Nhu cầu cuộc họp thăm<br>dò/hỗ trợ có sẵn   |
| 26/01/2022               | RSF1<br>OCD/GOHSEP/FEMA                                     | Acadiana, Khu Vực Thủ<br>Đô, Lập Kế Hoạch Trung<br>Tâm Phía Nam, Khu Vực<br>Đô Thị/Ủy Ban Lập Kế<br>Hoạch Khu Vực Orleans   | Thảo luận bàn tròn về tác<br>động với cộng đồng và nhu<br>cầu về năng lực tổ chức do<br>Ida                       |
| 03/02/2022               | RSF1 OCD/FEMA<br>Quỹ Cộng Đồng<br>Bayou/Houma               | Giám Đốc Quỹ, Ủy Ban<br>Lập Kế Hoạch Trung Tâm<br>Phía Nam, Giáo Xứ<br>Terrebonne và Lafourche,<br>OCD và FEMA  | Thảo luận lập kế hoạch để<br>phát triển kế hoạch khu<br>vực dài hạn cho<br>Terrebonne, Lafourche và<br>Grand Isle |

| NGÀY  | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC                                     | NGƯỜI THAM DỰ  | MỤC ĐÍCH  |
|---|--|--|---|
| Ngày 8 tháng 2 năm 2022 và ngày 24 tháng 2 năm 2022                           | RSF 1<br>OCD/GOHSEP/FEMA<br>Thị Trấn Grand Isle    | Thị Trưởng David Camardelle, Nhân Viên Môi Trường của Giáo Xứ Jefferson, Đại Diện Hội Đồng Thành Phố, Kỹ Sư Địa Phương, Công Bình Lực Quân Hoa Kỳ                            | Mức độ khẩn cấp của việc loại bỏ mảnh vỡ của tàu thuyền khỏi các tuyến đường thủy, kinh phí, giấy phép, kinh phí săn có để phục hồi lâu dài |
| Ngày 9 tháng 2 năm 2022 và ngày 15 tháng 3 năm 2022                           | RSF 1 OCD/FEMA<br>Thành Phố Kenner                 | Giám Đốc EOC, Sở Phát Triển Cộng Đồng  | Đánh giá khả năng quản lý/phục hồi khẩn cấp   |
| Ngày 10 tháng 2 năm 2022, ngày 7 tháng 3 năm 2022 và ngày 10 tháng 3 năm 2022 | RSF1 OCD/FEMA<br>Thị Trấn Jean LaFitte             | Thị Trưởng Timothy Kerner Jr.<br>Quản lý CFM, vốn<br>Giám Đốc Dự Án,<br>GOSHEP   | Phối hợp, xây dựng năng lực của tiểu bang/địa phương để phục hồi, hỗ trợ tài chính  |
| 22/02/2022  | RSF 1 OCD/FEMA<br>Crown Plaza Hotel<br>Baton Rouge | Hiệp Hội Thành Phố Louisiana<br>Hội nghị giữa năm theo lời mời/Tiếp cận cộng đồng/TA của hơn 200 người tham dự<br>Thị Trưởng/Viên Chức Được Bầu                              | Thông tin/TA của OCD và FEMA về hỗ trợ phục hồi sau Laura và Ida  |
| 08/03/2022  | RSF 1 OCD/FEMA/EDA<br>Giáo Xứ Harahan/Jefferson    | Các quan chức chính quyền của các giáo xứ Terrebonne, St. Charles, Assumption, Lafourche; Văn Phòng Cảnh Sát Trưởng/Terrebonne; Đại Diện cho Tiểu Bang; Đại Diện cho Quận 20 | Phiên 3: Đào Tạo Phục Hồi Đúng Lúc  |
| 28/03/2022  | Giáo Xứ Lafourche RSF1 OCD/FEMA                    | Kristi Lumpkin, Giám Đốc Phụ Trách Lập Kế Hoạch  | Lập kế hoạch và hỗ trợ phục hồi dài hạn; cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp; vấn đề nhà ở  |
| 05/04/2022  | Giáo Xứ Terrebonne RSF 1 OCD/FEMA/GOHSEP EOC       | Các quan chức chính quyền của các giáo xứ Terrebonne, St. Charles, Assumption, Lafourche; Văn Phòng Cảnh Sát Trưởng/Terrebonne; Đại Diện cho Tiểu Bang; Đại Diện cho Quận 20 | Phiên 3: Đào Tạo Phục Hồi Đúng Lúc  |
| 06/04/2022  | Phòng Hội Đồng RSF 1 OCD/FEMA/ EOC                 | Các quan chức chính phủ của các giáo xứ Jefferson,   | Phiên 3: Đào Tạo Phục Hồi Đúng Lúc  |

| NGÀY                    | ĐƠN VỊ TỔ CHỨC  | NGƯỜI THAM DỰ  | MỤC ĐÍCH  |
|-------------------------|---|--|---|
|                         | Giáo Xứ St. Tammany                                     | Plaquemines, St. Bernard, Thành Phố Westwego, St. Tammany, Washington, Ascension, Thành Phố Kenner, Hiệp Hội Doanh Nghiệp Bờ Tây |   |
| 12/04/2022 và 19/4/2022 | RSF 1 OCD/FEMA  | Giáo xứ, thành phố, cộng đồng bộ lạc   | Khảo sát các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Ida/Laura – tức là chính phủ, bộ lạc, v.v. Tất cả các tổ chức đào tạo quản lý tài trợ và tài trợ cụ thể để đáp ứng nhu cầu đã xác định từ tất cả các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Ida |
| 18/04/2022              | Giáo Xứ Jefferson RSF 1 OCD/FEMA/GOHSEP EOC tại Harahan | Chủ Tịch Giáo Xứ, CAO & các nhân viên điều hành khác; Thị Trưởng của Westwego và Harahan; EOC                                    | Tóm tắt/Hỏi & Đáp của OCD, GOHSEP, FEMA, các đối tác liên bang, SBA về: nguồn lực và hỗ trợ kỹ thuật có sẵn   |

### III. NHU CẦU NHÀ Ở CHƯA ĐƯỢC ĐÁP ỨNG

Để tính toán nhu cầu nhà ở chưa được đáp ứng, tiểu bang đã phân tích rộng rãi dân số theo bốn loại riêng biệt: 1) chủ nhà bị hư hại do gió được báo cáo là không có hợp đồng bảo hiểm rủi ro; 2) chủ nhà bị hư hại do gió được báo cáo là có hợp đồng bảo hiểm rủi ro; 3) các chủ nhà bị thiệt hại do ngập lụt được báo cáo là không thực hiện chính sách NFIP; 4) các chủ nhà bị thiệt hại do ngập lụt được báo cáo là thực hiện chính sách NFIP. Với mục đích của phân tích này, tiểu bang giả định rằng những người dân có hợp đồng bảo hiểm phù hợp với loại thiệt hại do bão ghi nhận của họ sẽ hưởng 80% thiệt hại được bảo hiểm trong chính sách bảo hiểm của họ. Do đó, nhu cầu cho những nhóm dân số này đã giảm xuống còn 20% so với những nhóm dân số không có bảo hiểm. Các nhu cầu chưa được đáp ứng cho các hộ gia đình thuê được tính theo tỷ lệ từ các nhu cầu chưa được đáp ứng của chủ nhà cuối cùng.

Hơn nữa, phân tích này còn xem xét các nguồn hỗ trợ đã biết. Ví dụ, "FVL-HA" tính toán sự khác biệt giữa Tồn Thất Được Xác Minh và Hỗ Trợ Nhà Ở được FEMA giải ngân thông qua chương trình FEMA IA. Sau đó, khi hệ số thiệt hại được áp dụng cho phần còn lại đó dựa trên sự khác biệt trong các cuộc kiểm tra của FEMA và SBA, tổng số khoản vay SBA được phê duyệt sẽ được trừ vào tổng nhu cầu trước khi tính tổng nhu cầu chưa được đáp ứng cho từng nhóm trong số bốn nhóm dân số tương ứng. Cuối cùng, chỉ các phân loại thiệt hại nặng-nghiêm trọng mới được sử dụng để tính toán các nhu cầu



chưa được đáp ứng. Các bộ bảng sau đây bao gồm các tính toán về Nhu Cầu Nhà Ở Chưa Được Đáp Ứng cho các mô hình sau:

## Laura

| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO GIÓ (KHÔNG CÓ BẢO HIỂM) |            |                 |       |                  |                   |                           |
|---|------------|-----------------|-------|------------------|-------------------|---------------------------|
| Phân loại                                       | Số lượng   | FVL-HA          | Hệ số | Tổn thất         | Khoản vay SBA     | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
| Nghiêm trọng                                    | 263        | 7.226.397,37\$  | 3.1   | 22.445.863,86\$  | (2.898.300,00)\$  | 19.547.563,86\$           |
| Nặng-Cao  | 401        | 2.580.801,18\$  | 7.9   | 20.429.311,91\$  | (3.289.600,00)\$  | 17.139.711,91\$           |
| Nặng-Thấp                                       | 3,254      | 10.359.376,19\$ | 8.8   | 90.805.778,17\$  | (23.358.000,00)\$ | 67.447.778,17\$           |
| Nhẹ-Cao   | 3,716      | 5.896.554,89\$  | 11.7  | 69.134.099,64\$  | (15.363.600,00)\$ | 53.770.499,64\$           |
| Nhẹ-Thấp  | 3,537      | 2.031.859,74\$  | 21.4  | 43.507.243,38\$  | (9.446.600,00)\$  | 34.060.643,38\$           |
| Tổng  | 11,17<br>1 | 28.094.989,37\$ |       | 246.322.296,96\$ | (54.356.100,00)\$ | 191.966.196,96\$          |
| Nặng-Nghiêm trọng                               | 3,918      | 20.166.575\$    | 20    | 133.680.954\$    | (29.545.900)\$    | 104.135.054\$             |

| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO GIÓ (ĐƯỢC BẢO HIỂM) |          |                 |       |                  |                   |                           |
|---|----------|-----------------|-------|------------------|-------------------|---------------------------|
| Phân loại                                   | Số lượng | FVL-HA          | Hệ số | Tổn thất         | Khoản vay SBA     | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
| Nghiêm trọng                                | 40       | 2.319.760,78\$  | 3.1   | 7.205.393,23\$   | (1.998.200,00)\$  | 1.041.438,65\$            |
| Nặng-Cao                                    | 34       | 612.554,97\$    | 7.9   | 4.848.911,51\$   | (562.600,00)\$    | 857.262,30\$              |
| Nặng-Thấp                                   | 776      | 8.477.599,59\$  | 8.8   | 74.310.944,37\$  | (14.205.200,00)\$ | 12.021.148,87\$           |
| Nhẹ-Cao                                     | 1487     | 8.050.098,83\$  | 11.7  | 94.383.304,32\$  | (13.048.045,00)\$ | 16.267.051,86\$           |
| Nhẹ-Thấp                                    | 1431     | 2.308.702,56\$  | 21.4  | 49.435.146,63\$  | (9.385.100,00)\$  | 8.010.009,33\$            |
| Tổng  | 3,768    | 21.768.716,73\$ |       | 230.183.700,05\$ | (39.199.145,00)\$ | 38.196.911,01\$           |
| Nặng-Nghiêm trọng                           | 850      | 11.409.915\$    | 20    | 86.365.249\$     | (16.766.000)\$    | 13.919.850\$              |

**CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO NGẬP LỤT (KHÔNG CÓ BẢO HIỂM)**

| Phân loại         | Số lượng | FVL-HA         | Hệ số | Tổn thất        | Khoản vay SBA    | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
|-------------------|----------|----------------|-------|-----------------|------------------|---------------------------|
| Nghiêm trọng      | 108      | 2.454.344,69\$ | 3.1   | 7.623.423,40\$  | (1.263.000,00)\$ | 6.360.423,40\$            |
| Nặng-Cao          | 74       | 1.013.904,97\$ | 7.9   | 8.025.949,86\$  | \$ -             | 8.025.949,86\$            |
| Nặng-Thấp         | 296      | 1.531.813,96\$ | 8.8   | 13.427.213,77\$ | (978.400,00)\$   | 12.448.813,77\$           |
| Nhẹ-Cao           | 111      | 292.764,25\$   | 11.7  | 3.432.511,56\$  | (450.000,00)\$   | 2.982.511,56\$            |
| Nhẹ-Thấp          | 99       | 84.083,93\$    | 21.4  | 1.800.449,08\$  | (249.600,00)\$   | 1.550.849,08\$            |
| Tổng              | 688      | 5.376.911,80\$ |       | 34.309.547,68\$ | (2.941.000,00)\$ | 31.368.547,68\$           |
| Nặng-Nghiêm trọng | 478      | 5.000.064\$    | 20    | 29.076.587\$    | (2.241.400)\$    | 26.835.187\$              |

**CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO NGẬP LỤT (CÓ BẢO HIỂM)**

| Phân loại         | Số lượng | FVL-HA         | Hệ số | Tổn thất        | Khoản vay SBA    | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
|-------------------|----------|----------------|-------|-----------------|------------------|---------------------------|
| Nghiêm trọng      | 38       | 1.910.881,83\$ | 3.1   | 5.935.377,09\$  | (1.325.300,00)\$ | 922.015,42\$              |
| Nặng-Cao          | 24       | 386.517,79\$   | 7.9   | 3.059.628,36\$  | (414.300,00)\$   | 529.065,67\$              |
| Nặng-Thấp         | 55       | 502.044,33\$   | 8.8   | 4.400.701,86\$  | (611.900,00)\$   | 757.760,37\$              |
| Nhẹ-Cao           | 8        | 53.735,63\$    | 11.7  | 630.022,86\$    | (77.800,00)\$    | 110.444,57\$              |
| Nhẹ-Thấp          | 12       | 23.341,41\$    | 21.4  | 499.798,48\$    | (143.800,00)\$   | 71.199,70\$               |
| Tổng              | 137      | 2.876.520,99\$ |       | 14.525.528,66\$ | (2.573.100,00)\$ | 2.390.485,73\$            |
| Nặng-Nghiêm trọng | 117      | 2.799.444\$    | 20    | 13.395.707\$    | (2.351.500)\$    | 2.208.841\$               |

## Delta

**CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO GIÓ (KHÔNG CÓ BẢO HIỂM)**

| Phân loại    | Số lượng | FVL-HA         | Hệ số | Tổn thất        | Khoản vay SBA    | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
|--------------|----------|----------------|-------|-----------------|------------------|---------------------------|
| Nghiêm trọng | 41       | 1.623.187,32\$ | 2.8   | 4.489.968,26\$  | \$ -             | 4.489.968,26\$            |
| Nặng-Cao     | 65       | 714.065,98\$   | 5.8   | 4.148.050,40\$  | (271.500,00)\$   | 3.876.550,40\$            |
| Nặng-Thấp    | 593      | 2.776.990,54\$ | 9.0   | 25.055.714,19\$ | (1.396.700,00)\$ | 23.659.014,19\$           |
| Nhẹ-Cao      | 994      | 1.890.471,02\$ | 9.8   | 18.567.258,24\$ | (1.141.700,00)\$ | 17.425.558,24\$           |
| Nhẹ-Thấp     | 1.310    | 592.855,82\$   | 22.6  | 13.392.101,97\$ | (1.139.500,00)\$ | 12.252.601,97\$           |



| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO GIÓ (KHÔNG CÓ BẢO HIỂM) |       |                |    |                 |                  |                 |
|---|-------|----------------|----|-----------------|------------------|-----------------|
| Tổng  | 3,003 | 7.597.570,68\$ |    | 65.653.093,05\$ | (3.949.400,00)\$ | 61.703.693,05\$ |
| Nặng-Nghiêm trọng                               | 699   | 5.114.244\$    | 18 | 33.693.733\$    | (1.668.200)\$    | 32.025.533\$    |

| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO GIÓ (ĐƯỢC BẢO HIỂM) |          |                |       |                 |                  |                           |
|---|----------|----------------|-------|-----------------|------------------|---------------------------|
| Phân loại                                   | Số lượng | FVL-HA         | Hệ số | Tổn thất        | Khoản vay SBA    | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
| Nghiêm trọng                                |          |                |       |                 |                  |                           |
| Nặng-Cao                                    | 6        | 118.656,15\$   | 5.8   | 689.280,41\$    | \$ -             | 137.856,08\$              |
| Nặng-Thấp                                   | 61       | 701.209,66\$   | 9.0   | 6.326.744,21\$  | (216.900,00)\$   | 1.221.968,84\$            |
| Nhẹ-Cao                                     | 227      | 825.486,44\$   | 9.8   | 8.107.513,81\$  | (605.100,00)\$   | 1.500.482,76\$            |
| Nhẹ-Thấp                                    | 407      | 555.829,43\$   | 22.6  | 12.555.707,73\$ | (1.593.400,00)\$ | 2.192.461,55\$            |
| Tổng  | 701      | 2.201.181,68\$ |       | 27.679.246,16\$ | (2.415.400,00)\$ | 5.052.769,23\$            |
| Nặng-Nghiêm trọng                           | 67       | 819.866\$      | 18    | 7.016.025\$     | (216.900)\$      | 1.359.825\$               |

| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO NGẬP LỤT (KHÔNG CÓ BẢO HIỂM) |          |                |       |                 |                  |                           |
|--|----------|----------------|-------|-----------------|------------------|---------------------------|
| Phân loại  | Số lượng | FVL-HA         | Hệ số | Tổn thất        | Khoản vay SBA    | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
| Nghiêm trọng   |          |                |       |                 |                  |                           |
| Nặng-Cao   | 33       | 973.775,67\$   | 2.8   | 2.693.602,76\$  | (342.100,00)\$   | 2.351.502,76\$            |
| Nặng-Thấp  | 79       | 919.757,40\$   | 5.8   | 5.342.923,70\$  | (684.900,00)\$   | 4.658.023,70\$            |
| Nhẹ-Cao  | 387      | 1.852.660,84\$ | 9.0   | 16.715.843,94\$ | (2.120.000,00)\$ | 14.595.843,94\$           |
| Nhẹ-Thấp   | 100      | 171.493,27\$   | 9.8   | 1.684.320,89\$  | (50.000,00)\$    | 1.634.320,89\$            |
| Tổng   | 717      | 4.025.797,97\$ |       | 28.878.820,85\$ | (3.556.000,00)\$ | 25.322.820,85\$           |
| Nặng-Nghiêm trọng                                    | 499      | 3.746.194\$    | 18    | 24.752.370\$    | (3.147.000)\$    | 21.605.370\$              |

| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO NGẬP LỤT (CÓ BẢO HIỂM) |          |              |       |                |                |                           |
|--|----------|--------------|-------|----------------|----------------|---------------------------|
| Phân loại                                      | Số lượng | FVL-HA       | Hệ số | Tổn thất       | Khoản vay SBA  | Nhu cầu chưa được đáp ứng |
| Nghiêm trọng                                   | 7        | 211.551,67\$ | 2.8   | 585.182,17\$   | \$ -           | 117.036,43\$              |
| Nặng-Cao                                       | 15       | 285.888,55\$ | 5.8   | 1.660.743,05\$ | (222.100,00)\$ | 287.728,61\$              |

| CHỦ NHÀ BỊ THIỆT HẠI DO NGẬP LỤT (CÓ BẢO HIỂM) |     |                |      |                 |                |                |
|--|-----|----------------|------|-----------------|----------------|----------------|
| Nặng-Thấp                                      | 122 | 1.077.056,01\$ | 9.0  | 9.717.860,81\$  | (579.200,00)\$ | 1.827.732,16\$ |
| Nhẹ-Cao  | 24  | 135.261,84\$   | 9.8  | 1.328.473,96\$  | (71.100,00)\$  | 251.474,79\$   |
| Nhẹ-Thấp                                       | 16  | 20.106,08\$    | 22.6 | 454.179,02\$    | (84.500,00)\$  | 73.935,80\$    |
| Tổng   | 184 | 1.729.864,15\$ |      | 13.746.439,01\$ | (956.900,00)\$ | 2.557.907,80\$ |
| Nặng-Nghiêm trọng                              | 144 | 1.574.496\$    | 18   | 11.963.786\$    | (801.300)\$    | 2.232.497\$    |

## IV. TÁC ĐỘNG ĐẾN NGƯỜI VÔ GIA CƯ

Tác động của thiên tai đối với dân số đang ở và đối với những người trải qua tình trạng vô gia cư có chỗ trú ẩn rất khác với tác động đối với những người trải qua tình trạng vô gia cư không nơi nương tựa.

Khi một thiên tai làm hư hại một đơn vị nhà, theo giả thuyết, người ở đó có thể được bảo hiểm hoặc FEMA lo toàn bộ.

Khi một thiên tai làm hỏng một nơi trú ẩn hoặc cơ sở hạ tầng rộng lớn hơn, giường có thể không còn dùng được, nhưng cuối cùng, những giường đó có thể sử dụng lại thông qua các hoạt động sửa chữa và phục hồi.

Tuy nhiên, đối với những người trải qua tình trạng vô gia cư (ví dụ như sống trên đường phố), tác động khó thấy hơn. Một thiên tai không thể xóa bỏ nhà ở hoặc nơi trú ẩn của một người không có nhà ở hoặc nơi trú ẩn; thay vào đó, nó phá hủy cơ hội nhà ở trong tương lai. Một trong những rào cản chính đối với nhà ở lâu dài ở bất kỳ vùng địa lý nào là thiếu nhà ở giá rẻ. Khi một thiên tai tự nhiên làm hư hại hoặc phá hủy hơn một nửa số nhà ở giá rẻ của một khu vực, như Bão Laura và Delta đã làm ở Lake Charles và Bão Ida ở Houma, nó tạo ra cuộc khủng hoảng về chi phí nhà ở và tình trạng sẵn có khiến những người vô gia cư không thể đạt được và ổn định nhà ở lâu dài.

### Các cơn bão năm 2020 và 2021

Các cơn bão năm 2020 và 2021 tàn phá Louisiana sẽ để lại di chứng về tình trạng vô gia cư ở tiểu bang này. Ước tính khoảng 50% người vô gia cư có thể trở về nhà ở mà không cần trợ cấp chính phủ, sẽ không còn nhà ở nữa.

Thống kê theo thời điểm (PIT) là cuộc điều tra dân số hàng năm về những người vô gia cư có nơi trú ẩn và không có nơi trú ẩn vào một đêm do Chương Trình Chăm Sóc Tiếp Tục (CoC) trên khắp Hoa Kỳ thực hiện <https://www.hudexchange.info/programs/hdx/pit-hic/>. Louisiana có 7 Chương Trình Chăm Sóc Tiếp Tục, là các cơ quan kế hoạch khu vực điều phối nhà ở và dịch vụ cho những người trải qua tình trạng vô

gia cư <https://laboscoc.org/housing-and-services>. Các cơn bão Laura, Delta và Zeta năm 2020 chủ yếu ảnh hưởng đến các giáo xứ ở Vùng Lake Charles của Chương Trình Chăm Sóc Tiếp Tục Tiểu Bang Louisiana (LA BOSCO), mặc dù nó cũng ảnh hưởng đến Vùng Monroe, Lafayette, CENLA, Natchitoches/Sabine của LA BOSOC và các CoC của CENLA. Bão Ida đã ảnh hưởng đến các giáo xứ trong các Vùng Houma, Baton Rouge và St. Bernard/Plaquemines của LA BOSCO, đồng thời cũng để lại thiệt hại đáng kể cho các CoC của Unity và Northlake.

## Dữ liệu thống kê theo thời gian (PIT) - Tình trạng vô gia cư ở các vùng bị ảnh hưởng

| CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC TIẾP TỤC BAO GỒM CÁC GIÁO XỨ ĐƯỢC TUYÊN BỐ CỦA FEMA IA   | 2017  | 2018  | 2019  | 2020  |
|--|-------|-------|-------|-------|
| LA BOSCO: Bao gồm Allen, Ascension, Assumption, Beauregard, Calcasieu, Cameron, East Baton Rouge, East Feliciana, Iberville, Jefferson Davis, Lafourche, Plaquemines, Pointe Coupee, St. Bernard, St. Charles, St. James, St. John the Baptist, Các giáo xứ Terrebonne, West Baton Rouge và West Feliciana | 706   | 575   | 593   | 757   |
| CoC Monroe: bao gồm Jackson, Lincoln, Morehouse, Ouachita & Union Paris  | 185   | 187   | 188   | 162   |
| CoC CENLA: bao gồm các Giáo Xứ Grant, LaSalle, Rapides, Vernon & Winn  | 159   | 177   | 114   | 107   |
| CoC Unity: bao gồm các Giáo Xứ Jefferson và Orleans  | 1,301 | 1,188 | 1,179 | 1,314 |
| CoC Lafayette: bao gồm Acadia, St. Landry, St. Martin & Vermilion  | 357   | 363   | 360   | 417   |
| CoC Northlake*: bao gồm các Giáo Xứ Livingston, St. Helena, St. Tammany, Tangipahoa và Washington  | 248   | 194   | 215   | 118   |
| Tổng thống kê theo thời gian**   | 2,956 | 2,684 | 2,649 | 2,875 |

\*Dữ liệu thống kê theo thời gian trên toàn CoC bao gồm cả các giáo xứ bị ảnh hưởng và không bị ảnh hưởng. Lưu ý rằng năm 2018 và 2019 có tuyết và mưa tuyết vào ngày thống kê (bất thường ở Louisiana), điều này có thể làm giảm kết quả.

\*\*Cho đến nay, một số nhà cung cấp dịch vụ trong các giáo xứ được FEMA IA tuyên bố sau đây vẫn chưa báo cáo những thiệt hại có thể bù đắp được về mặt tài chính: Caddo (CoC Shreveport), Natchitoches và Sabine (Vùng Natchitoches/Sabine của LA BOSCO)

## Khu vực LA BOSCO

Theo Hội Đồng AIDS Tây Nam Louisiana (SLAC), một trong những nhà cung cấp dịch vụ được tài trợ tốt nhất ở vùng Lake Charles, hơn 50% trong số 425 người tham gia của họ đã phải di dời.

Tại Vùng Houma, Chính quyền Hợp Nhất Giáo Xứ Terrebonne báo cáo thiệt hại 750.000\$ đối với nơi trú ẩn cho phụ nữ và trẻ em của họ. Nơi tạm trú dành cho Bạo Hành Gia Đình Haven ở khu vực này đã

chứng kiến thiệt hại ước tính khoảng 10.000\$ cho cơ sở của họ. Và khoảng 50% số người tham gia vào các chương trình hỗ trợ nhà ở vĩnh viễn và tái sử dụng nhanh chóng đã thấy các đơn vị của họ bị thiệt hại và hiện phải tìm kiếm nhà ở mới trong một khu vực với số lượng nhà ở đã cạn kiệt. Chỉ vài tuần trước khi Bão Ida đổ bộ, 60 hộ gia đình đã được giới thiệu đến một nhà cung cấp nhà ở lâu dài và trong những tuần sau cơn bão, chỉ có khoảng 20 người trong số họ có thể được liên lạc, rất có thể đã phải di dời đến các khu vực khác của bang.

Đáp ứng nhu cầu chưa được đáp ứng của LA BOSCO C cần **9.697.600\$** để mở lại 208 giường ES (truyền thống), tạo 300 giường ES (NCS) cho những người phải di dời, sửa chữa các trung tâm tiếp cận và ghé thăm phục vụ khoảng 100 hộ gia đình mỗi tháng và thêm sáu nhân viên tiếp cận đường phố toàn thời gian để chuyển hướng mọi người khỏi mạng lưới ứng phó với người vô gia cư đang bị quá tải và giảm dần.

## CoC Monroe

Khả năng cung cấp giường cho nơi trú ẩn khẩn cấp này của CoC đã không đủ trước đại dịch COVID-19; sau đại dịch, tình trạng sẵn có giường tạm trú giảm 25,2% (25 giường) do thực hiện các phương pháp hay nhất về giãn cách xã hội của HUD và do các sự kiện gây quỹ hàng năm bị hủy bỏ. Hơn nữa, ba trong số bốn giáo xứ bị ảnh hưởng bởi Bão Laura hoàn toàn không có giường trú ẩn.

Đáp ứng nhu cầu chưa được đáp ứng của Monroe CoC đòi hỏi 500.000\$ để tạo ra 40 giường tạm trú mới trong các giáo xứ gần hoặc liền kề Laura.

## CoC CENLA

CoC này chỉ có hai nhân viên tiếp cận đường phố để đảm bảo tổng số PIT là 114 người tại hơn sáu giáo xứ, đảm bảo tình trạng thiếu kinh nghiệm thường xuyên ở các giáo xứ nông thôn. Sự sẵn có của ES cực kỳ hạn chế đối với phụ nữ và gia đình có trẻ em; nguồn tài nguyên có sẵn duy nhất là phiếu mua hàng của khách sạn, chúng đắt tiền một cách không bền vững.

CoC CENLA cũng tổ chức nơi trú ẩn thiên tai tập hợp lớn nhất của Louisiana tại Giáo Xứ Rapides, "Alexandria Megashelter". Điều này có hai tác động chính trong và sau thiên tai:

1. Tất cả các phòng khách sạn còn trống và kho nhà khác đã được các nhân viên ứng phó với thiên tai và nơi trú ẩn tiếp nhận;
2. Nơi trú ẩn khổng lồ có khả năng tiếp nhận và sau đó trả về địa phương những người vô gia cư.

Đáp ứng nhu cầu chưa được đáp ứng của CoC CENLA cần 845.000\$ để thêm bốn nhân viên tiếp cận và chuyển hướng toàn thời gian để nhanh chóng xác định những người đang trải qua hoặc có nguy cơ

vô gia cư và chuyển hướng họ khỏi các can thiệp tổn kém hơn; và duy trì 60 giường tái sử dụng nhanh sau năm 2020-2021 để đảm bảo các hộ gia đình không trở lại tình trạng vô gia cư.

## CoC Lafayette

Người sơ tán và người lao động tạm thời từ Bão Laura sử dụng hầu hết các đơn vị nhà sẵn có (và gần như tất cả các đơn vị nhà giá rẻ) ở tất cả các giáo xứ bị ảnh hưởng. Trong khi không có cơ sở dịch vụ dành cho người vô gia cư nào bị hư hại bởi Bão Laura, mạng lưới địa phương vẫn hoạt động trước khi thiên tai xảy ra; kể từ tháng 4 năm 2020, tình trạng vô gia cư trên toàn CoC đã tăng lên 83% và tình trạng sẵn có giường ES giảm 68%. Các giáo xứ bị ảnh hưởng không thể cho trú ẩn hoặc nhận thêm bất kỳ người nào bị mất hoặc mất nhà ở do Bão Laura, và cuộc khủng hoảng về nhà ở và nơi tạm trú sẽ chỉ gia tăng khi các nơi tạm trú không tập trung giảm dần.

Đáp ứng nhu cầu chưa được đáp ứng của CoC Lafayette đòi hỏi 980.000\$ để tạo 33 giường ES đủ để đáp ứng sau thiên tai thông qua các công trình hiện có và để tạo 100 giường Rapid Rehousing để làm nơi ở vĩnh viễn cho những người tham gia NCS hiện có nhằm ngăn ngừa thêm căng thẳng khi hệ thống tiếp nhận những người bị ảnh hưởng bởi Bão Laura.

## Tổng số người vô gia cư chưa được đáp ứng nhu cầu cho các cơn bão năm 2020 và 2021:

Tóm lại, cần 12.172.605\$ để:

- sửa chữa hư hại đối với các nguồn lực hiện có, bao gồm cả công trình và thiết bị;
- tạo các giường trú ẩn khẩn cấp mới trong các công trình hiện có, bao gồm cả nơi trú ẩn không tập trung, được yêu cầu để làm nơi trú ẩn cho những người phải di dời do Bão Laura và Ida;
- sửa chữa các trung tâm tiếp cận và tiếp cận cần thiết để phục vụ những người gặp cảnh vô gia cư; và
- thuê thêm nhân viên tiếp cận và điều hướng nguồn lực để đảm bảo những người sắp có nguy cơ mất nhà cửa được chuyển hướng trở lại nhà ở lâu dài, bao gồm hỗ trợ trực tiếp qua hỗ trợ ngăn chặn tình trạng vô gia cư.